

Mục lục

Chương 1. Thách thức của vị Phật

Chương 2. Hạnh phúc không bởi lí do nào

Chương 3. Trong hoà hợp với đạo

Chương 4. Người được phúc lành

Chương 5. Ánh sáng lên bản thân bạn

Chương 6. Phúc lành của tôi với bạn

Chương 7. Phản chiếu của trống rỗng

Chương 8. Ngôi sao xa xăm

Chương 9. Kỉ luật bên ngoài kỉ luật

Chương 10. Cây trúc hổng

Chương 11. Chứng ngộ tâm linh

OSHO

Kỷ luật của siêu việt

Bài nói về 42 lời kinh

của Đức Phật

Tập 2

www.thienosho.com

Copyright © - Thiền OSHO

Chương 1. Thách thức của vị Phật

Phât nói:

Có hai mươi điều khó đạt tới hay khó hoàn thành trong thế giới này.

- 1. Khó mà người nghèo làm từ thiện.
- 2. Khó mà người mạnh và giầu tuân theo đạo.
- 3. Khó mà coi nhẹ cuộc sống và đi tới cái chết chắc chắn.
- 4. Khó mà là người được hạnh phúc quen biết với kinh phật.
- 5. Khó mà có cơ hội cho một người được sinh vào thời của vị phật.
- 6. Khó mà chinh phục được đam mê, khó ngăn cản được ham muốn ích kỉ.
- 7. Khó mà không khao khát điều dễ chịu.
- 8. Khó mà không đi vào đam mê khi bị coi thường.
- 9. Khó mà không lạm dụng thấm quyền của mình.
- 10. Khó mà điềm tĩnh và chất phác trong mọi cư xử với người khác.
- 11. Khó mà thấu đáo trong học tập và vét hết trong điều tra.
- 12. Khó mà kìm nén lòng tự hào bản ngã.
- 13. Khó mà không cảm thấy khinh thường người thất học.
- 14. Khó mà là người hiểu biết và thực tế.
- 15. Khó mà không bày tỏ ý kiến về người khác.
- 16. Khó mà có cơ hội để người ta được giới thiệu với bậc thầy tâm linh thực sự.
- 17. Khó mà có được cái nhìn thấu vào bản chất con người, và thực hành đạo.
- 18. Khó mà đi theo các bước của vị cứu tinh.
- 19. Khó mà bao giờ cũng là thầy của chính mình.

20. Khó mà hiểu thấu đáo con đường của vị phật.

Cuộc sống không phải là luống hoa hồng. Nó là khó khăn, nó là phức tạp. Rất hiểm khi việc sống được xảy ra theo đúng nghĩa của từ này. Được sinh ra là một chuyện; sống động lại là điều hoàn toàn khác. Được sinh ra chỉ là hiện diện về sinh học ở đây thôi; sống động là chiều hướng hoàn toàn khác - chiều hướng của tâm linh.

Chừng nào con người còn chưa mang tính tâm linh, người đó vẫn còn chưa sống động đâu. Nhưng đi từ cõi giới sinh học sang cõi giới tâm linh lại rất khó khăn, gian khổ. Nó là thách thức lớn lao nhất có đó. Nó là bước nhảy lượng tử lớn lao nhất - từ thân thể tới linh hồn, từ vật chất tới phi vật chất, từ hữu hình tới vô hình, từ thời gian tới vô thời gian, từ ngoài vào trong. Điều đó là gian nan.

Phật, trong kinh này, nói có hai mươi khó khăn. Hai mươi điều khó khăn này có thể trở thành hai mươi bước của thách thức. Hai mươi điều khó khăn này không làm cho bạn nhận biết về chúng; Phật đang nói về hai mươi điều khó khăn này không phải để làm cho bạn tránh né chúng - đó là lời mời, đó là thách thức đấy.

Hai mươi đỉnh Himalaya này chỉ là thách thức cho bạn mà thôi... lời mời vĩ đại. Đừng vẫn ở trong thung lũng. Thung lũng rất an toàn, thuận tiện, thoải mái. Bạn sẽ sống thoải mái, bạn sẽ chết thoải mái. Nhưng bạn sẽ không trưởng thành. Bạn sẽ chỉ già đi, nhưng bạn sẽ không trưởng thành.

Trưởng thành chỉ xảy ra khi bạn chấp nhận thách thức. Trưởng thành chỉ xảy ra khi bạn bắt đầu sống một cách hiểm nguy. Hai mươi điều này là chỉ dẫn về cách người ta nên sống.

Chỉ có một cách sống thôi và đó là sống một cách hiếm nguy, dũng cảm. Bạn trở thành đúng con người khi bạn đã chấp nhận thách thức này của vị Phật.

Chúng ta sẽ đi vào hai mươi điều này. Chúng có vẻ nhỏ bé trên bề mặt, nhưng Phật không thể nói về những điều nhỏ bé đâu. Bạn sẽ phải đi vào chiều sâu của những điều nhỏ bé này, và thế rồi bạn sẽ thấy - chúng thực sự là khó.

Trước khi chúng ta đi vào lời kinh này, một điều tôi muốn nói với bạn - rằng tìm kiếm chân lí là tìm kiếm điều không thể được. Bản thân tôn giáo không là gì ngoài đam mê điều không thể được. Nhưng cái

đẹp là - điều không thể được đó lại xảy ra, điều không thể được đó cũng lại trở thành điều có thể. Nhưng bạn phải trả giá cho nó, và bạn phải trả nhiều vô cùng. Bạn phải hi sinh bản thân mình hoàn toàn. Bạn phải đánh cược toàn thể cuộc đời mình.

Nếu bạn đánh cược cái gọi là cuộc sống của mình, bạn sẽ đạt tới điều Phật gọi là sống động, điều Jesus gọi là được tái sinh, điều người Hindu gọi là được sinh ra hai lần, dwij. Thế thì một chiều hướng hiện hữu hoàn toàn mới nảy sinh trong bạn... không bị làm biến chất bởi thời gian và không gian, không bị tì vết bởi bất kì cái gì, trong trắng tuyệt đối và vĩnh hằng.

Khao khát điều không thể được đi. Ham muốn điều không thể được đi.

Phât nói:

Có hai mươi điều khó đạt tới hay khó hoàn thành trong thế giới này.

Thứ nhất. Khó cho người nghèo làm từ thiện.

Bởi vì chừng nào bạn còn chưa có nó, làm sao bạn có thế chia sẻ nó được? Để chia sẻ cái gì đó với ai đó khác, bạn phải có nó trước hết. Ngay chỗ đầu tiên bạn phải có nó; chỉ cái bạn có mới có thể được chia sẻ. Và đây là điều gì đó mà chúng ta cứ quên hoài.

Tôi thấy biết bao nhiêu người cứ cố gắng chia sẻ tình yêu của họ và họ lại chẳng có tình yêu nào cả. Tất nhiên, việc chia sẻ của họ đem khổ tới cho họ và cho người khác. Bởi vì bạn có thể chia sẻ chỉ cái bạn có thôi. Bạn có thể cho rằng mình đang chia sẻ tình yêu của mình, nhưng thực tế bạn chỉ chia sẻ khổ của bạn mà thôi, bởi vì đó là điều bạn có. Bạn đi với hi vọng, bạn đi với mơ mộng, nhưng kết quả thực của nó là gì? Trong tưởng tượng tình yêu là tốt; trong thực tại nó trở thành nỗi khổ, thành địa ngục.

Bạn không có tình yêu trong bản thể mình; năng lượng đó không tồn tại ở đó. Trước hết bạn phải trở nên rạng ngời với tình yêu đã, chỉ thế thì bạn mới có thể chia sẻ được nó. Trước khi bạn có thể trở thành người yêu, bạn phải trở thành tình yêu. Mọi người nghĩ rằng họ sẽ trở thành tình yêu chỉ bằng việc trở thành người yêu. Logic của họ là ngu xuẩn, cách họ nghĩ là phi logic. Bạn không thể trở thành người yêu được chừng nào bạn còn chưa có tình yêu - và tình yêu thì bạn lại không có.

Mọi người cứ tin rằng người ta có khả năng yêu; người ta chỉ phải tìm ra ai đó để nhận. Người ta tràn đầy năng lượng tình yêu; người ta chỉ cần một đầu nhận thôi. Đó là cách mọi người cứ đi, đi tìm mãi. Nhiều lần họ tìm thấy những người đẹp, nhưng kết quả toàn bộ lại là khổ.

Họ nghĩ họ đang chia sẻ tình yêu - họ chỉ chia sẻ mỗi đơn độc của mình thôi. Họ nghĩ họ đang chia sẻ cái gì đó thiêng liêng - họ chỉ chia sẻ mỗi cái xấu xí của mình. Họ nghĩ họ đang chia sẻ con người bên trong nhất của mình - nhưng họ chỉ chia sẻ mỗi bề mặt bẩn thỉu của mình mà thôi. Bản thân họ không nhận biết được về cốt lõi bên trong nhất của mình. Đó là nghĩa của người nghèo.

Khi Phật nói về người nghèo, ông ấy không ngụ ý người không có tiền đâu. Khi Phật nói về người nghèo, ông ấy ngụ ý người đó không giầu có bên trong... người đó không có tình yêu. Làm sao người đó có thể chia sẻ được? Làm sao người đó có thể trở thành việc chia sẻ vô cùng được? Không, từ thiện là không thể được. Từ thiện là có thể chỉ khi bạn tràn ngập. Tràn ngập mới là từ thiện.

Thứ nhất. Khó cho người nghèo làm từ thiện.

Và nhớ điều đó theo cách ngược lại nữa. Bất kì khi nào bạn không có khả năng chia sẻ, bất kì khi nào bạn không thể làm từ thiện được, nhớ lấy - bạn phải là người nghèo rồi. Bạn có thể có nhiều trong con mắt của người khác, nhưng sâu bên dưới bạn phải nghèo nếu bạn không thể chia sẻ được.

Bạn sở hữu chỉ cái bạn có thể cho. Chỉ bằng việc cho bạn mới trở thành người sở hữu. Nếu bạn không thể cho được, thế thì bạn không trong sở hữu, bạn không phải là người chủ. Thế thì điều bạn nghĩ rằng mình có, đang sở hữu bạn đấy. Thế thì bạn bị sở hữu của mình ám ảnh.

Từ thiện là việc nở hoa đẹp của người có, người đang sở hữu bản thể mình; người không nghèo, người giầu.

Người này có thể là người ăn xin trên phố. Điều đó chẳng liên quan gì tới số tiền gửi ngân hàng của bạn cả. Người giầu có thể là người ăn xin, nhưng nếu người đó có bản thể mình, bản thể đích thực, nếu người đó có thể yêu, nếu người đó có thể hát, nếu người đó có thể múa, nếu người đó có thể thấy chất thơ trong thế giới này, người đó là người giầu có. Người đó có thể chẳng có gì hết cả. Khi động

chạm tới các thứ đồ vật chất, người đó có thể không có gì cả. Nhưng người đó có cái gì đó của tâm linh... cái gì đó không thể bị lấy đi khỏi người đó.

Quan sát sự kiện này: cái mà bạn thực sự có thì không thể bị lấy đi khỏi bạn được. Bạn chỉ có thể cho nó được thôi - nếu bạn muốn - nhưng không ai có thể lấy nó đi được. Cái mà bạn không có, và bởi vì cái đó mà bạn bị sở hữu, bạn không bao giờ có thể cho được - nó chỉ có thể bị đánh cắp hay bị lấy đi, bị cướp đi.

Tình yêu của bạn không thế bị cướp đi được. Không có cách nào cướp nó được. Bạn có thể cho nó một cách tự nguyện, bạn có thể cho nó một cách tự do, nhưng không ai có thể cướp được nó. Bạn có thể bị giết chết, nhưng tình yêu của bạn không thể bị giết chết. Không có cách nào để sát hại tình yêu.

Tình yêu dường như là vĩnh hằng hơn cái gọi là cuộc sống của bạn. Cuộc sống của bạn có thể bị phá huỷ rất dễ dàng... chỉ một cú đánh vào đầu, chỉ một viên đạn xuyên qua tim; rất đơn giản... nhưng không cái gì có thể phá huỷ được tình yêu. Tình yêu dường như là điều vĩnh hằng duy nhất; cái gì đó không thuộc vào thế giới của thời gian. Bạn có thể cho nó, nhưng không ai có thể lấy được nó.

Tiền của bạn, kính trọng của bạn, quyền lực của bạn, danh tiếng của bạn - tất cả chúng đều có thể bị lấy đi khỏi bạn. Cái mà có thể bị lấy đi khỏi bạn sẽ tạo ra níu bám trong tâm trí. Bạn trở nên ngày một nghèo hơn, bởi vì bạn phải níu bám ngày một nhiều hơn, bạn phải bảo vệ ngày một nhiều hơn, và bạn bao giờ cũng sợ hãi và run rẩy.

Cái gọi là người giầu liên tục run rẩy... run rẩy. Sâu bên dưới họ bao giờ cũng sợ hãi bởi vì họ biết rằng cái họ có đều có thể bị lấy đi mất. Họ không bao giờ có thể chắc chắn được về điều đó. Chính sự không chắc chắn cứ gặm nhấm dần trái tim họ như con sâu. Bạn chỉ sở hữu cái lớn lên lên từ bạn, cái thuộc vào bạn, cái được bắt rễ bên trong bạn.

Người giầu là người có tính thơ ca trong cuộc sống, có điệu vũ trong cuộc sống, có lễ hội trong cuộc sống, có im lặng trong cuộc sống, có định tâm trong cuộc sống, có bắt rễ trong cuộc sống... người nở hoa trong bầu trời bên trong của mình. Người giầu là người tràn đầy thế, tựa như đám mây trong mùa mưa... sẵn sàng mưa rào lên bất kì ai trở nên sẵn có. Hay giống như nụ đang nở ra... sẵn sàng chia sẻ

hương thơm của nó với bất kì cơn gió nào thoảng qua, hay bất kì lữ khách nào đi qua. Chia sẻ là tuôn tràn.

Phật nói đây là một trong những điều khó nhất - cố gắng chia sẻ cái bạn không có - và đó là điều mọi người đang làm. Họ cứ cố gắng yêu mà thậm chí không xét tới sự kiện là tình yêu còn chưa phát triển trong trái tim họ. Thực tế, bạn không yêu bản thân mình - làm sao bạn có thể yêu được người khác? Điều cơ sở bị thiếu, chính điều cơ sở bị thiếu.

Bạn không hạnh phúc một mình - làm sao bạn có thế hạnh phúc cùng với ai đó khác được? Nếu bạn bất hạnh một mình, khi bạn đi tới cùng ai đó, bạn sẽ đem cái bất hạnh của mình ra để được chia sẻ. Đó là mọi thứ bạn có - nghèo nàn của bạn, mục ruỗng của bạn, khổ sở của bạn, thất vọng của bạn, buồn của bạn, lo lắng, lo âu, phiền muộn của bạn... bệnh tật của bạn.

Thử sở hữu cái gì đó mà xem - cái mà không thể nào bị lấy đi bởi bất kì ai, ngay cả bởi cái chết. Khó đấy, nhưng mà có thể được. Điều đó có vẻ như không thể được. Làm sao yêu mà lại không tìm ra người yêu? Toàn thể tâm trí của chúng ta đã bị ước định theo cách sai. Bạn có thể nhảy múa mà không có khán giả; sao bạn không thể yêu mà không có người nào đó ở đó? Bạn có thể hát mà không có thính giả; sao bạn không thể yêu mà không có người yêu? Tâm trí bạn đã bị ước định sai rồi. Bạn nghĩ bạn có thể yêu chỉ khi có ai đó để yêu.

Thực hành yêu đi. Ngồi một mình trong phòng, yêu. Toả ra tình yêu. Rót đầy toàn thể căn phòng bằng năng lượng yêu của bạn. Cảm thấy rung động với tần số mới, cảm thấy đung đưa cứ dường như bạn đang trong đại dương tình yêu. Tạo ra các rung động của năng lượng yêu quanh bạn. Và bạn sẽ bắt đầu cảm thấy ngay lập tức rằng cái gì đó đang xảy ra - cái gì đó trong hào quang của bạn đang thay đổi, cái gì đó quanh thân thể bạn đang thay đổi; hơi ấm nảy sinh ra quanh thân thể bạn... hơi ấm giống như sảng khoái sâu sắc. Bạn trở nên ngày càng sống động hơn. Cái gì đó như giấc ngủ đang biến mất. Cái gì đó như nhận biết đang nảy sinh. Rung rinh trong đại dương này đi. Nhảy múa, ca hát, và để cho toàn thể căn phòng được tràn đầy với tình yêu.

Lúc đầu điều đó cho cảm giác rất kì lạ. Khi lần đầu tiên bạn có thể trút đầy căn phòng của mình bằng năng lượng tình yêu, năng lượng

riêng của bạn, năng lượng cứ rơi xuống, đập vào bạn và làm cho bạn hạnh phúc thế, người ta bắt đầu cảm thấy, 'Mình có đang tự thôi miên không nhỉ? Mình có bị lừa không? Điều gì đang xảy ra?' Bởi vì bạn bao giờ cũng nghĩ rằng tình yêu tới từ ai đó khác. Người mẹ được cần tới để yêu bạn, người bố, người anh, người chồng, người vợ, người con - nhưng ai đó.

Tình yêu phụ thuộc vào ai đó là tình yêu nghèo nàn. Tình yêu được tạo ra bên trong bạn, tình yêu mà bạn tạo ra từ bản thể riêng của mình, là năng lượng thực. Thế thì đi bất kì đâu với đại dương đó bao quanh mình và bạn sẽ cảm thấy rằng mọi người tới gần bạn đều bỗng nhiên ở dưới một loại năng lượng khác.

Mọi người sẽ nhìn bạn bằng con mắt cởi mở hơn. Bạn sẽ đi qua họ và họ sẽ cảm thấy rằng làn gió của năng lượng không biết nào đó vừa thổi qua họ; họ sẽ cảm thấy sảng khoái. Cầm tay ai đó và toàn thể thân thể người đó sẽ bắt đầu đập rộn ràng. Chỉ ở gần ai đó và người đó sẽ bắt đầu cảm thấy rất hạnh phúc chẳng bởi lí do nào cả. Bạn có thể quan sát điều đó. Thế thì bạn đang trở nên sẵn sàng để chia sẻ rồi. Thế thì tìm người yêu đi, thế thì tìm sự cảm nhận đúng cho bạn đi.

Tôi đã nghe một giai thoại nhỏ: Điều ngạc nhiên lớn nhất trong cuộc đời của Mary là nhận được nửa đô la nhân ngày sinh lần thứ tư của nó. Nó mang đồng tiền về nhà và ngồi trên bậu cửa ngưỡng mộ đồng tiền.

'Con định làm gì với đồng nửa đô la này?' mẹ nó hỏi.

'Đem nó tới trường chủ nhật,' Mary nhanh chóng nói.

'Để khoe với cô giáo à?'

Mary lắc đầu. 'Không ạ,' nó nói, 'con định đem nó cho thượng đế. Ông ấy sẽ ngạc nhiên như con ngạc nhiên khi được cái gì đó bên cạnh đồng một xu.'

Bất kì cái gì bạn đem cho mọi người cũng chỉ là các đồng xu thôi, mà thậm chí cũng chẳng được thế nữa. Và thế rồi một hôm khi tình yêu của bạn thất bại... thực tế nó chưa bao giờ có đó để mà thất bại; ngay từ đầu nó đã thiếu rồi... chỉ niềm tin của bạn rằng bạn là người yêu mới thất bại một ngày nào đó, thế thì bạn bắt đầu nghĩ tới thượng đế và lời cầu nguyện.

Thượng đế và lời cầu nguyện là có thể chỉ khi tình yêu của bạn đã thành công. Khi bạn đã trở thành người yêu vĩ đại, chỉ thế thì lời cầu nguyện mới có thể nảy sinh. Từ những đồng xu tình yêu nhỏ bé, cái gì đó lớn hơn nảy sinh ra - lời cầu nguyện. Thế thì bạn có cái gì đó để cúng dường cho thượng đế.

Nhưng điều gần như bao giờ cũng xảy ra là những người đã thất bại trong cuộc sống của mình, họ mới tới đền chùa và tới nhà thờ. Tất nhiên, họ đem tới trái tim trống rỗng của họ... hoàn toàn khô héo, thậm chí không có cả nước mắt trong trái tim họ. Và thế rồi họ cầu nguyện. Thế thì chẳng cái gì xảy ra cả. Họ cho rằng thế giới này là vô thần, họ cho rằng thiếu vắng thượng đế, hay thượng đế điếc rồi, hay thượng đế chưa bao giờ tồn tại cả; hay có thể trong quá khứ ông ấy đã tồn tại bởi vì biết bao nhiêu người nói về ông ấy, nhưng bây giờ thì ông ấy phải đã chết rồi, hay ông ấy dửng dưng.

Chẳng cái gì như thế cả. Thực tế bạn đang bỏ lỡ năng lượng yêu, và không có năng lượng yêu, lời cầu nguyện không thể nảy sinh được. Lời cầu nguyện là hiện tượng tinh tuý của cùng năng lượng - yêu. Chính từ tình yêu mà hương thơm tinh tế của lời cầu nguyện mới nảy sinh.

Thượng đế cũng bị mệt mỏi bởi những đồng xu của bạn. Thượng đế cũng bị mệt mỏi bởi nghèo nàn của bạn. Thượng đế cũng bị mệt mỏi bởi khổ cực của bạn. Đem lễ hội tới cho thượng đế đi. Đem cái gì đó sống động. Đừng đem sa mạc tới đem khu vườn tới thượng đế. Đừng đem xác tới - đem ai đó đang nhảy múa, sống động.

Lời kinh đầu tiên của Phật nói: Trở thành giầu có để cho bạn có thể chia sẻ.

Thứ hai:

Khó mà người mạnh và giầu tuân theo đạo.

Vâng, rất khó cho người mạnh và giầu tuân theo đạo, bởi vì thông thường chỉ người yếu mới tới đền chùa, tới nhà thờ, tới thánh đường Hồi giáo. Người mạnh không tới đâu. Họ quá tự hào rồi, họ quá bản ngã rồi; họ không sẵn sàng buông xuôi.

Mọi người buông xuôi chỉ khi họ đã trở nên thất bại tuyệt đối. Mọi người buông xuôi chỉ khi họ chẳng còn gì để buông xuôi. Khi cuộc

sống đã hoàn toàn nghiền nát họ, khi họ phá sản, thế thì họ buông xuôi. Nhưng buông xuôi phỏng có ích gì khi bạn là kẻ bị phá sản?

Mọi người nhớ tới thượng đế chỉ khi chẳng cái gì khác dường như còn giúp được. Trong vô vọng sâu sắc họ mới nhớ tới thượng đế. Không thể nào nhớ được thượng đế trong vô vọng sâu sắc đâu. Khi bạn tràn đầy hi vọng, rạng ngời, rung động; khi có ý nghĩa trong cuộc sống của bạn, khi bạn cảm thấy đôi tay của định mệnh trong cuộc sống của mình, khi bạn đang cưỡi trên con sóng, khi bạn cảm thấy đang ở trên đỉnh của thế giới - đấy mới là những khoảnh khắc nhớ tới chân lí, nhớ tới thượng đế, để đi tới đạo.

Nhưng Phật nói:

Khó mà người mạnh và giầu tuân theo đạo.

Sao lại khó cho người mạnh? Bởi vì người mạnh nghĩ, 'Tự mình là đủ cho mình rồi. Cần gì phải nhờ giúp đỡ của thượng đế?' Người yếu nghĩ, 'Tự mình không đủ được cho nên mình phải cần, mình phải yêu cầu thượng đế.' Nhưng chỉ khi bạn mạnh thì bạn mới có năng lượng để yêu cầu. Chỉ khi bạn mạnh thì lời cầu nguyện của bạn mới có đủ năng lượng để đạt tới thượng đế. Chỉ khi bạn mạnh mới có khả năng rằng bạn có thể chạm tới những cõi giới cao hơn. Từ bất lực bạn không thể đạt tới những cõi giới cao hơn được. Bạn cần sức mạnh bên trong.

Khó mà người mạnh và giầu tuân theo đạo...

...nhưng điều đó là khả năng duy nhất đấy. Cho nên nếu bạn cảm thấy mạnh mẽ, đi tới đạo đi, bởi vì đây đúng là những khoảnh khắc tích cực; đây là cơ hội duy nhất. Khi bạn cảm thấy thành công, đây là lúc để nhớ tới. Khi mọi thứ đều đang tốt, đừng bỏ lỡ cơ hội này - đây là lúc để cầu nguyện.

Trông có vẻ ngớ ngắn, bởi vì logic của chúng ta là thế này - là khi chúng ta hạnh phúc, chúng ta không bao giờ nhớ cả. Chúng ta hoàn toàn quên lãng.

Một cậu bé đang nói... tôi hỏi nó, 'Cháu có nhớ thượng đế khi cháu đi ngủ không?'

Nó nói, 'Có chứ, mọi đêm đấy.'

Và tôi hỏi nó, 'Thế đến sáng?'

Nói nói, 'Sáng thì có vấn đề gì đâu? Ban đêm cháu cảm thấy sợ, đến sáng thì mọi sự đều tốt. Cần gì đâu? Sao lại bận tâm?'

Thái độ trẻ con này dường như là thái độ rất thông thường. Khi bạn ốm, bỗng nhiên bạn bắt đầu cảm thấy rất có tính tôn giáo. Khi cái chết đang lại gần bên cạnh và bạn ngày một già hơn và bạn bắt đầu loạng choạng trong cuộc sống và bạn cảm thấy không còn đủ mạnh để giữ lấy mình và bạn đang run rẩy, bạn bắt đầu nhớ tới thượng đế. Mọi người cứ trì hoãn thượng đế tới tuổi già của mình.

Ở Ấn Độ người ta nói... Nếu ai đó trẻ trung tới tôi và tôi điểm đạo cho anh ta mang tính chất sannyas, chẳng chóng thì chầy ai đó tới và người đó nói, 'Thế này là không tốt; anh ta còn quá trẻ để là một sannyasin. Tính chất sannyas là dành cho người già chứ.' Khi họ gần chết, khi họ sẵn sàng để được ném vào đống đồng nát, khi một chân họ đã đưa vào nấm mồ, thế thì lấy tính chất sannyas.

Mọi người cứ trì hoãn tính chất sannyas mãi tới tận cùng. Thượng đế dường như là khoản mục cuối cùng trong danh sách của họ. Họ có danh sách đi mua sắm - thượng để là mục cuối cùng. Khi họ đã mua đủ mọi thứ rồi - nhất quán, không nhất quán, liên quan, không liên quan - khi họ đã phí hoài tất cả mọi năng lượng của mình, khi không còn lại cái gì nữa, khi họ hoàn toàn cạn kiệt, thế thì họ nhớ tới thượng đế. Nhưng vậy rồi ai sẽ nhớ tới thượng đế?

Tính chất sannyas là dành cho người trẻ. Tính chất sannyas là dành cho người mạnh. Phật đã khởi đầu cho một xu hướng mới trong tính chất sannyas. Ông ấy đã vứt bỏ quan niệm Hindu cổ rằng người ta nên trở thành sannyasin vào tuổi già.

Người Hindu có bốn giai đoạn - họ rất tính toán, rất toán học. Manu dường như là nhà toán học vĩ đại nhất của cuộc sống... rất tinh ranh. Ông ta đã phân chia cuộc sống ra - hai mươi nhăm năm dành cho giáo dục, vô dục brahmacharya; thế rồi hai mươi nhăm năm để sống trong thế giới, cuộc sống của người quản gia,grihastha; thế rồi hai mươi nhăm năm để sẵn sàng rời bỏ thế giới... Chăm sóc trẻ con, những người bây giờ đã trưởng thành, đang xây dựng gia đình, đang trở về từ các đại học; và thế rồi đến giai đoạn cuối - mang tính chất sannyas, giai đoạn thứ tư của cuộc sống. Điều đó ngụ ý sau bẩy mươi nhăm năm. Giai đoạn cuối cùng - khi mọi thứ đã xảy ra rồi, khi không còn gì khác, thế thì... thế thì đến thượng đế.

Điều này dường như rất xúc phạm. Điều này là rất xúc phạm thượng đế - rằng bạn sẵn sàng cho ông ấy chỉ khi bạn chết. Điều đó dường như là bạn lập mối quan hệ thượng đế với cái chết bằng cách nào đó, không với cuộc sống. Thượng đế nên ở chính trung của cuộc sống chứ.

Và Phật nói khó mà mang tính tôn giáo khi còn trẻ - nhưng đó là thách thức đấy. Khó mà đi theo đạo khi bạn còn mạnh - nhưng đó là thách thức đấy. Khó mà trở nên có tính tôn giáo khi bạn giầu - nhưng đó là cách duy nhất để trở nên mang tính tôn giáo.

Khi bạn giầu và mạnh và trẻ, khi năng lượng đang tuôn ra, khi bạn sẵn sàng làm điều gì đó, khi bạn sẵn sàng đi vào cuộc phiêu lưu, khi bạn có dũng cảm, khi bạn có thể nhận hiểm nguy, khi nguy hiểm đã vẫy gọi bạn, khi cái chết không làm yếu bạn đi, khi bạn tràn đầy vui vẻ và cuộc sống, đó mới chính là điểm cốt yếu - nhận lấy thách thức và đi vào trong cái không biết đi.

Điều thứ ba:

Khó mà coi nhẹ cuộc sống và đi tới cái chết chắc chắn.

Khó mà coi nhẹ cuộc sống và đi tới cái chết chắc chắn. Rất khó mà coi nhẹ cuộc sống. Cuộc sống rất say mê, rất thôi miên. Nó là đẹp, nó là phép màu, thế giới ảo thuật - nhưng được làm từ chất liệu mơ.

Khó mà thức dậy trong giấc mơ đẹp này. Khi bạn có giấc mơ đẹp... có thể bạn đang cùng chuyến đi với Marilyn Monroe hay cái gì giống vậy; hay bạn đã trở thành tổng thống Mĩ.... Khi bạn có giấc mơ đẹp, tuyệt vời, như bạn bao giờ cũng muốn nó và nó đang xảy ra, và thế rồi ai đó lay bạn, bạn trở nên nhận biết - nhưng giấc mơ bị mất. Bạn cảm thấy bực mình. Đây có phải là đúng lúc không? Ông không thể đợi thêm chút nữa sao? Tôi đang có giấc mơ đẹp thế.

Nhưng mơ chỉ là mơ thôi, dù đẹp hay không đẹp thì cũng vậy. Mơ đẹp cũng là mơ; vô tích sự thế, phí hoài thế.

Phật nói, khó mà coi nhẹ cuộc sống.

Vâng, khi cuộc sống đã rời bỏ bạn, thế thì điều đó rất đơn giản. Khi bản thân cuộc sống đã rời bỏ bạn, khi bạn bị bỏ lại đằng sau và cuộc sống đã đi ra khỏi bạn, hay đang đi ra khỏi bạn; khi cuộc sống đã tiêu tan dần khỏi bạn và bạn bị bỏ lại chỉ như một thứ khô héo, thế thì rất dễ dàng coi nhẹ cuộc sống. Ngay cả vậy điều đó cũng

dường như khó khăn. Ngay cả trong tuổi già mọi người vẫn cứ cư xử kiểu trẻ con.

Tôi đã nghe:

Một người cao tuổi mô tả cuộc viếng thăm gần đây của mình tới nhà thổ.

'Dầu sao thì ông cũng bao nhiêu tuổi rồi?' bà chủ hỏi ông ta.

'Tôi chín mươi ba,' ông ta nói.

'Được, ông đã có nó rồi, thưa ông,' bà ấy nói với ông ấy.

'Tôi có rồi sao? À - thế thì tôi nợ bà bao nhiêu?'

Bây giờ trí nhớ ông ấy mất rồi, nhưng dầu vậy ông ấy đã tới đi tìm một gái mãi dâm. Ông ấy không thể nhớ được, nhưng đam mê vẫn còn dai dẳng. Ông ấy phải đang trên giường chết. Ông ấy có thể đã được những người khác mang tới nhà thổ. Tới chính lúc cuối cùng...

Đây là quan sát của tôi - rằng trong một trăm người, gần chín mươi chín người chết đi mà vẫn nghĩ về dục. Thực tế khi cái chết tới, ý tưởng về dục lại trở thành rất mạnh. Bởi vì cái chết và dục là đối lập nhau; chúng là các cực đối lập. Dục là việc sinh còn chết là chấm dứt của cùng năng lượng mà sinh làm thoát ra. Cho nên khi chết, người ta trở nên quan tâm một cách ám ảnh tới dục. Và điều đó trở thành việc bắt đầu của sự sinh khác.

Chết mà không nghĩ về dục là một kinh nghiệm lớn lao. Thế thì cái gì đó cực kì quan trọng đã xảy ra cho bạn. Nếu bạn có thể chết đi mà không nghĩ về dục chút nào, không bị bóng của dục che trong tâm trí mình, về niềm khao khát cuộc sống, thì bạn đang chết như người ta đáng phải chết. Chỉ một phần trăm mọi người mới chết theo cách đó.

Có những người Phật gọi là dự lưu srotapanna - những người đã đi vào dòng chảy, những người đã trở thành sannyasin, những người đã lấy bước tiến tới hiểu biết cái gì là thực và cái gì là không thực, những người đã trở nên mang tính phân biệt về cái gì là mơ và cái gì là thực.

Khó mà coi nhẹ cuộc sống và đi tới cái chết chắc chắn.

Ngay cả khi cái chết tới, thế nữa cũng khó mà coi nhẹ được cuộc sống. Ngay cả khi cái chết đã trở thành chắc chắn. Thực tế, cái chết

là điều chắc chắn duy nhất. Mọi thứ khác đều không chắc chắn. Mọi thứ khác có thể xảy ra, có thể không xảy ra, mọi thứ khác đều ngẫu nhiên. Cái chết là tuyệt đối chắc chắn. Ngày bạn được sinh ra, cái chết đã trở thành chắc chắn. Với chính việc sinh, một điều duy nhất đã trở thành chắc chắn - đó là bạn sẽ chết.

Cái chết là chắc chắn. Bạn có thể biết nó hay bạn có thể không biết nó; bạn có thể nhìn nó, bạn có thể không nhìn nó - nhưng cái chết là chắc chắn. Dầu vậy, ngay cả với nhiều chắc chắn như thế, người ta vẫn sợ đi vào trong nó; người ta níu bám lấy cuộc sống không chắc chắn, với cuộc sống tựa giấc mơ. Chết dường như còn thực hơn bất kì điều gì bạn có thể gọi là sống của mình.

Phật nói khó mà chấp nhận được chết và đi vào trong chết, và khó mà coi nhẹ được cái gọi là sống. Nhưng con người của hiểu biết bắt đầu coi nhẹ sống và coi trọng chết. Người đó kính trọng chết nhiều hơn bởi vì chết chắc chắn hơn, phải là phần nhiều của thực tại hơn cái gọi là sống - bởi vì cái gọi là sống chỉ như mơ thôi.

Bạn đã sống ba mươi bốn mươi hay năm mươi năm. Bây giờ nhìn lại, suy nghĩ hồi tưởng lại xem. Điều gì đã xảy ra trong năm mươi năm này? Nó là thực hay nó chỉ là giấc mơ dài? Bạn có thể thấy khác biệt gì không... liệu nó là thực hay là giấc mơ? Làm sao bạn sẽ phân biệt được? Có thể bạn đã mơ tất cả. Có thể nó chỉ là một ý tưởng trong tâm trí bạn. Bạn có bằng chứng nào rằng nó là thực không? Cái gì còn lại trong tay bạn? Chẳng có gì... trống rỗng. Và bạn gọi nó là sống sao? Và chỉ cái trống rỗng còn lại từ nó sao?

Phật nói, tốt hơn cả là hãy gọi nó là chết. Bây giờ nhìn vào chết đi - có thể có sống thực.

Điều đó là khó, nhưng người trở nên quan tâm tới chết, bị mê say bởi chết, hiện tượng chết, lại trở thành một kiểu người khác. Người đó là một dự lưu srotapanna.

Những người còn níu bám lấy bờ này là những người coi sống là tất cả. Những người cố gắng hiểu, xuyên thấu sâu vào trong sống, đều trở nên nhận biết rằng đây không phải là điều thực. Thế rồi họ lấy cú nhảy vào dòng sông đang đi tới đâu đó khác - hướng tới chết.

Thiền là nỗ lực để chết một cách tự nguyện. Và trong thiền sâu người ta chết đi. Trong thiền sâu, cái gọi là sống biến mất và lần đầu tiên bạn đương đầu với chết. Kinh nghiệm của đương đầu đó làm

cho bạn thành bất tử. Bỗng nhiên bạn siêu việt lên trên chết. Bỗng nhiên bạn biết - cái sẽ chết đi không phải là bạn.

Tất mọi thứ đều có thể chết, bạn không chết. Bạn không là thân thể mình, không là tâm trí mình, không là bản thân mình. Bạn đơn giản là không gian thuần khiết - cái không bao giờ sinh ra và không bao giờ chết đi.

Mọi người rất hiếm khi nói về chết. Ngay cả nếu họ có nói về nó, họ rất ngần ngại nói ra. Ngay cả họ có bị buộc phải nói về nó, họ cảm thấy lúng túng - ngay cả những người tin rằng linh hồn không bao giờ chết, ngay cả những người tin rằng sau cái chết người ta đi tới thượng đế vĩnh hằng, tới thiên đường.

Trong Bài viết không phổ biến - Unpopular Essays, Bertrand Russell đã kể một giai thoại.

"F. W. H. Myers, người mang tâm linh hướng vào niềm tin vào cuộc sống tương lai, đã hỏi một người đàn bà vừa bị mất đứa con gái xem bà ta cho rằng linh hồn con gái mình đã trở thành cái gì.

Người mẹ đáp, 'À, vâng, tôi cho rằng nó đang tận hưởng phúc lạc vĩnh hằng, nhưng tôi ước ông sẽ không nói về những chủ đề không dễ chịu như vậy."'

Bây giờ nếu thực sự cô bé đang tận hưởng phúc lạc vĩnh hằng, thế thì sao chủ đề này lại không dễ chịu? Người ta phải hạnh phúc khi nói về điều đó chứ, và chỉ lấn trốn điều không dễ chịu, người ta đã phát minh ra nhiều lí thuyết, niềm tin, rằng sau chết người ta sẽ lên thiên đường vĩnh hằng. Mọi người đều phải tự thuyết phục mình bằng cách nào đó rằng mình sẽ không chết.

Giáo huấn của Phật là ở chỗ bạn phải chấp nhận sự kiện rằng bạn sẽ chết. Mà không chỉ có thể - tất cả những gì bạn nghĩ là mình, hoàn toàn, trong sự toàn bộ, đều sẽ chết đi. Phật rất nghiêm khắc về điều đó.

Nếu bạn hỏi Mahavira, ông ấy sẽ nói rằng thân thể sẽ chết, tâm trí sẽ chết, nhưng linh hồn bạn thì sao? - không, linh hồn bạn sẽ còn lại. Bây giờ có bảo vệ nào đó. Chúng ta có thể nghĩ, 'Thôi được, thân thể sẽ chết. Chúng ta muốn nó không chết, nhưng chúng ta có thể chấp nhận được. Thân thể không phải là tôi.'

Ở Ấn Độ bạn có thể tìm thấy nhiều sư, thánh nhân, chỉ suy tư: 'Ta không phải là thân thể. Ta không phải là thân thể. Ta là linh hồn vĩnh hằng.' Bây giờ, họ đang làm gì vậy? Nếu họ thực sự biết rằng họ là linh hồn vĩnh hằng, thế thì sao lại có lặp lại thường xuyên này? Họ là ai mà đang cố gắng để bị lừa? Sao lại cứ có lặp lại thường xuyên rằng 'Ta không phải là thân thể'? Nếu bạn không là thân thể, thì bạn không là thân thể - chấm dứt.

Không, họ không thực tin đâu; họ đang cố tự thôi miên mình thôi. 'Ta không là thân thể này.' Cứ lặp lại điều đó trong nhiều năm, họ có thể đi tới việc tự gợi ý rằng 'Ta không là thân thể này', nhưng điều đó sẽ không là kinh nghiệm của riêng họ. Nó sẽ vẫn còn chỉ là tự thôi miên. Họ đã tự lừa dối mình, họ đã rơi vào trong lừa gạt.

Và thế rồi họ nói, 'Ta là linh hồn vĩnh hằng - vô hạn, Sat-chit-anand - thực, bao giờ cũng thực, tồn tại, bao giờ cũng tồn tại, phúc lạc, bao giờ cũng phúc lạc. Họ đang tranh đấu với cái chết và họ đang cố gắng tìm ra chỗ nào đó nơi họ có thể lần trốn cái chết.

Cách tiếp cận của Phật là hoàn toàn khác. Ông ấy nói không có chỗ nào để lần trốn cả. Bạn phải đi thẳng vào nó. Và Phật nói thân thể bạn sẽ chết, tâm trí bạn sẽ chết, cái gọi là linh hồn của bạn sẽ chết - mọi thứ, toàn bộ. Bạn sẽ chết. Chẳng cái gì còn lại cả.

Điều này là rất, rất khó ngay cả để quan niệm. Nhưng Phật nói, nếu bạn có thể quan niệm được điều này, và nếu bạn sẵn sàng cho điều này, chỉ thế thì bạn mới có khả năng biết rằng không gian bên trong nhất ở bên ngoài thời gian và không gian.

Nhưng nhớ lấy - bạn không biết không gian đó chút nào, cho nên nó chẳng liên quan gì tới bạn cả. Bất kì cái gì là sự đồng nhất của bạn cũng đều sẽ chết hoàn toàn và cái sẽ còn lại thì chẳng liên quan gì tới bạn.

Cho nên Phật nói đừng hỏi về điều đó. Bởi vì bạn là con vật hợp lí hoá, là anh chàng mưu mẹo tới mức nếu Phật nói, 'Vâng, có không gian bên trong mà sẽ còn lại,' thì bạn nói, 'Được, đấy là cái tôi gọi là linh hồn của tôi.' Bạn trở lại trong cái bẫy cũ. 'Vậy, tôi sẽ sống sót. Chẳng có gì đáng sợ cả.' Bạn sẽ tìm ra sự đồng nhất nào đó với cái không gian bên trong đó.

Phật hoàn toàn giữ im lặng. Ông ấy phải đã bị cám dỗ nhiều lần để nói về nó. Rất khó giữ bí mật khi bạn biết - nhưng Phật đã giữ nó.

Phải thực sự gần như là siêu nhân mới giữ được các bí mật. Bạn có thể đã quan sát sự kiện này. Bất kì khi nào ai đó nói với bạn, 'Đừng nói điều đó cho bất kì ai nhé, giữ bí mật về nó,' thế thì bạn lâm vào khó khăn. Toàn thể tâm trí đều hướng tới việc kể nó cho ai đó. Dường như điều đó là tự nhiên trong nó. Cứ dường như bạn ăn cái gì đó; thế rồi làm sao bạn có thể giữ nó mãi bên trong dạ dầy mình được? Nó phải bị thải loại ra chứ. Nó phải bị tống ra. Bằng không thì bạn sẽ bị táo bón kinh niên và điều đó thì sẽ rất khó chịu.

Cùng điều đó xảy ra với tâm trí. Ai đó nói cái gì đó cho bạn: 'Giữ bí mật điều đó.' Chồng bạn tới và anh ta nói, 'Em nghe này, giữ bí mật điều đó.' Bây giờ vợ gặp rắc rối, bởi vì cái gì đó đã đi vào trong tâm trí. Nó phải đi ra, bằng không sẽ có táo bón tinh thần. Và cô ấy cảm thấy rất nặng nề chừng nào cô ấy còn chưa tìm được ai đó. Cô ấy sẽ đi kể cho người phục vụ. Và tất nhiên cô ấy sẽ nói, 'Đừng kể điều đó cho ai đấy.' Và người phục vụ sẽ chạy nhanh hơn về nhà, về vợ mình, bởi vì - phải làm gì đây? Và trong vài phút cả thành phố sẽ biết.

Rất khó giữ bí mật. Bạn có thế giữ bí mật chỉ nếu nó đã không tới từ bên ngoài, nhớ điều đó. Nếu nó đã tới từ bên ngoài, nó phải đi ra ngoài; nó không thể bị giữ lại. Nếu nó đã nảy sinh trong bản thể bạn, nếu nó đã nở hoa bên trong bạn, nếu nó có gốc rễ tồn tại trong bản thể bạn, bạn có thể giữ nó là điều bí mật - bởi vì nó đã không tới từ bên ngoài; không có nhu cầu cho nó đi ra ngoài.

Phật có thế giữ bí mật này bởi vì nó là kinh nghiệm riêng của ông ấy. Không ai đã kể nó cho ông ấy, ông ấy đã không tìm thấy nó trong Vedas, ông ấy đã không biết nó từ các nguồn truyền thống, ông ấy đã không đọc về nó. Nó đã đi vào trong bản thể ông ấy; nó đã nở hoa trong bản thể riêng của ông ấy - nó là bông hoa riêng của ông ấy. Khi cái gì đó nở hoa trong bạn, nó là của bạn; đấy là tuỳ bạn giữ lại hay chia sẻ.

Phật liên tục bị cám dỗ. Hàng nghìn lần, tôi nghĩ gần như mọi ngày, mọi người cứ tới ông ấy và hỏi ông ấy, 'Vâng, chúng tôi có thể hiểu rằng hồn vía sẽ chết, thân thể sẽ chết, tâm trí sẽ chết - nhưng linh hồn thì sao? cái ngã thì sao? atman thì sao?' Và Phật cứ nói thẳng thừng, 'Mọi thứ sẽ chết. Mọi thứ mà ông biết là sự đồng nhất của mình, đều sẽ chết. Ông sẽ chết hoàn toàn còn cái sẽ được giữ lại thì ông chẳng biết gì về nó cả.'

Khi bạn biến mất, thế thì bạn sẽ biết cái còn lại. Cái đó chẳng liên quan gì tới bạn cả. Cái đó tồn tại trước khi bạn tồn tại. Cái đó tồn tại ngay bây giờ, song hành cùng bạn. Bạn chưa bao giờ gặp nó cả. Bạn là hai đường song song; bạn chưa bao giờ gặp cả. Bạn đang lẩn trốn nó. Khi bạn không có, nó được lộ ra.

Phật nói, đi vào trong cái chết sâu nhất có thể được. Và điều đó là có thể chỉ nếu bạn bắt đầu coi nhẹ cái gọi là cuộc sống của mình. Coi nhẹ nó nghĩa là biết nó - nó là giấc mơ thôi.

Một thanh niên nông thôn và cô bạn gái bắt gặp con chó đầu to trông có vẻ tiều tuy và đói.

'Sao thế, anh Percy,' cô ta kêu lên khi anh ta bắt đầu rút lui chiến lược. 'Anh bao giờ cũng thề là anh sẽ đối mặt với cái chết vì em cơ mà.'

'Anh sẽ làm thế,' anh ta nhảy lui lại, 'nhưng cái con chó ma quỉ này lại không chết cho!'

Mọi người nói họ có thể đối mặt với cái chết, nhưng khi phải đương đầu với cái chết, bỗng nhiên toàn thể dũng cảm của họ biến mất. Mọi người nói rằng họ có thể buông xuôi cuộc sống của họ rất dễ dàng. Điều đó không dễ dàng thế đâu.

Niềm khao khát cuộc sống là rất sâu sắc. Bạn đã tưới nước cho nó trong nhiều kiếp sống rồi; gốc rễ của nó đã ăn sâu vào trong con người bạn. Cho dù bạn có chặt đi vài cành, điều đó cũng chẳng tạo ra khác biệt gì; cho dù bạn có chặt đi cả cái cây, điều đó cũng chẳng tạo ra khác biệt gì - chồi non vẫn sẽ mọc ra.

Khó mà là người được hạnh phúc quen biết với kinh phật.

Phật nói rất ít người, rất ít người được hạnh phúc, ít người có may mắn, vài người được chọn, vài người được hạnh phúc, những người đã trở nên quen thuộc với trí huệ của vị phật.

Bởi vì để ở trong tiếp xúc với vị phật, bạn phải trải qua vài kinh nghiệm rằng cuộc sống là ảo tưởng, rằng cái chết là chắc chắn. Chừng nào ảo tưởng của bạn về cuộc sống còn chưa bị tan tành hoàn toàn, bạn sẽ không nghe theo vị phật đâu. Ông ấy là không liên quan, ông ấy không tồn tại với bạn.

Phật tồn tại với bạn chỉ nếu bạn đã trở nên tỉnh táo rằng cuộc sống này đang lướt nhanh qua, đang trôi tuột qua; rằng cuộc sống này chỉ

là cái bóng, không là thực tại... sự phản xạ trong tấm gương. Khi tất cả mọi giấc mơ của bạn về cuộc sống đã bị tan tành, thế thì bạn trở nên quan tâm tới vị phật. Và khi bạn trở nên quan tâm, chỉ thế thì mới có khả năng hiểu được trí huệ Phật, trí huệ của người đã thức tỉnh.

Ai là người đã thức tỉnh? Người đã đi tới biết cái gì là mơ, người đã đi tới biết cái gì không là mơ. Khi bạn ngủ, mơ có vẻ như thật. Đến sáng khi bạn thức, thế thì bạn biết rằng nó là không thật. Vị phật là người đã thức tỉnh - thức tỉnh khỏi cái gọi là cuộc sống này và đã đi tới nhận ra rằng nó là giấc mơ.

Nếu bạn cũng cảm thấy đau đớn, thất vọng, khổ của cuộc sống mơ này, cuộc sống vô tích sự này, chỉ thế thì bạn mới bắt đầu đi về cội nguồn của ánh sáng; bằng không thì không thể được. Phật nói đấy là vài người được hạnh phúc.

Thứ năm:

Khó mà có cơ hội cho một người được sinh vào thời của vị phật.

Khó mà có cơ hội... Vâng, nó là vậy đấy, bởi vì vị phật là hiếm có rồi. Hàng nghìn năm trôi qua, thế rồi một người trở thành phật. Và ngay cả thế thì cũng không nhất thiết là ông ấy sẽ bắt đầu thuyết giảng. Ông ấy có thể chẳng thuyết giảng chút nào. Ông ấy có thể đơn giản biến mất vào cái không biết. Không có nhu cầu rằng ông ấy phải trở thành bậc thầy. Cho nên, chư phật đã ít rồi, và thế rồi chư phật trở thành bậc thầy và giúp đỡ mọi người thì thậm chí lại còn ít hơn nữa.

Khó mà có cơ hội cho một người được sinh vào thời của vị phật.

Cho nên nếu bạn có thể tìm thấy một người thức tỉnh, nếu bạn có thể tìm thấy một người có chút ít khác biệt với bạn, nếu bạn có thể tìm thấy một người có đôi mắt mà bạn không thấy mây mù của giấc ngủ và quanh người đó bạn có thể cảm thấy hào quang của thức tỉnh, thế thì đừng bỏ lỡ cơ hội này, bởi vì có thể trong nhiều kiếp bạn sẽ không bắt gặp được một người như vậy nữa đâu.

Khó mà chinh phục được đam mê, khó ngăn cản được ham muốn ích kỉ.

Khó mà chinh phục được đam mê. Đó là lí do tại sao Phật nói người dũng cảm sẽ không bận tâm đi lên đỉnh Himalaya. Vâng, điều đó là khó khăn - nhưng chẳng cái gì so được với việc chinh phục niềm

đam mê riêng của bạn. Con người thực của dũng cảm sẽ không cố gắng đi lên mặt trăng. Điều đó là khó khăn - nhưng không cái gì có thể so sánh được với việc chinh phục niềm đam mê riêng của bạn và sự thèm khát cuộc sống.

Cuộc phiêu lưu lớn nhất trong cuộc sống là trở thành vô đam mê, trở thành tự do với thèm khát. Để chỉ hiện hữu, không có khao khát về bất kì cái gì khác; để chỉ ở đây bây giờ; không ham muốn về tương lai, không ham muốn về bất kì cái gì lặp lại của quá khứ... không phóng chiếu.

Khó mà không khao khát điều dễ chịu.

Sao chúng ta lại sống trong mơ? - bởi vì mơ nhiều lần là dễ chịu. Đó là thủ đoạn của mơ, đó là cách chúng thuyết phục bạn; đó là cái mồi của chúng.

Tôi đã nghe:

Để nhấn mạnh của bạn vào cái gì là thực. Cho dù không dễ chịu, chọn cái thực đi. Để tôi nhắc lại điều đó: cho dù cái thực là không dễ chịu với bạn, chọn cái thực, trở thành dễ chịu với nó. Chỉ thế bạn mới có thể đi tới được chân lí; không có cách khác.

Mulla Nasruddin đứng im lặng bên cạnh người cha sắp chết của mình. 'Này, con ơi,' ông già thì thào, 'bao giờ cũng nhớ rằng của cải không đem lại hạnh phúc đâu.'

'Dạ, thưa bố,' Nasruddin nói, 'Con hiếu điều đó, nhưng ít nhất cho phép con chọn loại khổ mà con thấy dễ chịu nhất.'

Đó là điều chúng ta đang làm - cố gắng tìm ra khổ có vẻ dễ chịu. Đó là toàn thể tìm kiếm của bạn. Phật nói:

Khó mà không khao khát điều dễ chịu.

Dễ chịu hay không dễ chịu không phải là vấn đề. Bởi vì giấc mơ có thể là dễ chịu, lời dối trá có thể là dễ chịu, đôi khi chất độc có thể dễ chịu, đôi khi tự tử có thể dễ chịu - điều đó không phải là vấn đề. Vấn đề là cái gì mới là thực.

Người thực nỗ lực để biết cái thực, còn người không thực cố gắng chỉ để tìm những thứ dễ chịu, tiện nghi, thuận tiện. Nhìn, quan sát. Đừng đi theo cái dễ chịu, bằng không thì mơ sẽ cứ kéo bạn và đẩy ban đi đây đó, và bạn sẽ vẫn còn giống như mẩu gỗ trôi giạt.

Khó mà không đi vào đam mê khi bị coi thường.

Giận dữ dễ dàng thế; máy móc thế. Bạn không cần có nhận biết nào cho nó, nó tựa như người máy vậy. Ai đó xúc phạm bạn; bạn trở nên giận dữ. Phật nói, thử xem; khi ai đó xúc phạm bạn, vẫn còn bình thản và yên tĩnh. Đừng bỏ lỡ cơ hội này. Đây là cơ hội để thoát ra khỏi thế giới máy móc của bạn. Đây là cơ hội để trở nên ý thức nhiều hơn. Người đó đang cho bạn cơ hội tuyệt vời để trưởng thành. Đừng bỏ lỡ nó.

Bất kì khi nào bạn thấy có cơ hội khi tự nhiên trở nên máy móc, thử trở nên không máy móc, trở nên ý thức nhiều hơn về tình huống này. Và điều đó sẽ trở thành cái thang trưởng thành của bạn.

Ai đó xúc phạm bạn. Rất dễ bị tổn thương. Điều đó là máy móc; bạn không được cần cho điều đó; chẳng thông minh nào được cần cho điều đó cả. Rất dễ lâm vào cơn cuồng nộ, giận dữ, bốc lửa. Chẳng thông minh nào được cần cho điều đó cả. Ngay cả con vật cũng làm điều đó, cho nên chẳng có gì đặc biệt trong nó cả.

Làm điều gì đó đặc biệt đi. Vẫn còn bình thản và yên tĩnh và bình tĩnh. Thảnh thơi, quan sát bên trong rằng điều máy móc này không sở hữu bạn. Trở nên chùng lỏng chút ít khỏi thói quen máy móc của bạn và bạn sẽ được lợi nhiều vô cùng. Bạn sẽ bắt đầu trở nên ngày một nhận biết hơn.

Khó mà không lạm dụng thẩm quyền của mình.

Rất khó - bởi vì ngay chỗ đầu tiên mọi người đều tìm kiếm thẩm quyền chỉ để lạm dụng nó.

Bạn đã nghe câu ngạn ngữ nổi tiếng của Huân tước Acton rằng quyền lực gây biến chất. Điều đó không đúng. Quan sát của ông ấy là phải theo một cách nào đó, nhưng không đúng. Quyền lực không bao giờ làm biến chất được ai cả, nhưng dầu vậy Huân tước Acton vẫn phải - bởi vì chúng ta bao giờ cũng thấy mọi người bị biến chất bởi quyền lực. Làm sao quyền lực có thể làm biến chất mọi người được?

Mặt khác, thực tế, người bị biến chất tìm kiếm quyền lực. Tất nhiên, khi họ không có quyền lực, họ không thể diễn đạt được biến chất của mình. Khi ho có quyền lực, thế thì ho được tư do. Thế thì ho có

thể đi cùng quyền lực, thế thì họ không lo lắng. Thế thì họ đi vào ánh sáng thực của mình, thế thì họ biểu lộ khuôn mặt thực của mình.

Quyền lực không bao giờ làm biến chất được bất kì ai, nhưng chỉ những người biến chất mới bị hấp dẫn tới quyền lực. Và khi họ có quyền lực, thế thì tất nhiên họ dùng nó cho tất cả mọi ham muốn và đam mê của mình.

Chuyện xảy ra. Một người có thể rất khiêm tốn. Khi người đó tìm kiếm một địa vị chính trị, người đó có thể rất khiêm tốn, và bạn có thể biết người đó - bạn có thể đã biết rằng trong cả đời mình người đó là người giản dị và khiêm tốn - và bạn bầu cho người đó. Khoảnh khắc người đó có quyền lực, có biến thái; người đó không còn là cùng người trước nữa. Mọi người ngạc nhiên - làm sao quyền lực lại làm biến chất?

Thực tế, khiêm tốn đó là giả, hư huyễn. Người đó đã khiêm tốn bởi vì người đó yếu đuối. Người đó khiêm tốn bởi vì người đó không có quyền lực. Người đó sợ người đó sẽ bị những người có quyền lực khác nghiền nát. Khiêm tốn của người đó là chính trị của người đó, chính sách của người đó. Bây giờ người đó không cần sợ nữa, bây giờ không ai có thể nghiền nát được người đó. Bây giờ người đó có thể đi về chính con người thực của mình, bây giờ người đó có vẻ biến chất.

Phật nói:

Khó mà không lạm dụng thẩm quyền của mình.

Khó, bởi vì ngay chỗ đầu tiên chỉ những người muốn lạm dụng thấm quyền của mình mới quan tâm tới quyền lực. Nếu bạn có thẩm quyền nào đó, quan sát xem. Ngay cả những thẩm quyền nhỏ bé cũng làm biến chất mọi người. Bạn có thể chỉ là một cảnh sát đứng ở ngã tư đường, nhưng nếu bạn có cơ hội, bạn sẽ lạm dụng nó; bạn sẽ bầy tỏ bản thân mình bạn là ai.

Mulla Nasruddin thường phục vụ như một cảnh sát. Anh ta bắt một người phụ nữ đang lái xe. Tất nhiên, phụ nữ và người lái xe không bao giờ đi cùng nhau, cho nên cô ta đi sai. Mulla lấy quyển sổ tay ra và bắt đầu viết. Người phụ nữ này nói, 'Đợi đã! Tôi quen biết ông bộ trưởng chính, cho nên đừng lo.' Nhưng Mulla tiếp tục viết; anh ta không chú ý gì cả. Người phụ nữ này nói, 'Anh có biết không, tôi

thậm chí còn quen biết cả thống đốc nữa!' Nhưng Mulla vẫn tiếp tục viết.

Người phụ nữ này nói, 'Nghe đây, anh đang làm gì vậy? Tôi thậm chí còn quen biết cả Indira Gandhi nữa đấy!'

Mulla nói, 'Thưa bà xin bà nghe cho, bà có biết Mulla Nasruddin không?'

Bà ta nói, 'Không, chưa bao giờ nghe về ông ấy.'

Anh ta nói, 'Tên tôi là Mulla Nasruddin, và chừng nào bà còn chưa biết về Mulla Nasruddin, chẳng cái gì có tác dụng cả.'

Khi bạn có thẩm quyền, thế thì người có quyền có khuynh hướng... Điều đó dễ dàng thế, hừ? Bạn có thể quan sát điều đó khắp xung quanh. Bạn đang đứng cạnh cửa sổ đường sắt của nhà ga tầu hoả còn người soát vé lại cứ làm cái gì đó - và bạn có thể thấy rằng anh ta chẳng làm gì cả. Anh ta cứ lật hết trang nọ tới trang kia. Anh ta muốn trùng trình. Anh ta muốn chỉ cho bạn thấy rằng bây giờ anh ta có thẩm quyền đấy. Anh ta nói, 'Đợi nhé.' Anh ta không thể bỏ mất cơ hội này để nói không với bạn.

Quan sát đi - cả bên trong bản thân mình nữa. Con bạn tới và nói, 'Bốơi, con xin ra ngoài chơi?' Bạn nói, 'Không!' Và bạn biết rõ và con bạn cũng biết rõ rằng bạn sẽ cho phép nó. Thế rồi đứa con bắt đầu cằn nhằn và nhảy lên và hét lên và nó nói, 'Con muốn đi chơi!' Thế rồi bạn nói, 'Thôi được, đi đi.' Và bạn biết điều đó; điều đó đã xảy ra trước đây theo cùng cách. Và chẳng có gì sai trong việc đi ra ngoài chơi cả. Sao bạn lại nói không?

Nếu bạn có thẩm quyền, bạn muốn biểu lộ nó. Nhưng thế rồi đứa con cũng có thẩm quyền nào đó. Nó bắt đầu nhảy lên, nó tạo ra cơn thịnh nộ, và nó biết rằng nó sẽ tạo ra rắc rối và hàng xóm sẽ nghe thấy và mọi người sẽ nghĩ sai về bạn, cho nên bạn nói, 'Thôi được, đi đi.'

Trong mọi chạm trán con người bạn sẽ thấy điều đó xảy ra - mọi người đang ném thẩm quyền của mình ra khắp xung quanh; hoặc bắt nạt mọi người hoặc bị người khác bắt nạt. Và nếu ai đó bắt nạt ban, ban sẽ lập tức tìm người yếu hơn nào đó để nhân trả thù.

Nếu ông chủ của bạn bắt nạt bạn ở văn phòng, bạn sẽ về nhà và bắt nạt vợ mình. Và nếu cô ấy không phải là người đàn bà của phong

trào tự do, thế thì cô ấy sẽ đợi cho đứa con về nhà từ trường, và cô ấy sẽ bắt nạt đứa con. Và nếu đứa con thuộc vào kiểu cổ, không phải kiểu Mĩ, thế thì đứa trẻ này sẽ về phòng mình và vò xé đồ chơi của nó, bởi vì đó là cách duy nhất nó có thể bắt nạt. Nó có thể biểu lộ quyền lực của mình lên đồ chơi. Nhưng điều này cứ diễn ra mãi. Điều này dường như là toàn thể trò chơi. Đây chính là chính trị thực là gì.

Thoát ra khỏi tâm trí chính trị là ý nghĩa của lời kinh này:

Khó mà không lạm dụng thẩm quyền của mình.

Cho nên bất kì khi nào bạn có thẩm quyền nào đó... Và mọi người đều có thẩm quyền này khác. Bạn không thể tìm thấy được một người, bạn không thể nào tìm thấy người cuối cùng không có thẩm quyền nào; ngay cả người đó cũng có thẩm quyền nào đó, ngay cả người đó có con chó thì người đó có thể đá. Mọi người đều có thẩm quyền ở đâu đó. Cho nên, mọi người đều sống trong chính trị. Bạn có thể không phải là thành viên của đảng phái chính trị nào; điều đó không có nghĩa rằng bạn không mang tính chính trị. Nếu bạn lạm dụng thẩm quyền của mình, bạn mang tính chính trị. Nếu bạn không lạm dụng thẩm quyền của mình, thế thì bạn là không có tính chính trị.

Trở nên nhận biết hơn để đừng lạm dụng thẩm quyền của mình. Điều đó sẽ cho bạn ánh sáng rất mới

- cách bạn hoạt động - và điều đó sẽ làm cho bạn bình thản và định tâm thế. Nó sẽ cho bạn yên bình và thanh thản.

bản thể bên trong của bạn sẽ vẫn còn không bị biến chất.

Đó là ý nghĩa khi Jesus nói, 'Nếu ai đó đánh, tát vào má ông, thế thì chìa má kia ra nữa. Nếu ai đó buộc ông mang đồ vật của người đó đi một dặm, đi hai dặm. Và nếu ai đó định lấy cắp chiếc áo choàng của ông, cho người đó cả áo sơ mi của ông nữa.'

Toàn thể ý nghĩa là thế này: rằng tốt hơn cả là cứ bị lừa, bởi vì khi ai đó lừa bạn, người đó có thể lừa bạn chỉ những thứ không quan trọng, những thứ vô nghĩa. Khi bạn lừa ai đó, bạn đang đánh mất cái gì đó của bản thể bên trong của mình... cái gì đó có giá trị vô cùng.

Khó mà điềm tĩnh và chất phác trong moi cư xử với người khác.

Rất đơn giản để là chất phác khi bạn một mình. Đó là lí do tại sao nhiều người đi lên Himalaya hay đi vào các tu viện nơi họ vứt bỏ thế giới này. Rất đơn giản để không lừa khi bạn một mình. Rất đơn giản để mà giản dị khi bạn một mình - nhưng phỏng có ích gì?

Khó mà điềm tĩnh và chất phác trong mọi cư xử với người khác.

Điều đó là rất khó, bởi vì mọi người đều tinh ranh. Nếu bạn là người chất phác, bạn sẽ bị lừa.

Phật nói, cứ bị lừa đi. Bị lừa còn tốt hơn là đi lừa. Nếu đây là những phương án duy nhất - bị lừa hay đi lừa - thế thì Phật nói chọn điều thứ nhất, bị lừa. Ít nhất

Tất nhiên, khi bạn một mình bạn không thể bất lương được. Tất nhiên, khi bạn một mình bạn không thể dối trá được. Tất nhiên, khi bạn một mình bạn không thể bản ngã được, bạn không thể mang tính cạnh tranh được, bạn không thể lừa dối được, bạn không thể tổn thương được. Nhưng điều đó không có nghĩa là bạn đã thay đổi và biến đổi. Phép thử thực là trong thế giới này.

Cho nên, đừng bao giờ rời bỏ thế giới này - thay đổi bản thân mình đi. Rất dễ thay đổi hoàn cảnh, nhưng điều đó không phải là điều thực - thay đổi tâm thức của bạn đi.

Khó mà thấu đáo trong học tập và vét hết trong điều tra.

Tâm trí có khuynh hướng lười biếng - mọi lười biếng đều trong tâm trí. Tâm trí muốn né tránh mọi nỗ lực. Đó là lí do tại sao tâm trí không muốn đi vào những chiều hướng mới. Nó vẫn còn níu bám lấy cái cũ, cái quen thuộc, bởi vì nó biết nó rất hiệu quả ở đó. Nó có tính thành thạo và kĩ năng nào đó. Bây giờ, một khi bạn đã lắng đọng, bạn không muốn điều đó.

Nhiều người cứ sống cùng người đàn bà hay cùng người đàn ông, không phải bởi vì họ yêu người đàn ông hay đàn bà, mà chỉ bởi vì đó là sự quen thuộc. Bây giờ điều đó sẽ lại là rắc rối khi đi cùng người đàn bà khác và bắt đầu từ ABC. Họ đơn giản lười.e

Mọi người cứ sống theo cách họ đang sống - cho dù điều đó là khổ, cho dù chẳng có gì tồn tại từ nó ngoại trừ phiền não, nhưng họ vẫn tiếp tục sống, bởi vì ít nhất điều đó cũng là quen thuộc, đã biết; họ đã trở nên khéo léo về điều đó. Và họ có thể cứ ngủ.

Tâm trí là lười biếng. Lười biếng này là một trong những rào chắn.

Phật nói:

Bạn thậm chí đã không nhận biết thấu đáo về cuộc sống của mình, cái là điều có ý nghĩa nhất ở đây. Bạn thậm chí đã không điều tra về nó - về nó là gì. Bạn đã coi nó như đương nhiên có, trên bề mặt. Tất cả tri thức của bạn về cuộc sống đều là vay mượn. Bất kì điều gì bạn biết cũng không phải là điều bạn biết - nó là từ ai đó khác.

Tôi đã nghe:

Một nữ sinh y tá gặp phải câu hỏi sau trên tờ giấy thi: 'Hãy nêu năm lí do tại sao sữa me lại tốt hơn sữa bò.'

Cô ấy trả lời. Thứ nhất: bởi vì nó tươi hơn. Thứ hai: bởi vì nó sạch hơn. Thứ ba: bởi vì mèo không thể với được tới nó. Thứ tư: bởi vì nó dễ đem đi cùng bạn trong cuộc hành trình.

Cố mãi mà cô ấy không tài nào nghĩ được lí do thứ năm. Bạn thử mà xem... ngay cả bốn điều này cũng không là lí do. Thất vọng quá, cô ta liếc sang nhìn bài của sinh viên nam cạnh mình, và thế rồi viết, Thứ năm: bởi vì nó bắt nguồn từ bình chứa nhỏ bé xinh xắn thế.

Đây là cách bạn vay mượn tri thức, nhìn quanh đây đó. Đây là tất cả mọi điều bạn biết. Bạn đã không nhìn thẳng. Và chừng nào bạn còn chưa nhìn thẳng, bạn sẽ vẫn còn ngu si, bạn sẽ vẫn còn tầm thường.

Khó mà thấu đáo trong học tập và vét hết trong điều tra.

Khó mà kìm nén lòng tự hào bản ngã.

Một trong những điều gian khó nhất trong cuộc sống là không nghĩ về bản thân mình như điều phi thường. Tất nhiên, đây là điều bình thường nhất trên thế giới để nghĩ, bởi vì mọi người đều nghĩ mình là phi thường. Mọi người đều nghĩ mình là phi thường, cho nên cảm giác là phi thường lại là điều bình thường nhất. Nhìn quanh xem - dầu vậy bạn vẫn cứ nghĩ rằng mình là phi thường.

Phật nói điều đó là rất khó, nhưng nếu bạn thực sự muốn đi trên con đường, bắt đầu cảm đi... chỉ là bình thường thôi. Đừng đòi hỏi điều phi thường gì.

Và điều này là cái đẹp của toàn thể sự việc - khoảnh khắc bạn trở thành bình thường, bạn trở thành phi thường. Khoảnh khắc bạn không đòi hỏi rằng bạn là ngoại lệ, bạn là ngoại lệ... bởi vì việc đòi

hỏi này là bình thường thế. Mọi người đều nói mình là duy nhất, ngoại lệ. Mọi người có thể nói, có thể không nói, nhưng sâu bên dưới họ biết mình là ai.

Trở nên tỉnh táo đi. Làm sao bạn có thể là phi thường được? Hoặc mọi người đều phi thường, thế thì bạn cũng phi thường - nhưng phỏng có ích gì? Nếu tính phi thường là phẩm chất chung của mọi người, thế thì việc đòi hỏi về nó phỏng có ích gì? Hoặc mọi người đều phi thường, bởi vì mọi người đều tới từ cùng một nguồn của sự tồn tại, hoặc mọi người đều bình thường, bởi vì mọi người đều từ cùng một cội nguồn của sự tồn tại.

Bất kì điều gì bạn nghĩ về mình, cũng nghĩ về người khác như thế nữa đi. Và bất kì điều gì bạn nghĩ về người khác, cũng nghĩ về bản thân mình như vậy. Và thế thì tự hào sẽ biến mất. Tự hào bao giờ cũng là phù phiếm. Tự hào bao giờ cũng vì những lí do sai. Tự hào giống như cơn sốt và bạn không bao giờ có thể lành mạnh với nó được. Nó là cơn sốt.

Khó mà không cảm thấy khinh thường với người thất học.

Phật đặc biệt nhắc tới điều đó. Khi bạn thấy ai đó dốt nát hơn mình, bạn bỗng nhiên cảm thấy sự coi thường đó. Bởi vì khi bạn thấy ai đó có học hơn mình, bạn cảm thấy ghen tị. Cả hai điều này đi cùng nhau - khinh thường những người đằng sau bạn và ghen tị những người đằng trước bạn. Khinh thường và ghen tị chỉ ra rằng bạn liên tục so sánh bản thân mình với người khác.

Đừng bao giờ so sánh, bởi vì mọi so sánh đều ngu xuấn. Mọi người đều chỉ như bản thân mình. Phỏng có ích gì mà so sánh? Bạn là ai mà so sánh? Và bạn là ai mà ấn định tiêu chuẩn - để quyết định ai là người có học và ai là người không có học? Bạn là ai để làm ra tiêu chuẩn ai là đẹp và ai là không đẹp? Bạn là ai? Sao bạn phải phán xét? Jesus nói, 'Ông không phán xét.'

Khó mà là người hiểu biết và thực tế.

Chừng nào mà tri thức còn chưa là của riêng bạn, bao giờ cũng có đứt quãng giữa điều bạn biết và điều bạn làm. Bởi vì bất kì điều gì bạn làm cũng không thể được biến đổi bởi tri thức thu thập từ người khác; nó không thể được thay đổi bằng tri thức vay mượn. Nó thay đổi chỉ khi sáng suốt của bạn nở hoa. Khó mà có cuộc sống tổng hợp, hài hoà giữa điều bạn biết và điều bạn làm.

Quan sát điều đó. Bất kì cái gì bạn làm, thực tế, đó là chỉ dẫn rằng duy nhất cái đó là cái bạn biết. Bất kì cái gì bạn biết và bạn không làm, cái đó bạn không biết chút nào. Vứt nó đi, ném nó đi! Nó là rác rưởi! Quan sát việc làm của bạn, bởi vì đó mới là tri thức thực của bạn.

Bạn nói giận dữ là xấu và bạn không muốn làm điều đó, nhưng thế rồi ai đó xúc phạm và bạn trở nên giận dữ và bạn nói, 'Phải làm gì đây? Mặc cho bản thân mình tôi vẫn trở nên giận dữ. Tôi biết rất rõ rằng giận dữ là xấu, độc hại, phá huỷ. Tôi biết điều đó, nhưng phải làm gì? - Tôi trở nên giận dữ.'

để tìm ra đích xác bạn biết gì. Và nếu bạn muốn biến đổi việc làm của mình, thế thì tri thức vay mượn sẽ không có tác dụng. Nếu bạn thực sự muốn biết giận dữ là gì, đi vào trong nó, thiền về nó, nếm trải nó theo nhiều cách, cho phép nó xảy ra bên trong bạn, được bao quanh bởi nó, được che phủ bởi nó, cảm thấy mọi cơn đau và nỗi đau và vết thương của nó, và chất độc, và cách nó đem bạn xuống thấp, cách nó tạo ra thung lũng đen tối cho bản thể bạn, cách bạn rơi vào địa ngục qua nó, cách nó là luồng đi xuống. Cảm thấy nó, biết nó. Và hiểu biết đó sẽ bắt đầu sự biến đổi trong bạn.

Biết chân lí là được biến đổi. Chân lí giải thoát - nhưng điều đó phải là của riêng bạn.

Khó mà không bày tỏ ý kiến về người khác.

Nếu bạn tới tôi, tôi sẽ nói, 'Bạn không biết rằng giận dữ là độc hại đâu. Bạn đã nghe nói về nó. Sâu bên dưới bạn biết rằng giận dữ là cần thiết; sâu bên dưới bạn biết rằng không có giận dữ bạn sẽ mất vị trí của mình, mọi người sẽ bắt nạt bạn. Không có giận dữ, bạn sẽ không có xương sống nào; lòng tự hào của bạn sẽ bị tan tành. Không có giận dữ, làm sao bạn có thể tồn tại trong thế giới này của tranh đấu liên tục để sống còn?' Đây là điều bạn biết, nhưng bạn nói, 'Tôi biết giận dữ là độc hại.'

Phật biết giận dữ là độc hại. Bạn đã nghe nói về Phật, bạn đã lắng nghe Phật, bạn đã học điều gì đó từ ông ấy - nhưng đó là tri thức của ông ấy.

Bất kì cái gì là việc làm của bạn, nhớ lấy - đó là việc biết của bạn. Đi sâu vào trong việc làm của mình

Rất khó. Chúng ta cứ diễn đạt một cách vô ý thức ý kiến của mình về người khác. Bạn có biết người khác không? Bạn thậm chí không biết tới bản thân mình. Ngu xuẩn làm sao mà đi diễn đạt ý kiến về người khác. Bạn có thể đã biết ai đó đó trong vài ngày. Bạn biết tên người đó, bạn biết cách người đó bước; bạn đã biết người đó trong vài tình huống - cách người đó hành động - nhưng bạn có biết người đó không? Người đó là lục địa mênh mông. Bạn đã biết chỉ một mảnh mẫu của nó.

Điều đó cũng tựa như một trang bị xé ra khỏi Kinh Thánh đã lọt vào tay bạn... gió đã đem nó tới cho bạn, bị rách ra... và bạn đọc vài câu. Chúng cũng không được đầy đủ - đâu đó một từ lại bị thiếu, đâu đó khác mực đã bị nhoè bởi nước mưa, đâu đó bùn đã dính vào... và thế rồi bạn quyết định về Jesus, hay bạn quyết định về Ki tô giáo. Điều đó sẽ là ngu xuẩn.

Cứ dường như là bạn được mang tới một buổi chiếu phim đang tiếp diễn. Bạn đi vào từ cửa này, bạn xem phim, và bạn đi ra qua cửa khác; chỉ có vài giây bạn mới ở giữa - và bạn quyết định về toàn thể câu chuyện. Điều đó sẽ là ngu xuẩn. Điều đó sẽ là cực kì ngu xuẩn về phần bạn. Thực tế, bạn sẽ không quyết định. Bạn sẽ nói, 'Tôi đã không xem cả bộ phim. Tôi không biết cái gì đã diễn ra trước đây, cái gì sắp tới sau, và tôi chỉ ở đây trong rạp chiếu phim này có vài giây; chỉ vài hình ảnh có đó, chúng gần như chẳng liên quan gì tới tôi cả - tôi không biết hoàn cảnh.'

Đó là cách chúng ta biết mọi người đấy. Cuộc sống là hiện tượng cực kì phong phú. Người ta chẳng bao giờ biết được, bởi vì chỉ một phần của nó tới trong hành động, chỉ đầu mẩu của tảng băng - điều thực vẫn còn nằm bên trong. Điều bạn làm là phần rất tí hon của điều bạn đang là. Điều bạn làm là phần rất nhỏ của điều bạn nghĩ, của điều bạn cảm, của điều bạn mơ, của điều bạn tưởng tượng, của điều cứ diễn ra bên trong con người bạn... chỉ các mảnh mẩu.

Phật nói, Khó mà không bày tỏ ý kiến về người khác - nhưng chấp nhận thách thức này đi. Chống lại cám dỗ đó. Đừng bày tỏ ý kiến của bạn về người khác và bạn sẽ trưởng thành trong hiểu biết. Bởi vì ý kiến của bạn trở thành rào chắn hiểu biết; nó trở thành định kiến.

Khó mà có cơ hội để người ta được giới thiệu với bậc thầy tâm linh thực sự.

Thực tế, được giới thiệu với bậc thầy tâm linh là một hiện tượng rất duy nhất.

Thứ nhất, không ai đi tìm chân lí cả. Cho dù thầy có đi qua bạn, bạn cũng sẽ vẫn còn hoàn toàn không biết sự tồn tại của thầy. Đó là cách thức mọi sự đã xảy ra khi Phật đi qua. Hàng triệu người vẫn còn không biết gì. Khi Jesus đi qua, mọi người thậm chí còn không nghe thấy tên ông ấy. Ông ấy là một nhân vật vô danh. Khi Mahavira còn ở đây, rất hiểm linh hồn tới tiếp xúc với ông ấy.

Bởi vì bạn có thể tới tiếp xúc với thầy chỉ khi bạn thực sự tìm kiếm chân lí một cách mãnh liệt, đam mê; khi bạn có mumuksha, ham muốn cháy bỏng để biết, và bạn sẵn sàng đánh cược mọi thứ cho nó.

Khi bạn sẵn sàng để biết, khi bạn sẵn sàng trở thành đệ tử, chỉ thế thì bạn mới có thể đi vào tiếp xúc được với thầy, chỉ thế thì bạn mới có thể được giới thiệu với thế giới của thầy. Sự sẵn sàng của bạn để trở thành đệ tử sẽ là việc giới thiệu của bạn.

Rất khó trở thành đệ tử. Dễ dàng trở thành học trò, bởi vì học trò không có mối quan hệ cá nhân. Người đó tới để biết mọi thứ. Bạn đi tới đại học, bạn là học trò. Nếu bạn tới tôi như học trò, bạn sẽ bỏ lỡ tôi, bởi vì thế thì bạn chỉ nghe điều tôi nói, và bạn sẽ thu thập nó như thông tin; bạn sẽ trở nên thông thái hơn. Nhưng nếu bạn thực sự muốn tới tôi, bạn phải tới tôi như đệ tử.

Đệ tử là người nói, 'Tôi không biết gì cả. Tôi buông xuôi toàn bộ, hoàn toàn. Tôi sẽ chỉ mang tính cảm nhận. Tôi tin cậy. Tôi sẵn sàng triệt tiêu bản thân mình. Nếu thầy nói, "Nhảy vào lửa," tôi sẽ nhảy.'

Đệ tử nghĩa là người sẵn sàng tin cậy vào ai đó... rất khó... sẵn sàng vứt bỏ bản thân mình, sẵn sàng đi cùng ai đó vào thế giới không biết, chưa thăm dò. Chỉ linh hồn rất dũng cảm mới trở thành đệ tử. Để học, người ta cần khiêm tốn. Để học, người ta cần trống rỗng toàn bộ, cảm nhận, nhạy cảm, mang tính thiền.

Học trò cần tập trung, đệ tử cần thiền. Tập trung nghĩa là người đó phải nghe đúng điều đang được nói. Thiền nghĩa là bạn phải hiện diện đúng; không chỉ nghe đúng - đó mới chỉ là một phần nhỏ của nó thôi.

Bạn phải ở đây cùng tôi hiện diện đúng, trong hoà điệu, trong hài hoà, trong mối quan hệ sâu sắc, trong hoà hợp để cho trái tim tôi có thể đập cùng trái tim bạn, để cho bạn có thể thở cùng nhịp thở của tôi, cho nên bạn có thể rung động với tần số của tôi.

Một khoảnh khắc tới giữa thầy và đệ tử khi họ cả hai bắt đầu rung động theo cùng nhịp điệu. Thế thì cái gì đó được truyền trao, thế thì cái gì đó xảy ra giữa họ. Cái mà không thể được nói ra lại có thể được truyền qua trong những khoảnh khắc đó. Cái mà không thể được diễn đạt lại có thể được trao qua những khoảnh khắc đó. Việc truyền trao bên ngoài kinh sách... đó là cách các Thiền sư diễn đạt nó... sự truyền trao bên ngoài kinh sách, sự truyền trao lập tức, trực tiếp.

Khó mà có được cái nhìn thấu vào bản chất con người, và thực hành đạo.

Khó mà có được cái nhìn thấu vào bản chất con người - bởi vì người ta phải đi vào bên trong. Ra ngoài chúng ta đi dễ dàng. Đi ra ngoài là đi xuống; điều đó là dễ dàng. Đi vào bên trong là đi lên. Nó là nhiệm vụ khó khăn vất vả, nó là khó.

Đi tới người khác là đơn giản - con đường của thế giới. Đi tới bản thân mình là khó - nó không phải là con đường của thế giới này, không phải là con đường của đám đông. Chỉ rất ít người, những linh hồn hiếm hoi, mới thử đi vào bên trong.

Khó mà có được cái nhìn thấu vào bản chất con người, và thực hành đạo.

Thứ nhất, khó có được cái nhìn sáng suốt vào bản thể riêng của mình, và thế rồi điều thậm chí còn khó hơn là thực hành nó, bởi vì thế thì bạn sẽ thực hành cái không. Thế thì bạn sẽ bước đi như một cái trống rỗng. Thế thì bạn sẽ không có đó.

Bởi vì nếu bạn đi vào cốt lõi sâu nhất của bản thể mình, bạn sẽ thấy rằng con người giống như củ hành - bạn cứ bóc nó ra, hết tầng nọ tới tầng kia... cứ bóc nó ra... và đến cuối cùng chỉ cái trống rỗng là còn lại trong tay. Thế thì bạn đã đi tới chính cốt lõi của củ hành - chỗ mà từ đó nó đã phát triển. Từ cái không nó đã trở thành cái gì đó. Từ phi vật chất, vật chất đã phát sinh. Từ không hiện hữu, hiện hữu đã tu hôi lai.

Khó mà biết được điều đó, trước hết, bởi vì ai muốn biết rằng người ta không có? Ai ham muốn biến mất? Ai khao khát cái chết chung cuộc toàn bộ? Trước hết khó mà biết nó và thế rồi thậm chí còn khó hơn nữa là thực hành nó - bởi vì khi bạn là không ai cả, thì chẳng còn lại gì để mà thực hành.

Bước đi như vị phật thực sự là điều không thế có được. Mà nó vẫn xảy ra. Điều đó không thể nào tin nổi, điều đó không thể nào mà tin được. Làm sao Phật bước đi được? Bạn đã bao giờ suy ngẫm về nó chưa? Ông ấy không có ham muốn đi đâu cả, vậy mà ông ấy vẫn bước đi. Ông ấy không có ham muốn làm gì cả, vậy mà ông ấy vẫn sống. Ông ấy không có ham muốn đạt tới cái gì cả, dầu vậy mọi sáng ông ấy vẫn dậy, bắt đầu giúp đỡ mọi người. Ông ấy chẳng có gì để đạt tới bây giờ, không đâu mà đi cả - thế thì tại sao ông ấy cứ thở? Ông ấy đang thực hành cái không. Đó là một trong những hiện tượng không thể tin được nhất - đi tới biết rằng bạn không có và dầu vậy vẫn tồn tại.

Nhiều người biến mất. Những người biến mất, Phật gọi họ là a la hán. Khi họ đi tới biết về sự trống rỗng bên trong của mình, họ đơn giản tan biến vào trong nó. Thế thì phỏng có ích gì mà thở? Sao lại thở? sao lại an? sao lại uống? sao lại hiện hữu? Họ đơn giản biến mất.

Những người cố gắng vất vả, vẫn biết rõ rằng họ không hiện hữu, nhưng họ vẫn cố gắng vất vả để giúp đỡ người khác... vẫn biết rõ rằng người khác chỉ là trong mơ thôi, vẫn biết rõ rằng người khác cũng không tồn tại trong thực tế... Từ bi với ảo ảnh, từ bi với cái bóng, và vẫn nỗ lực giúp họ, là điều không thể được nhất. Nhưng nó xảy ra.

Bạn tồn tại bởi vì đam mê, ham muốn. Phật phải tồn tại vì từ bi. Ông ấy không có ham muốn. Chẳng có gì cả - không tương lai cho ông ấy. Tất cả mọi điều phải xảy ra đã xảy ra rồi. Dầu vậy ông ấy vẫn thực hành đạo. Ông ấy di chuyển tỉnh táo như ông ấy muốn bạn di chuyển. Ông ấy hành xử theo cách ông ấy muốn bạn hành xử.

Jesus rời khỏi các đệ tử vào đêm cuối cùng và ông ấy chùi chân họ và chạm chân họ. Họ đều rất bối rối và họ nói, 'Thầy làm gì vậy, thưa thầy?'

Và Jesus nói, 'Không có nhu cầu cho ta chạm chân các ông, nhưng ta vẫn chạm chân các ông để cho các ông ghi nhớ - đừng trở nên quá bản ngã. Nhớ rằng thầy các ông đã chạm chân các ông, cho nên nhớ khi mọi người tới các ông như đệ tử, đừng trở nên quá bản ngã rằng ông biết còn họ không biết, rằng họ dốt nát. Chạm chân họ đi.' Jesus nói rằng chỉ để giúp họ ghi nhớ lấy, ông ấy chạm chân họ.

Phật nói, 'Ta hành xử theo cách các ông nên hành xử. Không phải là có kỉ luật gì thêm với ta, nhưng ta cứ hành xử theo cách ta muốn các ông hành xử. Với các ông, vẫn có nhiều điều cần được làm.'

Phật là tuyệt đối tự do. Ông ấy có thể hiện hữu theo bất kì cách nào, không có vấn đề gì. Nhưng dầu vậy ông ấy vẫn cứ tuân theo. Mọi sáng ông ấy đều ngồi thiền. Từ bi làm sao.

Ai đó, một đại đệ tử của ông ấy, Sariputta, đã hỏi Phật, 'Sao thầy lại ngồi thiền? Bởi vì thầy là việc thiền hai mươi bốn giờ rồi.'

Phật nói, 'Đúng rồi, nhưng nếu ta không ngồi, thì người khác sẽ lấy cớ đó. Họ sẽ nghĩ, "Nếu Phật không thiền, sao chúng ta bận tâm?"

Bây giờ ông ấy chẳng có gì để thiền cả, nhưng ông ấy vẫn ngồi dưới gốc cây mọi sáng để cho người khác cũng có thể ngồi dưới gốc cây. Chóng thì chầy bạn sẽ bắt đầu cảm thấy một lực mới, một sự dâng tràn của năng lượng trong bạn.

Khó mà có được cái nhìn thấu vào bản chất con người, và thực hành đạo.

Khó mà đi theo các bước của vị cứu tinh.

Và cuối cùng điều khó thứ hai mươi:

Khó mà hiểu thấu đáo con đường của vị phật.

Bởi vì đi theo các bước của vị cứu tinh là tự tử đấy. Bạn phải làm tan biến bản thân mình dần dần. Bạn càng tới gần vị cứu tinh, bạn càng biến mất dần, bạn ngày một biến đi. Khi bạn tới gần nhất, bạn không có đó. Người sẵn sàng tan biến là sẵn sàng trở thành đệ tử.

Khó mà bao giờ cũng là thầy của chính mình.

Những điều nhỏ bé chứng tỏ bạn - rằng bạn là kẻ nô lệ. Ai đó xúc phạm - và giận dữ. Bạn đơn giản đang chứng tỏ rằng người đó là chủ. Người đó có thể xúc phạm bạn bất kì ngày nào và có thể tạo ra giận dữ trong bạn - bạn không là người chủ của cơn giận dữ của

mình. Ai đó tới và tâng bốc bạn và bạn mỉm cười. Người đó đã đem nụ cười tới cho bạn; người đó là người chủ. Bạn không là người chủ.

Phật nói điều đó là rất khó, nhưng hãy cố.

Tôi gọi bạn là swamis. Từ 'swami' nghĩa là người chủ. Cố gắng theo đủ mọi cách để vẫn còn là người chủ đi. Đừng cho phép bất kì ai thao túng bạn. Đừng cho phép bất kì ai qui bạn thành cỗ máy. Vẫn còn làm chủ trong mọi tình huống. Và nếu bạn cố gắng, chẳng

Điều đó là khó bởi vì bạn chưa phải là vị phật. Chỉ người tương tự mới có thể hiểu được, chỉ người tương đương mới có thể hiểu được. Jesus chỉ có thể được hiểu bởi một Jesus. Phật chỉ có thể được hiểu bởi vị phật.

Làm sao bạn có thế hiếu được? Nếu bạn sống trong thung lũng, nếu bạn có ngôn ngữ của thung lũng, và ai đó tới từ đỉnh núi nơi bạn chưa từng bao giờ tới, và người đó nói về ánh mặt trời và mây, và mầu sắc đẹp của những đám mây, và hoa nở trên đỉnh núi, làm sao bạn sẽ hiểu được?

Bạn bây giờ chỉ biết có thung lũng, bóng tối, và cuộc sống luồn lách. Bạn sẽ hiểu sai, bạn sẽ dịch bất kì điều gì người đó đang nói thành ngôn ngữ thung lũng của bạn. Đó là lí do tại sao chư phật nói, 'Tới đi, tới với chúng ta. Tới với thực tại chúng ta tồn tại. Đi lên đỉnh. Chỉ mỗi bạn mới có khả năng hiểu được nó.' Đó không phải là vấn đề về bài nói logic; đó là vấn đề thay đổi và biến đổi bình diện hiện hữu của bạn.

Bất kì điều gì tôi đang nói với bạn, bạn đều có thể nghe nó. Theo một cách thức trí tuệ nào đó bạn cũng có thể hiểu lời nói, nhưng bạn bao giờ cũng sẽ cảm thấy phân vân. Bạn bao giờ cũng cảm thấy rằng người này đang nói mâu thuẫn. Đôi khi người đó nói cái này, đôi khi người đó nói cái nọ. Bạn bao giờ cũng sẽ vẫn còn trong lẫn lộn.

Mới đêm hôm nọ một sannyasin tới tôi và cô ấy nói, 'Tôi chưa bao giờ bị lẫn lộn thế khi tôi đã trở nên lắng nghe thầy.'

Tôi nói, 'Đúng rồi. Bạn cứ tưởng rằng bạn biết. Bây giờ bạn biết rằng bạn không biết. Bạn cứ tưởng rằng mọi thứ đều được. Bây giờ bạn biết - chẳng cái gì được cả. Bạn cứ tưởng rằng thung lũng này là tất

cả mọi thứ đang tồn tại. Bây giờ bạn biết có những đỉnh còn chưa biết. Bây giờ thách thức đã thấm vào tim bạn. Bây giờ ham muốn đã nảy sinh và nhiều điều đã bị khuấy động bởi ham muốn này. Bạn không biết những đỉnh kia là gì, nhưng bạn đã bắt đầu khao khát những đỉnh đó.'

Lẫn lộn nhất định xảy ra, bởi vì ngôn ngữ của thung lũng và ngôn ngữ của đỉnh cao là hai ngôn ngữ khác nhau. Đã có gặp gỡ giữa hai ngôn ngữ này; hỗn loạn đã nảy sinh.

'Nhưng đừng bị bận tâm bởi điều đó,' tôi bảo cô ấy. 'Bắt đầu đi theo hướng tôi đang chỉ, và khi bạn đi lên cao hơn, sự lẫn lộn của bạn sẽ bắt đầu đổi thành hợp nhất. Lẫn lộn sẽ bị bỏ lại đằng sau trong thung lũng. Theo thời gian bạn sẽ đạt tới đỉnh, mọi thứ sẽ trong suốt tựa pha lê.'

Khó mà hiểu thấu đáo con đường của vị phật.

Nếu bạn thậm chí có thể hiểu một chút ít về nó thì cũng đủ rồi. Cố gắng cật lực vào. Đừng để hòn đá nào còn chưa được lật lên. Cố gắng cật lực để hiểu. Việc biết rõ nó gần như là không thể được - nhưng cứ cố gắng cật lực. Bằng chính nỗ lực của mình, bạn sẽ trở nên được tích hợp. Một trung tâm sẽ được sinh ra bên trong bạn, và trung tâm đó sẽ trở thành điểm biến đổi.

Các bạn tất cả đều được mang định mệnh là chư phật một ngày nào đó. Toàn thể mọi sự sẽ được hiểu chỉ vào ngày đó, không trước nó. Bạn sẽ phải dò dẫm trong bóng tối, nhưng đừng lười biếng - cứ dò dẫm đi.

Cánh cửa có đó, chắc chắn. Nếu bạn cứ dò dẫm, bạn nhất định sẽ tìm thấy nó. Núi tồn tại. Nếu bạn mang lòng dũng cảm và bắt đầu đi ra ngoài thung lũng, bạn nhất định đạt tới.

Vâng, gian khó là con đường, nguy hiểm là con đường, nhưng đó là cách duy nhất để người ta chín chắn, trưởng thành và đạt tới cuộc sống dư thừa.

Chương 2. Hạnh phúc không bởi lí do nào

Câu hỏi thứ nhất

Sao tôi bao giờ cũng có việc mơ ngày về tương lai?

Câu hỏi này là từ Gayatri. Nó không chỉ dành cho bạn đâu, Gayatri, người liên tục mơ ngày; mọi người đều đang làm điều đó. Tâm trí con người có khả năng mơ ngày như vậy. Chừng nào bạn còn chưa đi ra ngoài tâm trí, bạn sẽ tiếp tục mơ ngày. Bởi vì tâm trí không thể tồn tại trong hiện tại được. Nó hoặc tồn tại trong quá khứ hoặc trong tương lai. Không có cách nào cho tâm trí tồn tại trong hiện tại. Ở trong hiện tại là không có tâm trí.

Thử điều đó mà xem. Nếu có khoảnh khắc im lặng khi không ý nghĩ nào thoáng qua con người bạn, tâm thức bạn, khi màn ảnh tâm thức tuyệt đối không bị mây mù, thế thì bỗng nhiên bạn trong hiện tại. Đó chính là khoảnh khắc, khoảnh khắc thực - khoảnh khắc của thực tại, khoảnh khắc của chân lí. Nhưng thế thì không có quá khứ và không có tương lai.

Thông thường, thời gian được phân chia thành ba thời: quá khứ, hiện tại, tương lai. Sự phân chia này về cơ bản là sai, không khoa học. Bởi vì hiện tại không phải là một phần của thời gian. Quá khứ và tương lai là những bộ phận duy nhất của thời gian. Hiện tại là ở bên ngoài thời gian. Hiện tại là vĩnh hằng.

Quá khứ và tương lai là bộ phận của thời gian. Quá khứ là cái không còn nữa, còn tương lai là cái chưa tới. Cả hai đều không tồn tại. Hiện tại là cái đang đó. Tồn tại không thể là một phần của cái không tồn tại. Chúng chưa bao giờ gặp gỡ, chúng chưa bao giờ bắt chéo đường của nhau. Và thời gian là tâm trí; quá khứ được tích luỹ chính là tâm trí của bạn.

Tâm trí bạn là gì? Phân tích nó đi, nhìn vào trong nó. Nó là gì? - chỉ là kinh nghiệm quá khứ được chồng chất, được tích luỹ. Tâm trí bạn chỉ là giới hạn bao trùm, giới hạn ô che; nó đơn giản giữ lại, ôm lấy, toàn thể quá khứ của bạn. Nó không là cái gì khác. Nếu dần dần bạn lấy quá khứ của mình ra khỏi cái túi, cái túi sẽ biến mất.

Nếu quá khứ là thực tại duy nhất cho tâm trí, thế thì tâm trí có thể làm được gì? Một khả năng là ở chỗ nó có thể cứ gặm nhấm, nhai đi nhai lại quá khứ. Đó là điều bạn gọi là trí nhớ lấy, kí ức, hoài niệm. Bạn cứ ngược trở lại mãi; cứ lặp đi lặp lại những khoảnh khắc quá khứ, những khoảnh khắc đẹp, khoảnh khắc hạnh phúc. Chúng chỉ có vài điều và khoảng cách xa ở giữa, nhưng bạn níu bám lấy chúng. Bạn tránh những khoảnh khắc xấu, những khoảnh khắc khổ.

Nhưng điều này bạn không thể làm liên tục được bởi vì điều này là vô tích sự; hoạt động này dường như là vô nghĩa. Tâm trí tạo ra hoạt động 'có nghĩa' đó chính là mơ ngày về tương lai đấy.

Tâm trí nói, 'Vâng, quá khứ là tốt, nhưng quá khứ bị kết thúc rồi; chẳng cái gì có thể được làm về nó. Cái gì đó có thể được làm về tương lai bởi vì nó còn chưa tới.' Thế là bạn chọn từ kinh nghiệm quá khứ của mình những điều bạn muốn lặp lại, và bạn vứt đi những kinh nghiệm rất khổ, đau đớn; điều bạn không muốn lặp lại trong tương lai.

Cho nên mơ mộng tương lai của bạn chẳng là gì ngoài quá khứ được sửa đổi, được thu xếp tốt hơn, được trang hoàng hơn, dễ chịu hơn, ít đau đớn hơn, nhiều thoải mái hơn. Điều này tâm trí bạn cứ làm mãi. Và theo cách này bạn cứ bỏ lỡ thực tại.

Thiền đơn giản nghĩa là vài khoảnh khắc khi bạn không trong tâm trí, vài khoảnh khắc khi bạn trượt ra khỏi tâm trí. Bạn trượt vào thực tại, trong cái nó đang là. Những khoảnh khắc tồn tại này cực lạc vô cùng tới mức một khi bạn nếm trải chúng, bạn sẽ chấm dứt mơ ngày.

Mơ ngày sẽ tiếp tục chừng nào bạn còn chưa bắt đầu thiền. Chừng nào bạn còn chưa được nuôi dưỡng trên thiền, bạn sẽ cứ bỏ đói và khao khát thức ăn nào đó trong tương lai. Và bạn biết tương lai sẽ không đem nó tới, bởi vì hôm nay là tương lai của ngày hôm qua. Hôm qua nó đã là tương lai, và bạn đã mơ ngày về nó. Bây giờ nó có đó. Cái gì đang xảy ra? Bạn có hạnh phúc không? Hôm qua cũng đã là một ngày trong tương lai. Quá khứ tất cả đều đã là một phần của tương lai một ngày nào đó, và nó đã trượt đi - và tương lai cũng sẽ trượt đi. Bạn đang tự lừa mình trong mơ ngày.

Trở nên nhận biết hơn chút ít và cố gắng đem tâm thức của bạn ngày một nhiều về tính sự kiện của sự tồn tại. Nhìn bông hoa này, đừng nghĩ về bông hoa đó. Nghe lời này tôi đang thốt ra, không phải

là lời tôi sẽ thốt ra. Nhìn tôi ngay bây giờ. Nếu bạn trì hoãn dù chỉ một khoảnh khắc trượt qua, bạn bỏ lỡ tôi đấy.

Và thế thì điều đó trở thành thói quen, thói quen thâm căn cố đế. Ngày mai bạn cũng sẽ bỏ lỡ tôi, và ngày kia cũng thế, bởi vì bạn sẽ vẫn còn như cũ. Không chỉ thế - thói quen mơ ngày của bạn sẽ trở thành mạnh hơn.

Đêm hôm nọ tôi đã đọc một câu chuyện Nhật Bản hay. Những câu chuyện như vậy có trong tất cả các truyện dân gian của thế giới, với những hình mẫu tương tự. Nó là câu chuyện hay. Nghe nó.

Ngày xưa có một người làm nghề đẽo đá từ những phiến đá. Lao động của anh ta rất cực nhọc và anh ta làm việc vất vả, nhưng tiền công chả bõ gì và anh ta không hài lòng.

Ai hài lòng? Ngay cả hoàng đế cũng chẳng hài lòng, cho nên nói gì về người đẽo đá? Công việc của anh ta chắc chắn và vất vả và đồng lương lại còm cõi gần như không có gì.

Anh ta thở dài bởi vì lao động vất vả quá, và anh ta than vãn, 'Ôi, giá mà mình được giầu có để cho mình có thể nằm nghỉ trên giường có phủ lụa.' Và một thiên thần từ trên trời xuống, nói, 'Anh là điều anh vừa nói.'

Và điều này thực sự xảy ra - không chỉ trong chuyện ngụ ngôn và chuyện kể đâu; nó xảy ra trong cuộc sống thực đấy. Bất kì cái gì bạn nghĩ về bản thân mình, đều bắt đầu xảy ra. Bạn tạo ra thế giới của mình bằng ý nghĩ của mình, bạn tạo ra thế giới của mình bằng ham muốn của mình. Bất kì cái gì bạn cứ nhất định thế, sẽ bắt đầu xảy ra. Thực tại hợp tác cùng bạn. Nó đợi đến khoảnh khắc, đến ngày, mà bạn sẽ hợp tác với nó. Cho tới lúc đó, nó vẫn cứ hợp tác với ban.

Và thiên thần nói, 'Anh là điều anh vừa nói.' Và anh ta giầu có, và anh ta đang nằm nghỉ trên giường, và tấm khăn phủ là bằng lụa, rồi nhà vua của vùng đó đi ngựa qua trước xe ngựa của anh ta và đằng sau xe ngựa cũng có kị sĩ, và một cái lọng vàng dựng che trên đầu nhà vua.

Và khi người giầu thấy điều này, anh ta bị phật ý rằng trên đầu mình lại không có lọng vàng và anh ta không hài lòng. Anh ta thở dài và

kêu lên, 'Tôi ước được là vua.' Và thiên thần lại tới và nói, 'Anh là điều anh vừa nói.'

Và anh ta là vua và nhiều kĩ sĩ cưỡi ngựa phía trước xe của anh ta, và cũng có kị sĩ đằng sau anh ta và một cái lọng vàng được che trên đầu anh ta, và mặt trời chiếu những tia nắng nóng và đốt cháy sém mặt đất tới mức chồi cỏ bị khô héo đi. Và nhà vua phàn nàn rằng mặt trời làm cháy sém khuôn mặt mình và rằng mặt trời trội hơn anh ta về quyền lực và anh lại không hài lòng. Anh ta thở dài và kêu lên, 'Tôi muốn là mặt trời.' Và thiên thần tới và nói, 'Anh là điều anh vừa nói.'

Và anh ta là mặt trời và anh ta chiếu tia sáng của mình lên xuống, sang phải sang trái - mọi nơi - và anh ta làm cháy sém chồi cỏ trên đất, và cả sắc mặt của mọi vua trên trái đất.

Và một đám mây bay qua giữa anh ta và trái đất, và tia sáng mặt trời bị dội lại từ nó và anh ta trở nên tức giận rằng quyền lực của mình đã bị cưỡng lại. Anh ta phàn nàn rằng mây đã vượt trội hơn anh ta về quyền lực và anh ta không hài lòng. Anh ta ước ao được là mây, mạnh mẽ thế, và thiên thần lại tới và nói, 'Anh là điều anh vừa nói.'

Và anh ta trở thành đám mây và đặt mình vào giữa mặt trời và đất và bắt lấy tia sáng cho nên cỏ trở nên xanh tươi. Đám mây mưa những hạt mưa lớn xuống đất làm cho các dòng sông phình ra và chảy cuồn cuộn xói đi nhà cửa, và anh ta phá huỷ những cánh đồng của nhiều nước. Anh ta rơi xuống tảng đá không chịu khuất phục, và anh ta bắn toé thành những dòng nước lớn, nhưng tảng đá vẫn không khuất phục, và anh ta trở nên tức giận bởi vì tảng đá này đã không chịu khuất phục quyền lực của anh ta, và quyền lực của dòng nước là vô ích và anh ta không bằng lòng.

Anh ta kêu, 'Tảng đá kia đã được cho quyền lực vượt quá quyền lực của tôi. Tôi ước được là tảng đá.' Và thiên thần tới và anh ta là tảng đá, anh ta đã trở thành tảng đá, và đã không di chuyển khi mặt trời chiếu sáng cũng không di chuyển khi trời mưa.

Và thế rồi có một người tới với chiếc cuốc chim và chiếc đục và với chiếc búa nặng, và anh ta đẽo đá ra từ tảng đá và tảng đá nói, 'Làm sao lại có thể có chuyện người này có quyền lực vượt trội hơn quyền lực của ta và đẽo đá từ lòng ta ra?' và anh ta lại không hài lòng.

Anh ta kêu, 'Tôi còn yếu hơn anh ta. Tôi ước được là con người đó.' Và thiên thần lại tới từ trên trời, nói, 'Anh là điều anh vừa nói.'

Và anh ta lại là thợ đẽo đá lần nữa. Và anh đẽo đá từ tảng đá bằng lao động vất vả, và anh ta lao động rất vất vả vì đồng lương ít ỏi - và anh ta hài lòng.

Tôi không đồng ý với kết luận này. Đó là bất đồng duy nhất với câu chuyện này; bằng không thì câu chuyện này là hay. Tôi không đồng ý với kết luận. Bởi vì tôi biết mọi người - họ không thể dễ dàng bằng lòng như vậy. Cái bánh xe này là đầy đủ. Câu chuyện này theo một cách nào đó đã đi tới điểm kết thúc tự nhiên, nhưng câu chuyện thực trong cuộc sống không đi tới kết thúc tự nhiên nào cả. Bánh xe lại bắt đầu chuyển động.

Đó là lí do tại sao ở Ấn Độ chúng ta gọi cuộc sống là 'bánh xe'. Nó cứ chuyển động, cứ lặp lại bản thân nó. Như tôi có thể thấy, chừng nào người thợ đẽo đá còn chưa trở thành vị phật, câu chuyện này còn được lặp lại mãi. Người đó lại sẽ trở nên không hài lòng. Người đó lại sẽ khao khát chiếc giường đẹp và tấm phủ lụa, và lại cùng điều đó sẽ bắt đầu. Nhưng nếu người thợ đẽo đá này thực sự hài lòng, thế thì người đó đã nhảy ra khỏi bánh xe sinh tử. Người đó đã trở thành vị phật.

Đây là điều cứ xảy ra cho từng tâm trí - bạn khao khát cái gì đó, nó sẽ xảy ra, nhưng vào lúc nó xảy ra bạn sẽ thấy rằng bạn vẫn không hài lòng. Cái gì đó khác đang tạo ra khổ bây giờ.

Đây là điều gì đó cần được hiểu - rằng nếu ham muốn của bạn mà không được hoàn thành, bạn thất vọng; nếu nó được hoàn thành, thế nữa bạn cũng không được đáp ứng. Đó là khổ của ham muốn. Được hoàn thành, bạn không được đáp ứng. Bỗng nhiên nhiều thứ mới nảy sinh.

Bạn chưa bao giờ nghĩ rằng khi bạn sẽ là vua, các kị sĩ sẽ đi trước bạn và đi sau bạn, và lọng vàng sẽ che trên đầu bạn, mặt trời có thể nóng tới mức nó có thể làm cháy sém khuôn mặt bạn. Bạn chưa bao giờ nghĩ về điều đó. Thế rồi bạn mơ trở thành mặt trời, và bạn trở thành mặt trời, và bạn chưa bao giờ nghĩ về mây. Bây giờ mây có đó - và chứng tổ bất lực của bạn.

Và điều này cứ diễn ra mãi, như sóng trong đại dương... không chấm dứt - chừng nào bạn còn chưa hiểu và đơn giản nhảy ra khỏi

bánh xe.

Cuộc sống là ở đây, cuộc sống là bây giờ. Thượng đế là ở đây và thượng đế là bây giờ. Nếu bạn đang tìm ngài trong mơ ngày của mình, việc tìm kiếm của bạn là vô tích sự, bởi vì thượng đế không là gì ngoài mãn nguyện sâu sắc.

Tâm trí cứ nói với bạn, 'Làm cái này, làm cái kia. Sở hữu cái này, sở hữu cái kia... bằng không làm sao mình hạnh phúc được nếu mình không có cái này? Mình phải có cung điện, thế thì mình có thể hạnh phúc...' Nếu hạnh phúc của bạn có điều kiện cho nó, bạn sẽ vẫn còn bất hạnh. Nếu bạn không thể hạnh phúc như bạn đang đấy - người thợ đẽo đá... Tôi biết lao động này là vất vả, lương còm cõi, cuộc sống phải vật lộn, tôi biết - nhưng nếu bạn không thể hạnh phúc được như bạn đang đấy, mặc cho tất cả mọi thứ; nếu bạn không thể hạnh phúc được, bạn sẽ chẳng bao giờ hạnh phúc cả.

Chừng nào người ta còn chưa hạnh phúc, đơn giản hạnh phúc, chẳng bởi nguyên nhân nào cả, chừng nào người ta còn chưa đủ điên để hạnh phúc mà không có lí do nào, người ta sẽ không hạnh phúc bao giờ cả. Bạn bao giờ cũng sẽ tìm ra cái gì đó phá huỷ hạnh phúc của mình. Bạn bao giờ cũng sẽ tìm thấy cái gì đó thiếu, cái gì đó vắng. Và việc thiếu đó sẽ trở thành việc mơ ngày của bạn.

Và bạn không thế đạt tới trạng thái mà mọi thứ, mọi thứ đều sẵn có. Cho dù điều đó là có thể, thì thế nữa bạn cũng sẽ không hạnh phúc. Nhìn vào cơ chế của tâm trí đi: nếu mọi thứ đều sẵn có khi bạn muốn nó, bỗng nhiên bạn sẽ cảm thấy chán. Bây giờ làm gì đây?

Tôi đã đọc điều này - và tôi nghĩ nó là tin được rằng những người đã lên tới thiên đường đều bị chán điều đó là từ những nguồn rất tin cậy, bạn có thể tin vào điều đó - họ ngồi dưới cái cây kalpatarus của mình, cây thoả ước, và họ chán. Bởi vì khoảnh khắc họ nói điều gì đó, thiên thần liền xuất hiện, và lập tức thần hoàn thành ham muốn của họ. Không có lỗ hổng nào giữa ham muốn của họ và sự hoàn thành chúng. Họ muốn đàn bà đẹp, một Cleopatra, và cô ấy có đó. Bây giờ phải làm gì với cô Cleopatra ấy? Điều đó là vô nghĩa - và họ trở nên chán.

Trong những chuyện cổ Ấn Độ có nhiều câu chuyện về các devas người trở nên chán chường trong cõi trời tới mức họ bắt đầu khao khát trần gian. Họ có mọi thứ ở đó. Khi họ còn ở trần gian, họ đã khao khát cõi trời. Họ có thể có việc làm khổ hạnh lớn lao, họ có thể đã từ bỏ thế giới, đàn bà, mọi thứ, để đạt tới cõi trời. Bây giờ họ đã đạt tới cõi trời; bây giờ họ lại khao khát thế giới.

Tôi đã nghe:

Viên phi công của chiếc máy bay phản lực mới vừa bay qua Catskills và trỏ thung lũng đẹp cho người phó của mình.

'Nhìn thấy chỗ kia không?' anh ta hỏi. 'Khi tôi còn là đứa bé chân trần, tôi hay ngồi trên chiếc thuyền có đáy có mái chèo ở đó, đánh cá. Mỗi lần máy bay bay qua, tôi lại nhìn lên và mơ tôi đang lái máy bay. Bây giờ tôi nhìn xuống và mơ rằng tôi đang đánh cá.'

Bây giờ anh ta đã trở thành phi công. Ban đầu anh ta là một cậu bé nghèo, đang đánh cá, và chiếc máy bay phản lực gầm rú trên đầu và anh ta sẽ ngước mắt nhìn lên và anh ta mơ ước rằng 'một ngày nào đó, cầu trời, mình sẽ thành phi công'. Niềm xúc động của bầu trời rộng mở, gió, cái bao la... Anh ta phải đã từng mơ mộng, và anh ta phải đã từng cảm thấy rất khổ - chỉ là một cậu bé nghèo, đánh cá trong chiếc thuyền có mái chèo bình thường.

Và bây giờ anh ta nói với người phó của mình, 'Bây giờ tôi là phi công rồi. Bây giờ tôi nhìn xuống và mơ tôi đang đánh cá.' Bây giờ cái hồ nhỏ, đẹp bên dưới kia trong thung lũng, với những cây cối đẹp, chim chóc hót, và thảnh thơi mang tính thiền của việc đánh cá... Bây giờ anh ta phải đang mơ làm sao bỏ được nghề phi công này.

Đó là cách nó cứ xảy ra mãi. Khi bạn không nổi tiếng thì bạn muốn nổi tiếng. Bạn cảm thấy bị tổn thương rằng mọi người không biết tới bạn. Bạn đi qua trên phố - chẳng ai ngoái nhìn bạn, chẳng ai nhận ra bạn. Bạn cảm thấy giống như vô thực thể.

Bạn làm công việc vất vả để trở nên nổi tiếng. Một ngày nào đó bạn trở nên nổi tiếng. Bây giờ bạn không thể đi trên phố được. Bây giờ đám đông nhìn vào bạn. Bạn không có tự do nào cả. Bây giờ bạn phải vẫn còn đóng kín trong phòng của mình. Bạn không thể ra ngoài được, bạn bị cầm tù. Bây giờ bạn bắt đầu nghĩ về những ngày đẹp đẽ đó khi bạn vẫn bước đi trên phố và bạn được tự do thế... cứ dường như bạn một mình. Bây giờ bạn khao khát về những ngày đó. Cứ hỏi những người nổi tiếng mà xem...

Voltaire viết trong hồi kí của mình rằng thời ông ấy còn chưa nổi tiếng - như mọi người đều có thời chưa nổi tiếng - và ông ấy ham muốn và ham muốn và ông ấy làm việc vất vả, và ông ấy trở thành một trong những người nổi tiếng nhất ở Pháp. Danh tiếng của ông ấy tăng lên nhiều tới mức việc đi ra ngoài phòng trở thành nguy hiểm cho ông ấy, bởi vì trong những ngày mê tín ấy mọi người thường cho rằng nếu bạn có thể lấy được một mẩu quần áo của người rất vĩ đại, cái đó trở thành việc bảo vệ; nó cực kì có giá trị, giá trị bảo vệ. Nó bảo vệ bạn chống lại ma, chống lại những ngẫu nhiên xấu và những thứ kiểu như thế.

Cho nên nếu ông ấy phải đi ra ga để đáp tàu hoả, ông ấy sẽ đi có cảnh sát hộ tống, bằng không thì mọi người sẽ xé quần áo ông ấy. Mà không chỉ có thế đâu - da ông ấy sẽ bị cào rách, và ông ấy sẽ về nhà với máu chảy.

Ông ấy trở nên chán danh tiếng này - rằng ông ấy thậm chí không thể ra khỏi nhà mình; mọi người bao giờ cũng có đó như sói nhảy vào ông ấy - và ông ấy bắt đầu cầu nguyện thượng đế, 'Xin chấm dứt đi! Tôi đã biết điều này rồi. Tôi không muốn nó nữa. Tôi đã trở thành gần như người chết.' Và thế rồi điều đó xảy ra. Thiên thần tới, phải tới chứ, và thần nói, 'Được rồi.' Dần dần danh tiếng của ông ấy biến mất.

Ý kiến của mọi người thay đổi rất dễ dàng; chúng chẳng có toàn vẹn nào cả. Cũng như thời trang, mọi thứ đều thay đổi. Bạn có thể nổi tiếng một ngày nào đó, ngày hôm sau bạn có thể trở thành người khét tiếng nhất. Một ngày nào đó bạn ở trên đỉnh của danh tiếng của mình, ngày hôm sau mọi người hoàn toàn quên mất về bạn. Một ngày nào đó bạn là tổng thống, ngày hôm sau bạn chỉ là công dân Richard Nixon. Chẳng ai bận tâm.

Điều đã xảy ra là tâm trí mọi người thay đổi, ý kiến, bầu không khí thay đổi. Và mọi người hoàn toàn quên mất ông ta. Ông ta sẽ tới ga và ông ấy ao ước rằng ít nhất ai đó, ít nhất một người phải đợi đó để đón ông ấy. Và chẳng ai tới đón ông ấy cả - chỉ mỗi con chó của ông ấy thôi.

Khi ông ấy chết, chỉ có bốn người tới chào ông ấy lần cuối cùng; có ba người và người thứ tư là con chó của ông ấy. Ông ấy phải đã chết trong khổ, lại khao khát danh tiếng. Phải làm gì? Đây là cách mọi sự cứ diễn ra.

Tâm trí sẽ chẳng bao giờ cho phép bạn hạnh phúc. Bất kì hoàn cảnh nào, tâm trí bao giờ cũng sẽ tìm ra cái gì đó để mà bất hạnh. Để tôi nói điều đó theo cách này: tâm trí là cơ chế tạo ra bất hạnh. Toàn thể chức năng của nó là tạo ra bất hạnh.

Nếu bạn vứt bỏ tâm trí, bỗng nhiên bạn trở nên hạnh phúc... chẳng bởi lí do nào cả. Thế thì hạnh phúc là tự nhiên, như bạn thở vậy. Với việc thở, bạn thậm chí không cần nhận biết. Bạn đơn giản cứ thở thôi. Có ý thức, vô ý thức, thức, ngủ, bạn cứ thở vậy. Hạnh phúc đích xác giống như thế.

Đó là lí do tại sao ở phương Đông chúng ta nói rằng hạnh phúc là bản tính bên trong nhất của bạn. Điều đó không cần điều kiện bên ngoài nào; nó đơn giản có đó, nó là bạn. Phúc lạc là trạng thái tự nhiên của bạn; nó không phải là thành tựu gì. Nếu bạn đơn giản thoát ra ngoài cơ chế của tâm trí, bạn bắt đầu cảm thấy phúc lạc.

Đó là lí do tại sao bạn sẽ thấy rằng người điên còn hạnh phúc hơn cái gọi là người lành mạnh. Điều gì xảy ra cho người điên? Họ cũng thoát ra khỏi tâm trí - tất nhiên theo cách sai, nhưng họ thoát ra ngoài tâm trí. Người điên là người đã rơi xuống thấp hơn tâm trí. Người đó ở ngoài tâm trí. Đó là lí do tại sao bạn có thể thấy rằng người điên hạnh phúc thế. Bạn có thể cảm thấy ghen tị. Bạn thậm chí có thể mơ ngày, 'Khi nào thì phúc lành này xảy ra cho chúng ta?' Người đó bị kết án, nhưng người đó hạnh phúc.

Điều gì đã xảy ra cho người điên? Người đó không còn nghĩ về quá khứ và không còn nghĩ về tương lai. Người đó đã vứt bỏ thời gian. Người đó đã bắt đầu sống trong vĩnh hằng.

Điều đó xảy ra theo cùng cách cho nhà huyền môn nữa, bởi vì người đó đi lên trên tâm trí. Tôi không bảo bạn trở thành điên, nhưng tôi đang bảo bạn rằng có tương tự giữa người điên và nhà huyền môn. Đó là lí do tại sao tất cả các nhà huyền môn vĩ đại đều có vẻ hơi điên và tất cả những người điên vĩ đại lại có vẻ như có chút ít giống nhà huyền môn.

Nhìn vào mắt người điên và bạn sẽ thấy mắt người đó rất huyền bí... bừng sáng, phát sáng của thế giới khác nào đó, cứ dường như người đó có cánh cửa bên trong nào đó, từ đó mà người đó đạt tới chính cốt lõi của cuộc sống. Người đó thảnh thơi. Người đó có thể chẳng có gì, nhưng người đó đơn giản hạnh phúc. Người đó không

có ham muốn, không tham vọng. Người đó không đi đâu cả. Người đó đơn giản có đó... tận hưởng, vui sướng.

Vâng, người điên và nhà huyền môn có cái gì đó tương tự. Tương tự đó là bởi vì cả hai đều ở ngoài tâm trí. Người điên đã rơi xuống dưới nó, nhà huyền môn đã vượt ra ngoài nó. Nhà huyền môn cũng điên nhưng có phương pháp; cái điên của người đó có phương pháp trong nó. Người điên đơn giản rơi xuống dưới.

Tôi không nói trở thành người điên. Tôi nói trở thành nhà huyền môn. Nhà huyền môn hạnh phúc như người điên và lành mạnh như người lành mạnh. Nhà huyền môn có lí, thậm chí còn có lí hơn cái gọi là người duy lí, và vậy mà lại hạnh phúc thế, hệt như người điên. Nhà huyền môn có sự tổng hợp đẹp đẽ. Người đó là trong hài hoà. Người đó có tất cả mọi điều mà người duy lí có. Người đó có cả hai. Người đó là đầy đủ. Người đó là toàn thể.

Bạn hỏi, Gayatri này, Sao tôi bao giờ cũng mơ ngày về tương lai? Bạn đang mơ ngày về tương lai bởi vì bạn đã không thưởng thức hiện tại. Bắt đầu thưởng thức hiện tại đi. Tìm ra vài khoảnh khắc nơi bạn đơn giản vui sướng.

Nhìn vào cây cối, chỉ là cái nhìn. Lắng nghe chim chóc, chỉ là việc nghe. Cứ để chúng đạt tới cốt lõi sâu nhất của bạn. Cứ để giọng hót của chúng lan toả khắp bản thể bạn. Ngồi bên bãi biển, chỉ nghe tiếng gầm hoang dã của sóng, trở thành một với nó... bởi vì tiếng gầm hoang dã đó của sóng không có quá khứ, không có tương lai. Nếu bạn có thể hoà điệu bản thân mình với nó, bạn cũng sẽ trở thành tiếng gầm hoang dã. Ôm lấy cây và thảnh thơi trong nó. Cảm thấy hình dáng xanh lục của nó xô vào trong bản thể bạn. Nằm dài trên cát, quên thế giới này đi, giao cảm với cát, cái mát mẻ của nó; cảm thấy cái mát mẻ làm bão hoà bạn. Đi ra dòng sông, bơi, và để cho dòng sông bởi bên trong bạn. Vỗ nước tung toé xung quanh, và trở thành việc tung toé nước.

Làm bất kì cái gì bạn cảm thấy thích thú, và tận hưởng nó một cách toàn bộ. Trong những khoảnh khắc đó, quá khứ và tương lai sẽ biến mất và bạn sẽ ở đây bây giờ. Và những khoảnh khắc đó sẽ đem tới những tin tốt lành đầu tiên, cẩm nang đầu tiên về thượng đế.

Cẩm nang không phải ở trong Kinh Thánh. Cẩm nang là ở trong dòng sông và trong tiếng sóng gầm hoang dã của đại dương và

trong cái im lặng của các vì sao. Tin lành được viết ở khắp tất cả. Toàn thể vũ trụ này là một thông điệp. Giải mã nó đi. Học ngôn ngữ của nó. Ngôn ngữ của nó là ngôn ngữ của ở đây bây giờ.

Ngôn ngữ của bạn là ngôn ngữ của quá khứ và tương lai. Cho nên nếu bạn cứ nói ngôn ngữ của tâm trí, bạn sẽ không bao giờ trong hoà điệu, trong hài hoà với sự tồn tại. Và nếu sự hài hoà đó mà không được thưởng thức, làm sao bạn có thể chấm dứt việc mơ ngày được? - bởi vì đó chính là cuộc sống của bạn đấy.

Cũng dường như một người nghèo đang vác túi toàn đá cuội, cứ tưởng rằng chúng là kim cương lớn, hồng ngọc, lục ngọc, và nếu bạn nói với anh ta, 'Vứt những thứ này đi. Anh là người ngu. Đây toàn là đá cuội thôi,' người đó không thể tin bạn được. Người đó sẽ nghĩ bạn đang giở thủ đoạn với anh ta. Người đó sẽ níu bám lấy nó, bởi vì đó là tất cả những gì anh ta có.

Tôi sẽ không bảo người đó từ bỏ cái túi của mình. Tôi sẽ cố gắng chỉ cho anh ta hồng ngọc, lục ngọc, kim cương. Chỉ thoáng nhìn vào chúng và anh ta sẽ vứt ngay cái túi đi. Chẳng cần anh ta phải từ bỏ nó - bởi vì chẳng có gì để từ bỏ cả; nó chỉ toàn là đá cuội thôi. Bạn không từ bỏ đá cuội.

Người đó đơn giản sẽ trở nên nhận biết rằng mình đã sống dưới ảo tưởng. Bây giờ có kim cương thực. Bỗng nhiên đá riêng của anh ta phai mờ đi, chúng biến mất. Và anh ta đơn giản sẽ đổ sạch cái túi của mình ngay lập tức mà không cần bạn bảo anh ta, bởi vì bây giờ anh ta có cái gì đó khác để đưa vào trong túi. Anh ta sẽ cần cái túi, không gian.

Cho nên tôi không nói với bạn, vứt đi vào trong tương lai, vứt đi vào trong quá khứ. Thay vì thế, tôi muốn nói với bạn, tạo ra nhiều tiếp xúc với hiện tại đi. Khi hiện tại nảy sinh với sự vĩ đại của nó, cái đẹp của nó, mọi thứ sẽ phai mờ đi. Từ bỏ theo sau nhận biết như cái bóng.

Câu hỏi thứ hai

Với tôi dường như thầy chắng là gì ngoài kẻ lừa đảo. Với tôi cũng dường như là tôi phải hợp tác với các thủ đoạn của thầy vì điều tốt riêng của tôi. Điều này liệu có thể được không? Chẳng phải tất cả mọi điều này đều mang chút ít dở hơi sao?

Bạn gọi nó là chút ít dở hơi! Nó là dở hơi tuyệt đối đấy! Và tôi phải là kẻ lừa đảo với bạn thôi. Cố mà hiểu.

Nếu ai đó đang trong ảo tưởng, bạn không thế đem người đó ra được chỉ bằng việc nói về chân lí. Ảo tưởng có thể bị phá huỷ chỉ bằng ảo tưởng khác. Chất độc bị phá huỷ bởi chất độc khác. Nếu bạn bị gai đâm vào chân, bạn cần chiếc gai khác để nhể nó ra.

Mọi chư phật đều là những kẻ lừa đảo. Bạn không cần thực tại; thực tại đã có rồi. Bạn chỉ cần cú sốc để cho bạn có thể mở mắt mình ra, để cho mắt bạn bật mở ra và bạn có thể thấy. Bạn chỉ cần thủ đoạn.

Ai đó ngủ say. Bạn phải làm gì? Bạn lay người đó, bạn bật báo thức, và khi chuông bắt đầu rung, bạn đang làm gì vậy? Bạn đơn giản tạo ra quấy rối. Đó chính là tất cả các phương cách đấy. Bạn ngủ say. Không phải là thực tại không có đó - thực tại bao quanh bạn - nhưng bạn ngủ say.

Tôi không ở đây để cho bạn chân lí. Không ai có thể cho bạn chân lí được. Chân lí bạn đã có rồi, nhưng bằng cách nào đó bạn đã tự lừa gạt mình trong dối trá. Bây giờ bạn sẽ cần những dối trá lớn hơn, mạnh hơn để nghiền nát dối trá của bạn. Tất cả mọi triết lí đều là dối trá, là phương cách, để giúp bạn thoát ra khỏi dối trá của mình.

Một người được mang tới tôi. Anh ta rất sợ ma. Chúng chỉ có trong tưởng tượng của anh ta thôi chúng bao giờ cũng có trong tưởng tượng của bạn - nhưng chỉ nói với anh ta, 'Đó là tưởng tượng của bạn,' thì cũng chẳng ích gì. Mọi người đều nói điều đó với anh ta rồi. 'Anh chỉ tưởng tượng. Ma đâu nào? Chúng tôi đâu có thấy chúng.'

Còn anh ta thì liên tục thấy chúng; chúng bao quanh anh ta. Ai đó đang đứng bên phải, ai đó đang đứng bên trái, ai đó đang đứng ngay sau lưng - chúng theo anh ta tới mọi nơi. Anh ta không thể nào ngủ nổi, anh ta không thể nào ở một mình được, bởi vì chúng hành hạ anh ta. Bây giờ phải làm gì đây?

Mọi người đều đã nói với anh ta rằng đây là tưởng tượng. Bác sĩ đã nói với anh ta rằng đây là tưởng tượng, nhà tâm thần đã nói rằng chẳng thể làm được gì cả, anh ta đơn giản tưởng tượng, anh ta không có vấn đề thực. Nhưng liệu anh ta có vấn đề thực hay không, bạn không thể phủ nhận được vấn đề của anh ta. Anh ta có vấn đề thực, không thực, là không quan trọng. Với anh ta nó là thực. Anh ta khổ; khổ của anh ta là thực.

Khi anh ta tới tôi, tôi nhìn sang bên phải anh ta và tôi nói, 'Hoàn toàn đúng, có người đấy!' Anh ta mim cười với tôi; tôi là người đầu tiên hiểu anh ta. Và tôi nói, 'Bên trái anh tôi cũng có thể thấy có người, và họ đi theo anh. Làm sao anh sống sót được với nhiều ma thế?'

Anh ta nói, 'Chẳng ai chịu nghe tôi cả' - nhưng anh ta thảnh thơi. Anh ta chạm chân tôi. Anh ta nói, 'Thầy là người duy nhất đấy, bằng không tôi cứ đi chứng minh mãi mà chẳng ai chịu nghe cả. Họ nói, "Đấy toàn là tưởng tượng. Anh là một loại ảo giác rồi. Vứt tưởng tượng đi. Chẳng có gì như ma cả đâu."

Nhưng tôi nói, 'Tôi có thế thấy chứ. Những người này là ai vậy?' Cha anh ta đang ở cùng anh ta, vợ anh ta đang ở cùng anh ta, và họ trở nên sợ hãi khi tôi nói, 'Vâng, họ có đấy.' Còn anh ta nói với cha mình, 'Bây giờ nghe lời Osho nói đi. Thế mà bố cứ nghĩ con là thằng ngu.' Bây giờ anh ta thu được sự tự tin của mình.

Điều tôi đang nói là dối trá; chẳng có ma nào cả - nhưng điều đó không phải là vấn đề. Người này đang khổ vì thiếu tự tin, người này đang khổ vì sợ hãi. Bây giờ, chỉ bằng việc chấp nhận dối trá của anh ta... tôi cũng là người nói dối vậy, tôi nói, 'Vâng, chúng có đấy'... Tôi đã giúp anh ta lấy lại sự tự tin của mình. Anh ta trông khá hơn, anh ta trông mạnh hơn. Có thể ma có đó, nhưng anh ta không sai. Có thể ma vẫn có đó, nhưng anh ta không phải là thằng ngu, không phải là thằng ngốc. Và tôi bảo anh ta, 'Chẳng có gì phải lo cả. Có phương pháp đây; chúng tôi sẽ giải quyết chúng.'

Anh ta nói, 'Đó mới là điều tôi đang hỏi mọi người. Giúp tôi với! Cho tôi cái gì đó giải quyết chúng.'

'Đừng lo. Và như tôi có thể thấy, chúng không mạnh hơn anh đâu.' Lập tức chiều cao của anh ta lên thêm vài phân. Anh ta hít vào thật sâu, xương sống anh ta trở nên thẳng đứng. Và tôi cho anh chỉ mỗi một cái trái tim lồng ảnh nhỏ thông thường, chẳng có gì trong nó, trống không, và tôi bảo anh ta, 'Anh giữ nó cùng mình Và bất kì khi nào anh cảm thấy chúng có đó, anh chỉ cần cầm nó trong tay thôi, và chúng sẽ bắt đầu trở nên sợ hãi; chúng sẽ hoảng sợ và chúng sẽ bắt đầu chạy đi. Đừng lo, chỉ cần cầm nó trong tay thôi.'

Anh ta thử và anh ta cười. Anh ta nói, 'Chúng làm thế thật. Chúng chạy xa khỏi tôi rồi. Bây giờ tôi không sợ.'

Chỉ với thời gian hai tuần và anh ta đã là người bình thường. Khi anh ta bình thường và ma đã biến mất và anh ta đã thu lại sự bình thường của mình, tôi mới bảo anh ta, 'Bây giờ, trả lại tôi trái tim lồng ảnh đi, bởi vì nó chẳng có gì trong đó cả.'

Anh ta nói, 'Thầy ngụ ý gì thế?'

Tôi nói, 'Làm gì có ma. Thuốc là giả cũng như bệnh vậy.' Nhưng thế rồi anh ta cũng có thể hiểu được. Anh ta cười, anh ta nói, 'Nhưng thầy đã giở thủ đoạn lôi tôi ra khỏi nó. Giá mà thầy đã nói cùng điều này cho tôi mười lăm ngày trước đây, thì tôi đã chẳng bao giờ nghe thầy cả, nhưng bây giờ tôi biết rồi, và nếu thầy nói, thì tôi tin.'

Tôi mở trái tim lồng ảnh ra; nó trống không. Tôi nói, 'Anh có thể thấy đấy; nó trống rỗng mà. Chỉ mỗi ý tưởng rằng anh có quyền năng là có tác dụng. Bây giờ tôi không muốn anh mang trái tim lồng ảnh này mãi mãi, bởi vì bây giờ điều này sẽ trở thành bệnh tật. Nếu một ngày nào đó nó bị mất, anh sẽ bắt đầu run rẩy, và những con ma đó, đã đi rồi, thì sẽ quay lại bởi vì trái tim lồng ảnh bị mất.'

Tất cả mọi ảo tưởng của bạn chỉ là ảo tưởng mà thôi. Chúng là ảo tưởng. Bạn không thực sự ốm đâu; bạn đã tưởng tượng ra ốm đấy. Bạn đã không thực sự sa ngã khỏi thượng đế; bạn chỉ mở ra vềđiều đó thôi. Bạn chưa bao giờ bị tống ra khỏi vườn Địa đàng; bạn chỉ nghĩ về nó theo cách đó. Bạn vẫn trong vườn Địa đàng đấy. Bạn vẫn tồn tại ở chính trái tim của thượng đế. Không có cách nào để ra khỏi nó. Đấy chỉ là giấc mơ của bạn.

Làm sao phá huỷ được mơ? Người ta phải rất, rất khéo léo về điều đó. Bạn không thể chỉ nói với mọi người, 'Đây là mơ của anh thôi'. Họ sẽ không nghe đâu. Mắt họ đầy những mơ thế họ sẽ không có khả năng thấy được. Bạn phải chấp nhận thực tại của họ, chỉ thế thì bạn mới có thể giúp được.

Tôi đã nghe:

Ngày xưa một thanh nữ mơ rằng một hoàng tử đẹp trai cưỡi ngựa tới nhà cô ấy, bế cô ấy lên trong tay, hôn cô ấy, và phi ngựa đi trong đêm tối với cô ấy.

'Lạy chúa!' cô ấy kêu lên với giọng sợ hãi. 'Anh đưa em đi đâu thế?' 'Em nói xem nào,' hoàng tử gay gắt đáp. 'Đó là giấc mơ của em.'

Chính ảo tưởng của bạn rằng bạn đã đi lạc lối, bây giờ tôi phải đem bạn về nhà. Chính giấc mơ của bạn là bạn đã quên mất thượng đế, và tôi phải nhắc nhở bạn. Chính giấc mơ của bạn là bạn cho rằng bạn khổ, còn tôi phải nhắc nhở bạn rằng bạn không khổ.

Chỉ bằng việc nói rằng điều này tất cả đều là maya, ảo tưởng, bạn sẽ chẳng được giúp gì cả. Tôi phải rất khéo léo về điều đó. Tôi phải thuyết phục bạn. Tôi phải thực sự là người bán hàng. Tôi phải thuyết phục bạn dần dần. Vội vàng sẽ không ích gì cả. Nóng vội sẽ không ích gì cả. Nếu tôi nói quá nhiều cho bạn, bạn sẽ không thể hấp thu được nó.

Có lần một người hỏi tôi, 'Osho ơi, thầy cứ nói mọi ngày, hết sáng lại tối. Làm sao điều đó có thể được?'

Tôi nói, 'Tất cả đều là nói dối đấy! Cho nên khó gì trong đó nào? Nếu tôi chỉ nói chân lí thôi, thế thì chẳng có nhiều chân lí để mà nói mọi sáng, mọi tối đâu. Nhiều chân lí làm gì có!'

Bạn có dối trá nào đó trong cuộc sống của mình; tôi tạo ra dối trá khác, thuốc giải độc. Một khi cả hai dối trá đi vào tiếp xúc, chúng bắt chéo nhau, chúng triệt tiêu lẫn nhau. Bạn được bỏ lại với chân lí.

Tôi không nói chân lí đâu. Nếu bạn nghe tôi, dối trá của tôi sẽ giết chết dối trá của bạn và chân lí sẽ còn lại đằng sau.

Chân lí có đó. Tôi không thể trao nó cho bạn được. Không ai có thể trao nó cho bạn được. Bạn là chân lí, cho nên mọi điều tôi có thể làm là tạo ra thuốc giải độc dối trá cho bạn - đó chính là tôn giáo là gì.

Ngày bạn sẽ hiểu ra, bạn sẽ cười.

Khi Bồ đề đạt ma đạt tới chứng ngộ của mình, tương truyền rằng ông ấy bắt đầu cười. Tiếng cười điên dại, ông ấy không thể kìm được. Ông ấy lăn lộn trên đất. Các bồ tát khác tụ tập lại, những người tìm kiếm khác tụ tập lại, và nói, 'Chuyện gì xảy ra cho ông thế?'

Ông ấy nói, 'Điều đó buồn cười quá đi mất. Ta không thể nào tin nổi rằng chân lí lại chưa bao giờ bị mất cả, rằng chúng chỉ tưởng tượng là chúng ta đã đánh mất. Và thế rồi Phật này tới, kẻ lừa đảo này tới, và ông ta nói, "Lại đây! Chú ý! Đây là chân lí!" và ông ấy đưa cho

ông dối trá khác. Nhưng nó có tác dụng cực kì. Cả hai dối trá triệt tiêu lẫn nhau.'

Và tất nhiên, khi bạn đi ngược lại lời dối trá do vị phật đưa ra, bạn không thể thắng được. Dối trá của bạn rất không chuyên nghiệp. Khi vị phật nói dối, nó hoàn hảo và chuyên nghiệp. Ông ấy nói dối rất có chủ ý và chủ định.

Một nhà ảo thuật trình diễn ngoạn mục trong phòng khách của con tàu đại dương. Trên con tàu này có một con vẹt ghét nhà ảo thuật lắm. Mỗi lần nhà ảo thuật giở trò, con vẹt đều la lên, 'Đồ dỏm! Đồ dỏm! Đem ông ta đi!'

Trong cuộc hành trình, con tàu bị chìm. Con vẹt và nhà ảo thuật cùng ở trên một chiếc tấm ván dài. Một ngày trôi qua, họ chẳng nói gì - họ là kẻ thù. Hai ngày trôi qua, họ vẫn chẳng nói gì. Cuối cùng con vẹt không thể nén được sự nghi ngờ của nó lâu hơn nữa. Nó nhìn trừng trừng vào nhà ảo thuật và the thé nói, 'Thôi được, anh chàng khôn ngoan. Anh và lời nguyền của anh đều lừa gạt cả! Anh đã làm gì với con tàu nào?'

Một ngày nào đó điều đó sẽ xảy ra giữa bạn và tôi... toàn thể con tàu, toàn thể con tàu bạn gọi là sansara, thế giới. Điều tôi đang làm chỉ là việc phá hoại.

Câu hỏi thứ hai:

Với tôi dường như thầy chẳng là gì ngoài kẻ lừa đảo.

Hoàn toàn đúng

Với tôi cũng dường như là tôi phải hợp tác với các thủ đoạn của thầy vì điều tốt riêng của tôi.

Hoàn toàn đúng. Không có cách nào trốn được đâu.

Điều này là có thể được không?

Nó đã xảy ra rồi. Chẳng phải tất cả mọi điều này đều mang chút ít dở hơi sao?

Nó tuyệt đối dở hơi. Nhưng bạn dở hơi và chỉ thầy dở hơi mới có thể giúp bạn được.

Một ngày nào đó bạn sẽ nhận ra từ bi vô cùng của tất cả những người đã trở nên thức tỉnh với chân lí. Chính vì từ bi của mình mà

họ cứ phát minh ra những phương pháp cho bạn, vẫn biết rõ rằng thực tế chẳng cần tới phương pháp nào cả. Nhưng, nhìn vào bạn, gần như bạn sẽ không thể có khả năng bước ra khỏi giấc mơ và ảo tưởng của mình mà không có phương pháp. Bạn đã đi quá xa.

Và nếu bạn bị bỏ lại một mình, bạn sẽ đi ngày một xa hơn, bởi vì điều này dẫn tới điều khác; nó là sự việc có tính dây chuyền. Nếu bạn hiểu, thế thì không có nhu cầu về bất kì phương cách nào. Nếu bạn hiểu, trong chính khoảnh khắc đó bạn đã đạt tới, bởi vì bạn chưa bao giờ khởi hành cả.

Higgins sống ở Staten Island, New York, và làm việc ở Manhattan. Anh ta phải đi phà về nhà mọi đêm. Một tối anh ta xuống phà và thấy có chỗ đợi thuyền tiếp, thế là anh ta quyết định dừng lại cạnh quầy rượu. Lâu trước đó, Higgins đã cảm thấy có nguy cơ bị muộn.

Khi anh ta quay lại bến phà, chiếc phà còn cách bờ quãng hơn hai mét. Higgins, sợ bị lỡ chuyến này và bị về muộn bữa tối, bèn lấy cú nhảy theo đà chạy và đáp xuống boong phà.

'Sao anh lại thích nhảy thế, anh bạn?' một thuỷ thủ trên boong nói với Higgins.

'Cú nhảy tuyệt đấy,' viên thuỷ thủ nói. 'Nhưng sao anh không đợi. Chúng tôi đang vào mà.'

Đó là điều một ngày nào đó bạn sẽ nhận ra. Thực tế đâu có cần phải nhảy. Nhưng ngay bây giờ điều đó là khó và đó là lí do tại sao tôi cứ nói với bạn mãi, 'Nhảy đi! Làm cú nhảy lượng tử!' vẫn thừa biết con tàu còn đang vào bến. Nhưng bạn đang say, bạn gần như vô ý thức. Bạn không biết cái gì đang diễn ra và cái gì đang tới. Bạn không biết cái gì ở trong và cái gì ở ngoài. Mọi thứ đều bị trộn lẫn, đều trong hỗn loạn và lẫn lộn có trong bạn. Do đó các tôn giáo mới được cần tới.

Nếu một ngày nào đó con người trở nên lành mạnh, im lặng, nhận biết, tôn giáo sẽ biến mất khỏi thế giới; chúng sẽ không được cần tới nữa. Tôn giáo không chứng tỏ rằng thế giới đang trong trạng thái tốt; chúng đơn giản chỉ ra rằng thế giới đang trong trạng thái rất tồi tệ. Nếu trong nhà bạn mà ngày nào cũng cần tới bác sĩ, thế thì mọi sự là đang không tốt rồi. Khi nào trong nhiều năm không cần tới bác sĩ, vậy thì mọi sự là tốt đẹp.

Một sư Hindu có lần tới thăm tôi, và ông ta nói rằng đất nước này như người Hindu bao giờ cũng cứ tuyên bố, công bố - rằng đất nước này là đất nước tôn giáo nhất trên thế giới. Tôi hỏi ông ta, 'Tại sao? Bằng chứng cho điều đó là gì?'

Ông ta nói, 'Bằng chứng, ông lại hỏi tôi sao? Rõ rành rành ra đấy. Tất cả hai mươi bốn tirthankaras của người Jaina đều được sinh ra ở đây, hai mươi bốn chư phật đã được sinh ra ở đây, tất cả các hoá thân của Hindu đều đã được sinh ra ở đây. Thượng đế đã tới đất này biết bao nhiêu lần. Đấy không phải là bằng chứng rằng đất nước này mang tính tôn giáo sao?'

Tôi nói, 'Điều này đơn giản là bằng chứng rằng đất nước này phải rất phản thượng đế. Bằng không thì cần thượng đế tới đây nhiều lần thế làm gì? Bản thân Krishna trong Gita nói, 'Ta bảo các ông rằng bất kì khi nào sẽ có bóng tối, và bất kì khi nào sẽ có quỉ trên thế giới, ngài sẽ tới." Điều đó chứng tỏ cái gì? - rằng bất kì khi nào ngài tới, mọi sự đều đang sai. Và ngài đã tới Ấn Độ nhiều lần thế. Điều đó đơn giản chứng tỏ rằng Ấn Độ phải ở trong trạng thái rất phi tôn giáo, rất ốm yếu. Bác sĩ cứ phải đến đi đến lại mãi.'

Trong thế giới lành mạnh, tôn giáo sẽ biến mất. Cũng như trong thế giới lành mạnh, phân tâm sẽ biến mất. Nếu mọi người thực sự hạnh phúc, thế thì tất cả mọi phương pháp để làm cho họ hạnh phúc sẽ là không liên quan. Thế thì các tu sĩ và đền chùa và nhà thờ sẽ không được cần tới. Thế thì dần dần mọi người sẽ bắt đầu quên Jesus, Phật, Christ, Krishna. Sẽ không có nhu cầu.

Đó là điều Lão Tử nói. 'Vào thời xưa mọi người còn thực sự mang tính tôn giáo, chẳng ai đã bao giờ nghe nói tới tôn giáo.' Đúng. Lão Tử nói, 'Vào thời cổ đại, khi mọi người còn đơn giản, không ai đã bao giờ nghe nói về các thánh nhân, về linh hồn thánh thiện. Khi mọi người trở nên ốm yếu, xấu ác, thế thì thánh nhân trở thành quan trọng theo tương phản.'

Có thế điều đó là như vậy lúc ban đầu, hay có thế nó không phải là như vậy. Ít nhất điều này chúng ta có thể hi vọng - rằng cuối cùng điều này phải là như vậy. Một ngày nào đó phải tới khi tất cả các phương cách thành vô dụng. Với nhân loại có thế điều đó sẽ cần thời gian lâu mới tới, nhưng với bạn, từng cá nhân, nó có thể tới vào bất kì lúc nào. Khoảnh khắc này mở ra cho việc tới của nó vào bất kì khoảnh khắc nào.

Nhìn vào sự kiện này - rằng bạn đang tạo ra các ảo tưởng quanh mình. Đừng tạo ra những ảo tưởng đó. Và thế thì chẳng cần tới phương cách nào cả, không cần yoga, không cần kỉ luật, không cần ý chí nào cả. Chỉ đừng tạo ra ảo tưởng của bạn thôi. Thế thì tất cả mọi kê đơn thuốc thang đều trở thành vô tích sự. Bạn có thể đi và vứt tất cả chúng vào đống đồng nát. Thế thì bạn đơn giản là một con người, trong hài hoà với cái toàn thể.

Câu hỏi thứ ba

Trước khi nhận tính chất sannyas, tôi đã ngấp nghé việc tự tử. Bây giờ tôi quá hạnh phúc không nói được, nhưng dầu vậy tôi vẫn đang tìm cái gì đó mà tôi không biết. Osho ơi, sau rốt, tôi muốn gì vậy? Xin thầy nói điều gì đó.

Tính chất sannyas mới mang tính tự tử thực sự. Bạn nói, trước khi nhận tính chất sannyas, tôi đã ngấp nghé việc tự tử. Bạn đã làm việc đó rồi - và bạn đã làm việc đó ở bình diện sâu hơn. Phá huỷ thân thể sẽ chẳng ích lợi gì nhiều. Bạn sẽ lại được sinh ra trong hình mẫu thân thể tương tự, bởi vì tâm trí bạn vẫn còn như cũ.

Bằng việc tự tử, bằng việc nhảy xuống sông, hay vào đại dương, hay từ đỉnh núi, bạn có thể phá huỷ phần vật lí của mình. Nhưng phần vật lí của bạn không phải là cơ bản, phần tinh thần của bạn mới là cơ sở. Phần tinh thần của bạn mang bản kế hoạch tổng thể cho phần vật lí. Tâm trí bạn sẽ nhảy vào bụng mẹ khác và sẽ bắt đầu thu thập phần vật lí khác. Nó sẽ lại được sinh ra.

Tự tử là vô dụng. Tôi không chống lại tự tử bởi vì nó là tội ác. Tôi chống lại tự tử bởi vì nó vô tích sự, nó ngu xuẩn. Nó là xuẩn ngốc.

Nếu bạn thực sự muốn tự tử thế thì trở thành sannyasin đi. Thế thì bạn sẽ phá huỷ tâm trí, bản kế hoạch tổng thể sâu cho các kiếp sống tương lai của bạn. Đó là điều Phật nói - trở thành một dự lưu srotapanna, đi vào dòng chảy. Thay vì nhảy từ mỏm đá, thay vì nhảy vào đại dương và chết cái chết vật lí, nhảy vào vị phật và chết cái chết tâm linh. Đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì - việc chết đi trong tôi. Đó là việc mang cây thập tự riêng của bạn.

Nếu bạn thực sự chán ngán cuộc sống của mình, thế thì phá huỷ chính khả năng của việc cứ lặp đi lặp lại của nó. Trở thành một dự lưu srotapanna. Thế rồi bạn sẽ trở thành nhất hoàn skridagamin;

bạn sẽ tới thêm một lần nữa. Thế rồi bạn sẽ trở thành bất hoàn anagamin; bạn sẽ không tới nữa.

Bất hoàn là người đã tự tử thật. Người đó chưa bao giờ quay lại. Người đó thực sự chấm dứt với thế giới này, người đó đã đóng tài khoản của mình với thế giới này. Người đó bây giờ có cách hiện hữu tốt hơn nhiều. Người đó không tới trong đống lộn xộn này, người đó không đi xuống vào bóng tối này, địa ngục xấu xa này. Người đó soải cánh bay lên ngày càng cao hướng tới chính cội nguồn của ánh sáng.

Bạn nói, trước khi nhận tính chất sannyas, tôi đã ngấp nghé việc tự tử.

Thực tế chỉ người đang trên bờ của tự tử mới có thể là sannyasin thực. Khi bạn thực sự ngán cuộc sống, chán với nó, nhìn vào cái ngớ ngẩn lố bịch của nó, cái vòng luẩn quẩn cứ quay vòng mãi mà chẳng dẫn tới đâu cả... khi bạn hiểu rằng chẳng cái gì xảy ra trong nó và bạn khổ không cần thiết - bạn đang trở nên ngày một đen tối hơn, nặng nề hơn, bạn đang mất đi đôi cánh; bạn đang trở thành ngày một giống như vật chết... khi bạn thấy điều này - rằng cuộc sống đang giết chết bạn, không làm cho bạn thực sự sống động - thế thì hai cánh cửa mở ra: tự tử hay là sannyas.

Để tôi nói cho bạn, ở phương Đông, ít người tự tử. Ở phương Tây, nhiều người tự tử hơn. Người phương đông nghĩ rằng họ ít có tính chất tự tử, đó là lí do tại sao tình hình lại là vậy. Các nhà tâm lí học phương Tây nghĩ rằng tâm trí phương tây mang tính tự tử nhiều hơn, đó là lí do tại sao tình hình lại là vậy. Cả điều người phương đông nói lẫn điều nhà phân tâm phương tây nói đều không phải là chân lí.

Chân lí là ở chỗ ở phương Tây, tính chất sannyas đã biến mất, cho nên bất kì khi nào người ta ngán sống thì chỉ có một phương án sẵn có - tự tử. Ở phương Đông, tính chất sannyas cũng là một phương án như tự tử. Nếu bạn đếm các sannyasins và người tự tử ở phương Đông, thế thì con số này sẽ đích xác là như nhau. Sẽ không có khác biệt.

Tính chất sannyas là việc biến đổi cuộc sống. Tự tử là việc trốn chạy khỏi cuộc sống. Theo cả hai cách bạn đều đi ra ngoài. Theo cả hai cách bạn đều gạt bỏ cái gọi là cuộc sống này. Nhưng bằng tự tử thì

nó chỉ là điều tạm thời - lần nữa bạn sẽ quay lại, bạn sẽ cứ quay lại mãi.

Với tính chất sannyas, cánh cửa mở ra. Bạn có thế không quay lại, hay, cho dù bạn quay lại, bạn sẽ tới theo cách tốt hơn, nhận biết nhiều hơn. Cho dù bạn có tới, bạn sẽ tới để học cái gì đó, để chín chắn.

Ở phương Đông, toàn thể quan niệm về trưởng thành đều nảy sinh từ cuộc sống, trưởng thành ra ngoài cuộc sống.

Tính chất sannyas mang tính sáng tạo, tự tử mang tính phá huỷ. Trong tự tử, bạn đơn giản làm điều gì đó một cách tuyệt vọng. Trong tính chất sannyas, bạn đang làm điều gì đó rất có chủ định để biến đổi cách thức của mình, chính phong cách sống của bạn. Thực tế bạn không ngán cuộc sống mà bạn ngán với cách sống của mình. Thực sự không phải bạn ngán với cuộc sống - bởi vì thực tế bạn có biết cuộc sống là gì đâu - nhưng với hình mẫu sống của mình, việc co hẹp mà bạn đã làm cho cuộc sống của mình, cái hiện tượng tựa như đường hầm mà bạn đã tạo ra từ cuộc sống của mình.

Bạn không biết cuộc sống là gì, bạn chỉ biết một thứ kiểu đường hầm - tối tăm, bẩn thỉu, bị giới hạn, đè nghiến, què quặt, tê liệt - và đến cuối bạn thấy chẳng có gì ngoài cái chết. Cho nên phỏng có ích gì mà cứ bị tra tấn? Sao không làm nó hôm nay đi? Nếu nó sẽ xảy ra ngày mai, thế thì sao phải đợi đến mai? Đó là logic của người tự tử.

Thực tế người tự tử còn thông minh hơn những người chưa bao giờ nghĩ tới điều đó. Chỉ kẻ ngốc mới không bao giờ tự tử; chỉ kẻ ngốc mới không bao giờ trở nên nhận biết về cái vô tích sự của cuộc sống của họ...

Người thông minh nhất định đôi khi nghĩ, 'Tất cả những cái này phỏng có ích gì nhỉ? Sao mình lại đi? Để làm gì? Chẳng cái gì xảy ra, chẳng cái gì dường như xảy ra, chẳng cái gì có thể được hi vọng từ nó cái toàn thể dường như vô vọng. Thế thì sao cứ đi tiếp?' Ý tưởng tự tử nảy sinh bởi vì thông minh. Do đó, tôi nói, kẻ ngốc không bao giờ nghĩ tới tự tử cả; người thông minh nghĩ tới tự tử.

Nhưng những người thực sự thông minh - không thông minh vừa phải mà ở chính đỉnh của thông minh - họ nghĩ tới tính chất

sannyas. Bởi vì họ nghĩ, 'Cái toàn thể này tồn tại. Nếu mình không có khả năng tìm ra nghĩa của nó, có thể chính kiểu cách của mình đang không cho phép mình tìm ra nghĩa của nó. Nếu mình không có khả năng hạnh phúc, có thể ở đâu đó mình đã đặt điều kiện mà không cho phép mình hạnh phúc. Có thể có cách sống khác.' 'Cách sống khác' đó, phương án sống khác đó, chính là tính chất sannyas.

'Mình không thể sống một cách không tham vọng được sao? Mình đã sống với đầy tham vọng rồi và đã thấy khổ tới, còn tăng thêm nhiều, trở nên mãnh liệt... đau khổ và đau khổ và đau khổ. Mình đã thử tham vọng rồi. Bây giờ mình thử không tham vọng xem sao. Để mình quay đằng sau một trăm tám mươi độ. Để mình được chuyển đổi.'

Chuyển đổi nghĩa là việc quay một trăm tám mươi độ, là việc quay lại. 'Tham lam mình đã thử rồi. Bây giờ mình sẽ thử vô tham lam. Sở hữu mình đã thử rồi. Bây giờ mình sẽ thử chia sẻ. Tâm trí mình đã thử rồi. Bây giờ mình sẽ thử vô trí, thiền. Dục mình đã thử rồi. Bây giờ mình sẽ thử yêu, từ bi.

'Mình đã sống theo cách phi tự nhiên - cách thức xã hội đã áp đặt lên mình. Bây giờ mình thử cách tự nhiên - con đường của Đạo, con đường của pháp, con đường của rit. Mình đã sống trong xung đột, vật lộn, tranh đấu. Bây giờ mình thử buông xuôi. Bây giờ mình thử buông bỏ. Mình đã từng cố gắng bơi ngược dòng. Bây giờ mình thử xuôi dòng, đi cùng dòng chảy, dù nó dẫn tới bất kì đâu.' Đây chính là tính chất sannyas.

Cho nên, để tôi nhắc lại. Người ngu xuẩn nhất không bao giờ nghĩ tới tự tử. Tất nhiên, người đó thậm chí không thể mơ được về tính chất sannyas. Người đó không có nhiều thông minh để nhìn vào trong cái vô tích sự của cái gọi là cuộc sống. Ở lưng chừng là những người thông minh, người đã trở nên nhận biết rằng cuộc sống là vô tích sự, nhưng họ lại không đủ thông minh để trở nên nhận biết rằng 'có thể đấy chỉ là bởi kiểu cách sống của mình, không phải là bản thân cuộc sống'. Họ nghĩ tới tự tử và họ đôi khi tự tử.

Thế rồi có những đỉnh cao của thông minh - vị phật, một Christ, một Lão Tử, một Zarathustra - người lập tức thấy ra vấn đề: 'Mình bỏ lỡ bởi vì cách thức của mình sai.' Và họ đổi cách thức của mình. Họ đổi hình mẫu sống của họ một cách triệt để. Biến đổi triệt để đó là tính chất sannyas.

Tôi muốn nói với bạn rằng bạn thực sự đã tự tử rồi - và theo cách tốt hơn, theo cách rất thông minh; cách mà đáng phải thực hiện. Bạn đã trở thành một sannyasin.

Bây giờ tôi quá hạnh phúc không nói được, nhưng dầu vậy tôi vẫn đang tìm cái gì đó mà tôi không biết.

Điều đó xảy ra. Khi bạn là con người trần tục, bạn biết cái bạn đang đi tìm. Bạn đang đi tìm tiền bạc, đối tượng dục đẹp hơn, quyền lực, danh vọng - mọi thứ đều rõ ràng. Bạn đã được huấn luyện về chúng, bạn đã được giáo dục về chúng, bạn đã được ước định vì chúng. Tâm trí bạn biết điều bạn đang kiếm. Máy tính tâm trí bạn đã được nạp các mục đích.

Khi bạn trở thành sannyasin, bạn thực sự trong hỗn loạn trong vài ngày - bởi vì các mục đích cũ trở thành vô nghĩa còn mục đích mới lại không rõ ràng. Thực tế, tính chất sannyas sẽ không cho bạn mục đích mới. Một khi tất cả các mục đích cũ biến mất, bỗng nhiên bạn sẽ thấy không có mục đích.

Và người ta phải sống cuộc sống không mục đích nào; thế thì người ta sống cực kì đẹp. Bởi vì sống cuộc sống có mục đích nghĩa là sống trong tương lai. Thế thì những người đẽo đá muốn trở thành người giầu, người giầu muốn trở thành hoàng đế, hoàng đế muốn trở thành mặt trời, và mặt trời muốn trở thành mây, và mây muốn trở thành đá, và đá lại muốn trở thành thợ đẽo đá. Thế thì điều đó là bánh xe rồi.

Khi bạn không muốn trở thành ai cả, khi bạn đơn giản chấp nhận mình là bất kì ai, khi bạn vứt bỏ mọi mục đích, mọi xu hướng tương lai, mọi mục điểm cuối - bạn vứt bỏ thời gian, bạn vứt bỏ ham muốn, bạn vứt bỏ tâm trí - thế thì bỗng nhiên bạn ở đây và toàn thể vũ trụ đều sẵn có đấy... năng lượng lớn lao này bao quanh bạn, vẫy mời ban tham gia với nó.

Tính chất sannyas không phải là mục đích. Tính chất sannyas là hiểu biết rằng mục đích không tồn tại.

Vũ trụ bao giờ cũng được hoàn thành. Không phải sự hoàn thành phải xảy ra ở đâu đó khác; nó đã xảy ra rồi. Đó là lí do tại sao bạn sẽ cảm thấy trong vài ngày, 'Sau rốt, mình muốn gì nhỉ?' Ham muốn cũ đã biến mất và bạn vẫn chưa trở nên được bắt vào thái độ không ham muốn.

Có một câu chuyện Thiền:

Ngày xưa có một người tóc đỏ, không có mắt và không có tai. Anh ta không có tóc, cho nên anh ta được gọi là tóc đỏ chỉ theo chừng mực nào đó. Người ta phải gọi anh ta là cái gì đó.

Anh ta không có khả năng nói bởi vì anh ta không có mồm. Anh ta không có mũi nữa. Anh ta thậm chí không có tay không có chân. Anh ta cũng không có dạ dầy, và anh ta không có lưng. Và anh ta không có xương sống, và anh ta không có cái gì khác bên trong. Thực tế anh ta không có gì cả, cho nên khó mà hiểu chúng ta đang nói về ai. Cho nên tốt hơn cả chúng ta không nói thêm gì về anh ta nữa.

Dần dần... Đầu tiên bạn gọi anh ta là người tóc đỏ, bởi vì người ta phải gọi anh ta là cái gì đó.

Khi bạn đang chuyến bánh xe thế gian, tôi mời bạn. Tôi nói, 'Bạn đang làm gì ở đó thế? Bạn không định thử thượng đế sao?' Bạn trở nên tham lam về thượng đế. Bạn nói, 'Được rồi. Ở đây tôi chẳng được gì cả, có thể có cái gì đó trong thượng đế.' Bạn nhảy ra khỏi bánh xe. Thế rồi bạn hỏi tôi, 'Thượng đế thế nào?'

Tôi nói, 'Thực tế chẳng ai biết gì về ông ấy cả, liệu ông ấy có hay là không. Chừng mực nào đó đấy chỉ là việc nói thôi.' Chúng ta gọi ông ấy là người tóc đỏ bởi vì người ta phải gọi ông ấy là cái gì chứ, hử?

Thế rồi dần dần bạn đi cùng với tôi, và dần dần câu chuyện này được tiết lộ cho bạn - 'Ngày xưa có một người tóc đỏ, không có mắt và không có tai. Anh ta cũng không có tóc, cho nên anh ta được gọi là tóc đỏ chỉ theo chừng mực nào đó. Anh ta không có khả năng nói bởi vì anh ta không có mồm. Anh ta không có mũi nữa. Anh ta thậm chí không có tay không có chân...'

Dần dần, bạn càng cố gắng hiểu tôi, tôi càng trở nên chân thực hơn. Tôi càng thấy rằng bây giờ bạn hoà điệu cùng tôi, thì lại càng không cần nói dối quá nhiều. 'Anh ta thậm chí không có tay không có chân. Anh ta cũng không có dạ dầy, và anh ta không có lưng...'

Và khi tôi thấy rằng bạn không bị bối rối, bạn đang nghe mê mải câu chuyện cho tới giờ, thế thì tôi nói, '...và anh ta không có xương sống.' Tôi phải đi rất thận trọng bởi vì bạn có thể trở nên sợ hãi và quay trở lại bánh xe của mình.

'Và anh ta cũng không có gì bên trong...' Khi tôi thấy rằng cho tới giờ bạn đã tới... và tất nhiên bạn cảm thấy chút ít phân vân, nhưng bây giờ chân lí có thể được nói ra... 'Anh chẳng có gì cả. Cho nên khó mà hiểu chúng ta đang nói về ai. Cho nên tốt hơn cả chúng ta không nói thêm gì về anh ta nữa.' Về ai? - về người tóc đỏ ấy.

Hindu giáo, Ki tô giáo, Do Thái giáo, họ bắt đầu câu chuyện này - họ nói về người tóc đỏ - còn Phật chấm dứt nó... không ai cả, thậm chí không có bạn.

Ông ấy nói, trước hết vứt bỏ tham vọng, vứt bỏ ham muốn. Đừng nghĩ bạn là thân thể, đừng nghĩ bạn là tâm trí; thế rồi đừng nghĩ bạn là cái ngã. Thực thế thế thì chúng ta không nên nói về bạn bởi vì bạn không có.

Dần dần chúng ta cứ khử bỏ đi. Đầu tiên chúng ta nói, vứt mục đích trần tục - bởi vì bảo bạn vứt tất cả mọi mục đích đi thì quá nhiều; bạn sẽ không hiểu. Bạn có thể hiểu được rằng mục đích trần tục nên bị vứt đi bởi vì bạn đã khổ nhiều và chẳng được gì từ nó cả; bạn đã thất vọng rồi. Bạn nói, 'Được rồi. Tôi cũng nghĩ tới việc vứt nó đây.' Và bạn nói, 'Tốt, vậy tôi sẽ thay đổi. Tôi sẽ vứt các mục đích trần tục. Bây giờ tôi sẽ tìm thượng đế, cõi trời và thiên đường.' Còn tôi thì cười thầm trong bụng. Tôi nói, 'Được đấy, trước hết cứ vứt những cái này đi, thế rồi chúng ta sẽ thấy.'

Một khi bạn đã vứt những cái đó, thế thì dần dần tôi sẽ thuyết phục bạn vứt thượng đế, cái ngã, niết bàn, moksha. Bởi vì khi mọi mục đích đều bị vứt bỏ, chỉ thế thì ban mới được hoà điệu.

Mục đích là nốt nhạc chói tai. Mục đích đơn giản nói bạn đang thiếu. Mục đích nói có điều kiện nào đó phải được đáp ứng, chỉ thế thì bạn mới có thể trở nên hạnh phúc.

Khi tất cả mọi mục đích biến mất và cuộc sống không bị nhìn như một phóng chiếu ham muốn, khi cuộc sống không bị coi là công cộng và trở thành vở kịch, leela, thế thì... thế thì bạn ở nhà. Thế thì bạn đã đạt tới.

Đàn bà tồn tại cùng chuyện tầm phào. Đàn ông có nhiều thứ để làm; chuyện tầm phào không phải là tất cả. Đàn bà chẳng có gì khác để làm, cô ấy chỉ có mỗi chuyện tầm phào.

Thực sự là khó nghĩ, khó quan niệm về cái gì còn lại nếu tất cả mọi chuyện tầm phào bị vứt bỏ. Người hỏi này là đúng. Đó là từ Deva Richa. Cô ấy nói 'chỉ thế thì im lặng không thoải mái là còn lại'.

Sao bạn cảm thấy không thoải mái về im lặng? Sao nó lại gây lúng túng thế?

Điều đó là đúng, sáng suốt của cô ấy là đúng. Bạn bao giờ cũng cảm thấy nó, mọi người đều biết nó. Nếu bạn ngồi với ai đó và bạn không có gì để nói, thế thì người ta bắt đầu cảm thấy lúng túng. Người ta tìm cái gì đó để nói. Cho nên mọi người nói về thời tiết, khí hậu... những thứ vô dụng. Họ cả hai đều biết rằng bên ngoài trời đang mưa, cho nên vấn đề là gì? Hay đó là buổi sáng đẹp, vậy vấn đề là gì?

Tôi đã nghe:

Mulla Nasruddin đi cùng với một người bạn trong hai ngày trên tầu hoả mà thậm chí không có một lời trao đổi giữa họ. Đến ngày thứ ba sau rốt người bạn đánh bạo nhận xét rằng đó là buổi sáng đẹp trời. 'Và ai nói nó không đẹp?' Mulla đáp. 'Và ai nói nó không đẹp?'

Câu hỏi thứ tư

Nếu thầy lấy chuyện tầm phào ra khỏi tương tác xã hội, dường như là chẳng còn lại gì mấy ngoại trừ im lặng không thoải mái. Vậy nên việc xã hội hoá là về gì?

Tất nhiên câu hỏi này là từ đàn bà. Im lặng gây lúng túng bởi vì chúng ta đã hoàn toàn quên mất chiều hướng của im lặng. Bất kì khi nào chúng ta im lặng, nó đều dường như trống rỗng. Nó không đầy toả sáng, hiện diện. Khi chúng ta nói, có cái gì đó. Khi chúng ta không nói, đấy chỉ là việc thiếu nói chuyện. Im lặng của chúng ta chỉ là việc thiếu nói chuyện, đó là lí do tại sao nó lại gây lúng túng, trống rỗng... thậm chí không có lấy một lời rót vào đó. Người ta cảm thấy rất lúng túng, mắc kẹt. Nhưng nếu bạn thực sự biết cách im lặng, thế thì nó sẽ không gây lúng túng hay không thoải mái.

Đôi khi điều đó cũng xảy ra trong cuộc sống của bạn nữa. Những khoảnh khắc đó là hiếm hoi và người ta có khuynh hướng quên chúng đi bởi vì chúng không khớp với hình mẫu chính của bạn. Thỉnh thoảng, ngồi cùng người bạn, không có nói chuyện; bạn chỉ tận hưởng sự hiện diện của nhau. Điều đó không gây lúng túng, nó

rất đáp ứng. Nó không phải là không thoải mái; thực tế nói vào những khoảnh khắc đó sẽ là không thoải mái. Điều đó sẽ quấy rối âm nhạc đang tuôn chảy giữa hai người. Điều đó sẽ là can nhiễu, phân tán, nếu bạn nói. Bạn yêu người đàn bà và bạn ngồi cầm tay nhau trên bờ biển hay cạnh dòng sông hay nhìn lên các vì sao...

Mọi người đều phải đã đi tới vài khoảnh khắc khi mà im lặng mang tính trao đổi, khi nó mang tính diễn đạt của trái tim bạn; còn hơn cả lời. Khi cái gì đó xảy ra giữa hai trái tim, khi năng lượng nào đó được truyền từ cực này sang cực kia - từ âm sang dương, từ dương sang âm - khi bỗng nhiên bạn cảm thấy mối nối không bằng lời, mối nối mang tính tồn tại; khi bỗng nhiên bạn cảm thấy rằng bạn đã trở thành một năng lượng đập rộn ràng với một nhịp điệu... thở cùng nhau, hiện hữu cùng nhau, hội nhập và tan chẩy vào nhau - thế thì im lặng không phải là không thoải mái. Nó cực kì nồng nàn. Nó không lạnh. Bạn không bỏ lỡ việc nói. Thực tế, nếu ai đó bắt đầu nói bạn sẽ cảm thấy khó chịu. Điều đó sẽ là báng bổ.

Nhưng chúng ta đã đánh mất chiều hướng đó. Chúng ta không biết cách im lặng, chúng ta chỉ biết cách nói chuyện. Chúng ta đã được huấn luyện để nói chuyện. Cha mẹ, trường học, cao đẳng, đại học - tất cả đều huấn luyện bạn để nói chuyện. Và những người có thể nói một cách hùng biện thì trở thành rất quan trọng. Thực tế, việc nói dường như là nghệ thuật vĩ đại nhất.

Nếu bạn không thể nói được, bạn sẽ không bao giờ trở thành một phần của xã hội. Nếu bạn không thể nói giỏi, bạn sẽ không bao giờ trở thành nổi tiếng theo bất kì cách nào. Nhà thơ, tu sĩ, chính khách, tất cả những người trở nên quan trọng, có ý nghĩa, đều thực sự là những người nói giỏi. Xã hội chỉ biết một cách trao đổi và đó là nói. Và cách kia bị mất hoàn toàn.

Tôi không chống lại việc nói. Làm sao tôi có thế thế được? Điều đó sẽ chống lại bản thân tôi. Tôi không chống lại việc nói, nhưng nếu bạn không biết chiều hướng của im lặng, thế thì lời nói của bạn sẽ trống rỗng, thế thì lời nói của bạn sẽ chỉ là những lời chết. Thế thì lời của bạn sẽ chỉ giống như chuyến tầu hàng, mang gỗ chết.

Nếu bạn biết chiều hướng của im lặng, thế thì lời của bạn trở nên sống động, bởi vì cái gì đó của im lặng của bạn có thể được lời mang đi. Khi lời của bạn mang cái gì đó của im lặng bên trong nhất của bạn, được soải cánh bay lên trong nó, khi hương thơm nào đó

của im lặng đó đi ra cùng lời tới bạn, chỉ thế thì lời mới có nghĩa, có ý nghĩa. Bằng không chúng là vô nghĩa, bằng không chúng chỉ là lời lắp bắp.

Tôi thiên về cả hai. Tôi không bảo bạn trở thành câm và không nói với ai cả. Tôi bảo bạn, thỉnh thoảng im lặng tới mức bạn không có gì để nói cả. Im lặng tới mức bạn kinh nghiệm điều gì đó mà có thể được truyền đạt. Bằng không bạn sẽ truyền đạt cái gì? Im lặng, im lặng vui sướng, và cảm thấy im lặng như sự hiện diện, không như sự vắng mặt.

Im lặng là hiện diện của nhận biết của bạn, của bản thể bạn. Rót đầy im lặng của bạn bằng sự hiện diện riêng của mình, và cảm thấy nó như hiện tượng tích cực; đừng nhìn nó chỉ như việc thiếu vắng lời. Nó không phải là thiếu vắng đâu. Nếu bạn có thể im lặng một cách tích cực, nếu bạn có thể tận hưởng nó, nếu bạn có thể hân hoan với nó, bạn sẽ cực kì được phúc lành. Và không chỉ có bạn, mọi thứ cũng sẽ được phúc lành mênh mông. Thế thì đôi khi im lặng cùng chúng, khi đó là thời vụ để im lặng.

Có những khoảnh khắc việc nói là nguy hiểm, im lặng lại là vàng. Có những khoảnh khắc việc nói là hay; nó là thơ ca, nó là diễn đạt. Nhưng bao giờ cũng nhớ lấy, trước hết bạn phải có cái gì đó để diễn đạt. Và để có cái đó bạn sẽ cần im lặng. Im lặng cho bạn thơ ca, lời có thể kể điều đó cho người khác.

Thế rồi trong cuộc sống bình thường của bạn, tìm ra vài khoảnh khắc phi thường của im lặng. Ngồi dưới gốc cây, trên bờ sông, hay ngồi trong phòng mình không làm gì cả, chỉ ngồi thôi, cảm nhận im lặng, yêu mến nó, nếm trải nó, được nuôi dưỡng bởi nó, được tràn ngập im lặng tới mức nếu ai đó đi qua với cái đầu đầy lời, ngay cả người đó cũng sẽ được làn gió thoảng của im lặng...

Đó là điều xảy ra khi bạn ngồi cạnh thầy. Im lặng của thầy bắt đầu tiêm nhiễm. Nó tới như làn gió thoảng, nhảy múa quanh bạn, vuốt ve bạn, làm bình thản bạn, làm ấm bạn, làm cho bạn sống động hơn, làm cho bạn cảm thấy được yêu, được chăm sóc... cứ dường như người mẹ đang ngân điệu ru con.

Trong mối quan hệ thân thiết của thầy, trong satsang, cái đó là điều thực - rằng cái gì đó bắt đầu xảy ra giữa hai năng lượng. Thầy bắt đầu rơi vào trong ban như thác đổ... cực kì im lặng. Và im lặng của

thầy tạo ra im lặng của bạn. Và lần đầu tiên bạn có thoáng nhìn về im lặng là gì. Thế thì bạn có cái gì đó để nói, cái gì đó để ca hát, cái gì đó để nhảy múa.

Tôi không chống lại việc nói, nhưng việc nói của bạn không nên rỗng tuếch. Tôi thậm chí cũng không chống lại việc nói chuyện tầm phào. Bản thân tôi có nhiều chuyện tầm phào lắm. Nhưng để cho việc nói tầm phào của bạn mang tính sáng tạo, không phải mang tính phá hoại. Để cho chuyện tầm phào của bạn cũng có phẩm chất của thơ ca và sáng tạo trong nó. Chuyện tầm phào về thượng đế. Sách Phúc âm là gì? Chuyện tầm phào về thượng đế thôi. Chuyện tầm phào về chân lí, chuyện tầm phào về cái đẹp, chuyện tầm phào về hạnh phúc, cao thượng. Chuyện tầm phào về điều kì diệu này đang bao quanh bạn. Chuyện tầm phào về cái không biết.

Bạn làm gì với việc kể chuyện tầm phào? Bạn mang tính rất phá hoại. Mọi người cứ nói chuyện tầm phào như phương tiện để phá huỷ người khác, để làm tổn thương họ. Đừng mang tính châm chọc; thế thì chẳng cái gì sai trong việc kể chuyện tầm phào.

Tất cả mọi chuyện ngụ ngôn về Jesus đều là chuyện tầm phào, và tất cả mọi câu chuyện về Mahavira và Phật đều là chuyện tầm phào. Tất cả các chuyện cổ tích puranas của người Hindu đều là những chuyện tầm phào cực kì hay. Không thể nào cải tiến thêm được chúng; chúng đã làm điều cuối cùng, điều tối hậu trong việc kể chuyện tầm phào.

Phương Tây không thế hiếu được nó. Họ tưởng đây chỉ là huyền thoại, chuyện kể, chúng không đúng. Đấy không phải là vấn đề. Ai nói chúng đúng? Chúng còn đúng hơn chân lí. Chúng không chỉ đúng đâu. Chúng là chân lí được kể trong ngôn ngữ tuyệt vời để cho những người không thể hiểu được chân lí, ngay cả họ cũng có thể hiểu được nó. Chúng là chuyện tầm phảo phổ quát. Chúng là những chỉ báo về cái gì đó bên ngoài cái biết, bên ngoài thế giới, bên ngoài cái được diễn đạt. Chúng là ngón tay chỉ tới cái không thể nói lên được.

Nếu thầy lấy chuyện tầm phào ra khỏi tương tác xã hội, dường như là chẳng còn lại gì mấy ngoại trừ im lặng không thoải mái.

Trước hết học cách im lặng đi. Học nó cùng cây cối và đất đá. Chúng im lặng và chúng thoải mái tất cả. Học điều đó từ các vì sao. Chúng im lặng, không lúng túng chút nào. Học im lặng tích cực là gì. Mang tính thiền đi; điều đó sẽ tới với bạn.

Và thế rồi dần dần dừng việc nói chuyện tầm phào mang tính phá huỷ. Nói chuyện tầm phào về cái gì đó hay. Nói chuyện tầm phào cái gì đó về điều thực sự có ý nghĩa. Để cho việc nói chuyện tầm phào của bạn cũng là một loại trao đổi về những điều không thể được trao đổi. Và tất nhiên bạn sẽ không bao giờ cảm thấy lúng túng, và tương tác xã hội của bạn sẽ không chỉ là cử chỉ bất lực; nó sẽ là trao đổi thực sự.

Tôi đã nghe:

Vợ Mulla Nasruddin bảo anh ta rằng anh ta phải dừng việc nói ngoa và nói rằng lần sau mà anh ta nói ngoa nữa ở công ti thì cô ấy sẽ ho để nhắc anh ta.

Một số bạn bè ngay sau đó gọi điện thoại cho họ và Nasruddin, thỉnh thoảng cũng biết cư xử phải phép, bỗng nhiên nói, 'Tôi bắt được con cá này trên đường tuần trước. Nó phải dài tới hai mét.' Ngay ở đây vợ anh ta ho to. 'Và,' Nasruddin tiếp tục, 'rộng mười lăm phân.'

Ngay bây giờ nó sẽ là vậy, bởi vì tương tác xã hội của bạn không là gì ngoài chuyện tầm phào, phê bình, vu khống. Tương tác xã hội của bạn không là gì ngoài bạo hành tinh vi. Nếu nó bị bỏ đi, bạn không biết cách im lặng. Điều đó sẽ không thoải mái, nó sẽ gây lúng túng.

Tôi không nói thay đối nó một cách đột ngột. Làm chậm thôi. Tôi không nói làm thật đột ngột thế. Trước hết học im lặng, thế rồi học nói chuyện tầm phào nào là hay, hừ? Thế rồi bắt đầu thực hành nó. Không chỉ bạn sẽ được lợi bởi nó, người khác cũng sẽ được lợi bởi nó.

Tất cả thơ ca hay đều là chuyện tầm phào. Tất cả những việc kể chuyện hấp dẫn đều là chuyện tầm phào. Kể chuyện hay, bịa ra chuyện hay, là mang chút ít sáng tạo. Và chính điều đó sẽ làm thay đổi mối quan hệ của bạn với người khác. Mối quan hệ của bạn sẽ không chỉ là khách sáo, nó sẽ trở thành thân thiết thực sự.

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, chúng tôi phải làm gì để xứng đáng với guru của chúng tôi, thầy của chúng tôi?

Tôi không biết gì về bạn cả, nhưng tôi phải tạo nghiệp khủng khiếp để xứng đáng với bạn!

Chương 3. Trong hoà hợp với đạo

Một sư hỏi Phật: trong hoàn cảnh nào thì có thể đi tới tri thức về quá khứ và hiểu đạo tối cao nhất?

Phật nói:

Những người thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích đều có khả năng hiểu được đạo tối cao nhất. Điều đó giống như đánh bóng chiếc gương, chiếc gương trở nên sáng khi bụi bị gạt bỏ đi. Gạt bỏ đam mê của ông và không có khao khát và quá khứ sẽ được lộ ra cho ông.

Một sư hỏi Phật: Cái gì là tốt và cái gì là vĩ đại? Phật trả lời:

Tốt là thực hành đạo và đi theo chân lí. Vĩ đại là trái tim trong hài hoà với đạo.

Cuộc sống trong bản thân nó không phải là mục đích. Mục đích vượt hơn cuộc sống. Cuộc sống chỉ là cơ hội để nhận ra mục đích. Mục đích bị ẩn kín sâu trong cuộc sống; bạn không thể tìm thấy nó trên bề mặt. Bạn sẽ phải thấm vào chính trung tâm. Cuộc sống giống như hạt mầm. Trong bản thân nó là không đủ. Bạn sẽ phải làm việc vất vả để cho hạt mầm nhú ra, trở thành cây và đi tới nở hoa.

Đây là một trong những điều nền tảng nhất cần phải nhớ - rằng con người phải vượt qua bản thân mình, rằng cuộc sống phải siêu việt lên trên bản thân nó. Nếu bạn không hiểu điều này, thế thì bạn sẽ bị lạc trong phương tiện và bạn sẽ quên mất mục đích. Đó là điều thường xảy ra. Chúng ta trở thành quá bị gắn bó với cuộc sống và chúng ta quên mất rằng cuộc sống chỉ là cơ hội để hiểu cái gì đó còn sâu hơn cuộc sống, cao hơn cuộc sống, cao siêu, cao siêu hơn nhiều so với cuộc sống.

Nếu bạn bị ám ảnh quá nhiều với bản thân cuộc sống, cứ dường như là ai đó đã được cử tới đại học và người đó trở nên quá bị gắn bó với đại học và người đó không thể rời khỏi nó được, và người đó thậm chí không thể quan niệm được việc rời khỏi nó. Đại học có đó chỉ để đào tạo bạn về cái gì đó lớn lao hơn. Với vũ trụ, đại học là để

chuẩn bị cho bạn; đó là lí do tại sao chúng ta gọi nó là đại học. Bản thân nó không phải là vũ trụ... chỉ là sự chuẩn bị mà thôi.

Ở phương Đông, cuộc sống giống như đại học, kỉ luật, huấn luyện về cái gì đó ở xa bên ngoài nó. Nếu bạn trở nên quá bị gắn bó với cuộc sống, thế thì bạn sẽ đi lùi lại mãi mọi năm cho tới đại học. Thế thì điều đó là vô tích sự, vô ích. Đại học là để được sẵn sàng. Đại học phải bị từ bỏ một ngày nào đó. Nó chỉ là chuẩn bị mà thôi. Và nếu việc chuẩn bị trở thành vô tận, thế thì nó trở thành gánh nặng.

Đó là điều đã xảy ra cho nhiều người. Họ coi cuộc sống là mục đích. Thế rồi họ cứ chuẩn bị, họ cứ chuẩn bị vô tận. Họ chưa bao giờ tiếp tục cuộc hành trình, họ đơn giản chuẩn bị cho cuộc hành trình. Và nếu cuộc sống của họ trở thành cử chỉ bất lực, thì cũng không ngạc nhiên gì. Điều đó là tự nhiên, nó phải là vậy.

Nghĩ về bản thân bạn đi - bao giờ cũng nhìn thời gian biếu, bao giờ cũng sẵn sàng ra đi, bao giờ cũng truy tìm từ văn phòng du lịch, và chẳng bao giờ ra đi, chẳng bao giờ đi đâu cả. Bạn sẽ phát điên.

Chẳng cái gì sai với bản thân cuộc sống, nhưng nếu thái độ của bạn là thế này - rằng cuộc sống là mục đích với chính nó - thế thì bạn sẽ trong rắc rối. Thế thì toàn thể cuộc sống của bạn sẽ trở thành vô nghĩa. Nghĩa vẫn có đó, nhưng nghĩa là việc siêu việt lên trên nó. Nghĩa có đó, nhưng bạn sẽ phải xuyên thấu vào cốt lõi đó nơi nó được hiển lộ.

Nghĩ cuộc sống như mục đích là vẫn còn ở ngoại vi. Ngoại vi đó Phật gọi là bánh xe. Biểu tượng bánh xe là rất có ý nghĩa và phải được hiểu. Ngoại vi, Phật gọi là bánh xe... nó cứ quay mãi.

Bạn có thể quan sát chiếc xe bò di chuyển. Bánh xe chuyển động. Chúng quay trên cái gì đó lại bất động - trung tâm vẫn còn bất động. Trục xe vẫn còn bất động. Trên trục xe bất động, bánh xe cứ quay mãi.

Nếu bạn chỉ nhìn vào bánh xe thôi, bạn sẽ nhìn vào cái nhất thời. Nếu bạn trở nên có khả năng nhìn vào trục xe, bạn sẽ có khả năng xuyên thấu vào cái vĩnh hằng. Nếu bạn chỉ nhìn vào ngoại vi thôi, bạn sẽ quan sát cái ngẫu nhiên. Nếu bạn trở nên có khả năng đạt tới trung tâm, tới cái trục, bạn sẽ có khả năng biết cái bản chất. Và chừng nào bạn còn chưa biết tới cái bản chất, bạn sẽ lặp đi lặp lại cùng một thứ mãi.

Thế giới này được gọi là bánh xe bởi vì mọi sự cứ tự lặp lại chúng mãi, và bạn dần dần trở nên mang tính lặp lại. Và bạn càng lặp lại bản thân mình, bạn càng chán. Bạn càng chán, bạn càng trở nên đờ đẫn và ngu xuẩn. Bạn mất thông minh, bạn mất tươi tắn, bạn mất nhận biết. Bạn trở thành người máy, một thứ máy móc.

Quan sát mọi người quanh bạn. Họ trở thành người máy. Họ cứ làm cùng một thứ lặp đi lặp lại. Mọi sáng, mọi tối, họ cứ đi cùng con đường ấy, và tất nhiên họ trông như chết. Không có ánh lửa trong mắt họ; bạn không thể nào tìm ra ánh sáng nào.

Phật gọi sự lặp lại liên tục này của cái bánh xe là luân hồi, sansara. Thoát ra khỏi nó, thoát ra khỏi con đường mòn này, là niết bàn.

Trước khi chúng ta đi vào lời kinh này, có đôi điều cần phải được hiểu.

Cuộc sống là trò chơi của các trò chơi, trò chơi tối thượng. Nó có nghĩa vô biên trong đó nếu bạn coi nó như trò chơi và bạn không trở nên nghiêm chỉnh về nó. Nếu bạn vẫn còn đơn giản, hồn nhiên, trò chơi sẽ truyền đạt nhiều điều cho bạn.

Đôi khi bạn là hổ, và đôi khi bạn là đá, và đôi khi bạn trở thành cây, và đôi khi bạn trở thành người; đôi khi bạn là kiến, và đôi khi là voi. Phật nói tất cả những điều này đều là trò chơi cả thôi. Bạn đã chơi cả nghìn lẻ một trò chơi, để biết cuộc sống theo đủ mọi cách có thể. Bằng việc chơi hết trò nọ tới trò kia, người chơi có thể kinh nghiệm tất cả mọi hoán vị của vấn đề trong tiến hoá. Đó là mục đích của cuộc sống.

Khi bạn tồn tại giống như cây, bạn biết cuộc sống theo cách này. Không ai khác có thể biết điều đó ngoại trừ cây. Cây có tầm nhìn riêng của nó. Khi mây tới trên bầu trời và mặt trời chiếu sáng và có cầu vồng, chỉ cây mới biết cách cảm thấy điều đó. Nó có cảm nhận riêng của nó. Khi làn gió thoảng qua, cây biết cách được tắm mình trong nó. Khi chim bắt đầu hót, chỉ cây mới biết, chỉ cây mới có tai để nghe điều đó... nghe âm nhạc của nó, nghe giai điệu của nó. Cây có cách để biết cuộc sống - cách riêng của nó. Chỉ cây mới biết cách đó.

Hổ có cách khác để biết cuộc sống. Nó chơi trò chơi khác. Và kiến đang chơi trò chơi hoàn toàn khác. Hàng triệu trò chơi...

Tất cả những trò chơi này đều giống như các lớp học của đại học. Bạn học qua từng lớp; bạn học điều gì đó. Thế rồi bạn sang lớp khác. Con người là điểm cuối cùng.

Nếu bạn đã học được tất cả các bài học của cuộc sống và bài học của việc là người, chỉ thế bạn mới trở nên có khả năng đi vào chính trung tâm của cuộc sống. Thế thì bạn sẽ có khả năng biết thượng đế là gì, hay niết bàn là gì.

Qua tất cả những trò chơi này bạn đã cố gắng tiếp cận tới thượng đế - qua nhiều chiều, theo nhiều cách, theo nhiều cảm nhận. Nhưng mục đích là một - rằng mọi người đều cố gắng biết chân lí là gì. Bí ẩn của cuộc sống này là gì? Tại sao chúng ta ở đây và tôi là ai? Và cái cứ tồn tại mãi này là gì vây?

Chỉ có một cách để học nó, và đó là cách thức của sự tồn tại. Nhưng nếu bạn chỉ đi từ lớp này sang lớp khác như người vừa ngủ vừa đi, như kẻ mộng du, vô ý thức, lê lết từ lớp này sang lớp khác, không đi một cách có chủ ý và ý thức, bạn sẽ bỏ lỡ.

Đó là cách nhiều người đạt tới điểm là con người và họ không thể thấy được thượng đế nào. Điều đó đơn giản chỉ ra họ đã bỏ lỡ bài học này rồi, họ đã né tránh bài học này. Họ ở trong lớp nhưng họ đã không nắm được vấn đề. Bằng không thì người đã đạt tới giai đoạn là con người phải mang tính tôn giáo.

Là con người và mang tính tôn giáo phải trở nên đồng nghĩa. Chúng đang không đồng nghĩa. Rất hãn hữu mới có vài người mang tính tôn giáo. Với tính tôn giáo tôi không ngụ ý người đi nhà thờ mọi chủ nhật đâu. Với tính tôn giáo tôi không ngụ ý người theo Ki tô giáo, Mô ha mét giáo, Hindu giáo, Jaina giáo, Phật giáo. Với tính tôn giáo tôi không ngụ ý rằng bạn thuộc vào tổ chức tôn giáo.

Khi tôi nói tính tôn giáo, tôi ngụ ý người nhận biết rằng cuộc sống tràn đầy sự siêu việt... tới mức từ mọi nơi cuộc sống đang tuôn chảy trong cái gì đó còn lớn hơn cuộc sống... rằng mọi bước đều dẫn bạn hướng tới thượng đế, chân lí, niết bàn, tự do... rằng dù bạn có biết hay không, bạn vẫn đang đi tới ngôi đền tối thượng.

Khi một người bắt đầu cảm thấy điều đó trong chính lòng mình, thì người đó là mang tính tôn giáo. Người đó có thể tới nhà thờ, người đó có thể không tới nhà thờ; điều đó không liên quan. Người đó có thể tự gọi mình là người Ki tô giáo hay người Mô ha mét giáo hay

người Hindu giáo; điều đó là không liên quan. Người đó có thể không được gọi thế. Người đó có thể thuộc vào bất kì tổ chức nào, người đó có thể không thuộc vào - nhưng người đó thuộc vào thượng đế.

Và khi tôi nói thượng đế, nhớ rằng với thượng đế tôi ngụ ý điều siêu việt. Điều đó bao giờ cũng ở phía trước bạn. Bạn bao giờ cũng đi tới gần nó hơn, tiếp cận ngày một gần hơn, nhưng nó bao giờ cũng còn ở phía trước bạn.

Thượng đế là điểm ô mê ga bao giờ cũng vẫn còn là mục đích. Bạn tới gần nó nhưng bạn không bao giờ có thể sở hữu được nó. Nó thậm chí không bao giờ có thể nằm trong tay bạn. Bạn có thể nhúng bản thân mình hoàn toàn vào trong nó, bạn có thể hội nhập bản thân mình hoàn toàn vào trong nó, nhưng dầu vậy bạn sẽ biết rằng nhiều điều vẫn còn cần được biết. Thực tế bạn càng biết nhiều, bạn lại càng cảm thấy rằng nhiều điều vẫn còn phải được biết. Bạn càng biết nhiều, bạn càng trở nên khiêm tốn nhiều hơn. Điều bí ẩn, cái vô hạn, cái không thể tả được, không thể nào được vét can.

Cội nguồn không cạn đó, cội nguồn siêu việt đó, là điều tôi ngụ ý thượng đế đấy. Và bằng việc gọi một người là mang tính tôn giáo, tôi ngụ ý người đã trở nên tỉnh táo về cái siêu việt.

Khi bạn tỉnh táo về cái siêu việt, cuộc sống của bạn có duyên dáng đẹp đẽ, duyên dáng. Thế thì cuộc sống của bạn có năng lượng, thông minh. Thế thì cuộc sống của bạn có sắc bén, có sáng tạo. Thế thì cuộc sống của bạn có hào quang linh thiêng quanh nó. Bằng việc trở nên nhận biết về cái siêu việt, bạn trở thành một phần của cái siêu việt. Ngài đã thấm nhuần vào trong nhận biết của bạn. Tia sáng đã đi vào trong đêm tối của linh hồn bạn. Bạn không còn một mình nữa, và bạn không còn là người lạ trong sự tồn tại. Bạn được bắt rễ sâu trong nó. Đây là nhà ban.

Người tôn giáo là người cảm thấy sự tồn tại như nhà mình. Người tôn giáo là người cảm thấy sự tồn tại thường xuyên tiến hoá liên tục, đi lên ngày một cao hơn, hướng tới điểm ô mê ga tối thượng đó, nơi tất cả mọi giới hạn đều biến mất và chỉ cái vô hạn còn lại, chỉ cái vô han được để lai.

Cho nên trò chơi cuộc sống này phải được chơi một cách rất khéo léo. Phật gọi khéo léo này là upaya. Đó là một trong nhưng từ hay

nhất của ông ấy. Ông ấy nói, 'khéo léo vào'. Nếu bạn không khéo léo, bạn sẽ bỏ lỡ nhiều điều có giá trị. Khéo léo nghĩa là nhận biết. Đừng cứ kéo lê bản thân mình nửa ngủ, nửa thức. Lay mình vào nhận biết. Đem nhiều nhận biết vào trong từng hành động của cuộc sống của bạn, vào trong từng bước của bản thể bạn. Chỉ thế, với mắt mở, bạn bắt đầu thấy cái gì đó mà bình thường không thể thấy được khi bạn ngủ, khi bạn vô ý thức. Chùi bụi khỏi mắt đi.

Khéo léo và sống cuộc sống một cách có ý thức đi. Bằng không cuộc sống trở thành chán. Bạn cảm thấy điều đó đấy. Bạn biết điều đó cảm thấy thế nào. Chẳng chóng thì chầy mọi thứ đều cho cảm giác chán; người ta chán tới chết. Người ta cứ sống bởi vì người ta không đủ dũng cảm để tự tử. Người ta cứ sống chỉ trong hi vọng rằng chẳng chóng thì chầy người ta sẽ chết - cái chết đang tới.

Mulla Nasruddin đi du hành quanh thế giới và anh ta đi tầu lần đầu tiên, và anh ta bị say sóng ghê lắm. Thuyền trưởng tới anh ta và nói, 'Đừng lo, anh Nasruddin. Tôi đã làm việc như một thuyền trưởng trong hai mươi năm và tôi chưa bao giờ thấy người nào chết vì say sóng cả. Đừng lo nhé.'

Mulla nói, 'Lạy chúa! Đó là niềm hi vọng duy nhất của tôi - rằng tôi sẽ chết. Ông thậm chí đã lấy đi cái hi vọng đó rồi!'

Mọi người đang sống chỉ trong hi vọng rằng một ngày nào đó này khác họ sẽ chết. Cho nên họ cứ tự nhủ mình, 'Đừng đánh mất trái tim - cái chết đang tới.'

Nếu bạn đang chờ đợi cái chết, nếu bạn chán thế, vậy thì không có khả năng nào cho bất kì gặp gỡ nào với thượng đế. Gặp gỡ chỉ có thể xảy ra trong toả sáng, trong sắc bén, trong nhận biết.

Nhưng tại sao chúng ta chán? Giải thích của Phật giáo là cực kì quan trọng. Phật nói bạn đã làm cùng một điều - không chỉ trong cuộc sống này; bạn đã làm chúng từ hàng triệu kiếp sống, do đó mới chán. Bạn có thể không nhớ tới chúng, nhưng sâu bên dưới kí ức vẫn có đó. Chẳng cái gì bị mất khi có liên quan tới kí ức.

Có kho chứa của kí ức. Phật gọi nó là alaya vigyan, kho chứa kí ức. Nó đích xác là điều Jung gọi là vô thức tập thể. Bạn mang nó đấy. Thân thể thay đổi, sự đồng nhất thay đổi, nhưng cái bó kí ức ấy cứ nhảy từ kiếp này sang kiếp khác. Và nó cứ tích luỹ, thu thập. Nó cứ trở nên ngày một lớn hơn.

Chẳng cái gì mất đi khi có liên quan tới kí ức. Nếu bạn nhìn vào bản thân mình, bạn có toàn thể bản ghi của sự tồn tại trong mình. Bởi vì bạn đã từng ở đây từ chính lúc ban đầu - nếu như có cái ban đầu nào đó. Bạn bao giờ cũng ở đây rồi. Bạn là một phần cố hữu của sự tồn tại này. Tất cả những điều đã xảy ra cho sự tồn tại thì đã xảy ra cho bạn nữa, và bạn mang bản ghi này.

Bạn có thể không biết điều đó, nhưng bạn đã yêu hàng triệu lần rồi.

Lại rơi vào tình yêu - nó chẳng là cái gì mới, nó là câu chuyện rất cổ rồi. Bạn đã làm tất cả mọi thứ bạn đang làm đấy. Bạn đã từng tham vọng, bạn đã từng tham lam, bạn đã tích luỹ của cải, bạn trở nên rất nổi tiếng, bạn có danh vọng và quyền lực - điều này đã từng xảy ra nhiều, nhiều lần rồi, hàng triệu lần. Và bạn mang sâu bên dưới trong vô thức, cái kho chứa của kí ức, và bất kì cái gì bạn đang làm đều có vẻ vô tích sự, vô dụng, vô nghĩa.

Tôi đã nghe:

Một phóng viên báo chí đến phỏng vấn Mulla Nasruddin nhân ngày sinh thứ một trăm của ông ấy. 'Nếu ông mà được sống thêm một cuộc sống,' anh ta hỏi, 'ông có cho rằng ông sẽ làm lại cùng những sai lầm lặp đi lặp lại không mãi?'

'Tất nhiên rồi,' ông già Mulla nói, 'nhưng tôi sẽ bắt đầu thật sớm. Tôi sẽ bắt đầu thật sớm...'

Đây là điều đang xảy ra đấy. Từ sai lầm bạn chỉ học được cách bắt đầu chúng sớm hơn, bạn không học được cách vứt bỏ chúng. Bạn chỉ học cách bắt đầu chúng sớm hơn và cách làm chúng hiệu quả hơn lần sau.

Phật nói nếu bạn có thể thấm vào kho chứa kí ức này thế thì bạn sẽ thực sự chán ngán. Thế thì bạn sẽ thấy - 'Mình đã làm cùng một điều lặp đi lặp lại.' Và thế rồi trong trạng thái nhận biết đó, bạn sẽ bắt đầu làm cái gì đó mới mẻ lần đầu tiên. Và điều đó sẽ đem tới niềm xúc động, đem làn khí mát vào trong bản thể bạn.

Có hai khái niệm thời gian trên thế giới. Ở phương Tây, khái niệm thời gian tuyến tính đã từng được phổ cập. Người Ki tô giáo, Do Thái giáo, Mô ha mét giáo - họ tất cả đều là những nhánh của một quan niệm Do Thái về cuộc sống. Họ đã tin vào khái niệm thời gian tuyến tính; rằng thời gian đi theo đường thẳng. Khái niệm phương

đông - khái niệm Hindu, Phật giáo, Jain giáo - lại khác. Nó mang tính tuần hoàn. Thời gian đi theo vòng tròn.

Nếu thời gian đi theo đường thẳng, thế thì mọi sự là không được lặp lại. Cuộc sống cứ đi mãi; nó không bao giờ quay lại để gặp gỡ và đi trên cùng rãnh cũ lần nữa. Nếu thời gian được coi là vòng tròn, thế thì mọi thứ được lặp lại. Và thời gian phương đông dường như đúng hơn - bởi vì mọi chuyển động đều theo vòng tròn.

Quan sát mọi chuyển động mà xem. Mùa vụ chuyển quanh năm là theo vòng tròn - mùa hè lại tới... lại tới, lại tới. Theo cùng cách đó nó chuyển. Trái đất di chuyển theo vòng tròn, mặt trời di chuyển theo vòng tròn, các vì sao di chuyển theo vòng tròn. Và bây giờ Albert Einstein đã gợi ý rằng toàn thể vũ trụ cũng di chuyển theo vòng tròn. Không chỉ có thế - Einstein đã giới thiệu một khái niệm rất kì lạ với vật lí học, và đó là khái niệm về không gian tròn. Toàn thể không gian là theo vòng tròn.

Phương Đông bao giờ cũng nghĩ rằng vòng tròn là cách thức tự nhiên của mọi thứ. Chúng đi theo vòng tròn và dần dần chúng trở thành mang tính tròn. Tất cả mọi chuyển động đều theo hình tròn. Thế thì thời gian cũng phải có tính tròn chứ, bởi vì thời gian không là gì ngoài chuyển động thuần tuý. Nếu bạn nghĩ về thời gian như hình tròn thế thì toàn thể thế giới quan thay đổi. Toàn thể cuộc sống của bạn cũng mang tính tròn theo cách nhìn của phương đông.

Đứa trẻ được sinh ra. Việc sinh là sự bắt đầu của vòng tròn, cái chết là điểm cuối của vòng tròn. Và người già trong khoảnh khắc cuối cùng của mình lại trở thành bất lực như đứa trẻ. Và nếu mọi thứ mà xảy ra đúng, người đó sẽ trở thành hồn nhiên như đứa trẻ. Thế thì vòng tròn là đầy đủ. Thế thì cuộc sống của người đó là cuộc sống mang hình tròn. Thế thì cuộc sống của người đó sẽ có duyên dáng. Nếu vòng tròn mà không đầy đủ, thế thì cuộc sống sẽ có cái gì đó thiếu trong nó. Thế thì sẽ có lỗ hổng trong cuộc sống của người đó, và cuộc sống của người đó sẽ căng thẳng. Nó sẽ không tròn, không duyên dáng.

Phật nói rằng trong từng cuộc đời bánh xe quay một lần. Vòng tròn trở thành đầy đủ. Kiếp sống khác bánh xe lại chuyển động. Nan hoa vẫn như vậy - lại thời thơ ấu, lại thời thanh niên, lại thời tuổi già; cùng những ham muốn, cùng những đam mê, cùng thèm khát, cùng xô đẩy, cùng tham vọng, cùng tranh đấu, xung đột, cùng hăm hở,

cùng bản ngã, và lại cùng thất vọng, cùng khổ. Điều này cứ xảy đi xảy lại mãi.

Nếu bạn có thể thấm vào kí ức sâu nhất của mình, thế thì bạn sẽ có khả năng thấy rằng bạn không làm gì mới ở đây cả. Đó là lí do tại sao ở phương Đông họ nói chẳng có gì mới dưới mặt trời. Mọi thứ đều đã được làm hàng triệu lần rồi.

Cho nên điều trở thành mang tính phương pháp luận trong Phật giáo và Jaina giáo đối với mọi người tìm kiếm là chìm sâu vào trong kí ức quá khứ của mình. Điều đó trở thành điều cần thiết. Bởi vì Phật nói chừng nào bạn còn chưa thể thấy được toàn thể cái vô nghĩa của sự lặp lại, thì bạn sẽ vẫn tiếp tục lặp lại.

Nghĩ về điều đó mà xem. Nếu bạn bắt gặp toàn thể bản ghi và bạn thấy rằng trong hàng triệu lần bạn đã rơi vào tình yêu, và mọi lần bạn đều khổ cả... Bây giờ đây là lúc đủ để hiểu. Bây giờ đừng ngu xuẩn nữa. Nếu bạn thấy rằng trong hàng triệu lần bạn đã được sinh và bạn đã chết lặp đi lặp lại, và mọi lần sinh đều đem tới cái chết, thế thì bây giờ phỏng có ích gì mà níu bám lấy cuộc sống. Thế thì từ bỏ nó thôi. Nếu bạn thấy rằng mọi thứ bạn trông đợi, bạn đều thất vọng, các mong chờ của bạn chẳng bao giờ được hoàn thành, thế thì bây giờ phỏng có ích gì? Bây giờ vứt trông đợi đi.

Điều này trở thành việc thiền cơ sở - đi vào kí ức quá khứ của người ta. Nếu bạn nhìn vào ngay cả một cuộc đời thôi, bạn sẽ thấy sự lặp lại thường xuyên. Ngay trong chính tuổi già, bạn vẫn cứ theo cùng một cách thôi. Điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn đã không học được gì trong cuộc sống cả. Mọi người đều trải qua các kinh nghiệm, nhưng điều đó không nhất thiết là việc học đâu.

Có khác biệt giữa trải qua cuộc sống và việc học. Học nghĩa là bạn nhìn mãi vào kinh nghiệm của mình. Bạn duy trì bản ghi các kinh nghiệm, bạn quan sát kinh nghiệm của mình, và bạn thu thập trí tuệ nào đó qua chúng. Bạn đã giận dữ và bạn đã làm điều gì đó ngu xuẩn. Lần nữa bạn lại giận dữ - nhưng bạn chưa bao giờ tính tới tất cả mọi giận dữ của mình, và bạn chưa bao giờ nhìn vào tính máy móc của nó. Và bạn không học bài học từ nó. Thế thì bạn đã kinh nghiệm, nhưng bạn lại không học được gì cả. Nếu bạn đơn giản kinh nghiệm, bạn trở nên già đi. Nếu bạn học, bạn trở nên trí huệ.

Tất cả những người già đều không trí huệ. Trí huệ chẳng liên quan gì tới tuổi già cả. Con người thực sự của hiểu biết có thể trở nên trí huệ vào bất kì lúc nào. Ngay cả đứa trẻ cũng có thể trở nên trí huệ. Nếu bạn có hiểu biết xuyên thấu, thì ngay cả một kinh nghiệm về giận dữ và bạn sẽ được chấm dứt với nó. Nó xấu thế. Một kinh nghiệm về tham lam và bạn sẽ được chấm dứt với nó. Nó độc hại thế.

Tôi đã nghe:

'Con bỏ nhà đi đây!' Mahamud kêu to với cha mình, Mulla Nasruddin. 'Con muốn rượu, gái, phiêu lưu!' Ông già liền đứng dậy khỏi chiếc ghế.

'Đừng có ngăn cản con!' Mahamud lại nói to với ông ấy.

'Ai định ngăn cản con?' ông già Mulla kêu lên. 'Ta cũng đi với con.'

Cùng điều ngu xuẩn tiếp diễn. Trẻ và già, có giáo dục, vô giáo dục, nghèo, giầu - tất cả dường như đều trong cùng một con thuyền. Họ dường như không học. Nếu bạn học, tầm nhìn hoàn toàn khác nảy sinh trong cuộc sống của bạn.

Tôi đã nghe:

Đó là vào những ngày đầu của việc trình diễn hàng không, và một ông già cuối cùng đã tới mức đủ bị kích động thần kinh để đáp chuyến bay trên máy bay. Khi chiếc máy bay ọp ẹp hạ cánh, ông già bò ra và nói, 'Thưa ngài, tôi muốn cám ơn ngài về cả hai chuyến đi đó.'

'Ông nói gì thế?' viên phi công hỏi. 'Ông mới chỉ đi có một chuyến thôi.'

'Không đâu,' hành khách đáp, 'tôi đã đi hai lần - lần đầu tiên và lần cuối cùng đấy.'

Nếu bạn hiểu một việc, thế thì nó là lần đầu tiên và lần cuối cùng của bạn. Thế thì bạn đã có đủ về nó rồi. Thế thì nó không phải là một lần, nó là hai lần.

Lời kinh này hôm nay bao gồm một câu hỏi từ một nhà sư.

Một sư hỏi Phật: trong hoàn cảnh nào thì có thể đi tới tri thức về quá khứ và hiểu đạo tối cao nhất?

Trong hoàn cảnh nào thì có thể đi tới tri thức về quá khứ?

Phật nhấn mạnh rất nhiều. Ông ấy nói, trước hết đi về quá khứ, trước hết đi ngược lại sau - bởi vì đó là chỗ bạn đã sống hàng nghìn năm. Nhìn vào điều bạn đã từng làm ở đó. Kinh nghiệm của bạn cho tới giờ là gì? Đi vào trong nó đi. Thu lấy bài học nào đó từ nó. Bằng không bạn sẽ có xu hướng phạm phải cùng sai lầm lặp đi lặp lại mãi.

Và có một cơ chế tự nhiên thông thường không cho phép bạn nhớ nó. Khi một người chết đi và lại được sinh ra, có lỗ hổng giữa kiếp sống quá khứ của người đó và kiếp sống mới - một tầng quên lãng, quên sạch. Điều đó là tự nhiên, bởi vì sẽ rất khó cho bạn sống được nếu bạn liên tục nhớ tất cả những điều đã xảy ra trước đây. Không chỉ vào lúc kết thúc cuộc sống đâu; mọi ngày điều đó đều đang xảy ra.

Hàng triệu điều xảy ra trong ngày. Bạn không nhớ được tất cả. Không phải là chúng không được ghi lại - chúng tất cả đều được ghi lại đấy. Điều không thể nào tin được là làm sao tâm trí cứ ghi lại những điều nhỏ bé, chi li vậy. Bất kì điều gì xảy ra quanh bạn... bạn thậm chí có thể không nhận biết rằng điều đó đang xảy ra, nhưng tâm trí cứ ghi lại.

Chắng hạn, bạn nghe tôi, bạn tập trung vào tôi, bạn đang sâu trong sự tập trung - nhưng tầu hoả đi ngang qua. Bạn có thể đã không nghe thấy nó chút nào khi có liên quan tới tâm thức của bạn. Nếu ai đó về sau hỏi bạn, 'Tầu hoả vừa chạy qua phải không nhỉ? Anh có nghe thấy tiếng động không?' Bạn có thể nói, 'Tôi không nhớ bởi vì tôi quá tập trung.' Nhưng tâm trí bạn đã ghi lại điều đó rồi. Cho dù bạn không biết điều đó. Cho dù không có việc biết của bạn về điều đó, tâm trí vẫn cứ ghi lại. Nếu bạn bị thôi miên và thế rồi được hỏi, tâm trí sẽ nói mọi điều.

Nếu tôi bỗng nhiên hỏi bạn, 'Điều gì đã xảy ra vào ngày đầu tiên của tháng giêng năm 1970? Điều gì đã xảy ra? Bạn có thể nhớ được không?' Bạn sẽ đơn giản ngây người ra. Điều đó không có nghĩa là chẳng cái gì đã xảy ra vào ngày hôm đó. Cái gì đó phải đã xảy ra rồi - cãi nhau với vợ, hay đau đầu. Hai mươi bốn giờ, ngày đầu tiên của tháng giêng năm 1970 - cái gì đó phải đã xảy ra rồi. Hai mươi bốn giờ không thể trống rỗng được, bằng không thì bạn đã trở thành vị phật. Nếu bạn vẫn còn trống rỗng trong hai mươi bốn giờ, không cái

gì xảy ra, thế thì niết bàn đã xảy ra rồi. Nhưng bạn không nhớ chút nào. Bạn sẽ nhún vai rằng bạn không nhớ lấy.

Chừng nào cái gì đó rất đặc biệt còn chưa xảy ra vào ngày đó - rằng có tai nạn xe hơi và bạn suýt chết; có thể bạn sẽ nhớ điều đó. Hay kiểu tình cờ khác nào đó - bạn xây dựng gia đình. Bạn sẽ nhớ nó bởi vì không có cách để quên nó bây giờ. Bạn không thể quên được và bạn không thể tha thứ cho bản thân mình về nó. Nó vẫn còn lại như vết thương. Những ngoài ra thì bạn quên hoàn toàn.

Nhưng nếu bạn bị thôi miên và bạn cứ trong cơn mê sâu và nhà thôi miên yêu cầu bạn, 'Bây giờ nghĩ ngược lại đi. Nhớ lại ngày đầu tháng giêng năm 1970, và bắt đầu kể lại điều đã xảy ra từ buổi sáng,' bạn sẽ kể những việc chi li thế - rằng trà lạnh và bạn không thích nó chút nào, rằng đêm không ngủ ngon và bạn đã có ác mộng.

Những thứ như thế này bạn sẽ nhớ lấy, chi tiết chi li - rằng chó sủa khi bạn uống trà buổi sáng, rằng chén trà rơi từ tay bạn và vỡ tan. Nhưng điều nhỏ bé - rằng bạn đi qua một bên cây và cây đã nở hoa... và bạn sẽ nhớ tới mùi vị. Hay rằng hôm đó trời mưa và có mùi mưa bốc lên từ đất. Bạn không chỉ nhớ thôi; bạn sẽ sống lại điều đó. Nó sẽ rõ ràng thế.

Mọi thứ đều được ghi lại. Nhưng bạn phải quên nó. Bằng không tâm trí bạn sẽ bị huyên náo bởi những thông tin không cần thiết tới mức bạn sẽ không có khả năng cai quản cuộc sống của mình. Cho nên có một cơ chế tự nhiên lựa chọn ra bên trong bạn. Nhiều việc tiếp tục cả hai mươi bốn giờ; sự phân loại lớn cứ diễn ra.

Bất kì cái gì không bản chất đều bị tống vào tầng hầm. Bạn có thể chẳng bao giờ cần tới nó. Thế rồi những điều thứ yếu có liên quan chừng mực nào đó, điều đôi khi bạn có thể cần nhưng đối với nó thì chẳng có khẩn cấp gì, chúng được đẩy vào trong tiềm thức, trong tầm với. Nếu đôi khi bạn cần chúng, bạn có thể đem chúng trở lại tâm thức. Và vài điều bạn sẽ cần mọi ngày, là còn lại trong ý thức.

Chẳng hạn, hai cộng với hai là bốn, hừ? - điều này vẫn còn trong ý thức. Bạn sẽ cần nó mọi ngày, mọi khoảnh khắc. Điều đây là vợ bạn và đây là chồng bạn vẫn còn trong ý thức. Nếu bạn cứ quên đi mọi ngày, nó sẽ tạo ra khó khăn trong cuộc sống. Tên bạn và địa chỉ của ban và số điên thoại của ban...

Cho nên, mọi thứ, gần như chín mươi chín phần trăm, rơi vào trong tầng ngầm và biến mất mãi mãi. Nhưng nó vẫn còn đó ngấm ngầm. Nó có thể được gọi ra bằng phương pháp đặc biệt. Đó là điều người ta đang làm trong trị liệu nguyên thuỷ - họ đang cố gắng gợi lại tất cả những gì đã biến mất trong đường hầm của vô thức, để làm sống lại nó. Một khi nó được sống lại, bạn được tự do khỏi nó.

Điều các nhà trị liệu nguyên thuỷ đang làm bây giờ, Phật đã làm hai mươi nhăm thế kỉ trước. Và theo cách lớn lao hơn, theo cách sâu sắc hơn. Không chỉ với cuộc sống này - ông ấy đã làm nó với toàn thể quá khứ.

Bạn phải trải qua bụng mẹ lần nữa trong kí ức của mình. Thế rồi bạn phải quay lại tới cái chết đã xảy ra trong kiếp sống trước. Thế rồi lại đi tiếp vào lần sinh trong kiếp sống trước. Và theo cách này người ta cứ đi ngược lại mãi. Và bạn càng thực hành điều đó, bạn càng trở nên hiệu quả trong việc làm lộ ra tất cả các bí ẩn mà bạn đã từng mang.

Bạn đang đem một bản ghi lớn, và nếu bạn có thể sống lại nó, bạn sẽ có khả năng tìm ra vài bài học từ nó. Những bài học đó sẽ cực kì có giá trị. Chúng sẽ là việc giải thoát. Chúng sẽ giải thoát bạn khỏi quá khứ của mình.

Một khi bạn được giải thoát khỏi quá khứ, bạn được giải thoát khỏi tương lai nữa. Bởi vì thế thì chẳng còn lại cái gì để phóng chiếu. Một khi bạn được giải thoát khỏi các kiếp sống quá khứ của mình, bạn được giải thoát khỏi bản thân cuộc sống. Thế thì tất cả mọi ham muốn để níu bám lấy cuộc sống đều biến mất. Thế thì bạn không muốn được sinh ra lần nữa. Thế thì bạn không muốn níu bám. Thế thì bạn không sợ cái chết. Thế thì bạn không muốn bị giam hãm trong bất kì bụng mẹ nào, trong bất kì thân thể nào. Bạn không muốn được đầu thai lần nữa. Bạn sẽ như tự do tuyệt đối.

Việc học này có thể được thực hiện theo hai cách - hoặc trong khi bạn còn sống, học nó... Nếu bạn làm điều đó, bạn sẽ trở thành vị phật, từ từ. Nếu bạn đã không làm điều đó, thế thì đi ngược lại và sống lại các kinh nghiệm quá khứ của bạn, các kiếp quá khứ của ban.

Một sư hỏi Phật: trong hoàn cảnh nào thì có thể đi tới tri thức về quá khứ và hiểu đạo tối cao nhất?

Bởi vì trước hết bạn phải hiểu các kiếp sống quá khứ của mình, chỉ thế thì bạn mới có thể hỏi cách thức có ý nghĩa để thoát ra khỏi nó... lối ra ở đâu? đạo nào? Khi Phật nói về đạo, ông ấy ngụ ý lối ra. Bạn đã đi vào cuộc sống, bây giờ lối ra ở đâu?

Tôi đã nghe:

Mike đi tới Dublin lần cuối cùng và bạn anh ta Pat cho anh ta vài hướng dẫn về phải làm gì và nên đi đâu trong cái thành phố to đùng này.

'Tớ phải làm gì khi tớ đi tới sở thú?' Mike hỏi.

'Cậu nên cẩn thận với sở thú,' Pat khuyên. 'Cậu sẽ thấy những con vật hay hay nếu cậu tuân theo biển chỉ dẫn "Tới sư tử", hay "Tới voi", nhưng đừng để ý tới "Tới lối ra". Đấy là lừa gạt. Chính là ở bên ngoài tớ mới tìm thấy mình khi tớ đi tới nhìn vào nó.' né tránh nó lâu tới mức nó gần như trở thành vô hình đối với chúng ta. Chúng ta đã bỏ qua nó lâu tới mức nó gần như không tồn tại đối với chúng ta. Cho dù chúng ta có bắt gặp nó, chúng ta cũng sẽ không có khả năng nhận ra nó.

"Tới lối ra"... những từ này đã trở thành rất mờ nhạt; chúng đã gần như bị biến mất. Chúng ta chỉ biết lối vào cuộc sống, chúng ta không biết lối ra.

Lối vào tất nhiên chúng ta biết, bởi vì chúng ta đã đi vào nhiều lần rồi. Chúng ta cứ lặp đi lặp lại việc đi vào bụng mẹ. Ở đây bạn chết và ở kia bạn đi vào; gần như trong giây phút, nhiều nhất là trong vài ngày. Ở đây bạn chết... cho dù khi sắp chết, tâm trí bạn bắt đầu lập kế hoạch chỗ đi vào. Bạn còn chưa chết và bạn đã lập kế hoạch cho tương lai rồi - chỗ đi vào, cách đi vào. Tưởng tượng lại đã bắt đầu làm việc.

Nhớ lấy, chính bạn là người quyết định đi vào bụng mẹ, đó là lí do tại sao bạn đi vào. Bạn không bị ném vào nó đâu, bạn chọn nó đấy. Như lối vào tồn tại, thì lối ra cũng tồn tại vậy.

Sư này nói:

Trong hoàn cảnh nào thì có thế đi tới tri thức về quá khứ và hiếu đạo tối cao nhất?

Phật nói:

Những người thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích đều có khả năng hiểu được đạo tối cao nhất.

Đó là điều chúng ta đã làm - chúng ta đã né tránh cánh cửa dẫn chúng ta ra khỏi cuộc sống. Chúng ta đã

Những người thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích... Những người sống trong đầu mình sẽ thấy rất khó đi vào quá khứ, bởi vì cái đầu bao giờ cũng trong tương lai. Cái đầu thực sự là cơ chế lập kế hoạch cho tương lai. Nó bao giờ cũng đi lên trước bạn. Nó giống như ra đa.

Trên máy bay, bạn phải đã thấy ra đa rồi. Ra đa di chuyển phía trước máy bay. Đó là toàn thể ý nghĩa của nó... lên trước ba trăm hai mươi cây số, lên trước sáu trăm bốn mươi cây số. Trên ra đa, mây ở cách sáu trăm bốn mươi cây số bắt đầu xuất hiện. Bởi vì trong vài giây máy bay sẽ bay tới đó, cho nên phi công phải biết trước đó. Bởi vì nếu ông ấy đi tới biết chỉ khi ông ấy đã tới đó, thế thì điều đó sẽ quá muộn; tốc độ lớn thế.

Tâm trí là chiếc ra đa, đầu bạn là hệ thống ra đa. Nó cứ dò dẫm vào tương lai, nó cứ lập kế hoạch cho tương lai. Nó chưa bao giờ ở đây trong hiện tại cả. Và với quá khứ thì nó chẳng có liên quan gì cả; nó đã biến mất rồi.

Toàn thể mối quan tâm của cái đầu là vào tương lai. Cho dù thỉnh thoảng nó nhìn vào quá khứ, nó cũng chỉ nhìn để tìm ra vài manh mối cho tương lai. Cho dù nó muốn nhìn vào quá khứ, điều đó cũng như sự giúp đỡ để chuẩn bị cho tương lai. Nhưng mối quan tâm, trung tâm của mối quan tâm là tương lai.

Phật nói... thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích. Những người không trong đầu nhưng ở trong tim, chỉ họ mới có thể đi vào trong các kiếp quá khứ. Trái tim ở rất gần với tầng ngầm vô thức, cái đầu ở xa nhất. Trái tim ở gần với trung tâm rốn của bạn hơn. Chỗ nào đó gần rốn là điểm tương ứng trong thân thể với vô thức của bạn. Bạn phải đi tới trái tim. Trái tim là ở lưng chừng giữa đầu và rốn.

Nếu bạn trở nên ngày một tràn đầy cảm nhận, tràn đầy trái tim, bạn sẽ trở nên có khả năng biết, có khả năng đi vào trong cái kho vĩ đại các kiếp quá khứ của mình. Nó không chỉ là cuốn tiểu sử của bạn đâu; nó là tiểu sử của toàn thể vũ trụ đấy. Bởi vì có thời bạn là cây, và dầu vậy trong tâm trí mình, sâu bên dưới trong vô thức, bạn đang

mang tất cả những kí ức đó của việc là cây. Một ngày nào đó bạn đã là hổ, và một ngày nào đó bạn đã là mèo, và một ngày nào đó bạn đã là voi, và một ngày nào đó bạn đã là người, và hàng triệu kí ức có đó. Toàn thể vở kịch của cuộc sống đang có đó, dưới dạng rất cô đọng. Nếu bạn đi vào trong nó, nó bắt đầu diễn ra. Bạn có thể lại lắng nghe những âm thanh đó.

Đó là lí do tại sao trong thôi miên lại có thể có việc nếu bạn thôi miên một người và bảo người đó rằng bây giờ người đó đã trở thành hổ, thì người đó trở thành hổ. Bạn có thể đã thấy các nhà thôi miên làm điều đó trên sân khấu. Họ bảo một người, 'Anh đã trở thành đàn bà. Bây giờ bước đi!' Và người đàn ông này bước đi như đàn bà.

Điều đó rất khó, nhưng người đó xoay xở được. Người đó có thể chưa bao giờ bước đi như đàn bà. Bây giờ, làm sao người đó bỗng nhiên lại bước đi như đàn bà được? Điều đó rất khó, bởi vì đàn có cấu trúc thân thể hoàn toàn khác. Bởi vì bụng mẹ tồn tại trong thân thể côấy, cô ấy có một kiểu xương khác. Cô ấy đi theo cách khác. Chuyển động của cô ấy tròn trĩnh hơn và cân đối hơn. Cô ấy không thể chạy nhanh được. Đàn ông đi theo cách khác.

Nhưng dưới ảnh hưởng của thôi miên, đàn ông có thể bước đi như đàn bà, đàn bà có thể bước đi như đàn ông. Mà không chỉ có thế. Một người chưa bao giờ nghe một tiếng A rập hay La tinh hay tiếng Trung Quốc, lại có thể được khêu gợi ra dưới thôi miên để nói tiếng Trung Quốc. Và nếu việc thôi miên thực sự sâu, người đó có thể bắt đầu nói tiếng Trung Quốc. Đó là phép màu, và nhà thôi miên còn chưa có khả năng giải thích được điều đó. Làm sao mà giải thích được nó? Điều gì xảy ra vậy?

Lời giải thích là đơn giản nếu bạn hiểu giả thuyết của Phật. Phật nói - và điều đó được tất cả các bậc thầy phương đông đồng ý - rằng con người đã từng là mọi thứ trong kiếp sống quá khứ của mình. Bạn đã từng là người Trung Quốc, bạn đã từng là người Nhật Bản, bạn đã từng là người Đức, bạn đã từng là người Tây Tạng. Cho nên nếu ở đâu đó sâu trong kí ức của bạn, cuộc sống mà bạn đã sống như một người Trung Quốc vẫn còn đó, nó có thể được gợi ra dưới thôi miên. Nó có thể được làm lộ ra. Bạn có thể bắt đầu nói tiếng Trung Quốc. Bạn chưa bao giờ nghe một lời về nó, bạn chẳng biết gì về nó cả.

Con người là bao la. Nó không bị giới hạn vậy như bạn nghĩ đâu. Bạn nghĩ mình là người Hindu, hay người Mô ha mét giáo, hay người Ki tô giáo, hay người Ấn Độ, người Nhật Bản, hay người Trung Quốc. Đây chỉ là những biên giới trên tâm trí ý thức của bạn mà thôi. Ở vô thức, bạn là lãnh thổ vô hạn. Bạn là tất cả. Không chỉ là người Hindu và người Mô ha mét giáo và Ki tô giáo, mà thậm chí còn là hổ, là mèo là chuột, là sư tử, là cây, là đá, là mây. Bạn là bao la. Bạn là bao la như vũ trụ này.

Một khi bạn bắt đầu đi vào, bạn sẽ trở nên cực kì nhận biết rằng không giới hạn nào tồn tại cả. Tất cả mọi giới hạn đều là một loại niềm tin nào đó. Bạn tin, đó là lí do tại sao chúng có đó. Nếu bạn vứt bỏ chúng, chúng bắt đầu biến mất.

Những người thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích...

Những người hướng tới tim nhiều hơn chỉ có một mục đích. Họ không bị trộn lẫn, họ không láu cá. Cái đầu rất láu cá. Cái đầu giống như con cáo - rất tính toán và rất tinh vi theo cách của nó. Nếu nó muốn cái gì đó, nó sẽ không bao giờ đi thẳng. Nếu nó muốn cái gì đó, nó sẽ đi dích dắc. Nó sẽ nói cái gì đó khác, nó sẽ làm cái gì đó khác. Nó sẽ muốn lấy cái gì đó khác. Cái đầu rất chính trị, ngoại giao.

Bạn có thể quan sát nó trong bản thân mình - cách cái đầu cứ dối trá, cách cái đầu cứ mang tính chính trị. Nó chẳng bao giờ đích thực. Nó không thể thế được. Trái tim mới đích thực. Nó không biết dối trá. Nó đi thẳng. Trái tim đi theo đường thẳng, cái đầu đi rất dích dắc.

Phật nói người muốn đi vào trong các kiếp quá khứ của mình sẽ cần tính duy nhất trong mục đích. Uốn éo sẽ không có tác dụng. Người đi theo đường thẳng, đơn giản, trực tiếp... có khả năng hiểu được đạo tối cao nhất. Những người này, người đơn giản, hướng trái tim, đơn lẻ, thẳng thắn, trực tiếp, tức khắc những người này dễ dàng đi vào.

Sự việc đã trở nên ngày một khó khăn hơn kể từ ngày Phật đi vào các kiếp sống quá khứ. Thời Phật đơn giản thế. Gần như mọi sannyasin đã được Phật điểm đạo đều trải qua các kinh nghiệm quá khứ, và cùng điều đó cũng đúng với Mahavira.

Có một câu chuyện nổi tiếng. Một hoàng tử nhận tính chất sannyas, đã được Mahavira điểm đạo. Nhưng ông ta đã sống gần như trong tiện nghi, giầu có, và bây giờ cuộc sống lại rất cơ cực cùng với Mahavira. Ông ta phải ở trần, ngủ trên sàn cứng mà không có quần áo. Điều đó thật khó khăn.

Đêm đầu tiên ông bắt đầu nghĩ tới việc bỏ dở nửa chừng; sống thế này không dành cho ông ta. Nhiều muỗi quá - như bao giờ cũng vậy ở Ấn Độ; chúng dường như là kẻ thù thường xuyên của thiền nhân. Ông ta không thể nào thiền được... nhiều muỗi thế... và ông ta lại ở trần nữa mà trời thì lạnh, còn cung điện nơi ông ta ngủ lại ngay ở giữa, và hàng trăm sannyasins đều ở đó. Cảđêm ông ta không thể nào ngủ được; mọi người tới rồi đi. Chỗ đó rất đông và ông ta chẳng bao giờ sống theo cách đó; điều đó không phải là cách sống của ông ta.

Thế là trong đêm ông ta bắt đầu cảm thấy rằng sáng hôm sau mình sẽ đi thôi. Chuyện kể rằng vào giữa đêm Mahavira tới chỗ ông ta. Ông ta ngạc nhiên. Ông ta nói, 'Sao thầy lại tới?'

Mahavira bảo ông ta, 'Ta đã quan sát ông. Ta biết khó khăn của ông. Nhưng điều này đã xảy ra trước đây rồi. Thực tế đây là lần thứ ba đấy. Ông đã được điểm đạo hai lần trước trong các kiếp sống khác và mọi lần ông đều bỏ đi.'

Ông ta nói, 'Thầy ngụ ý gì?' Và Mahavira nói cho ông ta một kĩ thuật thiền nào đó mà ông ấy gọi là jati smaran - phương pháp nhớ lại kiếp sống quá khứ. Và ông ấy bảo ông ta, 'Ông làm điều này cả đêm. Ngồi trong thiền và đến sáng, bất kì điều gì ông quyết định...'

Ông ta đi vào kiếp sống quá khứ của mình. Điều đó dường như rất đơn giản, nó phải như vậy. Mọi người phải đều đơn giản. Ông ta đã đi vào trong kiếp sống quá khứ của mình dễ dàng thế. Và đến trước khi sáng ông ta đã đạt tới; ông ta tràn đầy ánh sáng mới. Ông ta chạm chân Mahavira ông ta nói, 'Tôi đã quyết định ở lại. Thế là đủ rồi. Tôi đã nhìn vào trong... Vâng, thầy đúng. Tôi còn có thể cứ lặp lại điều đó mãi bao lâu nữa? Đã nhận tính chất sannyas rồi bỏ nó thì thật là đáng hổ thẹn; điều đó còn thấp hơn nhân phẩm.

'Không, với một chiến binh như tôi mà sợ muỗi, sợ những điều bất tiện nhỏ bé thì thật không phải. Nhưng thầy đúng. Hai lần điều đó đã xảy ra theo cùng cách. Tôi đã được điểm đạo và đêm đầu tiên tôi đã

bị quấy rối, và sáng hôm sau tôi đã bỏ đi. Và tôi cứ làm điều đó mãi. Tôi biết ơn thầy vì thầy đã nhắc nhở tôi. Bằng không thì tôi đã phạm phải cùng một điều lặp lại, cứ tưởng rằng tôi đang làm điều này lần đầu tiên.'

Tất cả các sannyasins của Phật và Mahavira đều phải trải qua jati smaran, qua kí ức về tất cả các kiếp quá khứ. Ngày nay điều đó đã trở thành rất khó. Khó, bởi vì cái đầu đã trở nên rất nặng. Cái đầu nặng thế và năng lượng lại bị cái đầu độc quyền nhiều tới mức nó không tuôn chảy vào tim chút nào. Và con đường hướng tới các kiếp sống quá khứ lại đi qua trái tim.

Cho nên nếu bạn muốn nhớ tới các kiếp sống quá khứ - và đó là một kinh nghiệm lớn, rất hiển lộ và rất giải thoát - bạn sẽ phải sống trong vài tháng và hàng hàng năm một cuộc sống rất thật thà... cuộc sống của cảm xúc. Đừng cho phép tư duy của bạn chi phối mình; cứ để cho cảm xúc làm cân bằng nó. Đừng cho phép logic được độc tài; để tình yêu quyết định. Và dần dần bạn sẽ thấy - các con đường của trái tim rất đơn giản. Và chúng bao giờ cũng chỉ một mục đích.

Khi trái tim rơi vào tình yêu với ai đó, thế thì không có vấn đề gì; thế thì đối thể yêu của bạn là đối thể yêu duy nhất đối với bạn. Khoảnh khắc trái tim đã rơi vào trong tình yêu với người đàn bà, thế thì đó là người đàn bà duy nhất trên thế giới. Thế thì tất cả các đàn bà đều đã biến mất đối với bạn. Trái tim chỉ có một mục đích. Nhưng nếu cái đầu mà rơi vào tình yêu - thực tế nó chẳng rơi vào tình yêu đâu, nó đơn giản giả vờ thôi - thế thì lại khó khăn. Thế thì bất kì đàn bà nào đi qua trên phố cũng đều hấp dẫn bạn, khêu gợi bạn. Thế thì bất kì người có ảnh hưởng nào đi qua cũng đều làm phân tán bạn. Tình yêu biết mục đích duy nhất bởi vì yêu thực sự là của trái tim.

Nếu bạn ở đây cùng tôi qua trái tim, thế thì đó là mối quan hệ hoàn toàn khác. Thế thì điều đó sẽ mang tính vĩnh hằng. Thế thì tôi có thể chết, bạn có thể chết, nhưng mối quan hệ không thể chết.

Nhưng nếu nó chỉ là của cái đầu, nếu bạn đơn giản bị thuyết phục bởi điều tôi nói, không bị thuyết phục bởi điều tôi là... nếu bạn chỉ bị thuyết phục bởi điều tôi nói - logic của tôi, luận cứ của tôi - thế thì mối quan hệ này rất tạm thời. Ngày mai bạn sẽ bị thuyết phục bởi ai đó khác. Ngày mai ai đó khác có thể cho bạn luận cứ hay hơn. Thế thì nó biến mất.

Mới hai đêm trước một thanh niên từ phương Tây tới, chồng của một sannyasin. Tôi hỏi anh ta, 'Bạn có điều gì để nói với tôi không? Sao bạn lại tới với tôi?'

Anh ta nói, 'Vợ tôi bảo tôi tới thầy.'

Tôi nói, 'Thế thì chẳng đáng tới - bởi vì vợ bạn bảo bạn tới tôi nên bạn đã tới... Việc tới của bạn là rất ngẫu nhiên. Bạn phải không tới tôi chứ. Bạn đơn giản đang làm nghĩa vụ với vợ bạn. Thế thì đừng làm phí thời gian của tôi. Bạn có thể làm nghĩa vụ với vợ bạn theo nhiều cách khác. Đây không phải là cách đâu.'

Thế rồi anh ta nghe tôi, tôi nói với vợ anh, và rồi đến cuối anh ta nói, 'Tôi đang nghĩ nhận tính chất sannyas.'

Tôi hỏi anh ta, 'Nghĩ à? Thế thì điều đó sẽ khó đấy. Cho dù bạn có được thuyết phục bằng suy nghĩ, bạn có thể trở thành một sannyasin bên ngoài; bên trong bạn sẽ không bao giờ là sannyasin cả, bởi vì điều đó sẽ là chuyện của cái đầu. Tính chất sannyas không phải là thuyết phục về logic, nó là chuyển đổi trong tình yêu.'

Nhưng anh ta không thể hiểu được. Anh ta nói, 'Tôi sẽ nghĩ về điều đó.'

Nếu anh ta tới, thế nữa anh ta sẽ không tới đâu. Bởi vì anh ta sẽ tới chỉ vì anh ta bị thuyết phục, cái đầu anh ta bị thuyết phục. Anh ta sẽ không bị thuyết phục bởi tôi, anh ta sẽ bị thuyết phục chỉ bởi cái đầu của anh ta, hay có thể bởi vợ anh ta. Vợ có thể thuyết phục anh ta. Cô ấy đã thuyết phục anh ta từ châu Âu tới đây, cho nên cô ấy có thể thuyết phục anh ta thay đổi quần áo nữa. Anh ta có thể tìm ra cách hợp lí hoá nào đó, nhưng toàn thể vấn đề là lạc lõng.

Chừng nào bạn còn chưa tới tôi qua trái tim, bạn đừng tới vội. Chừng nào bạn còn chưa đạt tới tôi qua trái tim, bạn còn chưa đạt tới cái gì cả. Nhớ điều đó. Tôn giáo là cái gì đó xảy ra trong quá trình cảm xúc của bạn. Nó chẳng liên quan gì tới việc nghĩ của bạn.

Cho nên Phật nói, nếu bạn nhìn vào các kiếp quá khứ của mình và bạn thấy đi thấy lại mình, níu bám lấy cuộc sống, níu bám lấy thèm khát, tham vọng, bản ngã, tham lam, ghen tị, sở hữu - đấy là những con đường bạn đã tới lặp đi lặp lại. Đấy cũng là những con đường đi ra.

Nếu tham lam là con đường đi vào, không tham là con đường đi ra. Nếu bản ngã là con đường đi vào, vô ngã là con đường đi ra. Nếu thèm khát, ham muốn, đam mê là con đường đi vào, thế thì không đam mê, không ham muốn hay vô ham muốn là con đường đi ra.

Điều đó giống như đánh bóng chiếc gương, chiếc gương trở nên sáng khi bụi bị gạt bỏ đi. Gạt bỏ đam mê của ông và không có khao khát và quá khứ sẽ được lộ ra cho ông.

...thuần khiết trong tim và chỉ một mục đích đều có khả năng hiểu được đạo tối cao nhất.

Và một khi bạn đã thấy các kiếp sống quá khứ của mình, bỗng nhiên bạn thấy đường ra. Bởi vì biết bao nhiêu lần bạn đã tới lặp đi lặp lại. Con đường đi tới cũng thực là con đường đi ra đấy. Bạn chỉ phải đi theo chiều ngược lại thôi.

Con đường là một. Lối vào và lối ra không phải là hai. Hướng đi mới khác. Khi bạn đi vào nhà, bạn đi vào cùng cửa. Bạn đi ra khỏi nhà - bạn đi ra cùng cánh cửa đó. Chỉ hướng đi là khác thôi.

Cho nên Phật nói ba điều. Thứ nhất, thuần khiết trong trái tim, rồi một mục đích duy nhất, và thứ ba, ông ấy nói rằng tâm thức bạn bị ồn ào huyên náo nhiều tới mức tấm gương của bạn không phản xạ được. Bằng không thì bạn đã có tấm gương đẹp với sáng tỏ thấu suốt tới mức dù bạn di chuyển tấm gương tâm thức của bạn đi bất kì đâu, bạn đều có khả năng thấy mọi thứ tồn tại trong chiều hướng đó.

Nếu bạn chuyển tấm gương của mình về quá khứ, toàn thể quá khứ, trong cái toàn bộ, sẽ được hiển lộ ra cho bạn. Nếu bạn chuyển tấm gương tới tương lai, toàn thể tương lai sẽ được hiển lộ ra cho bạn. Nếu bạn chuyển tấm gương tới hiện tại, toàn thể hiện tại sẽ được hiển lộ ra cho bạn. Tâm thức của bạn là chìa khoá của bạn.

hành nó. Mới chỉ nhận ra thì cũng chưa ích gì. Chỉ bằng nhận ra, điều đó sẽ không làm biến đổi bạn. Bạn phải bước đi, bạn phải theo kỉ luât.

Điều đó giống như đánh bóng chiếc gương, chiếc gương trở nên sáng khi bụi bị gạt bỏ đi. Tốt là thực hành đạo và đi theo chân lí.

Quá nhiều bụi của suy nghĩ, quá nhiều bụi của ấn tượng, đang bao phủ tấm gương của bạn. Bạn đã hoàn toàn quên mất - tấm gương

trông như viên gạch. Lau nó đi, rửa nó đi - đó là điều chúng ta đang làm trong thiền. Đấy chỉ là nỗ lực để lau sạch tấm gương sao cho nó phản chiếu bất kì cái gì đang đấy.

Bạn đã có tầm nhìn về chân lí. Nó còn rất xa như ngôi sao xa xăm. Tầm nhìn rõ ràng... nhưng khoảng cách lại lớn. Bạn phải đi theo, bạn phải đi tới nó dần dần, từ từ. Bạn phải chuẩn bị cho cuộc hành trình. Điều này Phật gọi là tốt. Điều này chính là đức hạnh.

Và vĩ đại là trái tim trong hài hoà với đạo. Gạt bỏ đam mê của ông và không có khao khát và quá khứ sẽ được lộ ra cho ông.

Một sư hỏi Phật: Cái gì là tốt và cái gì là vĩ đại? Phật trả lời:

Tốt là thực hành đạo và đi theo chân lí. Vĩ đại là trái tim trong hài hoà với đạo.

Định nghĩa về vĩ đại của ông ấy cực kì hay. Hiểu nó sâu sắc nhất có thể được đi. Tốt là thực hành đạo và đi theo chân lí...

Trước hết người ta phải biết đạo - không tham lam, không bạo hành, không ham muốn. Theo một cách nào đó, tất cả đều là phủ định. Bởi vì bất kì cái gì bạn biết là khẳng định thì đều đã là cánh cửa đi vào. Bỏ cái khẳng định và bạn sẽ thấy cửa đi ra.

Tốt là thực hành đạo... Phật nói, với việc biết đạo, với việc nhận ra đạo trong tâm thức trong trẻo, tựa tấm gương, điều đầu tiên mà người ta phải làm là thực

Khi bạn thực hành, nhất định có chút ít tranh đấu. Khi bạn đưa mình vào kỉ luật, nhất định có chút ít xung đột, bởi vì thói quen cũ sẽ tới trên đường. Bạn bao giờ cũng đã tham lam, bây giờ bỗng nhiên bạn quyết định không tham nữa. Toàn thể quá khứ sẽ tới trên đường, sẽ làm bạn phân tán. Thói quen cũ sẽ cứ sở hữu bạn lặp đi lặp lại; bạn sẽ cứ quên và vẩn vơ hoài. Nhất định có tranh đấu.

Cho nên Phật nói điều đó là tốt nhưng không vĩ đại. Vĩ đại là người có cuộc tranh đấu đã trôi qua rồi, người có kỉ luật cũng đã trôi qua rồi. Người đơn giản tự phát đi hoà hợp với đạo là người vĩ đại. Đó là điều Phật gọi là vĩ đại - trong hài hoà. Người đó buông xuôi tới mức bây giờ điều đó là tự nhiên với người đó.

Không ham muốn đã trở thành tự nhiên cho người đó cũng như ham muốn thông thường là tự nhiên. Không tham vọng đã trở thành tự nhiên như việc tham vọng là tự nhiên cho mọi người. Mọi người

mang thói quen sống trong không hoà hợp với đạo, còn người đó trở nên hoà hợp một cách tư nhiên.

Pythagoras gọi trạng thái này là hài hoà. Đó là từ đúng - trong hài hoà. Hài hoà, trong hoà hợp... Lão Tử gọi điều này là Đạo. Phật gọi nó là pháp.

Sống trong hoà hợp... dường như bạn không bơi, không tranh đấu; bạn hoàn toàn thảnh thơi và nổi cùng dòng sông. Bạn là một với dòng sông tới mức thậm chí không có hơi chút khoảng cách giữa bạn và dòng sông. Bạn không có ham muốn nào của mình, bạn không có mục đích riêng nào. Bạn đi cùng dòng sông ra đại dương.

Con người của hài hoà, hoà hợp, Đạo, pháp, là việc nở hoa đẹp nhất trên thế giới này. Người đó là bông hoa sen của tâm thức.

Vĩ đại là trái tim trong hài hoà với đạo.

Nhưng điều đó không thể xảy ra ngay lập tức được. Trước hết bạn sẽ phải có kỉ luật, và rồi bạn sẽ phải vứt bỏ kỉ luật nữa. Trước hết bạn sẽ phải làm nó thành điểm để thảnh thơi, và thế rồi bạn sẽ phải quên đi việc thảnh thơi nữa. Trước hết bạn sẽ phải tranh đấu với các thói quen cũ, thâm căn cố đế, và một khi bạn đã vượt qua chúng, bạn còn phải vứt bỏ các thói quen mới mà bạn đã phải tạo ra trong khi tranh đấu với thói quen cũ. Trước hết bạn phải thiền, thế rồi một ngày nào đó bạn phải vứt bỏ cả thiền nữa.

Thiền là tốt. Vứt bỏ thiền là vĩ đại. Là thánh nhân là tốt, là linh thiêng là vĩ đại. Là người tốt là tốt, nhưng không vĩ đại. Bởi vì người tốt vẫn mang tranh đầu tinh vi với cái xấu. Người đó thường xuyên xung đột với cái ác, với cái ác bên trong bản thân mình. Người đó không thoải mái, người đó không thể thảnh thơi được. Người đó biết rằng nếu mình thảnh thơi, thì cái cũ, quá khứ, lại lớn và mạnh lên và người đó sẽ bị chiếm hữu, và người đó sẽ bị lấy mất cân bằng. Người đó phải liên tục giữ cho mình cân bằng. Người tốt, thánh nhân, vẫn không phải trong hoà hợp tuyệt đối. Người đó cố gắng vất vả, người đó đang cố gắng tối đa, và cũng phải ca ngợi rằng người đó đang cố gắng - đó là lí do tại sao Phật gọi người đó là tốt.

Cho nên đừng bao giờ được thoả mãn bởi tốt. Nhớ lấy, là vĩ đại mới là mục đích... sống trong hoà hợp sâu sắc tới mức bạn đơn giản biến mất và chỉ pháp còn lại, chỉ Đạo còn lại, chỉ tự nhiên còn lại.

Bạn chỉ là con sóng trong đại dương và bạn không tồn tại tách biệt. Sự tồn tại tách biệt của bạn, cái ngã của bạn, phải bị vứt bỏ.

Người xấu có cái ngã. Cái ngã được tạo ra bằng tranh đấu, chống lại luật, chống lại tự nhiên. Người xấu có cái ngã. Người đó tạo ra cái ngã bằng việc tranh đấu chống lại pháp. Bất kì cái gì tốt, người đó tranh đấu chống lại nó và tạo ra cái ngã. Người tốt cũng có cái ngã. Người đó tranh đấu chống lại thói quen xấu của mình mà người đó đã tạo ra trong quá khứ. Bởi vì tranh đấu, người đó cũng có cái ngã.

Người xấu có bản ngã, người tốt có bản ngã. Bản ngã của người xấu dựa trên việc ác của người đó. Bản ngã của người tốt dựa trên đức hạnh của người đó. Nhưng cả hai đều có bản ngã.

Người vĩ đại là người bản ngã đã biến mất, người hoàn toàn được chìm ngập, hội nhập vào cái toàn thể. Được hội nhập như vậy vào cái toàn thể, được hài hoà như vậy, là mang tính vĩ đại. Đó là điều được yêu cầu. Đó là điều phải được nhớ tới liên tục. Đừng bao giờ mất cái nhìn về nó.

Cuộc sống chỉ là việc huấn luyện. Người ta phải trở nên siêu việt tới mức thậm chí tốt cũng không thoả mãn. Người ta phải liên tục sống trong không bằng lòng thiêng liêng để đạt tới siêu việt xuất sắc này nơi bạn mất đi và chỉ cái toàn thể hiện hữu... khi bạn đã hoàn toàn buông xuôi, khi bạn đã nhường đường cho cái toàn thể... bạn đã trở thành chỉ là không gian.

Nếu bạn không muốn dùng thuật ngữ của Phật giáo, bạn có thể gọi nó là buông xuôi theo thượng đế. Bạn trống rỗng tới mức thượng đế có thể giáng xuống bạn. Nếu bạn muốn dùng thuật ngữ Phật giáo, thế thì ông ấy nói, bạn không có đó - bây giờ chỉ luật vận hành, bây giờ chỉ pháp, Đạo liên tục vận hành. Vận hành trong hài hoà như vậy là phúc lạc, Sat-chitanand.

Chương 4. Người được phúc lành

Câu hỏi thứ nhất

Sao thầy gọi bản thân mình là Bhagwan? Sao thầy gọi bản thân mình là thượng đế?

Bởi vì tôi hiện hữu - và bởi vì bạn hiện hữu. Và bởi vì chỉ thượng đế hiện hữu. Không có cách khác, không có cách khác để hiện hữu. Bạn có thể biết điều đó, bạn có thể không biết điều đó. Chọn lựa duy nhất là giữa dốt nát và hiểu biết. Chọn lựa không phải là giữa liệu có là thượng đế hay không là thượng đế; chọn lựa là liệu có thừa nhận điều đó hay không. Bạn có thể chọn không gọi thế, nhưng bạn không thể chọn không hiện hữu. Nhưng điều đó phải được hiểu, bởi vì nó là một trong những quan điểm triệt để nhất về cuộc sống.

Cuộc sống được tạo nên từ một chất liệu. Gọi nó là thượng đến, gọi nó là vật chất, gọi nó là điện. Một điều là chắc chắn - rằng cuộc sống bao gồm chỉ một chất liệu thôi. Tại chỗ sâu nhất, cuộc sống là sự thống nhất. Bạn có thể gọi nó là bất kì cái gì bạn thích gọi. Các nhà khoa học hay gọi nó là vật chất, bây giờ họ đã quyết định gọi nó là điện. Người tôn giáo quyết định gọi nó là thượng đế, người không tôn giáo quyết định gọi nó là thế giới. Nhưng một điều là chắc chắn - rằng chỉ tồn tại một thứ.

Bây giờ, gọi nó là A, B, C, không thành vấn đề. Dù bạn gọi nó là bất kì cái gì, nó cũng không thay đổi thực tại, nhưng nó có thể làm thay đổi bạn. Nó sẽ chỉ ra thái độ của bạn. Người gọi thế giới là vật chất, không thể trưởng thành. Người đó đã vứt bỏ đi tất cả mọi khả năng tương lai. Người đó đã đóng cánh cửa của mình lại. Người đó đã phủ nhận định mệnh của mình. Bây giờ người đó không có lối mở người đó là nguyên tử không cửa sổ, một đơn tử... đóng kín, chẳng đi đâu cả. Bởi vì vật chất không thể có bất kì định mệnh nào, vật chất không thể có sự trưởng thành nào. Vật chất không thể có tiềm năng nào. Vật chất không thể có bất kì việc kinh nghiệm nào.

Khoảnh khắc bạn nói rằng cuộc sống không là gì ngoài vật chất, điều đó chẳng làm thay đổi được cuộc sống. Bởi vì bạn gọi nó là vật chất, nó không trở thành vật chất, nhưng bằng việc gọi cuộc sống là vật chất, bạn trở thành một vật đóng kín. Bằng việc gọi cuộc sống là vật chất, bạn trở thành một vật. Bạn làm mất đi cá tính của mình bạn làm mất đi sự rộn ràng của tính sống động. Cái gì đó bên trong bạn bỗng nhiên đi tới chết. Thế thì bạn là nấm mồ; bạn sẽ kéo lê. Điệu vũ sẽ bị mất. Cuộc sống của bạn sẽ trở thành giống văn xuôi nhiều hơn, nó sẽ không có tính thơ ca nào nữa.

Khi bạn gọi cuộc sống là thượng đế, bạn đem thơ ca vào cho nó. Bạn đem tầm nhìn vào, bạn mở cửa ra. Bạn nói, 'Nhiều hơn là có thể.' Bạn nói, 'Chúng ta không là chỗ cuối.' Những cõi giới cao hơn của các khả năng nảy sinh trong tầm nhìn của bạn. Bạn bắt đầu mơ. Khoảnh khắc bạn nói sự tồn tại này là thiêng liêng, mơ mộng thành có thể. Thế thì bạn có thể sống cuộc sống của phiêu lưu: Thượng đế là cuộc phiêu lưu vĩ đại nhất, đó là cuộc hành hương vĩ đại nhất.

Gọi sự tồn tại là thiêng liêng, bạn đem cái gì đó mới vào cho tầm nhìn của mình. Thế thì bạn không bị kết thúc, thế thì bạn không là dấu chấm hết. Thế thì bạn là dòng sông đang xô tới đại dương. Bằng việc gọi sự tồn tại là điều thiêng liêng, bạn đem tính năng động cho cuộc sống của mình. Thế thì bạn không tù đọng, không nhạt nhẽo. Thế thì những khả năng tưởng tượng lại có đó. Chỉ cần dũng cảm, và bạn có thể đi tới mãi... và không có điểm cuối cho nó.

Chỉ có hai cách dán nhãn cho cuộc sống. Một cách là của nhà duy thực - người đó gọi nó là vật chất. Cách kia là cách của nhà thơ, người mơ - người đó gọi nó là thượng đế.

Tôi là nhà thơ không hổ thẹn. Tôi không là nhà duy thực. Tôi tự gọi mình là thượng đế, tôi gọi bạn là thượng đế, tôi gọi đá là thượng đế, tôi gọi cây là thượng đế, và mây là thượng đế... Cái toàn thể bao gồm chỉ một chất liệu và tôi đã chọn gọi nó là thượng đế, bởi vì với thượng đế bạn có thể trưởng thành, với thượng đế bạn có thể cưỡi lên con sóng triều lớn; bạn có thể đi tới bờ bên kia. Thượng đế chỉ là thoáng nhìn về định mệnh của ban. Ban cho sự tồn tại cá tính.

Thế thì giữa bạn và cây đó không phải là trống rỗng. Thế thì giữa bạn và người yêu của bạn đó không phải là trống rỗng - thượng đế bắc cầu qua mọi thứ. Ngài bao quanh bạn, ngài là mọi thứ xung quanh bạn. Ngài là bên trong và ngài là bên ngoài.

Khi tôi tự gọi mình là thượng đế, tôi ngụ ý khêu gợi bạn, thách thức bạn. Tôi đơn giản gọi bản thân mình là thượng đế để cho bạn cũng

thu lấy dũng cảm để nhận ra điều đó. Nếu bạn có thể nhận ra điều đó trong tôi, bạn đã lấy bước đầu tiên đi tới việc nhận ra điều đó trong bản thân bạn.

Sẽ rất khó cho bạn nhận ra nó trong bản thân mình, bởi vì bạn bao giờ cũng đã được dạy lên án bản thân mình. Bạn bao giờ cũng đã được dạy rằng bạn là kẻ tội đồ. Ở đây tôi lấy đi tất cả những cái vô nghĩa đó. Nhấn mạnh của tôi là ở chỗ chỉ mỗi một điều đang thiếu trong bạn thôi - lòng dũng cảm để nhận ra mình là ai.

Tôi tự gọi mình là thượng đế để giúp bạn, để cho bạn lòng dũng cảm. Nếu người này có thể là thượng đế, thì sao bạn lại không? Tôi cũng giống như bạn thôi. Bằng việc gọi mình là thượng đế, tôi không đem thượng đế xuống thấp đâu, tôi đang đem bạn lên đấy. Tôi đưa bạn lên cuộc hành trình cao. Tôi đơn giản mở là cánh cửa hướng tới những đỉnh Himalaya.

Một khi bạn bắt đầu nhận ra rằng bạn cũng thiêng liêng, bạn trở nên không bị nặng gánh. Thế thì có thể có sai sót, nhưng không có tội lỗi thêm nữa. Bạn không phải là tội đồ. Bạn có thể lầm, bạn có thể vẩn vơ trên con đường lạc lối, nhưng bạn không là tội đồ. Dù bạn làm bất kì cái gì, bạn cũng không thể đánh mất được tính thượng đế của mình - đó là bản tính của bạn.

Bạn có thể là tội đồ, nhưng dầu vậy bạn không thể làm mất được tính thượng đế của mình. Thế thì, bởi việc trở thành tội đồ, thượng đế của bạn trở thành tội đồ, có vậy thôi. Bạn có thể là kẻ ngốc, nhưng điều đó đơn giản chỉ ra rằng thượng đế bên trong bạn đã chọn việc chơi trò chơi là thằng ngốc, có vậy thôi.

Hàng triệu hình dạng, nhưng tất cả đều là hình dạng thiêng liêng. Hàng triệu hình dạng, tất cả đều bổ sung lẫn nhau và làm cho toàn thế giới này thành một vũ trụ vĩ đại.

Với việc gọi mình là thượng đế, tôi ám chỉ điều gì đó cho bạn. Tôi không quan tâm tới điều bạn gọi tôi điều đó là vô nghĩa. Đó chỉ là chỉ báo, một cử chỉ. Tôi đang nói với bạn, 'Nhìn tôi đây! Tôi cũng giống bạn thôi. Nếu tôi có thể nhận ra tính thiêng liêng bên trong tôi, nếu tôi có thể kính trọng bản thể riêng của tôi, sao bạn lại không? Kính trọng bản thể riêng của bạn đi.'

Sẽ chẳng có ích gì mà bạn cứ tới và tôn thờ tảng đá trong đền chùa chừng nào bạn còn chưa bắt đầu tôn thờ bản thân mình, chừng nào

bạn còn chưa bắt đầu kính trọng bản thể riêng của mình, chừng nào bạn còn chưa cảm thấy tôn kính sự tồn tại riêng của mình... đó là điều tôi ngụ ý khi tôi tự gọi mình là thượng đế.

Tôi kính trọng bản thể mình. Tôi không cảm thấy kết án gì với mình cả. Tôi hạnh phúc như tôi đang vậy. Tôi cực kì hạnh phúc như tôi đang vậy. Tôi cực kì biết ơn như tôi đang vậy.

Thuật ngữ Ấn Độ về thượng đế, bhagwan, thậm chí còn hay hơn thượng đế. Từ đó cực kì có ý nghĩa. Nó đơn giản nghĩa là 'người được hạnh phúc' không gì khác. Bhagwan nghĩa là 'người được hạnh phúc' - người có đủ may mắn để nhận ra bản thể riêng của mình.

Điều đó không có liên kết theo kiểu Ki tô giáo. Khi bạn nói 'thượng đế', điều đó dường như tôi đã tạo ra thế giới này. Tôi phủ nhận mọi trách nhiệm! Tôi đã chẳng tạo ra thế giới này. Tôi không phải là kẻ ngốc thế. Ý tưởng Ki tô giáo về thượng đế là người đã tạo ra thế giới này. Bhagwan lại hoàn toàn khác. Nó chẳng liên quan gì tới việc tạo ra thế giới cả. Nó đơn giản nói tới người đã nhận ra bản thân mình là thiêng liêng. Việc nhận ra đó là phúc lành. Người đó đã trở thành người được hạnh phúc.

Bạn cũng có thể trở thành thế. Nếu tôi có thể trở thành thế, sao bạn lại không? Chẳng cái gì thiếu cả - chỉ cần dũng cảm để thấm vào linh hồn riêng của bạn, chỉ cần dũng cảm để đi vào bản thân mình. Bạn đã được dạy là kẻ tội đồ - bị kết án, bị chà đạp, bò trên đất. Cánh của bạn bị chặt đứt và bị phá huỷ.

Với việc gọi mình là Bhagwan, tôi đơn giản muốn nói với bạn thu lấy dũng cảm đi, giành lại đôi cánh của mình... cả bầu trời là của bạn. Nhưng không có cánh thì nó không phải là của bạn. Giành lại đôi cánh của mình và đừng cho phép bất kì ai kết án bạn. Kính trọng bản thân mình! Nếu bạn không thể kính trọng được bản thân mình, bạn không thể kính trọng được bất kì ai khác.

Khi bạn kính trọng bản thân mình, sự kính trọng lớn lao nảy sinh. Thế thì bạn kính trọng cây cối, đất đá, đàn ông, đàn bà, bầu trời, mặt trời, mặt trăng, vì sao. Nhưng những gợn sóng kính trọng đó nảy sinh chỉ khi bạn đã bắt đầu kính trọng bản thân mình.

Tôi gọi bản thân mình là Bhagwan bởi vì tôi kính trọng bản thân mình. Tôi cực kì được thoả mãn như tôi đang vậy. Tôi là người được

hạnh phúc. Tôi không có bất mãn. Đó là ý nghĩa của Bhagwan - khi bạn không có sự không hài lòng, khi từng khoảnh khắc của cuộc sống của bạn đều là sự hoàn thành... khi bạn không ham muốn cái gì trong tương lai; hiện tại của bạn tràn đầy thế, tuôn trào... khi không có khao khát nào.

Đó là lí do tại sao chúng ta gọi Phật là Bhagwan. Ông ấy đã phủ nhận thượng đế trong vũ trụ học của mình. Ông ấy nói không có thượng đế, không có đấng sáng tạo. Người Ki tô giáo trở nên rất phân vân khi Phật nói không có thượng đế, không có đấng sáng tạo. Thế thì sao các phật tử lại gọi ông ấy là Bhagwan?

Ý nghĩa của chúng ta về Bhagwan là hoàn toàn khác. Chúng ta gọi ông ấy là Phật, Bhagwan, bởi vì ông ấy bây giờ không còn ham muốn nữa. Ông ấy được mãn nguyện. Ông ấy hạnh phúc và ở nhà. Ông ấy đã về nhà - đó là phúc lành của ông ấy. Bây giờ không có xung đột giữa ông ấy và sự tồn tại. Ông ấy đã rơi vào hoà hợp, vào hài hoà. Bây giờ ông ấy và cái toàn thể không phải là hai điều tách biệt. Chúng rung động theo cùng cách. Ông ấy đã trở thành một phần của dàn nhạc giao hưởng của cái toàn thể. Và bằng việc trở thành một phần của dàn nhạc giao hưởng vĩ đại này của các vì sao và cây cối và hoa và gió và mây và biển và cát, ông ấy đã trở nên được hạnh phúc - chúng ta gọi ông ấy là Bhagwan.

Đi vào cuộc phiêu lưu này đi. Một khi bạn dùng một từ nào đó, từ đó tạo ra nhiều thứ - từ rất mang tính sáng tạo. Nếu bạn gọi thế giới chỉ là vật chất, chính từđó kéo bạn xuống. Cho nên có gì khác nào? chỉ mỗi vật chất thôi? Thế thì tất cả những cái khác có vẻ cao siêu hơn vật chất phải là ảo tưởng rồi.

Đó là lí do tại sao các nhà duy vật cứ nói rằng samadhi của Patanjali là ảo tưởng, niết bàn của Phật là tưởng tượng, tỏ ngộ của các Thiền sư chỉ là trò chơi của tâm trí. Sao người duy vật lại cứ phủ nhận những điều này? Một khi bạn có khái niệm này về vật chất, rằng mọi thứ đều phải bị qui về vật chất, thế thì có nhiều điều không thể qui về vật chất được. Làm sao qui kinh nghiệm về tỏ ngộ thành vật chất được? Cách có thể duy nhất là phủ nhận nó, nói nó không có.

Nietzsche nói thượng đế không có, thượng đế chết rồi, bởi vì nếu thượng đế có, thế thì bạn phải chấp nhận Jesus, bạn phải chấp nhận Phật, bạn phải chấp nhận Patanjali, Lão Tử, Zarathustra. Họ

giống như cầu vồng... bắc cầu giữa cái biết và cái không biết. Nhưng bạn phải nâng đôi mắt mình hướng lên bầu trời.

Nếu bạn nhìn xuống đất và bạn cứ đào ở đó, bạn không thế nhìn vào cầu vồng được. Nếu bạn phủ nhận sự tồn tại của bản thân bầu trời và ai đó nói, 'Nhìn lên đi!' bạn sẽ nói, 'Ở đâu? Không có nhìn lên.' Và nếu ai đó nói, 'Tôi đang nhìn cầu vồng đẹp trên trời,' bạn sẽ nói, 'Anh phải ảo giác rồi, anh phải đang trong ảo tưởng đó. Anh đang nói về cái gì vậy? Không có bầu trời, cho nên không có khả năng nào cho bất kì cầu vồng nào.'

Bằng việc phủ nhận thượng đế, chúng ta phủ nhận mọi khả năng của tất cả các cầu vồng. Nhưng thế thì con người trở nên mắc kẹt. Thế thì bạn chẳng đi đâu cả, thế thì bạn là chiếc ao tù đọng... chỉ đợi chết. Với người duy vật thì không có cái gì khác - chỉ đợi chết thôi. Cuộc sống của người đó trở thành gánh nặng vô cùng, nỗi khổ.

Jean-Paul Sartre gọi con người là niềm đam mê vô ích. Nếu không có thượng đế, ông ấy là đúng. Nếu không có thượng đế, thế thì sao bạn lại tồn tại, để làm gì? Nếu bạn không thể trở thành thượng đế, thế thì tất cả điều này phỏng có ích gì? Sao lại cứ tồn tại và sao lại cứ mang nỗi khổ này, nỗi lo lắng này, nỗi lo âu này, cuộc sống căng thẳng này? Tại sao? Sao cứ liên tục cơn ác mộng này? Sao lại không vứt bỏ nó đi?

Trong một tác phẩm vĩ đại của Dostoevsky, 'Anh em nhà Karamazov', một nhân vật nói với thượng đế, 'Nếu như tôi mà gặp ông ấy, tôi muốn trả lại tấm vé này mà ông ấy đã cho tôi để vào thế giới này. Nhận lại nó đi! Tôi không muốn ở đây nữa; nó vô ích thế.'

Jean-Paul Sartre là phải. Nếu không có thượng đế thế thì sự tồn tại là vô nghĩa. Thế thì đấy chỉ là chuyện tào lao do kẻ ngốc kể lại, đầy những giận dữ và nhặng sị, chẳng có nghĩa gì. Thế thì đó là nhà thương điên.

Với thượng đế, với chính khái niệm về thượng đế, mọi sự bắt đầu vào hàng lối. Thế thì đó không chỉ là chuyện tào lao do kẻ ngốc kể lại; thế thì cuộc sống có nghĩa. Nghĩa này tới từ cõi bên kia. Nghĩa bao giờ cũng tới từ cái siêu việt. Nghĩa bao giờ cũng vượt trội hơn cái đang đó. Nếu bạn phủ nhận tất cả mọi khả năng tương lai, thế thì nghĩa biến mất, thế thì cuộc sống là vô tích sự.

Tôi tự gọi mình là thượng đế bởi vì tôi muốn giới thiệu cho bạn cuộc sống có nghĩa đam mê, đầy ý nghĩa... cuộc sống của ý nghĩa, của sự vĩ đại, của cái đẹp, chân lí. Có thượng đế, mọi thứ trở thành có thể. Không có thượng đế, mọi thứ trở thành không thể được.

Con người không có thượng đế thì không phải là con người chút nào. Người đó giống con người thôi, nhưng người đó không phải là con người bởi vì người đó không có ý nghĩa siêu việt bên trong mình. Người đó giống như cây không lá. Cây tồn tại theo cách vô tích sự, không hoàn thành. Chừng nào hoa còn chưa nở và hương thơm chưa thoát ra theo gió, cây tồn tại một cách vô ích. Bạn có thể đi và nghe sâu sắc; bạn sẽ thấy nó đang kêu khóc đấy. Sâu trong tim nó bạn sẽ cảm thấy nỗi đau. Khi hoa tới với cây, thơ ca đã bắt đầu xảy ra, cái gì đó siêu việt.

Bạn có thể tưởng tượng được ra hoa bằng việc nhìn vào rễ không? Nếu bạn chưa bao giờ thấy hoa nào và tôi đem rễ của bụi hoa đẹp tới và chỉ cho bạn cái rễ đó, bạn có thể tưởng tượng được rằng hoa là có thể có từ việc nhìn vào rễ xấu xí không? Bạn sẽ đơn giản phủ nhận. Nhưng ẩn trong cái rễ này là hoa đấy.

Ai đó được cần tới để nuôi dưỡng những cái rễ này, để bảo vệ những cái rễ này, để tưới nước cho những cái rễ này, để cho chúng ánh sáng và bóng râm và mặt trời và gió và mưa, và người ta cần cực kì tin cậy rằng cái gì đó sắp xảy ra, bởi vì niềm khao khát sẽ là việc chờ đợi. Thế rồi một ngày nào đó phép màu xảy ra - cây nở hoa. Bạn không thể tin được vào mắt mình. Làm sao rễ xấu xí kia lại được biến hoá thế? được biến đổi thế? Làm sao rễ xấu xí kia lại trở thành hoa hồng đẹp thế? Không thể được. Phi logic. Điều đó đáng phải không thực sự xảy ra chứ. Nó cứ đi ngược lại tất cả các lí lẽ. Nhưng nó là vậy.

Nếu bạn tồn tại mà không có thượng đế, bạn là cây không hoa, bụi hồng không hoa hồng. Và bụi hồng mà không có hoa hồng là gì? Toàn gai...

Khi tôi tự gọi mình là Bhagwan, tôi đơn giản nói với bạn, 'Nhìn tôi đây - hoa hồng đã nở rồi. Và điều đã xảy ra cho tôi có thể xảy ra cho bạn. Cho nên đừng cảm thấy thất vọng và đừng cảm thấy chán nản. Nhìn vào tôi và hi vọng của bạn sẽ quay lại, và bạn sẽ không cảm thấy vô vọng.

'Cho phép tôi đi vào bạn đi. Ít nhất cho phép hương thơm của tôi đi vào mũi bạn. Để tôi có được trái tim của bạn. Để tôi khuấy động trái tim bạn một chút ít sao cho hoa riêng của bạn bắt đầu lớn lên, nụ riêng của bạn bắt đầu mở cánh chúng ra.'

Việc tự gọi mình là Bhagwan chỉ là phương cách. Tôi có thể bỏ nó bất kì ngày nào. Khoảnh khắc tôi thấy nó bắt đầu có tác dụng, dây chuyền đã bắt đầu. Khoảnh khắc tôi thấy rằng bây giờ nó không còn cần nữa... vài người đã trở thành ngọn lửa; thế thì họ sẽ đủ là bằng chứng. Sẽ không cần gọi tôi là Bhagwan. Họ sẽ là đủ bằng chứng. Nếu vài người trong các sannyasins của tôi bắt đầu nở hoa, tôi sẽ vứt bỏ việc gọi mình là Bhagwan. Phương cách này đã có tác dụng.

Vài năm trước, một hôm tôi đã gọi Yoga Chinmaya và bảo anh ta tìm một từ mới cho tôi bởi vì tôi định hoạt động theo cách mới. Tôi đã được biết tới ở khắp các nước là acharya. Acharya nghĩa là thầy, thầy giáo, và tôi đã là thầy giáo, và tôi đã dạy và du hành. Đó chỉ là phần giới thiệu của công việc của tôi; đó là để mời mọi người.

Một khi lời mời đã đạt tới, tôi dừng việc du hành. Bây giờ những người muốn, họ phải tới tôi. Tôi đã đi tới nhà họ, đã gõ lên cửa của họ. Tôi đã bảo họ rằng tôi ở đây và bất kì ngày nào ham muốn nảy sinh trong họ, họ có thể tới. Tôi sẽ đợi. Tôi đã chỉ cho họ con đường tới tôi. Và thế rồi một hôm tôi gọi Yoga Chinmaya tới và tôi bảo anh ta, 'Bây giờ tìm từ mới cho tôi bởi vì từ "thầy giáo" sẽ không đủ.'

Anh ấy đem tới nhiều cái tên cho chức năng mới mà tôi sẽ nhận. Anh ấy nói, 'Maharishi, nhà tiên tri vĩ đại.' Tôi nói, 'Điều đó mang tính so sánh - nhà tiên tri và nhà tiên tri vĩ đại và maharishi. Không, điều đó là không tốt. Và mọi người không thể là nhà tiên tri được. Đó là tài năng. Vài người có thể trở thành nhà tiên tri, mọi người không thể trở thành nhà tiên tri.'

Thế rồi anh ấy nói, 'Paramahansa, thiên nga vĩ đại?' Lần nữa nó lại mang tính so sánh. Và nó là biểu tượng của cấp bậc. Theo trật tự sannyasin cổ nào đó, paramahansa là giai đoạn cuối. Cũng như theo thuật ngữ Phật giáo, a la hán là đỉnh, người đã đạt tới. Theo thuật ngữ Hindu, paramahansa là đỉnh - nhưng nó chỉ ra sự dần dần, từng bước một. Nó mang tính toán học, tính toán.

Anh ấy nói, 'Thế avadhuta thì sao? Điều đó nữa cũng là thuật ngữ so sánh khác, thuộc vào giáo phái sannyasins khác. Nó lại song

song với a la hán và paramahansa, và thuộc vào mật tông. Avadhuta là giai đoạn cuối của họ. Nhưng nó chỉ ra sự thành đạt.

Tôi nói, 'Tìm cái gì đó mang tính phố dụng. Tìm cái gì đó không mang tính quan hệ.' Và thế là anh ấy tìm ra 'bhagwan'.

Đó là một từ không mang tính so sánh. Bạn không thể thượng đế hơn thượng đế; thượng đế hơn thượng đế thì bạn không thể là thế được. Nó là thuật ngữ không mang tính so sánh. Và nó không chỉ ra sự thành đạt nào; nó đơn giản chỉ ra bản tính của bạn. Không phải là người ta phải trở thành thượng đế; người ta là thượng đế, người ta đơn giản phải nhận ra.

Điều đó không chỉ ra tài năng nào. Ai đó là nhà thơ lớn, ai đó là nhà tiên tri vĩ đại, người có tầm nhìn vĩđại; ai đó là hoạ sĩ vĩ đại, ai đó là vũ công vĩ đại - đây tất cả đều là những người tài năng. Tất cả không thể là vũ công vĩ đại được; các bạn không thể tất cả đều là Nijinskys. Và tất cả không thể là hoạ sĩ vĩ đại được; bạn không thể tất cả đều là Van Goghs. Và tất cả các bạn không thể là nhà thơ vĩ đại được; tất cả các bạn không thể đều là Tagores và Pablo Nerudas.

Nhưng bhagwan thì tất cả các bạn đều là. Điều đó không chỉ ra sự thành đạt; nó đơn giản chỉ ra tính vũ trụ của bạn, chính bản tính của bạn. Bạn đã là thượng đế rồi.

Tôi thích thuật ngữ này. Tôi nói, 'Được đấy. Ít nhất trong vài năm nó sẽ có tác dụng; thế rồi chúng ta bỏ nó.'

Tôi đã chọn nó với chủđịnh đặc biệt và nó đã phục vụ tốt, bởi vì những người hay tới tôi để thu thập tri thức, họ thôi đến. Cái ngày tôi tự gọi mình là Bhagwan, họ thôi đến. Điều đó là quá thể đối với họ, điều đó là quá đáng đối với bản ngã của họ. Ai đó tự gọi mình là Bhagwan sao?... điều đó làm tổn thương bản ngã.

Họ thôi đến. Họ đã tới tôi để thu thập tri thức. Bây giờ tôi đã tuyệt đối đổi chức năng của mình. Tôi bắt đầu làm việc trên mức độ khác, theo chiều hướng khác. Bây giờ tôi cho bạn sự hiện hữu, không phải tri thức. Tôi đã là acharya và họ là học trò; họ đi học. Bây giờ tôi không còn là thầy giáo nữa và bạn không ở đây làm học trò.

Nếu bạn ở đây như học trò, chẳng chóng thì chầy bạn sẽ phải ra đi, bởi vì bạn sẽ thấy mình ở nhầm chỗ; bạn sẽ không khớp ở đây. Chỉ

nếu bạn là đệ tử, thế thì bạn mới có thể khớp với tôi. Bởi vì bây giờ tôi định cho cái gì đó nhiều hơn. Nếu bạn ở đây vì tri thức, thế thì chẳng chóng thì chầy bạn sẽ thấy - bạn phải đi đâu đó khác.

Tôi ở đây để truyền đạt sự hiện hữu. Tôi ở đây để làm cho bạn thức tỉnh. Tôi không định cho bạn tri thức, tôi định cho bạn việc biết - và đó là chiều hướng hoàn toàn khác.

Tự gọi mình là Bhagwan đơn giản là biểu tượng thôi - rằng bây giờ tôi đã lấy chiều hướng khác cho công việc. Và điều đó cực kì có ích. Tất cả những người sai đều tự động biến mất và những người với phẩm chất hoàn toàn khác bắt đầu tới.

Điều đó có tác dụng tốt. Chọn lựa của Chinmaya là tốt. Nó phân loại khá lắm. Chỉ những người sẵn sàng tan biến cùng tôi mới còn lại, tất cả những người khác trốn biệt. Họ đã tạo ra không gian quanh tôi. Bằng không thì họ bu lại quá đông, và rất khó cho người tìm kiếm thực tới gần tôi hơn. Đám đông biến mất. Từ 'bhagwan' vận hành như vụ nổ nguyên tử. Nó làm khá lắm. Tôi sung sướng là tôi đã chọn nó.

Bây giờ những người tới tôi không còn hay cãi lí nữa. Bây giờ mọi người tới tôi để uống tôi, ăn tôi, tiêu hoá tôi. Bây giờ những người tới tôi là những người phiêu lưu lớn lao về linh hồn. Và họ sẵn sàng mạo hiểm - mạo hiểm bất kì cái gì và mọi thứ.

Việc tự gọi mình là Bhagwan là một phương cách. Chẳng chóng thì chầy, khi bạn đã trưởng thành và bạn đã hiểu ra vấn đề, và khi sự hiện diện của bạn ở đây đã tạo ra một phẩm chất rung động khác, tôi sẽ thôi không tự gọi mình là Bhagwan. Thế thì sẽ không có nhu cầu. Thế thì toàn thể bầu không khí sẽ rộn ràng với tính thượng đế. Thế thì những người sẽ tới, nó sẽ mưa rào lên họ. Nó sẽ xuyên thấu vào trong tim họ. Sẽ không có nhu cầu gọi tôi là gì nữa - bạn sẽ biết. Nhưng ngay lúc ban đầu điều đó là cần thiết, và điều đó đã cực kì có ích.

Điều cuối cùng về nó. Tôi không phải là triết gia. Bao giờ cũng nhớ tôi là nhà thơ. Cách tiếp cận của tôi hướng tới cuộc sống là cách tiếp cận của thơ ca, là cách tiếp cận của lãng mạn. Nó mang tính lãng mạn, nó mang tính tưởng tượng. Tôi muốn tất cả các bạn đều là nam thượng đế và nữ thượng đế. Tôi muốn bạn để lộ ra bản thể thật của mình.

Việc tự gọi mình là thượng đế là một thách thức. Nó là thách thức tinh tế. Chỉ có hai cách để giải quyết với nó. Một là, bạn nói, 'Người này không đúng là thượng đế', và bỏ đi, bởi vì thế thì bạn còn làm gì ở đây nữa? Nếu người này đâu phải là thượng đế, thế thì sao lại phí thời gian của bạn? Bạn bỏ đi. Hay, bạn chấp nhận rằng người này là thượng đế, và thế rồi bạn bắt đầu sống cùng tôi, và tính thượng đế của riêng bạn bắt đầu nở hoa.

Một ngày nào đó bạn cũng sẽ là nam thượng đế, nữ thượng đế. Việc chấp nhận tôi là thượng đế thực tế ở sâu bên dưới là việc chấp nhận khả năng rằng bạn cũng có thể là thượng đế, có vậy thôi. Chính việc chấp nhận rằng con người này có thể là thượng đế, khuấy động cái gì đó đã từng ngủ say bên trong bạn. Thế thì bạn không thể vẫn còn như bạn đang vậy; cái gì đó phải được làm. Cái gì đó phải được biến đổi, cái gì đó phải được biết tới. Bạn không thể sống nghỉ ngơi thêm nữa. Giấc mơ đã chiếm quyền sở hữu bạn. Tôi đã đọc một giai thoại:

Cô hầu trẻ xinh xắn và hiệu quả dường như thích thú với công việc của mình cho tới một hôm không báo trước cô ấy đưa ra lời xin nghỉ việc.

'Sao cô lại muốn ra đi?' bà chủ nhà hỏi. 'Có gì sai chăng?'

'Tôi không thể chịu đựng được tình trạng chờ đợi trong ngôi nhà này thêm phút nào nữa,' cô hầu đáp. 'Chờ đợi à?' bà chủ nhà bối rối. 'Cô ngụ ý điều gì?'

'Đấy là cái biển treo trên cổng buồng tôi,' cô gái giải thích. 'Bà biết đấy, tấm biển viết: Quan sát ngươi, vì ngươi không biết khi nào ông chủ tới.' 'Quan sát ngươi, vì ngươi không biết khi nào ông chủ tới.'

Cô ấy đã hiếu lầm điều đó, nhưng nó đã tạo ra sự chờ đợi liên tục, sự không thoải mái. 'Quan sát ngươi, ngươi không biết khi nào ông chủ tới...'

Nếu bạn quyết định đi cùng tôi, bạn sẽ trở nên ngày một mang tính quan sát hơn. Và bạn mà càng trở nên mang tính quan sát hơn, thì bạn sẽ càng có khả năng hiểu tôi hơn, bạn sẽ có khả năng hiểu điều đã xảy ra hơn, điều đã xảy ra với linh hồn tôi. Bạn sẽ ngày càng trở thành người tham dự vào việc xảy ra này, vào điệu vũ này, và việc hát này.

Và dần dần bạn sẽ thấy - thầy đang tới. Và điều đó không tới từ bên ngoài, điều đó tới từ cốt lõi bên trong nhất của bạn, điều đó đang nảy sinh từ chiều sâu của bạn.

Thầy tới, thượng đế tới, nhưng không từ bên ngoài. Thầy tới từ chính trung tâm của bạn. Thầy đã ở đó đợi bạn gọi thầy. Thầy đã ở đó từ vĩnh hằng chờ đợi rằng một ngày nào đó bạn sẽ nhìn vào trong.

Tôi đã nhìn vào và tôi thấy thầy ở đó. Thông điệp của tôi là đơn giản - rằng tôi đã tìm thấy thượng đế bên trong mình. Toàn thể nỗ lực của tôi là để thuyết phục bạn - nhìn vào trong, thầy tới đấy. Vâng, điều đó là có thể. Vâng, thầy tới. Và thầy không tới từ bên ngoài, thầy bùng nổ từ bên trong. Thầy nảy sinh từ trong bạn. Thầy là tương lai của bạn, thầy là định mệnh của bạn.

Bạn có thể biết điều đó, bạn có thể không biết tới điều đó. Bạn đã trong thầy và thầy đã trong bạn. Câu hỏi duy nhất là làm sao trở nên nhận biết. 'Quan sát người, vì người không biết khi nào thầy tới.'

Câu hỏi duy nhất là về việc trở thành người quan sát trên núi. Trở thành nhân chứng - tỉnh táo, quan sát - và bạn sẽ được hoàn thành.

Câu hỏi thứ hai

Sống một cách hiểm nguy nghĩa là gì?

Sống một cách hiểm nguy nghĩa là sống đấy. Nếu bạn không sống một cách hiểm nguy, bạn không sống đâu. Việc sống nở hoa chỉ trong nguy hiểm. Việc sống không bao giờ nở hoa trong an ninh; nó nở hoa chỉ trong bất an.

Nếu bạn bắt đầu kiếm an ninh, bạn trở thành vũng nước tù đọng. Thế thì năng lượng của bạn không còn chuyển động nữa. Thế thì bạn sợ, bởi vì người ta chẳng bao giờ biết được cách đi vào cái không biết. Và sao lại nhận lấy mạo hiểm? Cái đã biết an ninh hơn. Thế thì bạn bị ám ảnh với cái quen thuộc. Bạn cứ phát ngán với nó, bạn chán nó, bạn cảm thấy khổ trong nó, nhưng dầu vậy nó vẫn dường như quen thuộc và thuận tiện. Ít nhất thì nó cũng còn được biết tới. Cái không biết tạo ra run rẩy trong bạn. Chính ý tưởng về cái không biết và bạn bắt đầu cảm thấy bất an.

Chỉ có hai kiểu người trên thế giới. Người muốn sống thoải mái - họ tìm kiếm cái chết. Họ muốn nấm mồ thoải mái. Và người muốn sống

- họ chọn sống một cách hiểm nguy, bởi vì cuộc sống chỉ gây xúc động khi có mạo hiểm.

Bạn đã bao giờ trèo lên núi chưa? Càng trèo cao, bạn càng cảm thấy tươi tắn hơn, bạn càng cảm thấy trẻ trung hơn. Nguy hiểm của việc ngã càng lớn, vực thẳm bên cạnh càng lớn, bạn càng sống động hơn... giữa sống và chết, khi bạn đang treo giữa sống và chết. Thế thì không có chán, thế thì không có cát bụi của quá khứ, không có ham muốn về tương lai. Thế thì khoảnh khắc hiện tại rất sắc nét như ngọn lửa. Điều đó là đủ. Bạn sống trong ở đây và bây giờ.

Hay lướt sóng... hay trượt tuyết... hay bay lượn. Bất kì chỗ nào có nguy cơ mất mạng, đều có niềm vui cực kì. Bởi vì nguy cơ mất mạng làm cho bạn thành sinh động vô cùng. Do đó bạn bị hấp dẫn tới các môn thể thao nguy hiểm.

Mọi người cứ leo núi. Ai đó hỏi Hillary, 'Sao ông lại cố trèo lên đỉnh Everest? Tại sao?' Và Hillary nói, 'Bởi vì nó có đó - một thách thức thường xuyên.' Điều đó thật mạo hiểm, nhiều người đã chết trước đó. Trong gần sáu mươi, bẩy mươi năm, nhiều nhóm đã leo, và điều đó gần như cái chết chắc chắn. Nhưng dầu vậy người ta vẫn cứ leo. Sự hấp dẫn là cái gì?

Vươn lên cao hơn, đi xa hơn khỏi cuộc sống thường lệ, định cư, bạn lại trở nên hoang dã, bạn lại trở thành một phần của thế giới con vật. Bạn lại sống như hổ hay sư tử hay như dòng sông. Bạn lại soải cánh như con chim vào bầu trời, ngày một xa hơn. Và từng khoảnh khắc an ninh, số dư ngân hàng, vợ, chồng, gia đình, xã hội, nhà thờ, sự kính trọng... tất cả đều nhoà đi, ngày một xa xôi thêm. Bạn trở thành một mình.

Đây là lí do tại sao mọi người lại sợ thế thao nhiều thế. Nhưng điều đó nữa cũng không thực sự là nguy hiểm bởi vì bạn có thể trở nên rất, rất khéo léo. Bạn có thể học nó, bạn có thể được huấn luyện về nó. Đó là mạo hiểm rất tính toán - nếu bạn cho phép tôi diễn tả, đó là mạo hiểm có tính toán. Bạn có thể huấn luyện về leo núi và bạn có thể rất thận trọng.

Hay lái xe, lái xe tốc độ. Bạn có thể đi một trăm dặm một giờ. Điều đó là nguy hiểm, nó gây xúc động. Nhưng bạn có thể trở thành rất khéo léo về nó, và nguy hiểm chỉ là cho người ngoài; với bạn nó không nguy hiểm. Và cho dù nó có đó, nó cũng rất ngoài lề. Và thế

rồi, có những nguy hiểm chỉ là nguy hiểm vật lí thôi, chỉ liên quan tới thân thể.

Khi tôi nói với bạn, sống hiểm nguy, tôi không ngụ ý chỉ mạo hiểm thân thể, mà mạo hiểm tâm lí, và chung cuộc mạo hiểm tâm linh. Tôn giáo là mạo hiểm tâm linh đấy. Nó đi lên tới những đỉnh cao mà từ đó có thể không có lối trở về nữa. Đó là ý nghĩa của thuật ngữ của Phật, anagamin - bất hoàn, người không bao giờ quay lại nữa. Điều đó là đi tới điểm cao không còn lối quay lại; thế thì người ta đơn giản mất đi. Người ta không bao giờ quay lại.

Khi tôi nói sống một cách hiểm nguy, tôi ngụ ý không sống cuộc sống của kính trọng bình thường - rằng bạn là thị trưởng trong thành phố, hay là xã viên hợp tác xã. Đây không phải là cuộc sống. Hay bạn là bộ trưởng, hay bạn có nghề nghiệp tốt và kiếm đủ và tiền cứ tích luỹ vào ngân hàng và mọi thứ cứ tốt hoàn hảo.

Khi mọi thứ diễn ra hoàn hảo, đơn giản thấy nó - bạn đang chết đi và chẳng cái gì xảy ra cả. Mọi người có thể kính trọng bạn, và khi bạn chết một đám rước lớn sẽ đi theo bạn. Tốt, có vậy thôi. Và trong báo chí ảnh của bạn sẽđược đăng lên và sẽ có các bài xã luận, và thế rồi mọi người sẽ quên bạn đi. Và bạn đã sống cả đời mình chỉ vì những điều này.

Quan sát đi - người ta có thể bỏ lỡ cả đời mình vì những điều tầm thường, trần tục. Mang tính tâm linh nghĩa là hiểu rằng những điều nhỏ bé này không nên được coi là quá quan trọng. Tôi không nói rằng chúng là vô nghĩa. Tôi nói rằng chúng có nghĩa, nhưng không có nghĩa như bạn nghĩ đâu.

Tiền cần chứ. Đó là một nhu cầu. Nhưng tiền không phải là mục đích và không thể là mục đích được. Nhà cần chứ, chắc chắn. Đó là một nhu cầu. Tôi không phải là người khổ hạnh và tôi không muốn bạn phá nhà mình và trốn lên Himalaya. Nhà cần chứ - nhưng nhà cần cho bạn thôi. Đừng hiểu lầm nó.

Như tôi thấy mọi người, toàn thể mọi sự đã trở thành lộn ngược. Họ tồn tại cứ dường như họ được cần cho ngôi nhà. Họ cứ đi làm việc vì ngôi nhà. Cứ dường như họ được cần cho số dư ngân hàng - họ đơn giản cứ thu thập tiền và thế rồi họ chết. Và họ chưa bao giờ sống cả. Họ chưa bao giờ có một khoảnh khắc của cuộc sống rộn ràng, suối chảy. Họ bị cầm tù trong an ninh, quen thuộc, kính trọng.

Thế rồi nếu bạn cảm thấy chán, điều đó cũng là tự nhiên. Mọi người tới tôi và họ nói họ cảm thấy rất chán. Họ cả thấy chán lắm, mắc kẹt. Phải làm gì? Họ cho rằng chỉ bằng việc lặp lại câu mật chú là họ sẽ trở nên sống động lần nữa. Không dễ dàng như vậy đâu. Họ sẽ phải thay đổi toàn thể hình mẫu cuộc sống của mình.

Yêu, nhưng đừng nghĩ rằng ngày mai người đàn bà sẽ có sẵn cho bạn. Đừng mong đợi. Đừng qui người đàn bà thành vợ. Thế thì bạn đang sống một cách hiểm nguy đấy. Đừng qui người đàn ông thành chồng, bởi vì chồng là thứ xấu xí. Để người đàn ông của bạn là người đàn ông và người đàn bà của bạn là người đàn bà. Và đừng làm cho ngày mai của bạn thành dự đoán được. Đừng trông đợi điều gì và sẵn sàng với mọi thứ. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói sống hiểm nguy.

Chúng ta làm gì? Chúng ta rơi vào tình yêu với người đàn bà và lập tức chúng ta bắt đầu đi ra toà, hay tới phòng đăng kí kết hôn, hay tới nhà thờ để cưới nhau. Tôi không nói đừng cưới nhau. Điều đó là nghi lễ thôi. Tốt, thoả mãn cho xã hội. Nhưng sâu trong tâm trí bạn đừng bao giờ sở hữu người đàn bà. Cho dù một khoảnh khắc cũng đừng bao giờ nói rằng 'em thuộc về anh'. Bởi vì làm sao một người có thể thuộc vào bạn được? Và khi bạn bắt đầu sở hữu người đàn bà, cô ấy sẽ bắt đầu sở hữu bạn. Thế thì các bạn cả hai đều không còn trong tình yêu nữa. Các bạn đang nghiền nát và giết chết lẫn nhau, làm tê liệt lẫn nhau.

Yêu - nhưng đừng để cho tình yêu của bạn thoái hoá thành hôn nhân. Làm việc - công việc là cần - nhưng đừng để cho công việc trở thành cuộc sống duy nhất của bạn. Chơi nên vẫn còn là cuộc sống của bạn, trung tâm cuộc sống của bạn. Làm việc nên là phương tiện hướng tới chơi đùa. Làm việc trong văn phòng và làm việc trong xưởng máy và làm việc trong cửa tiệm, nhưng để thời gian, cơ hội để chơi. Đừng để cuộc sống của bạn bị thu lại chỉ là thường lệ làm việc. Bởi vì mục đích của cuộc sống là chơi đùa. Chơi nghĩa là cái gì đó chỉ vì nó mà thôi.

Bạn tới tôi cho dù chỉ để thiền, và bạn lại lấy thiền như công việc. Bạn cho rằng cái gì đó cần được làm để đạt tới thượng đế. Điều đó là vô nghĩa. Thiền không thể được thực hiện theo cách đó. Bạn phải chơi, bạn phải coi nó như vui đùa. Bạn phải không nghiêm chỉnh về nó. Bạn phải tận hưởng nó.

Khi bạn tận hưởng nó, nó phát triển. Khi bạn bắt đầu coi nó như công việc, như nghĩa vụ phải được làm - bởi vì bạn phải làm, bạn phải đạt tới moksha, niết bàn, giải thoát - thế thì lần nữa bạn đã đem các phân loại ngu xuẩn của mình vào thế giới chơi đùa. Thiền là chơi đùa, nó là leela. Bạn tận hưởng nó chỉ vì nó mà thôi.

Nếu bạn tận hưởng nhiều điều nữa chỉ vì chúng mà thôi, bạn sẽ sống động hơn. Tất nhiên, cuộc sống của bạn bao giờ cũng sẽ trong mạo hiểm, nguy hiểm. Nhưng đó là cách cuộc sống phải thế. Mạo hiểm là một phần của nó. Thực tế phần tốt hơn của nó là mạo hiểm. Phần đẹp nhất của nó là mạo hiểm. Mọi khoảnh khắc nó đều là mạo hiểm. Bạn có thể không nhận biết. Bạn hít vào, bạn thở ra. Có mạo hiểm. Ngay cả thở ra, ai biết liệu hơi thở sẽ quay lại hay không? Điều đó là không chắc chắn, không có đảm bảo.

Nhưng có vài người coi toàn thể tôn giáo là an ninh. Cho dù họ nói về thượng đế, họ cũng nói về thượng đế như an ninh tối cao. Nếu họ nghĩ về thượng đế, họ chỉ nghĩ bởi vì họ sợ. Nếu họ cứ cầu nguyện và thiền, họ đang làm chỉ để họ vẫn còn trong sách thiện - trong sách thiện của thượng đế. 'Nếu có thượng đế, ngài sẽ biết rằng tôi là người đi lễ nhà thờ đều đặn, người tôn thờ đều đặn. Tôi có thể tuyên bố vậy.' Ngay cả lời cầu nguyện của họ cũng chỉ là phương tiện.

Sống hiểm nguy nghĩa là sống cuộc sống cứ dường như từng khoảnh khắc đều là mục đích của riêng nó. Từng khoảnh khắc đều có giá trị cố hữu của riêng nó. Và bạn không sợ. Và bạn biết cái chết có đó và bạn chấp nhận sự kiện rằng cái chết có đó, và bạn không trốn tránh cái chết. Thực tế, bạn đi và đương đầu với cái chết. Bạn tận hưởng những khoảnh khắc đó của việc đương đầu với cái chết về vật lí, tâm lí, tâm linh.

Tận hưởng những khoảnh khắc đó nơi bạn đi tới tiếp xúc trực tiếp với cái chết, nơi cái chết trở thành gần như thực tại, là điều tôi ngụ ý khi tôi nói sống hiểm nguy.

Tình yêu đem bạn tới đối diện với cái chết. Thiền đem bạn tới đối diện với cái chết. Đi tới thầy là đi tới cái chết riêng của bạn. Đối diện với ai đó đã biến mất, là đi vào vực thẳm mà trong đó bạn có thể bị mất hút, và ban có thể trở thành một bất hoàn anagamin.

Những người dũng cảm, họ đi lên trước. Họ tìm tất cả các cơ hội hiểm nguy. Triết lí sống của họ không phải là triết lí của các công ti bảo hiểm. Triết lí sống của họ là triết lí của người leo núi, người đi tàu lượn, người lướt sóng. Và họ không chỉ lướt sóng ở biển bên ngoài; họ lướt sóng trong các biển bên trong nhất của họ. Và không chỉ ở bên ngoài họ trèo lên các đỉnh Alp và Himalaya; họ tìm kiếm các đỉnh bên trong.

Nhưng nhớ một điều đừng bao giờ quên nghệ thuật mạo hiếm, đừng bao giờ, đừng bao giờ. Bao giờ cũng vẫn còn có khả năng mạo hiểm. Và bất kì nơi nào bạn có thể tìm thấy cơ hội để mạo hiểm, đừng bao giờ bỏ lỡ nó, và bạn sẽ không bao giờ là người mất. Mạo hiểm là đảm bảo duy nhất cho việc sống thực sự.

Câu hỏi thứ ba

Tôi cảm thấy bị mắc kẹt. Tôi cảm thấy tôi có một con người bản chất bên trong muốn thoát ra. Nó tạo cảm giác nhiều sống động và nguy hiểm hơn cái tôi đang kéo lê quanh mình. Nó muốn vồ lấy các cô gái và tận hưởng dâm dục. Nhưng thầy đã nói rằng với cả cuộc đời năng lượng này đã đi xuống; thời gian làm cho thay đổi. Nó muốn nổi đoá và phát rồ khi được nửa cốc thay vì cả cốc sữa đầy.

Nửa cốc bao giờ cũng sẽ vẫn còn là nửa cốc thôi. Bởi vì trong chính bản chất của ham muốn thì chúng không thể được hoàn thành. Trong chính bản chất của ham muốn là vẫn còn một nửa, vẫn còn không hài lòng. Chính bản chất của ham muốn là vẫn còn ham muốn.

Bạn ham muốn điều này. Khi bạn có được nó, vào lúc bạn được nó, ham muốn của bạn đã tăng lên rồi. Bạn đã ham muốn mười nghìn ru pi. Vào lúc bạn kiếm được mười nghìn ru pi, ham muốn của bạn đã đi xa hơn lên trước. Bây giờ nó đang đòi hỏi hai mươi nghìn ru pi.

Thực tế chẳng cái gì xảy ra cả. Bạn có năm nghìn ru pi, và bạn đã ham muốn mười nghìn ru pi. Bây giờ bạn có mười nghìn ru pi, bạn đang ham muốn hai mươi nghìn ru pi. Tỉ lệ là như nhau. Khoảng cách giữa bạn và mục đích của bạn là như nhau. Nó vẫn còn thế. Chiếc cốc vẫn còn một nửa. Không có cách nào qua ham muốn để đi tới hoàn thành cả.

Phật đã nói bản chất của ham muốn là không được hoàn thành. Việc hoàn thành chỉ tới bởi vô ham muốn.

Bây giờ, đây là một trong những điều ngược đời quan trọng nhất - nếu bạn gạt bỏ ham muốn, bạn sẽ được hoàn thành. Bạn càng ham muốn nhiều, bạn càng đi vào ham muốn, bạn càng đi ngày một xa hơn khả năng hoàn thành của bạn. Ham muốn này tạo ra nhiều ham muốn nữa... thế thì lại có nhiều ham muốn nữa, hàng triệu ham muốn nữa. Điều đó cũng giống như cái cây. Trước hết nó là một, thế rồi nhiều nhánh, thế rồi nhiều cành nhỏ, và nó cứ tiếp diễn mãi.

Người này đã hỏi, Tôi cảm thấy bị mắc kẹt...

Mọi người đã từng sống trong ham muốn đều cảm thấy bị mắc kẹt. Vấn đề là ở chỗ nếu bạn không cố gắng hoàn thành ham muốn của mình, bạn vẫn còn không được thoả mãn. Nếu bạn cố gắng, cho dù bạn đạt được mục đích ham muốn của mình, thế thì bạn vẫn còn không thoả mãn - thế nữa, cũng chẳng có gì thay đổi cả. Đây là ác mộng của cuộc sống.

Tôi đã nghe nói về một nhà thương điên. Một khách thăm tới, và rồi bác sĩ, giám thị, đưa anh ta đi thăm một vòng. Họ tới một cái cũi. Một người đang vò đầu bứt tóc, kêu gào khóc lóc, và giữ một bức ảnh nhỏ sát ngực. Cảnh này thật thống thiết, bi thương.

Khách hỏi, 'Chuyện gì đã xảy ra cho người bất hạnh này vậy?'

Bác sĩ nói, 'Anh ta yêu một người đàn bà và anh ta không lấy được cô ấy. Cô ấy quyết định cưới ai đó khác. Kể từ đó anh ta phát điên. Anh ta mang bức ảnh đó liên tục - cả ngày, cả đêm, lúc thức, lúc ngủ - và anh ta cứ ở sâu trong khổ sở. Khổ của anh ta thật mênh mông.'

Thế rồi họ đi tới một cái cũi khác, ở ngay phía trước cái cũi kia. Một người khác đang điên khùng cuồng nộ, đánh vào tường, đánh với cái bóng nào đó. Anh ta gần như bạo hành, hùng hổ; anh trông như kẻ giết người. Và vị khách hỏi, 'Điều gì đã xảy ra cho người này?'

Bác sĩ bắt đầu cười. Ông ta nói, 'Người đàn bà kia đã lấy người đàn ông này! Và đây là điều đã xảy ra bởi việc cưới người đàn bà ấy.'

Người này khổ bởi vì người đó không lấy được, người kia khổ bởi vì người kia có thể lấy được.

Có những người nghèo mà khố vì họ không có của cải. Và có những người giầu mà khổ vì bây giờ họ có của cải vậy mà họ lại chẳng có gì. Có những người không thành công đang cực kì đau khổ bởi vì họ thất bại và cuộc sống làm cho họ thất bại. Và có những người thành

công đơn giản là người trống rỗng, mọi kiếp sống đều tuột khỏi họ. Họ đánh cược mọi thứ và họ thành công và bây giờ thì làm gì đây?

Chẳng cái gì thất bại giống như thành công. Khi nó tới, bạn không thể tin được điều bạn đã ham muốn. Bạn có thể có ngôi nhà lớn, và bạn có thể có sự kính trọng và tiền bạc, và bỗng nhiên bạn thấy - mình chỉ là trống rỗng và toàn thể cuộc sống của mình đã là phí hoài. Mọi thứ đã được tích luỹ và bạn đã biến mất. Mọi thứ có đó, của cải có đó, nhưng người chủ lại lỡ.

Đây là bản chất của ham muốn. Mọi người đều cảm thấy bị mắc kẹt.

Tôi cảm thấy bị mắc kẹt. Tôi cảm thấy tôi có một con người bản chất bên trong muốn thoát ra. Cái đó không phải là con người bản chất của bạn đâu. Bởi vì người bản chất không có ham muốn. Người mà ham muốn thì chỉ là người ngẫu nhiên. Cấn thận về lời bạn dùng.

Cái bản chất là cái không có ham muốn. Nó đã được hoàn thành rồi. Cái mà ham muốn thì chỉ là cái ngẫu nhiên. Nó liên tục bất hạnh, liên tục không hài lòng, liên tục vỡ mộng... và cứ ham muốn.

Và vấn đề là - bạn càng ham muốn, bạn lại càng vỡ mộng. Bạn càng vỡ mộng, bạn lại càng ham muốn. Cái vòng luẩn quẩn... và người ta cứ đi nó mãi và bị nghiền nát bởi chiếc bánh xe.

Tôi cảm thấy tôi có một con người bản chất bên trong muốn thoát ra.

Con người bản chất không bao giờ muốn thoát ra cả. Con người bản chất là cốt lõi bên trong nhất của bạn, nó là nội tâm của bạn. Nó không bao giờ muốn thoát ra cả. Không có chỗ cho nó đi đâu cả. Nó đã ở chỗ nó đáng phải ở rồi. Cái bản chất là cái đã ở chỗ nó đáng ở rồi. Cái bản chất là lý tưởng, cái bản chất là cái tự nhiên, cái tự phát.

Tôi cảm thấy tôi có một con người bản chất bên trong muốn thoát ra. Đây không phải là con người bản chất của bạn muốn thoát ra đâu. Đây là con người ngẫu nhiên của bạn. Có thể nó nảy sinh bởi vì bạn bị đồng nhất với thân thể, hay nó nảy sinh bởi vì bạn bị đồng nhất với tâm trí.

Nó tạo cảm giác nhiều sống động và nguy hiểm hơn cái tôi đang kéo lê quanh mình.

Vâng, nó vậy đấy. Ít nhất có cũng có vẻ như sống động hơn. Ít nhất nó cũng lừa bạn để sống động hơn. Đi theo nó và bạn sẽ thấy rằng nó đã lừa bạn.

Đó là điều mọi người thấy ra vào lúc cái chết lại gần. Dục lừa họ, thèm khát lừa họ, tham lam lừa họ, tham vọng lừa họ. Và bây giờ mọi sự đều qua rồi, mọi năng lượng đã mất, và họ sắp sửa trắng tay. Họ đã không chín chắn. Họ đã không có được cái gì mà họ có thể mang ra ngoài cái chết.

Cuộc sống là cái không thể bị phá huỷ bởi cái chết, nhớ lấy. Đó là định nghĩa. Và bất kì cái gì sống động, nếu nó thực sự sống động, đều ở bên ngoài cái chết. Nó không thể bị cái chết lấy đi. Chẳng cái gì có thể phá huỷ được nó. Cái sống động là cái vĩnh hằng.

Nó tạo cảm giác nhiều sống động hơn... Nó đơn giản lừa bạn thôi. Nó rất, rất mưu mô, nó rất thuyết phục đấy. Nó là người bán hàng lớn... và nguy hiểm hơn cái tôi đang kéo lê quanh mình. Vâng, và nó là nguy hiểm; không chỉ cho bạn đâu - nó là nguy hiểm cho người khác nữa. Với bạn, nó chỉ là ảo tưởng.

Tất nhiên nó là nguy hiểm, nhưng không theo nghĩa mà tôi đã nói về nguy hiểm đâu. Đó là điều mọi người đang làm. Cái đó không phải là điều gì mới. Mọi người đều tham lam và mọi người đều đầy những thèm khát. Cái đó không phải là điều gì mới, cái đó chẳng có gì mạo hiểm cả. Đó là cách thức của thế giới này. Thậm chí con vật đang làm điều đó, cây cối đang làm điều đó. Mọi người đều đang làm điều đó.

Nó là nguy hiếm theo cách khác. Nó là nguy hiếm theo nghĩa nó mang tính phá huỷ. Nó sẽ phá huỷ bạn, và nó sẽ phá huỷ người khác. Nó không mang tính sáng tạo.

Tình yêu mang tính sáng tạo. Dục mang tính phá huỷ. Và có nhiều khác biệt giữa hai điều này. Đôi khi bạn bắt đầu nghĩ rằng dâm dục của mình là tình yêu. Thế thì bạn bị lừa. Dâm dục có thể chơi trò chơi tình yêu, nhưng nó là trò chơi giả. Tôi không chống lại dục, nhưng tôi chắc chắn chống lại dâm dục. Và khác biệt là ở chỗ dục là điều tự nhiên còn dâm dục là thứ tâm trí.

Yêu người đàn bà là tự nhiên, yêu người đàn ông là tự nhiên. Sinh sản trẻ con là tự nhiên, chẳng có gì sai trong nó. Nhưng nghĩ về đàn bà, mang bức hình khiêu dâm, ngủ mọi đêm vẫn cứ nghĩ về đàn bà - đàn bà và đàn bà và đàn bà - đó là dâm dục.

Mulla Nasruddin đi tới nhà tâm thần. Và nhà tâm thần nói, như một phép thử, 'Nhìn đồng hồ trên tường. Điều đó nhắc nhở anh nghĩ tới

cái gì?' Anh ta nhìn lên tường và nói, 'Về đàn bà.'

Đồng hồ sao? Nhà phân tâm nói, 'Được rồi, cái ghế này nhắc nhở anh nghĩ tới cái gì?'

'Tất nhiên,' Mulla Nasruddin nói, 'về đàn bà.' Ngay cả nhà tâm thần cũng bị sốc - cái ghế sao? Và thế rồi một con lạc đà đi ngang qua, cho nên ông ta nói, 'Vậy con lạc đà này gợi anh nhớ tới cái gì?' Bây giờ, đây là điều xa xôi nhất với người đàn bà - con lạc đà.

Và anh ta nói, 'Tất nhiên, về đàn bà thôi.' Nhà tâm thần nói, 'Thế này thì quá lắm. Làm sao con lạc đà lại có thể gợi cho anh nhớ tới đàn bà được?'

Mulla Nasruddin nói, 'Vấn đề không phải là con lạc đà hay bất kì cái gì khác. Tôi chưa bao giờ nghĩ về cái gì khác cả. Mọi thứ đều nhắc nhở tôi về đàn bà. Cho dù chẳng có gì nhắc nhở tôi về đàn bà, tôi đơn giản cứ nghĩ mãi về đàn bà mà không gì khác.'

Bây giờ đây là dâm dục.

Và cũng điều đó đang định bùng phát ra trong người hỏi này. Nó muốn vồ lấy các cô gái và tận hưởng dâm dục.

Bây giờ chẳng có gì sai trong việc yêu người đàn bà, nhưng vồ lấy cô gái là xấu. Có chút ít nghệ thuật hơn và chút ít hào hoa hơn. Vồ lấy sao? Chính từ này là hung hăng, chính từ này là bạo hành - cứ dường như bạn không có kính trọng gì với người đàn bà bạn yêu. Vồ lấy sao? Cô ấy là một đồ vật à? Bạn có muốn hiếp không?

Đây là điều cứ xảy ra trong tâm trí thông thường. Nó đã sa ngã từ dục, nó đã trở thành dâm dục. Dục là tự nhiên, thông thường. Bạn yêu người đàn bà, bạn yêu người đàn ông - tốt. Nhưng thế rồi bạn bị kết thúc. Nếu bạn yêu người đàn bà, bạn bị kết thúc với việc quan tâm tới người đàn bà khác. Thế thì người đàn bà đó đại diện cho tất cả các đàn bà, thế thì người đàn ông đó trở thành tất cả mọi người đàn ông trong một người. Thế thì toàn thể nhân loại đều có đó. Khi bạn yêu người đàn bà, bạn đã tìm thấy người đàn bà tinh tuý mà bạn đã đi tìm. Bây giờ bạn không nhìn vào mọi khách qua đường nữa, còn tâm trí bạn không vồ lấy.

Nó muốn vồ lấy cô gái và tận hưởng dục.

Điều đầu tiên phải nhớ - nếu bạn vồ lấy người đàn bà, bạn sẽ không bao giờ tận hưởng được. Bởi vì việc tận hưởng không thể bị ép

buộc. Nó là sự nhịp nhàng tinh tuý. Khi người đàn bà cũng yêu bạn, chỉ thế thì âm nhạc này mới nảy sinh giữa hai người cho niềm vui, niềm sung sướng.

Bạn có thể vồ lấy người đàn bà - và đó là điều mọi người đang làm. Ai đó đang làm chỉ bởi lực vật lí, ai đó đang làm bởi lực tiền bạc... bởi vì người đó có tiền cho nên người đó có thể mua bất kì đàn bà nào... ai đó đang làm bởi phương tiện khác nào đó. Như tôi thấy, cứ một trăm người, chín mươi chín người đã vồ lấy đàn bà và đàn ông. Hiếm khi chuyện xảy ra là một người ở vào trong tình yêu.

Khi bạn trong tình yêu, bạn không vồ lấy người đàn bà và người đàn bà không vồ lấy bạn. Khi bạn trong tình yêu, tình yêu sở hữu cả hai bạn. Khi bạn trong tình yêu, bạn không sở hữu lẫn nhau. Bạn không sở hữu - không sở hữu chút nào. Và khi bạn trong tình yêu, bạn không nghĩ về tận hưởng; nó có đó. Mọi suy nghĩ về tận hưởng tồn tại bởi vì nó không có đó, nó bị thiếu.

Niềm vui là cái gì đó xảy ra như hậu quả; nó không phải là kết quả. Bạn không thể làm nỗ lực nào để mà vui sướng. Bạn có thể đi vào hoạt động nào đó sâu sắc đến mức bạn quên mất bản thân mình, và niềm vui nảy sinh. Niềm vui nảy sinh chỉ khi bạn không có. Đây là điều Phật nói - khi cái ngã biến mất, niềm vui nảy sinh.

Cái ngã có thể biến mất trong thiền. Cái ngã có thể biến mất trong yêu. Cái ngã có thể biến mất trong lời cầu nguyện. Cái ngã có thể biến mất trong điệu vũ, trong ca hát và trong vẽ. Cái ngã có thể biến mất ở bất kì chỗ nào nếu bạn hoàn toàn bị mất hút vào trong bất kì hoạt động nào, và hoạt động lại sâu sắc tới mức bạn không còn là người làm ở đó nữa; bạn đã trở thành một với nó. Điều đó thỉnh thoảng xảy ra.

Một lần một thanh niên tới tôi. Anh ta là vận động viên chạy giỏi, nhà vô địch chạy, và anh ta đã hỏi tôi cách thiền, và anh ta sùng sục với năng lượng thế. Anh ta là vận động viên chạy lớn, và anh ta nói, 'Khi tôi ngồi, và thầy lại bảo tôi ngồi im lặng, tôi không thể ngồi được; năng lượng nhiều quá. Có khả năng nào cho tôi để trở nên mang tính thiền được không?'

Tôi nói, 'Bạn quên chuyện thiền đi. Bạn chạy, và bạn bỏ bản thân mình vào việc chạy. Một ngày nào đó việc thiền sẽ xảy ra.'

Anh ta nói, 'Thầy nói gì thế? Chỉ bằng việc chạy thôi sao? Đã bao giờ có ai trở thành phật chỉ bằng việc chạy không?'

Tôi nói, 'Có chứ, có khả năng đấy. Bởi vì người ta có thể trở thành vị phật trong bất kì hoạt động nào.' Anh ta nói, 'Tôi sẽ thử.'

Sau một tuần anh ta tới và anh ta nói, 'Không thể nào tin nổi. Tôi thậm chí không thể nào tin được rằng điều đó đã xảy ra. Cái gì đó cực kì đẹp đã xảy ra. Tôi đã chạy, tôi đã đi nhanh nhất có thể được. Và như thầy đã nói, tôi đã hoàn toàn quên mất bản thân mình. Tôi đã không trình diễn, đó không phải là cuộc thi. Tôi đơn giản ở trong nó... mặt trời chiếu vào người tôi, mưa rào lên tôi, gió sáng thổi, chim hót, và bờ sông trống vắng. Và tôi cứ chạy và chạy.

'Và dần dần tôi bắt đầu rơi vào nhịp điệu với dòng sông, với gió thoảng, với cây cối. Và bỗng nhiên, vâng, nó có đó. Tôi tràn đầy niềm vui thế. Tôi chưa bao giờ vui sướng thế. Osho ơi nói cho tôi, có phải nó đã thực sự xảy ra không? Bởi vì tôi không thể tin được rằng chỉ bởi việc chạy thôi... và tôi đã chạy bao nhiêu năm nay rồi mà nó chưa bao giờ xảy ra.' Anh ta đã không làm mất bản thân mình; việc chạy đã là việc biểu diễn.

Bây giờ, một trong những điều kì diệu nhất đang xảy ra ở phương Tây - mọi người đang làm ngay cả tình yêu cũng thành biểu diễn. Họ đọc Các thầy và Johnson, và họ đọc Kinsey và những báo cáo của ông ta, và họ đọc cái gọi là các nhà nghiên cứu dục vĩ đại khác, và bây giờ họ đang cố gắng biểu diễn.

Họ cứ nhìn xem liệu đàn bà có cực thích hay không, liệu cô ấy có nghĩ rằng người đàn ông này là người đàn ông vĩ đại nhất trên thế giới hay không. Và đàn bà cũng nghĩ theo cùng cách đó - nhìn xem liệu cô ấy có đáp ứng cho người đàn ông và cho anh ta niềm cực lạc lớn lao hay không. Bây giờ cả hai đều đang biểu diễn và toàn thể sự việc bị phá huỷ. Bây giờ họ đơn giản đóng kịch, họ không hơn thế trong điều đó.

Ở phương Tây, thế kỉ này đang tỏ ra là thế kỉ tồi tệ nhất cho tình yêu. Và họ nói quá nhiều về tình yêu, và biết bao nhiêu sách có đó - nhưng cái gì đó đang bị thiếu. Tình yêu trở thành biểu diễn.

Tôi đang nói với bạn rằng ngay cả một việc như chạy, nếu nó không còn là biểu diễn, nó sẽ cho bạn niềm cực lạc mà tình yêu có thể cho,

và cùng cực lạc mà thiền có thể cho. Ngay cả lau sàn, bạn cũng có thể đạt tới samadhi.

Sarita cứ lau sàn. Tôi hi vọng một ngày nào đó cô ấy sẽ đạt tới samadhi của mình qua việc lau dọn. Cô ấy đang đi dần tới nó. Thỉnh thoảng cô ấy thậm chí bỏ lỡ bài nói của tôi bởi vì cô ấy phải lau dọn, và cô ấy tận hưởng việc lau dọn nhiều tới mức tôi nói, 'Được, bạn bỏ lỡ bài nói. Bạn sẽ không bỏ lỡ tôi.'

Ngay cả một hoạt động bình thường - hoạt động rất bình thường - cũng có thể có tầm quan trọng mênh mông một khi bạn hoàn toàn bị mất hút vào trong nó. Đừng là người trình diễn.

Nó muốn vồ lấy các cô gái và tận hưởng tình dục. Nếu bạn vồ lấy cô gái bạn sẽ có cái xác trong tay mình, không phải là thân thể con người. Bạn có thể làm tình với cái xác. Đã từng có những người... Tương truyền rằng khi Cleopatra chết, một số kẻ ngu xuẩn đào cô ấy ra khỏi mồ và hiếp cô ấy... với cái xác chết. Nhưng điều này không kì lạ thế. Như tôi thấy, nhiều người vẫn đang làm điều đó. Điều đó không phải là rất kì lạ gì đâu. Cleopatra cực kì đẹp, và đàn ông lại ngu xuẩn.

H. G. Wells đã viết rằng nếu Cleopatra mà có cái mũi nhỏ hơn chút ít, toàn thể lịch sử nhân loại chắc đã khác rồi. Đàn ông là những kẻ ngu xuẩn tới mức toàn thể lịch sử có thể khác đi nếu như Cleopatra mà có chiếc mũi nhỏ hơn. Nó phải vậy đấy; H. G. Wells là phải. Toàn thể lịch sử chắc phải đã khác rồi. Và một số kẻ ngu xuẩn đã hãm hiếp xác chết.

Nhưng điều này đang xảy ra trên qui mô rất lớn. Nếu người đàn bà của bạn không sẵn sàng yêu bạn trong khoảnh khắc đó... có thể cô ấy là vợ bạn đấy; điều đó chẳng làm cho sự việc thành chắc chắn... nếu cô ấy không sẵn sàng từ trái tim riêng của mình nếu cô ấy không tuôn chảy trong nó, thì bạn đang làm tình với thân thể chết đấy. Nếu người đàn ông của bạn không sẵn sàng, bị lôi vào trong nó, làm mất bản thân mình vào trong nó, thì bạn đang làm tình với thân thể chết đấy.

Bạn có thể vồ lấy, nhưng bạn sẽ không bao giờ đạt tới được người đàn bà. Người đàn bà hay đàn ông không bao giờ có thể bị vồ ấy. Và bạn có thể cố gắng tận hưởng và bạn sẽ chỉ bị thất vọng thôi, bởi vì không ai đạt tới bất kì niềm vui sướng nào bằng việc thử điều đó. Vui sướng tới như cái bóng. Toàn thể nỗ lực là lố bịch.

Để tôi kể cho bạn một giai thoại:

Mulla Nasruddin và vợ anh ta đi xem ba lê. Anh ta đột nhiên bắt đầu cười phá lên. Chị vợ hỏi, 'Sao thế?'

'Anh chỉ tự hỏi khán giả sẽ làm gì nếu anh bỗng nhiên nhảy lên sân khấu, vồ lấy một trong các cô gái, đè cô ấy xuống và làm tình mạnh bạo với cô ấy,' anh ta nói.

Chị vợ nghĩ một chút rồi bắt đầu cười to. Anh ta hỏi, 'Sao thế?'

'Em đang nghĩ,' cô ấy nói, 'anh sẽ làm gì nếu khán giả đứng dậy hoan hô anh và la hét đòi diễn lại lần nữa. Nếu khán giả la hét, "Làm lần nữa đi!" anh sẽ làm gì?'

Điều đó sẽ thực sự lố bịch. Cuộc biểu diễn thật lố bịch. Đừng là người biểu diễn.

Đừng bao giờ nghĩ tới việc vồ lấy người đàn bà hay đàn ông. Hãy yêu - tình yêu là đẹp. Nhưng yêu cần biến đổi vô cùng trong bạn, bởi vì nó là buông xuôi. Bạn phải buông xuôi, bạn phải kính trọng. Bạn phải tôn kính người khác, bản thể người đó. Tình yêu là lời nguyện. Và nếu dục xảy ra như một phần của tình yêu, dục mang tính tâm linh. Thế thì dục không còn là dục nữa, thế thì nó là niềm cực lạc tâm linh. Nó mang tính thiền và tính nguyện.

Nhưng thầy đã nói rằng với cả cuộc đời năng lượng này đã đi xuống; thời gian cho thay đổi. Nó muốn nổi đoá và phát rồ khi được nửa cốc thay vì cả cốc sữa đầy.

Chính bản chất của ham muốn là như vậy, và bạn đang xử trí nó theo cách rất ngu xuẩn. Cố hiểu bản chất của ham muốn đi. Tôi không nói kìm nén nó. Tôi đang nói hiểu nó. Bởi vì kìm nén sẽ không có tác dụng. Thực tế, kìm nén đã đem bạn tới giai đoạn này.

Người hỏi phải đã từng kìm nén. Xem đấy, anh ta đã kìm nén ham muốn tự nhiên của mình nhiều tới mức chúng đã trở nên bị biến chất. Bây giờ anh ta nghĩ điều đó là con người bản chất của mình. Nó chẳng là gì ngoài con người bị kìm nén của anh ta. Thế thì bạn có thể cứ tiếp tục mãi trong đầu mình, cứ chơi đi chơi lại cùng những ham muốn bị kìm nén. Và điều đó sẽ không đáp ứng cho bạn.

Tôi không nói mang tính kìm nén. Tôi nói có kĩ năng, nhận biết.

Chuyện xảy ra:

Khi Syble đến tuổi hai mươi tám mà không có tương lai lấy được chồng, mẹ cô ấy cằn nhằn với cô ấy để phải đăng một quảng cáo vào cột hôn nhân. Lời quảng cáo viết: Nữ thừa kế trẻ tuổi xinh xắn đang tìm vị hôn phu kiểu quí ông liều mạng, người muốn đi tới mọi chỗ xa nhất.

Sau khi phần quảng cáo được đăng, người mẹ bồn chồn hỏi, 'Thế nào, có câu trả lời nào không?'

'Có mỗi một câu trả lời thôi ạ,' cô con gái trả lời. 'Ai viết nó?' bà mẹ hỏi.

'Con sẽ không nói với mẹ đâu,' cô gái nói.

'Nhưng đấy là ý tưởng của mẹ,' người mẹ quát lên, 'và mẹ nhất định muốn biết.'

'Thôi được,' cô con gái nói, 'mẹ đã hỏi điều đó. Đấy là từ bố.'

Nếu bạn cứ kìm nén, thế thì điều đó sẽ trở thành ngày một xấu hơn. Và trong tuổi già tất cả mọi kìm nén của bạn trở thành rất mạnh - bởi vì bạn trở nên yếu và những kìm nén của bạn báo thù.

Tôi không nói kìm nén. Tôi nói hiểu. Chỉ nếu hiểu biết có thể có ích, thế thì nó mới tốt. Và hiểu biết mới có ích.

Thiền về dâm dục của mình đi. Thấy nó thật xuyên thấu. Để nó trở thành trong suốt. Và điều thứ ba được cần tới là - ít nhất làm cho dâm dục của bạn thành bình thường. Để cho nó là dục. Đừng nghĩ dưới dạng vồ lấy. Lãng mạn hơn chút ít đi. Đừng hung hăng và bạo hành thế. Thơ ca hơn chút ít về cuộc sống, và duyên dáng hơn chút ít đi.

Trước hết để cho dâm dục của bạn đi tới điểm bình thường của dục, và thế rồi để cho dục của bạn đi theo tình yêu của bạn. Đừng bao giờ đặt dục lên trước tình yêu. Tình yêu nên là lực dẫn lái và dục nên đi theo nó.

Và một khi bạn đã làm điều này nhiều, bạn đang trên con đường đúng đấy. Chẳng mấy chốc bạn sẽ hiểu ra rằng bất kì điều gì bạn đã từng gọi là cái ta bản chất của mình đều chỉ là cái ta bị kìm nén của bạn mà thôi. Và một khi cái ta bị kìm nén đó bị xua tan, bị khử bỏ, và bạn đã trở thành tự nhiên, lành mạnh, toàn thể, thế thì lần đầu tiên cái ta bản chất của bạn sẽ đi vào tầm nhìn của bạn.

Cái ta bản chất là thượng đế bên trong nhất của bạn. Cái ta bản chất chính là chân lí. Cái ta bản chất là vô ngã.

Chương 5. Ánh sáng lên bản thân bạn

Một sư hỏi Phật: Cái gì mạnh nhất và cái gì sáng tỏ nhất? Phật nói:

Hiền lành là mạnh nhất vì nó không chứa chấp các ý nghĩ ác, và hơn nữa nó yên tĩnh và đầy sức mạnh. Vì nó thoát khỏi cái ác nên chắc chắn nó được tất cả mọi người tôn kính.

Cái sáng tỏ nhất là tâm trí, cái đã được lau sạch hoàn toàn mọi bẩn thỉu, và cái vẫn còn thuần khiết, không giữ lại vết nhơ nào. Từ thời còn chưa có trời đất cho tới ngày nay chẳng có gì trong mười phương mà không được nghe hay thấy bởi một tâm trí như vậy. Vì nó đã thu được tất cả mọi tri thức và bởi lí do đó mà nó được gọi là sáng tỏ.

Cuộc sống có thể được sống theo hai cách. Một cách là của người lính và cách kia là của sannyasin. Hoặc bạn có thể tranh đấu với cuộc sống hoặc bạn có thể thảnh thơi với cuộc sống. Hoặc bạn có thể cố gắng chinh phục cuộc sống hoặc bạn có thể sống trong buông bỏ sâu sắc. Con đường của người lính là con đường sai, bởi vì không thể nào chinh phục được cuộc sống - bộ phận không thể chinh phục được toàn thể. Thất vọng và thất bại là tuyệt đối chắc chắn. Bạn có thể chơi đùa quanh ý tưởng này, nhưng nó sẽ không thành công đâu; nó mang định mệnh thất bại. Người lính cố gắng chinh phục cuộc sống, và đến cuối cùng người đó bị cuộc sống nghiền nát, bị cuộc sống đánh bại, bị cuộc sống phá huỷ.

Cuộc sống không phá huỷ ai cả, nhưng nếu bạn tranh đấu với nó bạn sẽ bị chính bạo hành riêng của mình phá huỷ. Cuộc sống không chống lại bạn. Làm sao có thể có điều đó được? Cuộc sống là mẹ bạn. Chính cuộc sống đã đem bạn tới đây. Bạn được sinh ra từ nó. Bạn là tia sáng của nó, con sóng của đại dương của nó. Bạn mang bản chất cố hữu và hữu cơ với nó, bạn là không tách rời. Nhưng nếu bạn bắt đầu tranh đấu với cội nguồn năng lượng riêng của mình, bạn sẽ bị phá huỷ. Chính khái niệm về tranh đấu của bạn sẽ đầu độc bạn. Và tất nhiên, bạn càng cảm thấy rằng mình bị thua trận

chiến này, bạn càng sẽ tranh đấu vất vả hơn. Bạn càng tranh đấu vất vả, bạn càng trở nên thất vọng hơn.

Cách thức của người lính là cách thức bình thường. Gần như chín mươi chín phẩy chín phần trăm mọi người đều theo nó - do đó mới có nhiều khổ thể, do đó mới có nhiều địa ngục thế. Nó là do bạn tạo ra, bởi cách tiếp cận sai của bạn tới cuộc sống. Một khi bạn hiểu điều đó, bạn bắt đầu có được hoà điệu với cái toàn thể, bạn bắt đầu đi vào điệu vũ cùng cái toàn thể. Bạn mất đi việc tranh đấu, bạn bắt đầu hợp tác.

Khoảnh khắc bạn quyết định hợp tác, bạn đã trở thành một sannyasin.

Người tôn giáo là người không có ý tưởng nào về phân tách khỏi cái toàn thể... người không bao giờ nghĩ, không bao giờ mơ rằng mình tách rời... người không có mục đích riêng của mình... người đơn giản đi cùng cuộc sống trong tin cậy toàn bộ. Nếu bạn không thể tin cậy được vào cuộc sống, bạn sẽ tin cậy vào ai đây, người mà bạn sẽ tin cậy? Nếu bạn không thể cho phép cuộc sống tuôn chảy qua mình, bạn sẽ bỏ lỡ - bạn sẽ bỏ lỡ cơ hội vô cùng này để sống động. Thế thì bạn sẽ lo âu, thế thì bạn sẽ bị tâm trí riêng của mình bắt lấy. Và thế thì khổ là hệ quả tự nhiên.

Hiểu được rằng xung đột không phải là con đường để có hạnh phúc là hiểu biết lớn lao nhất. Hiểu được rằng hợp tác là con đường có được phúc lạc... và đêm tối linh hồn của bạn qua đi và buổi sáng đã tới, và mặt trời đang mọc trên đường chân trời. Bạn sẽ được biến đổi.

Chính hiểu biết này là lực biến đổi - sự hợp tác đó mới là chìa khoá, không phải là xung đột. Tin cậy là chìa khoá, không phải hoài nghi. Bạo hành không phải là con đường... mà là tình yêu. Đây là khuôn khổ cơ sở.

Bây giờ đến lời kinh:

Một sư hỏi Phật: Cái gì mạnh nhất và cái gì sáng tỏ nhất?

Tất cả chúng ta đều chỉ hỏi hai câu hỏi này. Thứ nhất, cái gì là mạnh nhất? Bởi vì chúng ta tất cả đều cùng trên còn đường sức mạnh. Chúng ta muốn mạnh bởi vì chúng ta cảm thấy bất lực, chúng ta cảm thấy mình là những kẻ yếu đuối, chúng ta cảm thấy chúng ta bị

giới hạn. Cả nghìn lẻ một giới hạn bao quanh bạn. Ở mọi nơi bạn đều đụng phải tường và bạn cảm thấy bất lực. Từng khoảnh khắc của cuộc sống đều đem bạn tới cảm giác bất lực.

Cho nên, câu hỏi này rất thích hợp, một câu hỏi rất con người. Cái gì là mạnh trên thế giới? Sư này phải đã là người tìm kiếm quyền lực. Bây giờ, bạn phải hiểu điều đó. Chính nỗ lực này, chính ham muốn này để được mạnh, là một trong những chướng ngại cho việc đạt tới mạnh. Những người cố gắng trở nên mạnh chẳng bao giờ trở nên mạnh cả. Họ bị phá huỷ bởi chính việc tìm kiếm của riêng mình. Bởi vì nỗ lực để trở nên mạnh có nghĩa là bạn đang trong xung đột. Ban muốn tranh đấu đó là lí do tại sao ban muốn manh.

Bằng không, tại sao bạn lại cần mạnh ngay chỗ đầu tiên? Bạn phải đã có hung hăng nào đó, bạo hành nào đó, hằn học nào đó. Bạn muốn chứng tỏ và thực hiện. Bạn muốn chứng tỏ cho người khác rằng bạn mạnh còn họ thì không. Sâu bên dưới ở đâu đó, giống như cái bóng trong vô thức, một Adolf Hitler đang tìm kiếm cách thức của nó hướng tới tâm trí ý thức của bạn - hay một Nadir Shah, hay một Napoleon, hay một Alexander. Mọi người đều đang mang một Alexander bên trong mình.

Ham muốn sức mạnh này đã tạo ra nhiều thứ trong thế giới. Khoa học đã tới như một ham muốn về sức mạnh, và nó đã tạo ra sức mạnh thật. Nhưng sức mạnh đó đang phá huỷ nhân loại. Nó đã đi tới trạng thái mà những người như Albert Einstein cảm thấy rằng họ đã gây ra tội ác chống lại nhân loại. Vào những ngày cuối của đời ông ấy, ai đó đã hỏi Albert Einstein, 'Nếu ông được sinh ra lần nữa, ông sẽ muốn trở thành cái gì?'

Ông ấy nói, 'Không bao giờ làm nhà vật lí nữa, không bao giờ làm nhà khoa học. Thay vì thế, tôi muốn trở thành thợ ống nước.'

Ông ấy là con người rất nhạy cảm, rất hiểu biết. Và chỉ đến cuối cùng ông ấy mới có thể hiểu được rằng mình đã làm thoát ra nhiều năng lượng thế, và ông ấy đã làm cho nhân loại nhận biết tới lực hủy diệt - năng lượng nguyên tử - rằng nếu nhân loại tự phá huỷ nó, ông ấy nhất định là một trong những người có trách nhiệm nhất.

Chính cơ cấu của khoa học là để chinh phục tự nhiên. Đó là chính thuật ngữ của khoa học - chinh phục tự nhiên. Chúng ta phải chinh phục tự nhiên và chúng ta phải phá huỷ tất cả các bí ẩn của tự

nhiên, và chúng ta phải tìm ra tất cả các chìa khoá của sức mạnh, dù nó ở bất kì đâu. Nhưng chính ý tưởng này đem bạn đi xa khỏi tự nhiên, làm cho bạn đối kháng với nó và trở nên mang tính phá huỷ. Sinh thái của trái đất đã bị phá huỷ bởi việc tìm kiếm sức mạnh này. Ở bên ngoài, ở bên trong - cả hai - nhịp điệu tự nhiên của cuộc sống bị phá rối.

Tôi đã nghe:

Ý tưởng bất thường một hôm xuất hiện với Frederick vùng Prussia. Ông ta đang ở miền quê thì ông ta thấy vài con chim sẻ đang ăn hạt lúa mì. Ông ta bắt đầu nghĩ và đi tới kết luận rằng những con chim nhỏ này đã tiêu thụ tới hàng triệu hạt lúa mì một năm ở vương quốc của mình. Điều này không thể được phép. Chúng hoặc phải bị chế ngự hoặc phải bị tiêu diệt.

Vì khó mà tiêu diệt được chúng, nên ông ta hứa treo giải cho mỗi con sẻ chết. Mọi người ở Prussia đều trở thành thợ săn và chẳng mấy chốc không còn con sẻ nào trên đất nước. Thắng lợi vĩ đại làm sao.

Frederick vùng Prussia rất hạnh phúc. Ông ta mở hội ăn mừng sự kiện này như một cuộc chinh phục tự nhiên vĩ đại. Nhà vua rất sung sướng mãi cho tới năm sau, khi ông ta được báo cho biết rằng sâu bướm và châu chấu đã ăn hết mùa màng bởi vì không có chim sẻ thì toàn thể nhịp điệu của cuộc sống đã bị phá huỷ. Chim sẻ ăn sâu bướm và châu chấu. Không có chim sẻ, toàn thể mùa màng đã bị sâu bướm phá huỷ. Thế là lại phải đem chim sẻ từ nước ngoài vào. Và nhà vua nói, 'Ta chắc chắn đã phạm phải sai lầm rồi. Thượng đế biết điều ngài đang làm.'

Những tâm trí khoa học vĩ đại của thế kỉ này đang đi tới, dần dần, từ từ, lưỡng lự để thừa nhận rằng người ta đang phạm phải sai lầm lớn lao.

Chính ham muốn sức mạnh là chống lại tự nhiên, bởi vì chính ham muốn sức mạnh này mang tính đối kháng. Tại sao bạn lại cần mạnh? Bạn phải đang nghĩ dưới dạng phá huỷ ai đó. Mạnh được cần tới để phá huỷ. Mạnh được cần tới để chi phối. Mạnh được cần tới để chinh phục.

Sư này phải đã hỏi, 'Cái gì mạnh nhất trên thế giới này?' Thực tế lời nói thực tại phải đã là siddhi. Sư này phải đã hỏi, 'Siddhi là gì, mạnh

là gì?'

Khoa học cố gắng xuyên thấu vào tự nhiên để nắm lấy sức mạnh, và có nhiều hệ thống xuyên thấu vào bản thể bên trong nhất của bạn - nhưng lần nữa mục đích lại là để có được sức mạnh. Bất kì khi nào bạn trở nên mạnh theo cách khoa học, hay bạn trở nên mạnh theo cách tâm lí, điều đó cũng không khác biệt gì. Bây giờ phương Tây đang trở nên quan tâm tới tâm lí học, nhưng thôi thúc vẫn là một - nhiều sức mạnh hơn.

Cho nên trước hết cố hiểu tại sao con người đi tìm sức mạnh ngay chỗ đầu tiên. Chính ham muốn này là ham muốn của người lính. Bạn muốn mạnh bởi vì không có mạnh bạn không thể là bản ngã lớn được. Với bản ngã, mạnh vận hành như thức ăn, chất nuôi dưỡng. Bạn tìm kiếm sức mạnh bởi vì chỉ với sức mạnh bạn mới có thể nói 'Tôi đây'. Bạn càng có nhiều tiền, bạn càng mạnh, bạn càng có thể cảm thấy dễ dàng với cái "tôi đây" của bạn. Bạn càng có thể phá huỷ được mọi người, bạn càng có thể cảm thấy rằng không ai có thể phá huỷ được bạn.

Bây giờ các nhà tâm lí nói rằng mọi người đều quan tâm tới việc giết người, sát hại, trong chiến tranh, bởi vì khi họ giết người khác họ cảm thấy rất mạnh. Họ cảm thấy mạnh đối với cái chết. Họ cho rằng họ có thể tạo ra cái chết - họ có thể giết chết người khác. Bây giờ, họ cảm thấy theo cách sâu sắc rằng họ đã trở thành bất tử. Ngay cả cái chết cũng dưới sự kiểm soát của họ. Điều đó là ngu xuẩn, nhưng ý tưởng này vẫn phát sinh. Những người đang thích giết người là những người sợ cái chết.

Adolf Hitler rất sợ chết - sợ tới mức ông ta không bao giờ cho phép bất kì ai nói với ông ta trong phòng ngủ, vào buổi đêm. Thậm chí đến cả bạn gái cũng không được phép, ông ta sợ chết thế. Ai mà biết được? - bạn gái có thể biến thành gián điệp, có thể là điệp viên của kẻ thù. Ông ta không bao giờ tin cậy vào ngay cả tình yêu.

Ông ta là một trong những người đàn ông đơn độc nhất đã từng tồn tại trên trái đất này... và sợ hãi thế, liên tục run rẩy. Nhưng ông ta vẫn tiếp tục giết người - đó chỉ là để cân bằng lại với nỗi sợ. Ông ta càng giết nhiều người, ông ta càng cảm thấy rằng mình có quyền lực. Ông ta càng cảm thấy mình có quyền lực, ông ta càng cảm thấy rằng cái chết không thể phá huỷ được ông ta. Ông ta bắt đầu cảm thấy cứ dường như mình là bất tử.

Bạn đã từng quan sát chưa? - vào thời chiến mọi người trông đều rất rạng ngời. Vào thời chiến mọi người trông rất tươi tắn. Bình thường họ trông rất chán. Khi chiến tranh bắt đầu, bạn có thể thấy - bước đi của họ đã thay đổi, đôi mắt họ bây giờ có tia sáng le lói, sự rạng ngời... khuôn mặt họ trông sống động hơn, cứ dường như bụi bặm của sự chán chường đã mất đi rồi. Cái gì đó kì lạ đang xảy ra.

Nó đáng phải không như vậy chứ, nhưng bất kì khi nào có chiến tranh là mọi người đều cảm thấy có sức mạnh vượt hơn cái chết - họ có thể giết người. Lập tức, trong cái bóng của vô thức của mình họ cảm thấy, 'Ngay cả cái chết cũng ở trong giới hạn của chúng ta. Chúng ta có thể đem nó tới hay chúng ta có thể chặn nó lại.' Mọi người thích phá huỷ chỉ như một biện pháp cung cấp an ninh chống lại cái chết.

Tìm kiếm sức mạnh là tìm kiếm để không buông xuôi, để không cảm thấy bất lực, không bị ở vào trạng thái mà bạn không trong điều khiển. Còn người tôn giáo làm chính điều ngược lại. Người đó tìm kiếm trạng thái mà mình không trong điều khiển nhưng cái toàn thể lại trong điều khiển - gọi cái đó là thượng đế, gọi cái đó là đấng tối cao, hay bất kì cái gì bạn thích gọi nó.

Người tôn giáo là người muốn ở trong hài hoà sâu sắc tới mức không có vấn đề xung đột. Người đó đang tìm kiếm tình yêu. Người đó đang tìm kiến chuyện tình với vũ trụ. Người đó không bao giờ yêu cầu về sức mạnh. Người đó hỏi về cách làm mất phân tách, cách hội nhập. Người đó hỏi, 'Làm sao ở trong buông xuôi toàn bộ tới mức tôi không đi theo bất kì cách nào chống lại cái toàn thể hay tách bạch khỏi cái toàn thể, để cho tôi có thể đi cùng dòng sông cuộc sống. Và dù dòng sông cuộc sống đi tới bất kì đâu, tôi cũng có thể đi cùng nó'.

Môt sư hỏi Phât: Cái gì manh nhất và cái gì sáng tỏ nhất?

Phật nói:

Hiền lành là mạnh nhất.

Jesus nói, 'Người hiền lành là người được ân huệ, họ sẽ kế thừa trái đất này.' Phát biểu này có vẻ ngớ ngẩn, với người hiền lành sao? - họ chưa bao giờ đủ để kế thừa trái đất. Và chúng ta không thể quan niệm được rằng họ sẽ có khả năng kế thừa trái đất này. Nhưng

Jesus đang nói điều gì đó rất chân lí: Người hiền lành là được ân huê.

Và khi ông ấy nói họ sẽ kế thừa trái đất, ông ấy đang nói cùng thông điệp mà Phật nói. Hiền lành là mạnh nhất - đó là nghĩa của ông ấy khi ông ấy nói họ kế thừa trái đất.

Hiền lành là mạnh, nhưng mạnh bây giờ ngụ ý hoàn toàn khác. Hiền lành là mạnh bởi vì bây giờ chẳng có ai chống lại bạn. Hiền lành là mạnh bởi vì bạn không còn tách rời khỏi cái toàn thể - và cái toàn thể mới mạnh. Hiền lành là mạnh bởi vì bạn không còn tranh đấu, và không có cách nào để bạn bị thất bại. Hiền lành là mạnh, bởi vì với cái toàn thể bạn đã chinh phục được. Mọi thắng lợi đều là với cái toàn thể. Hiền lành là mạnh bởi vì bạn đang cưỡi trên con sóng của cái toàn thể. Bây giờ không có khả năng nào cho bạn bị thất bại.

Điều đó có vẻ như nghịch lí, bởi vì người hiền lành là người không muốn chinh phục. Người hiền lành là người sẵn sàng bị thất bại. Lão Tử nói, 'Không ai có thể đánh bại ta bởi vì ta đã chấp nhận thất bại rồi. Bây giờ làm sao ông có thể đánh bại được người đã thất bại? Lão Tử nói, 'Không ai có thể đánh bại được ta bởi vì ta đang đứng ở vị trí người cuối cùng trên thế giới này. Ông không thể đẩy ta ra lại đằng sau thêm nữa - không có chỗ "sau nữa". Ta là người cuối cùng rồi.' Jesus cũng nói, 'Những người đứng cuối cùng trên thế giới này sẽ là người đầu tiên trong vương quốc thượng đế.'

Những người ở cuối cùng mà sẽ là người đầu tiên sao? Điều đó dường như không thể có được trên thế giới này. Trong thế giới này, những người năng nổ, người bạo hành, đều có xu hướng có quyền lực, có xu hướng thắng lợi. Bạn sẽ thấy những người điên nhất ở những vị trí quyền lực nhất, bởi vì để đạt tới điểm đó người ta gần như phải phát rồ vì quyền lực, phải cạnh tranh tới mức đó. Cạnh tranh tàn bạo tới mức làm sao người hiền lành có thể đạt tới trạng thái quyền lực được? Không... nhưng điều đó không phải là ý nghĩa.

Khi Phật nói, Hiền lành là mạnh nhất, ông ấy đang nói bạn không thể đánh bại được người hiền lành bởi vì người đó không có ham muốn chinh phục. Bạn không thể ép buộc được người hiền lành phải là người thất bại bởi vì người đó chưa bao giờ muốn thành công cả. Bạn không thể ép buộc người hiền lành phải là người nghèo, bởi vì người đó không có ham muốn là người giầu. Nghèo là giầu của

người đó. Không phải là bất kì ai đặc biệt chính là cách sống của người đó. Là không ai cả chính là phong cách sống của người đó.

Bạn có thể lấy được gì từ người đó? Người đó không có cái gì cả. Người đó không thể bị lừa, người đó không thể bị cướp. Thực tế, người đó không thể bị phá huỷ bởi vì người đó đã buông xuôi cái có thể bị phá huỷ. Người đó không có cái ngã, không có bản ngã của riêng mình.

Chuyện xảy ra khi Alexander quay trở về từ Ấn Độ, ông ta muốn đem theo một sannyasin về cùng. Khi ông ta tới chinh phục Ấn Độ, thầy ông ta, triết gia vĩ đại Aristotle, đã bảo ông ấy, 'Khi bệ hạ quay trở về, xin đem về cho ta một món quà. Ta muốn thấy một sannyasin từ Ấn Độ.' Đó là cái gì đó rất nguyên bản của phương Đông. Đóng góp đó thuộc về phương Đông. Phương Tây đã cho những chiến binh vĩ đại, phương Đông đã cho những sannyasin vĩ đại. Aristotle bị mê mải với chính ý tưởng về tính chất sannyas, nó là gì.

Alexander, khi quay về, mới nhớ ra. Ông ta dò hỏi. Mọi người của làng nơi ông ta trú lại đã bảo ông ấy, 'Vâng, có một sannyasin đấy, nhưng chúng tôi nghĩ rằng ngài sẽ không thể đem ông ấy lại được đâu.' Ông ta cười to vào sự ngu xuẩn của dân làng, bởi vì ai có thể ngăn cản được Alexander? Ông ta nói, 'Nếu ta muốn đem Himalaya tới, ngay cả chúng cũng sẽ theo ta. Cho nên các ông bà đừng lo, nói cho ta chỗ ông ấy ở.' Họ bảo cho ông ấy.

Người này là một nhà tu khổ hạnh trần trụi, một người trần trụi đang đứng ngay bên bờ sông bên ngoài làng... một người đẹp. Dandamis là tên ông ta - đó là cách các nhà viết sử của Alexander đã nhớ tới ông ta. Hai lính được phái tới. Họ bảo sannyasin này, 'Alexander Đại đế muốn ông đi theo ông ấy. Ông sẽ là vị khách hoàng gia. Bất kì cái gì ông cần đều sẽ được chu cấp đầy đủ, mọi tiện nghi sẽ được làm thành có thể. Xin ông chấp nhận lời mời.'

Người trần trụi này bắt đầu cười. Ông ta nói, 'Ta đã vứt bỏ mọi sự lang thang rồi. Ta không đi đâu thêm nữa. Ta đã về nhà.'

Họ nói, 'Đừng ngu si. Alexander vĩ đại có thể buộc ông phải đi. Nếu ông không đi như vị khách, ông sẽ đi như tù nhân. Chọn lựa là phần của ông. Bằng cách nào đi chăng nữa thì ông cũng phải đi.'

Ông ta lại bắt đầu cười. Ông ta nói, 'Ta đã vứt bỏ mọi thứ mà có thể bị cầm tù. Không ai có thể làm ta thành tù nhân được. Ta là tự do.'

Đích thân Alexander tới. Ông ta tuốt gươm ra và ông ta bảo sannyasin, 'Nếu ông không đi cùng ta, lưỡi gươm này đang ở đây và ta sẽ chặt đầu ông.'

Sannyasin này nói, 'Ông có thể làm được điều đó. Thực tế ta đã làm điều đó rồi. Ta đã đích thân chặt đầu ta rồi. Và nếu ông chặt đầu ta, ông sẽ thấy nó rơi xuống đất và ta cũng sẽ thấy nó rơi xuống đất, bởi vì ta đã trở thành nhân chứng.'

Tương truyền rằng Alexander không thể nào thu được dũng cảm để giết chết con người này. Ông ấy hạnh phúc thế, ông ấy bạo dạn thế, ông ấy phúc lạc thế.

Khi Phật nói, Hiền lành là mạnh nhất, ông ấy ngụ ý người không tồn tại như bản ngã là người hiền lành. Người không tồn tại như bản ngã không thể bị chinh phục, không thể bị đánh bại, không thể bị tiêu diệt. Người đó đã vượt ra ngoài.

Bằng việc vượt ra ngoài bản ngã, bạn vượt ra ngoài cái chết. Bằng việc vượt ra ngoài bản ngã, bạn vượt ra ngoài thất bại. Bằng việc vượt ra ngoài bản ngã, bạn vượt ra ngoài bất lực. Đây là khái niệm hoàn toàn khác về mạnh - mạnh của sannyasin.

Mạnh này không bắt nguồn từ xung đột. Mạnh này không được tạo ra từ cọ sát. Bạn nói điện được tạo ra từ cọ sát. Bạn có thể tạo ra điện từ cọ sát, bạn có thể tạo ra lửa từ cọ sát. Nếu bạn xoa hay tay, chúng sẽ trở nên nóng. Có sức mạnh thoát ra từ cọ sát - bởi xung đột. Và có sức mạnh bắt nguồn từ cộng tác - không bởi cọ sát mà bởi hài hoà. Đó là điều Phật nói - 'Người trong hài hoà với đạo là người vĩ đại.' Người trong hài hoà với đạo, người ta phải là người hiền lành.

Người được ân huệ là người hiền lành. Chắc chắn họ sẽ kế thừa trái đất này. Lịch sử sẽ không bao giờ biết về họ, bởi vì lịch sử chẳng liên quan gì tới họ cả. Lịch sử chỉ biết tới cọ sát, lịch sử chỉ biết tới tai hoạ. Lịch sử chỉ biết tới các lái buôn tai hoạ. Lịch sử chỉ biết tới người điện - bởi vì lịch sử chỉ ghi lại khi cái gì đó đi sai. Khi mọi thứ tuyệt đối trong hài hoà, nó ở ngoài thời gian và cũng ở ngoài lịch sử.

Lịch sử không tường trình nhiều về Jesus - thực tế chẳng có gì cả. Nếu Kinh Thánh mà không có trong sự tồn tại, thì đã không có bản ghi nào về Jesus cả. Và tôi muốn nói cho bạn rằng nhiều người như Jesus đã tồn tại, nhưng chúng ta không có bản ghi nào về họ cả. Lịch sử chưa bao giờ ghi chú thích nào. Họ hiền lành, họ im lặng, họ trong hoà hợp, sâu trong hài hoà tới mức thậm chí không một gợn sóng được tạo ra quanh họ. Họ tới rồi họ đi, và họ thậm chí đã không để lại dấu chân nào.

Lịch sử đã không ghi lại chư phật. Đó là lí do tại sao khi bạn nghe nói về vị Phật hay Mahavira hay Zarathustra, họ có vẻ như các nhân vật huyền thoại, không mang tính lịch sử. Dường như là họ chưa bao giờ tồn tại, hay họ chỉ tồn tại trong giấc mơ của con người, hay họ chỉ tồn tại trong thơ ca của vài người lãng mạn, tưởng tượng. Họ trông như người được thoả ước. Họ trông như cách con người muốn con người phải là vậy... nhưng không thực tế. Họ đã là người thực đấy. Họ thực tới mức không dấu vết nào được để lại đằng sau ho.

Chừng nào bạn còn chưa tạo ra được tai hoạ nào đó, bạn sẽ không để lại chữ kí của mình trong lịch sử. Đó là lí do tại sao lịch sử chỉ ghi lại chính trị, bởi vì chính trị là cơ chế của tai hoạ. Chính khách là trong xung đột. Người tôn giáo sống trong hài hoà. Người đó sống như cây cối. Ai ghi lại cây cối? Người đó sống như dòng sông. Ai ghi lại dòng sông? Người đó đi như mây. Ai bận tâm tới mây?

Người hiền lành là người trong hài hoà. Và Phật nói người đó là người mạnh nhất. Nhưng khái niệm mạnh này là hoàn toàn khác. Để hiểu nó, cũng tốt là cần nhớ vài điều.

Ở Nhật Bản họ có một khoa học hay - aikido (nhu thuật). Từ 'aikido' bắt nguồn từ từ 'ki' (khí). 'Ki' nghĩa là lực. Cùng từ này trong tiếng Trung Quốc là 'chi'. Từ 'chi' mà có t'ai chi (Thái khí) - cái đó nữa cũng ngụ ý lực. Từ tương đương với ki và chi trong tiếng Ấn Độ là từ 'prana'. Đó là một khái niệm hoàn toàn khác về lực.

Trong aikido họ dạy rằng khi ai đó tấn công bạn, đừng ở vào thế xung đột với người đó - ngay cả khi ai đó tấn công bạn. Hợp tác với người đó đi. Điều này có vẻ như không thể được, nhưng người ta có thể học được nghệ thuật này. Và khi bạn đã học được nghệ thuật này, bạn sẽ cực kì ngạc nhiên rằng điều đó xảy ra - bạn có thể hợp tác ngay cả với kẻ thù của mình. Khi ai đó tấn công bạn, aikido nói đi cùng người đó.

Thông thường, khi ai đó tấn công bạn, bạn trở nên cứng rắn, bạn trở nên cứng ngắc. Bạn đang trong xung đột. Aikido nói thậm chí nhận tấn công theo cách rất đáng yêu. Tiếp nhận nó. Nó là món quà từ kẻ thù. Người đó đang đem năng lượng lớn tới cho bạn. Tiếp nhận nó, hấp thu nó, đừng xung đột.

Lúc ban đầu điều đó có vẻ như không thể nào được. Làm sao được? Bởi vì trong hàng thế kỉ chúng ta đã được dạy về một ý tưởng lực, và đó là ý tưởng về xung đột, cọ sát. Chúng ta chỉ biết một lực và đó là của tranh đấu. Chúng ta chỉ biết một lực, và đó là của không, nói không.

Bạn có thể quan sát điều đó ngay cả trong trẻ nhỏ. Khoảnh khắc đứa trẻ bắt đầu trở nên độc lập chút ít, nó bắt đầu nói không. Mẹ nói, 'Không đi chơi.' Nó nói, 'Không, con cứ đi.' Mẹ nói, 'Im đi.' Nó nói, 'Không. Con muốn hát và nhảy.' Sao nó nói không? Nó đang học con đường của lực. 'Không' tạo cho nó một lực.

Aikido nói, 'nói có'. Khi kẻ thù tấn công bạn, chấp nhận điều đó như món quà. Tiếp nhận nó, trở thành xốp. Đừng trở thành cứng nhắc. Trở thành linh động nhiều nhất có thể được. Tiếp nhận món quà này, hấp thu nó, và năng lượng từ kẻ thù sẽ bị mất và bạn sẽ trở thành người sở hữu nó. Sẽ có cú nhảy năng lượng từ kẻ thù sang bạn.

Thầy aikido, dù không đánh nhau, vẫn chinh phục. Thầy chinh phục bằng không đánh nhau. Thầy cực kì hiền lành, khiêm tốn. Kẻ thù bị phá huỷ bởi thái độ riêng của người đó. Người đó đang tạo ra đủ chất độc cho bản thân mình; không có nhu cầu để bạn giúp người đó. Người đó mang tính tự tử. Người đó tự tử bằng việc tấn công. Không có nhu cầu cho bạn đánh nhau với người đó.

Thính thoảng thử điều đó đi. Bạn đã quan sát nó - cùng hiện tượng này xảy ra theo nhiều cách. Bạn thấy người say bước đi trên đường, và thế rồi anh ta ngã xuống cống. Nhưng anh ta lại không bị thương. Đến sáng bạn sẽ thấy anh ta đi tới văn phòng, hoàn toàn mạnh khoẻ và ổn thoả. Cả đêm anh ta đã nằm trong cống. Anh ta ngã, nhưng anh ta lại không làm gẫy xương sườn của mình hay xương ống, anh ta không bị gãy xương. Bạn ngã - và bạn lập tức bị gãy xương. Điều gì xảy ra khi người say ngã? Người đó ngã toàn bộ thế, người đó đi cùng điều đó. Người đó say, người đó không thể kháng cự lại được.

Người ta kể về Trang Tử... Ông ấy bắt gặp một tai nạn. Chiếc xe bò kéo bị lộn ngược, rơi xuống mương. Người lái xe bị thương nặng lắm, người chủ cũng bị thương; ông ta bị gẫy xương. Nhưng người say cũng đi trên chiếc xe bò đó cùng người chủ. Anh ta không bị thương chút nào. Anh ta thậm chí không nhận biết về điều đã xảy ra, anh ta đang ngáy. Anh ta ngã ra trên đất. Những người khác đều kêu khóc còn anh ta ngủ say. Trang Tử nói, 'Thấy điều này, ta hiểu điều Lão Tử ngụ ý khi ông ấy nói "buông bỏ".'

Trẻ em đang làm điều này mọi ngày. Bạn quan sát trẻ em mà xem. Cả ngày chúng ngã chỗ này chỗ nọ, nhưng chúng lại không bị thương. Bạn làm cùng điều đó mà xem. Điều đó sẽ là không thể được đối với bạn - bạn sẽ phải bị đưa vào bệnh viện. Trong một ngày, hai mươi bốn giờ, bạn sẽ bị đưa vào bệnh viện. Trẻ em ngã trong sự hoà điệu. Khi chúng ngã chúng không kháng cự lại, chúng không chống lại việc ngã, chúng không cố gắng tự bảo vệ mình. Chúng không thành cứng nhắc. Thực tế, chúng ngã theo cách rất thảnh thơi.

Aikido - nhu thuật, t'ai chi - thái khí, hay điều Jesus gọi là hiền lành, điều Phật gọi là hiền lành, tuỳ thuộc vào cùng một nguyên lí - nguyên lí về hài hoà.

Bạn vẫn thử nó trong cuộc sống của mình đấy; bạn vẫn thử trong những thực nghiệm nhỏ. Ai đó tát vào mặt bạn. Thử hấp thu nó, đón nhận nó. Cảm thấy sung sướng rằng người đó đã xả ra năng lượng lên mặt bạn - và xem điều đó cảm thấy thế nào. Bạn sẽ có cảm giác khác toàn bộ. Và điều đó đã xảy ra nhiều lần mà không có nhận biết. Một người bạn tới và vỗ lưng bạn. Bạn không biết đấy là ai - thế rồi bạn nhìn. Anh ta là bạn và bạn cảm thấy sung sướng. Đó là cái vỗ bạn bè. Bạn nhìn lại sau và anh ta là kẻ thù, và bạn cảm thấy bị tổn thương.

Phẩm chất của cái vỗ lập tức thay đổi cùng thái độ của bạn. Nếu đấy là người bạn thì bạn chấp nhận điều đó. Điều đó là đẹp, nó là việc đáng yêu. Nếu người đó là kẻ thù, thế thì điều đó không đáng yêu, điều đó đầy căm ghét. Cái vỗ vẫn vậy thôi, năng lượng vẫn vậy, cùng tác động của năng lượng, nhưng thái độ của bạn thay đổi.

Bạn có thể quan sát điều đó nhiều lần. Ngay bây giờ trời đang mưa. Bạn sắp về nhà. Bạn có thể nhận điều đó theo cách nhu thuật aikido, hay bạn có thể nhận nó theo cách bình thường. Cách bình thường là ở chỗ bạn sẽ thấy rằng quần áo sẽ mình bị ướt, hay bạn có thể bị cảm, hay điều này có thể xảy ra, hay điều nọ có thể xảy ra. Và bạn sẽ đối lập với cơn mưa. Bạn sẽ chạy về nhà trong tâm trạng xấu, đối kháng.

Điều này đã xảy ra nhiều lần rồi. Bạn thử nhu thuật aikido. Bạn thảnh thơi, bạn tận hưởng giọt mưa rơi lên mặt mình. Nó cực kì đẹp. Nó dịu dàng thế, sạch sẽ thế, khoan khoái thế. Cái gì sai trong việc quần áo bạn bị ướt nào? Sao lo lắng về điều đó thế? Chúng có thể khô đi chứ. Nhưng sao bỏ lỡ cơ hội này? Trời đang hội nhập với đất. Sao bỏ lỡ cơ hội này? Sao không nhảy múa với nó?

Đừng vội vàng và đừng chạy. Đi chậm, tận hưởng. Nhắm mắt lại và cảm thấy giọt nước rơi lên mi mắt mình, lăn trên khuôn mặt mình. Cảm thấy việc chạm của nó. Chấp nhận nó... món quà của bầu trời. Và bỗng nhiên bạn sẽ thấy - nó đẹp thật, và bạn chưa bao giờ nhìn vào nó theo cách đó.

Thử điều đó trong những kinh nghiệm sống bình thường. Xung đột thì bạn bao giờ cũng ở trong nó rồi. Bây giờ thử hoà hợp. Và bỗng nhiên bạn sẽ thấy - toàn thể ý nghĩa thay đổi. Thế thì bạn không còn trong đối kháng với tự nhiên. Bỗng nhiên mặt trời mọc lên, mây đã biến mất, và ánh sáng vĩ đại rơi xuống khuôn mặt bạn. Nhận lấy nó một cách thoải mái, nhận lấy nó như món quà tình yêu từ mặt trời. Nhắm mắt lại, hấp thu nó. Uống ánh sáng này đi. Cảm thấy hạnh phúc, được ân huệ. Và bạn sẽ thấy - đó là năng lượng khác toàn bộ.

Bằng không thì bạn bắt đầu vã mồ hôi. Bạn có thể vẫn vã mồ hôi, bởi vì nhiệt là nhiệt, nhưng sâu bên dưới ý nghĩa đã thay đổi. Bây giờ bạn vã mồ hôi, nhưng bạn cảm thấy vui vẻ. Chẳng có gì sai trong việc vã mồ hôi. Nó lau sạch bạn, nó đem chất độc ra ngoài, nó làm thoát chất độc từ thân thể ra. Nó là ngọn lửa làm thuần khiết. Chỉ mỗi thái đô...

Hiển lành là mạnh nhất.

Và hiền lành nghĩa là thái độ của không cọ sát, không xung đột... thái độ của hài hoà. 'Mình không có, mỗi thượng đế có' chính là điều về hiền lành. 'Mình không có, mỗi thượng đế có' - đó là ý nghĩa của hiền lành.

Thông thường chúng ta sống qua bản ngã và chúng ta khố. Và bản ngã cứ diễn giải sai. Đêm hôm qua tôi mới đọc một giai thoại hay:

Vài năm trước một nghị sĩ thuộc Uỷ ban đối nội tới thăm một vùng bảo tồn người da đỏ ở Arizona, tại đó ông ta đã làm một bài diễn văn đầy những hứa hẹn về những điều tốt hơn, như các chính khách thì bao giờ cũng làm vậy. 'Chúng ta sẽ thấy,' ông ta nói, 'một kỉ nguyên cơ hội mới cho người da đỏ.' Nghe điều này những người da đỏ la hét vang 'Hoya! Hoya!'

Được động viên, nghị sĩ tiếp tục, 'Chúng tôi hứa sẽ làm trường học và huấn luyện kĩ thuật tốt hơn.' 'Hoya! Hoya!' thính giả lại reo vang với nhiều nhiệt tình. 'Chúng tôi cam kết có bệnh viện và trợ giúp thuốc men tốt hơn,' vị nghị sĩ nói. 'Hoya! Hoya!' người da đỏ lại kêu lên.

Với nước mắt lăn dài trên gò má, vị nghị sĩ chấm dứt, 'Chúng tôi tới với các bạn như những người bình đẳng, như những người anh em, cho nên hãy tin cậy vào chúng tôi.' Không khí rung lên với tiếng 'Hoya!' manh và dài.

Rất lấy làm thoả mãn bởi sự đón tiếp này, vị nghị sĩ bắt đầu chuyến đi thăm khu bảo tồn. 'Tôi thấy các bạn có giống bò gia súc tốt ở đây,' ông ta nói. 'Tôi có thể xem xét chúng được không?'

'Nhất định rồi, đi theo lối này,' viên tộc trưởng nói, 'nhưng phải cẩn thận đừng có dẫm vào hoya đấy.'

Bảng ngã chỉ là hoya thôi, sự hiểu lầm. Nó không tồn tại - vậy mà nó lại là thứ bẩn thỉu nhất có thể có. Chính ý tưởng rằng 'Ta tách rời với sự tồn tại', là bẩn thỉu. Chính ý tưởng rằng 'Ta phải tranh đấu với cội nguồn năng lượng riêng của mình', là ngu xuẩn và ngớ ngẩn.

Nhưng thỉnh thoảng, điều gì xảy ra? - bạn dường như chinh phục. Đó là diễn giải sai. Khi bản ngã bạn thấy rằng nó đang chinh phục, đấy không phải là bản ngã đang chinh phục đâu. Trong thực tế, điều đó chỉ là trùng hợp mà thôi. Đôi khi bạn định đi sang trái và toàn thể sự tồn tại cũng đi sang trái - bạn trùng lặp. Nhưng bạn lại tưởng bạn đang thành công, bạn nghĩ, 'Mình đang thu được sức mạnh.' Chẳng chóng thì chầy bạn sẽ trong rắc rối, bởi vì nó không phải bao giờ cũng vậy. Nó có thể bao giờ cũng vậy chỉ nếu bạn hiền lành.

Người hiền lành trở nên nhạy cảm tới mức người đó không bao giờ chống lại cái toàn thể. Người đó bao giờ cũng nhạy cảm để cảm thấy nơi cái toàn thể đang đi. Người đó cưỡi lên ngựa và đi cùng

ngựa. Người đó không cố gắng chỉ hướng cho ngựa. Người đó tin cậy vào ngựa.

Chuyện xảy ra:

Với tiếng phanh ken két, viên sĩ quan dừng chiếc xe mô tô lại quát một đứa nhỏ đang chơi trên cánh đồng, 'Ta nói, cu con, cháu có thấy chiếc máy bay rơi đâu đó gần đây không?'

'Không, thưa bác,' đứa trẻ đáp, cố gắng giấu chiếc súng cao su. 'Cháu chỉ bắn vào cái chai trên hàng rào thôi.'

Đứa trẻ nhỏ có thể được tha thứ. Nó sợ rằng có thể bởi vì súng cao su của nó mà chiếc máy bay đã bị rơi. Nó có thể được tha thứ nếu nó giấu chiếc súng cao su của mình. Nhưng đây là điều cái gọi là các cá tính vĩ đại của bạn đang làm. Đó là điều tất cả các bản ngã đang làm. Họ cứ cho rằng mọi sự xảy ra bởi vì họ.

Chuyện xảy ra:

Hạn hán giáng xuống miền quê, và cha xứ của nhà thờ cầu nguyện xin mưa. Mưa tới như thác đổ tới mức ngập lụt kéo tới. Một nhóm cứu hộ trên chiếc thuyền phát hiện ra cha xứ đang ngồi trên mái nhà nhìn dòng xoáy nước trôi qua. 'Lời cầu nguyện của ông đã được đáp ứng,' một người kêu lên.

'Vâng,' người bị bỏ rơi nói. 'Tôi hình dung nó không xấu cho nhà thờ nhỏ như của chúng tôi.' mang tính ngẫu nhiên. Bạn cứ thu thập bản ngã mình chỉ từ những trùng hợp ngẫu nhiên.

Nhưng điều này không phải bao giờ cũng xảy ra, đó là lí do tại sao người ta cảm thấy khổ. Một ngày nào đó bạn thành công, ngày khác bạn thất bại. Và bạn không thể hình dung được điều đó - cái gì xảy ra? Một trí tuệ vĩ đại thế, một con người vĩ đại thế của hiểu biết, quyền lực, sức mạnh, logic, suy luận - mà lại thất bại sao? Điều gì đang xảy ra? Bạn không thể tin được vào nó, bởi vì ngay bây giờ nó đang thành công.

Bản ngã bao giờ cũng trong rắc rối bởi vì không thể bao giờ cũng có trùng hợp được. Đôi khi bạn đi cùng với cái toàn thể, một cách không chủ ý; đôi khi bạn không đi cùng với cái toàn thể. Khi bạn đi cùng với cái toàn thể, bạn thành công. Cái toàn thể bao giờ cũng thành công, ban không bao giờ.

Người hiền lành là người nói, 'Mình không có, mỗi cái toàn thể có.' Người đó vứt bỏ bản thân mình hoàn toàn. Người đó không trở thành rào chắn. Người đó cho phép cái toàn thể có cách thức của nó.

Phật nói đây là sức mạnh thực.

Đôi khi lời cầu nguyện của bạn được đáp ứng - không phải bởi vì lời cầu nguyện của bạn đâu, chỉ bởi vì sự trùng hợp mà cái toàn thể cũng đi theo đường đó thôi, đi theo hướng đó thôi. Lời cầu nguyện của bạn ngẫu nhiên trùng hợp. Đôi khi nỗ lực của bạn được đáp ứng bởi vì chúng trùng hợp ngẫu nhiên. Bản ngã

Hiền lành là mạnh nhất vì nó không chứa chấp các ý nghĩ ác, và hơn nữa nó yên tĩnh và đầy sức mạnh.

Khi bạn tranh đấu, bạn tiêu tán năng lượng. Khi bạn tranh đấu bạn mất năng lượng. Phật nói, đừng tranh đấu, giữ năng lượng, và bạn sẽ mạnh mẽ.

Người cứ giữ năng lượng của mình thì trở thành khối năng lượng cực kì lớn tới mức chính sự hiện diện của người đó là mạnh mẽ. Chính sự hiện diện của người đó là mạnh mẽ, sự hiện diện của người đó mang tính ảo thuật, kì lạ. Lại gần người đó, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng bạn đang bị thay đổi và biến đổi. Lại gần người đó, bạn sẽ cảm thấy bóng tối của mình đang biến mất. Lại gần người đó, bạn sẽ cảm thấy im lặng giáng xuống. Lại gần người đó, bạn sẽ cảm thấy mình đang được nâng lên một bình diện hiện hữu khác, lên một độ cao hiện hữu khác, lên một chiều hướng khác.

Mọi người tới tôi và họ hỏi cách tìm thầy đúng. Cách duy nhất để tìm ra là ở gần, và im lặng, trong hài hoà. Và nếu trong hài hoà và im lặng đó bạn bắt đầu cảm thấy rằng mình đang soải cánh bay lên ngày một cao hơn, thế thì người này là thầy bạn đấy. Thế thì người này sẽ trở thành cánh cửa của bạn đi tới điều tối thượng. Thế thì năng lượng của bạn khớp với năng lượng của người này. Thế thì cái gì đó giữa bạn và người này rơi vào hoà điệu. Thế thì cái gì đó giữa bạn và người này xảy ra, trở thành một lực vững chắc.

Bạn không thể quyết định được bằng trí năng của mình xem thầy mình là ai. Bạn không thể quyết định được bằng biện luận, và bạn không thể quyết định được bằng định kiến của mình. Bạn đã biết tới nhiều định nghĩa - rằng thầy phải giống thế này hay giống thế nọ.

Những định nghĩa đó sẽ chẳng ích lợi gì, bởi một người có thể đáp ứng tất cả các định nghĩa mà dầu vậy người đó vẫn không thể khớp được với bạn; năng lượng của bạn và người đó có thể không phải là phần bù. Và chừng nào năng lượng của bạn còn chưa được bù thêm, bồi thêm, làm đầy đủ lẫn cho nhau, tạo thành vòng tròn, thì bạn không thể đi lên cao với người đó được. Việc đi lên cao phải được cảm thấy.

Hiền lành là mạnh nhất vì nó không chứa chấp các ý nghĩ ác.

Khi bạn có ý nghĩ ác - ý nghĩ ác nghĩa là ý nghĩ về bạo hành, về phá huỷ, ý nghĩ hung hăng, ý nghĩ bản ngã, ý nghĩ có khuynh hướng bản ngã - thế thì bạn làm tiêu tán năng lượng. Thế thì các ý nghĩ này lấy đi quá nhiều năng lượng khỏi bạn. Chúng chẳng bao giờ được hoàn thành. Bạn đang gieo đá; chúng sẽ không mọc mầm đâu. Toàn thể năng lượng của bạn sẽ bị phí hoài.

...và hơn nữa nó yên tĩnh và đầy sức mạnh.

Thanh thản nên là tiêu chí của sức mạnh. Con người của sức mạnh tuyệt đối thanh thản, người đó không có bồn chồn bên trong mình. Bởi vì bồn chồn không là gì ngoài tiêu tán năng lượng. Khi bạn cảm thấy bồn chồn, bạn đang tiêu tán năng lượng đấy.

Do đó ở phương Đông, thiền nhân trở thành biểu tượng của sức mạnh. Khi một người thiền, người đó mất đi mọi bồn chồn. Suy nghĩ của người đó dừng lại, chuyển động thân thể người đó dừng lại; người đó trở nên giống như bức tượng đá cẩm thạch... hoàn toàn tĩnh lặng, bất động. Trong khoảnh khắc đó người đó là khối năng lượng. Người đó cực kì mạnh mẽ.

Nếu bạn thấy ai đó thiền, ngồi xuống bên cạnh người đó, và bạn sẽ được lợi. Ngồi bên cạnh ai đó đang trong tâm trạng thiền, bạn cũng sẽ đi vào trong thiền. Năng lượng của người đó sẽ kéo bạn ra khỏi đống lộn xộn của bạn. Thiền không là gì ngoài thanh thản tuyệt đối.

Cách bạn mang thanh thản tuyệt đối đó là tuỳ vào nhiều điều. Có cả nghìn lẻ một phương pháp để tạo ra thanh thản đó. Phương pháp riêng của tôi là phương pháp trước hết tôi muốn bạn trở thành bồn chồn nhiều nhất có thể được, để cho không còn gì treo bên trong bạn; bồn chồn phải bị tống ra ngoài - thế rồi đi vào trong thanh thản. Và sẽ không có quấy rối, điều đó sẽ dễ dàng hơn.

Vào thời của Phật, phương pháp động như vậy đã không được cần tới. Mọi người đều đơn giản hơn, đích thực hơn. Họ sống cuộc sống thực hơn. Bây giờ mọi người đang sống cuộc sống rất kìm nén, cuộc sống rất không thực. Khi họ không muốn mim cười, họ lại cười. Khi họ muốn giận dữ, họ biểu lộ từ bi. Mọi người đều giả, toàn thể hình mẫu cuộc sống là giả. Toàn thể nền văn hoá giống như dối trá vĩ đại. Mọi người chỉ đóng kịch, không sống. Cho nên, nhiều thứ đang treo lơ lửng, nhiều kinh nghiệm dang dở cứ được thu thập lại, chất đống lại, bên trong tâm trí họ.

Cho nên chỉ với việc ngồi im lặng sẽ không ích gì. Khoảnh khắc bạn ngồi im lặng, bạn sẽ thấy đủ mọi loại vấn đề di chuyển bên trong mình. Bạn sẽ cảm thấy gần như không thể nào im lặng được. Trước hết vứt tất cả những điều đó ra để cho bạn đi tới trạng thái tự nhiên của thanh thản. Nhưng, thiền thực chỉ bắt đầu khi bạn đang trong thanh thản.

Tất cả mọi thiền động đều là việc chuẩn bị cho thiền thực. Chúng chỉ là các yêu cầu cơ sở cần được hoàn thành để cho việc thiền có thể xảy ra. Đừng coi chúng là thiền; chúng chỉ là phần nhập môn, chỉ là lời nói dạo đầu. Thiền thực chỉ bắt đầu khi tất cả các hoạt động đã dừng lại - hoạt động của thân thể và hoạt động của tâm trí.

nó yên tĩnh và đầy sức mạnh.

Nhớ lấy, định nghĩa này về sức mạnh là khác với định nghĩa thông thường về sức mạnh. Định nghĩa thông thường về sức mạnh phụ thuộc vào so sánh. Bạn mạnh hơn hàng xóm của mình, bạn mạnh hơn người đàn ông này hay người đàn bà kia. Bạn mạnh mẽ trong so sánh với ai đó khác. Sức mạnh mà Phật đang nói tới mang tính không so sánh; nó chẳng liên quan gì tới bất kì ai.

Mạnh là trạng thái riêng của bạn. Khi bạn đầy năng lượng, bạn mạnh. Khi bạn rò rỉ năng lượng, bạn không có sức mạnh. Ý nghĩ ác cũng giống như các cái lỗ mà năng lượng rò rỉ qua. Bồn chồn giống như việc rò rỉ, rò rỉ liên tục.

Bạn tạo ra năng lượng mọi ngày, khối lượng năng lượng mênh mông, nhưng bạn phung phí - lúc thì vào giận dữ, lúc thì vào hoạt động dục, lúc thì vào tham lam, lúc thì vào cạnh tranh, lúc thì chẳng bởi lí do nào cả... chỉ bởi vì bạn có nó, phải làm gì với nó đây?

Có một câu chuyện Sufi nổi tiếng về Jesus. Jesus tới một thị trấn và ông ấy thấy một người say, đang la hét, nằm dài trên phố. Ông ấy tới gần người đó, lay người đó và nói, 'Anh làm gì thế này? Sao anh lại phí hoài cuộc sống của mình theo cách như vậy?'

Người này mở mắt ra và nói, 'Lạy chúa, tôi bị ốm. Ông đã chữa cho tôi. Bây giờ tôi có thể làm gì khác được đây? Bây giờ tôi mạnh khoẻ. Tôi bao giờ cũng ốm yếu và bị buộc phải nằm trên giường. Ông đã chữa cho tôi. Bây giờ thì tôi phải làm gì đây? Bây giờ tôi có năng lượng và tôi không biết phải làm gì với nó.'

Jesus cảm thấy dường như mình đã phạm tội bởi việc giúp cho người này. Người đó đang ném trách nhiệm lên ông ấy. Ông ấy trở nên rất buồn. Ông ấy đi vào bãi chợ của thị trấn, nhưng ông ấy buồn. Tại đó ông ấy thấy một thanh niên đang theo đuổi một gái mãi dâm với con mắt thèm khát, gần như quên mất toàn thể thế giới.

Jesus ngăn thanh niên đó lại và nói, 'Anh làm gì thế? Mắt đâu có được cho để làm điều này. Mắt đã được trao cho anh để nhìn Thượng đế. Anh đang làm gì vậy? Sao anh lại phí hoài thế?'

Người này nhìn Jesus, chạm chân ông ấy, và nói, 'Lạy chúa, tôi bị mù. Ông đã chữa cho tôi. Bây giờ tôi phải làm gì với đôi mắt đây? Tôi chẳng biết gì khác cả.'

Jesus trở nên rất buồn, ông ấy rời khỏi thị trấn này. Ông ấy đi ra khỏi thị trấn và ông ấy thấy một người đang cố gắng tự tử bằng cách treo cổ lên cây. Việc chuẩn bị của người đó đã xong; người đó định tự tử thì Jesus tới. Ông ấy nói, 'Đợi đã! Anh định làm gì vậy? Món quà quí giá thế của Thượng đế - cuộc sống! Và anh lại định phá huỷ nó! Anh có điên không đấy?'

Người này nhìn Jesus và nói, 'Lạy chúa, tôi đã chết rồi. Ông làm tôi sống lại. Sao ông lại làm tôi sống lại thế. Bây giờ tôi bị rắc rối. Tôi chẳng muốn cuộc sống này chút nào! Phải làm gì với nó đây?'

Bạn có năng lượng và bạn không biết phải làm gì với nó. Cho nên người ta cứ làm phí hoài. Có những người nói họ đang 'giết thời gian'. Giết thời gian nghĩa là giết cuộc sống. Giết thời gian nghĩa là giết cơ hội để trưởng thành, để chín chắn, để về nhà.

Sức mạnh mà Phật đang nói tới là sức mạnh khi bạn không làm gì cả với năng lượng của mình và bạn đơn giản vui sướng trong sự

hiện diện của nó... vui sướng cực kì trong việc tràn đầy năng lượng... vui sướng cực kì của cây xanh, cây non... vui sướng cực kì của đám mây, đám mây trắng lang thang trên bầu trời... vui sướng cực kì của hoa sen... vui sướng cực kì của mặt trời ló ra từ những đám mây... vui sướng cực kì của việc tràn đầy năng lượng thế... rung động, sống động, đập rộn ràng. Khi bạn không đổ năng lượng của mình vào bất kì mục đích nào bất kì cái gì, thế thì bản thân năng lượng bắt đầu đi theo đường đứng.

Nếu bạn đổ nó vào công việc, vào hành động nào đó, nó đi theo đường ngang. Thế thì bạn có thể làm ngôi nhà lớn, bạn có thể có nhiều tiền, bạn có thể có nhiều danh vọng hơn, thế này thế nọ. Khi bạn đổ năng lượng vào công việc, nó đi theo đường nằm ngang. Khi bạn không đổ năng lượng vào công việc, bạn đơn giản vui sướng trong sự hiện diện của nó, bạn hạnh phúc rằng nó có đó, thế thì nó đi theo đường đứng. Tôi không nói dừng mọi việc. Tôi đang nói tìm vài khoảnh khắc cho cả chuyển động đứng nữa. Chuyển động ngang là được, nhưng không đủ. Nó là cần cho cuộc sống - nhưng con người không thể sống chỉ bằng mỗi bánh mì.

Bạn có thể kiếm bánh mì qua công việc chiều ngang, nhưng tình yêu, thiền, thượng đế, niết bàn - chúng tồn tại trên đường đứng. Cho nên thỉnh thoảng, ngồi đấy, đừng làm gì cả. Ngồi im lặng, không làm gì cả, và cái gì đó cứ lớn lên bên trong bạn. Bạn trở thành cái bể chứa, và bạn bắt đầu đập rộn ràng với niềm vui sướng không biết. Khi bạn đầy năng lượng, bạn đang trong tiếp xúc với cái toàn thể. Và khi bạn đang trong tiếp xúc với cái toàn thể, bạn đầy năng lương.

Vì nó thoát khỏi cái ác nên chắc chắn nó được tất cả mọi người tôn kính.

Sư này đã hỏi:

Cái gì mạnh nhất và cái gì sáng tỏ nhất?

Cái sáng tỏ nhất là tâm trí, Phật nói, cái đã được lau sạch hoàn toàn mọi bẩn thỉu, và cái vẫn còn thuần khiết, không giữ lại vết nhơ nào. Từ thời còn chưa có trời đất cho tới ngày nay chẳng có gì trong mười phương mà không được nghe hay thấy bởi một tâm trí như vậy. Vì nó đã thu được tất cả mọi tri thức và bởi lí do đó mà nó được gọi là sáng tỏ.

Điều sáng tỏ nhất là tâm trí đã được lau sạch hoàn toàn mọi bẩn thỉu.

Ý nghĩ giống như bụi bặm, bám lấy tấm gương tâm trí. Ý nghĩ, ham muốn, tưởng tượng, kí ức - tất cả đều là hình dạng của bụi bặm. Bởi vì chúng, thuần khiết của tâm trí bị mất. Bởi vì chúng, khả năng phản chiếu, phẩm chất tựa tấm gương của tâm trí bị mất. Cần có việc lau chùi liên tục.

Cho nên, thiền không phải là cái gì đó bạn làm một lần rồi quên đi, bởi vì từng khoảnh khắc cuộc sống của bạn cứ dính bụi bặm. Điều đó cũng giống như khách lữ hành đi du hành. Mỗi ngày người đó lại bị bụi bặm dính vào trên quần áo mình, trên thân thể mình. Mọi ngày người đó đều phải tắm để lau sạch người mình. Ngày hôm sau người đó sẽ lại bị dính bụi.

Thiền giống như tắm hàng ngày. Nó không phải là cái gì đó một khi bạn đã làm nó là bạn được chấm dứt. Nó phải trở thành giống như điều tự nhiên, đơn giản. Như bạn ăn, như bạn ngủ, như bạn tắm, thiền nên trở thành một phần tự nhiên của cuộc sống của bạn. Ít nhất hai lần một ngày bạn nên lau sạch tâm trí mình.

Thời gian tốt nhất là vào buổi sáng, khi bạn sẵn sàng cho một ngày, ngày làm việc... lau sạch tâm trí mình để cho bạn có sáng tỏ, để cho bạn có trong suốt, để cho bạn không phạm phải lỗi lầm, sai lầm, để cho bạn không có ý nghĩ ác nào, để cho bạn không có ý nghĩ bản ngã nào... bạn đi vào thế giới theo cách thuần khiết hơn. Bạn không đi cùng hạt mầm mục nát. Và thời gian tốt nhất tiếp đó là trước khi bạn đi ngủ, lại thiền. Cả ngày bụi tụ lại. Lau sạch tâm trí lần nữa... rơi vào giấc ngủ.

Nếu bạn thực sự bắt đầu lau sạch nó, bạn sẽ thấy những thay đổi vô cùng đang xảy ra. Nếu bạn lau nó một cách đúng đắn ngay trước khi bạn đi ngủ, mơ sẽ biến mất. Bởi vì mơ không là gì ngoài bụi bặm tụ lại trong cả ngày - nó cứ đi vào bên trong bạn, cứ tạo ra những tưởng tượng, ảo tưởng.

Nếu thiền của bạn mà đi đúng, mơ của bạn sẽ dần dần biến mất. Đêm của bạn sẽ trở thành giấc ngủ an bình không mơ. Và nếu đêm mà không có mơ, thì đến sáng bạn sẽ có khả năng trở dậy rất sảng khoái, rất trẻ trung, trong trắng. Thế rồi lại thiền, bởi vì cho dù không có mơ, với chính bước chuyển thời gian này, bụi lắng đọng lại.

Ngay cả khi bạn không du hành trên đường bụi bặm, chỉ ngồi ở trong nhà, bụi vẫn lắng đọng. Ngay cả khi cửa sổ đã đóng, cửa ra vào đã đóng, đến sáng bạn sẽ thấy căn phòng của mình đã lắng đọng chút ít bụi rồi. Bụi cứ lắng đọng xuống. Chính việc chuyển thời gian là lúc bụi lắng xuống.

Vào buổi sáng, lại thiền. Và nếu bạn thiền đúng và bạn trở thành khối năng lượng im lặng, bạn sẽ đi vào thế giới theo cách hoàn toàn khác - không xung đột, không hung hăng, trong hài hoà. Cho dù ai đó ghét bạn, bạn sẽ biến đổi năng lượng đó vào tình yêu.

Thế thì bạn sẽ đi vào trong thế giới một cách khéo léo sâu sắc... với thái độ của nhu đạo. Bất kì cái gì đang xảy ra, bạn đều sẽ đón nó, nhận nó, trong tình yêu và lòng biết ơn sâu sắc. Ngay cả ai đó xúc phạm bạn, bạn cũng sẽ chấp nhận điều đó trong tình yêu sâu sắc. Và thế thì xúc phạm sẽ không còn là xúc phạm nữa. Và thế thì bạn sẽ được nuôi dưỡng bởi nó. Bằng việc xúc phạm người đó đã ném ra một khối năng lượng. Người đó đang làm mất nó, bạn có thể thu lấy nó. Bạn có thể đơn giản nhận nó, đón chào nó.

Và nếu điều này trở thành cách sống tự nhiên của bạn - cách thức của sannyasin, không phải là cách thức của người lính - thì mọi khoảnh khắc bạn sẽ cảm thấy mọi thứ đều đang lớn lên trong ánh sáng mới và tâm trí bạn đang trở nên ngày một chói sáng hơn.

Cái sáng tỏ nhất là tâm trí, cái đã được lau sạch hoàn toàn mọi bẩn thỉu, và cái vẫn còn thuần khiết, không giữ lại vết nhơ nào. Từ thời còn chưa có trời đất cho tới ngày nay chẳng có gì trong mười phương mà không được nghe hay thấy bởi một tâm trí như vậy.

Khi tâm trí bạn thuần khiết, không tì vết, không ô nhiễm, khi thậm chí không một ý nghĩ thoáng qua trong tâm trí bạn, và không có khói quanh tâm trí bạn - tâm trí bạn tựa như bầu trời trong trẻo không mây - Phật nói bạn sẽ có khả năng thấy mọi thứ đang đó. Bạn sẽ có khả năng biết mọi thứ đang đó. Nhạy cảm của bạn sẽ là vô hạn. Và bất kì cái gì đã tồn tại từ chính lúc bắt đầu của thời gian sẽ trở thành sẵn có cho bạn. Việc biết của bạn sẽ trở thành hoàn hảo.

Vì nó đã thu được tất cả mọi tri thức và bởi lí do đó mà nó được gọi là sáng tỏ.

Và chiếu sáng này, chói sáng này, không tới từ bất kì cái gì bên ngoài bạn. Nó bùng nổ từ cốt lõi bên trong nhất của bạn. Bạn giống

như ngọn đèn bị bao phủ bởi nhiều tấm màn, tấm màn tăm tối, và không ánh sáng nào phát ra từ nó. Thế thì dần dần bạn bỏ đi tấm màn này, rồi tấm màn khác, thế rồi tấm màn khác nữa. Và dần dần các tia sáng bắt đầu phát ra - không rõ ràng, nhưng có phát sáng. Nhiều tấm màn nữa được loại bỏ - vầng sáng trở nên xuyên thấu hơn, rõ ràng hơn. Nhiều tấm màn nữa được loại bỏ... một hôm khi tất cả các tấm màn đều đã bị bỏ đi, bạn bỗng nhiên thấy rằng mình là ánh sáng lên chính mình.

Khi Phật sắp chết, đây là thông điệp cuối cùng của ông ấy cho thế giới. Ananda, đại đệ tử của ông ấy, đang kêu khóc. Và Phật nói, 'Thôi đi! Ông đang làm gì vậy? Sao ông cứ kêu khóc thế?'

Ananda nói, 'Thầy sắp rời bỏ chúng tôi. Tôi đã ở cùng thầy trong bốn mươi năm rồi. Tôi đã bước đi cùng thầy, tôi đã ngủ cùng thầy, tôi đã an cùng thầy, tôi đã nghe thầy - tôi hệt như cái bóng của thầy, vậy mà... Thầy đã sẵn đấy mà tôi lại không thể trở nên chứng ngộ được. Bây giờ tôi khóc rằng thầy sắp đi, thầy sắp ra đi.

'Không có thầy tôi dường như không thể nào trở nên chứng ngộ được. Có thầy tôi đã không thể trở nên chứng ngộ được. Tôi đã bỏ lỡ cơ hội lớn lao thế. Không có thầy... bây giờ chẳng có hi vọng nào. Đó là lí do tại sao tôi lại khóc. Tôi không khóc bởi vì thầy sắp chết đâu, bởi vì tôi biết thầy không thể chết được. Tôi khóc bởi vì bây giờ với tôi chẳng còn hi vọng nào. Bây giờ, với cái chết của thầy, đêm tối của linh hồn tôi bắt đầu buông xuống. Vĩnh viễn, hàng triệu năm, tôi sẽ loạng choạng trong bóng tối, Do đó tôi mới khóc - không phải vì thầy, mà vì bản thân tôi.'

Phật mim cười và nói, 'Đừng lo về điều đó, bởi vì ánh sáng của ông là ở trong bản thể riêng của ông. Ta không đem ánh sáng của ông đi đâu. Ta không phải là ánh sáng của ông. Bằng không thì ông đã có thể trở nên chứng ngộ rồi - nếu mà ta có quyền năng làm cho ông chứng ngộ. Việc trở nên chứng ngộ là khả năng bên trong nhất của ông, cho nên dũng cảm vào, Ananda này, và là ánh sáng lên bản thân mình... appa deepo bhava... là ánh sáng lên bản thân mình.'

Phật chết và chỉ sau hai mươi bốn giờ, Ananda đã trở nên chứng ngộ. Điều gì đã xảy ra? Đây là một trong những điều bí ẩn. Trong bốn mươi năm ông ấy đã sống cùng Phật, và chỉ hai mươi bốn giờ sau khi Phật chết, ông ấy đã trở nên chứng ngộ. Chính cái chết đã

có tác dụng như một cú sốc lớn. Và thông điệp cuối cùng đã xuyên vào rất sâu.

Khi Phật còn sống, Ananda đã nghe làng nhàng - cũng như bạn nghe tôi đây. Bạn nghe vậy mà bạn đâu có nghe. Bạn nói, 'Được rồi. Nếu mình bỏ lỡ hôm nay, ngày mai mình sẽ nghe lại, cho nên có gì mà vội? Nếu sáng nay bị lỡ, chẳng có gì bị lỡ cả; sáng hôm khác sẽ tiếp sau thôi.'

Cho nên ông ấy đã nghe nửa ngủ, nửa thức. Có thể ông ấy mệt, có thể đêm qua không tốt và ông ấy đã không ngủ. Có thể cuộc hành trình quá dài và quá kiệt sức. Và Phật đã nói cùng điều điều đó lặp đi lặp lại mãi, cho nên nghe được bao lâu? Người ta bắt đầu cảm thấy rằng người ta đã biết. Người ta bắt đầu cảm thấy, 'Đúng, mình đã nghe thấy điều này trước đây, cho nên phỏng có ích gì? Sao không ngủ thêm chút nữa? Giấc ngủ trưa sẽ tốt.'

Nhưng khi Phật sắp chết, Ananda phải đã tỉnh táo, cực kì tỉnh táo. Ông ấy thực sự đã run rẩy - chính vì ý tưởng về hàng triệu năm loạng choạng trong bóng tối. Và Phật nói, 'Đừng lo, ánh sáng của ông là ở bên trong ông.' Điều đó điểm trúng đích.

Có thể đó là lần đầu tiên ông ấy nghe thấy. Bốn mươi năm đó ông ấy phải đã bỏ lỡ. Đó có thể đã là lần đầu tiên ông ấy không điếc. Ông ấy có sáng tỏ. Chính tình huống là ở chỗ ông ấy đã run rẩy tới tận gốc rễ, ông ấy đã bị lay chuyển tới chính nền tảng của mình. Phật sắp ra đi... và khi bạn đã sống với một người như Phật trong bốn mươi năm, điều đó là khó. Chính ý tưởng sống không có ông ấy mới là khó. Không thể nào tin được.

Ananda phải đã nghĩ tới tự tử. Điều đó không được nói tới trong kinh sách Phật giáo, nhưng tôi nói ông ấy phải đã nghĩ tới tự tử. Ý tưởng đó phải đã xảy ra cho ông ấy; nó nhân bản thế. Sống bốn mươi năm với Phật, và thế rồi Phật sắp chết và chẳng cái gì xảy ra cho ông ấy cả. Ông ấy vẫn còn như sa mạc, thậm chí không có lấy một ốc đảo. Ông ấy đã bỏ lỡ cơ hội.

Mắt ông ấy phải đã trở nên trong trẻo. Cái chết này phải đã thấm vào ông ấy như lưỡi kiếm. Sự sắc bén phải đã là khoảnh khắc này. Và Phật nói, 'Là ánh sáng lên bản thân mình,' rồi ông ấy chết. Ông ấy chết ngay lập tức. Đây là lời cuối cùng của ông ấy thốt ra trên trái đất: Là ánh sáng lên bản thân mình.

Điều này điểm trúng đích, điều này xuyên thấu vào tim Ananda, và trong vòng hai mươi bốn giờ ông ấy đã trở nên chứng ngộ.

Cội nguồn chói sáng đó là ở bên trong bạn. Nó không ở bên ngoài bạn. Nếu bạn tìm nó ở bên ngoài, bạn sẽ tìm trong vô vọng. Nhắm mắt lại và đi vào bên trong bản thân mình. Nó có đó... chờ đợi từ vĩnh hằng. Nó là bản tính bên trong nhất của bạn. Bạn là chói sáng, bản thể bạn là chói sáng. Sự chói sáng này không được vay mượn, nó là cốt lõi bên trong nhất của bạn. Nó là bạn.

Bạn là ánh sáng - ánh sáng lên bản thân mình.

Từ thời còn chưa có trời đất cho tới ngày nay chẳng có gì trong mười phương mà không được nghe hay thấy bởi một tâm trí như vậy. Vì nó đã thu được tất cả mọi tri thức và bởi lí do đó mà nó được gọi là sáng tỏ.

Hiền lành là mạnh mẽ và thiền là sáng tỏ. Cả hai là hai mặt của cùng một đồng tiền. Một mặt nó là hiền lành, vô ngã; mặt kia nó là thuần khiết của tâm trí, sáng tỏ. Chúng cả hai đi cùng nhau.

Bạn sẽ phải làm việc trên cả hai điều này đồng thời, cùng nhau. Trở nên ngày một vô ngã hơn, và trở nên ngày một mang tính thiền hơn đi. Và sức mạnh vĩ đại nhất sẽ là của bạn, và hiểu biết vĩ đại nhất sẽ là của bạn, và ánh sáng vĩ đại nhất sẽ là của bạn.

Chương 6. Phúc lành của tôi với bạn

Câu hỏi thứ nhất

Vài tháng trước đây khi tôi rời khỏi thầy lần đầu tiên, tôi cảm thấy mạnh mẽ, sôi nổi, tự tin vào chính mình, và vậy mà tôi đã để thời gian nói với thầy, bên trong hay bên ngoài, về những vấn đề nào đó, cố gắng tìm ra giải pháp.

Bây giờ tôi lại sắp đi, có lẽ trong một thời gian lâu hơn, và tôi cảm thấy bình thản, an bình, vô tư - cho dù ngày một yếu đi, lẫn lộn và không có câu trả lời nào. Và vậy mà tôi không cảm thấy rằng tôi có câu hỏi đặc biệt nào cần được thầy trả lời, nhưng duy nhất và trên hết, tay thầy để trên đầu tôi và ân huệ của thầy.

Xin thầy nói, điều gì đang xảy ra vậy? Điều đó dường như là vô nghĩa.

Câu hỏi này là từ Nagarjuna. Anh ấy là nhà phân tâm, người duy lí được huấn luyện. Toàn thể kỉ luật tâm trí của anh ấy là kỉ luật của phân tích. Việc tới tôi, việc ở cùng tôi, đã làm biến đổi anh ấy vô cùng, nhưng tâm trí cũ của anh ấy cứ đeo bám ở đâu đó trong vô thức. Nó cứ ném ra những phán xét. Tâm trí cũ cứ nói, 'Mình đang làm gì đây? Điều đó là vô nghĩa.'

Theo một cách nào đó thì nó là vô nghĩa - bởi vì nó ở bên ngoài nghĩa. Nghĩ rằng bạn hỏi chỉ vì bàn tay - bàn tay ai đó trên đầu bạn - thì vô lí thế, kì cục thế. Chỉ hỏi vì ân huệ thôi, thì vô lí quá chừng. Người có lí trí hỏi câu hỏi, chờ đợi câu trả lời, phân tích những câu trả lời đó, đánh giá xem chúng là đúng hay sai, tạo ra thêm câu hỏi, và cứ thế mãi.

Hỏi về ân huệ là khó cho tâm trí hiện đại, nhưng điều hay là nó đang xảy ra cho bạn, Nagarjuna này. Bạn đang đi vào tiếp xúc với một thế giới sâu sắc hơn, cái vượt ra ngoài tri giác và lí trí. Bạn đang hỏi về cái gì đó không phải của thế giới này. Nó không thể được hiểu bằng một mình trí tuệ. Nó chỉ có thể được hiểu bằng trái tim. Bạn có thể cảm thấy nó. Không có cách nào khác để hình dung ra nó bằng lí luận. Cho phép điều đó, đi cùng với nó đi.

Có khả năng vô lí là mang tính sống động. Bởi vì tất cả những điều đẹp đẽ đều vô lí. Tình yêu là vô lí. Thiền là vô lí. Thượng đế là vô lí. Thơ ca là vô lí. Cái đẹp là vô lí. Tất cả mọi cái đẹp, đúng đều ở xa bên ngoài lí trí.

Lí trí rất hạn hẹp. Vô lí mới bao la. Vẫn còn nhạy cảm, nhưng đừng bị giới hạn bởi nó. Dùng lí trí của bạn, lí lẽ của bạn, nhưng đừng bao giờ là nô lệ cho nó. Người ta nên có khả năng gạt lí lẽ và lí trí sang bên bất kì khi nào người ta muốn.

Khi bạn quan sát trăng tròn trong đêm, gạt lí trí của mình sang bên. Lại là đứa trẻ. Khi bạn đi ra biển và bạn nghe tiếng gầm của sóng, gạt lí trí của bạn sang bên. Lại là người nguyên thuỷ. Tiếng sóng gầm đó là nguyên thuỷ. Bạn cũng nguyên thuỷ để cho mối tiếp xúc sâu sắc trở thành có thể, để cho bạn trở nên có quan hệ với chúng. Khi bạn đi ra cây cối, xin đừng đem lí lẽ và lí trí của mình đi cùng. Bằng không bạn sẽ bỏ lỡ nhiều điều có đó chỉ để hỏi.

Khi bạn tới tôi, dần dần bạn sẽ phải gạt lí trí của mình sang bên. Bởi vì chỉ thế thì bạn mới có khả năng đi vào sâu hơn. Một khi bạn đã biết tới cái đẹp của vô lí, chân lí của vô lí, thế thì bạn sẽ không gọi nó là vô lí; bạn sẽ gọi nó là siêu lí. Thế thì bạn sẽ không nghĩ dưới dạng kết án và phủ định. Bạn sẽ bắt đầu nghĩ theo các thuật ngữ khẳng định hơn.

Cũng tốt là bạn không còn thêm câu hỏi. Đó là toàn thế nỗ lực của tôi ở đây - để giúp bạn trở thành vô câu hỏi. Tôi không ở đây để cung cấp cho bạn câu trả lời, bởi vì không câu trả lời nào có thể là câu trả lời. Tất cả mọi câu trả lời đến lượt chúng đều sẽ tạo ra nhiều câu hỏi. Đó là quá trình vô tận, nó cứ đi mãi vô hạn. Câu hỏi này được trả lời, câu trả lời lại tạo ra nhiều câu hỏi hơn. Chúng được trả lời và những câu trả lời đó vẫn tạo ra nhiều câu hỏi hơn.

Toàn thể lịch sử của triết học không là gì ngoài việc tạo ra ngày càng nhiều câu hỏi. Câu hỏi cũ là không được giải quyết. Câu hỏi vẫn còn như cũ như chúng vào thời của Solomon, như chúng vào thời của Vedas. Chúng vẫn còn như cũ như chúng ở vào thời của Manu, Mahavira và Mohammed. Chúng đã không thay đổi. Tất nhiên, chúng đã được nhân lên. Câu hỏi cũ có đó, câu hỏi mới lại bật ra. Và những câu hỏi mới đó đã nảy bật ra từ những câu hỏi cũ. Câu hỏi cũ đã được trả lời, những câu trả lời đó đã tạo ra câu hỏi mới.

Đây là khác biệt giữa triết học và tôn giáo. Triết học cố gắng trả lời câu hỏi của bạn. Tôn giáo cố gắng làm cho bạn nhận biết rằng câu hỏi không thể được trả lời, chúng phải bị loại bỏ. Và trong vứt bỏ chúng là lời giải. Và tâm trí vô câu hỏi là tâm trí đã về tới nhà.

Cho nên điều thực là nhìn sâu vào trong việc hỏi của bạn. Chúng tất cả đều ngớ ngẩn. Từ ngay chính lúc ban đầu chúng đã mang số phận diệt vong. Chúng không thể được trả lời; chính việc phát biểu ra chúng là như vậy.

Chẳng hạn bạn hỏi, 'Ai đã tạo ra thế giới này?' Bây giờ đây là câu hỏi ngu xuẩn, nó là ngớ ngẩn. Nó không thể được trả lời. Cách thức nó được hỏi đã ngăn cấm câu trả lời của nó. Nếu ai đó nói, 'Thượng đế đã tạo ra thế giới,' bạn sẽ hỏi cùng câu hỏi đó về thượng đế - 'Ai đã tạo ra thượng đế?' Và nếu người này trở nên giận dữ - vì cái gọi là người tôn giáo trở nên giận dữ nếu bạn hỏi họ 'Ai đã tạo ra thượng đế?' thế thì họ đơn giản biểu lộ rằng họ sợ.

Họ sợ rằng bạn có thể đem câu hỏi này lại lần nữa. Bằng cách nào đó họ đã cố gắng để giải nó, bằng cách nào đó họ giả vờ rằng họ đã giải được nó - và bạn lại đem câu hỏi đó tới. Lại lo âu, lại lo nghĩ. Họ trở nên giận dữ. Họ không muốn bạn mở lại cái hộp của Pandora ra nữa. Bằng cách nào đó họ đang ngồi trên đỉnh. Họ đã đóng nó lại rồi: thượng đế đã tạo ra thế giới. Họ cũng biết rằng câu hỏi này vẫn còn liên quan.

Nếu việc hỏi 'ai đã tạo ra thế giới này?' mà có liên quan, thế thì 'ai đã tạo ra thượng đế?' cũng có liên quan. Câu hỏi vẫn thế. Bây giờ nếu bạn nói 'A đã tạo ra thượng đế,' thế rồi bạn hỏi, 'Ai đã tạo ra A?' Nói B. Thế thì ai đã tạo ra 'B'? Nó cứ tiếp diễn mãi. Nó là câu hỏi ngu xuẩn.

Tôi không ở đây để trả lời các câu hỏi ngu ngốc của bạn. Tôi ở đây để chỉ nó cho bạn - rằng chúng là ngu xuẩn. Trong hiểu biết đó, chúng rơi rụng đi.

Khi tôi trả lời bạn, thực tế tôi không trả lời bạn đâu. Tôi chỉ cố gắng làm cho bạn nhận biết thêm chút ít về câu hỏi của bạn, để cho bạn có thể thấy rằng trong chính việc hỏi nó bạn đang đi vào trong cái rãnh, và bạn sẽ không bao giờ có khả năng thoát ra khỏi nó trừ phi bạn vứt bỏ câu hỏi này.

Tôn giáo là nghệ thuật vứt câu hỏi đi. Cho nên, cũng tốt là bây giờ bạn không có câu hỏi nào. Tôi sung sướng, ân huệ của tôi là ở cùng bạn. Tay tôi ở trên đầu bạn. Và cẩn thận - chẳng chóng thì chầy bạn sẽ thấy chỉ có mỗi tay tôi ở đó thôi, đầu bạn đã biến mất! Đó là toàn thể nỗ lực. Nếu bạn không tin tôi, bạn có thể hỏi Yatri, người vẽ tranh biếm hoạ của chúng ta. Vài ngày trước đây anh ấy đã vẽ bức tranh biếm hoạ hay cho tôi. Anh ấy đã hiểu ra vấn đề - rằng đây là toàn bộ ảo thuật.

Nếu bạn cho phép tôi đặt tay lên đầu bạn, cẩn thận đấy. Chẳng chóng thì chầy bạn sẽ thấy chỉ mỗi tay có đó còn đầu thì mất rồi. Tôi đang cố gắng chặt đầu bạn. Và một khi đầu bạn biến mất, bạn đã về tới nhà. Thế thì không có đầu để đi cả.

Đó là tất cả mọi thứ trong đầu bạn - việc đi này, tìm kiếm, truy tìm, câu hỏi, vấn đề, tin vào cái này, không tin vào cái nọ, Hồi giáo, Hindu giáo, Ki tô giáo. Đây là tất cả những thứ trong đầu bạn. Khi cái đầu biến mất, bạn bỗng nhiên có đó. Con người cũ có đó. Con người tinh tuý có đó. Thượng đế có đó.

Gọi nó là bất kì cái gì bạn thích... nhưng không có vấn đề, không có câu hỏi. Bạn có đó với con mắt tràn đầy ngạc nhiên. Bạn có đó, tràn đầy kính nể. Bỗng nhiên câu nói "Aha" khác thường nảy sinh trong bản thể bạn và lan toả khắp bạn và cứ lan toả vào sự tồn tại. Đây là điều các nhà tâm lí gọi là kinh nghiệm 'Aha!', kinh nghiệm đỉnh.

Đó chính là cực lạc đấy - cái 'Aha!' lớn tới mức bạn hoàn toàn bị tan biến vào trong nó. Nó trở thành chính bài ca của bạn, lễ hội của bạn, điệu vũ của bạn. Cuộc sống là bí ẩn để được sống, không phải là vấn đề để được giải. Cuộc sống là bí ẩn để bị mất hút vào trong, không phải là vấn đề để được giải quyết.

Cũng tốt là bạn đang trở nên ngày một có khả năng không hỏi các câu hỏi. Nhưng tôi có thể hiểu khó xử này.

Vài tháng trước đây khi tôi rời khỏi thầy lần đầu tiên, tôi cảm thấy mạnh mẽ, sôi nổi, tự tin vào chính mình, và vậy mà tôi đã để thời gian nói với thầy, bên trong hay bên ngoài, về những vấn đề nào đó, cố gắng tìm ra giải pháp.

Khi lần đầu tiên bạn tới tôi, bạn bắt đầu cảm thấy rất mạnh mẽ, bởi vì bất kì cái gì bạn nghe từ tôi, bản ngã bạn đều được nuôi dưỡng trên nó. Bạn bắt đầu cảm thấy rất tự tin, rất cao siêu. Bạn bắt đầu

cảm thấy rằng bạn biết, rằng bạn là ai đó. Đấy là những ngày trăng mật. Nếu bạn muốn còn lại trong tuần trăng mật đó, đừng bao giờ quay lại nữa. Một lần là tốt, hai lần là nguy hiểm. Ba lần - và bạn bị kết thúc đấy!

Khi bạn nghe tôi lần đầu tiên, bạn nghe như bạn có thế nghe. Bạn không biết cách nghe. Toàn thể cuộc sống của bạn đã chẳng là gì ngoài nỗ lực để tôn cao bản ngã - cho nên bất kì điều gì bạn có được cũng đều tôn cao bản ngã. Nếu bạn được tiền, bản ngã của bạn lập tức khai thác nó. Nếu bạn được tri thức, bản ngã của bạn nhảy lên nó và trở thành thông thái hơn. Nếu bạn thành công trong bất kì cái gì, bản ngã... Bất kì điều gì bạn làm, bản ngã cứ hấp thu mọi thứ tới với nó. Nó cứ ăn điều đó, và cứ trở nên ngày một lớn hơn.

Khi bạn tới tôi lần đầu tiên và nhận tính chất sannyas, tôi biết rất rõ bản ngã cũng sẽ nhảy lên nó. Đó là thói quen cũ của nó, bạn đã huấn luyện bản ngã theo điều đó. Nhưng lần này nó đang bị lâm vào nguy hiểm đấy, bởi vì tính chất sannyas giống như chất độc cho bản ngã. Bản ngã nhảy lên nó - vì bản ngã đã từng nhảy lên mọi thứ.

Cho nên lần đầu tiên bạn sẽ cảm thấy mọi thứ cứ tốt dần lên và tốt dần lên. Lần tiếp bạn tới, chất độc đã bắt đầu có tác dụng, nó đã đi vào trong chính tâm can của bạn - bản ngã bắt đầu chết. Thế thì bạn hiểu tôi nhiều hơn. Bạn nghe tôi một cách đúng đắn. Thế thì bạn hiểu trò chơi này là gì - bản ngã phải bị vứt bỏ. Thế thì bạn không còn tự tin thế nữa, thế thì bạn không cảm thấy mạnh mẽ thế. Thế thì bạn không còn bị kích động thế. Thế thì bạn bắt đầu co lại bởi vì bản ngã bắt đầu co lại. Thế thì bạn cảm thấy yếu đuối. Điều đó là tự nhiên và tốt. Nó chỉ dẫn cho sự trưởng thành.

Khi Nagarjuna tới lần thứ ba, tôi hi vọng anh ấy sẽ trở nên có khả năng hơn, cảm nhận nhiều hơn. Thế thì anh ấy sẽ cảm thấy tự tin mới nảy sinh, nhưng điều này sẽ không là từ bản ngã chút nào nữa. Nó sẽ là từ bản thể của anh ấy.

Bạn không thể gọi nó là tự tin được. Cách tốt nhất để nói nó là nói rằng sẽ có thiếu vắng của không tự tin. Bạn không thể nói rằng anh ấy sẽ cảm thấy mạnh mẽ. Cách duy nhất để nói nó là ở chỗ anh ấy sẽ không cảm thấy yếu đuối. Bạn không thể nói rằng anh ấy sẽ cảm thấy thông thái hơn. Bạn chỉ có thể nói rằng anh ấy sẽ không cảm thấy rằng anh ấy thiếu cái gì cả, hay anh ấy cần cái gì. Không phải

là sẽ có thông thái - sẽ có việc biết. Không phải là sẽ có tự tin- bởi vì tất cả mọi tự tin đều dựa trên nỗi sợ ở đâu đó. Sẽ không có tự tin, không có không tự tin. Người ta đơn giản sẽ có đó, chỉ có đó, không ý tưởng nào.

Trong Thiền họ gọi đây là ba bước. Bokuju tương truyền đã nói, 'Khi ta tới với thầy, sông là sông và núi là núi. Thế rồi mọi thứ đâm ra lẫn lộn. Ta đã sống với thầy và sông không còn là sông nữa và núi không còn là núi nữa. Mọi thứ đều lẫn lộn, mọi thứ đều xoắn xuýt lấy nhau, mọi thứ đều xâm nhập vào biên giới của nhau, mọi thứ đều trở thành đống lộn xộn. Nhưng ta vẫn còn lại. Rồi một ngày nào đó sông lại thành sông, núi lại thành núi. Nhưng mà khác biệt làm sao!'

Rồi một ngày nào đó bạn sẽ trở thành cũng chính là như bạn trước đây, vậy mà lại không hệt như trước nữa. Nó sẽ là hiện tượng hoàn toàn khác theo một cách nào đó.

Chẳng hạn, một người cảm thấy rất mạnh mẽ phải nhận biết ở đâu đó sâu bên dưới rằng mình yếu đuối. Bằng không ai sẽ cảm thấy mạnh mẽ? Người cảm thấy rằng mình tự tin phải tỉnh táo ở mức độ nào đó của bản thể mình rằng mình thiếu tự tin. Bằng không ai bận tâm tới tự tin? Người cảm thấy cao siêu phải có tự ti ở đâu đó.

Chúng ta bao giờ cũng phóng chiếu cái trái ngược. Phóng chiếu của chúng ta là cái bù lại. Bất kì cái gì thiếu, chúng ta đều phóng chiếu. Người dốt nát trở thành thông thái, người bản ngã trở thành khiêm tốn, người cảm thấy tự ti bắt đầu phóng chiếu thành cao siêu theo cách này cách khác. Bởi vì khó mà sống được với tự ti, với không tự tin, với cái yếu đuối, chúng ta phóng chiếu lên cái kia. Chúng ta phóng chiếu cái gì đó đối lập, và chúng ta giả vờ, và chúng ta bắt đầu tin vào nó.

Nhưng rồi một ngày nào đó người ta thực sự về nhà, trở nên nhận biết, thế thì không có tự ti, không có cao siêu - và đó là cao siêu thực. Thế thì không có mạnh và không có yếu - và đó là mạnh thực. Thế thì không có dốt nát và không có hiểu biết - và đó là cái biết thực.

Bây giờ tôi lại sắp đi, có lẽ trong một thời gian lâu hơn, và tôi cảm thấy bình thản, an bình, vô tư - cho dù ngày một yếu đi, lẫn lộn và không có câu trả lời nào.

Anh ấy đã có khả năng hiểu được tình huống của mình rất đúng. Bình thản, thanh bình, yên tĩnh anh ấy đang lớn lên. Nhưng bạn càng trở nên bình thản, bạn càng cảm thấy rằng tất cả mọi sức mạnh của mình chỉ là việc tin của mình thôi, rằng tất cả mọi tuyên bố của bạn đều chỉ là hư huyễn. Chúng đã là nỗ lực để trốn tránh đằng sau, chúng đều giống như mặt nạ.

Cho nên những mặt nạ đó đang rơi xuống và bạn sẽ cảm thấy yếu đuối, lẫn lộn, không câu trả lời nào. Sống qua điều đó đi. Đừng bắt đầu rút lui. Đi qua nó. Điều đó sẽ là gian nan, điều đó sẽ là gian khó, nhưng nếu bạn có thể đi qua được nó, chẳng mấy chốc buổi sáng sẽ tới gần hơn. Đêm tối sắp hết rồi. Nhưng nhớ lấy, trước khi sáng tới, đêm trở nên rất tối.

Bây giờ, điều đó đích xác là trường hợp cho Nagarjuna. Đêm sẽ trở nên rất tối, nhưng đừng sợ. Điều đó đơn giản là chỉ báo rằng sáng không còn xa nữa. Và dầu vậy anh ấy vẫn cảm thấy mình bình thản hơn, yên tĩnh hơn.

Bao giờ cũng nhớ rằng bất kì khi nào bạn cảm thấy bình thản hơn, bạn đều đang trên con đường đúng. Bất kì cái gì khác xảy ra, đừng bận tâm. Việc cảm thấy bình thản, yên tĩnh, im lặng là đủ chỉ dẫn rằng bạn đang tới ngày một gần hơn với khu vườn của thượng đế. Chính bình thản đó chứng tỏ rằng bạn đang tới gần hơn với khu vườn mát mẻ. Cây râm mát đang chờ đợi bạn. Làn gió thoảng đã trở nên mát mẻ, ngát hương. Bạn có thể cảm thấy nó trong gió, bạn có thể cảm thấy nó trong bầu không khí. Mát mẻ là chỉ báo đầu tiên về phúc lạc. Im lặng, thoáng nhìn đầu tiên về đỉnh phúc lạc xa xăm.

Cho nên bất kì khi nào bạn cảm thấy im lặng, bất kì cái gì khác có đó - lẫn lộn, yếu đuối - đừng lo; chúng sẽ biến mất. Nếu bình thản không có đó và bạn bị lẫn lộn, thế thì có rắc rối. Điều đó nghĩa là bạn không lớn lên, bạn thậm chí còn thoái lui.

Cho nên điều này phải được tất cả mọi người ghi nhớ lấy. Bất kì ai đang làm việc với tôi, đều nên nhớ - giữ cho đôi mắt bạn tỉnh táo với bình thản, yên tĩnh, im lặng. Nếu điều đó xảy ra, thế thì đừng lo nghĩ về bất kì cái gì khác xảy ra. Cứ để nó vậy. Nó sẽ biến mất theo cách riêng của nó. Có thể trước khi nó biến mất nó sẽ tạo ra cuộc vật lộn cuối cùng, nó có thể tạo ra rắc rối cuối cùng mà nó có thể tạo ra. Nó đã ở đó lâu thế... hàng thiên niên kỉ rồi. Bây giờ bỗng nhiên bạn đuổi nó đi.

Những bệnh tật này, ốm yếu này, đã sống trong nhà lâu tới mức chúng hoàn toàn quên mất rằng chúng là khách. Chúng cho rằng chúng là chủ. Và bạn đang đuổi chúng ra. Chúng sẽ không rời khỏi bạn một cách dễ dàng đâu. Chúng sẽ tạo ra rắc rối. Điều đó là được chấp nhận, được đồng ý. Bạn cứ nghe mãi cái im lặng đang xảy ra, bình thản đang nảy sinh trong bạn, và bạn sẽ có khả năng siêu việt lên trên chúng.

Tay tôi trên đầu bạn, ân huệ của tôi đi cùng bạn.

Câu hỏi thứ hai

Thấu cảm tới và đi. Khi nó đi tôi thành người suy nhược. Tôi rơi vào sợ hãi và ao ước. Niềm ao ước trở nên sâu hơn, xoắn xuýt trong tâm can tôi. Đôi khi tôi biết tôi là kẻ ngốc và trong những khoảnh khắc đó tôi có thể nghe thấy tiếng chim chóc và nhìn thấy bầu trời. Tôi đã viết các câu hỏi từ hàng tháng rồi mà vẫn không trao chúng bởi vì chúng dường như ngu xuẩn khi khoảnh khắc đó qua đi.

Trước hết, mọi câu hỏi đều ngu xuẩn. Tôi chưa bao giờ bắt gặp câu hỏi nào khôn ngoan cả. Làm sao có thể có câu hỏi khôn ngoan được? Các câu hỏi đều ngu xuẩn. Mọi câu hỏi đều trẻ con.

Một trong những nhà trị liệu rất có tiếng ở phương Tây là Fritz Perls. Ông ấy hay nói với bạn bè mình, các bệnh nhân và đệ tử, rằng chỉ trẻ con mới hỏi câu hỏi. Điều đó dường như hoàn toàn đúng. Chỉ trẻ con mới hỏi câu hỏi thôi.

Bạn đã bao giờ đi dạo cùng trẻ con không - chỉ là đi dạo buổi sáng thôi? Và xem - nó sẽ không cho phép bạn bước đi chút nào đâu. Cả nghìn lẻ một câu hỏi... mỗi bước đi lại đem tới các câu hỏi. 'Sao cây này lại xanh hả bác?' Bây giờ ai biết tại sao cây này lại xanh?

Mọi thứ đều trở thành câu hỏi đối với đứa trẻ. Đưa bất kì cái gì vào tâm trí trẻ con và câu hỏi nảy ra liền. Toàn thể cơ chế là việc tạo ra câu hỏi. Bất kì cái gì, bất kì cái gì nhỏ bé - và đứa trẻ lập tức làm nó thành câu hỏi.

Hỏi là mang tính trẻ con rồi. Bạn càng trưởng thành, bạn càng lớn lên trong chín chắn, câu hỏi càng mất dần. Và khi không có câu hỏi, có khả năng thấy. Bằng không câu hỏi đang che phủ mắt và tâm trí nhiều lắm.

Đây là kinh nghiệm của tôi - khi trả lời biết bao nhiêu câu hỏi của họ, tôi đã đi tới quan sát rằng điều bao giờ cũng xảy ra là người đã hỏi câu hỏi đó chẳng bao giờ nghe câu trả lời của tôi. Mọi người khác đều nghe. Người đó quá quan tâm tới câu hỏi của mình, người đó quá lo nghĩ với câu hỏi của mình.

Những người khác nghe và hiểu rõ hơn, bởi vì họ không bị thu hút tâm trí vào nó chút nào. Đây không phải là câu hỏi của họ cho nên họ có thể nghe một cách im lặng. Chẳng có lo nghĩ gì về nó cả. Bản ngã của họ không bị hút vào chút nào. Nhưng người hỏi lại trở nên rất bị thu hút tâm trí. Bản ngã của người đó bị hút vào. Người đó cứ nhìn từ khoé mắt mình - tôi đang nói cái gì? Người đó đã hỏi câu hỏi để được ca ngợi. Người đó đã hỏi câu hỏi trong việc đi tìm - không phải câu trả lời - mà đi tìm điều mọi người sẽ nghĩ người đó rất thông thái - trông đây, câu hỏi anh ta hỏi hay làm sao!

Nếu tôi không trả lời câu hỏi... Vài người cứ hỏi mãi. Chẳng hạn, Madhuri. Cô ấy cứ hỏi mọi ngày, và tôi cứ ném câu hỏi của cô ấy đi. Cô ấy quan tâm tới việc hỏi hơn là nghe câu trả lời. Bởi vì không thành vấn đề việc nó phải là câu hỏi của bạn. Câu hỏi của bất kì ai cũng đều là câu hỏi của bạn. Bất kì câu hỏi nào đã từng xảy ra cho bất kì tâm trí người nào đều là một phần của bạn. Nếu bạn nghe đúng, nó sẽ giải quyết nhiều vấn đề cho bạn. Nó sẽ cho bạn sáng suốt, sáng tỏ.

Nhưng có những người chỉ quan tâm tới câu hỏi của họ thôi. Nếu tôi trả lời câu hỏi của họ thì họ không thể nghe được bởi vì tôi đang trả lời câu hỏi của họ, còn họ lại bị kích động và phát sốt lên. Nếu tôi không trả lời câu hỏi của họ thì họ ngồi đó ủ rũ và chết - 'Lần nữa ông này không trả lời câu hỏi của mình rồi.'

Người hỏi đang trong rắc rối. Chính nỗ lực hỏi là thiếu chín chắn chút ít. Ngày xưa đã thành tục lệ, thành truyền thống là đi tới thầy và sống cùng thầy - không hỏi gì cả, chỉ ở cùng thầy. Bởi vì có gì mà hỏi? Ngay cả để hỏi, người ta cũng phải biết cái gì đó, và người ta lại chẳng biết gì cả. Cho nên hỏi cái gì? Người ta phải ở cùng thầy, tiêm nhiễm hiện hữu của thầy... chỉ để được thấm đẫm bởi hiện diện của thầy. Người ta phải giống như miếng bọt bể. Người ta phải cởi mở và nhạy cảm.

Đây đã là truyền thống của ngày xưa - rằng đệ tử phải đợi. Khi thầy nói, 'Bây giờ con có thể hỏi,' thế thì đệ tử có thể hỏi. Và gần như bao

giờ điều xảy ra cũng là khi thầy nói, 'Bây giờ con có thể hỏi,' thì đệ tử sẽ cười và anh ta sẽ nói, 'Bây giờ thì trễ quá rồi. Câu hỏi của con đã kết thúc. Chẳng có gì để hỏi bây giờ cả.' Thực tế thầy sẽ yêu cầu đệ tử hỏi chỉ khi anh ta nói, 'Bây giờ chẳng có gì để hỏi cả. Bây giờ tâm trí tuyệt đối sạch sẽ. Không có dấu hỏi nào trong tâm trí cả.'

Dấu hỏi tựa như đám mây. Đằng sau những dấu hỏi đó, chói sáng bên trong của bạn bị mất. Khi không có câu hỏi, mọi đám mây biến mất, bầu trời trong trẻo, bình minh trong veo.

Câu trả lời ở việc chói sáng bên trong của bạn. Câu trả lời không thể tới từ bên ngoài được. Tôi không thể trả lời cho bạn được. Câu trả lời là ở trong trạng thái định tâm nào đó của bạn.

Cho nên người hỏi này đã cảm thấy đúng - tất cả mọi câu hỏi đều ngu xuẩn. Nhưng tôi không nói, 'đừng hỏi', bởi vì tôi biết tâm trí hiện đại không phải là tâm trí cổ. Những thay đổi lớn lao đã xảy ra. Bây giờ nếu bạn nói với ai đó hãy đợi nhiều năm, thế thì chẳng ai có thể đợi được. Tâm trí hiện đại đang vội vã tới mức nó không ở trạng thái kiên nhẫn được, và tâm trí hiện đại đã được huấn luyện để hỏi. Tâm trí hiện đại đã không được huấn luyện để hiện hữu.

Đó là lí do tại sao tôi cứ trả lời các câu hỏi của bạn. Không phải vì câu hỏi của bạn là đáng trả lời, hay câu trả lời là cần thiết, hay tôi có thể trả lời câu hỏi của bạn. Không, chẳng có gì như thế cả. Tôi cứ trả lời câu hỏi của bạn bởi vì việc hỏi đã trở thành một phần của tâm trí đương đại. Chỉ dần dần bạn mới trở nên có khả năng không hỏi.

Nghe câu hỏi của mình và câu trả lời cho chúng, bạn có thế đợi. Không làm gì cả, chỉ đơn giản ngồi đó trong im lặng, bạn không thể đợi được. Im lặng sẽ quá nhiều, không chịu được. Cho nên tôi trả lời bạn chỉ để cho bạn vài đồ chơi mà chơi thôi. Trong khi đó thì bạn lớn lên - và tôi chờ đợi điều đó.

Đứa trẻ lớn lên trong khi nó chơi đồ chơi. Tôi cứ cho bạn đồ chơi mọi ngày. Bạn chơi - nhưng mối quan tâm của tôi là ở sự lớn lên của bạn. Một ngày nào đó tôi biết bạn sẽ vượt ra ngoài đồ chơi và bạn sẽ tới tôi và bạn sẽ nói với tôi, 'Cám ơn thầy, Osho, vì tất cả những đồ chơi này thầy đã cho chúng tôi chơi, nhưng chúng không còn cần thiết nữa.'

Đó sẽ là ngày mà lần đầu tiên bạn sẽ rơi vào trong hài hoà với tôi... và câu trả lời sẽ bắt đầu tuôn chảy. Nó sẽ không phải là câu trả lời

miệng, nó sẽ là việc truyền năng lượng... việc truyền bên ngoài kinh sách. Nó sẽ là việc truyền trao, cú nhảy - bởi vì trong khoảnh khắc đó bạn sẽ hoàn toàn cởi mở.

Việc hỏi chỉ ra hoài nghi. Hoài nghi tạo ra rào chắn. Câu hỏi không là gì ngoài hoài nghi trong trang phục rất văn minh. Nó trông rất lịch sự, nhưng nó là hoài nghi. Cứ dường như bạn đi và bạn bắt lấy người nguyên thuỷ và rồi đem anh ta tới thợ cạo, và thợ cạo cắt tóc cạo râu làm sạch sẽ anh ta và gội đầu cho anh ta và cho anh ta tắm, và thế rồi bạn đem anh ta tới nhà may y phục và cho anh ta trang phục đẹp - và thế rồi bạn đem người nguyên thuỷ đó tới tôi. Anh ta trông là một quí ông hoàn hảo, nhưng anh ta không phải vậy. Sâu bên dưới anh ta vẫn là người nguyên thuỷ cũ.

Câu hỏi là hoài nghi mà giả vờ không phải là hoài nghi. Câu hỏi là hoài nghi theo cách rất lịch sự, cách rất quân tử.

Khi câu hỏi biến mất, hoài nghi biến mất. Hay khi hoài nghi biến mất, câu hỏi biến mất. Thế thì bạn đang trong hoà điệu với tôi, trong mối quan hệ tốt. Thế thì chúng ta không phải là hai. Thế thì tôi có thể nhìn vào mắt bạn, và bạn có thể nhìn vào mắt tôi và bạn có thể thấy gặp gỡ xảy ra... gặp gỡ của hai linh hồn. Và thế thì rất khó hiểu ai là thầy và ai là đệ tử, bởi vì các năng lượng gặp gỡ và quyện xoắn và trở thành một. Trong khoảnh khắc đó, trong khoảnh khắc thân thiết đó, câu trả lời thực sẽ được nghe thấy.

Điều này là nghịch lí. Điều tôi đang nói là thế này, có thể được tóm tắt trong nghịch lí này - nếu bạn hỏi, bạn sẽ không có được câu trả lời; nếu bạn không hỏi, câu trả lời có sẵn đấy.

Cứ hỏi và bạn sẽ cứ lỏ lỡ câu trả lời. Dừng việc hỏi và câu trả lời bao giờ cũng đã chờ đợi bạn đón nhận nó. Tâm trí cứ hỏi mãi thì chẳng bao giờ đi tới câu trả lời, còn tâm trí đã vứt việc hỏi đi thì bỗng nhiên lại thấy câu trả lời đã ở đó rồi, chói sáng trong bản thể riêng của người ta. Bạn chưa bao giờ đánh mất nó cả.

Cũng tốt là bạn có thể cảm thấy Tôi đã viết các câu hỏi từ hàng tháng rồi mà vẫn không trao chúng bởi vì chúng dường như ngu xuẩn khi khoảnh khắc đó qua đi. Đôi khi tôi biết tôi là kẻ ngốc và trong những khoảnh khắc đó tôi có thể nghe thấy tiếng chim chóc và nhìn thấy bầu trời.

Để đó là chìa khoá của bạn. Thế thì là kẻ ngốc đi. Thế thì đó là con đường của bạn. Nếu khi bạn là kẻ ngốc mà bạn có thể thấy bầu trời và bạn có thể nghe thấy tiếng chim chóc, thế thì việc là kẻ ngốc là việc thiền của bạn đấy. Thế thì cứ là kẻ ngốc, thế thì đừng cố gắng là cái gì cả. Bởi vì bất kì khi nào bạn trở nên thông thái, tinh ranh, láu cá, nhanh trí, bạn lỡ.

Bầu trời có đó, chim chóc đang hót - chúng bao giờ cũng hót. Từ vĩnh hằng, sự tồn tại đã trong lễ hội. Điệu vũ tiếp tục, nó là quá trình tiếp diễn, sự liên tục. Nó là dòng sông tuôn chảy và chảy và chảy. Ngồi trên bờ - bạn đang làm gì?

Vâng, có những khoảnh khắc, người hỏi nói... và đích xác người đó đã bắt được, người đó đã tìm thấy trực giác sâu sắc nào đó - rằng bất kì khi nào người đó ngu, bầu trời lại có đó và chim chóc hót vang, và lễ hội có thể được cảm thấy. Bất kì khi nào người đó trở nên thông minh, nó lại bị mất. Vậy thì cứ là kẻ ngốc đi.

Khi tôi nói là kẻ ngốc, tôi ngụ ý đừng là tâm trí, tôi ngụ ý đừng tinh ranh và láu cá. Đừng tính toán. Bạn đã bắt gặp trực giác đẹp, việc nhìn thấu suốt. Thế thì ngày một giống kẻ ngốc hơn đi.

Có một cuốn tiểu thuyết hay của Feodor Dostoevsky, 'Thằng ngốc'. Đọc nó, thiền về nó đi. Trong tiểu thuyết đó nhân vật chính là một kẻ ngốc... nhưng một kẻ ngốc như Thánh Francis, một kẻ ngốc nhưng giống như Lão Tử, Trang Tử. Người đó đã vứt bỏ, hay người đó không có tâm trí tính toán.

Tất nhiên, nếu bạn là kẻ ngốc thì bạn sẽ bị lừa. Tất nhiên, nếu bạn là kẻ ngốc bạn sẽ không phải là người thành đạt trong thế giới này. Nếu bạn là kẻ ngốc bạn sẽ nghèo - nhưng bạn sẽ cực kì giầu với thượng đế. Trong thế giới này bạn sẽ không thành công, điều đó là chắc chắn. Trong thế giới này chỉ người tính toán và tinh ranh mới có thể thành công. Nhưng thành công của họ là gì? Chung cuộc cái chết tới và toàn thể thành công của họ bị huỷ bỏ. Nó trở lại thành số không. Đến cuối cùng họ thấy rằng bao giờ đấy cũng chỉ là mơ. Họ đã bị lừa bởi chính tinh ranh của riêng mình.

Nếu bạn là kẻ ngốc bạn sẽ có thượng đế bên trong mình. Nếu bạn là kẻ ngốc bạn sẽ có tất cả mọi cái đẹp của cuộc sống, sự giàu có vô cùng của cuộc sống. Toàn thể cuộc sống của bạn sẽ là điều quí

giá. Không ai có thể lừa được bạn về nó bởi vì đó là cốt lõi bên trong nhất của bạn. Không ai có thể lấy nó đi được.

Nhớ điều đó - bị lừa còn tốt hơn là đi lừa. Nếu có chọn lựa, bao giờ cũng chọn để bị lừa hơn là đi lừa. Bởi vì trong phân tích tối hậu về mọi thứ, kẻ đi lừa mới là người bị lừa, còn người bị lừa lại chẳng bị lừa chút nào. Trong phân tích tối hậu về mọi thứ, nó đích xác như Jesus nói: Những người ở cuối cùng trong thế giới này sẽ là người đầu tiên trong vương quốc của thượng đế, còn người đầu tiên sẽ là người ở cuối cùng.

Người đầu tiên sẽ là người cuối cùng và người cuối cùng sẽ là người đầu tiên sao? Logic của sự tồn tại là hoàn toàn khác với logic của bãi chợ. Đó là khác biệt giữa chính trị và tôn giáo. Cho nên tôi không thể quan niệm được người tôn giáo lại mang tính chính trị, và tôi không thể quan niệm được chính khách lại mang tính tôn giáo. Điều đó là không thể được. Điều đó không thể xảy ra trong bản chất của mọi sự.

Chính khách phải tinh ranh. Chính khách phải bao giờ cũng sẵn sàng trộm cướp và lừa đảo. Tất nhiên ông ta lừa và cướp theo cách rất khó bắt được ông ta. Hiếm khi có chuyện xảy ra là Nixon bị bắt. Nhưng tất cả các chính khách đều đích xác như nhau - dù bị bắt hay không bị bắt, đó không phải là vấn đề. Có thể Nixon đã làm quá nhiều chút ít, ông ta vượt ra ngoài giới hạn. Hừ? có giới hạn chứ. Nếu bạn vẫn còn ở dưới một trăm độ, bạn sẽ không bay hơi; chín mươi chín độ là được.

Các chính khách rất tinh ranh vẫn còn ở gần chín mươi chín độ. Họ không bao giờ đi ra ngoài điều đó. Nixon có quá tự tin hơn một chút, đi xa thêm một chút, làm cho bản thân mình lâm vào rắc rối. Nhưng tất cả các chính khách đều tinh ranh. Nếu họ mà không là chính khách thì họ sẽ là tội đồ. Họ thuộc vào cùng loại. Những kẻ tội đồ, nếu họ bằng cách nào đó được nuôi dưỡng theo cách tốt hơn, thì đã thành chính khách. Phẩm chất của tâm trí là như nhau.

Người tôn giáo là người thực sự ngốc trong con mắt của thế giới. Chấp nhận điều đó, và bạn sẽ không là người mất. Tôi hứa với bạn đấy, bạn sẽ không là người mất đâu. Là kẻ ngốc và tận hưởng điều đó đi. Đôi khi điều khôn ngoạn là trở thành ngu, chính việc mang tính ngu mới là khôn ngoạn.

Và điều người hỏi này nói... Câu hỏi này là từ Dayal. Anh ấy có khả năng mênh mông để trở thành giống như Thánh Francis. Anh ấy là con người rất giản dị... rất giản dị. Anh ấy đã đi tới hiểu biết lớn lao. Đôi khi tôi biết tôi là kẻ ngốc và trong những khoảnh khắc đó tôi có thể nghe thấy tiếng chim chóc và nhìn thấy bầu trời.

Thế thì bám lấy nó đi. Thế thì thảnh thơi ngày một nhiều hơn và để cho những khoảnh khắc ngu ngốc đó tới với bạn ngày một nhiều hơn. Cho phép chúng đi vào bạn sâu hơn. Bạn chẳng có gì để mất cả. Cái gì có đó để mà bị mất? Vứt các tính toán và tinh ranh đi.

Mọi người cứ tưởng họ không tính toán. Nhưng có vài người không tính toán một cách có tính toán. Họ coi mình không tính toán.

Tôi đã đọc một giai thoại:

Bà Meyerowitz đang uống trà với bà Abramowitz. 'Bánh này của bà ngon thế,' bà Meyerowitz say sưa, 'Tôi đã ăn năm chiếc rồi.'

'Bẩy chứ,' bà Abramowitz mỉm cười, 'nhưng ai đếm?'

Mọi người cứ đếm bên cạnh, và họ cứ nghĩ, 'Ai đếm?'

Là kẻ ngốc. Chẳng có gì giống điều đó cả. Jesus là kẻ ngốc. Phật là kẻ ngốc. Ở Ấn Độ chúng ta có từ 'buddhu' - buddhu nghĩa là ngốc. Nó bắt nguồn từ Phật. Mọi người phải đã nghĩ rằng Phật là kẻ ngốc. Cho nên trong tiếng Ấn Độ, chính từ cho ngốc đã trở thành buddhu.

Khi Phật bắt đầu ngồi dưới gốc cây bồ đề nơi ông ấy đã trở nên chứng ngộ, mọi người đều phải đã nghĩ rằng ông ấy là một buddhu, kẻ ngốc. Mọi người phải đã tới ông ấy và nói, 'Ông đang làm gì thế? Ông có điên không đấy? Ông được dự định làm vua cơ mà.' Ông ấy là con trai duy nhất của bố ông ấy, ông ấy sẽ là vua. Thậm chí không có tranh chấp - ông ấy đơn giản sẽ là vua. Ông ấy đã sống trong giầu có vô cùng, và bỗng nhiên ông ấy trốn biệt. Gọi người này là gì?

Mọi người phải đã nói rằng ông ấy là kẻ ngốc. Mọi người phải đã tới ông ấy và nói, 'Ông đang làm gì ở đây, ngồi như kẻ ngốc?' Tên ông ấy, 'Phật', trở nên được gắn với tính ngu ngốc. Bây giờ buddhu nghĩa là thằng ngốc. Không ai bận tâm đi vào lịch sử của từ này, nhưng nó cực kì có nghĩa.

Phật là kẻ ngốc. Bạn còn có thể nói được gì khác? Mọi người đều cố gắng trở thành vua, còn ông ấy lại trốn biệt. Ông ấy đang ngấp

nghé. Ông ấy có tất cả mọi đàn bà đẹp có thể có. Bố ông ấy đã mang tất cả mọi cô gái đẹp từ vương quốc về cho ông ấy. Ông ấy được bao quanh liên tục bởi những cô gái đẹp. Cung điện đẹp được làm cho ông ấy - mỗi cung điện cho một mùa. Vào mùa hè ông ấy có cung điện này, vào mùa đông ông ấy có cung điện khác, vào mùa mưa ông ấy có cung điện khác nữa. Và người bố thực sự chăm nom ông ấy - bởi vì ông ấy đã được sinh ra khi người bố rất già; ông ấy là niềm hi vọng duy nhất của người bố. Và bỗng nhiên một đêm ông ấy trốn mất tích. Với mọi mục đích thực dụng ông ấy đều là kẻ ngốc. Jesus là kẻ ngốc. Francis cũng vậy, Lão Tử cũng vậy, Trang Tử cũng vậy.

Dayal, nghe theo trái tim mình đi, và đơn giản. Là kẻ ngốc. Để cho điều đó là chính phong cách sống của bạn, và ngày một nhiều thượng đế sẽ thấm vào bạn.

Thấu cảm tới và đi. Khi nó đi tôi thành người suy nhược. Tôi rơi vào sợ hãi và ao ước. Niềm ao ước trở nên sâu hơn, xoắn xuýt trong tâm can tôi. Đôi khi tôi biết tôi là kẻ ngốc và trong những khoảnh khắc đó tôi có thể nghe thấy tiếng chim chóc và nhìn thấy bầu trời.

Thấu cảm tới, từ bi, tình yêu tới, nhưng nó tới chỉ khi bạn là kẻ ngốc. Đó là lí do tại sao mọi người đều nghĩ rằng những người yêu là kẻ ngốc, mù quáng, bị thôi miên lẫn nhau. Tình yêu là một loại ngu xuẩn. Trên thế giới nơi tiền dường như là mục đích duy nhất, nơi tên tuổi và danh vọng dường như là mục đích duy nhất, tình yêu là ngu ngốc, thiền là ngu ngốc, từ bi là ngu ngốc.

Đó là lí do tại sao tôi cứ kiên định - cứ là kẻ ngốc. Đó là lí do tại sao tôi đã cho bạn những áo choàng son này để làm ra kẻ ngốc từ bạn đấy. Bây giờ bạn sẽ đi vào thế giới và mọi người sẽ cười rằng người điên đã tới đây. Trẻ con sẽ đi theo bạn và chúng sẽ cười và chúng sẽ nghĩ, 'Điều gì đã xảy ra cho người đàn ông hay đàn bà này?' Chúng sẽ chế nhạo bạn. Khi chúng chế nhạo bạn, cười đi, cười cùng chúng. Tận hưởng.

Mọi người tới và hỏi tôi, 'Sao thầy cứ khăng khăng phải mặc áo choàng da cam?' Đấy chỉ là thủ thuật thôi, một phương cách, để buộc bạn phải trở thành kẻ ngốc. Bạn có thể mặc nó chỉ nếu bạn đã sẵn sàng buông xuôi cái gọi là ý tưởng của bạn về bản ngã, kính trọng; cái gọi là ý tưởng của bạn mà sự chấp thuận của xã hội trao cho bạn. Xã hội sẽ phản đối bạn. Bạn sẽ trở thành người xa lạ.

Đó là toàn thể chủ định. Tôi muốn bạn trở thành người xa lạ trên thế giới này để cho bạn trở thành khách trong nhà của thượng đế. Nếu bạn trở nên quá trần tục, bạn sẽ bỏ lỡ thượng đế.

Từ bi tới, có những khoảnh khắc khi bạn tuôn chảy, khi không có gì giữ bạn lại, khi bạn cởi mở. Cho phép nó! Tận hưởng nó! Làm thành điểm nó tới ngày một nhiều hơn. Đừng khép trái tim của bạn lại. Nổi cùng nó. Để nó tuôn chảy đi. Có mọi người, không có mọi người, để cho nó tuôn chảy. Trong đám đông, khi một mình, để nó tràn ngập bạn. Và dần dần bạn sẽ thấy rằng bạn đã từng bỏ lỡ. Không có từ bi, không có chân lí.

Phật đã nói rằng chân lí và từ bi tới cùng nhau... các mặt của cùng một năng lượng. Nếu bạn trở nên thực, bạn sẽ có từ bi. Hay nếu bạn có từ bi, bạn sẽ bắt đầu trở nên thực. Con người của từ bi, làm sao người đó có thể không thực được? Nghĩ về điều đó đi. Điều đó là không thể được.

Nếu bạn yêu một người, làm sao bạn có thể không thực, không chân thực; làm sao bạn có thể giả được? Làm sao bạn có thể đeo mặt nạ được nếu bạn yêu một người? Khi bạn yêu một người bạn lột trần, trần trụi. Bạn vứt bỏ mọi tấm màn chắn. Bạn không mang mặt nạ nào. Bạn đơn giản có đó, dù bạn là bất kì ai, dù bạn là bất kì cái gì... trong đơn giản của mình, trong chân lí của mình.

Từ bi hay tình yêu đem tới chân lí. Chân lí đem tới từ bi và tình yêu. Cứ bắt đầu từ bất kì đâu - cùng một điều sẽ là mục đích, cùng một điều sẽ là kết quả.

Với Dayal tôi muốn nói, bắt đầu bằng việc là kẻ ngốc và việc là từ bi. Và mọi thứ sẽ xảy ra cho bạn. Thế thì bạn không cần lo nghĩ.

Câu hỏi thứ ba

Hôm nọ tôi cảm thấy 'bản thân mình là địa ngục'. Tôi đang trong địa ngục. Địa ngục! Tôi có phải chấp nhận địa ngục trước khi tôi có thể tìm ra phúc lạc không? Tôi không hiểu làm sao.

Nghe câu hỏi này rất sâu sắc vào.

Hôm nọ tôi cảm thấy 'bản thân mình là địa ngục'. Tôi đang trong địa ngục.

Không, bạn không trong địa ngục. Bạn là địa ngục thì có. Chính bản ngã là địa ngục. Một khi bản ngã không có đó, thì không có địa ngục.

Bản ngã tạo ra các cấu trúc quanh bạn, cái làm cho bạn khổ. Bản ngã hoạt động như vết thương - thế thì mọi sự bắt đầu làm đau nó. Cái 'tôi' là địa ngục.

Đó là lí do tại sao Phật nói đạt tới vô ngã. Cái ngã là địa ngục, vô ngã là thiên đường. Không hiện hữu là trong thiên đường. Hiện hữu bao giờ cũng là trong địa ngục.

Tôi có phải chấp nhận địa ngục trước khi tôi có thể tìm ra phúc lạc không?

Bạn phải hiểu địa ngục. Bởi vì nếu bạn không hiểu địa ngục, bạn sẽ không bao giờ có khả năng thoát ra khỏi nó. Và để hiểu, chấp nhận là điều phải làm. Bạn không thể hiểu được cái gì nếu bạn phủ nhận nó.

Đó là điều chúng ta đã từng làm. Chúng ta cứ không thừa nhận bản thể mình. Chúng ta cứ phủ nhận - 'Cái này không phải là tôi.' Đó là điều Jean-Paul Sartre nói - người khác là địa ngục. Khi bạn phủ nhận cái gì đó trong mình, bạn phóng chiếu nó lên người khác. Nhìn vào cơ chế của phóng chiếu đi. Bất kì cái gì bạn phủ nhận trong bản thân mình, bạn phóng chiếu nó lên người khác. Bạn phải đặt nó vào đâu đó. Nó ở đó, bạn biết.

Mới đêm hôm nọ một sannyasin bảo tôi rằng cô ấy đã trở nên rất sợ là chồng cô ấy sẽ giết cô ấy. Bây giờ cô ấy có một người chồng rất giản dị và tuyệt vời, một người rất giản dị. Hiếm khi bạn có thể tìm thấy người giản dị đến thế. Điều đó gần như vô lí - cái ý tưởng rằng anh ấy sẽ giết cô ấy.

Khi cô ấy nói điều đó, người chồng bắt đầu khóc. Chính ý tưởng đó vô lí thế, nước mắt bắt đầu lăn dài từ mắt anh ấy. Rất hiểm khi thấy người đàn ông khóc, bởi vì đàn ông đã được huấn luyện để không khóc. Anh ấy đã cảm thấy điều đó - làm gì đây? Và người đàn bà nghĩ rằng bất kì khoảnh khắc nào người chồng cũng sẽ bóp nghẹt cô ấy. Cô ấy cảm thấy tay anh ấy chẹn lên cổ cô ấy trong bóng tối. Bây giờ, điều gì xảy ra?

Thế rồi dần dần cô ấy nói về những điều khác. Cô ấy không có con, và cô ấy cần đứa con một cách tuyệt vọng. Và cô ấy bảo tôi rằng nhìn vào con người khác cô ấy cảm thấy rằng cô ấy muốn giết chúng. Bây giờ mọi sự thành rõ ràng. Bây giờ không cái gì phức tạp cả.

Cô ấy nói cô ấy muốn giết trẻ con - con của người khác - bởi vì cô ấy không có con và cô ấy không thích bất kì ai khác là mẹ. Bây giờ kẻ giết người này ở trong cô ấy, và cô ấy không muốn chấp nhận điều đó. Điều đó phải được phóng chiếu lên ai đó khác. Cô ấy không thể chấp nhận được rằng cô ấy có bản năng giết người trong mình; điều đó phải được phóng chiếu. Rất khó để chấp nhận rằng bạn là kẻ giết người, hay rằng bạn có ý tưởng giết trẻ con.

Bây giờ, chồng là người gần gũi nhất, người sẵn có nhất để bị phóng chiếu lên, gần giống như màn ảnh - bạn có thể phóng chiếu. Bây giờ người đàn ông đáng thương này đang khóc còn người đàn bà nghĩ anh ấy sẽ giết cô ấy.

Trong vô thức sâu cô ấy thậm chí có thể có ý tưởng giết chồng, bởi vì cô ấy phải có logic này bên trong - rằng vì người đàn ông này mà cô ấy không có mang. Nếu cô ấy mà sống cùng với người đàn ông khác, cô ấy đã thành người mẹ. Cô ấy sẽ không chấp nhận điều đó trên bề mặt. Sâu bên dưới, bởi vì người đàn ông này, bởi vì người đàn ông này là chồng cô ấy, cô ấy đã không có khả năng trở thành người mẹ. Ở đâu đó trong vô thức có một bóng dáng khao khát rằng nếu người đàn ông này chết đi, cô ấy sẽ có khả năng tìm người đàn ông khác - hay cái gì đó giống vậy. Và thế rồi ý tưởng là cô ấy thích giết con người khác... Cô ấy đang phóng chiếu nó. Bây giờ, bạn phóng chiếu ý tưởng của mình lên người khác, thế rồi bạn trở nên kinh sợ. Thế thì người đàn ông này trông như kẻ giết người.

Điều này tất cả chúng ta đều làm. Nếu bạn có một phần nào đó trong bản thể mình bị phủ nhận, bị chối bỏ, bạn sẽ để nó vào đâu? Bạn sẽ phải để nó vào ai đó. Cho nên người Hindus cứ phóng chiếu lên người Mô ha mét giáo. Người Mô ha mét giáo cứ phóng chiếu lên người Hindus. Người Mô ha mét giáo coi người Hindus là rất tinh ranh. Người Hindus cứ cho rằng người Mô ha mét giáo rất nguy hiểm, giết người, bạo hành, bất lương.

Người Ấn Độ cứ phóng chiếu lên người Pakistan; người Pakistan cứ phóng chiếu lên người Ấn Độ. Trung Quốc cứ phóng chiếu lên Nga; Nga cứ phóng chiếu lên Mĩ; Mĩ cứ phóng chiếu lên Nga. Và họ tất cả đều phủ nhận rằng họ có những điều này bên trong mình.

Nhìn mà xem! Mĩ cứ chồng chất vũ khí, Nga cứ chồng chất vũ khí. Bây giờ đua tranh đã đi tới cực điểm ngu xuẩn. Những người hiểu điều đó, họ nói, 'Bây giờ điều tuyệt đối ngu xuẩn là cứ tích luỹ thêm

nhiều vũ khí bởi vì chúng ta đã có nhiều hơn mức chúng ta cần - nhiều hơn bẩy lần! Trái đất này quá nhỏ chúng ta có thể phá huỷ bầy trái đất như thế này! Chúng ta có thể giết mọi người bẩy lần! Tất nhiên, điều này là không cần thiết. Một người chết một lần thôi. Không có nhu cầu. Chúng ta có khả năng giết quá nhiều.' Nhưng dầu vậy chúng ta vẫn cứ làm.

Cho nên vấn đề là ở chỗ nước Nga cứ chồng chất mãi vũ khí, cứ nhìn vào điều vô lí - bây giờ thì đểđâu, cất chúng vào đâu? làm sao làm hiểu được điều đó? Nước nga cứ phóng chiếu rằng Mĩ cũng theo mình, cũng sẵn sàng tiêu diệt mình. Kẻ giết người có đó - đó là lí do tại sao chúng ta phải chuẩn bị, phải sẵn sàng. Cùng điều đó xảy ra ở Mĩ. Cả hai đều phóng chiếu lên nhau, thế rồi họ trở nên hoảng sợ.

Các cuộc chiến vẫn tiếp tục, xung đột vẫn tiếp tục, bạo hành vẫn tiếp tục... trừ phi con người đi tới hiểu ra không phủ nhận điều gì trong bản thân mình, mà chấp nhận nó. Tái hấp thu nó vào trong thống nhất hữu cơ của bạn, bởi vì phần bị phủ nhận sẽ tạo ra nhiều rắc rối cho bạn. Bất kì điều gì bạn phủ nhận, bạn đều sẽ phải đổ ra đâu đó khác. Bạn sẽ phải phóng chiếu lên ai đó. Phần bị phủ nhận trở thành việc phóng chiếu. Và con mắt phóng chiếu sống trong ảo vọng, ảo tưởng. Thế thì chúng không thực.

Jean-Paul Sartre nói, 'Người khác là địa ngục.' Đây là điều gì đó cần được hiểu. Bạn bao giờ cũng nghĩ theo cách đó. Ông ấy đơn giản nói một hiểu lầm rất thông thường, diễn đạt một ảo tưởng rất thông thường. Nếu bạn khổ bạn nghĩ ai đó khác làm cho bạn khổ. Nếu bạn giận dữ bạn nghĩ ai đó đang làm bạn giận - nhưng bao giờ cũng là ai đó khác.

Nếu bạn giận, thì bạn giận. Nếu bạn khố, thì bạn khố. Chắng ai làm gì bạn cả. Không ai có thể làm cho bạn giận được trừ phi bạn quyết định trở nên giận. Thế thì mọi người đều có thể là sự giúp đỡ, thế thì mọi người đều có thể được dùng như màn ảnh và bạn có thể phóng chiếu. Không ai có thể làm cho bạn khổ trừ phi bạn quyết định khổ. Thế thì toàn thế giới giúp bạn khổ.

Cái ngã là địa ngục, không phải người khác. Chính cái ý tưởng rằng 'Mình tách rời khỏi thế giới mới là địa ngục. Việc tách rời là địa ngục. Vứt bản ngã và bỗng nhiên thấy ra - mọi khổ đều biến mất, mọi xung đột đều biến mất.

Tôi có phải chấp nhận địa ngục trước khi tôi có thể phúc lạc không?

Chắc chắn, tuyệt đối đấy. Bạn sẽ phải chấp nhận và hiểu. Trong chấp nhận và hiểu đó, phần địa ngục sẽ được hấp thu trở lại vào sự thống nhất. Xung đột của bạn sẽ tan biến, căng thẳng của bạn sẽ tan biến. Bạn sẽ trở thành nhiều hơn một mảnh, bạn sẽ cùng nhau nhiều hơn. Và khi bạn cùng nhau, không có ý tưởng về bản ngã chút nào.

Bản ngã là không thoải mái. Khi bạn bị kéo theo từng phần, khi bạn sống theo cách chia chẻ... đi theo nhiều hướng, nhiều chiều đồng thời ngược nhau... khi bạn sống trong mâu thuẫn, thế thì bản ngã phát sinh.

Bạn đã bao giờ cảm thấy đầu mình khi không bị đau không? Khi đau đầu có đó bạn cảm thấy đầu có đó. Nếu đau đầu biến mất, đầu cũng biến mất luôn. Bạn sẽ không bao giờ cảm thấy nó - rằng nó có đó. Khi bạn ốm bạn cảm thấy thân thể. Khi bạn mạnh khoẻ bạn không cảm thấy thân thể. Mạnh khoẻ hoàn hảo là không mang tính thân thể. Bạn không cảm thấy thân thể chút nào. Bạn có thể quên thân thể; chẳng có gì để nhớ nó cả. Người hoàn toàn mạnh khoẻ là người quên lãng thân thể; người đó không biết rằng mình có thân thể.

Đứa trẻ hoàn toàn mạnh khoẻ. Nó không có thân thế. Người già có thân thể lớn. Người ta càng trở nên già, càng nhiều bệnh, nhiều tật, xung đột lắng đọng. Thế thì thân thể không hoạt động như nó phải hoạt động, không trong hài hoà; không trong hoà hợp. Thế thì người ta cảm thấy thân thể.

Tất cả những nền văn hoá trẻ đều chấp nhận thân thể; nền văn hoá già phủ nhận thân thể. Văn hoá già phản ánh tâm trí già; tâm trí của người già; văn hoá trẻ phản ánh tâm trí của thanh niên. Chẳng hạn ở Ấn Độ - đó là một trong những nền văn hoá cổ đại nhất - thân thể bị phủ nhận. Cái gọi là các sư, các muni, thánh nhân, thánh Hindu của bạn - họ đều chống lại thân thể, họ là kẻ thù của thân thể. Họ có thái độ của người già đối với thân thể. Ở Mĩ - đó là nước rất trẻ - thân thể được chấp nhận, được tận hưởng. Khi một nước là trẻ, thân thể được tận hưởng, khi nước già, thân thể trở thành kẻ thù. Điều đó đơn giản chỉ ra thái độ của người già.

Nếu bạn hiểu hiện tượng đơn giản này - rằng đau đầu làm cho bạn nhận biết về cái đầu, ốm bệnh làm cho bạn nhận biết về thân thể - thế thì cũng có cái gì đó giống như ốm bệnh trong linh hồn bạn làm cho bạn nhận biết về cái ngã. Bằng không thì linh hồn hoàn toàn mạnh khoẻ sẽ không có cái ngã nào. Đó là điều Phật nói - không có cái ngã, không có atman, anatta. Vô ngã hiện hữu... và đó là trạng thái cõi trời. Bạn mạnh khoẻ và hài hoà tới mức không có nhu cầu nhớ tới nó.

Nhưng bình thường chúng ta cứ trau chuốt cho bản ngã. Một mặt chúng ta cứ cố gắng không khổ, mặt khác chúng ta cứ trau chuốt cho bản ngã. Mọi con đường của chúng ta đều mâu thuẫn.

Tôi đã nghe:

Một người xã hội ngạo mạn chết đi và tới cổng thiên đường. 'Xin chào, mời vào,' đó là lời đón chào của ThánhPeter.

'Tôi sẽ không vào đâu,' kẻ hợm hĩnh cười khẩy. 'Nếu ông cho bất kì ai vào mà không đặt chỗ trước, đây không phải là ý tưởng của tôi về thiên đường.'

Nếu người bản ngã, ngay cả bởi may mắn, có tới cống cõi trời, người đó cũng không vào. Đây không phải là ý tưởng của người đó về cõi trời - không đặt chỗ trước sao? bất kì ai cũng được đón chào sao? Thế thì phỏng có ích gì? Chỉ những người được chọn, rất ít, hiếm người mới được phép chứ. Thế thì bản ngã có thể vào trong cõi trời. Thực tế bản ngã không thể vào cõi trời được, nó chỉ có thể vào địa ngục thôi. Sẽ tốt hơn để nói bản ngã mang theo địa ngục riêng của nó đến bất kì chỗ nào nó tới.

Chuyện xảy ra:

Mulla Nasruddin ngã vào hầm cứt ở miền quê và không thể nào ra được. Thế là anh ta đứng đó la hét, 'Cháy! Cháy!' và trong vài giờ một lính cứu hoả cuối cùng cũng tới.

'Làm gì có cháy ở đây!' viên sếp kêu. 'Anh la hét "Cháy" vì cái gì vậy?'

'Ông muốn tôi la hét cái gì?' Mulla hỏi. 'Cứt sao?'

Bản ngã là thế ngay cả khi nó ở trong địa ngục, nó sẽ không chấp nhận, nó sẽ không chấp nhận điều đó. Bản ngã cứ tô điểm cho nó.

Bạn hỏi tôi, 'Tôi có phải chấp nhận địa ngục trước khi tôi có thể tìm ra phúc lạc không?'

Không có cách nào khác đâu. Bạn sẽ không chỉ chấp nhận, bạn sẽ phải hiểu và thấm nhuần. Bạn sẽ phải chịu đựng giần vặt và đau đớn của nó để cho bạn trở nên hoàn toàn nhận biết nó là gì. Chỉ khi bạn biết nó là gì thì bạn mới có khả năng biết cách bạn tạo ra nó. Và chỉ khi bạn biết cách bạn tạo ra nó, thế thì vấn đề là ở bạn có muốn tạo ra nó thêm nữa hay không. Thế thì đó là chọn lựa của bạn.

Tôi không hiểu làm sao?

Vâng, khó mà chấp nhận địa ngục. Toàn thể nỗ lực của chúng ta là để phủ nhận nó. Đó là lí do tại sao bạn có thể khóc bên trong, bạn cứ mỉm cười bên ngoài. Bạn có thể buồn, nhưng bạn cứ giả vờ bạn đang hạnh phúc. Khó mà chấp nhận được rằng bạn khổ. Nhưng nếu bạn cứ phủ nhận nó, nó dần dần sẽ trở nên bị ngắt ra khỏi nhận biết của bạn.

Đó là điều xảy ra khi chúng ta nói điều gì đó đã trở thành vô ý thức. Điều đó nghĩa là nó đã trở nên bị ngắt khỏi ý thức. Bạn đã phủ nhận nó lâu tới mức nó đã thoái lui vào trong phần bóng tối của cuộc sống bạn, nó đã đi vào trong tầng hầm. Bạn không bao giờ bắt gặp nó, nhưng nó cứ làm việc từ đó và ảnh hưởng tới bạn và đầu độc con người bạn.

Nếu bạn khổ bạn có thể mim cười, nhưng nụ cười đó là tô vẽ. Nó chỉ là bài tập của cái môi. Nó chẳng liên quan gì tới bản thể bạn cả. Bạn có thể mim cười, bạn có thể thuyết phục người đàn bà rơi vào tình yêu bằng nụ cười của bạn. Nhưng nhớ lấy - cô ấy cũng đang làm cùng điều đó. Cô ấy cũng mim cười và cô ấy cũng khổ. Cô ấy cũng giả vờ. Cho nên hai nụ cười giả dối tạo ra tình huống là chúng ta có thể yêu. Nhưng bạn có thể cứ mim cười được bao lâu? Bạn sẽ phải buông lỏng. Sau vài giờ bạn sẽ phải buông lỏng.

Nếu bạn có con mắt xuyên thấu, bạn có thế thấy - nếu bạn sống cùng một người trong ba giờ bạn có thể thấy thực tại của người đó. Bởi vì giả vờ trong ngay cả ba giờ thôi là rất khó. Làm sao cứ mỉm cười mãi trong ba giờ được nếu không có nụ cười nào tới từ bạn? Bạn sẽ quên đi quên lại và bộ mặt khổ của bạn sẽ lòi ra.

Trong vài khoảnh khắc bạn có thể lừa dối. Đó là cách chúng ta lừa lẫn nhau. Và chúng ta hứa rằng chúng ta là những người rất hạnh

phúc, nhưng chúng ta không phải vậy. Cùng điều này cũng được người kia thực hiện. Thế thì mọi chuyện tình đều trở thành khổ, và mọi tình bạn đều trở thành khổ.

Bằng che giấu khổ của mình bạn không thoát được ra khỏi nó - bạn sẽ tạo ra nhiều khổ hơn. Điều đầu tiên là đương đầu với nó. Đừng bao giờ chuyển động chừng nào bạn còn chưa đương đầu với thực tại của mình, và đừng bao giờ giả vờ là ai đó khác. Bởi vì đó không phải là con đường hạnh phúc xảy ra. Là chính bản thân mình đi.

Nếu bạn khổ, thế thì khổ. Chẳng cái gì sai sẽ xảy ra. Bạn sẽ tránh được nhiều rắc rối. Tất nhiên không ai rơi vào tình yêu với bạn; được thôi - bạn sẽ tránh được nhiều rắc rối. Bạn sẽ vẫn còn một mình - nhưng chẳng cái gì sai trong việc là một mình. Đối diện với nó, đi sâu vào trong nó, đem nó ra, làm bật rễ nó ra từ vô thức và đem nó ra ý thức.

Đó là việc khó, nhưng nó đền đáp lại - nó đền đáp lại vô cùng. Cái đáp lại là mênh mông. Một khi bạn đã thấy nó, bạn có thể đơn giản ném nó đi. Nó tồn tại vô hình, nó tồn tại chỉ trong vô thức, trong bóng tối. Một khi bạn đem nó ra ánh sáng, nó bắt đầu khô héo đi.

Đem toàn thể tâm trí của bạn ra ánh sáng và bạn sẽ thấy - tất cả mọi thứ khổ sở bắt đầu chết đi, và tất cả những thứ đẹp đẽ và phúc lạc bắt đầu đâm chồi. Dưới ánh sáng của tâm thức, cái còn lại là tốt, và cái chết đi là xấu. Đó là định nghĩa của tôi về tội lỗi và đức hạnh. Đức hạnh là cái có thể lớn lên với nhận biết tuyệt đối; không có khó khăn. Tội lỗi là cái không thể lớn lên được với nhận biết; nó cần vô nhận biết để lớn lên. Vô nhận biết là cái phải có cho nó.

Câu hỏi thứ tư

Quãng một năm trước đây tôi đã nghe nói về một bậc thầy Phật giáo chứng ngộ ở Nam Hàn và đã đi bộ ba ngày tới ngôi chùa của ông ấy từ thành phố gần nhất. Ông ấy đã già chín mươi tư tuổi, với khuôn mặt như trẻ con, nụ cười như trẻ mới sinh, và đôi mắt từ bi nhất. Câu hỏi đầu tiên của ông ấy là, 'Làm sao ông đến được đây vì ở đó không có đường?' Tôi thường ngồi đây và tự hỏi làm sao tôi đến với thầy, Osho, vì không có đường.

Không cần đường đâu - bởi vì thầy của bạn là ở chỗ bạn hiện hữu. Bạn có thể tới tôi chỉ khi bạn dừng đi, khi bạn vứt bỏ tất cả mọi con đường mòn và đường lớn và lối đi. Khi bạn đơn giản ở đó, nơi bạn hiện hữu, là bạn ở cùng tôi đấy. Đó là cách duy nhất ở cùng tôi. Không cần con đường nào cả. Tất cả mọi con đường đều đi lạc lối. Để về nhà, không cần đường. Bạn phải dừng đi và chạy đây đó.

Ông già này thực sự hỏi bạn câu hỏi hay. 'Làm sao ông đến đây được vì không có đường?'

Ông ấy đang nói theo cách Thiền. Trong Thiền họ có công án rằng một người có một con ngỗng. Khi con ngỗng còn rất nhỏ, anh ta bỏ nó vào cái chai. Thế rồi con ngỗng bắt đầu lớn lên. Anh ta tiếp tục nuôi con ngỗng trong chiếc chai đó. Thế rồi con ngỗng trở nên quá lớn - lớn tới mức miệng chai trở thành rất nhỏ và nó không thể chui ra được.

Bây giờ vấn đề là - cái chai phải không bị đập vỡ, và con ngỗng phải được lấy ra bằng không thì nó sẽ chết. Bây giờ không có chỗ để lớn lên mà nó thì vẫn đang lớn. Cái chai phải được gìn giữ - nó rất quí giá - và con ngỗng phải được lấy ra, mà miệng chai lại nhỏ tới mức nó không thể chui ra được. Làm gì đây?

Đây là công án Thiền. Nó được trao cho các đệ tử để thiền. Bây giờ nó là ngớ ngắn. Bạn có thể làm được gì về nó? Bất kì điều gì bạn làm, nó lại vẫn là cùng một vấn đề. Cái chai phải không bị đập vỡ. Điều đó dường như là cách duy nhất để đem nó ra. Và con ngỗng không thể được phép ở bên trong thêm nữa, vì bây giờ không còn chỗ và nó sẽ chết. Bây giờ làm gì đây? Câu hỏi này thúc bách. Và đệ tử được bảo cho phải thiền mãnh liệt nhất có thể được.

Đệ tử này thiền hai mươi bốn giờ. Thế rồi anh ta tới thầy, anh ta tìm ra cách nào đó - nhưng bạn có thể tìm ra cách nào không? Mọi cách đều không thể được. Không có cách nào cả, đây là phương án duy nhất. Và đệ tử này trở nên thất vọng và còn thất vọng hơn, và anh ta nghĩ và thiền, và tâm trí anh ta bắt đầu quay cuồng. Anh ta không thể ngủ được, bởi vì thầy nói, 'Vấn đề này rất khẩn thiết. Mạng sống phải được cứu. Con ngỗng đang sắp chết - và con làm gì mà cứ ngồi lì ra đó? Mãnh liệt hơn, tỉnh táo hơn, và tìm ra giải pháp đi.'

Và thầy đang bước quanh với cây thiền trượng, và bạn không thể thảnh thơi và bạn không thể ngủ được. Ngay cả trong giấc ngủ đệ tử này cũng vẫn chỉ nghĩ về cái chai và con ngồng. Và điều đó tiếp tục - ngày nọ ngày kia.

Và một hôm điều đó xảy ra. Đệ tử này đang ngồi im lặng, thảnh thơi. Chẳng có lo nghĩ gì. Và thầy tới và nói, 'Vậy, nó đã xảy ra rồi sao?'

Đệ tử nói, 'Vâng, con ngỗng ở ngoài... bởi vì nó chưa bao giờ ở trong cả.'

Nhưng đây không phải là câu trả lời trí não. Tôi đã trao nó cho bạn. Bạn không thể lừa được Thiền sư. Ông ấy sẽ đánh bạn thậm tệ nếu bạn thử lừa. Bởi vì toàn bản thể bạn đã biểu lộ điều đó... chính bản thể bạn, yên tĩnh của bạn, im lặng của bạn, thảnh thơi của bạn, phải biểu lộ điều đó. Đó không phải là câu hỏi mà bạn phải trả lời.

Đệ tử này cứ nghĩ mãi và nghĩ mãi và nghĩ mãi. Và việc nghĩ trở thành gần điên loạn. Toàn thể tâm trí anh ta hoạt động, hoạt động, hoạt động. Và tới một điểm không suy nghĩ nào là có thể. Anh ta đã đi tới chính chỗ kết thúc của nó.

Mọi căng thẳng đều phải đi tới một điểm mà bạn không thể đi thêm được nữa. Thử điều đó bằng việc nắm nắm đấm lại và làm cho nó thành chặt nhất có thể được, và cứ làm cho nó chặt thêm chặt thêm nữa. Một khoảnh khắc bỗng nhiên bạn sẽ thấy nắm đấm mở ra, bạn không thể làm cho nó chặt thêm được nữa. Và bạn không thể mở nó ra; bạn không thể đóng nó lại. Nó đơn giản mở ra theo cách riêng của nó. Bởi vì vẫn còn mở là tự nhiên. Khi cực điểm được chạm tới, thảnh thơi đọng lại.

Cùng điều đó xảy ra trong tâm trí. Lo nghĩ đi tới cực đỉnh, đỉnh cao nhất, và thế rồi bỗng nhiên tất cả mọi ý nghĩ rơi rụng đi, và đệ tử này đang ngồi đó trên hoa sen, cứ dường như trên hoa sen... không lo nghĩ, không vấn đề, không công án, chẳng gì cả. Con ngỗng ở ngoài - bởi vì đệ tử này ở ngoài. Việc suy nghĩ thường xuyên đó là cái chai mà trong đó người ta bị giam hãm. Bây giờ con ngỗng ở ngoài bởi vì đệ tử ở ngoài.

Ông già này phải đã hỏi bạn, 'Làm sao ông tới đây vì không có đường?' giống như một công án Thiền.

Thực tế không có đường tới thượng đế, bởi vì con ngỗng là nơi bạn đang hiện hữu. Con ngỗng đã ở ngoài, thượng đế chưa bao giờ bị bỏ lỡ.

Và bây giờ bạn hỏi, Tôi thường ngồi đây và tự hỏi làm sao tôi đến với thầy.

Bạn có thể đã quên mất tôi, nhưng tôi bao giờ cũng ở đó. Tôi không tách rời khỏi bạn. Nếu tôi tách rời thế thì tôi không xứng đáng. Nếu tôi tách rời khỏi bạn và bạn phải tới tôi, và có con đường nối bạn với tôi, thế thì bạn sẽ không bao giờ đạt tới tôi cả. Thế thì tôi sẽ giống như ảo ảnh. Bạn sẽ tới và tới và bạn sẽ không bao giờ đạt tới tôi.

Một ngày nào đó bạn sẽ hiểu rằng bạn chỉ ngồi đây, chẳng làm gì, và bạn đang trong tôi và tôi đang trong bạn. Và đó sẽ là bắt đầu của một chiều hướng cuộc sống hoàn toàn mới.

Thế thì thượng đế trong bạn và bạn trong thượng đế, và thế giới trong bạn và bạn trong thế giới. Thế thì bạn nổi cùng mây và mây nổi cùng bạn. Thế thì bạn nở hoa trong hoa và hoa nở trong bạn. Thế thì phân chia biến mất. Thế thì chỉ cái một hiện hữu. Con ngỗng ở ngoài. Không có đường tới nó. Cái chai không bị vỡ, cái chai không tồn tại. Cái chai là ảo tưởng. Cái chai chỉ là niềm tin. Điều bạn ở xa xăm và bạn phải đi tới chỉ là niềm tin. Điều bạn chưa bao giờ đi bất kì đâu và bạn bao giờ cũng ở nhà là chân lí.

Một giai thoại nhỏ:

Một lữ khách, ở xa nhà hàng trăm dặm, bước đi qua sa mạc tẻ nhạt không có gì đặc biệt. Đã mười hai giờ từ lúc người đó rời khỏi ốc đảo cuối cùng và người đó bắt đầu cảm thấy dấu vết của sợ hãi rằng người đó bị lạc, và chẳng mấy chốc đêm sẽ tới.

Phía xa người đó thấy một vệt bụi, khó thấy được, và nhìn với sự nhẹ nhõm vì nó kéo lại gần hơn. Cuối cùng nhận ra một hình dáng đang bước tới mình, khi họ tới gần người đó kêu lên, 'Tới ốc đảo gần nhất còn bao xa?' Và hình dáng đang tới đó không đáp lại.

'Tới ốc đảo gần nhất còn bao xa?' người đó kêu lên khi người này đi qua bên cạnh người đó và vẫn không lời đáp. 'Tới ốc đảo gần nhất còn bao xa?' người đó hét lên, gần như điên dại, khi hình dáng bụi bặm biến mất trong đám mây cát gió thổi, và vẫn không dấu hiệu câu trả lời nào hay thậm chí hình dáng đó đã nghe thấy.

Người đó bước tiếp. Năm phút sau người đó nghe thấy âm thanh từ xa. Quay lại, người đó nghe thấy tiếng nói yếu ớt thoảng trong gió tối, 'Hai giờ.'

'Sao ông không nói cho tôi từ trước?'

'Vì tôi không biết ông đi nhanh thế nào.'

Điều đó còn tuỳ.

Nhưng cuộc hành trình này chính là cuộc hành trình đối ngược. Nếu bạn bước rất nhanh, bạn sẽ không bao giờ đạt tới tôi. Nếu bạn không bước chút nào, nếu bạn đơn giản ngồi đó bên trong mình, bạn đã tới. Thực tế bạn chưa bao giờ đi cả.

Chương 7. Phản chiếu của trống rỗng

Phật nói:

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo, vì điều đó giống như khuấy nước trong bằng tay. Mọi người có thể tới đó muốn tìm thấy sự phản chiếu khuôn mặt mình tuy nhiên họ sẽ không bao giờ thấy. Tâm trí bị rắc rối và khổ sở với đam mê là không thuần khiết, và với nguyên nhân đó nó không bao giờ thấy được đạo. Này các sư, lánh xa đam mê. Khi bụi đam mê được rũ bỏ đạo sẽ tự nó biểu lộ.

Phât nói:

Thấy đạo cũng giống như đi vào trong phòng tối với ngọn đuốc. Bóng tối lập tức ra đi trong khi một mình ánh sáng còn lại. Khi đạo được đạt tới và chân lí được nhìn thấy, dốt nát tan biến và chứng ngộ kéo dài mãi mãi.

Vị phật là ai? Hay phật tính là gì? Chừng nào bạn còn chưa có quan niệm rõ ràng về điều đó, sẽ khó mà hiểu được lời của Phật. Để hiểu những lời này, bạn sẽ phải hiểu cội nguồn từ đâu chúng nảy sinh. Để hiểu hoa, bạn sẽ phải hiểu rễ. Chừng nào bạn còn chưa hiểu rễ, bạn có thể ca ngợi hoa, nhưng bạn sẽ không có khả năng hiểu nó.

Vị phật là ai? Hay phật tính là gì? Từ 'phật' nghĩa là nhận biết thuần khiết, trạng thái của nhận biết tuyệt đối. Vị Phật không phải là người mà là trạng thái - trạng thái tối thượng, việc nở hoa tối thượng. Phật chẳng có liên quan gì tới Phật Gautam. Trước Phật Gautam đã có nhiều chư phật, và sau Phật Gautam đã có nhiều chư phật. Phật Gautam chỉ là một người đã đạt tới tâm thức tối thượng đó.

Từ 'Phật' cũng giống như Christ. Jesus chỉ là một trong các Christ - những người đã đạt tới nở hoa tối thượng. Đã có nhiều Christ và sẽ có nhiều. Nhớ điều đó - rằng phật tính không phải là theo bất kì con đường nào được hạn chế bởi Phật Gautam. Ông ấy chỉ là một ví dụ về phật tính là gì.

Bạn thấy một hoa hồng. Nó không phải là hoa hồng, nó chỉ là một trong các hoa hồng. Hàng triệu bông đã tồn tại trước đó, hàng triệu

bông đang tồn tại ngay bây giờ, hàng triệu bông sẽ tồn tại trong tương lai. Nó đơn giản là một đại diện. Hoa hồng này đơn giản là một đại diện của tất cả các hoa hồng đã từng, đang và sẽ có.

Vị phật không được xác định bởi cá tính của ông ấy. Ông ấy được xác định bởi trạng thái tối thượng của bản thể ông ấy, cái vượt ra ngoài cá tính. Và khi vị phật nói, ông ấy không nói như một người. Ông ấy nói qua nhận biết tối thượng của mình. Thực tế nói rằng ông ấy nói là không tốt, không đúng. Không có ai để nói, không có cái ngã trong ông ấy để nói. Và thực tế ông ấy chẳng có gì để nói cả. Ông ấy đơn giản đáp ứng. Cũng như bạn đi và bắt đầu hát trong thung lũng, thung lũng đáp lại. Thung lũng đơn giản vọng lại bạn.

Khi bạn tới vị phật, ông ấy đơn giản soi gương bạn. Bất kì điều gì ông ấy nói cũng chỉ là sự phản chiếu. Nó là câu trả lời cho bạn, nhưng ông ấy chẳng có gì để nói về mình. Nếu vị phật khác tới ông ấy, họ cả hai sẽ vẫn còn tuyệt đối im lặng, hai tấm gương đối diện nhau... chẳng cái gì sẽ được phản chiếu. Các tấm gương sẽ phản chiếu lẫn nhau, nhưng không cái gì sẽ được phản chiếu. Hai tấm gương - nghĩ về hai tấm gương đối diện nhau. Nếu Christ tới gặp Phật, hay Phật ở đâu đó trên các nẻo đường cuộc sống mà bắt gặp Lão Tử, họ sẽ tuyệt đối im lặng - sẽ không có tiếng vọng.

Cho nên khi Phật nói, nhớ điều đó. Ông ấy không nói gì đặc biệt. Ông ấy đơn giản phản chiếu mọi người. Đó là lí do tại sao vị phật không bao giờ có thể rất nhất quán. Triết gia có thể rất nhất quán. Ông ta có cái gì đó để nói. Ông ta nhớ điều đó, ông ta bám vào điều đó, ông ta chưa bao giờ nói cái gì đi ngược lại điều đó... ông ta xoay xở. Vị phật nhất định là mâu thuẫn bởi vì mỗi lần ai đó đối diện với ông ấy, cái gì đó khác sẽ nảy sinh. Điều đó sẽ tuỳ thuộc vào người đối diện với ông ấy.

Điều đó cũng giống như tấm gương. Nếu bạn tới trước tấm gương, nó là khuôn mặt của bạn. Ai đó khác tới, thế thì nó là khuôn mặt của người đó. Khuôn mặt sẽ cứ thay đổi. Bạn không thể nói với tấm gương, 'Anh rất không nhất quán. Lúc thì anh hiện khuôn mặt đàn bà lúc thì hiện khuôn mặt đàn ông, lúc thì khuôn mặt đẹp lúc thì khuôn mặt xấu.' Tấm gương sẽ đơn giản giữ im lặng thôi. Nó có thể làm gì được? Nó đơn giản phản chiếu. Nó phản chiếu bất kì cái gì đang đó.

Cho nên lời Phật là rất mâu thuẫn. Jesus mâu thuẫn, Phật mâu thuẫn, Krishna mâu thuẫn, Lão Tử cực kì mâu thuẫn. Hegel không mâu thuẫn, Kant không mâu thuẫn, Russell không mâu thuẫn, Khổng Tử không mâu thuẫn, Manu không mâu thuẫn. Họ có giáo điều nào đó. Họ không phản chiếu bạn. Họ có cái gì đó để nói. Họ cứ nói. Họ không như tấm gương, họ giống như ảnh chụp. Nó chẳng bận tâm bạn là ai; nó vẫn còn như vậy. Nó chết. Nó có định nghĩa và hình dạng rõ ràng.

Phật tính là nhận biết vô hình dạng. Nhớ điều đó, bằng không nhiều lần bạn sẽ bắt gặp mâu thuẫn và bạn sẽ không có khả năng hình dung ra cái gì đang xảy ra.

Khi Phật chết, lập tức có nhiều tranh cãi, và các tín đồ chia thành nhiều giáo phái. Bởi vì ai đó đã nghe Phật nói điều này, và ai đó đã nghe điều gì đó tuyệt đối mâu thuẫn với nó. Cho nên không có khả năng nào. Làm sao một người có thể nói được tất cả những điều đó? Cho nên, ai đó phải nói dối... và mọi người bắt đầu phân chia ra. Họ phân chia ra thành nhiều trường phái. Phật bị cắt xén. Ai đó mang tay ông ấy, ai đó mang đầu ông ấy, ai đó mang chân ông ấy - nhưng ông ấy không còn là hiện tượng sống nữa.

Bây giờ, những triết lí này rất nhất quán... rất nhất quán, rất logic - nhưng chết. Vị Phật không phải là triết gia, ông ấy không phải là người hệ thống hoá. Vị Phật không logic theo bất kì cách nào. Ông ấy đơn giản sống động, và ông ấy phản chiếu mọi thứ đang đó.

Cho nên khi bạn tới vị phật, ông ấy trả lời bạn. Ông ấy không có câu trả lời cố định để trao cho bạn, ông ấy trả lời bạn. Ông ấy không có khuôn mặt công cộng. Mọi khuôn mặt của ông ấy đều riêng tư và chúng phụ thuộc vào bạn. Nếu bạn mang khuôn mặt đẹp tới cho ông ấy, bạn sẽ thấy khuôn mặt riêng của mình được phản chiếu. Và nếu bạn tới mà không có khuôn mặt nào... thuần khiết, tựa tấm gương... chẳng cái gì sẽ được phản chiếu. Thế thì Phật biến mất, ông ấy chẳng có gì để nói cả.

Những người đã sống cùng Phật, họ biết. Khi họ có tâm trí riêng của mình, những tâm trí đó được phản chiếu trong ông ấy. Khi tâm trí họ bị loại bỏ, họ thực sự trở thành thiền nhân, và khi họ nhìn vào Phật chẳng có ai cả... chỉ cái trống rỗng, thung lũng, im lặng thuần khiết, hồn nhiên nguyên thuỷ - nhưng không có ai ở đó cả.

Những lời này được thu thập lại, được biên soạn, bởi trường phái nào đó. Chúng rất nhất quán. Nhiều lời đã bị loại bỏ, những lời dường như mâu thuẫn. Nhiều lời đã không được được đưa vào, những lời mơ hồ. Những lời này đã được thu thập lại bởi một trường phái đặc biệt. Về sau tôi sẽ thảo luận về các nguồn khác, và nhiều lần bạn sẽ bắt gặp những mâu thuẫn. Nhớ điều đó.

Và những người ở gần tôi, họ phải hiểu điều này, tuyệt đối rõ ràng, bởi vì tôi sẽ tự mâu thuẫn mọi ngày. Điều đó tuỳ thuộc vào bầu khí hậu. Điều đó còn tuỳ... Nếu thời tiết nhiều mây, tôi nhiều mây. Nếu mặt trời chiếu sáng và trong trẻo, tôi là cách đó.

Bạn không chỉ tới tôi với những câu hỏi, bạn còn tới với những câu trả lời. Có thể câu trả lời còn chưa được biết tới với bạn, có thể câu trả lời còn bị giấu kín trong vô thức của bạn, ẩn núp đâu đó trong bóng tối của linh hồn bạn. Câu hỏi là có ý thức, câu trả lời là vô ý thức. Chức năng của tôi là làm cho câu trả lời của bạn thành hiển nhiên rõ ràng cho bạn, đem nó ra ánh sáng. Tôi nhất định phải mâu thuẫn.

Tôi không phải là người theo đám đông. Tôi không quan tâm tới đám đông. Tôi chỉ quan tâm tới các đệ tử và người say mê. Điều đó nghĩa là tôi chỉ quan tâm tới mối quan hệ thân thiết. Tôi quan tâm tới bạn, và bất kì cái gì tôi nói với bạn đều được nói cho bạn và không liên quan tới người khác. Khi tôi nói một cách cá nhân, thế thì tôi đang nói với một người đặc biệt. Với người khác điều đó có thể không liên quan. Cho dù là cùng người đó, điều đó không liên quan vào ngày mai, bởi vì người đó sẽ thay đổi.

Cuộc sống liên tục thay đối. Và tôi chỉ nhất quán với cuộc sống chứ không cái gì khác. Cho nên tôi nhất định mâu thuẫn. Cho nên nếu đôi khi bạn bắt gặp mâu thuẫn, đừng vội vã, và đừng cố gắng hình dung ra bằng cách nào đó, và đừng cố gắng sửa lại chúng. Cứ để chúng như chúng vậy.

Một người như Phật phải mâu thuẫn. Ông ấy phải chứa tất cả mọi mâu thuẫn bởi vì ông ấy chứa tất cả các khả năng của nhân loại. Ông ấy chứa tất cả mọi câu hỏi có thể có và mọi câu trả lời có thể có. Ông ấy chứa tất cả bề mặt có thể có và tất cả các pha có thể có. Ông ấy chứa toàn thể quá khứ của nhân loại, hiện tại và tương lai.

Đó là nghĩa khi Phật nói, 'Khi ông đã tới nhà, kho bản thể bên trong nhất của ông chói sáng, tất cả sẽ được biết - tất mọi điều quá khứ, hiện tại và tương lai. Không cái gì còn lại không được biết. Trong việc biết đó mọi thứ đều được hiển lộ.' Nhưng mọi thứ... và các thứ đều không nhất quán.

Đó là cái đẹp của thế giới - rằng mọi sự đều không nhất quán. Mọi thứ đều có phẩm chất khác nhau, cá tính khác nhau. Mọi thứ đều là hiện hữu theo cách riêng của chúng, và Phật đơn giản phản chiếu... sự phản chiếu, tấm gương.

Những lời này bao giờ cũng bắt đầu bởi Phật nói. Nhớ điều đó. Khi điều đó được nói, Phật nói, điều đó đơn giản nghĩa là ông ấy chẳng có gì để nói cả. Ông ấy phản xạ, ông ấy phản xạ lại bạn. Ông ấy đơn giản biểu lộ cho bạn, bạn là ai. Ông ấy hiển lộ bạn cho bản thân bạn. Ông ấy đem bạn về trung tâm riêng của bạn.

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo, vì điều đó giống như khuấy nước trong bằng tay. Mọi người có thể tới đó muốn tìm thấy sự phản chiếu khuôn mặt mình tuy nhiên họ sẽ không bao giờ thấy. Một tâm trí bị rắc rối và khổ sở với đam mê là không thuần khiết, và với nguyên nhân đó nó không bao giờ thấy được đạo.

Này các sư, lánh xa đam mê. Khi bụi đam mê được rũ bỏ thì đạo sẽ tư nó biểu lô.

Nhiều điều cực kì quan trọng được nói trong lời kinh này. Thứ nhất Phật nói, Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo.

Đam mê là gì? Đam mê là một loại sốt, một loại run rẩy của bản thể bạn, một loại vẩn vơ bên trong. Đam mê nghĩa là bạn không bằng lòng như bạn đang đấy. Bạn muốn cái gì đó khác, bạn muốn cái gì đó hơn, bạn muốn một hình mẫu cuộc sống khác, một phong cách khác. Thế thì bạn nghĩ bạn sẽ hạnh phúc và hài lòng.

Tâm trí đầy đam mê là tâm trí đầy không hài lòng với hiện tại. Tâm trí với đam mê thì ham muốn, hi vọng, nhưng không bao giờ sống; nó trì hoãn. Nó nói ngày mai, bao giờ cũng ngày mai. Nó chưa bao giờ ở đây và bây giờ. Tâm trí đầy đam mê bao giờ cũng cứ bỏ lỡ hiện tại - và hiện tại lại là thực tại duy nhất đang có đó. Cho nên tâm trí đầy đam mê cứ bỏ lỡ thực tại. Nó không thể phản chiếu được cái

đang đó, nó không thể phản chiếu được chân lí, nó không thể phản chiếu được pháp, được đạo. Nó không thể phản xạ được cái đang bao quanh bạn, bởi vì bạn chưa bao giờ ở đây.

Quan sát tâm trí bạn đi. Bất kì khi nào có ham muốn, bạn đều đã đi lạc lối rồi. Bạn không thể trong tương lai được, nhớ lấy. Bạn không thể trong quá khứ được, nhớ lấy. Điều đó là không thể được. Điều đó không xảy ra theo cách mọi sự đang vậy. Điều đó đơn giản không xảy ra. Bạn không thể trong quá khứ được. Quá khứ không còn nữa. Làm sao bạn có thể trong quá khứ được? Nhưng nhiều hay ít thì bạn bao giờ cũng trong quá khứ. Bạn đang trong kí ức về quá khứ. Đó là cách để không hiện hữu, đó không phải là cách hiện hữu. Đó là cách để không hiện hữu. Hay bạn đang trong tương lai vốn là điều không thể được, bởi vì tương lai còn chưa có. Làm sao bạn có thể sống trong ngôi nhà còn chưa có? Nhưng bạn lại sống đấy.

Con người cứ làm phép màu. Đây là những phép màu thực. Con người cứ sống trong quá khứ, cái không còn nữa, và con người bắt đầu sống trong tương lai, cái chưa có. Bạn yêu người đàn bà mà bạn còn chưa tìm thấy, hay bạn cứ yêu người đàn bà đã chết.

Tâm trí hoặc níu bám với quá khứ hoặc với tương lai. Đây là cách không hiện hữu. Đây là cách chúng ta bỏ lỡ sự tồn tại. Đây là cách dần dần chúng ta trở thành ảo ảnh, thành cái bóng, thành ma. Tự quan sát mình mà xem. Như tôi nhìn mọi người, cả triệu người vẫn còn trong cuộc sống của ma.

Một người đàn bà đã ở đây mấy ngày trước đây, và cô ấy nói cô ấy rất sợ ma. Và tôi nói, 'Đây là điều gì đó. Bởi vì đôi khi ma tới tôi, và họ nói rằng họ rất sợ bạn. Bạn cũng là ma. Sao bạn lại phải sợ ma?' Tôi nhìn vào mặt cô ấy. Đó là của quá khứ, nó có cái gì đó của tương lai, nhưng không có nội dung thực của hiện tại.

Sống trong kí ức hay sống trong tưởng tượng đó là cách của đam mê. Đam mê là việc vẩn vơ - hoặc sang trái hoặc sang phải, nhưng không bao giờ ở giữa. Và ở giữa là chân lí, hiện tại là chân lí... cánh cửa tới thực tại.

Phật nói:

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo.

Chúng ta bao giờ cũng trên đạo - không có đạo khác hiện hữu - nhưng chúng ta không bao giờ cảm nhận được cái chúng ta bao giờ cũng sống cùng. Chúng ta bao giờ cũng trong thượng đế, nhưng chúng ta không bao giờ cảm nhận thượng đế. Thượng đế là hiển nhiên thế. Nhưng chúng ta cảm nhận mọi thứ trừ thượng đế, còn ngài bao quanh bạn... bên trong và bên ngoài. Ngài đang đập rộn ràng trong mọi thứ. Duy nhất ngài hiện hữu... nhưng bạn không thể thấy được ngài bởi vì bạn chưa bao giờ trong cái thực cả, bạn là không thực. Cho nên làm sao cái không thực có thể gặp được cái thực? Một tâm trí đầy đam mê không thể gặp được cái thực. Và điều này tiếp diễn.

Trẻ con đầy những đam mê. Người ta có thể hiểu được - chúng là trẻ con, chúng còn chưa biết cuộc sống. Thanh niên đầy những đam mê. Người ta có thể tha thứ cho họ nữa; họ quá trẻ. Điều đó nghĩa là họ còn quá ngu xuẩn - họ sẽ phải học. Nhưng ngay cả người già, sắp chết, trên giường chết... nhưng vẫn đầy đam mê. Thế thì điều đó là quá thể; người già không thể được tha thứ.

Đứa trẻ thì được, thanh niên có thế được tha thứ, nhưng người già? - không thể tha thứ được. Người đó đã sống cả đời mình và người đó đã không đi tới hiểu biết về một sự kiện đơn giản - rằng bạn không thể ở trong tương lai và bạn không thể ở trong quá khứ. Người đó đã sống cả đời mình và người đó đã bị thất vọng từng khoảnh khắc cuộc đời mình và người đó cứ trông đợi hoài. Người đó đã sống cả đời mình, ham muốn và ham muốn và ham muốn, và chẳng cái gì đã tới từ nó. Cái chết đã tới mà cuộc sống vẫn còn chưa đạt tới. Người đó đã chỉ chờ đợi, chuẩn bị cho nó... nó đã không xảy ra. Vậy mà người đó cứ tiếp tục - khao khát cuộc sống thêm.

Như tôi thấy nhiều người... tôi đã quan sát người ta chết - rất hiếm khi một người chết đi mà không có đam mê. Khi một người chết đi mà không đam mê, thì cái chết là đẹp. Nó có ý nghĩa vô cùng, nó có giá trị thực. Nhưng mọi người chết cái chết xấu. Ngay cả cái chết cũng không thể lay chuyển được họ ra khỏi mơ mộng và đam mê và sốt. Ngay cả cái chết cũng không thể làm cho họ nhận ra cái gì đang xảy ra.

Tôi đã nghe một giai thoại rất hay:

Có một nhà thổ. Chuông cửa rung và bà chủ nhà chứa trả lời, nhưng bà ấy chẳng thấy ai cả. Thế rồi, nhìn xuống tầng dưới, bà ấy thấy một người không tay không chân ngồi trên nền với chiếc xe lăn. Bà ta nói với anh chàng này, 'Anh còn có thể muốn cái gì ở đây nữa?'

Anh chàng nhìn lên bà ta, mim cười và nói, 'Tôi đây. Chẳng phải tôi đã rung chuông đó sao?'

Bây giờ thế là đủ. Tới tận cùng... sắp chết, mọi người vẫn nghĩ về dục. Có liên nối nào đó, bởi vì dục nghĩa là việc sinh. Cho nên chết và dục thực sự được nối rất sâu sắc. Nếu bạn không có khả năng lựa chọn nó trong khi bạn còn sống động đầy đủ, thì sẽ rất khó để lựa chọn nó khi bạn sắp chết. Bởi vì cái chết tới, nó cũng đem đi cả cực của nó, cái bóng của nó.

Cuộc sống bắt đầu với dục, cuộc sống chấm dứt với chết, và khi cái chết tới, năng lượng dục có cuộc vận lộn cuối cùng. Nó trở thành ngọn lửa bừng sáng. Chính ngọn lửa bừng sáng đó dẫn bạn vào cuộc sống khác... bánh xe bắt đầu quay lần nữa. Chết đi với tâm trí dục, đam mê, bạn lại đang tạo ra một cuộc sống mới, việc sinh mới. Bạn đã bắt đầu tìm kiếm bụng mẹ. Dục nghĩa là việc tìm kiếm bụng mẹ đã bắt đầu. Bạn còn chưa chết, nhưng việc tìm kiếm đã bắt đầu. Linh hồn bạn đã chuẩn bị lấy cú nhảy vào bụng mẹ khác.

Phật nói nếu bạn có thể chết mà không đam mê, bạn đã phá vỡ ham muốn. Bạn có thể không bao giờ được sinh ra nữa. Hay cho dù bạn có được sinh ra thì nó cũng sẽ chỉ là một lần nữa thôi. Có thể chút ít nghiệp vẫn còn lại, tài khoản phải được đóng lại, mọi sự được kết thúc - nhưng về cơ bản bạn tự do.

Khi tâm trí tự do với đam mê, tâm trí là tự do. Tự do nghĩa là tự do khỏi đam mê. Và chỉ tâm trí tự do mới có thể thấy cái gì là thực. Chỉ tâm trí tự do - tự do khỏi đam mê - mới có thể thấy cái đang có ở đây.

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo, vì điều đó giống như khuấy nước trong bằng tay.

Đôi khi bạn có quan sát không? Vào đêm trăng tròn bạn đi ra hồ - mọi thứ đều im lặng... thậm chí không một gợn sóng trên bề mặt hồ... và trăng được phản chiếu đẹp thế. Khuấy nước, tạo ra vài gợn sóng trong nước bằng tay bạn, và trăng bị tan thành từng mảnh...

phản chiếu biến mất. Bạn có thể thấy bàng bạc trên khắp hồ, nhưng bạn không thể thấy được trăng. Các mảnh mẩu... tính toàn bộ bị phá vỡ, toàn vẹn mất đi.

Tâm thức con người cũng có thể ở trong hai trạng thái. Một trạng thái là trạng thái của đam mê - khi có nhiều gợn sóng và sóng khao khát bờ đâu đó trong tương lai, hay vẫn níu bám với bờ nào đó trong quá khứ. Nhưng hồ bị khuấy động. Bề mặt không bình thản, yên tĩnh và thanh bình. Bề mặt không thể phản chiếu được thực tại; nó bóp méo. Tâm trí đầy những đam mê là cơ chế để bóp méo. Bất kì điều gì bạn thấy, bạn thấy qua việc bóp méo.

Đi ra hồ vào đêm trăng tròn và quan sát hai điều này trong hồ. Trước hết thấy mọi thứ yên tĩnh, bình thản, trăng được phản chiếu, cái đẹp vô cùng, và mọi thứ đều tĩnh lặng thế - cứ dường như thời gian đã dừng lại. Và mọi thứ hiện tại thế - cứ dường như chỉ hiện tại có đấy. Thế rồi tạo ra gợn sóng, hay đợi cho gió tới và bóp méo. Thế thì tất cả mọi phản chiếu đều mất hay bị bóp méo. Thế rồi bạn cứ nhìn - bạn không thể tìm ra trăng, bạn không thể hình dung ra được trăng giống cái gì. Bạn không thể hình dung ra nó từ sự phản chiếu.

Cũng có hai trạng thái của tâm trí. Tâm trí không có ý nghĩ, ham muốn, đam mê là yên tĩnh... yên tĩnh như cái hồ. Thế thì mọi thứ như nó đấy, được phản xạ. Và biết cái đang đó, là biết thượng đế, là biết chân lí. Nó tất cả bao quanh bạn, chỉ bạn là không trong trạng thái để phản chiếu nó.

Khi đam mê của bạn bị loại bỏ, dần dần mọi sự bắt đầu vào hàng, chúng trở nên được tích hợp. Và khi phản chiếu được hoàn toàn rõ ràng, bạn được giải thoát. Chân lí giải thoát. Không cái gì khác giải thoát. Biết cái đang đó, là được tự do, là tự do tuyệt đối.

Giáo điều không thể giải thoát được bạn, tín điều không thể giải thoát được bạn, nhà thờ không thể giải thoát được bạn. Chỉ chân lí mới giải thoát. Và không có cách nào tìm ra chân lí chừng nào bạn còn chưa đi tới tạo ra tình huống trong bản thân mình nơi cái đang đó được soi gượng.

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo.

Tâm thức phải trở nên không có nội dung. Đó là nghĩa của việc vô đam mê. Khi bạn hiệu hữu, đơn giản bạn hiện hữu, tôi gọi điều đó là hồn nhiên nguyên thuỷ. Bạn không khao khát, ham muốn về bất kì

cái gì. Bạn chỉ trong khoảnh khắc này, tuyệt đối ở đây và bây giờ. Mãn nguyện lớn nảy sinh trong bản thể bạn, thoả mãn mênh mông nảy sinh trong bản thể bạn. Bạn cảm thấy được ân huệ.

Thực tế đó là điều bạn đang tìm kiếm. Trong tất cả các ham muốn, bạn đang tìm kiếm trạng thái mãn nguyện. Nhưng ham muốn không thể đem nó lại được. Ham muốn tạo ra nhiều gợn sóng hơn trên chiếc hồ của bạn. Ham muốn tạo ra nhiều bồn chồn hơn trong bạn. Bạn đang ham muốn chỉ mỗi một điều - làm sao đi tới trạng thái mà mọi thứ chỉ là việc mãn nguyện... không đâu mà đi... người ta đơn giản vui sướng. Chỉ bằng hiện hữu, người ta phúc lạc. Chỉ bằng hiện hữu, người ta có thể nhảy múa và ca hát.

Đó là điều bạn đang tìm kiếm. Ngay cả trong ham muốn của mình, trong tham lam của mình, trong dâm dục của mình, trong tham vọng của mình, đó đích xác là cái bạn đang tìm kiếm - nhưng bạn đang tìm kiếm theo hướng sai. Nó không thể xảy ra được theo cách đó. Nó chưa bao giờ xảy ra theo cách đó. Nó có thể xảy ra chỉ theo mỗi một cách thôi - cách của Phật, cách của Krishna hay Christ. Cách thức là một; nó không thuộc vào ai cả.

Cách đó sẵn có ngay ở đây bây giờ cho bạn... bạn chỉ phải đi tới gặp nó ở đây. Bạn đang trốn chạy đi đâu đó khác, bạn chưa bao giờ được tìm thấy ở nhà bạn. Bất kì địa chỉ nào bạn cho, bạn đều chẳng bao giờ được tìm thấy ở đó. Bạn bao giờ cũng ở đâu đó khác.

Thượng đế tới và tìm bạn. Tất nhiên, ông ấy tin cậy vào bạn, và ông ấy tới với cái gọi là địa chỉ của bạn, nhưng bạn lại chẳng bao giờ ở đó cả. Ông ấy gõ cửa và căn phòng trống rỗng, ngôi nhà trống rỗng. Ông ấy đi vào trong nhà, nhìn mọi nơi, nhưng bạn không có đó. Bạn ở đâu đó khác. Bạn bao giờ cũng ở đâu đó khác - chỗ nào đó khác mới là nhà của bạn.

Người thường nghĩ rằng họ phải đi tìm thượng đế. Chân lí là điều đối lập - thượng đế đang đi tìm bạn, nhưng bạn không được tìm thấy.

Điều Phật đang nói là, nếu bạn vô đam mê thì bạn sẽ được ông ấy tìm thấy. Bạn sẽ được tìm thấy ngay tức khắc, bởi vì bạn sẽ ngồi ở trong khoảnh khắc hiện tại. Tâm trí bạn sẽ không vẩn vơ, ngọn lửa của bạn sẽ tuyệt đối không lay động. Trong chính khoảnh khắc đó của thiền bạn gặp thượng đế, bạn gặp chân lí. Bạn trở nên tự do.

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo.

Nhưng một điều phải được ghi nhớ lấy. Bạn có thể vứt bỏ đam mê trần tục - nhiều người làm rồi. Họ trở thành thánh nhân Hindu, thành sư, họ đi vào các tu viện, nhưng họ không vứt bỏ đam mê đâu. Bây giờ họ bắt đầu nghĩ về thượng đế. Bây giờ họ bắt đầu nghĩ về làm sao thành đạt trong thế giới khác. Tâm trí của kẻ thành đạt của họ vẫn tiếp tục, chỉ ngôn ngữ của họ thay đổi. Bây giờ họ không còn ham muốn tiền nữa, họ không còn ham muốn số dư ngân hàng, nhưng dầu vậy họ vẫn ham muốn an ninh - an ninh trong tay của thượng đế.

Khi bạn tìm kiếm số dư ngân hàng, hay khi bạn đi tới công ti bảo hiểm để được bảo hiểm, đây chính là ngôn ngữ cho việc tìm kiếm sâu sắc và an ninh. Bạn bỏ chúng; thế rồi bạn trở thành người Ki tô giáo hay bạn trở thành người Hindu. Bằng việc trở thành người Ki tô giáo, bạn đang tìm gì vậy? Bạn lại đang tìm an ninh. Bạn đang nghĩ, 'Người này, Jesus là đứa con duy nhất của thượng đế. Mình sẽ được an ninh hơn khi cùng với ông ấy.'

Hay bạn đang tìm kiếm trở thành người Hindu. Bạn nghĩ, 'Những người Hindu này, họ đã từng ở lâu nhất trong nghề tôn giáo. Họ phải biết chứ. Họ phải biết tất cả mọi bí mật thương mại. Họ phải có chìa khoá. Nhiều nền văn minh đã tới và đã đi, nhưng những người Hindu này có mẹo nào đó - họ vẫn tiếp tục. Babylon không còn nữa, Assyria chỉ là đống hoang tàn, nền văn minh cổ của người Ai Cập chỉ còn trong bảo tàng. Nhiều nền văn minh đã tồn tại trên trái đất này và đã mất đi; chỉ những kho báu là còn lại đây đó. Nhưng những người Hindu này lại là cái gì đó; họ vẫn còn đó. Họ đã không bị thời gian phá huỷ, họ có phẩm chất nào đó của vĩnh hằng. Họ phải đã biết bí mật nào đó. Trở thành người Hindu đi.' Nhưng bạn đang tìm kiếm an ninh.

Nếu bạn tìm kiếm an ninh, tâm trí bạn vẫn mang cùng đam mê, ham muốn, sợ hãi. Bạn có thể không quan tâm tới thế giới này. Có nhiều người tới tôi và họ nói, 'Đây là vô thường, tạm thời. Thế giới này không xứng đáng. Chúng tôi đang tìm cái gì đó như phúc lạc vĩnh hằng.' Cho nên, chẳng cái gì đã thay đổi. Thực tế, họ dường như còn tham lam hơn người thường.

Người thường được thoả mãn với thứ tạm thời. Những người này dường như rất không thoả mãn. Họ không thoả mãn với những thứ

tạm thời - nhà đẹp, xe đẹp, đàn bà đẹp và chồng, vợ và con cái, họ đều không thoả mãn. Họ nói, 'Đây toàn là những thứ tạm bợ, chẳng chóng thì chầy chúng sẽ bị lấy đi mất. Chúng tôi đang tìm kiếm cái gì đó không thể bị lấy đi.' Những người này còn tham lam hơn. Đam mê của họ không biết tới biên giới. Họ cho rằng họ mang tính tôn giáo. Họ không phải vậy.

Người tôn giáo là người đã vứt bỏ mọi đam mê, đam mê kiểu như vậy. Chỉ bằng việc đổi ngôn ngữ thì chẳng cái gì được thay đổi cả.

Tôi đã nghe:

Mulla Nasruddin nói với bạn anh ta, 'Tôi chưa bao giờ gọi anh là đồ chó đẻ.'

'Có anh đã gọi rồi!' Người bạn giận lắm. Anh ta khăng khăng, 'Có anh đã gọi rồi!'

'Không tôi không gọi đâu!' Mulla lặp lại. 'Mọi điều tôi đã nói là, "Khi anh về nhà hãy vứt xương cho mẹ anh".'

Nhưng điều đó là một. Chỉ bằng việc đổi ngôn ngữ, chẳng cái gì đổi cả.

Cái gọi là người tôn giáo cũng phàm tục như phàm nhân, đôi khi thậm chí lại còn phàm tục hơn thế. Tôi đã bắt gặp nhiều người tôn giáo, nhiều sư Jaina - họ với tôi dường như còn trần tục hơn tín đồ của họ. Bởi vì thế giới này không có nghĩa là thế giới này. Thế giới này đơn giản nghĩa là đam mê, ham muốn, tham lam. Họ đang khao khát về moksha, khao khát về thế giới khác, về thiên đường, về cõi trời. Giấc mơ của họ đầy những tương lai.

Giấc mơ của bạn cũng đầy những tương lai, nhưng tương lai của bạn không lớn thế. Hừ? bạn chỉ nghĩ trước được vài ngày, hay ít nhất là vài tháng. Nếu bạn là người rất, rất tưởng tượng, thì nhiều nhất là vài năm, có vậy thôi. Đam mê của bạn không mạnh thế. Đam mê của họ dường như phát khùng. Họ không chỉ nghĩ trước vài năm, họ đang nghĩ trước vài kiếp - về thế giới khác. Ham muốn của họ đã đi tới chỗ nổi đoá, họ điên. Họ có thể ra đi và từ bỏ thế giới này, nhưng việc từ bỏ đó là giả, bởi vì họ đang từ bỏ vì các thế giới tốt hơn. Khi bạn từ bỏ vì cái gì đó tốt hơn, đó là mặc cả, đó không phải là từ bỏ.

Bạn đi tới rạp phim, tới rạp chiếu bóng. Tất nhiên, bạn phải bỏ ra năm ru pi. Bạn phải hi sinh năm ru pi ngay lập tức. Nhưng điều đó là... chẳng ai gọi đó là từ bỏ cả. Đó là mặc cả. Nếu bạn muốn sống trên trời, trong cõi trời, bạn phải trả giá cho điều đó.

Nhớ điều này - rằng bất kì khi nào bạn trả giá cái gì đó cho cái gì đó, thì đó không phải là từ bỏ đâu. Chính ý tưởng về trả giá ngay lập tức làm rõ ràng rằng điều đó thuộc vào thế giới của ham muốn. Bởi vì cuộc sống là tự do và không ai cần trả giá cho nó cả. Để tôi nhắc lại điều đó. Cuộc sống là tuyệt đối tự do, không ai cần trả giá cho nó. Khoảnh khắc bạn bắt đầu trả giá cho nó, nó không phải là cuộc sống. Nó phải là cái gì đó giống như món hàng ở chợ - có thể ở chợ tôn giáo, nhưng nó phải là hàng hoá gì đó.

Nếu ai đó yêu cầu bạn từ bỏ bởi vì đó là cách để lấy được, thế thì người đó đang yêu cầu bạn trả giá cho nó. Người đó đang nói về kinh tế, không về tôn giáo. Người đó đang nói về tài chính. Người đó đang bảo bạn, 'Bạn phải trả giá chừng này. Nếu bạn muốn được ở trong cõi trời của thượng đế, bạn sẽ phải trả giá những điều này. Bạn sẽ phải hi sinh.'

Và tất nhiên điều đó hấp dẫn bạn, bởi vì bạn biết logic này. Làm sao bạn có thể được cái gì cho không? Bạn phải trả giá cho nó chứ. Và khi bạn thấy thượng đế, bạn phải trả vô cùng nhiều. Bạn phải trả bằng tất cả mọi vui thú của mình. Bạn phải trở nên đông cứng, chết. Bạn phải từ bỏ cuộc sống. Cho nên bạn trở thành 'anh chàng tốt', 'anh bạn hay'. Và bây giờ thượng đế cảm thấy rất hạnh phúc. 'Trông đấy, người này đã từ bỏ mọi thứ vì ta. Bây giờ anh ta nên được phép.'

Thượng đế chưa bao giờ yêu cầu bất kì hi sinh nào từ bạn. Làm sao ông ấy có thể yêu cầu bất kì hi sinh nào từ bạn được? Đó không phải là chợ. Thiên đường không thể kiếm được. Bạn không định trả giá cho nó. Bạn chỉ phải học cách tận hưởng nó, có vậy thôi. Nếu bạn biết cách tận hưởng nó, ngay bây giờ nó đang sẵn có. Bạn không phải trả giá cho nó.

Nhưng toàn thể tâm trí chúng ta đã từng được huấn luyện bởi các nhà kinh tế và chính khách. Họ nói bạn sẽ phải trả giá. Hi sinh thời thơ ấu của bạn trong giáo dục để cho khi bạn là thanh niên bạn có thể có nhà đẹp, có gia đình, được kính trọng, có việc đáng kính. Bạn

sẽ phải trả giá cho nó - cho nên hi sinh thời thơ ấu của bạn để cho khi bạn là thanh niên, bạn có tất cả mọi thú vui của thế giới.

Thế thì khi bạn là thanh niên vợ bạn nói, 'Mua bảo hiểm đi, bởi vì trẻ con đang lớn và chúng sẽ cần. Và chúng ta sẽ trở nên già đi - và tuổi già thì sao? Anh định làm gì?' Hi sinh tuổi trẻ của bạn vì tuổi già để cho trong tuổi già bạn có thể về hưu, và được tiện nghi.

Cho nên hi sinh thời thanh niên của bạn vì tuổi già của bạn. Và thế rồi bạn làm gì khi bạn về hưu? Bây giờ toàn thể cuộc sống trôi qua rồi. Bao giờ cũng chuẩn bị cho cái gì đó khác. Và bạn càng chuẩn bị nhiều, bạn càng trở nên khéo léo trong việc chuẩn bị, có vậy thôi. Thế thì bạn có thể chuẩn bị nhiều hơn. Một người trở nên khéo léo trong việc chuẩn bị thì không bao giờ sẵn sàng sống. Người đó trở nên sẵn sàng hơn để chuẩn bị, có vậy thôi.

Đó là cách toàn thể cuộc sống bị bỏ lỡ. Và thế rồi trong tuổi già họ nói, 'Bây giờ chuẩn bị cho thế giới khác. Bạn đang làm gì? Cầu nguyện, thiền, đi nhà thờ. Bây giờ trở nên mang tính tôn giáo. Bạn đang làm gì? Cái chết đang tới. Chuẩn bị cho kiếp sau.'

Bây giờ toàn thể logic này là ngu xuẩn. Thời thơ ấu bị hi sinh cho thời thanh niên, thời thanh niên bị hi sinh cho tuổi già, tuổi già bị hi sinh cho kiếp sau. Thế là mọi thứ chỉ là sự hi sinh. Khi nào thì thời gian cho tận hưởng mới tới? Để tôi nói với bạn - nếu bạn muốn tận hưởng, đừng bao giờ chuẩn bị! Nếu bạn muốn tận hưởng đi! Làm nó ngay bây giờ, bởi vì không có cách khác để làm nó.

Và nếu bạn trở thành một người chuẩn bị lớn, một người hiệu quả, khéo léo, vĩ đại trong việc chuẩn bị, bạn bao giờ cũng sẽ chuẩn bị nhưng bạn sẽ không bao giờ đi vào bất kì cuộc hành trình nào. Bạn sẽ trở thành khéo léo trong việc chuẩn bị, đóng gói và mở gói, tới mức bạn sẽ không biết cách đi vào cuộc hành trình. Bạn sẽ chỉ biết cách đóng gói và mở gói lặp lại.

Đó là điều mọi người đang làm trong cuộc sống. Cuộc sống là tự do, nó là món quà... món quà của thượng đế. Tận hưởng nó đi. Để điều này đi sâu nhất vào trong trái tim bạn. Để bí mật này bây giờ còn bí mật hơn. Cuộc sống là món quà. Để có nhảy múa trên đường phố.

Không có nhu cầu phải chuẩn bị. Chuẩn bị bao giờ cũng là cái bóng của đam mê. Khi bạn ham muốn tương lai, tất nhiên bạn phải chuẩn

bị cho nó. Trong hiện tại, chẳng cần chuẩn bị gì cả. Hiện tại đã tới rồi. Cây đã xanh, và hoa hồng đã nở hoa, và chim chóc đang đánh thức bạn. Phỏng có ích gì mà chuẩn bị?

Sự kì lạ này của chuẩn bị là tuyệt đối mang tính người. Bạn sẽ không bao giờ tìm thấy nó ở bất kì đâu. Bạn đã bao giờ thấy con vật nào chuẩn bị cái gì không? cây nào chuẩn bị cho cái gì không? ngôi sao nào chuẩn bị cho cái gì không? Chúng tất cả phải phì cười. Con người là con vật kì cục thế. Chúng tất cả phải cười. Cái gì đã đi sai. Chúng đang tận hưởng, chính bây giờ chúng đang tận hưởng.

Thực tại phải được phản chiếu rõ ràng trong con vật, trong chim chóc, trong đất đá, hơn là trong con người. Tâm trí con người đầy những gợn sóng. Những gợn sóng này phải bị loại bỏ.

Con người đang ở trong tình huống rất kì lạ. Dưới con người là tự nhiên - tuyệt đối vô ý thức và phúc lạc. Trên con người là chư phật - tuyệt đối ý thức và phúc lạc. Con người ở ngay giữa - bước chuyển, cây cầu... dây thừng căng giữa hai điều vĩnh hằng. Con người không hạnh phúc như con chim cu trong vườn, không, cũng không hạnh phúc như Phật. Con người ở lưng chừng - bị căng ra, căng thẳng, muốn đi theo cả hai đường cùng lúc... trở nên ngày một bị chia chẻ hơn.

Đó là lí do tại sao tôi lại nói bệnh tâm thần phân liệt không phải là bệnh đặc biệt, nó là hiện tượng rất thông thường. Nó không phải là phi tự nhiên. Mọi người đều bị tâm thần phân liệt, phải bị thế. Chính tình huống của nhân loại là tâm thần phân liệt. Con người không vô ý thức cho nên con người không thể như cây cối - tận hưởng mà không chuẩn bị. Và con người chưa phải là vị phật, cho nên con người không thể tận hưởng mà không có chuẩn bị. Con người không trong hiện tại. Con người ở ngay giữa.

Nhưng chẳng cái gì phải lo nghĩ cả. Bạn không bao giờ có thể hạnh phúc được như cây cối bây giờ. Không có cách nào quay lại - thế giới đó đã mất rồi. Đó là nghĩa của việc đuổi Adam ra khỏi vườn Địa đàng - anh ta không còn là một phần của phúc lạc vô ý thức. Anh ta đã trở nên ý thức bởi việc ăn quả của cây tri thức. Anh ta đã trở thành con người.

Adam là con người, và mọi con người đều giống Adam. Mọi thời thơ ấu đều trong vườn Địa đàng. Mọi đứa trẻ đều hạnh phúc như con

vật, hạnh phúc như người nguyên thuỷ, hạnh phúc như cây cối. Bạn có quan sát đứa trẻ chạy trong lùm cây, trên bờ biển không? - nó còn chưa có tính con người. Mắt nó vẫn còn trong trẻo, nhưng vô ý thức. Nó sẽ phải đi ra khỏi vườn Địa đàng.

Không phải là Adam đã có thời bịđuổi ra đâu mọi Adam đều phải bị đuổi đi đuổi lại. Mọi đứa trẻ đều phải bị tống ra khỏi vườn của thượng đế; nó là một phần của sự trưởng thành. Cái đau là ở trưởng thành. Người ta phải đánh mất nó để thu lại được nó, để thu lại nó một cách có ý thức. Đó là gánh nặng của con người và định mệnh của con người, nỗi khổ của con người và tự do của con người, vấn đề của con người và sự vĩ đại của con người - cả hai.

Phật không là gì ngoài Adam quay lại, vào lại vườn Địa đàng. Nhưng bây giờ ông ấy tới với nhận biết đầy đủ. Bây giờ vòng tròn là đầy đủ. Ông ấy tới vừa nhảy múa, ông ấy tới tuyệt đối phúc lạc. Ông ấy phúc lạc như bất kì cây cối nào, nhưng không phải là vô ý thức. Ông ấy đã thu lại ý thức, ông ấy đã vươn lên tới ý thức. Bây giờ ông ấy không chỉ phúc lạc ông ấy là nhận biết rằng ông ấy là phúc lạc. Phẩm chất mới đã đi vào.

Đó là điều đang cố gắng đi vào trong bạn - gõ đầu bạn từ mọi nơi. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói thượng đế đang tìm bạn. Tôi ngụ ý rằng ý thức muốn xảy ra cho bạn. Cho phép nó xảy ra. Thừa nhận rằng thượng đế đang tìm bạn. Buông bỏ, rơi vào hài hoà với ông ấy. Đó là điều Phật gọi là pháp - hài hoà với tự nhiên... hoà thuận đầy đủ, đầy đủ trong hoà thuận, nhưng nhận biết.

Và tôi không chờ đợi. Đừng chờ đợi tới thời đại nào mà toàn thế nhân loại sẽ trở nên nhận biết và vô đam mê. Đó sẽ là chờ đợi rất vô tích sự; bạn sẽ chờ đợi trong vô vọng.

Tôi đã nghe:

Một người say bước về nhà thì gặp một nhóm người đang đào một hố lớn ở giữa phố. 'Các anh đang làm gì đấy?' anh ta hỏi.

'Chúng tôi đang làm đường ngầm,' câu trả lời vọng tới.

'Khi nào các anh kết thúc nó?' anh ta hỏi. 'A, trong tám năm.'

Người say nghĩ một chốc rồi kêu lên, 'A, đồ chết tiệt. Tôi sẽ lấy taxi.'

Nhân loại một ngày nào đó sẽ trở nên có ý thức tập thể - khả năng đó tồn tại - nhưng không ai biết khi nào. Hàng triệu năm sẽ qua đi,

và hàng triệu cá nhân sẽ phải trở thành phật trước khi điều đó có thể xảy ra. Thế thì một ngày nào đó có thể là phật tính trở thành hiện tượng tự nhiên.

Nhưng trước điều đó, bạn phải cố gắng một cách riêng lẻ. Và bạn không thể chờ đợi nó. Việc chờ đợi đó sẽ rất mang tính tự tử. Và nếu mọi người đều chờ đợi điều đó, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Bởi vì để cho nó xảy ra thì cần một số linh hồn riêng lẻ trở thành chư phật.

Bây giờ vài thực nghiệm đang được tiến hành về thiền. Người ta đã thấy rằng nếu trong một làng, một làng nhỏ bốn trăm người, số thiền nhân lên tới ít nhất một phần trăm... chẳng hạn, nếu trong một làng năm trăm người, năm người bắt đầu thiền, tỉ lệ tội phạm trong làng đó tụt xuống ngay lập tức. Mọi người ít phạm tội hơn, chỉ bởi vì một phần trăm dân làng đang thiền. Điều đó ảnh hưởng tới toàn thể tâm thức - chỉ một phần trăm. Và chỉ việc thiền thôi - họ không phải là phật.

Nếu một phần trăm nhân loại trở thành phật, toàn thể phẩm chất sẽ thay đổi. Ý thức sẽ trở nên dễ dàng hơn, có thể trở nên gần tự nhiên và tự phát nhất.

Cho nên nếu bạn chờ đợi, bạn đang đợi trong vô vọng. Và nếu bạn đang chờ đợi và mọi người cứ chờ đợi, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Làm điều gì đó về nó, bạn sẽ tạo ra một tình huống ngày càng dễ dàng hơn để điều đó xảy ra cho người khác.

Những người có đam mê không bao giờ có khả năng cảm nhận đạo, vì điều đó giống như khuấy nước trong bằng tay. Mọi người có thể tới đó muốn tìm thấy sự phản chiếu khuôn mặt mình tuy nhiên họ sẽ không bao giờ thấy.

Đó là lí do tại sao bạn không biết mình là ai. Bạn đã không có khả năng thấy được khuôn mặt nguyên thuỷ của mình. Nói gì tới những điều khác? Nói gì tới khuôn mặt của thượng đế? Bạn đã không có khả năng nhìn vào khuôn mặt riêng của mình trong tâm trí mình, ngay cả đến phản chiếu đó cũng là không thể được. Khuôn mặt này không trở thành thực tại, bạn chỉ thấy các mảnh mẩu, bởi vì tâm trí liên tục run rẩy, vẩn vơ.

Ngọn lửa này không bao giờ ở trạng thái nghỉ ngơi vô cùng, cho nên mọi thứ đều lung linh. Đôi khi bạn thấy một trong những con mắt của

mình, đôi khi bạn thấy mũi mình, đôi khi bạn thấy một trong những bàn tay của mình, đôi khi bạn thấy một phần khuôn mặt mình, nhưng mọi thứ đều bị lộn xộn. Và nếu bạn muốn hình dung ra nó, nó trở thành bức tranh Picasso. Bạn không biết cái gì là cái gì.

Tôi đã nghe nói rằng Picasso vẽ bức chân dung của một người bạn. Người bạn này tới, anh ta ngắm nghía khắp mọi phía. Anh ta nói, 'Tốt đấy, đẹp đấy, nhưng tôi không thích cái mũi này. Ít nhất ông sẽ phải thay đổi điều đó.'

Picasso nói, 'Được thôi, tháng sau tới nhé.' Anh ta nói, 'Một tháng cơ à! Sao lâu thế?'

Picasso nói, 'Tôi thậm chí không thể chắc chắn được liệu tôi sẽ có thể làm được điều đó trong một tháng hay không.'

Anh ta nói, 'Ông ngụ ý gì vậy?'

Picasso nói, 'Bây giờ đừng buộc tôi phải nói ra sự thật. Thực tế tôi không biết tôi đã làm ra cái mũi ở đâu. Tôi sẽ phải tìm kiếm và suy tư về điều đó. Chắc chắn tôi đã làm cái mũi của ông, ở đâu đó, nhưng ở đâu đây?'

Nếu bạn nhìn vào bản thân mình, bạn là bức tranh Picasso đấy. Mọi thứ đều lộn xộn, trong đống rối tung. Bạn không biết căn cước của mình, mình là ai. Cho nên bạn níu bám lấy giúp đỡ, hỗ trợ từ bên ngoài - tên bạn, tên bố bạn, họ bạn, chứng chỉ của bạn từ đại học, bằng cấp của bạn. Đây là những hỗ trợ bên ngoài. Chúng giúp bạn bằng cách nào đó để cho ý tưởng nào đó về bạn là ai. Nhưng thực tế bạn không biết mình là ai. Bởi vì làm sao bạn có thể biết tới bản thân mình nếu bạn không biết rằng bạn là bác sĩ hay kĩ sư hay thợ ống nước? Cái gì có đó để làm với bản thể bạn?

Bạn có thể là thợ ống nước, bạn có thể là bác sĩ, bạn có thể là kĩ sư - điều đó chẳng liên quan gì tới bản thể tinh tuý của bạn. Đây tất cả đều là ngẫu nhiên. Bạn có thể là người da trắng hay bạn có thể là người da đen, nhưng điều đó chẳng liên quan gì tới bản thể tinh tuý của bạn. Những điều này chỉ là ngẫu nhiên, chẳng cái gì bản chất. Sự khác biệt giữa người da trắng và người da đen chỉ ở sắc tố nhỏ. Nếu bạn đi ra chợ, sắc tố sẽ không đắt hơn bốn hào. Đó là khác biệt duy nhất giữa người da đen và người da trắng. Rất không bản chất, nhưng đã trở thành cực kì quan trọng.

Khác biệt giữa người giầu và người nghèo là gì?... chỉ là ngẫu nhiên. Giữa người thành công và người thất bại?... chỉ là ngẫu nhiên. Chúng không thực sự xác định ra bạn. Nhưng chúng ta không biết cách xác định theo bất kì cách nào khác, cho nên chúng ta cứ níu bám lấy phân mảnh này và chúng ta cứ làm ra cái gì đó từ nó.

Thực tại của bản thể bạn là ở bên trong bạn. Bạn chỉ cần tâm trí im lặng chút ít; nó sẽ được phản chiếu. Bạn sẽ biết mình là ai. Và đó sẽ là bước đầu tiên của bạn để biết thực tại này là gì. Toàn thể trò chơi này là gì? Thế giới ảo thuật này là gì?

Bằng việc biết bản thân mình, bạn sẽ tiến bước đầu tiên trong việc biết thượng đế. Bằng việc biết bản thân mình một cách tuyệt đối, bạn đã lấy bước cuối cùng trong việc biết thượng đế. Bằng việc biết bản thân mình, bạn biết thượng đế là gì. Không có cách khác - bởi vì bạn là thượng đế, nhưng bạn đã không có khả năng nhìn khuôn mặt nguyên thuỷ của mình.

Một tâm trí bị rắc rối và khổ sở với đam mê là không thuần khiết, và với nguyên nhân đó nó không bao giờ thấy được đạo.

Này các sư, lánh xa đam mê. Khi bụi đam mê được rũ bỏ thì đạo sẽ tự nó biểu lộ.

Đạo sẽ tự biểu lộ bản thân nó. Không có nhu cầu phát hiện ra nó. Tất cả mọi điều cần thiết là bạn nên có tâm trí hồn nhiên, thuần khiết. Và khi Phật nói thuần khiết, ông ấy không ngụ ý tâm trí đạo đức đâu. Ông ấy không ngụ ý tâm trí tôn giáo đâu. Định nghĩa của ông ấy về thuần khiết còn khoa học hơn. Ông ấy nói tâm trí không có ý nghĩ.

Bởi vì người đạo đức là đạo đức, nhưng người đó có ý nghĩ đạo đức. Người vô đạo đức là vô đạo đức, nhưng người đó có ý nghĩ vô đạo đức. Khi có liên quan tới tâm trí, thì cả hai đều đầy ý nghĩ. Phàm nhân có ý nghĩ phàm tục, người tôn giáo có ý nghĩ tôn giáo. Dù bạn đang hát bài ca từ bộ phim mới nhất hay bạn đang tụng lời nguyện tôn giáo, điều đó không tạo ra khác biệt - tâm trí bạn đang vẩn vơ, tâm trí bạn không im lặng.

Cho nên, với thuần khiết, Phật không ngụ ý đạo đức. Không, ông ấy đơn giản ngụ ý tâm trí không có nội dung. Mọi nội dung đều không thuần khiết. Dù nội dung là bất kì cái gì, nó đều không thuần khiết. Ông ấy không nói không thuần khiết theo bất kì nghĩa kết án nào.

Ông ấy đang nói điều đó chỉ theo nghĩa rất khoa học - bất kì cái gì ngoại lai, bất kì cái gì xa lạ, đều làm cho tâm trí thành không thuần khiết.

Tâm trí là việc phản chiếu thuần khiết, khả năng phản chiếu. Nếu tâm trí có ý tưởng nào đó trong bản thân nó, chúng sẽ không cho phép sự phản xạ của chúng được thuần khiết. Thế thì việc phóng chiếu bắt đầu và việc phản chiếu bị phá huỷ. Cho nên bất kì khi nào bạn có ý tưởng tôn giáo hay ý tưởng phi tôn giáo, dù bạn là người Cộng sản hay Dân chủ, điều đó cũng không tạo ra khác biệt gì. Người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo, người Hindu, người Sikh - điều đó không tạo ra khác biệt gì. Nếu bạn có ý tưởng, tâm trí bạn là không thuần khiết.

Tâm trí đầy ý thức sẽ trống rỗng mọi nội dung. Người đó sẽ không là người Ki tô giáo không là người Hindu không là người Do Thái. Người đó sẽ không là người đạo đức không là người vô đạo đức. Người đó sẽ đơn giản hiện hữu. Việc hiện hữu đó, cái hiện hữu đó, là thuần khiết. Đó là điều tôi gọi là hồn nhiên nguyên thuỷ. Thế thì mọi bụi bặm đều được lau sạch và bạn chỉ là một lực phản chiếu.

Này các sư, lánh xa đam mê. Khi bụi đam mê được rũ bỏ thì đạo sẽ tự nó biểu lộ.

Và thế rồi bỗng nhiên bạn sẽ thấy - đạo bao giờ cũng ở đây bây giờ, chỉ bạn đang bỏ lỡ nó. Không thể nào đánh mất được đạo, không thể nào đánh mất được thượng đế. Bạn có thể cố gắng - đó là điều bạn đang làm. Bạn có thể cố gắng, và nhiều khoảnh khắc bạn cũng có thể tin rằng bạn đã thành công. Nhưng thực tế điều đó chẳng bao giờ xảy ra.

Bạn không thể đánh mất đạo được, không có cách nào để đánh mất đạo cả. Không có cách nào đi lạc lối cả. Bạn chỉ có thể tin vào giấc mơ của mình rằng bạn có thể đi lạc lối, nhưng trong thực tế bạn không thể đi lạc lối được. Bất kì lúc nào khi bạn trở nên thức tỉnh, bạn sẽ đơn giản cười - rằng bạn đã từng nghĩ mình đã đi xa lắm. Bạn chưa bao giờ đi ra khỏi nhà mình đâu... bạn bao giờ cũng sống ở đây. Chỉ với mắt nhắm bạn cứ mơ và mơ và mơ.

Trong mơ bạn có thế đi xa như bạn muốn, nhưng trong thực tế không có cách nào để đi bất kì đâu ngoại trừ đi tới thượng đế.

Bởi vì dù bạn ở bất kì đâu, thực tại vẫn đấy. Bạn là một phần của thực tại và bạn tồn tại chỉ như một phần hữu cơ của thực tại. Bạn không thể đi mất được. Bạn không thể tự phân tách bản thân mình. Bạn được xoắn xuýt với sự tồn tại, bạn được dệt cùng với sự tồn tại. Chúng ta không phụ thuộc, chúng ta không độc lập, chúng ta tương hỗ. Chúng ta là thành viên của lẫn nhau. Không có cách nào đi đâu cả.

Cho nên khi tâm trí thuần khiết, khi bụi bặm của đam mê bị loại bỏ, đạo sẽ tự nó hiển lộ.

Bỗng nhiên bạn sẽ thấy - thượng đế đang đứng trước bạn. Bỗng nhiên bạn sẽ nhận ra rằng bạn bao giờ cũng đứng ở cửa, trên ngưỡng cửa. Bạn sẽ bắt đầu cười. Toàn thể trò chơi sao mà buồn cười thế.

Người thực sự tôn giáo không bao giờ đánh mất khả năng khôi hài. Và nếu bạn thấy người tôn giáo không có khả năng khôi hài, bạn có thể chắc chắn người đó vẫn còn chưa về tới nhà. Bởi vì người tôn giáo... người đó càng hiểu, người đó càng thấy cái lố bịch của trò chơi, người đó càng bắt đầu cười nhiều hơn. Làm sao tất cả những điều đó lại trở thành có thể được? Làm sao mình đã mơ? Làm sao mình đã ở trong mơ? - và những giấc mơ đó lại trông thật thế.

Phật nói:

Thấy đạo cũng giống như đi vào trong phòng tối với ngọn đuốc. Bóng tối lập tức ra đi trong khi một mình ánh sáng còn lại. Khi đạo được đạt tới và chân lí được nhìn thấy, dốt nát tan biến và chứng ngộ kéo dài mãi mãi.

Một câu châm ngôn hay cần nhớ lấy. Thấy đạo cũng giống như đi vào phòng tối với ngọn đuốc.

Nếu bạn đi vào phòng tối với ngọn đuốc, với ngọn đèn, thì bóng tối sẽ lập tức biến mất - ngay lập tức; Phật nói ngay tức khắc. Không mất thời gian gì. Không phải là bạn mang ánh sáng vào, thế rồi bóng tối chần chừ một chốc, quyết định xem có nên đi hay không, lấy một chút tời gian rồi mới đi. Không, chẳng cần thời gian nào vì bóng tối không phải là thực.

Nếu mà nó là thực, nó sẽ cần chút ít thời gian - có thể là một phần giây, nhưng nó sẽ cần thời gian để ra đi. Nó sẽ phải đi; việc đi sẽ

cần thời gian. Đôi khi có thể là bóng tối lười biếng, nó có thể cần chút ít thời gian lâu hơn. Đôi khi nó có thể là người chạy nhanh hơn; thế thì nó sẽ đi nhanh. Nhưng đằng nào thì nó cũng cần thời gian nếu nó là thực.

Khi bạn mang ánh sáng vào, chính việc đem ánh sáng vào là sự biến mất. Bóng tối không có, chỉ ánh sáng là có. Khi bóng tối có, thực tế chẳng có gì cả. Đấy chỉ là việc thiếu ánh sáng, có vậy thôi. Bóng tối không có sự hiện hữu tích cực, nó chỉ là việc vắng bóng ánh sáng. Cho nên khi bạn mang sự hiện diện tới, sự vắng bóng không còn đó.

Phật nói thế giới này cũng giống như bóng tối. Một khi bạn đem ánh sáng vào cho nó, một khi bạn trở nên nhận biết, một khi bạn vứt bỏ đam mê của mình và trở nên mang tính thiền, một khi tâm trí đạt tới sự thuần khiết của thiền, bỗng nhiên ánh sáng có đó. Bóng tối tiêu tan đi, biến mất ngay tức khắc, ngay lập tức, không có thời gian.

Thấy đạo cũng giống như đi vào trong phòng tối với ngọn đuốc. Bóng tối lập tức ra đi trong khi một mình ánh sáng còn lại. Khi đạo được đạt tới và chân lí được nhìn thấy, dốt nát tan biến và chứng ngộ kéo dài mãi mãi.

Chứng ngộ là cái bao giờ cũng có trong hoàn cảnh rồi. Chứng ngộ là cái bao giờ cũng ở đó rồi. Bạn đã không nhận biết. Bạn ngủ say. Nó vẫn đang ngồi bên cạnh bạn chờ đợi bạn thức tỉnh đấy. Chứng ngộ là bản tính của bạn, là chính bản thể của bạn. Từ ngay lúc đầu tiên nó đã có đó rồi. Nó có đó ngay bây giờ. Nếu bạn có thể làm sáng lên trong nhận biết, bạn có thể đạt tới nó ngay lập tức. Nó bỗng nhiên chói sáng.

Nhưng nếu bạn muốn, bạn có thể mất thời gian, bạn có thể di chuyển chậm, dần dần. Bạn có thể trở mình và ngủ lại và chờ đợi thêm chút nữa. Nhưng bất kì khi nào bạn mở mắt ra, bạn sẽ thấy nó. Nó bao giờ cũng ở đó rồi. Chỉ cần hỏi nó sẽ được đạt tới vào bất kì lúc nào. Nó chưa bao giờ khó cả. Nó dường như khó bởi vì bạn ngủ. Một khi bạn thức tỉnh, bạn sẽ cười. Làm sao mà nó lại khó được? Sao nó lại đã khó? Nó đã là cái gì đó đã hiện diện, chỉ mỗi việc bạn phải đòi lấy nó thôi.

Đạo có đó. Sóng tới rồi đi... đại dương có đó. Tâm trí tới và đi... vô trí có đó. Vai diễn tới rồi đi... Phật có đó. Phật là khuôn mặt nguyên

thuỷ của bạn, chính bản thể của bạn.

Này các sư, lánh xa đam mê.

Vứt việc ham muốn đi. Việc ham muốn của chúng ta tích luỹ lại mọi thứ. Việc ham muốn của chúng ta trở thành diễn giải của chúng ta về mọi thứ. Bạn càng ham muốn, bạn sẽ càng khổ, bởi vì bạn càng ham muốn, càng nhiều thứ sẽ là mong đợi của bạn. Bạn càng ham muốn, bạn sẽ càng ít biết ơn hơn, bởi vì bạn càng nhiều ham muốn, bạn sẽ càng cảm thấy con người đề nghị và thượng đế quyết định. Bạn càng ít ham muốn, bạn sẽ càng biết ơn hơn, bởi vì bạn càng ít ham muốn, bạn sẽ càng thấy nhiều hơn bao nhiều thứ đã được trao mà không có việc ham muốn, không có đòi hỏi. Nếu bạn không ham muốn chút nào, bạn sẽ trong biết ơn vô cùng, bởi vì biết bao nhiều thứ đã được cho rồi. Cuộc sống là món quà thế... nhưng chúng ta cứ đi cùng tâm trí mình.

Tôi đã nghe:

Một người được cho là người lười nhất trong nước và một cách tự nhiên đã dành hầu hết thời gian của mình cho việc ngủ. Người đó thụ động thế và vô dụng tới mức vào một lúc mọi người trong thị trấn đã nghĩ cũng là ý tưởng hay mà đem chôn anh ta mặc cho anh ta sống hay chết.

Họ đã làm một chiếc quan tài thô, đem nó tới nhà anh ta, để anh ta vào trong đó mà không có phản đối gì từ gia đình anh ta, và bắt đầu nghi lễ cổ những vẫn dùng để đưa ra nghĩa địa. Tất nhiên không có kháng cự từ anh ta; anh ta lười thế. Anh ta nói, 'Được thôi.' Hay anh ta thậm chí cũng chẳng nói điều đó nữa. Anh ta có thể đã chỉ quan sát điều đang diễn ra.

Nhưng trước khi họ tới nghĩa địa, họ bị một người lạ chặn lại, người này đã nghe nói về nghi lễ tàn ác này. Họ bảo cho người lạ là người này đã không làm việc và đã không có đến một hạt ngũ cốc ở chỗ anh ta, và thị trấn phát mệt mỏi vì phải cung phụng thức ăn cho anh ta. 'Thế là đủ lắm rồi,' họ nói, 'và chúng tôi đều chán ngấy.'

'Nếu các ông giữ lại người đó, tôi rất vui được cho người đó một xe ngũ cốc,' người lạ nói. Trước khi dân thị trấn có thể đáp lại, cái đầu thò ra khỏi cỗ quan tài, và người gần chết hỏi, 'Ngũ cốc đó đã được bóc vỏ chưa?'

Người đó, bị bao quanh bởi lười biếng, nhìn vào mọi thứ qua lười biếng của mình. Lười biếng của người đó trở thành cách diễn giải của người đó về mọi sự.

Nếu bạn buồn ngủ, bạn sẽ nhìn cuộc sống với đôi mắt buồn ngủ, một cách tự nhiên thôi.

Và nếu bạn bỏ lỡ cuộc sống, điều đó là tự nhiên - bởi vì cuộc sống là có thể chỉ nếu mắt bạn đầy sống động, nếu mắt bạn toả sáng với cuộc sống. Nếu bạn nhìn cuộc sống bằng con mắt sống động, có gặp gỡ, có giao cảm.

Chúng ta sống bị bao quanh bởi những đám mây ham muốn. Thế thì những ham muốn đó trở thành cách diễn giải của chúng ta. Thế thì chúng ta cứ nghĩ theo những ham muốn đó.

Chuyện xảy ra:

Đương đơn xin việc liên quan tới đập nước phải qua một kì thi viết, câu hỏi thứ nhất trong đó là: Thuỷ điện nghĩa là gì?

Mulla Nasruddin, một trong các đương đơn cho việc này, nhìn vào câu hỏi này, rồi viết ngược lại nó: Điều đó nghĩa là tôi không kiếm được việc này.

Người lười này lo nghĩ về hạt ngũ cốc - liệu nó đã được bóc vỏ hay là chưa. Người đó sẵn sàng chết, nhưng nếu người đó phải bóc vỏ ngũ cốc, thế thì đó là cố gắng quá nhiều.

Bất kì nghĩa gì chúng ta gán cho cuộc sống, chúng ta đều gán nó cho cuộc sống. Và Phật đang nói nếu bạn muốn biết ý nghĩa thực của cuộc sống, thế thì bạn phải vứt bỏ việc gán mọi nghĩa cho nó. Thế thì đạo tự hiển lộ chính nó. Thế thì cuộc sống mở ra cánh cửa bí ẩn của nó. Bạn dừng việc gán nghĩa cho nó - ham muốn của bạn là gán nghĩa cho nó; họ đang định nghĩa cái không thể định nghĩa được. Và nếu bạn vẫn còn bị che mờ bởi ham muốn của mình, bất kì cái gì bạn biết cũng đều không là gì ngoài mơ của bạn. Đó là lí do tại sao chúng ta nói ở Ấn Độ rằng cuộc sống này, cái gọi là cuộc sống này đã được sống qua ham muốn, là ảo vọng maya, nó là ảo thuật. Bạn tạo ra nó, bạn là nhà ảo thuật. Nó là ảo vọng maya của bạn, ảo thuật của bạn.

Chúng ta không sống trong cùng thế giới, nhớ lấy. Chúng ta sống trong các thế giới tách biệt, bởi vì chúng ta không sống trong cùng

ham muốn. Bạn phóng chiếu ham muốn của mình, hàng xóm của bạn đang phóng chiếu ham muốn của người đó. Đó là lí do tại sao khi bạn gặp một người và bạn muốn sống với một người, với người đàn bà hay với người đàn ông hay với người bạn, khó khăn lại nảy sinh. Đó là va chạm giữa hai thế giới.

Mọi người đều tốt khi ở một mình. Ở cùng nhau, cái gì đó đi sai. Tôi chưa bao giờ bắt gặp một người sai, nhưng hàng ngày tôi đều bắt gặp, tôi phải theo dõi và nhìn và quan sát mối quan hệ sai. Tôi chưa bao giờ bắt gặp người sai, nhưng hàng ngày tôi đều bắt gặp mối quan hệ sai. Dường như là hầu hết mọi mối quan hệ đều sai. Bởi vì hai người sống trong hai thế giới ham muốn, họ có các thế giới ảo thuật riêng của mình. Khi họ tới với nhau những thế giới này va chạm nhau.

Chuyện xảy ra:

Một đêm Mulla Nasruddin đang ngồi bên đống lửa và vợ anh ta ngồi bên kia. Giữa họ mèo và chó cũng nằm, lười biếng hấp háy mắt nhìn vào ngọn lửa. Chị vợ đánh bạo đưa ra nhận xét này, 'Bây giờ anh yêu, anh nhìn con mèo và con chó kia. Xem chúng ở cùng nhau yên bình và yên tĩnh làm sao. Sao chúng ta không thể làm được điều đó?'

'Làm thế được thôi,' Nasruddin nói, 'nhưng em hãy thử buộc chúng lại với nhau và xem điều gì sẽ xảy ra.'

Buộc hai người lại với nhau - đó là điều hôn nhân là gì - và xem điều xảy ra. Bỗng nhiên hai thế giới... Dường như không thể nào hiểu được người đàn bà bạn yêu. Không nên như vậy - bạn yêu cô ấy - nhưng dường như không thể nào hiểu nổi. Không thể nào hiểu nổi người đàn ông bạn yêu. Không nên như vậy - bạn yêu anh ấy - nhưng dường như không thể nào hiểu nổi.

Rất dễ hiểu người lạ, rất khó hiểu người bạn rất gần gũi. Hiểu mẹ bạn, bố bạn, anh bạn, chị bạn, bạn của bạn, là rất khó. Bạn càng gần gũi, càng khó hơn bởi vì các thế giới đang va chạm.

Những thế giới này bao quanh bạn như vầng hào quang tinh tế. Chừng nào bạn còn chưa vứt bỏ việc sáng tạo ảo thuật này mà bạn cứ nuôi dưỡng, bạn sẽ vẫn còn trong xung đột. Bạn sẽ vẫn còn trong xung đột với mọi người, bạn sẽ vẫn còn trong xung đột với thượng để. Bởi vì người đó có thế giới riêng của mình, và bạn có thế giới riêng tư của mình. Chúng chưa bao giờ đi đôi với nhau. Bạn phải vứt bỏ tâm tư riêng của mình.

Vứt bỏ tâm tư chính là mọi điều về thiền đấy. Bạn phải vứt bỏ tư duy của mình, ham muốn của mình. Bạn chỉ phải hiện hữu, và bỗng nhiên mọi thứ lại rơi vào trong cái toàn thể hữu cơ, trở thành sự hài hoà.

Và những ham muốn này là gốc rễ của bóng tối bao quanh bạn. Những ham muốn này là hỗ trợ, là nền tảng của bóng tối bao quanh bạn. Những ham muốn này là cản trở không cho phép bạn trở nên tỉnh táo.

Đề phòng những ham muốn này. Và nhớ - từ 'đề phòng' nghĩa là nhận biết. Đó là cách duy nhất. Nếu bạn thực sự muốn loại bỏ những ham muốn này, đừng bắt đầu tranh đấu với chúng. Bằng không bạn sẽ bỏ lỡ lần nữa. Bởi vì nếu bạn bắt đầu tranh đấu với ham muốn của mình, điều đó nghĩa là bạn đã tạo ra một ham muốn mới - được vô ham muốn. Bây giờ ham muốn này sẽ va chạm với các ham muốn khác. Điều này đang làm thay đổi ngôn ngữ; bạn vẫn còn như cũ.

Đừng bắt đầu tranh đấu với ham muốn. Khi Phật nói, Này các sư, lánh xa đam mê, ông ấy không ngụ ý tranh đấu với đam mê. Bởi vì bạn có thể tranh đấu chỉ nếu có thưởng, nếu bạn sẽ đạt được cái gì đó. Thế thì lần nữa ham muốn đã nảy sinh - một hình bóng mới, một hình dạng mới, nhưng vẫn cùng ham muốn cũ thôi. Đừng tranh đấu, hãy nhận biết.

Đề phòng ham muốn. Trở nên mang tính quan sát hơn, tỉnh táo hơn. Và bạn sẽ thấy - bạn càng tỉnh táo, ham muốn càng ít có đấy. Gợn sóng bắt đầu rút xuống, các con sóng bắt đầu biến mất. Và một ngày, bỗng nhiên... bất kì khoảnh khắc nào điều đó cũng có thể xảy ra, bởi vì tất cả mọi khoảnh khắc đều có tiềm năng như bất kì khoảnh khắc nào khác. Không có khoảnh khắc tốt lành cho nó xảy ra. Nó có thể xảy ra vào bất kì khoảnh khắc bình thường nào, bởi vì tất cả mọi khoảnh khắc đều tốt lành. Không có nhu cầu cho nó xảy ra dưới gốc cây bồ đề. Nó có thể xảy ra dưới bất kì gốc cây nào, hay thậm chí chẳng có cây nào. Nó có thể xảy ra dưới mái nhà bạn. Nó có thể xảy ra ở bất kì đâu... bởi vì thượng đế là ở mọi nơi.

Nhưng dần dần trở nên nhận biết đi. Tạo ra ngày một nhiều nhận biết hơn, thu lấy ngày một nhiều nhận biết hơn. Một ngày nào đó nhận biết tới điểm mà năng lượng nhiều tới mức nó đơn giản bùng nổ. Và trong bùng nổ đó, bóng tối biến mất và ánh sáng hiện hữu. Ngay lập tức bóng tối biến mất, ngay tức khắc bóng tối biến mất - và ánh sáng hiện hữu. Và ánh sáng đó là chiếu sáng riêng của bạn, cho nên bạn không thể làm mất nó được. Một khi đã được biết tới, nó trở thành kho báu vĩnh hằng.

Chương 8. Ngôi sao xa xăm

Câu hỏi thứ nhất

Khi bản thân cuộc sống đang thoả mãn thế, phúc lạc thế, thì cái gì làm cho con người thành khổ?

Cuộc sống là việc tràn ngập, cuộc sống là phúc lạc, nhưng con người đã đánh mất tiếp xúc với cuộc sống. Con người đã trở nên quá tự ý thức. Việc tự ý thức đó hoạt động như rào chắn, và người ta vẫn còn sống, vậy mà không sống động thực sự. Tự ý thức là bệnh tật.

Chim chóc hạnh phúc, cây cối hạnh phúc, mây và sông hạnh phúc, nhưng chúng không tự ý thức. Chúng đơn giản hạnh phúc. Chúng không biết rằng chúng hạnh phúc.

Phật là hạnh phúc, Krishna là hạnh phúc, Christ là hạnh phúc, nhưng họ là tâm thức thuần khiết. Họ là hạnh phúc, nhưng họ không biết rằng họ là hạnh phúc.

Có sự tương tự giữa tự nhiên vô ý thức và con người siêu ý thức. Tự nhiên vô ý thức không có cái ngã, con người siêu ý thức cũng không có cái ngã. Con người ở ngay giữa. Con người không còn là con vật, không còn là cây cối, không còn là tảng đá, và chưa là vị phật. Việc treo ở giữa là khổ.

Mới hôm nọ một người tìm kiếm từ phương Tây đã viết cho tôi bức thư nói: 'Osho ơi, tôi không muốn trở thành sannyasin. Tôi không muốn trở thành siêu phàm - Phật hay Christ. Tôi đơn giản muốn trở thành con người thôi. Xin giúp tôi trở thành mỗi con người thôi.'

Bây giờ, điều này cũng quá tham vọng, và là điều không thế được. Chỉ là con người là điều không thể được. Cố hiểu điều đó đi. Bởi vì điều đó nghĩa là bạn đang nói 'Để tôi vẫn còn là quá trình này, để tôi ở giữa đi.' Con người không phải là trạng thái, con người chỉ là quá trình. Chẳng hạn nếu đứa trẻ nói, 'Con không muốn thành thanh niên đâu, con không muốn thành người già đâu. Để con vẫn là đứa trẻ,' có được không?

Nó đã trong việc trở thành thanh niên rồi, nó đang trên đường. Tuổi thoấu không phải là trạng thái. Bạn không thể vẫn còn trong nó, bạn không thể bám lấy nó được. Nó là quá trình. Thời thơ ấu đang trôi qua, thời thanh niên đang tới. Và thời thanh niên cũng trôi qua như vậy. Dù bạn có cố gắng vất vả thế nào để vẫn còn trẻ trung, nỗ lực của bạn mang định mệnh thất bại, bởi vì thời thanh niên đã chuyển vào tuổi già.

Bạn yêu cầu chỉ là con người. Bạn yêu cầu điều không thể được. Bạn quá tham vọng rồi. Bạn có thể trở thành vị phật. Điều đó đơn giản hơn. Bạn có thể trở thành thượng đế, điều đó đơn giản hơn. Nhưng yêu cầu rằng bạn sẽ vẫn còn là con người lại là điều không thể được. Bởi vì nhân loại chỉ là bước chuyển thôi, là cuộc hành trình, cuộc du hành, cuộc hành hương. Nó là quá trình, không phải là trạng thái. Bạn không thể vẫn còn là con người được. Nếu bạn cố gắng vất vả để vẫn còn là con người, bạn sẽ trở thành phi con người. Bạn sẽ bắt đầu sa ngã. Nếu bạn không tiến lên trước, bạn sẽ bắt đầu tụt lại sau. Nhưng bạn sẽ phải đi đâu đó. Bạn không thể vẫn còn tĩnh tại được.

Là con người đơn giản nghĩa là trên con đường của việc là thượng đế chứ không gì khác. Thượng đế là mục đích. Là con người là cuộc hành trình, con đường. Con đường không bao giờ có thể là thường hằng, nó không thể trở thành vĩnh hằng được. Bằng không nó sẽ rất mệt mỏi. Mục đích sẽ không bao giờ tới cả, và bạn sẽ chỉ trên cuộc hành trình, trên cuộc hành trình.

Hi vọng tức là con người. Nhưng hi vọng nghĩa là hi vọng để vượt ra ngoài. Hi vọng nghĩa là ham muốn vượt ra ngoài. Hi vọng nghĩa là hi vọng vượt qua, siêu việt lên. Đây mới thực là trạng thái của con người rằng con người bao giờ cũng vượt qua, đi lên... đâu đó khác là mục đích.

Người đã hỏi điều này phải là người hay. Thực tế, đã sẵn sàng cho tính chất sannyas - nhưng người đó không hiểu điều mình nói.

Con người khổ bởi vì con người phải khổ. Điều đó không có gì là lỗi của bạn cả, không có gì giống như bạn đang trong lỗi lầm nào đó. Là con người là mang tính khổ, bởi vì là con người là đang ở giữa không ở đây không ở kia... treo ở tình trạng lấp lửng. Đau khổ nảy sinh bởi vì sự căng thẳng.

Nhà này bị mất - ngôi nhà nơi chim chóc vẫn hót vang, con vật vẫn đi lại, cây cối vẫn nở hoa - khu vườn Địa đàng. Ngôi nhà đó bị mất. Adam đã bị biến mất. Adam đã trở thành con người.

Khi Adam còn ở trong vườn Địa đàng anh ta là con vật; anh ta đã không phải là Adam, anh ta đã không phải là con người. Thượng đế đã tống anh ta ra khỏi vườn. Chính việc đuổi ra đó trở thành loài người.

Con người bị đuổi khỏi nhà này để cho con người có thể tìm kiếm nhà khác - lớn hơn, cao hơn, sâu sắc hơn, vĩ đại hơn. Nhà này bị mất. Có nỗi buồn. Con người muốn trở thành con vật. Rất khó quên vườn Địa đàng đó; nó đẹp thế. Và có những khoảnh khắc chúng ta trở thành tựa như con vật - trong giận dữ sâu sắc, trong bạo hành, trong chiến tranh, chúng ta trở thành tựa như con vật. Đó là thích thú của giận dữ.

Sao bạn cảm thấy hả lòng hả dạ thế trong giận dữ? Sao bạn cảm thấy năng lượng xô tới thế để phá huỷ cái gì đó? Sao trong thời chiến mọi người lại trông rạng ngời hơn, lành mạnh hơn, sắc bén hơn, thông minh hơn? - cứ dường như cuộc sống không còn là sự chán chường nữa. Điều gì đã xảy ra? Con người sa ngã xuống. Cho dù vài ngày, vài tháng, con người lại là con vật. Thế thì người đó không biết tới luật pháp, thế thì người đó không biết tới nhân loại, thế thì người đó không biết tới thượng đế. Thế thì người đó đơn giản đi... vứt bỏ tự ý thức của mình, trở thành vô ý thức; kẻ giết người, sát hại, hãm hiếp - mọi thứ đều được phép trong chiến tranh.

Đó là lí do tại sao con người cần chiến tranh liên tục. Sau mỗi mười năm lại cần tới một cuộc chiến tranh lớn, và chiến tranh nhỏ phải được tiếp diễn liên tục. Bằng không sẽ khó cho con người sống.

Con người trở thành người say, trở thành người nghiện ma tuý. Qua thuốc hoá chất, con người cố gắng giành lấy ngôi nhà bị mất, thiên đường bị mất. Khi bạn dưới ảnh hưởng của LSD, bạn quay trở lại trong vườn Địa đàng - từ cửa sau; LSD là cửa sau của vườn Địa đàng. Cuộc sống lại dường như phiêu diêu, mầu sắc; cây cối lại trông chói sáng như chúng phải đã được Adam và Eve nhìn thấy, như chúng phải đã được con chim cúc cu và con hổ và con khỉ nhìn thấy ngay bây giờ. Mầu lục có sự chói sáng trong nó. Mọi thứ đều trông đẹp thế. Bạn không còn là con người nữa. Bạn đã tụt lùi lại.

Bạn đã buộc bản thể mình tụt lùi lại. Do đó sự hấp dẫn vô cùng mới tồn tại cho nước giải khát có cồn.

Ngay từ chính lúc ban đầu của lịch sử con người, con người đã từng dùng ma tuý. Vào thời Vedas họ đã gọi nó là soma, bây giờ họ gọi nó là LSD. Nhưng nó không phải là thứ khác. Đôi khi nó là ganja, bhang, bây giờ nó là marijuana và những thứ khác, nhưng nó vẫn là cùng trò chơi cũ.

Về mặt hoá chất có thể tụt lùi lại, nhưng bạn không thể thực sự đi lùi được. Không có đường đi lùi; thời gian không cho phép điều đó. Người ta phải đi tiếp.

Bạn không thể đi ngược lại theo thời gian được. Bánh răng ngược không tồn tại. Khi Ford làm chiếc xe hơi đầu tiên,đã không có bánh răng ngược. Chỉ mãi về sau họ mới nghĩ rằng rất khó quay trở về nhà. Bạn phải lấy chỗ rẽ dài, nhiều dặm không cần thiết; thế rồi bạn mới có thể về nhà. Thế rồi bánh răng ngược được thêm vào như một ý nghĩ muộn mằn. Nhưng vào thời xưa, thượng đế lại chưa thêm vào báng răng ngược; bạn không thể đi ngược được.

Con người đã mơ ước về điều đó, đã mơ màng viễn vông về điều đó. Đã có những chuyện viễn tưởng khoa học mà trong đó con người có thể đi ngược lại thời gian. H. G. Wells có một ý tưởng về máy thời gian. Hừ? bạn ngồi trong cái máy đó và bạn ấn vào bánh răng ngược và bạn bắt đầu đi ngược về trước. Bạn là thanh niên, bạn trở thành trẻ con, rồi bạn trở thành đứa trẻ mới sinh, rồi bạn trong bụng mẹ. Bạn bắt đầu đi ngược. Nhưng chẳng máy thời gian nào tồn tại cả. Nó chỉ tồn tại trong tâm trí nhà thơ, trong mơ màng viễn vông mà thôi.

Đi ngược lại là không thể được. Chỉ có một khả năng thôi - tiến lên trước.

Con người phải vẫn còn trong khố sở. Chỉ có hai con đường - hoặc làm cho việc đi ngược thành có thể, hoặc đi vượt ra ngoài nhân loại. Nhân loại là cây cầu. Bạn không thể làm nhà trên nó được. Nó phải được đi qua. Nó không định dành cho sống ở đó.

Khi hoàng đế Mông Cổ người Mô ha mét giáo Akbar, làm ra một thành phố đặc biệt, Fatehpur Sikari, ông ta yêu cầu những người trí huệ tìm ra cái gì đó, câu châm ngôn để đặt lên đỉnh cây cầu nối thành này với thế giới. Họ đã nhìn, họ đã tìm và họ thấy lời của

Jesus. Nó không tồn tại trong Kinh Thánh; nó phải đã tới từ nguồn khác nào đó, từ Sufis. Có nhiều người Sufis ở triều đình của Akbar. Câu châm ngôn là: Thế giới này giống như cây cầu - đừng làm nhà bạn trên nó. Câu châm ngôn này vẫn còn đó trên cây cầu này. Đó là cách nó vậy đấy.

Nhân loại là cây cầu. Đừng cố gắng chỉ là con người, bằng không bạn sẽ trở thành phi con người. Thử trở thành siêu nhân; đó là cách duy nhất để là con người. Thử trở thành thượng đế; đó là cách duy nhất để là con người. Không có cách khác. Có mục đích ở đâu đó trên các vì sao, chỉ thế thì bạn mới lớn lên.

Và con người là một hiện tượng phát triển, một quá trình. Nếu bạn không có mục đích nào, trưởng thành dừng lại. Thế thì bạn bị mắc kẹt, thế thì bạn trở thành tù đọng và cũ rích. Đó là điều đã xảy ra cho hàng triệu người trên thế giới này. Cứ nhìn vào khuôn mặt họ mà xem - họ trông như những kẻ sống dở chết dở, cứ dường như họ đang ngủ hay đang bị đánh thuốc ngủ, đờ ra.

Điều gì đang xảy ra cho trái tim của những người này? Họ không biểu lộ tươi tắn nào, sống động nào, không trào ra cuộc sống, không ngọn lửa... đờ đẫn. Điều gì đang xảy ra cho họ? Họ đã bỏ lỡ cái gì đó. Họ đang bỏ lỡ cái gì đó. Họ không làm cái mà họ đã được làm ra để làm, họ không hoàn thành định mệnh đáng phải được hoàn thành.

Con người ở đây là đế trở thành siêu nhân. Đế siêu nhân là mục đích của bạn đi. Chỉ thế thì bạn mới có khả năng là con người, và thoải mái.

Bạn càng biến đổi thành siêu nhân, bạn sẽ càng thấy mình không khổ, không trong lo âu. Nụ chẳng mấy chốc sắp tới, sẽ có hân hoan vô cùng. Chẳng mấy chốc sẽ có nở hoa. Bạn có thể chờ đợi, bạn có thể hi vọng, bạn có thể mơ mộng.

Khi bạn không đi đâu cả, khi bạn đang cố gắng chỉ là con người thôi, thế thì dòng sông đã dừng chảy. Thế thì dòng sông không đi tới đại dương. Bởi vì đi tới đại dương nghĩa là có ham muốn trở thành đại dương. Bằng không thì sao phải đi tới đại dương? Đi tới đại dương nghĩa là hội nhập vào trong đại dương, trở thành đại dương.

Thượng đế là mục đích. Bạn có thể là con người chỉ nếu bạn cứ làm mọi nỗ lực, mọi nỗ lực có thể có để trở thành điều thiêng liêng.

Trong chính những nỗ lực đó, tính con người của bạn sẽ bắt đầu sáng lên. Trong chính những nỗ lực đó, bạn sẽ trở nên sống động.

Khi bản thân cuộc sống là sự đáp ứng thế...

Cuộc sống đang đáp ứng, nhưng bạn không trong tiếp xúc với cuộc sống. Mối tiếp xúc cũ bị mất rồi, mối tiếp xúc mới vẫn chưa được tạo ra. Bạn đang trong chuyển biến, do đó bạn đờ đẫn thế, do đó cuộc sống có vẻ tẻ nhạt thế, buồn bã, đáng chán thế - thậm chí còn vô ích nữa.

Jean-Paul Sartre nói: Con người là niềm đam mê vô dụng - niềm đam mê vô tích sự, bất lực, làm ồn ào không cần thiết về cuộc sống, và chẳng có gì trong nó cả... vô nghĩa là cuộc sống. Bạn càng trở nên bị khép kín trong cái ngã của mình, cuộc sống càng trở nên vô nghĩa. Thế thì bạn khổ. Thế thì khổ có cái giá phải trả nào đó.

Khi bạn hạnh phúc bạn là bình thường, bởi vì hạnh phúc chính là tự nhiên. Khổ mới trở thành phi thường. Chẳng có gì đặc biệt trong hạnh phúc cả - cây cối hạnh phúc, chim chóc hạnh phúc, con vật hạnh phúc, trẻ con hạnh phúc. Cái gì đặc biệt trong đó nào? Đó chỉ là điều thông thường trong sự tồn tại. Sự tồn tại được làm từ chất liệu được gọi là hạnh phúc. Nhìn xem! - bạn không thể thấy những cây này sao?... hạnh phúc thế. Bạn không thể thấy chim chóc đang hót sao?... hạnh phúc thế. Hạnh phúc chẳng có gì đặc biệt trong nó cả. Hạnh phúc là điều rất bình thường.

Là phúc lạc chính là tuyệt đối bình thường. Cái ngã, bản ngã, không cho phép điều đó. Đó là lí do tại sao mọi người nói quá nhiều về khổ của họ. Họ trở nên đặc biệt chỉ bởi việc nói về những khổ sở của mình. Mọi người cứ nói về bệnh tật của họ, đau đầu của họ, đau dạ dầy, cái này cái nọ của họ. Tất cả mọi người đều bị chứng nghi bệnh theo cách này khác. Và nếu ai đó không tin vào khổ của bạn, bạn cảm thấy bị tổn thương. Nếu ai đó thông cảm với bạn và tin vào khổ của bạn - ngay cả trong lời nói phóng đại của bạn về điều đó - bạn cảm thấy rất sung sướng. Đây là cái gì đó ngu xuẩn, nhưng phải được hiểu.

Khổ làm cho bạn thành đặc biệt. Khổ làm cho bạn bản ngã nhiều hơn. Người khổ có thể có bản ngã được tập trung nhiều hơn người hạnh phúc. Người hạnh phúc thực sự không thể có bản ngã được, bởi vì một người trở nên hạnh phúc chỉ khi không có bản ngã. Càng

nhiều vô ngã, càng nhiều hạnh phúc; càng nhiều hạnh phúc, càng nhiều vô ngã. Bạn tan biến vào trong hạnh phúc. Bạn không thể tồn tại cùng với hạnh phúc được; bạn chỉ tồn tại khi có khổ. Trong hạnh phúc có tan biến.

Bạn đã bao giờ thấy khoảnh khắc hạnh phúc nào không? có quan sát nó không? Trong hạnh phúc, bạn không có. Khi bạn đang trong tình yêu, bạn không có. Nếu tình yêu đã tạo ra chỗ trú ngụ của nó trong lòng bạn, cho dù vài khoảnh khắc thôi, bạn không có. Khi bạn thấy mặt trời lên đẹp, hay đêm đầy trăng, hay cái hồ im lặng, hay bông sen, bỗng nhiên bạn không có. Khi có cái đẹp, bạn không có. Khi có tình yêu, bạn không có.

Nghe ai đó, nếu bạn cảm thấy chân lí, bạn đơn giản biến mất trong khoảnh khắc đó. Bạn không có, chân lí hiện hữu. Bất kì khi nào có cái gì đó của cõi bên kia, bạn đều không có; bạn phải tạo ra không gian cho nó chứ. Bạn chỉ có khi có khổ sở. Bạn chỉ có khi có dối trá. Bạn chỉ có khi có cái gì đó sai. Bạn chỉ có khi giầy không vừa.

Khi giầy vừa hoàn hảo, bạn không có. Khi giầy vừa hoàn hảo bạn quên mất chân, bạn quên mất giầy. Khi không có đau đầu thì không có đầu. Nếu bạn muốn cảm thấy đầu mình, bạn sẽ cần đau đầu, đó là cách duy nhất.

Có đấy là khổ. Hạnh phúc là không có đấy. Đó là lí do tại sao Phật nói không có cái ngã. Ông ấy đang tạo ra con đường cho bạn trở nên tuyệt đối phúc lạc. Ông ấy đang nói sẽ không có cái ngã để cho bạn có thể vứt bỏ nó. Dễ dàng vứt bỏ cái gì đó khi nó không có. Dễ dàng vứt bỏ cái gì đó khi bạn hiểu rằng nó không có, nó chỉ là tưởng tượng.

Một hôm Mulla Nasruddin kế cho bạn trong quán rượu về gia đình mình. 'Chín thẳng nhóc,' anh ta nói, 'và tất cả đều tốt ngoại trừ mỗi Abdul. Nó đã học đọc.'

Bây giờ khi một người học đọc, khó khăn nảy sinh; bây giờ cái ngã đang nảy sinh. Ở thôn làng, mọi người hạnh phúc hơn. Họ gần con vật hơn trong các thành phố lớn - họ còn ở xa xôi. Trong các xã hội nguyên thuỷ, các thổ dân còn hạnh phúc hơn. Họ gần với cây cối và tự nhiên hơn ở London, Tokyo, Bombay, New York. Cây cối đã biến mất, chỉ có các con đường trải nhựa - tuyệt đối giả dối - các toà nhà bê tông, toàn nhân tạo.

Thực tế, nếu bỗng nhiên ai đó từ không gian bên ngoài mà tới Bombay, New York, Tokyo, London, người đó sẽ không tìm thấy dấu hiệu nào của thượng để ở đó. Tất cả đều nhân tạo. Nhìn vào Tokyo hay Bombay, người ta sẽ nghĩ con người đã làm ra thế giới này. Những toà nhà bê tông này, những con đường trải nhựa này, công nghệ này - tất cả đều nhân tạo. Bạn càng đi xa hơn khỏi tự nhiên, bạn càng đi xa hơn khỏi hạnh phúc... bạn ngày càng học nhiều để đọc.

Thượng đế đã đuổi Adam bởi vì anh ta đã ăn từ cây tri thức - anh ta đã bắt đầu học đọc. Ngài đã tống anh ta ra - anh ta đã trở nên thông thái. Con người nhất định sẽ khổ hơn nếu con người thông thái hơn. Khổ này bao giờ cũng theo đích xác tỉ lệ với thông thái của bạn.

Thông thái không phải là biết. Biết mang tính hồn nhiên; thông thái mang tính tinh ranh. Rất khó cho người có giáo dục không tinh ranh. Điều đó gần như là không thể được, bởi vì toàn thể việc huấn luyện là để tinh ranh. Huấn luyện là về logic, không về tình yêu. Và huấn luyện là vì hoài nghi, không vì tin cậy. Và huấn luyện là để mang tính nghi ngờ, không để mang tính tin cậy. Và huấn luyện là ở chỗ mọi người đều cố gắng lừa bạn, cho nên hãy nhận biết. Và trước khi ai đó khác cố gắng lừa bạn, hãy lừa đi - bởi vì đó là cách duy nhất để được bảo vệ.

Machiavelli nói: cách tốt nhất để tự bảo vệ mình là hung hăng. Bạn thấy đấy, tất cả các chính phủ trên thế giới đều gọi tổ chức quân sự của mình, quân đội, là 'quốc phòng'. Họ tất cả đều là cách bố trí để tấn công - họ gọi nó là 'quốc phòng'. Ngay cả Hitler cũng đã gọi quân đội của mình là 'quốc phòng'. Trong suốt nhiều thời đại không ai đã từng nói, 'Tôi tấn công đấy.' Họ nói, 'Chúng ta phòng thủ.' Họ tất cả đều theo Machiavelli. Họ tất cả đều kính trọng Mahavira, Mohammed, Moses, và họ tất cả đều theo Machiavelli. Khi có liên quan tới kính trọng, đi tới đền chùa, đọc Kinh Thánh. Nhưng khi có liên quan tới cuộc sống thực tế, đọc Hoàng tử, đọc Machiavelli, đọc Chanakya.

Ở Delhi, thủ đô của Ấn Độ nơi các chính khách sống, họ gọi nó là Chanakya Puri - thành phố của Machiavelli. Chanak là người Ấn Độ tương ứng với Machiavelli, thậm chí còn nguy hiểm hơn Machiavelli. Một người càng trở nên được giáo dục, càng mang tính chất Machiavelli nhiều hơn, tinh ranh.

Khi cuốn sách Hoàng tử của Machiavelli được xuất bản, ông ấy cho rằng tất cả các vua chúa châu Âu sẽ mời ông ấy, và ông ấy sẽ được tôn lên vị trí cao như cố vấn cho vua nào đó. Nhưng chẳng ai mời ông ấy cả. Cuốn sách được đọc, cuốn sách được theo, nhưng không ai mời Machiavelli cả. Ông ấy ngạc nhiên. Ông ấy dò hỏi. Thế rồi ông ấy đi tới biết rằng đọc cuốn sách của ông ấy họ đã trở nên sợ ông ấy. Ông ấy tinh ranh đến mức trao cho ông ấy địa vị quan trọng là nguy hiểm. Nếu ông ấy mà theo cuốn sách của mình, ông ấy sẽ phá huỷ, ông ấy sẽ lật đổ nhà vua. Chẳng chóng thì chầy ông ấy sẽ trở thành vua. Ông ấy đã sống cuộc sống của người nghèo, ông ấy không bao giờ có thể đi vào bất kì địa vị quyền lực nào.

Giáo dục làm bạn thành tinh ranh hơn. Tất nhiên, giáo dục làm cho bạn khổ hơn. Mang tính tôn giáo là lau sạch tất cả những cái vô nghĩa này. Mang tính tôn giáo nghĩa là học cách tháo dỡ, cách hoàn tác giáo dục bản thân bạn lần nữa. Bất kì cái gì thế giới đã huấn luyện bạn, bạn đều phải tháo dỡ nó ra. Bằng không bạn đang bị bắt giữ. Con người khổ bởi vì con người bị mắc vào mạng lưới riêng của mình. Con người phải thoát ra khỏi nó - và chỉ ngôi sao xa xăm mới có ích.

Có thể không có thượng đế. Tôi không lo nghĩ về nó. Nhưng bạn cần thượng đế, ngôi sao xa xăm để đi tới. Có thể đến lúc bạn đạt tới đó thì bạn sẽ không tìm thấy thượng đế đâu, nhưng bạn sẽ trở thành thượng đế vào lúc đó. Đạt tới ngôi sao đó, bạn sẽ trưởng thành.

Con người bị khố bởi vì con người đã học thủ đoạn đế khố. Bản ngã là cơ sở của nó. Con người khổ bởi vì phúc lạc, hạnh phúc, là sẵn có hiển nhiên thế - điều đó tạo ra rắc rối.

Lần đầu tiên tôi gặp Mulla Nasruddin đã xảy ra như thế này: tôi thấy anh ấy đang câu cá trên hồ. Tôi chưa nghe nói về anh ấy. Tôi quan sát anh ấy. Hàng giờ trôi qua, chẳng được con cá nào. Tôi hỏi anh ấy, 'Anh làm gì ở đây thế này? Ngay cạnh đó là một cái hồ khác, mà anh không biết à? - có nhiều cá ở đó lắm.'

Anh ta nói, 'Tôi biết chứ. Có nhiều cá trong cái hồ đó tới mức thậm chí chúng khó mà bơi được. Hồ đầy những cá.'

'Nhưng thế thì sao anh lại vẫn ngồi đây? Tôi chẳng thấy con cá nào cả.'

Anh ấy nói, 'Đó là lí do tại sao tôi lại ngồi đây. Phỏng có ích gì mà đi câu cá ở cái hồ kia? Bất kì kẻ ngốc nào cũng có thể làm được điều đó. Câu cá ở đây mới là cái gì đó chứ!'

Bản ngã cứ đi câu cá ở cái hồ không có cá. Điều hiển nhiên, điều sẵn có, không mang tính hấp dẫn. Đó là lí do tại sao chúng ta bỏ lỡ thượng đế. Thượng đế là có sẵn, thượng đế là chính xung quanh bạn. Ngài là chính bầu khí quyển mà chúng ta đang thở vào thở ra. Ngài chính là cuộc sống của chúng ta. Ngài là đại dương mà trong đó chúng ta sống, được sinh ra, và sẽ tan biến đi. Nhưng ngài gần thế, không khoảng cách. Làm sao cảm thấy ngài?

Quan sát điều đó trong cuộc sống riêng của bạn đi. Bất kì cái gì bạn có cũng đều làm mất mối quan tâm với bạn. Bạn có ngôi nhà đẹp. Nó đẹp chỉ cho hàng xóm của bạn thôi, không đẹp cho bạn. Bạn có chiếc xe đẹp. Nó là đẹp chỉ cho người khác những người không có xe, nó không đẹp cho bạn. Bạn có người đàn bà đẹp hay người đàn ông đẹp - điều đó không tạo ra hấp dẫn gì. Bạn có nó, thế là đủ. Mọi người bị hấp dẫn chỉ vào cái họ không có. Cái không tồn tại mới hấp dẫn.

Tôi đã nghe:

'Này, Ramon,' Mulla Nasruddin nói, khi họ gặp nhau trên phố một ngày nào đó, 'tớ có ý định hỏi cậu đôi điều.'

'Hỏi đi, Mulla,' bạn anh ta nói.

'Vợ tớ là một loại phẳng tẹt. Thực tế khi cô ấy cởi thắt lưng của cô ấy ra vào ban đêm cô ấy là một giọt nước lớn. Vợ cậu có giống thế không?' Nasruddin hỏi.

'À, không. Vợ tớ có thân hình lộng lẫy. Thực tế cô ấy thon thả thế cô ấy không mặc đồ lót nào, và cô ấy mới thực là cừ khôi,' Ramon đáp.

'Được,' Nasruddin tiếp tục, 'vợ tớ xấu thế, cô ấy sơn phết khuôn mặt mình vào lúc đi ngủ bằng kem và phấn. Vợ cậu có làm điều đó không?'

'À, không. Vợ tớ không cần kem phấn gì cả, và tóc cô ấy mới tuyệt chứ,' người bạn đáp.

'Này, Ramon, tớ chỉ còn một câu hỏi nữa. Làm sao mà cậu lại săn đuổi được vợ câu?' Nasruddin hỏi.

Đó là cách thức của bản ngã - bao giờ cũng săn đuổi vợ của ai đó khác, bao giờ cũng săn đuổi cái gì đó mà bạn không có. Một khi bạn có rồi, mọi mối quan tâm mất đi.

Cho nên người bản ngã vẫn còn khổ, bởi vì để hạnh phúc người ta phải hạnh phúc với cái người ta có. Bạn không thể hạnh phúc với cái bạn không có; bạn chỉ có thể bất hạnh với cái đó. Bạn có thể hạnh phúc chỉ với cái bạn có. Làm sao bạn có thể hạnh phúc với cái mà bạn không có? Và bản ngã bao giờ cũng quan tâm chỉ với cái mà bạn không có.

Bạn có mười nghìn ru pi - bản ngã không còn quan tâm tới nó nữa. Nó quan tâm tới hai mươi nghìn. Đến lúc bạn có hai mươi nghìn, nó không còn quan tâm tới điều đó nữa. Nó chỉ quan tâm tới ba mươi nghìn. Và cứ thế, cứ thế... điều đó cứ tiếp diễn.

Bản ngã chỉ cho bạn mục đích, nhưng bất kì khi nào những mục đích đó tới, nó lại không cho phép bạn mở hội. Người ta trở nên ngày một khổ hơn! Khi cuộc sống trôi qua, chúng ta cứ thu thập lấy khổ, chúng ta cứ chồng chất khổ. Và rất khó để nhận ra điều này - rằng bạn là nguyên nhân cho khổ của riêng mình; điều đó chống lại bản ngã. Cho nên bạn đổ trách nhiệm lên người khác.

Nếu bạn khổ bạn nghĩ xã hội là như vậy, cha mẹ bạn đã sai. Nếu bạn nghe những người theo Freud, họ sẽ nói điều đó là vì cha mẹ bạn, huấn luyện của cha mẹ bạn. Nếu bạn nghe những người theo Marx, họ sẽ nói đấy là vì cấu trúc xã hội, vì xã hội. Nếu bạn nghe theo các chính khách, họ nói bởi vì đó là kiểu chính phủ sai. Nếu bạn nghe các nhà giáo dục, họ nói bởi vì kiểu giáo dục nào đó khác là cần.

Không ai nói rằng bạn chịu trách nhiệm cả - trách nhiệm được đổ lên người khác. Thế thì không thể nào hạnh phúc được, bởi vì nếu người khác đang làm cho bạn khổ, thế thì hạnh phúc là ở ngoài bạn rồi - trừ phi toàn thế giới thay đổi theo bạn.

Bây giờ khó mà chọn được cha mẹ bạn. Điều đó đã xảy ra rồi. Làm gì đây?

Ai đó hỏi Mark Twain, 'Người ta cần cái gì để được thực sự hạnh phúc?'

Ông ấy nói, 'Điều đầu tiên là ở chỗ người ta phải chọn cha mẹ cho đúng.'

Bây giờ điều đó là không thể được, nó đã xảy ra rồi. Bạn không thể chọn được cha mẹ mình bây giờ. Người ta phải chọn xã hội đúng. Nhưng bạn bao giờ cũng trong xã hội rồi. Bạn không chọn nó. Bạn bao giờ cũng ở giữa nó rồi. Và nếu bạn muốn tạo ra nó cho ham muốn của trái tim mình, toàn thể cuộc sống của bạn sẽ bị phí hoài. Và điều đó sẽ không bao giờ thay đổi được bởi vì nó là hiện tượng lớn thế, và bạn lại tí hon thế.

Niềm hi vọng duy nhất của bất kì biến đổi nào là ở chỗ bạn có thể thay đổi bản thân mình. Đó là niềm hi vọng duy nhất, không có hi vọng khác.

Nhưng bản ngã không muốn nhận trách nhiệm. Nó cứ đổ trách nhiệm lên người khác. Trong việc đổ trách nhiệm lên người khác, bạn đang ném đi tự do của mình nữa, nhớ lấy. Chịu trách nhiệm là được tự do. Trao trách nhiệm cho ai đó khác là thành tù nhân.

Đó là quan điểm tôn giáo. Tôn giáo nói bạn chịu trách nhiệm. Đó là lí do tại sao Marx chống lại tôn giáo nhiều thế. Lập luận của ông ấy là rõ ràng. Ông ấy biết điều đó rất rõ - rằng hoặc tôn giáo có thể tồn tại trên thế giới hoặc chủ nghĩa cộng sản. Cả hai không thể cùng tồn tại. Và ông ấy phải: cả hai không thể cùng tồn tại được. Tôi cũng đồng ý với ông ấy.

Chọn lựa của chúng tôi là khác nhau. Tôi muốn tôn giáo tồn tại, ông ấy muốn chủ nghĩa cộng sản tồn tại, nhưng chúng tôi đồng ý rằng cả hai không thể cùng tồn tại được. Bởi vì toàn thể quan điểm của chủ nghĩa cộng sản là ở chỗ người khác chịu trách nhiệm cho khổ của bạn. Và quan điểm tôn giáo là ở chỗ ngoại trừ bạn, không ai khác chịu trách nhiệm cả. Người cộng sản nói cách mạng xã hội là cần cho thế giới hạnh phúc. Người tôn giáo nói cách mạng cá nhân là cần để là con người hạnh phúc.

Thế giới này không bao giờ sẽ hạnh phúc, nó chưa bao giờ như vậy, và nó không bao giờ sẽ như vậy. Thế giới này nhất định là bất hạnh, chỉ cá nhân mới có thể hạnh phúc được. Nó là cái gì đó cá nhân.

Nó cần có ý thức để hạnh phúc. Nó cần sự mãnh liệt để hạnh phúc. Nó cần nhận biết để hạnh phúc. Thế giới không bao giờ có thể hạnh phúc được bởi vì nó không có nhận biết. Xã hội không có linh hồn, chỉ con người mới có. Nhưng rất khó cho bản ngã chấp nhận điều này.

Chuyện xảy ra:

Mulla Nasruddin làm cho cuộc sống thành rất khó khăn cho các bạn đồng liêu của mình vì anh ta tin anh ta không thể nào sai lầm được. Chung cuộc một trong các công nhân của anh ta nói toạc ra. 'Nasruddin,' anh ta nói, 'anh có chắc chắn không sai tất cả mọi lần không?'

'Có một lần tôi sai,' Mulla thú nhận.

'Khi nào thì có điều đó?' người công nhân ngạc nhiên hỏi. Anh ta không thể nào tin nổi rằng Nasruddin lại đã thú nhận rằng anh ta đã sai, cho dù một lần. Anh ta không thể nào tin được vào tai mình. Anh ta nói, 'Khi nào thì có điều đó?'

'Một lần thôi,' Mulla Nasruddin nhớ lại, 'khi tôi nghĩ tôi là sai, nhưng thực sự thì không.'

Bản ngã cực kì mang tính phòng thủ. Bản ngã không bao giờ sai, do đó bạn mới khổ. Bản ngã bao giờ cũng không thể sai được, do đó bạn mới khổ.

Bắt đầu nhìn vào những lỗ hổng đi. Làm cho bản ngã của bạn có thể sai - và nó sẽ rơi rụng và biến mất. Đừng hỗ trợ cho nó, bằng không bạn đang hỗ trợ cho khổ riêng của mình đấy. Nhưng chúng ta cứ hỗ trợ cho nó. Theo cách tốt, theo cách xấu, chúng ta cứ hỗ trợ cho nó.

Bạn gọi ai đó là người tốt, người đạo đức, người rất đáng kính. Người đó có hỗ trợ và ủng hộ riêng của mình cho bản ngã mình. Người đó cứ đi tới đền chùa mọi ngày, tới nhà thờ, đọc Kinh Thánh hay Gita, tuân theo luật lệ của xã hội. Nhưng người đó đang cố gắng tìm chỗ ủng hộ cho bản ngã của mình - người đó là người tôn giáo, người đáng kính, người đạo đức.

Thế rồi có ai đó khác người không bao giờ tuân theo qui tắc của xã hội - không bao giờ đi nhà thờ. Bất kì khi nào người đó tìm ra cơ hội để phá vỡ mọi luật lệ, người đó đều thích thú việc đó. Người đó tận hưởng một loại bản ngã khác - bản ngã của tội đồ, bản ngã của người vô đạo đức. Người đó nói, 'Tôi không quan tâm.' Nhưng cả hai đều đang tìm sự hỗ trợ cho cùng một điều khổ. Cả hai sẽ trong khổ sở.

Khi Muldoon bước đi trên phố, anh ta cấu véo người đàn bà lạ đằng sau, ném gạch vào tủ kính cửa hiệu đồ châu báu, và chửi rủa một bà già đáng thương. 'Điều đó là đủ rồi!' anh ta tự nhủ mình. 'Khi mình đi xưng tội mình sẽ có đủ điều để nói.'

Ngay cả khi mọi người đi xưng tội, họ cũng không muốn thú nhận những tội nhỏ - chúng không xứng đáng để xưng tội. Đây là kinh nghiệm của nhiều tu sĩ thuộc nhiều tôn giáo - rằng mọi người phóng đại tội lỗi của mình lên. Khi họ tới xưng tội, họ nói quá lên. Họ có thể đã giết một con kiến và họ nghĩ họ đã giết con voi. Họ phóng đại lên, bởi vì làm những điều nhỏ bé thế không thoả mãn cho bản ngã.

Con đường của bản ngã rất tinh vi. Nếu bạn vào nhà tù và bạn nghe câu chuyện của những người bị giam ở đó, bạn sẽ ngạc nhiên. Họ tất cả đều ba hoa rằng họ đã làm nhiều vụ cướp thế, và họ đã giết nhiều người thế. Họ có thể chưa làm chút nào, nhưng ở đó - đó là cách thức của bản ngã. Thế rồi bạn khổ, và thế rồi bạn trở nên lo nghĩ. Tại sao? Bạn tạo ra rào chắn giữa bạn và cuộc sống. Bản ngã không là gì ngoài rào chắn.

Khi tôi nói vứt bỏ bản ngã tôi ngụ ý vứt bỏ tất cả mọi lần ranh. Bạn không tách rời khỏi cuộc sống, bạn là một phần của nó... Giống như sóng, bạn là một phần của đại dương. Bạn không tách rời chút nào. Là thánh nhân bạn không tách rời, là tội nhân bạn cũng không tách rời. Bạn không tách rời chút nào. Bạn là một với cuộc sống. Bạn không phụ thuộc vào cuộc sống, bạn không độc lập với cuộc sống bạn là liên thuộc.

Khi bạn hiếu rằng chúng ta tất cả đều liên thuộc, được nối với nhau... Cuộc sống là một; chúng ta chỉ là biểu hiện của nó... thế thì bạn bắt đầu trở nên phúc lạc. Thế thì không ai có thể ngăn cản được bạn khỏi phúc lạc.

Phúc lạc là rất hiến nhiên. Phúc lạc là rất gần gũi. Phúc lạc là tự nhiên và gần gũi tới mức tâm trí có xu hướng quên mất nó. Mọi đứa trẻ được sinh ra đều trong trạng thái phúc lạc, và mọi người - gần như mọi người - đều chết đi trong khổ vô cùng. Chỉ hiếm khi mới có ai đó - một Phật, một Jesus - chết đi trong trạng thái phúc lạc. Điều gì xảy ra? Điều gì đi sai?

Khi đứa trẻ được sinh ra nó không tách rời. Khi đứa trẻ ở trong bụng mẹ nó là một phần của người mẹ, nó không tồn tại tách biệt. Thế rồi

nó được sinh ra - thế nữa nó vẫn còn là một phần của người mẹ. Nó được người mẹ nuôi dưỡng. Thế rồi nó cứ quanh quần bên mẹ. Thế rồi, dần dần, nó lớn lên.

Việc lớn lên này có thể có hai kiểu. Nếu nó lớn lên như người bình thường lớn lên, thế thì nó lớn lên trong bản ngã, nó trở thành cứng rắn, nó tụ tập vỏ cứng quanh bản thân mình, và điều đó sẽ làm cho nó khổ. Đó không phải là con đường đúng để lớn lên. Cái gì đó đã chua ra, cái gì đó đã đi sai.

Với tôi, nếu người mẹ mang tính tôn giáo, nếu người cha mang tính tôn giáo, nếu gia đình mang tính tôn giáo... và khi tôi nói tính tôn giáo, tôi không ngụ ý rằng họ là người Ki tô giáo hay Mô ha mét giáo hay Jaina giáo hay Phật giáo - cái đó chẳng liên quan gì tới tôn giáo cả. Thực tế, tất cả những điều này chưa bao giờ cho phép tôn giáo tiến hoá. Nếu đứa trẻ bị ép buộc vào một giáo điều, vào một ý thức hệ giáo điều, thế thì bản ngã sẽ tự lại, thế thì bản ngã sẽ trở thành người Ki tô giáo, và bản ngã sẽ chống lại người Hindu và chống lại người Mô ha mét giáo. Thế thì bản ngã sẽ trở thành người Hindu, và sẽ chống lại người Ki tô giáo và chống lại người Mô ha mét giáo.

Nhưng nếu ngôi nhà thực sự mang tính tôn giáo - với tôn giáo tôi ngụ ý tính thiền, yêu thương - chúng giúp cho đứa trẻ hiện hữu, nhưng dầu vậy không có bản ngã. Chúng giúp cho đứa trẻ càng ngày càng cảm thấy sự gần gũi, sự thống nhất đang tồn tại. Đứa trẻ phải được giúp đỡ; đứa trẻ bất lực, nó không biết nó ở đâu, nó không biết nó đang đi đâu. Nếu nó được yêu và có nhịp điệu thiền trong gia đình và gia đình rung động với im lặng, hiểu biết, thì đứa trẻ sẽ bắt đầu lớn lên theo cách hữu cơ hơn. Nó sẽ không cảm thấy mình tách rời, nó sẽ bắt đầu học cách trở thành một phần.

Điều đó đã không xảy ra. Tôi không bảo bạn có mối ác cảm nào về nó - nhưng bạn có thể làm điều đó ngay bây giờ. Bạn có thể dừng giúp đỡ bản ngã mình và bạn có thể bắt đầu vứt bỏ gánh nặng này. Làm thành vấn đề là không bỏ lỡ cơ hội nào khi bạn có thể cảm thấy là một với bất kì cái gì. Nếu đó là đêm trăng, cảm thấy là một với đêm trăng. Cho phép tuôn chảy... chảy cùng nó, nhảy múa, ca hát... và vứt bỏ bản ngã của bạn.

Không có gì tốt hơn nhảy múa để vứt bỏ bản ngã; do đó tôi nhấn mạnh rằng tất cả các thiền nhân nên nhảy múa. Bởi vì nếu bạn thực sự đi vào trong cơn xoáy lốc, nếu bạn thực sự là luồng năng lượng

xoáy lốc, nếu bạn thực sự trong điệu vũ, vũ công bị mất đi. Trong điệu vũ, vũ công bao giờ cũng mất đi. Nếu nó không mất đi thế thì bạn không nhảy múa đâu. Thế thì bạn có thể trình diễn, thế thì bạn có thể thao tác, thế thì bạn có thể làm bài tập thân thể, nhưng bạn không nhảy múa.

Nhảy múa nghĩa là mất hút thế, say sưa thế - và tận hưởng năng lượng được tạo ra bởi điệu vũ. Dần dần bạn sẽ thấy thân thể mình không còn cứng nhắc như nó đã vậy trước đây. Dần dần bạn sẽ thấy rằng bạn đang tan ra; biên giới đang mất đi sắc nét của nó, nó đang trở nên mơ hồ hơn một chút. Bạn không thể cảm thấy đích xác nơi nào bạn chấm dứt và nơi nào thế giới bắt đầu. Vũ công đang ở trong cơn xoáy lốc thế, người đó trở thành sự rung động tới mức toàn thể cuộc sống đều được cảm thấy như một nhịp điệu.

Cho nên bất kì khi nào bạn có thể tìm ra thời gian, nơi chốn, tình huống... bạn đang trong tình yêu với ai đó; đừng bỏ lỡ cơ hội này. Đừng nói điều vô nghĩa, đừng mang bản ngã của bạn vào và ba hoa. Vứt cái đó đi! Tình yêu là điều thiêng liêng vô cùng, thượng đế đã gõ cửa nhà bạn. Mất hút đi. Cầm tay người đàn bà của bạn, hay người đàn ông của bạn, hay với người bạn của bạn. Mất hút! Hát cùng nhau, hay nhảy múa cùng nhau - nhưng mất đi. Hay ngồi cùng nhau - nhưng mất đi! Và cảm thấy rằng bạn không còn là cá nhân nữa. Ngồi bên cạnh cái cây, mất hút.

Đó là cách điều đó đã xảy ra cho Phật. Trong khoảnh khắc đó cây bồ đề và Phật trở thành một. Trong năm trăm năm sau Phật, tượng của Phật đã không được xây dựng. Thay vì vậy, chỉ có bức tranh cây bồ đề là được thờ. Điều đó cực kì hay. Những người đó phải đã hiểu ra. Chỉ cây bồ đề là được thờ. Trong đền chùa Phật giáo chỉ một biểu tượng về cây bồ đề. Bởi vì trong khoảnh khắc đó Phật hoàn toàn biến mất. Ông ấy không có đó, chỉ cây bồ đề có đó. Ông ấy đã hoàn toàn mất hút.

Biến mất, bạn xuất hiện. Không hiện hữu là cách thức của bản thể thực của bạn.

Và điều này có thế xảy ra trong cuộc sống bình thường. Bạn không cần đi lên Himalaya hay tới tu viện. Có hàng triệu cơ hội trong cuộc sống bình thường, hàng triệu tình huống quan trọng nơi điều này có thể xảy ra. Bạn chỉ phải có chút ít tính quan sát và chút ít dũng cảm để sử dụng chúng. Một khi bạn bắt đầu dùng chúng, ngày càng

nhiều tình huống hơn sẽ tới. Chúng bao giờ cũng tới, nhưng bạn không nhận biết cho nên bạn bỏ lỡ chúng.

Ngồi trên bãi biển tắm nắng, tan chảy với mặt trời. Đó là một kinh nghiệm năng lượng. Bỗng nhiên bạn thấy mình không là gì ngoài năng lượng mặt trời. Tan chảy và gặp gỡ với mặt trời, người Hindu đã đi tới thờ mặt trời. Họ nói, 'Mặt trời là thượng đế.' Họ nói, 'Mặt trăng là thượng đế.' Họ đã thờ cây là đấng thiêng liêng. Họ đã thờ sông, núi.

Điều đó rất có ý nghĩa. Bất kì chỗ nào điều đó xảy ra là họ đã gặp thượng đế... ngồi bên cạnh dòng sông, nghe âm nhạc hay của dòng sông, thấy những hình mẫu đẹp của gợn sóng, nếu họ được tan chảy, tan biến, dòng sông trở thành thượng đế. Điều đó đã xảy ra ở đó. Ngồi trên núi đơn độc, họ đã tan biến và biến mất - núi đó trở thành thượng đế của họ.

Thượng đế tới bạn trong hàng triệu cách thức, nhưng bản ngã của bạn chưa bao giờ cho phép bạn thấy ngài. Và ngài tới theo cách thông thường đến mức bạn bỏ lỡ. Ngài chưa bao giờ tới như một quốc vương với đám rước lớn, với đoàn tuỳ tùng lớn và ồn ào nhộn nhịp. Ngài chưa bao giờ tới như thế. Chỉ những người ngu mới làm điều đó. Thượng đế tới rất im lặng - ngài chưa bao giờ tới mà hò hét, ngài tới bằng thì thào. Bạn sẽ phải rất im lặng để hiểu thông điệp của ngài. Đó là tiếng thì thào tình yêu. Và con người có khuynh hướng quên mất cái tự nhiên.

Tôi đã nghe một chuyện đùa rất hay:

Một người Mĩ rất ngây thơ tới Paris và lâm vào cuộc tranh luận với một người Do Thái Pháp về số lượng cách làm tình.

'Có sáu mươi chín cách làm tình, thưa tôn ông,' người Do Thái Pháp nói.

'Tôi nghĩ chỉ có một thôi - đàn ông ở trên đàn bà,' người Mĩ nói.

Người Do Thái xin lỗi, 'Thưa tôn ông,' ông ta nói, 'Tôi rất tiếc. Tôi đã tính lầm. Có bẩy mươi cách làm tình.'

Bây giờ điều đơn giản nhất, điều tự nhiên nhất, tâm trí có xu hướng quên mất. Tâm trí bao giờ cũng quan tâm tới cái gì đó ngoại lệ - bởi vì đó là mối quan tâm của bản ngã. Bản ngã không quan tâm tới cái thông thường - mà thượng đế lại rất thông thường. Bản ngã không

quan tâm tới cái đơn giản - mà thượng đế lại rất đơn giản. Bản ngã không quan tâm tới cái ở gần - mà thượng đế lại rất gần. Đó là cách bạn cứ bỏ lỡ phúc lạc và bạn trở nên khổ.

Vấn đề là tuỳ ở bạn thay đổi nó. Đó là chọn lựa của bạn. Từng khoảnh khắc của cuộc sống đều đem bạn tới hai phương án: bị khổ hay được hạnh phúc. Điều đó tuỳ thuộc vào chọn lựa của bạn. Bất kì điều gì bạn chọn bạn sẽ trở thành nó.

Người ta kể về nhà huyền môn sufi, Bayazid, rằng ông ấy là con người cực kì hạnh phúc, gần như cực lạc. Không ai đã bao giờ thấy ông ấy bất hạnh, không ai đã bao giờ thấy ông ấy buồn bã, không ai đã bao giờ thấy ông ấy làm điều gì như càu nhàu, như phàn nàn. Bất kì cái gì có đó - và ông ấy hạnh phúc. Điều đó không phải bao giờ cũng tốt đâu, điều đó không phải bao giờ cũng đúng cho người khác. Đôi khi không có thức ăn, nhưng ông ấy vẫn hạnh phúc. Đôi khi trong vài ngày ông ấy sẽ sống mà không có thức ăn, nhưng ông ấy vẫn hạnh phúc. Đôi khi không có quần áo, nhưng ông ấy vẫn hạnh phúc. Đôi khi ông ấy phải ngủ dưới trời, nhưng ông ấy vẫn hạnh phúc. Hạnh phúc của ông ấy vẫn còn không bị quấy rối. Nó là vô điều kiên.

Người ta cứ hỏi đi hỏi lại ông ấy, nhưng ông ấy cười và chẳng bao giờ nói. Khi ông ấy sắp chết ai đó hỏi, 'Bayazid, bây giờ ông cho chúng tôi chìa khoá của ông, bí mật của ông. Ông chẳng mấy chốc sẽ ra đi. Bí mật của ông là gì?'

Ông ấy nói, 'Chẳng có gì như bí mật cả. Đó là điều đơn giản. Mọi sáng khi tôi mở mắt ra, Thượng đế cho tôi hai phương án. Ông ấy nói, "Bayazid, con muốn hạnh phúc hay bất hạnh?"

Tôi nói, "Nhưng thưa Thượng đế, con muốn hạnh phúc." Và tôi chọn hạnh phúc và tôi vẫn còn hạnh phúc. Đó là chọn lựa đơn giản, không có bí mật.'

Bạn thử điều đó đi. Mọi sáng khi bạn thức dậy, điều đầu tiên, quyết định. Nếu bạn quyết định là bất hạnh, chẳng có gì sai trong điều đó. Đấy là quyết định của bạn. Nhưng thế thì bám lấy nó: vẫn còn bất hạnh dù bất kì điều gì xảy ra. Cho dù bạn có được sổ xố, cũng đừng lo nghĩ - vẫn còn bất hạnh. Cho dù bạn có được chọn làm thủ tướng hay tổng thống, vẫn còn bất hạnh, bám lấy chọn lựa của bạn. Và thế thì bạn sẽ thấy - bạn có thể vẫn còn bất hạnh nếu bạn chọn. Cùng

điều đó là đúng với hạnh phúc nữa. Nếu bạn chọn, bạn có thể vẫn còn hạnh phúc.

Ngày bạn quyết định rằng chính quyết định của bạn tạo ra hạnh phúc hay bất hạnh, bạn đã nắm cuộc sống trong tay mình - bạn đã trở thành người chủ. Bây giờ bạn sẽ không bao giờ nói rằng ai đó khác đang làm cho bạn bất hạnh. Đó là tuyên bố của sự nô lệ.

Phật đi ngang qua. Vài người tụ tập và họ xúc phạm ông ấy nhiều lắm. Ông ấy lắng nghe họ rất chăm chú, rất đáng yêu. Khi họ chấm dứt, ông ấy nói, 'Nếu các ông đã nói tất cả những điều các ông muốn nói rồi, ta có thể đi bây giờ được chứ? - bởi vì ta phải tới làng bên cạnh đúng lúc mặt trời lặn. Nếu các ông vẫn còn cái gì đó cần nói thêm nữa thì ta sẽ quay lại sau vài ngày; các ông có thể nói với ta vào lúc đó.' Nhưng ông ấy tuyệt đối không bị quấy rối, im lặng của ông ấy vẫn còn như cũ, hạnh phúc của ông ấy vẫn còn như cũ, rung động của ông ấy vẫn còn như cũ.

Những người đó thấy phân vân khó hiểu. Họ nói, 'Ông không giận chúng tôi sao? Chúng tôi đã xúc phạm ông, chúng tôi đã chửi tên cúng cơm của ông.'

Phật nói, 'Các ông phải vẫn còn phân vân khó hiểu thôi. Các ông tới chậm chút ít rồi. Các ông đáng phải tới sớm quãng mười năm trước - thế thì các ông chắc đã thành công trong việc làm rối ta. Thế thì ta không phải là người chủ riêng của mình. Bây giờ, xúc phạm ta là tự do của các ông, nhận nó hay không là tự do của ta. Ta không nhận nó. Các ông xúc phạm ta, đúng. Đó là quyết định của các ông. Ta tự do để nhận nó hay không nhận nó, và ta nói ta không nhận nó. Các ông sẽ làm gì với nó đây? Ta cũng bị phân vân - bởi vì ở làng trước mọi người đã mang bánh kẹo tới, và ta đã nói rằng ta không cần chúng, cho nên họ phải đem về. Ta hỏi các ông, họ phải làm gì với đống bánh kẹo đó?'

Những người đó nói, 'Họ phải đã phân phát chúng ở trong làng hay tự họ phải đã ăn chúng.'

Phật nói, 'Bây giờ nghĩ về các ông đi. Các ông tới với những lời xúc phạm này và ta nói, "Đủ rồi. Ta đã được kết thúc với điều này. Chẳng có gì làm cả." Các ông sẽ làm gì? Các ông sẽ phải đem chúng về. Ta cũng rất tiếc cho các ông.'

Đó là quyết định của bạn. Cuộc sống là quyết định của bạn, là tự do của bạn. Đó là lí do tại sao tôi gọi các sannyasin của mình là 'swami'. 'Swami' nghĩa là người chủ. Đó chỉ là một chỉ báo rằng từ khoảnh khắc này bạn sẽ cố gắng nhiều hơn để là người chủ chứ không là nô lệ.

Câu hỏi thứ hai

Thầy nói với việc chỉ hiện hữu ở đây ngay bây giờ là tất cả mọi điều chúng ta cần để biết tới chân lí. Sao tôi thấy điều đó lại là điều khó làm nhất vậy? Và nếu tôi làm điều đó, ai ở đây?

Chân lí ở đây - bạn chẳng có gì để làm cho nó cả; bạn chỉ phải hiện hữu. Chân lí đã có đó rồi. Bạn không định phát minh ra nó, bạn chỉ phải phát hiện ra nó. Cho dù từ đó là không đúng, bởi vì chân lí không bị che đậy - bản thể bạn bị che đậy.

Cứ dường như mặt trời đã mọc nhưng bạn vẫn ngồi với mắt nhắm. Mặt trời không bị che phủ, chỉ mắt bạn bị che phủ. Mở mắt ra và ánh sáng có đó. Nếu bạn trong bóng tối thì đó là vì bạn đang giữ cho mắt mình khép kín.

Khi tôi nói hiện hữu, tôi ngụ ý cởi mở. Tôi ngụ ý đừng cố gắng là cái gì đó khác. Bởi vì trong chính nỗ lực là ai đó khác bạn sẽ bị kéo căng, bạn sẽ bị căng thẳng, bạn sẽ bị dồn nén, và bạn sẽ vẫn còn bị khép kín. Bạn chỉ có thể cởi mở khi bạn chấp nhận bất kì điều gì bạn đang là.

Nếu hoa hồng cố gắng là hoa sen, sẽ không có khả năng nào cho nó là hoa hồng được. Toàn thể nỗ lực sẽ làm cho nó căng thẳng thế. Hoa hồng là hoa hồng; đó là lí do tại sao nó nở ra và trở thành hoa hồng. Không có vấn đề về nó. Đừng cố gắng là cái gì đó khác hơn cái bạn đang là. Đừng cố gắng trở thành lí tưởng nào đó. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói chỉ hiện hữu.

Hiện hữu là trạng thái của việc mở ra vô cùng, của im lặng mênh mông, không ham muốn, không nỗ lực. Bạn chỉ ở đây, hiện diện. Bạn chỉ là sự hiện diện. Trong hiện diện đó tất cả đều xảy ra - bởi vì trong hiện diện đó bạn tỉnh táo tới mức không cái gì đi vòng qua bạn được. Trong im lặng đó bạn bắt đầu nghe thấy thượng đế, bạn bắt đầu thấy thượng đế. Trong im lặng đó tầm nhìn mở ra, cánh cửa của cái không biết mở ra. Bí ẩn là rõ ràng. Nhưng bạn phải ở trong trạng thái đó. Đó là điều thiền tất cả chỉ là về việc hiện hữu mà thôi.

Bạn hỏi: Thầy nói với việc chỉ hiện hữu ở đây ngay bây giờ là tất cả mọi điều chúng ta cần để biết tới chân lí...

Vâng, tôi nhắc lại điều đó lần nữa.

Sao tôi thấy điều đó lại là điều khó làm nhất vậy? Bởi vì toàn thể cuộc sống của bạn đã từng huấn luyện bản thân bạn phải là ai đó khác. Toàn thể cuộc sống của bạn đã từng mang ý thức hệ nào đó trong đầu. Điều đó đã trở thành hình mẫu máy móc. Bạn muốn đẹp hơn, bạn muốn thông minh hơn, bạn muốn thế này, bạn muốn thế nọ. Bạn đang mang chính trị lớn trong mình, bạn tham vọng - tham vọng đó làm cho bạn căng thẳng.

Nhớ lấy, đây là hai chiều của cuộc sống: mang tính chính trị hay mang tính tôn giáo. Mang tính chính trị nghĩa là cạnh tranh, vật lộn, đấu tranh; bạn phải chứng minh rằng bạn là ai đó. Đó là lí do tại sao tất cả các chính khách đều ngu xuẩn, theo cách tinh tế. Họ phải vậy.

Tôi đã nghe:

Mulla Nasruddin và vợ anh ta trìu mến nhìn vào cái nôi con mình. 'Anh nghĩ nó sẽ thành chính khách,' Mulla nói.

'À, làm sao anh có thể nói được điều đó?' cô vợ hỏi.

'Thế này, nó nói nhiều điều có vẻ hay và tuyệt đối chẳng ngụ ý gì còn hơn bất kì người nào khác mà anh đã từng thấy. Nó sẽ là chính khách đấy.'

Chính khách là đống lộn xộn. Ông ta bao giờ cũng cố gắng chứng minh rằng ông ta là ai đó. Điều đó ngụ ý rằng ông ta phải chịu phức cảm tự ti. Mọi chính khách đều phải chịu phức cảm tự ti. Trong một thế giới tốt hơn họ sẽ không ở các thủ đô, họ sẽ ở trên các tràng kỉ tâm lí. Họ nên được đưa vào nhà thương điên. Người điên cũng không nguy hiểm đến thế; họ chưa bao giờ làm điều gì sai.

Bạn đã bao giờ nghe nói về người điên nào làm điều gì sai như Adolf Hitler hay Josef Stalin hay Tamerlane hay Genghis Khan, hay Mao Trạch Đông? Người điên chưa bao giờ làm điều gì sai cả. Nhưng các chính khách... Chính nỗ lực của họ để chứng tỏ rằng 'Tôi là ai đó' lại chỉ ra rằng đâu bên dưới họ đang chịu đựng chứng tự ti - họ cảm thấy họ không là ai cả. Họ phải chứng minh và biểu diễn. Họ cảm thấy họ không là ai cả nếu họ không ở vị trí quyền lực lớn. Họ cho rằng họ không là ai cả nếu họ không có quyền để nghiền nát, để

phá huỷ mọi người. Đây là phức cảm tự ti sâu sắc đang đi tìm kiếm được là cao siêu.

Người tôn giáo là người được thoả mãn vô cùng; người nói, 'Tôi đây - không có nhu cầu biểu diễn, không có nhu cầu chứng minh.' Người tôn giáo là người nói, 'Cuộc sống hiện hữu và tôi hiện hữu. Sao lại không tận hưởng? sao không vui sướng trong nó? sao không mở hội?' Người tôn giáo là người nói, 'Thượng để hiện hữu và tôi hiện hữu. Bây giờ sao không cầm tay ngài và nhảy múa? có chút ít tham dự? để có cực thích sâu sắc giữa bạn và sự tồn tại.'

Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói: ở đây bây giờ. Đây là thời gian duy nhất để hiện hữu - không có thời gian khác. Và đây là chỗ duy nhất để hiện hữu - không có chỗ khác. Tất cả mọi điều đã từng xảy ra đều đã xảy ra chỉ trong bây giờ và ở đây. Bây giờ là thời gian duy nhất và ở đây là không gian duy nhất. Đừng nghĩ tới rồi thì và ở kia.

Chính khách nghĩ tới rồi thì và ở kia. Ông ta nói, 'Vâng, một ngày nào đó tôi sẽ tận hưởng. Nhưng đợi đã, cứ để tôi thu xếp trước đã.' Ông ấy chuẩn bị. Ông ấy là người điên trong việc chuẩn bị. Ông ấy cứ chuẩn bị hoài.

Tôi đã nghe nói về một người sưu tập hàng triệu cuốn sách. Người đó không có thời gian để đọc bởi vì việc sưu tập chiếm quá nhiều thời gian. Người đó sưu tập và sưu tập - thư viện của người đó trở thành thư viện tốt nhất thế giới - nhưng người đó lại chẳng đọc gì. Thế rồi cái chết của người đó tới, và bác sĩ nói, 'Ông sẽ không sống hơn được một tuần đâu.'

Ông ta nói, 'Nhưng điều này là không công bằng! Trong cả đời mình tôi đã từng sưu tập và chờ đợi rằng một ngày nào đó tôi sẽ về hưu và đọc, nhưng bây giờ lại không có thời gian. Phải làm gì?'

Ai đó gợi ý, 'Ông có thế thuê các học giả. Họ có thế đọc tất cả sách và dưới dạng tóm tắt, trước khi ông chết, họ có thể trao cho ông ý chính.' Thế là các học giả được tập hợp lại, họ đọc tất cả các sách, và họ chuẩn bị các chú thích ngắn, nhưng dầu vậy nó vẫn là một thứ quá lớn. Lần nữa nó lại giống như cuốn Kinh Thánh; và người này sắp chết.

Vào ngày thứ bẩy họ đem tới cuốn sách. Ông ta nói, 'Các ông có điên không đấy? Không còn thời gian nữa! làm cho nó ngắn hơn!'

Đến tối họ lại tới. Họ đã làm ngắn nó lại chỉ một đoạn, nhưng người này đã vô ý thức rồi. Thế là họ nói, 'Đợi đã! Chúng tôi đã làm ngắn nó rồi!' Nhưng người này không có đó, ông ta đã rơi lại vào vô thức. Ông ta đã chết mà không tận hưởng được một cuốn sách.

Đừng cho rằng đây chỉ là chuyện ngụ ngôn. Đây là câu chuyện của hàng triệu người đấy. Bạn cứ sưu tập. Tôi đã thấy người giầu tích trữ tiền, chẳng bao giờ tận hưởng nó. Ngay cả người nghèo đôi khi cũng không nghèo đến thế. Người giầu là rất nghèo, họ chưa bao giờ tận hưởng cả. Họ nói, 'Thêm chút nữa đi. Để chúng tôi tích trữ cho đủ trước hết đã.' Nhưng chẳng bao giờ đủ cả, không bao giờ có thể đủ được. Tâm trí không bao giờ nói 'đủ'. Nó nói 'thêm chút nữa đi, thêm chút nữa đi, thêm chút nữa đi'. Nó cứ đòi hỏi ngày một nhiều. Nó là kẻ đòi hỏi điên cuồng.

Bạn có thể tích trữ tiền; điều đó sẽ không làm cho bạn giầu - trừ phi bạn tận hưởng nó. Bạn có thể có hàng triệu cuốn sách; điều đó sẽ không làm cho bạn thành có học thức - trừ phi bạn tận hưởng chúng. Bạn có thể có nhiều hoa; điều đó sẽ không cho bạn cảm giác về cái đẹp - trừ phi bạn nhảy múa với chúng trong không khí, trong gió, trong mưa... trừ phi bạn có chút ít nhảy múa với chúng.

Cuộc sống hiện hữu, thượng đế hiện hữu, phúc lạc hiện hữu. Thượng đế không bao giờ trong thời quá khứ: bạn không thể nói 'thượng đế đã có'. Thượng đế không bao giờ trong thời tương lai: bạn không thể nói 'thượng đế sẽ có'. Thượng đế chỉ có trong thời hiện tại - thượng đế hiện hữu, cuộc sống hiện hữu, chân lí hiện hữu. Bây giờ bạn cũng hiện hữu. Ngay lập tức sẽ có gặp gỡ. Ngay lập tức bạn sẽ đối diện với ông ấy, bạn sẽ đương đầu với ông ấy. Thậm chí không cần phải phí hoài một phần giây.

Nhưng tôi biết khó khăn của bạn. Tất cả cuộc sống của bạn đã từng được huấn luyện và bạn đã tự huấn luyện mình vì cái gì đó chẳng bao giờ xảy ra. Bạn không sẵn sàng cho cái đang đó; bạn bao giờ cũng sẵn sàng cho cái phải có. Bạn đang chịu chứng bệnh có tên là 'phải'.

Từ chính thời thoấu người mẹ, người bố, xã hội, nền giáo dục, tu sĩ, chính khách - họ bao giờ cũng nói, 'Bạn phải giống thế này'. Không ai nói, 'Bạn đã đấy rồi - hân hoan đi!' Ngoại trừ đôi khi một Jesus tới với mọi người và nói, 'Hân hoan đi! Thượng đế đang đó!'

Bạn bao giờ cũng được bảo trở thành cái gì đó, chứng tỏ cái gì đó - rằng bạn xứng đáng; tranh đấu, tham vọng. Và tất nhiên không bằng lòng của bạn về điều đó ở sâu bên dưới, nhưng dầu vậy bạn vẫn phải tuân theo nó bởi vì bạn không biết cái gì khác có thể được làm. Bạn chưa bao giờ bắt gặp một người đơn giản nói, 'Hân hoan đi!' Lời nói đó đã trở nên gần như vắng bóng trên thế giới này - thế giới của nhân loại, thế giới của con người. Bạn không bằng lòng, nhưng dầu vậy bạn vẫn cứ làm.

Mọi người tới tôi và họ nói, 'Chúng tôi không bằng lòng với kỉ luật, chúng tôi không bằng lòng với ai đó nói cho chúng tôi "Làm điều này!"' Và liền một hơi tiếp, họ hỏi tôi, 'Osho ơi, bảo chúng tôi, chúng tôi phải làm gì?' Bây giờ phải làm gì với những người này. Họ không bằng lòng, họ nói, ai đó bảo cho họ, và dầu vậy họ đã tới tôi để hỏi, 'Osho ơi, phải làm gì đây?'

Bạn đã được huấn luyện, cho nên bạn cứ không bằng lòng. Bạn không muốn tuân theo, dầu vậy bạn vẫn cứ hỏi 'phải làm gì? phải theo cái gì? theo ai? đi đâu? Ií tưởng là gì?' Bạn chưa bao giờ được dạy rằng bạn mang tính nguyên thuỷ, bạn không cần là bản sao. Thói quen có thể trở thành thâm căn cố đế tới mức ngay cả khi bạn muốn nổi dậy, bạn lại muốn ai đó dạy cho bạn cách nổi dậy.

Chuyện xảy ra:

Có lần Mulla Nasruddin đánh mất niềm tin của mình, và trở thành kẻ vô thần ngoạn cố. Bây giờ điều đó là rất khó cho người Mô ha mét giáo, rất khó, nhưng anh ta đã trở thành người vô thần. Cương lĩnh mới của anh ta là - anh ta tới tôi và anh ta nói, 'Đây là cương lĩnh mới của tôi: Không có thượng đế - và Mohammed là nhà tiên tri về ông ấy.'

Thói quen cũ đấy - Mohammed phải là nhà tiên tri dù thượng đế có hay không.

Bạn tới tôi và nói, 'Chúng tôi không bằng lòng với kỉ luật... và Osho ơi, nói cho chúng tôi phải làm gì.' Mohammed là nhà tiên tri của bạn và không có thượng đế đấy. Bây giờ nếu bạn bao giờ cũng trong xung đột, điều đó hiểu thực đơn giản.

Chuyện xảy ra:

Hai cậu bé bẩy tuổi đang xem phim. Một đứa trong chúng khịt mũi to. Người đàn bàn bên cạnh chung cuộc đã khuyên nó xì mũi, với giọng cáu kỉnh. Đứa trẻ lại khịt mũi nữa.

'Cậu tốt hơn cả là làm điều bác ấy nói đi,' bạn nó khuyên. 'Nói cho cùng, bác ấy cũng không phải là mẹ cậu.'

Nghe điều nó nói: 'Nói cho cùng, bác ấy cũng không phải là mẹ cậu. Cậu tốt hơn cả là làm điều bác ấy nói đi!' Ai bận tâm nghe mẹ? Ai bận tâm nghe bố? Người ta đơn giản giả vờ nghe thôi. Nhưng dầu vậy, ngay cả trong giả vờ đó, chất độc đang đi vào bạn.

Bạn bao giờ cũng được dạy không là chính bản thân mình - là ai đó khác. Là một Phật, là một Krishna, là một Jesus - đừng bao giờ là bản thân mình. Nhưng bạn có quan sát không? Jesus không bao giờ được lặp lại, không bao giờ có lần nữa. Phật không bao giờ được lặp lại, Krishna không bao giờ được lặp lại. Thượng để là đấng sáng tạo nguyên bản thế, ông ấy không bao giờ lặp lại, ông ấy bao giờ cũng tạo ra người mới. Ông ấy tạo ra con người cho trái đất bằng sinh linh mới. Ông ấy không trông đợi bạn trở thành ai đó khác, ông ấy nhìn vào bạn để trở thành bạn.

Một nhà tu khổ hạnh Hassid, Joshua, sắp chết. Ai đó nói, 'Joshua ơi, ông có hoà hợp với Moses không?' Ông ta là người Do Thái, người Hassid. Joshua mở mắt ra và ông ấy nói, 'Chấm dứt điều vô nghĩa đi. Thế là đủ rồi! Sao tôi lại phải hoà hợp với Moses? Thực tế, tôi đã lo lắng sâu sắc rằng khi tôi tới trước thượng đế - mà chẳng mấy chốc tôi sẽ hiện diện trước ông ấy - ông ấy sẽ không hỏi tôi, "Joshua, sao con không giống Moses?" Ông ấy sẽ hỏi tôi, "Joshua, sao con không là Joshua?" Đó là rắc rối của tôi. Tôi đã bỏ lỡ bản thể mình. Cố gắng để là ai đó khác, tôi đã bỏ lỡ mục đích của mình.'

Bạn chỉ có thể là bản thân mình thôi, bạn không bao giờ có thể là bất kì ai khác. Bạn là con người nguyên bản, bạn không phải là bản sao. Khi tôi nói hiện hữu, tôi ngụ ý chỉ là bản thân mình, yêu lấy bản thân mình, chấp nhận bản thân mình. Đừng cứ phủ nhận, đừng cứ ghét bản thân mình. Nếu bạn ghét bản thân mình, bạn sẽ không bao giờ có khả năng yêu bất kì ai khác. Yêu lấy bản thân mình, tôi nói với bạn. Tôi nói kính trọng bản thân mình. Hạnh phúc rằng bạn là cái bạn đang là. Cám ơn thượng đế về bản thể bạn, cách ông ấy đã làm ra bạn. Đừng phàn nàn.

Đó là điều tôi ngụ ý bởi chiều hướng tôn giáo. Đừng mang tính chính trị, đừng tham vọng, đừng mang tính cạnh tranh. Bạn một mình như bạn. Như bạn, bạn là người duy nhất. Bạn là vô song. Đừng ngu xuẩn, đừng mang tính cạnh tranh.

Một chính khách ở bữa tiệc cốc tại nói với Mulla Nasruddin, 'Tôi nghe thấy anh dùng từ "thẳng ngốc". Tôi hi vọng là anh không ám chỉ tôi?'

'Đừng kiêu ngạo thế,' Mulla nói, 'cứ dường như không có thẳng ngốc nào khác trên thế giới này.'

Tôi nhớ tới một chuyện đùa khác. Có một trường hợp, một chính khách đi kiện một người ra toà. Ông ta nói, 'Trong khách sạn, người này đã gọi tôi là thằng ngốc.' Mulla Nasruddin có đó để hỗ trợ cho chính khách này. 'Vâng, ông ấy đúng đấy, người này đã gọi ông ấy là thằng ngốc.'

Ở Ấn Độ các nhà lãnh đạo, các nhà lãnh đạo chính trị, đều được gọi là netaji. Có thời đó đã là một từ tôn kính. Vào những ngày của cuộc đấu tranh vì tự do, trước năm 1947, netaji, người lãnh đạo, đã là một từ rất tôn kính. Thế rồi nó bị suy đồi đi. Bây giờ nó đã đi ra cống rãnh. Bây giờ gọi ai đó là 'netaji' tức là sỉ nhục người đó. Bây giờ netaji nghĩa là kẻ lừa gạt nào đó, kẻ giả dối, thằng cha tinh ranh.

Ai đó đã gọi netaji, người lãnh đạo, là thẳng ngốc. Quan toà hỏi Mulla Nasruddin, 'trong khách sạn có biết bao nhiêu người - làm sao anh có thể nói rằng người này đã gọi netaji là thẳng ngốc? Đã có biết bao nhiêu người - người đó có thể đã gọi ai đó khác là thẳng ngốc chứ. Làm sao anh có thể chứng minh được điều đó?'

Nasruddin nói, 'Điều đó tuyệt đối có thể được chứng minh. Đã có gần hai trăm người ở khách sạn đó, tôi biết điều đó, nhưng người này đã gọi netaji là thẳng ngốc.'

Quan toà nói, 'Anh nói cho chúng tôi - bằng chứng của anh là gì?'

Mulla Nasruddin nói, 'Bởi vì không có thẳng ngốc khác hiện diện vào lúc đó.'

Đừng ngu xuấn. Là bản thân mình và bạn sẽ là thông minh. Đó là điều tôi ngụ ý. Nếu bạn chỉ là bản thân mình thôi, bạn sẽ là người thông minh. Nếu bạn là bản thân mình, chấp nhận bản thân mình một cách toàn bộ - không chỉ chấp nhận mà còn đón chào, hạnh

phúc, biết ơn được là cái bạn đang là - thông minh của bạn sẽ bắt đầu nở hoa. Nếu bạn cạnh tranh, bạn sẽ trở nên ngu xuẩn, bạn sẽ trở nên tầm thường - bởi vì bạn sẽ đi ngược lại tự nhiên. Nếu bạn cạnh tranh và bạn cố gắng trở thành ai đó khác, bạn sẽ phá huỷ tính tự phát bên trong của mình. Đó chính là ngu xuẩn đấy. Bạn sẽ bị chậm tiến.

Mang tính tôn giáo, đừng bao giờ mang tính chính trị. Và khi tôi nói đừng bao giờ mang tính chính trị, tôi không chỉ ngụ ý đừng là thành viên của đảng phái chính trị; với chính trị tôi ngụ ý đừng tham vọng. Mọi tham vọng đều là chính trị, mọi đấu tranh điều đầu tiên đều là chính trị. Tâm trí không đấu tranh, không xung đột mới mang tính tôn giáo. Chỉ hiện hữu.

Bạn đã không được dạy điều đó, tôi biết. Bây giờ khó để dỡ bỏ những thói quen cũ - nhưng chúng có thể được dỡ bỏ. Bất kì điều gì được học cũng đều có thể được dỡ bỏ. Điều đó là khó, nhưng không phải là không thể được.

Thầy nói với việc chỉ hiện hữu ở đây ngay bây giờ là tất cả mọi điều chúng ta cần để biết tới chân lí. Sao tôi thấy điều đó lại là điều khó làm nhất vậy? Mọi người đều thấy điều đó, bởi vì toàn thể việc huấn luyện của bạn đi ngược lại điều đó, tất cả các thói quen của bạn đi ngược lại điều đó. Nó là vất vả, khó khăn, nhưng không phải là không thể được. Và một khi bạn hiểu ra vấn đề, nó sẽ trở thành dễ dàng. Và một khi bạn cho phép bản tính của bạn được tuôn chảy, được hiện hữu, nó sẽ trở thành điều dễ nhất trên thế giới.

Thực tế, là ai đó khác mới là điều gian nan nhất. Cần có nỗ lực vô cùng để là ai đó khác. Thế nữa, thất bại vẫn là chắc chắn. Người ta không bao giờ thành công trong việc là ai đó khác. Điều đó là khổ. Đó là lí do tại sao lại có nhiều thất bại thế khắp xung quanh. Bạn không thấy nhiều thất bại thế trong cây cối trong chim chóc, trong con vật đâu, bởi vì chúng không mang tính chính trị.

Hay đôi khi trong một Phật, Mahavira, Moses, Mohammed, bạn thấy việc nở hoa của bản tính tự nhiên... tự phát, như con vật, hồn nhiên. Chỉ hiện hữu

- thượng đế đã có đó chờ đợi bạn rồi. Bình thản chút ít đi; đừng vội vàng thế để đi đâu đó khác. Đừng bỏ lỡ khoảnh khắc này, khoảnh khắc phúc lạc vô cùng này - vui sướng trong nó. Hân hoan! Và để

cho niềm vui của bạn là lời cầu nguyện của bạn. Và để chỉ tĩnh lặng, im lặng, chỉ hiện hữu, là việc thiền của bạn... và thượng đế sẽ xô tới bạn.

Không ai cần tìm kiếm thượng đế, thượng đế đang tìm bạn. Bạn chỉ cần im lặng, yên tĩnh, để cho ngài có thể tìm thấy bạn. Bạn đang xô đi, chạy đi, còn thượng đế lại cố gắng tìm bạn. Nhưng bạn chẳng bao giờ được tìm thấy, bởi vì bạn không bao giờ trong hiện tại. Tâm trí tham vọng sống trong tương lai, tâm trí tôn giáo sống trong hiện tại. Tâm trí tôn giáo không biết tới thời gian khác. Thời gian duy nhất của ngài là bây giờ, không gian duy nhất của ngài là ở đây. Bây giờ-ở đây! - để điều đó là câu mật chú của bạn.

Nếu bạn bỏ lỡ bây giờ, bạn bao giờ cũng sẽ bỏ lỡ. Nếu bạn bỏ lỡ ở đây, bạn sẽ bỏ lỡ ở kia. Để bây giờ-ở đây là toàn thể mật chú của bạn. Nếu đây không phải là mật chú của bạn thế thì thượng đế là không ở đâu cả.

Swami Ram thường hay kể một câu chuyện đơn giản về một người vô thần. Người đó là một giáo sư, một người có học, rất logic, và người đó rất chống lại thượng đế. Người đó đã viết trên tường nhà mình một câu nhỏ để phủ nhận thượng đế: thượng đế là nowhere (không ở đâu cả). Thế rồi một đứa trẻ được sinh ra cho người đó, một đứa trẻ nhỏ, và đứa trẻ này học đọc. 'Nowhere' là một từ quá lớn với nó, cho nên nó chia từ đó thành hai. Nó đọc 'Thượng đế là'...'nowhere' nó không thể đọc được; nó là từ quá lớn, cho nên nó đọc, 'Thượng đế là now-here (bây giờ-ở đây).'

Là đứa trẻđó đi. Thượng đế là bây giờ-ở đây. Nếu bạn không là đứa trẻ đó, thế thì thượng đế là không đâu cả. Vâng, Jesus là phải khi ông ấy nói 'Chỉ những người như trẻ nhỏ, chỉ họ mới có khả năng đi vào trong vương quốc của thương đế của ta.'

Chương 9. Kỉ luật bên ngoài kỉ luật

Phât nói:

Học thuyết của ta là để suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được; để thực hành hành vi không làm được; để nói bài nói không diễn đạt được; và để được huấn luyện trong kỉ luật vượt ra ngoài kỉ luật. Những người hiểu điều này là gần; những người bị lẫn lộn là xa. Đạo ở bên ngoài lời và việc diễn đạt, không bị giới hạn bởi bất kì cái gì trần tục. Mất cái nhìn về nó chỉ một li thôi hay mất nó trong một khoảnh khắc thôi, và chúng ta xa khỏi nó mãi mãi.

Lời kinh này là một trong những lời quan trọng nhất, một trong những lời rất trung tâm của thông điệp của Phật. Chính điều bản chất của thông điệp của ông ấy có đó tựa như hạt mầm. Kiên nhẫn đi cùng tôi vào trong nó, cố hiểu nó. Bởi vì nếu bạn hiểu câu mật chú này, bạn đã hiểu tất cả mọi điều Phật muốn bạn hiểu. Nếu bạn bỏ lỡ câu mật chú này, bạn bỏ lỡ tất cả.

Phật nói:

Học thuyết của ta là để suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được; để thực hành hành vi không làm được; để nói bài nói không diễn đạt được; và để được huấn luyện trong kỉ luật vượt ra ngoài kỉ luật.

Việc chọn từ 'học thuyết' là điều không may, nhưng có những khó khăn trong việc dịch. Phật phải đã dùng từ siddhanta. Nó có nghĩa hoàn toàn khác. Thông thường nó được dịch là học thuyết; nó không nên được dịch như vậy. Nhưng vấn đề là ở chỗ trong tiếng Anh không có từ tương đương với siddhanta. Cho nên tôi sẽ phải giải thích nó cho bạn.

Học thuyết là một lí thuyết logic nhất quán. Còn siddhanta chẳng có liên quan gì tới logic, lí thuyết, nhất quán cả. Siddhanta là việc nhận ra, siddhanta là kinh nghiệm. Học thuyết mang tính trí tuệ, siddhanta mang tính tồn tại. Bạn có thể làm ra học thuyết mà không bị biến đổi bởi nó. Bạn có thể làm ra học thuyết vĩ đại mà thậm chí không bị nó chạm tới. Nhưng nếu bạn muốn đạt tới siddhanta thì bạn sẽ phải được biến đổi toàn bộ, bởi vì nó sẽ là tầm nhìn về một con người khác toàn bô.

Từ siddhanta nghĩa là việc khẳng định về người đã trở thành một siddha, người đã đạt tới, người đã đi tới - tuyên bố của người đó. Bạn có thể là triết gia vĩ đại, bạn có thể hình dung ra nhiều thứ về mặt trí tuệ, bạn có thể tổng hợp các suy diễn của mình, và bạn có thể làm ra qui tắc suy diễn rất logic, nhất quán, có vẻ gần như chân lí, nhưng lại không phải là chân lí. Nó được tâm trí bạn chế tạo ra. Học thuyết là nhân tạo; siddhanta chẳng liên quan gì tới con người và nỗ lực của con người. Siddhanta là tầm nhìn - bạn chợt nảy ra nó trong óc.

Chẳng hạn, người mù có thể nghĩ về ánh sáng và có thể cố gắng hình dung ra nó tất cả là gì. Người đó thậm chí có thể nghe các chuyên luận lớn lao về ánh sáng và người đó có thể làm ra ý tưởng nào đó về nó - nó là gì. Nhưng người đó sẽ vẫn ở xa với ánh sáng như người đó trước đây. Người đó thậm chí có thể giải thích chi tiết học thuyết về ánh sáng, người đó có thể giải thích vật lí của ánh sáng, người đó có thể giải thích cấu trúc của nó. Người đó có thể đi sâu vào các thành tố của ánh sáng, người đó có thể nói, người đó có thể viết, người đó có thể viết luận án tiến sĩ về nó, bản luận văn. Người đó có thể được đại học công bố là tiến sĩ, bởi vì người đó đã làm sâu sắc một học thuyết - nhưng dầu vậy người đó vẫn không biết ánh sáng là gì. Người đó không có mắt để thấy.

Siddhanta là cái bạn đã thấy, cái đã được hiến lộ cho bạn, cái đã trở thành kinh nghiệm riêng của bạn, cái bạn đã đương đầu. Học thuyết gần như là tưởng tượng, nó không thực. Học thuyết gần như bao giờ cũng được vay mượn. Bạn có thể che giấu vay mượn của mình theo nhiều cách - những cách tinh tế, tinh ranh. Bạn có thể phát biểu lại, bạn có thể lấy từ nhiều nguồn và bạn có thể tái thu xếp mọi thứ, nhưng học thuyết là thứ vay mượn - chẳng cái gì nguyên bản trong nó.

Siddhanta là tuyệt đối nguyên bản, mới. Nó là kinh nghiệm đích thực của bạn. Bạn đã đi tới thấy thực tại là gì. Nó là cảm nhận tức khắc, nó là phúc lành, nó là ân huệ, nó là sự trọng đãi, món quà. Bạn đã đạt tới và bạn đã thấy chân lí là gì. Phát biểu về việc nhận ra là siddhanta. Làm sâu sắc học thuyết là một điều; cho cách diễn đạt về siddhanta là khác toàn bộ.

Tôi đã nghe:

Có lần Mulla Nasruddin nói chuyện với vài người bạn của mình. Anh ta kể cho các bạn thân của mình về kì nghỉ tuyệt vời mà anh ta và gia đình đã có ở Mĩ.

'Đó là một nước kì diệu,' anh ta kêu lên. 'Không đâu trên thế giới này người lạ lại được đối xử tốt thế. Bạn bước đi trên phố và bạn gặp một anh chàng ăn vận trang nhã với nhiều đô la. Anh ta ngả mũ chào và mỉm cười với bạn, và bạn cùng nói chuyện. Anh ta mời bạn vào chiếc xe lớn của anh ta, và chỉ cho bạn xem thành phố. Anh ta chiêu đãi bạn bữa tối ngon lành, rồi đưa bạn tới nhà hát. Bạn có nhiều thức ăn ngon và đầy đồ uống, và anh ta mời bạn về nhà anh ta và bạn ngủ ngon lành cả đêm. Sáng hôm sau...

'Cái gì, Nasruddin,' một thính giả nói, 'tất cả điều này thực sự xảy ra cho anh chứ?'

'Không, không đích xác thế, nhưng nó tất cả đã xảy ra cho vợ tôi,' Nasruddin nói.

Học thuyết là cái đã xảy ra cho ai đó khác. Bạn đã nghe nói về nó. Nó đã không xảy ra cho bạn - nó được vay mượn, bấn, xấu. Siddhanta mới trong trắng.

Học thuyết là mãi dâm. Nó đã đi qua nhiều tâm trí, qua tay nhiều người. Nó giống như tiền bẩn; nó cứ thay đổi chủ nhân. Siddhanta là cái gì đó tuyệt đối tươi tắn. Nó chưa bao giờ xảy ra trước đây, nó sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa. Nóđã xảy ra cho bạn. Siddhanta mang tính cá nhân sâu sắc, nó là tầm nhìn cá nhân về thực tại.

Điều đã xảy ra cho Phật là siddhanta - điều các Phật tử đề xuất là học thuyết. Điều đã xảy ra cho Christ là siddhanta - điều người Ki tô giáo nói tới là học thuyết. Điều đã xảy ra cho Krishna là siddhanta điều người Hindu cứ ba hoa là học thuyết. Điều tôi đang nói với bạn là siddhanta - nếu bạn đi và lặp lại điều đó, nó sẽ là học thuyết. Đó là lí do tại sao tôi nói đó là việc chọn từ rất không may để đặt vào mồm Phât.

Học thuyết của ta là để suy nghĩ... Không, để nó là: Siddhanta của ta là để suy nghĩ, việc nhận ra của ta là để suy nghĩ, hiểu biết riêng của ta là để suy nghĩ... Ông ấy không đề nghị một lí thuyết, ông ấy đơn giản diễn đạt một kinh nghiệm.

Thêm vài điều nữa trước khi chúng ta đi vào trong lời kinh này.

Siddhanta theo chính bản chất của nó mang tính ngược đời - nó phải như thế, bởi vì cuộc sống mang tính ngược đời. Nếu bạn thực sự đã kinh nghiệm điều đó, thế thì bất kì điều gì bạn thấy và nói cũng đều sẽ mang tính ngược đời. Cuộc sống bao gồm những mâu thuẫn. Chúng ta gọi chúng là mâu thuẫn; cuộc sống không gọi chúng là mâu thuẫn. Chúng là những phần bù. Ngày và đêm nhảy múa cùng nhau, yêu và ghét đi tay trong tay. Chúng ta gọi chúng là mâu thuẫn - trong cuộc sống chúng không phải vậy. Cuộc sống là lớn lao và bao la, mênh mông. Nó bao hàm tất cả mọi mâu thuẫn vào trong nó; chúng là các phần bù.

Khi một người đã nhận ra, bất kì điều gì người đó nói cũng đều sẽ có hương vị của ngược đời. Đó là lí do tại sao tất cả các khẳng định tôn giáo vĩ đại đều mang tính ngược đời. Chúng có thể ở trong Vedas, trong Upanishads, trong Koran, trong Kinh Thánh, trong Đại Đức Kinh. Bất kì nơi đâu, bất kì khi nào bạn tìm thấy chân lí, bạn sẽ thấy nó mang tính ngược đời - bởi vì chân lí phải mang tính toàn bộ; tính toàn bộ là tính ngược đời.

Học thuyết không bao giờ mang tính ngược đời, học thuyết cực kì nhất quán - bởi vì học thuyết không lo nghĩ về thực tại. Học thuyết lo nghĩ về việc nhất quán. Nó không biết tới thực tại. Nó là trò chơi tâm trí, và tâm trí lại rất, rất logic. Và tâm trí nói đừng cho phép mâu thuẫn nào trong nó. Tâm trí nói nếu bạn nói về ánh sáng thế thì đừng nói về bóng tối bởi vì điều đó sẽ không nhất quán. Quên bóng tối đi. Tâm trí cố gắng chứng minh rằng cuộc sống là không mâu thuẫn, bởi vì đó là chọn lựa của tâm trí.

Tâm trí rất sợ mâu thuẫn, trở nên rất lung lay khi nó bắt gặp mâu thuẫn. Nó khăng khăng vào hình mẫu riêng của nó. Tâm trí mang tính logic, cuộc sống thì không. Cho nên nếu bạn tìm thấy cái gì đó rất logic, hãy đề phòng - cái gì đó phải sai trong nó. Nó phải không là một phần của cuộc sống, nó phải là nhân tạo.

Mọi thứ do thượng đế làm đều mâu thuẫn. Đó là lí do tại sao mọi người cứ tranh cãi về thượng đế. Tại sao, nếu ông ấy yêu con người nhiều thế, thì tại sao ông ấy lại tạo ra cái chết? Tâm trí thấy rất khó chấp nhận ý tưởng rằng Thượng đế đã tạo ra cuộc sống cũng tạo ra cái chết. Nếu đấy là tuỳ ở bạn, nếu như bạn là người làm ra thế giới này, nếu tâm trí mà là đấng sáng tạo, thế thì bạn sẽ chẳng bao giờ làm điều đó.

trái đất và bầu trời và các vì sao và con vật và chim chóc và cái toàn thể - thế rồi ngài chờ đợi và chờ đợi. Thế rồi ngài tạo ra con người. Và ban đầu ngài tạo ra đàn ông, rồi ngài tạo ra đàn bà. Bởi vì đàn ông, chỉ vì lễ phép, có thể đã giữ yên tĩnh, nhưng đàn bà không thể giữ yên tĩnh được. Ngài phải đã sợ. Không tạo ra con người vội bằng không thì con người sẽ bắt đầu cho lời khuyên - làm cái này, không làm cái kia. Và với đàn bà ngài đợi tới cuối cùng. Và vì ngài đã tạo ra đàn bà nên ngài đã biến mất - bằng không thì đàn bà sẽ chì chiết ngài đến chết.

Nhưng nghĩ về cuộc sống mà không tồn tại cái chết xem. Nó sẽ cực kì chán. Nó sẽ tẻ ngắt. Cứ nghĩ mà xem - nếu cái chết mà không thể được, thế thì bạn sẽ liên tục trong địa ngục. Nếu tâm trí đã tạo ra thế giới này, thế thì chắc sẽ chỉ có yêu, không có ghét. Những nghĩ về một thế giới chỉ yêu tồn tại. Thế thì nó sẽ quá dịu ngọt - dịu ngọt tới độ phát buồn nôn. Nó sẽ mất tất cả các hương vị, nó sẽ mất tất cả mọi mầu sắc, nó sẽ tẻ nhạt. Yêu là đẹp bởi vì có khả năng của ghét.

Nếu tâm trí mà tạo ra thế giới này hay Aristotle được yêu cầu tạo ra thế giới này, thế thì sẽ chỉ có ngày, không có đêm; chỉ công việc, không chơi đùa. Thế thì nghĩ điều gì sẽ xảy ra. Thượng để trong từ bi của mình không bao giờ nhận lời khuyên nào từ Aristotle. Và có thể đó là lí do để ngài đã tạo ra con người vào phút chót. Trước hết ngài tạo ra những thứ khác - bằng không thì con người sẽ bắt đầu cho lời khuyên.

Đó đã từng là vấn đề - tại sao ngài đã tạo ra con người vào phút chót? Trước hết ngài tạo ra cây cối và

Một nhà công nghiệp lớn đã nói với tôi rằng với nhà máy mới của ông ta thì mọi thứ đều đã được lập kế hoạch, đã được thoả thuận. Các kĩ sư, kiến trúc sư, nhà lập kế hoạch, họ đã làm mọi thứ và mọi thứ đều đã được thoả thuận. Nhưng thế rồi tôi hỏi, 'Sao ông cứ lặp đi lặp lại mãi rằng mọi thứ đã được thoả thuận? Có điều gì đó đi sai chẳng?'

Ông ta nói, 'Thế rồi tôi về nhà và nói về điều đó cho vợ tôi - và bị kết thúc. Bây giờ cô ấy gợi ý những điều sẽ làm thay đổi toàn thể ý tưởng. Và nếu tôi không làm điều đó bây giờ, thế thì nó sẽ là vấn đề thường xuyên cho cả đời tôi. Cô ấy sẽ chì chiết tôi đến chết.'

Nếu như Aristotle mà được yêu cầu tạo ra thế giới, hay giúp cho thế giới được tạo ra, thế thì thế giới này đã tuyệt đối nhất quán rồi - tuyệt đối nhất quán. Nhưng thế thì nó đã là một thế giới của khổ và địa ngục. Cuộc sống là đẹp bởi vì có mâu thuẫn. Việc là đẹp bởi vì có chơi. Việc nghĩa là bạn đang làm cái gì đó để được cái gì đó từ nó. Chơi nghĩa là bạn đơn giản làm nó vì riêng nó mà thôi.

Không, Aristotle sẽ không cho phép điều đó. Plato sẽ không cho phép điều đó. Trong cuốn Republic (Cộng hoà) của mình, Plato nói sẽ không có khả năng nào cho bất kì nhà thơ nào; chúng ta sẽ không cho phép họ. Họ là những người nguy hiểm, họ đem mâu thuẫn vào thế giới - nhà thơ, họ là những tay mơ. Và họ nói theo cách mơ hồ, mông lung. Bạn không thể làm được gì từ điều đó - điều họ nói, điều họ ngụ ý. Trong thế giới của Plato, trong cuốn Republic của ông ấy, nhà logic, triết gia sẽ là vua; họ sẽ quyết định.

Điều đó chưa xảy ra, chỉ vài điều như thế đã xảy ra. Chẳng hạn, nước Nga Xô viết mang tính Plato nhiều hơn, Trung Quốc mang tính Plato nhiều hơn. Hai nước này được cai trị bởi logic. Bạn không thể tìm thấy nhiều người khổ hơn ở bất kì nơi nào khác. Được nuôi nấng tốt, có chỗ ở tốt - bởi vì logic là kẻ thu xếp vĩ đại về mọi thứ; mọi thứ đều được thu xếp - chỉ cuộc sống là thiếu. Bằng cách nào đó con người không hạnh phúc, bởi vì con người không thể sống bằng mỗi bánh mì. Bạn cần cái đối lập nữa. Cả ngày bạn làm việc, đến đêm bạn nghỉ ngơi. Bạn cần bóng tối nữa.

Học thuyết là phát biểu logic về một lí thuyết, và logic lại giống như người không kiên định - nó cứ thay đổi màu sắc của nó, nó không đáng tin cậy. Nó không đáng tin cậy bởi vì nó không dựa vào thực tại. Nó không chịu trách nhiệm bởi vì nó không dựa vào thực tại. Nó là không thực bởi vì nó là chân lí bộ phận. Nhớ lấy, chân lí bộ phận không thật hơn phi chân lí toàn bộ. Bởi vì chân lí bộ phận cho cảm giác của việc là đúng. Nó chỉ là nửa đúng thôi và chẳng cái gì có thể nửa đúng được. Hoặc nó là đúng hoặc nó là không đúng. Nửa chân lí là tuyệt đối không đúng, nhưng logic lại cho nó cảm giác rằng nó là đúng; ít nhất theo cách hướng tới chân lí. Nó thậm chí không trên con đường hướng tới chân lí.

Và nhà logic cứ làm trò nhào lộn, họ cứ thay đối quan điểm, bởi vì thực tế họ đã không đi tới cái gì thực sự là thực cả, chỉ tâm trí của họ chơi trò chơi thôi. Hôm nay trò chơi này, hôm khác trò chơi khác;

họ cứ thay đổi hoài. Họ vẫn còn nhất quán - nhất quán với chuỗi suy nghĩ riêng của họ, nhưng bất nhất với thực tại.

Tôi đã nghe:

'Khó mà giải thích được tiến trình logic sẽ làm gì cho tư duy con người, nhưng để bố minh hoạ cho,' Mulla Nasruddin nói với con mình. 'Giả sử hai người bước ra từ ống khói. Một người sạch, người kia bẩn. Người nào sẽ phải tắm?'

'Người bẩn, đương nhiên rồi,' đứa con trả lời. 'Nhớ lấy,' Nasruddin mắng, 'rằng người sạch nhìn người bẩn và thấy anh ta bẩn làm sao, và ngược lại.'

'Bây giờ con hiểu điều đó rồi, bố ạ,' đứa trẻ trả lời. 'Người sạch, thấy bạn đồng hành bẩn của mình, kết luận là mình cũng bẩn. Thế là anh ta đi tắm. Bây giờ con đúng chứ?'

'Sai toét,' Nasruddin lãnh đạm nói. 'Logic dạy chúng ta điều này - làm sao hai người cùng ra khỏi ống khói mà một người sạch một người bẩn được?'

Một khi bạn bắt đầu chơi trò chơi của logic thì không có kết thúc cho nó, và bạn sẽ không bao giờ thắng cả. Nhà logic bao giờ cũng thắng. Nhà logic bao giờ cũng thắng vì bạn bao giờ cũng có thể tìm ra cách. Và bạn chẳng có gì để so sánh, bạn không có thực tại. Đó là lí do tại sao nhiều triết lí thế tồn tại, và tất cả các triết lí đều đối lập nhau; và không một kết luận nào đã được đạt tới.

Trong nhiều thế kỉ, gần năm nghìn năm, con người đã tranh cãi; con người đã không làm nhiều gì mấy mà chỉ tranh cãi. Hàng nghìn triết lí đã được tạo ra, logic rất nét và rõ ràng. Nếu bạn đọc triết gia này bạn sẽ bị thuyết phục. Nếu bạn đọc người đối lập ông ấy bạn sẽ bị thuyết phục. Đọc người thứ ba, bạn sẽ bị thuyết phục - và bạn sẽ lâm vào đống lộn xộn. Dần dần bạn sẽ bị thuyết phục bởi tất cả và bạn sẽ điên, bởi vì bạn sẽ không biết cái gì là đúng. Họ tất cả đều sai bởi vì cách tiếp cận logic là sai.

Có hai cách để biết tới thực tại. Một là: nhắm mắt lại và nghĩ về nó. Tôi gọi nó là 'chủ nghĩa về'. Nó bao giờ cũng về và về, nó chưa bao giờ đi trực tiếp cả. Bạn cứ khua quanh bụi cây. Bạn chẳng bao giờ khua đích xác vào bụi cây - chỉ loanh quanh. Bạn chưa bao giờ thấm nhuần vào trung tâm của vấn đề, bạn đơn giản đi vòng tròn xung

quanh. Nó là trò vòng quay ngựa gỗ. Bạn có thể thích thú nó - các nhà logic thích thú lắm. Đi tới với một lí thuyết mới sao hay thế, cái giải thích được mọi thứ - nhưng nó chỉ ở trong tâm trí. Bạn nhắm mắt lại, ngồi trên ghế và nghĩ ngợi. Điều này sẽ không cho bạn thực tại đâu.

Thực tại đã có đó rồi, bạn phải đừng nghĩ về nó. Bạn phải cho phép nó. Bạn phải vứt bỏ mọi suy nghĩ để cho bạn có thể thấy cái là chân lí, để cho bạn có thể thấy cái đang đó. Nếu bạn cứ suy nghĩ thì bạn không thể thấy được cái đang đó. Điều đó là không thể được. Ý nghĩ của bạn sẽ tạo ra làn khói quanh bạn. Tâm thức của bạn sẽ bị bao phủ bởi làn khói này, mắt bạn sẽ không có sáng tỏ, bạn sẽ không có nhạy cảm. Và bạn sẽ liên tục tìm và kiếm các ý tưởng riêng của mình, áp đặt chúng, phóng chiếu chúng lên thực tại. Bạn sẽ không cho thực tại cơ hội để hiển lộ bản thân nó.

Học thuyết được đạt tới qua suy nghĩ logic. Học thuyết tới qua quá trình của 'chủ nghĩa về'. Siddhanta được đạt tới không bởi việc nhắm mắt, không bởi việc suy nghĩ quá nhiều, mà bởi việc vứt bỏ suy nghĩ, toàn bộ; bằng việc mở mắt ra không định kiến nào, không quan niệm tiên thiên nào, và nhìn thẳng vào thực tại, đối diện thẳng với thực tại. Nó đã có đó rồi, nó chỉ cần bạn ở đó thôi.

Và khi bạn tuyệt đối không có ý nghĩ nào, tâm trí của bạn tĩnh lặng, kí ức của bạn tĩnh lặng, suy nghĩ của bạn đã hoàn toàn dừng hiện hữu, thế thì thực tại bùng phát, bùng nổ. Thế thì bạn trở thành người nhận. Thế thì siddhanta nảy sinh.

Siddhanta của ta là để suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được...

Điều đầu tiên, Phật nói, là suy nghĩ ý nghĩ không thế nghĩ được. Đó là một mâu thuẫn, một nghịch lí. Bây giờ, không nhà logic nào đã bao giờ thốt ra điều vô nghĩa thế. Chính chỗ đó bắt đầu vô nghĩa. Đó là lí do tại sao các nhà logic cứ nói rằng Phật, Jesus, Bồ đề đạt ma, Lão Tử, Zarathustra - những người này tất cả đều vô nghĩa. Tuyên bố của họ là vô nghĩa - bởi vì họ nói điều này và trong hơi kế tiếp họ mâu thuẫn lại. Bây giờ nhìn vào câu này: Siddhanta của ta là suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được...

Bây giờ ngay trong câu nhỏ này đã tuyệt đối mâu thuẫn - suy nghĩ về cái không thể nghĩ được. Làm sao bạn có thể nghĩ về cái không thể nghĩ được? Nếu nó thực sự là không thể nghĩ được thì bạn

không thể nghĩ. Nếu bạn có thể nghĩ thế thì làm sao nó có thể lại là không thể nghĩ được? Đơn giản, phi logic - nhưng điều Phật ngụ ý phải được hiểu. Đừng vội vàng; đó là lí do tại sao tôi nói đi kiên nhẫn vào.

Khi ông ấy ngụ ý... khi ông ấy muốn nói điều gì đó, ông ấy ngụ ý điều đó. Ông ấy đang nói có cách để biết mọi thứ mà không suy nghĩ. Có cách để biết mọi thứ mà không có tâm trí. Có cách để nhìn thẳng vào thực tại, ngay lập tức, không dùng phương tiện ý nghĩ. Bạn có thể được nối với thực tại mà không có tác nhân tư duy nào - đó là điều ông ấy đang nói. Ông ấy đang nói rằng tâm trí có thể hoàn toàn dừng hoạt động của nó lại, hoàn toàn có thể vứt bỏ hoạt động của nó vậy mà vẫn hiện hữu - tĩnh lặng, một bình chứa - và nhìn vào thực tại. Nhưng bạn sẽ phải kinh nghiệm nó, chỉ thế thì bạn mới có khả năng hiểu được.

Đôi khi hãy thử nhìn. Ngồi bên cạnh bụi hồng, chỉ nhìn vào hoa hồng; không nghĩ, thậm chí không cho nó tên. Thậm chí không phân loại. Thậm chí không nói rằng đây là hoa hồng - bởi vì hoa hồng là hoa hồng là hoa hồng; dù bạn có gọi nó là hoa hồng hay cái gì đó khác cũng không tạo ra khác biệt gì. Cho nên đừng dán nhãn nó, đừng cho nó cái tên, đừng đem ngôn ngữ vào. Đừng đem bất kì biểu tượng nào vào, bởi vì biểu tượng là phương pháp làm giả thực tại.

Nếu bạn nói đây là hoa hồng, bạn đã bỏ lỡ rồi. Thế thì bạn đã đem vào kinh nghiệm quá khứ nào đó về hoa hồng khác, cái không có đây. Bây giờ mắt bạn đầy hoa hồng - từng luống hoa hồng. Trong cuộc đời mình bạn phải đã bắt gặp nhiều kiểu hoa hồng - trắng và đen và đỏ; tất cả những hoa bồng đó đang có đó trôi nổi trong mắt bạn. Bây giờ bạn bị chen chúc bởi kí ức quá khứ của mình. Và thế rồi, bên ngoài tất cả những kí ức đó là hoa hồng này, cái là thực. Bây giờ đám đông của cái không thực lại quá nhiều đến mức bạn không có khả năng đạt tới và chạm vào cái thực.

Khi Phật nói buông bỏ suy nghĩ ông ấy ngụ ý, đừng đem quá khứ vào. Phỏng có ích gì mà mang nó vào? Hoa hồng này ở đây, bạn ở đây. Cứ để cho nó là gặp gỡ sâu sắc, giao cảm, mối kết nối. Tan chảy một chút với hoa hồng này, để cho hoa hồng này tan chảy một chút vào trong bạn. Hoa hồng sẵn sàng chia sẻ hương thơm của nó, bạn cũng chia sẻ bản thể mình, tâm thức mình cùng nó.

Có cái bắt tay với thực tại đi. Có chút ít nhảy múa với hoa hồng này... nhảy múa trong gió. Bạn cũng chuyển động, hiện hữu, nhìn, cảm, nhắm mắt lại, ngửi, sờ, uống. Hiện tượng đẹp này đang đối diện với bạn... đừng đi đây đó - ở cùng với nó. Không còn bên phải và bên trái, chỉ đi thẳng như mũi tên hướng tới đích. Nếu bạn đem lời, đem ngôn ngữ vào, bạn đem xã hội vào, bạn đem quá khứ vào, bạn đem người khác vào.

Tennyson đã nói điều gì đó về hoa hồng. Shelley đã nói điều gì đó về hoa hồng. Shakespeare đã nói điều gì đó về hoa hồng, hay Kalidas. Một khi bạn mang ngôn ngữ vào, Shakespeare và Kalidas và Bhavabhuti và Shelley và Keats - họ tất cả đều đang đứng đó. Bây giờ bạn quá đầy các ý tưởng của riêng mình, bây giờ bạn đang trong đám đông, mất hút. Bạn sẽ không có khả năng thấy chân lí đơn giản.

Chân lí đơn giản thế. Vâng, nó cũng giống như hoa hồng ngay trước bạn. Nó hoàn toàn có đó. Sao phải đi đâu đó khác? Sao không đi vào trong thực tại này? Sao phải đi và tìm quá khứ và tương lai? Đừng nói hoa hồng này đẹp, bởi vì hoa hồng này không cần lời khen từ bạn. Cứ để nó là một cảm giác. Hoa hồng này không hiểu ngôn ngữ loài người, cho nên sao lại bối rối về hoa hồng này? Sao lại nói nó là đẹp? Bởi vì hoa hồng này chẳng biết gì về cái đẹp và chẳng biết gì về cái xấu.

Với hoa hồng này, cuộc sống không bị phân chia và chia chẻ; hoa hồng này không bị tinh thần phân liệt. Hoa hồng này đơn giản có đó, không có ý tưởng nào về đẹp là gì và xấu là gì. Đừng gọi nó là đẹp. Khi bạn gọi nó là đẹp thì bạn đã mang vào một khái niệm. Tâm trí đã bắt đầu hoạt động. Bây giờ, bạn có thể có chút ít kinh nghiệm về hoa hồng, nhưng nó sẽ không đúng - tâm trí bạn sẽ là việc bóp méo. Bạn sẽ nghĩ về hoa hồng này như đại diện cho tất cả các hoa hồng khác.

Plato nói rằng mọi thứ thực đều chỉ là đại diện cho cái gì đó lí tưởng. Plato nói rằng với thượng đế tồn tại ý tưởng về hoa hồng - cái đó là thực. Ý tưởng về hoa hồng là thực và hoa hồng này chỉ là sự phản chiếu của ý tưởng đó. Điều này là vô nghĩa, điều này thực sự ngớngẫn.

Hoa hồng này tồn tại ở đây bây giờ cùng thượng đế. Không có ý tưởng nào trong tâm trí của thượng đế. Thượng đế không có tâm trí

như vậy. Thượng đế hiện hữu mà không có tâm trí. Thượng đế không phải là người, và thượng đế đã không được huấn luyện bởi bất kì cha mẹ nào, và thượng đế đã không được giáo dục bởi bất kì đại học nào. Thượng đế đã không bị ước định. Không có ý tưởng trong tâm trí của thượng đế - và hoa hồng này là hoa hồng thực. Thượng đế tồn tại cùng với hoa hồng này và hoa hồng này tồn tại cùng thượng đế, và thượng đế không có rào chắn với hoa hồng này, không rào chắn tâm trí.

Nhưng với Plato, thực tại là không thực còn ý tưởng mới là thực. Với Phật nó chính là điều đối lập lại: thực tại là thực còn ý tưởng là không thực. Nếu bạn theo Plato, bạn sẽ trở thành triết gia. Nếu bạn theo Phật bạn sẽ trở thành người tôn giáo. Tôn giáo không phải là triết lí, tôn giáo là kinh nghiệm.

Cho nên thử điều đó đi. Đôi khi cho phép vô trí của bạn hoạt động. Đôi khi đẩy mọi suy nghĩ của bạn sang bên. Đôi khi để thực tại thấm vào bạn. Đôi khi để có phúc lành từ thực tại. Cho phép nó chuyển thông điệp của nó cho bạn. Nhưng chúng ta cứ sống trong lời, và chúng ta chú ý quá nhiều tới lời.

Tôi có một thầy giáo ở đại học và chúng tôi hay đi dạo cùng nhau. Sau vài ngày tôi nói, 'Em sẽ không tới nữa. Tốt hơn cả là em nên tự đi một mình.'

Thầy nói, 'Sao thế?' Bởi vì thầy quá bị ám ảnh với các cái tên. Mọi cây thầy thấy thì thầy phải nói nó thuộc vào loài gì. Mọi hoa - nó chứa gì, lịch sử của nó. Nếu thầy nhìn hoa hồng, thầy sẽ không nhìn vào hoa hồng đâu, thầy sẽ nhìn vào toàn thể lịch sử của hoa hồng: nó tới từ Iran như thế nào, vào thế kỉ nào, ai đem nó tới Ấn Độ - nó không phải là hoa Ấn Độ.

Bây giờ, thầy sẽ không bao giờ nhìn vào hoa cả, và tôi cứ phải kéo thầy lại mãi - 'Hoa này là đủ rồi. Vấn đề là gì? Hoa không có lịch sử, chỉ con người mới có. Hoa này không bận tâm liệu nó bắt nguồn từ Iran hay từ Ấn Độ. Hoa này không có ý tưởng về quá khứ nào, nó sống ngay ở đây bây giờ. Nó không là Hindu không là Mô ha mét giáo, không là Ấn Độ không là Iran. Nó đơn giản có đó. Nó thậm chí không phải là hoa hồng!'

Nhưng điều đó lại là khó cho thầy. Bất kì con chim nào thầy trông thấy thầy sẽ nói, 'Đợi chút, để tôi xem. Đây là loài chim gì? Nó từ

đâu tới? Nó có tới từ Siberia không? Hay từ Trung Á? Hay nó là con chim Himalaya?' Sau vài ngày tôi nói, 'Em xin lỗi thầy. Thầy đi một mình đi. Bởi vì em không quan tâm việc con chim này đã từ đâu tới. Con chim này ở đây, nó là đủ. Em không quan tâm tới việc giải thích khoa học, lịch sử.'

Giải thích, với vài người, gần như là bệnh. Qua việc giải thích của mình họ cố gắng giải thích cho mọi điều. Họ bị ám ảnh với lời giải thích. Họ cho rằng nếu họ có thể gọi tên một vật, đánh nhãn cho một vật, thì họ biết nó. Họ rất không thoải mái chừng nào họ còn chưa thể đánh nhãn cho một vật, biết một vật qua cái tên, phân loại nó, phân ngăn cho nó - chừng nào họ còn chưa làm điều đó thì họ rất không thoải mái. Dường như là một điều nào đó đang làm chướng mắt họ - sao mày ở đấy mà lại không có phân loại nào? Một khi họ đã phân loại được nó, phân ngăn được nó, dán nhãn lên nó, thế thì họ mới thoải mái. Họ đã biết nó. Họ được kết thúc với vật này.

Tôi đã nghe:

Sau thế chiến thứ hai một lính Đức hãm hiếp một người đàn bà Pháp và bảo cô ấy, 'Trong chín tháng cô sẽ có đứa con - cô có thể gọi nó là Adolf Hitler.' Với điều đó người đàn bà Pháp đáp lại, 'Trong chín ngày ông sẽ bị phát ban - ông có thể gọi nó là bệnh sởi.'

Nhưng bằng việc gọi tên, nó chẳng thay đổi gì cả. Điều bạn gọi là tuyệt đối không liên quan. Bất kì cái gì đang đấy, thì vẫn đang đấy! Bằng việc bạn cho nó cái tên nó chẳng bao giờ thay đổi cả. Nhưng với bạn thì nó thay đổi. Chỉ bởi việc cho cái tên, thực tại trở thành khác với bạn.

Chuyện xảy ra:

Một con sư tử và một con lừa thoả thuận cùng đi săn. Ngay lúc đó chúng đi tới một cái hang nơi ở của nhiều con dê hoang. Sư tử chiếm vị trí cửa hang còn lừa, đi vào bên trong, đá và kêu be be rầm rĩ và làm cực kì om sòm để doạ lũ dê chui ra. Khi sư tử đã bắt được nhiều dê, lừa chui ra và hỏi sư tử liệu nó có phải đã làm việc cao quí và lùa đàn dê ra đúng không.

'Đúng thật đấy,' sư tử nói. 'Và tôi đảm bảo với ông, ông chắc đã làm cả tôi cũng hoảng nữa nếu như tôi mà không biết ông là lừa.'

Điều đó có thể tạo ra khác biệt cho bạn bằng việc gọi các tên, nhưng nó không tạo khác biệt gì cho thực tại. Nó có thể tạo ra khác biệt cho bạn bởi vì bạn sống bị bao quanh bởi ngôn ngữ của mình, khái niệm, việc nói ra lời. Bạn lập tức cứ dịch mọi thứ thành ngôn ngữ.

Bỏ ngôn ngữ trong bạn - đó là điều Phật ngụ ý. Tự mình khử bỏ tâm trí, tự mình tháo dỡ - đó là điều Phật ngụ ý. Bằng không thì bạn sẽ không bao giờ biết cái gì là đúng.

Siddhanta của ta là để suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được.

Mọi suy nghĩ đều mang tính lặp lại, mọi suy nghĩ đều mang tính máy móc. Bạn có thể cứ nhai đi nhai lại cùng một điều lặp đi lặp lại mãi, nhưng chẳng cái gì mới đã bao giờ nảy sinh ra từ việc suy nghĩ. Suy nghĩ là cũ rích, mục nát. Nó là đồ đồng nát.

Bạn không thể nghĩ được về thực tại bởi vì mọi khoảnh khắc đều nguyên bản. Mọi khoảnh khắc nó đều mới tới mức nó chưa bao giờ giống thế trước đó. Nó tuyệt đối tươi tắn tới mức bạn sẽ phải biết nó. Không có cách khác để biết nó hơn là việc biết nó.

Cách duy nhất để biết yêu là yêu. Cách duy nhất để biết bơi là bơi. Cách duy nhất để biết thực tại là thành thực. Tâm trí làm cho bạn thành không thực. Tâm trí làm cho bạn thành quá nhiều như ý nghĩ - chất liệu tâm trí, lời, khái niệm, lí thuyết, triết lí, học thuyết, kinh sách, chủ nghĩa. Tâm trí không cho bạn cái thực, nó cho bạn chỉ những phản chiếu - và những phản chiếu đó cũng bị bóp méo.

Phật nói đạt tới sáng tỏ. Nhìn, hiện hữu đi. Và thế rồi bạn sẽ có khả năng nghĩ ý nghĩ mà không thể nghĩ được. Bạn sẽ có khả năng có cuộc gặp gỡ với thực tại, cuộc hẹn với thượng đế.

Ý nghĩ không thể nghĩ được - chỉ cái đó mới là suy nghĩ xứng đáng. Tất cả mọi cái khác đều chỉ phí hoài năng lượng sống.

để thực hành hành vi không làm được

Bạn không thể nghĩ được về thực tại. Không có cách nào nghĩ về nó cả. Mọi suy nghĩ đều được vay mượn. Không suy nghĩ nào đã bao giờ là nguyên bản.

Đây là điều Lão Tử gọi là vô vi. Hành động trong bất hành - lại một ngược đời khác. Nhưng siddhanta phải mang tính ngược đời thôi.

đế thực hành hành vi không làm được

Thông thường chúng ta chỉ biết tới hành vi chúng ta có thể làm. Chúng ta bị bao quanh bởi việc làm của mình. Chúng ta không biết rằng có những điều ở bên ngoài việc làm của mình và vẫn đang xảy ra. Bạn được sinh ra. Bạn đã không trao việc sinh cho bản thân mình, nó đơn giản đã xảy ra, và nó không thể xảy ra theo cách tốt hơn. Bạn đang thở - nhưng bạn không thở như một hành động; nó đang xảy ra. Bạn có thể cố gắng ngừng nó và thế rồi bạn sẽ thấy bạn không thể ngừng được nó. Cho dù vài giây thôi bạn cũng không thể ngừng nó được; bạn sẽ phải thảnh thơi, bạn sẽ phải cho phép nó. Việc thở là cuộc sống. Nó đang xảy ra.

Tất cả mọi điều bản chất đều đang xảy ra, tất cả những cái không bản chất, không mang tính tồn tại, đều để được làm. Tất nhiên cửa hàng của bạn sẽ không hoạt động nếu bạn không quản lí nó. Tất nhiên bạn sẽ không trở thành thủ tướng hay tổng thống nếu bạn không tranh đấu vì nó. Không ai đã bao giờ trở thành thủ tướng mà không tranh đấu vì nó; không bạo hành bạn không thể trở thành thủ tướng được. Bạn sẽ phải cạnh tranh - cạnh tranh chẹn họng. Bạn sẽ phải tàn bạo. Bạn sẽ phải hung hăng. Bạn sẽ phải làm điều đó, chỉ thế thì nó mới có thể xảy ra. Tất cả mọi điều phụ thuộc vào việc làm của bạn đều ngẫu nhiên và tất cả những điều xảy ra không có bạn đều là bản chất.

Toàn thể mối quan tâm của tôn giáo là điều bản chất, thế giới của điều bản chất. Bạn có đó; không phải là bạn đã làm cho bản thân mình, bạn đơn giản có đó chẳng vì lí do gì. Bạn đã không kiếm được nó, nó không là gì của việc bạn làm cả. Nó là phúc lành, nó là món quà. Bạn có đó: sự tồn tại đã muốn bạn có đó, nó không phải là ý chí riêng của bạn.

Quan sát điều đó, hiểu điều đó đi. Khi một điều như cuộc sống - quí giá thế - có thể xảy ra mà không có việc làm của bạn, thế thì sao phải bận tâm? Thế thì cho phép ngày một nhiều chiều của việc xảy ra. Vứt ngày một nhiều việc làm đi. Làm chỉ cái dường như cần thật. Đừng bị bận tâm quá nhiều với việc làm.

Đó là nghĩa của một sannyasin. Chủ hộ, grihastha, là người đơn giản bị sở hữu bởi chiều làm việc. Người đó nghĩ rằng nếu người đó không làm, chẳng cái gì sẽ xảy ra. Người đó là người làm. Sannyasin là người biết rằng dù mình có định làm điều đó hay không, tất cả mọi điều là bản chất đều sẽ tiếp tục xảy ra. Điều không

bản chất có thể biến mất, nhưng điều đó là không liên quan - nhưng điều bản chất sẽ tiếp tục.

Tình yêu là bản chất; tiền bạc là không bản chất. Sống động là bản chất; sống trong ngôi nhà lớn hay không là không bản chất. Được thoả mãn, được mãn nguyện là bản chất; xô đẩy, tham vọng, bao giờ cũng cố đạt tới đâu đó, cố biểu diễn, cố chứng minh rằng bạn là ai đó, là không bản chất. Mọi người sống chỉ theo hai chiều hướng: chiều hướng của người làm và chiều hướng của không người làm.

Phật nói:

để thực hành hành vi không làm được...

Ông ấy nói thực hành điều đó. Ông ấy nói 'thực hành', bởi vì không có cách khác để nói điều đó. Từ 'thực hành' có vẻ giống như làm, đó là nghịch lí. Ông ấy nói, 'Làm điều không thể được làm.' Làm điều chỉ xảy ra. Cho phép, ông ấy ngụ ý - cho phép cái xảy ra, cho phép thượng đế có đó. Cho phép cuộc sống có đó, cho phép tình yêu có đó. Cho phép sự tồn tại xuyên thấu vào bạn, thấm vào bạn. Đừng tiếp tục là người làm.

Ông ấy không ngụ ý không làm gì cả. Ông ấy nói đừng nhấn mạnh nó. Có thể điều đó là cần thiết. Bạn phải lau sạch căn phòng của mình. Không có việc bạn làm điều đó, nó sẽ không xảy ra. Cho nên làm nó! - nhưng không bị ám ảnh bởi nó. Nó chỉ là phần nhỏ.

Phần lớn của cuộc sống, phần trung tâm của cuộc sống, nên giống như việc xảy ra. Như sét loé lên trong đám mây, thượng đế xảy ra cũng vậy. Như dòng sông cứ xô về đại dương và tan biến, tình yêu cũng xảy ra như vậy. Thiền cũng xảy ra như vậy - nó chẳng liên quan gì tới việc làm của bạn. Việc làm của bạn không phải là bản chất cho nó xảy ra. Nó có thể xảy ra khi bạn đang ngồi và không làm gì cả. Thực tế nó xảy ra chỉ thế thôi, khi bạn không làm gì cả và bạn ngồi. Tôi nhất định cho bạn làm nhiều điều như các phương pháp, nhưng nhấn mạnh chỉ là điều này - rằng bạn phải bị mệt nhoài, bằng không bạn sẽ không ngồi đâu.

Cứ dường như là bạn bảo đứa trẻ, 'Ngồi im trong góc phòng,' và nó không thể ngồi được; nó bồn chồn thế, nó đầy năng lượng thế. Nó muốn làm điều này điều nọ và chạy quanh. Cách tốt nhất là bảo nó đi bẩy vòng - chạy quanh nhà bẩy lần, quanh khối nhà - thế rồi quay lại. Thế thì không cần bạn bảo, nó sẽ ngồi im lặng.

Đó là toàn thể vấn đề của nhấn mạnh của tôi vào việc dành thời gian thực hiện thiền Động, thiền Kundalini, thiền Nataraj - để cho trong vài khoảnh khắc bạn có thể cho phép việc xảy ra. Bạn sẽ không đạt tới thiền bằng việc làm đâu, bạn sẽ đạt tới thiền chỉ bằng không làm. Và trong không làm điều thực sẽ xảy ra.

Điều thực không thể được tạo ra; nó bao giờ cũng xảy ra. Người ta phải nhạy cảm và cởi mở và mong manh. Nó rất tinh tế. Bạn không thể vồ được nó. Nó rất mảnh mai... ẻo lả tựa bông hoa. Bạn không thể vồ lấy nó được. Nếu bạn vồ lấy nó bạn sẽ phá huỷ nó. Bạn phải rất dịu dàng. Nó không phải là phần cứng, nó là phần mềm. Bạn phải thực sự dịu dàng, bạn phải mang nữ tính.

Phật nói:

thực hành hành vi không làm được...

Đó là thông điệp của tất cả những người vĩ đại, người thực sự vĩ đại. Việc nhận ra vĩ đại nhất trên trái đất này đã từng là thế này: là chúng ta đang tạo ra quá nhiều ồn ào không cần thiết. Cái sẽ xảy ra thì sẽ xảy ra nếu chúng ta chờ đợi. Vào đúng mùa vụ, mùa màng; vào đúng mùa, có kết quả. Vào đúng mùa mọi thứ xảy ra. Nếu một người có thể học chỉ một điều - cách chờ đợi mang tính cầu nguyện - thì chẳng cần cái gì khác. Cực lạc là prasad, món quà của thượng đế.

Thử xem. Thực hành điều Phật nói đi. Ít nhất trong một giờ bạn trở thành không người làm. Ít nhất trong một giờ, sâu trong đêm, ngồi một mình. Không làm gì cả - thậm chí không tụng mật chú, thậm chí không thiền siêu việt. Không làm gì cả. Chỉ ngồi, nằm xuống, nhìn lên các vì sao. Điều đó nữa cũng phải không khó khăn. Nhìn rất dịu dàng. Đừng hội tụ; vẫn còn không hội tụ như việc chụp ảnh không hội tụ - mờ mịt, mờ ảo, không biết biên giới ở đâu. Vẫn còn im lặng trong bóng tối.

Nếu ý nghĩ tới cứ để chúng tới. Đừng tranh đấu với chúng. Chúng sẽ tới và chúng sẽ đi - bạn chỉ là người quan sát. Chúng tới hay chúng đi không phải là việc của bạn. Bạn là ai? Chúng tới không lời mời, chúng đi không xô đẩy. Chúng tới và đi, đó là lưu thông thường xuyên. Bạn chỉ ngồi bên đường và quan sát.

Khi tôi nói quan sát, đừng diễn giải sai tôi. Đừng làm việc quan sát thành nỗ lực. Bằng không mọi người trở nên rất cứng nhắc và họ

bắt đầu quan sát theo cách rất cứng nhắc và căng thẳng. Họ lại bắt đầu làm việc. Điều tôi đang nói, hay điều Phật đang nói là - ở trong thái độ không làm, lười biếng.

Lười biếng, và xem điều xảy ra. Bạn sẽ ngạc nhiên. Một ngày nào đó - chỉ ngồi, chỉ ngồi thôi, không làm gì cả - một ngày nào đó, từ cội nguồn không biết nào đó, một tia sét, một phúc lành. Một ngày nào đó, vào khoảnh khắc nào đó, bỗng nhiên bạn được siêu việt lên. Bỗng nhiên bạn thấy yên tĩnh choàng xuống mình. Nó gần như mang tính vật lí.

Nếu một thiền nhân thực, một người có thể thảnh thơi, ngồi im lặng và cho phép, ngay cả ai đó không phải là thiền nhân cũng sẽ cảm thấy sự hiện diện - rằng cái gì đó đang xảy ra. Bạn có thể không có khả năng hình dung ra nó là gì; bạn có thể cảm thấy kì lạ hay chút ít sờ sợ, nhưng nếu bạn ngồi bên cạnh một thiền nhân...

Bây giờ, khó mà dùng đúng từ, bởi vì từ 'thiền nhân' lại cho ấn tượng dường như người đó đang làm điều gì đó - làm việc thiền. Nhớ đi nhớ lại - ngôn ngữ đã được những người không là thiền nhân phát triển, cho nên toàn thể ngôn ngữ, theo một cách tinh tế, là sai. Nó không thể diễn đạt được.

Khi ai đó đang ngồi đó, chỉ ngồi đó, giống như cái cây, như tảng đá, không làm gì cả, điều đó xảy ra: cái gì đó từ trên cao giáng xuống, thấm vào chính cốt lõi bản thể người đó. Ánh sáng tinh tế bao quanh người đó... vầng sáng, phúc lành có thể được cảm thấy quanh người đó - ngay cả bởi những người không biết thiền là gì. Ngay cả đi ngang qua bên cạnh, họ cũng sẽ cảm thấy tác động của điều đó. Phúc lành này đã được gọi là thượng đế.

Thượng đế không phải là người, đó là kinh nghiệm sâu sắc khi bạn không làm gì cả và sự tồn tại đơn giản tuôn chảy trong bạn... mênh mông của nó, phúc lành của nó, ân huệ của nó.

Bạn không làm gì cả, bạn thậm chí không trông đợi điều gì, bạn không chờ đợi điều gì. Bạn không có động cơ. Bạn chỉ ở đó như cây đứng trong gió, hay như tảng đá chỉ ngồi im lặng bên cạnh dòng sông. Hay giống như đám mây quấn quít quanh đỉnh núi - chỉ ở đó, không chuyển động theo cách riêng của mình.

Trong khoảnh khắc đó bạn không phải là cái ngã, trong khoảnh khắc đó bạn là vô ngã. Trong khoảnh khắc đó bạn không là tâm trí, bạn là

vô trí. Trong khoảnh khắc đó bạn không có trung tâm. Trong khoảnh khắc đó bạn là mênh mông... bao la không biên giới - bỗng nhiên có tiếp xúc. Bỗng nhiên nó có đó! Bỗng nhiên bạn được hoàn thành, bỗng nhiên bạn được bao quanh bởi sự hiện diện không biết nào đó. Điều đó là rất bao la.

Đó là điều Phật nói:

thực hành hành vi không làm được; đế nói bài nói không diễn đạt được;

Và nếu bạn muốn nói điều gì đó, nói điều không thể được nói đi. Diễn đạt cái không thể diễn đạt được đi. Phỏng có ích gì mà nói điều có thể được nói? - bất kì ai cũng biết chúng, mọi người đều biết chúng. Nếu bạn thực sự muốn diễn đạt cái gì đó, diễn đạt cái không thể diễn đạt được.

Cách diễn đạt cái không thể diễn đạt được là gì? Nó có thể được diễn đạt chỉ qua việc hiện hữu. Lời là quá hạn hẹp. Nó chỉ có thể được diễn đạt bằng sự tồn tại của bạn, bằng sự hiện diện của bạn - trong bước đi của bạn, trong ngồi của bạn, trong đôi mắt bạn, trong điệu bộ của bạn, trong cái chạm của bạn, trong từ bi của bạn, trong tình yêu của bạn. Cách bạn hiện hữu - nó có thể được diễn đạt qua điều đó.

Phật nói, nhưng điều đó không phải rất bản chất. Điều bản chất hơn là hiện hữu của ông ấy, là ông ấy đang có đó. Qua việc nói của mình ông ấy cho phép bạn được sống cùng ông ấy. Việc nói chỉ là để thuyết phục bạn. Bởi vì sẽ khó cho bạn trong im lặng cùng vị Phật. Ông ấy phải nói, bởi vì nếu ông ấy nói bạn cảm thấy rằng mọi thứ đều tốt, bạn có thể nghe. Nếu ông ấy không nói làm sao bạn sẽ nghe được? Bạn không biết cách nghe khi không ai nói. Bạn không biết cách nghe điều không thể được diễn đạt.

Nhưng dần dần, sống quanh một thầy, một phật, một Jesus, dần dần bạn sẽ bắt đầu hấp thu tâm linh của người đó. Dần dần, mặc bạn, sẽ có những khoảnh khắc mà bạn sẽ thảnh thơi, và không chỉ điều ông ấy đang nói sẽ đạt tới trong tim bạn, mà điều ông ấy đang hiện hữu cũng sẽ thấm vào. Và với ông ấy toàn thể chiều hướng của việc xảy ra mở ra. Đó là nghĩa của satsang - ở trong hiện diện của thầy.

...và để được huấn luyện trong kỉ luật vượt ra ngoài kỉ luật.

Và Phật nói có kỉ luật mà không phải là kỉ luật. Thông thường chúng ta nghĩ về kỉ luật cứ dường như ai đó khác đang cố gắng áp kỉ luật cho bạn. Kỉ luật mang hàm nghĩa rất xấu - cứ dường như bạn đang bị ép vào kỉ luật, cứ dường như bạn chỉ vâng lời. Trung tâm đang áp kỉ luật lên bạn là ở ngoài bạn.

Phật nói đó không phải là kỉ luật đâu, đó là việc buông bỏ sự nô lệ. Hãy tự do, không cần phải theo kỉ luật từ bất kì nguồn bên ngoài nào. Trở nên tỉnh táo, để cho kỉ luật bên trong nảy sinh trong bạn. Trở nên có trách nhiệm, để cho bất kì điều gì bạn làm thì bạn làm với trật tự nào đó, hài hoà nào đó trong nó; để cho bản thể bạn không là sự hỗn loạn, để cho bản thể bạn không trong đống lộn xộn.

Cho nên có hai kiểu kỉ luật: một, kỉ luật có thể bị ép buộc từ bên ngoài. Đó là điều các chính khách cứ làm, các tu sĩ cứ làm, cha mẹ cứ làm. Và có một kỉ luật có thể được gợi lên trong bạn - điều đó có thể được thực hiện chỉ bởi các bậc thầy. Họ không áp đặt kỉ luật nào lên bạn, họ làm cho bạn đơn giản nhận biết hơn để cho bạn có thể tìm ra kỉ luật riêng của mình.

Mọi người tới tôi và họ hỏi, 'Sao thầy không cho chúng tôi kỉ luật nào đó? Ăn cái gì, không ăn cái gì. Khi nào dậy buổi sáng và khi nào đi ngủ.' Tôi không cho bạn những kỉ luật như vậy đâu, bởi vì bất kì kỉ luật nào tới từ bên ngoài cũng đều mang tính phá hoại.

Tôi cho bạn chỉ một kỉ luật thôi - điều Phật gọi là kỉ luật của cõi bên kia, kỉ luật của siêu việt.

Tôi cho bạn chỉ một kỉ luật và đó là kỉ luật của nhận biết. Nếu bạn nhận biết bạn sẽ thức dậy đúng lúc. Khi thân thể được nghỉ ngơi bạn sẽ dậy. Khi bạn nhận biết bạn sẽ ăn chỉ cái được cần, bạn sẽ ăn chỉ cái ít hại nhất cho bạn và cho người khác. Bạn sẽ ăn chỉ cái không dựa trên bạo hành. Nhưng nhận biết sẽ là nhân tố quyết định.

Bằng không bạn có thế bị ép buộc đế trở nên vâng lời, nhưng sâu bên dưới bạn cứ mang tính nổi dậy. Tôi đã nghe một câu chuyện thời thế chiến thứ hai.

Một trung sĩ và một binh nhì bị buộc tội đá viên đại tá. Khi được hỏi về lời giải thích, viên trung sĩ đáp, "Thế này, thưa ngài, viên đại tá đi quanh góc thì tôi đang tập thể dục chạy tới. Tôi chỉ đi đôi giày đế mềm, ông ấy đi giầy ống, và ông ấy dẫm lên ngón chân tôi. Tôi sợ bị

đau, thưa ngài, tới mức tôi đã bất ngờ đá lên - và trước khi tôi nhận ra đó là ai, thưa ngài.'

'Tôi biết rồi,' viên sĩ quan trật tự nói. 'Thế về lính của anh thì sao?'

Với điều này viên binh nhì đáp, 'Tôi thấy viên trung sĩ đá viên đại tá, thưa ngài. Cho nên tôi tự nhủ mình, "Chiến tranh chắc phải chấm dứt rồi, cho nên tôi cũng có thể đá".'

Bất kì khi nào ai đó áp đặt kỉ luật lên bạn, sâu bên dưới bạn không bằng lòng, sâu bên dưới bạn chống lại nó. Bạn có thể tuân theo nó, nhưng bạn bao giờ cũng tuân một cách ngần ngại. Và đó là cách nó phải vậy, bởi vì thôi thúc sâu sắc nhất trong con người là vì tự do, vì moksha.

Được tự do là việc tìm kiếm. Suốt nhiều thế kỉ, trong hàng nghìn năm, trong nhiều kiếp sống, chúng ta đã từng tìm kiếm cách được tự do. Cho nên bất kì khi nào ai đó tới - cho dù là vì chính bạn, vì điều tốt cho riêng bạn - và áp đặt cái gì đó lên bạn, bạn vẫn chống lại. Điều đó chống lại bản tính con người, điều đó chống lại định mệnh con người.

Phật nói không có nhu cầu phải vâng lời ai đó khác; bạn phải tìm ra nhận biết riêng của mình - vâng theo nó. Nhận biết! - đó là kinh sách duy nhất. Nhận biết! - đó là người thầy duy nhất. Nhận biết! - và không cái gì có thể đi sai được. Nhận biết đem tới kỉ luật riêng của nó như cái bóng. Và thế thì kỉ luật này là đẹp. Thế thì nó không như cảnh nô lệ, thế thì nó giống như sự hài hoà. Thế thì nó không phải dường như bị ép buộc, thế thì nó là việc nở hoa từ bản thể riêng của bạn, việc nở hoa.

và để được huấn luyện trong kỉ luật vượt ra ngoài kỉ luật.

Mọi người thường tìm ai đó để bảo cho họ điều phải làm - bởi vì họ sợ tự do của mình, bởi vì họ không biết rằng họ có thể dựa vào cội nguồn riêng của họ, bởi vì họ không tự tin, bởi vì họ bao giờ cũng được ai đó khác bảo cho điều phải làm, cho nên họ đã trở nên bị nghiện với điều đó. Họ tìm kiếm hình ảnh người cha trong cả đời mình. Thượng đế của họ cũng là cha, không gì khác. Thượng đế đó là giả, chính là người cha. Và việc tìm kiếm hình ảnh người cha là phản cuộc sống.

Bạn phải học cách tự do khỏi mọi hình ảnh người cha. Bạn phải học cách là bản thân mình. Bạn phải học cách nhận biết và có trách nhiệm. Chỉ thế thì bạn mới bắt đầu lớn lên. Trưởng thành bao giờ cũng là trưởng thành hướng tới tự do. Chưa trưởng thành bao giờ cũng là một loại phụ thuộc và sợ tự do.

Đứa trẻ là phụ thuộc điều đó là được, điều đó có thể hiểu được. Nó bất lực. Nhưng tại sao cả đời bạn vẫn còn là đứa trẻ? Đó là cuộc cách mạng Phật đã đem vào trong thế giới. Ông ấy là một trong những nhà tư tưởng nổi dậy nhất của thế giới. Ông ấy ném bạn về với chính mình. Điều đó là nguy hiểm, nhưng ông ấy nhận nguy cơ đó. Và ông ấy nói rằng mọi người đều phải nhận lấy nguy cơ đó. Có mọi khả năng bạn có thể đi lạc lối - nhưng cuộc sống là rủi ro.

Đi lạc lối theo cách riêng của bạn còn tốt hơn là đi theo ai đó khác. Bị lạc mãi mãi và là bản thân mình còn tốt hơn là đạt tới cõi trời như bản sao, như kẻ bắt chước. Thế thì cõi trời của bạn sẽ không là gì ngoài nhà tù. Và nếu bạn đã chọn địa ngục riêng của mình theo cách riêng của mình, từ tự do của riêng mình, thì địa ngục của bạn cũng sẽ là cõi trời - bởi vì tự do là cõi trời.

Bây giờ bạn sẽ thấy khác biệt giữa Ki tô giáo và Phật giáo. Ki tô giáo nói Adam bị đuổi bởi vì anh ta đã không vâng lời thượng đế. Phật nói vâng theo mỗi bản thân mình, không có thượng đế khác để mà phải tuân theo. Ki tô giáo gọi không vâng lời là tội lỗi nguyên thuỷ, còn Phật gọi vâng lời là tội lỗi nguyên thuỷ. Khác biệt cực kì lớn. Phật là người giải thoát, Ki tô giáo đã tạo ra tù túng cho toàn thể nhân loại.

Giải thoát của Phật là thuần khiết. Ông ấy dạy bạn nổi dậy, nhưng nổi dậy của ông ấy không phải là nổi dậy chính trị. Ông ấy dạy bạn nổi dậy với trách nhiệm, với nhận biết. Nổi dậy của ông ấy không phải là phản ứng. Bạn có thể vâng lời, bạn có thể không vâng lời. Phật đang nói gì? Phật đang nói đừng vâng lời đừng không vâng lời - bởi vì không vâng lời lại là được ước định bởi ai đó khác. Bạn cứ làm điều gì đó bởi vì cha bạn nói không làm điều đó, nhưng ông ấy lại thao túng bạn theo cách tiêu cực. Bạn cứ làm điều gì đó bởi vì xã hội nói đừng làm điều đó, nhưng xã hội đang xác định điều bạn phải làm.

Phật nói nổi dậy không phải là phản ứng. Nó không là nô lệ không là phản ứng, không là vâng lời cũng không là không vâng lời. Nó là kỉ

luật bên trong. Nó là kỉ luật, nó là trật tự vô cùng, nhưng nó tới từ cốt lõi bên trong của bạn. Bạn quyết định nó.

Chúng ta cứ đổ trách nhiệm lên người khác. Điều đó dễ dàng hơn. Bạn bao giờ cũng có thể nói rằng bố bạn nói làm điều đó, cho nên bạn đã làm nó - bạn không chịu trách nhiệm. Bạn bao giờ cũng có thể nói lãnh đạo đã nói phải làm điều đó, cho nên bạn đã làm - bạn không chịu trách nhiệm. Toàn thể đất nước định làm điều đó, định đi vào chiến tranh và giết hại các nước khác - bạn đã làm điều đó bởi vì bạn đơn giản vâng theo mệnh lệnh, bạn đơn giản vâng lời.

Khi các đồng sự của Adolf Hitler bị bắt sau thế chiến thứ hai, họ tất cả đều thú nhận trước toà rằng họ không có trách nhiệm, họ đơn giản tuân theo mệnh lệnh. Bất kì mệnh lệnh nào được trao cho, họ đều vâng theo. Nếu mệnh lệnh được trao, 'Giết một triệu người Do Thái!' thì họ giết. Họ đơn giản tuân theo mệnh lệnh, họ đơn giản vâng lời. Họ không chịu trách nhiệm.

Bây giờ nhìn và quan sát: bạn có thể đơn giản cố gắng tìm ra ai đó, người nói 'làm cái này', để cho bạn có thể đổ trách nhiệm lên người đó. Nhưng đây không phải là cách thức - đổ trách nhiệm lên bất kì ai khác. Cuộc sống là của bạn và trách nhiệm là của bạn.

Nếu bạn hiểu Phật, thế giới sẽ hoàn toàn khác. Thế thì không thể có thêm bất kì Hitler nào nữa, thế thì không thể có thêm chiến tranh nào nữa - bởi vì không thể có bất kì việc vâng theo từ bên ngoài, và mọi người có trách nhiệm sẽ nghĩ theo cách riêng của mình. Không phải 'người Hindu đang giết người Mô ha mét giáo, cho nên mình phải giết'; không phải 'người Mô ha mét giáo đang đốt đền chùa, cho nên tôi phải đốt bởi vì tôi là người Mô ha mét giáo.' Từng cá nhân nên trở thành ánh sáng lên bản thân mình, và người đó nên quyết định - không như người Mô ha mét giáo, không như người Ki tô giáo, không như người Ấn Độ, không như người Pakistan; người đó nên quyết định theo ý thức riêng của mình; không theo bất kì cái gì khác. Đây là điều Phật gọi là kỉ luật bên ngoài kỉ luật.

Đây là định nghĩa về người tôn giáo: Người suy nghĩ ý nghĩ không thể nghĩ được; người thực hành hành vi không thể làm được; người nói điều không thể diễn đạt được, không thể tả được; và người đó thực hành kỉ luật ở bên ngoài kỉ luật.

Những người hiểu điều này là gần; những người bị lẫn lộn là xa.

Nếu bốn điều này mà được hiểu, bạn là gần với chân lí. Nếu bạn không hiểu thế thì bạn ở xa với chân lí.

Đạo ở bên ngoài lời và việc diễn đạt, không bị giới hạn bởi bất kì cái gì trần tục. Mất cái nhìn về nó chỉ một li thôi hay mất nó trong một khoảnh khắc thôi, và chúng ta xa khỏi nó mãi mãi.

Những người hiểu điều đó là gần... Bây giờ để điều này là tiêu chí cho bạn - bạn có thể đánh giá. Để điều này là hòn đá thử cho trưởng thành của bạn. Nếu bạn cảm thấy bốn điều này đang xảy ra trong cuộc sống của mình - tuy nhiên, theo bất kì số lượng nào... có thể là số lượng rất nhỏ, nhưng nếu chúng đang xảy ra, thế thì bạn đang trên đường đúng. Nếu bạn đi xa khỏi bốn điều này, bạn đang đi xa khỏi con đường, khỏi pháp, khỏi Đạo.

Đạo ở bên ngoài lời và việc diễn đạt, không bị giới hạn bởi bất kì cái gì trần tục.

Chân lí tối thượng không bị giới hạn bởi bất kì cái gì mà bạn có thể thấy, cái bạn có thể sờ. Nó không phụ thuộc vào giác quan của bạn. Chân lí tối thượng không là vật chất, nó là phi vật chất. Nó không trần tục. Nó không thể bị bất kì cái gì gây ra. Đó là lí do tại sao nó không bao giờ có thể trở thành một phần của khoa học.

Bạn có thể trộn lẫn hidro và ô xi và bạn có thể tạo ra nước ở đó. Không có cách nào để tạo ra cực lạc theo cách đó. Không có cách nào để làm ra thượng đế theo cách đó. Không có cách nào để làm ra chân lí theo cách đó. Bạn có thể phá huỷ nước bằng việc phân tách hidrô và ô xi, bạn có thể tạo ra nước bằng việc trộn lẫn hidrô và ô xi, nhưng không có cách nào để phá huỷ chân lí hay để tạo ra nó. Nó là không được tạo ra.

Nó không phải là dây chuyền nhân quả. Bạn không thể tạo ra được nó; nó đã có đó rồi. Bạn không thể phá huỷ nó, bởi vì bạn là nó. Nó là chính cuộc sống này. Bạn chỉ có thể làm một điều thôi - hoặc là bạn có thể nhắm mắt lại với nó, hoặc là bạn có thể quên nó đi, bạn có thể trở nên tuyệt đối quên lãng về nó, hay bạn có thể nhớ, thấy, nhận ra.

Nếu bạn bị mất hút vào quá nhiều việc làm, tham vọng, giầu có, tiền bạc, danh vọng, quyền lực, thế thì bạn sẽ mất dấu vết của chân lí mà bao giờ cũng ở bên cạnh bạn - chỉ ngay góc kia thôi, chỉ trong tầm với - nhưng bạn đang quay lưng mình về nó.

Hay bạn có thể cho phép nó. Nếu bạn trở nên mang tính thiền thêm chút ít và ít tham vọng hơn, nếu bạn trở nên mang tính tôn giáo thêm chút ít và ít chính trị đi, nếu bạn trở nên thanh cao hơn chút ít và ít trần tục hơn, nếu bạn bắt đầu đi vào bên trong hơn đi ra bên ngoài, nếu bạn bắt đầu trở nên tỉnh táo hơn chút ít so với ngủ, nếu bạn đi ra khỏi trạng thái say sưa của mình, nếu bạn đem chút ít ánh sáng vào trong bản thể mình, thế thì... thế thì bạn sẽ ở gần, gần nhà. Bạn chưa bao giờ ở xa cả. Thế thì toàn thể cuộc sống của bạn sẽ được biến đổi, được siêu việt lên. Thế thì bạn sẽ sống theo cách hoàn toàn khác; một phẩm chất mới sẽ có đó trong cuộc sống của bạn mà không có gì liên quan tới việc làm của bạn, cái là món quà, là phúc lành.

Mất cái nhìn về nó chỉ một li thôi hay mất nó trong một khoảnh khắc thôi, và chúng ta xa khỏi nó mãi mãi.

Nhìn vào trong nó trong một khoảnh khắc thôi, lại gần nó cho dù một li, và nó là của bạn, và nó bao giờ cũng là của bạn.

Đây là nghịch lí của siddhanta. Đây không phải là học thuyết, đây là việc nhận ra của Phật. Ông ấy đơn giản cố gắng chia sẻ việc nhận ra của mình với bạn. Ông ấy không làm sâu sắc triết lí hay hệ thống các ý nghĩ. Ông ấy đơn giản chỉ tới mặt trăng, thực tại.

Đừng nhìn vào ngón tay đang trỏ của ông ấy, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ; bạn sẽ trở thành Phật tử. Nhìn vào trăng mà ngón tay này đang trỏ tới. Quên hoàn toàn ngón tay đi và nhìn vào trăng và bạn sẽ trở thành vị phật.

Đây là vấn đề mà nhân loại phải giải quyết. Trở thành người Ki tô giáo dễ hơn rất nhiều việc trở thành một Christ, trở thành một Phật tử dễ hơn rất nhiều việc trở thành vị phật, nhưng thực tại chỉ được biết tới bởi việc trở thành một Christ hay một Phật. Bằng việc trở thành người Ki tô giáo hay Phật tử bạn lại trở thành bản sao. Đừng xúc phạm bản thân mình theo cách đó. Có chút ít kính trọng bản thân mình đi. Đừng bao giờ là người Ki tô giáo và đừng bao giờ là Phật tử và đừng bao giờ là người Hindu. Là tâm thức không xác định, không bị chặn, không động cơ. Nếu bạn có thể làm được điều đó, tất cả những cái khác sẽ theo sau theo cách riêng của nó.

Chương 10. Cây trúc hồng

Câu hỏi thứ nhất

Người ta có thể sống và vận hành trong thế giới trong trạng thái của chứng ngộ hay vô trí không? Liệu người đã chứng ngộ có tự đầy đủ trong thế giới không?

Trạng thái của chứng ngộ không phải là trạng thái của cá nhân. Không có người trong nó. Người chứng ngộ là chứng ngộ chỉ bởi vì người đó không có; không có ai để vận hành. Vận hành tiếp tục, nhưng không có ai làm nó. Vận hành tiếp tục, nhưng không có ai vận hành nó. Thế thì nó tiếp tục theo cách riêng của nó... cũng như các vì sao cứ di chuyển và mùa vụ, và mặt trời mọc, và mặt trăng tới, và thuỷ triều, và biển cả, và dòng sông.

Người chứng ngộ là một với cái toàn thể; cái toàn thể vận hành qua người đó. Vận hành của người đó là hoàn hảo bởi vì người đó không có đó để bóp méo nó. Người đó giống hệt cây trúc hổng - bất kì bài hát nào cái toàn thể chọn để hát qua người đó, nó đều được hát lên. Không có người nào cản trở, không có người nào gây chướng ngại.

Người chứng ngộ là cái trống rỗng chứng ngộ... Cái trống rỗng chói sáng. Người đó đã biến mất. Nếu bạn tin vào khái niệm thượng đế, nếu bạn dùng thuật ngữ đó, thế thì bạn có thể nói thượng đế vận hành qua người đó. Nếu bạn không thích thuật ngữ đó, thế thì bạn có thể nói cái toàn thể vận hành qua người đó. Nhưng người đó không vận hành ở đó.

Khi bạn vận hành bạn tạo ra lo âu. Tất cả việc vận hành theo một cách nào đó đều là một loại xung đột với cái toàn thể. Nó là cuộc đấu tranh; có động cơ, có ham muốn, có tham vọng. Khi bạn có đó, tất cả mọi ốm yếu có đó. Khi bạn có đó, chứng loạn thần kinh có đó bản ngã là loạn thần kinh. Nó cố gắng áp đặt mục đích riêng của nó lên cái toàn thể - điều không thể được. Nó cố gắng làm điều không thể được làm, do đó mới nhận ngày càng nhiều thất vọng hơn, đi ngày một sâu hơn vào địa ngục và khổ.

Người chứng ngộ đơn giản cho phép; bất kì điều gì xảy ra đều là việc xảy ra. Rất khó quan niệm điều đó bởi vì nó không phải của tâm trí. Rất khó hiểu điều đó bởi vì không có kinh nghiệm. Bạn có thể hiểu điều đó chỉ khi bạn đã tan biến, khi bạn đã trở thành cái đó.

Không có cách nào để hiểu vị phật trừ phi bạn trở thành vị phật - bởi vì đó là chiều hướng hoàn toàn khác của sự tồn tại. Chúng ta chưa bao giờ nếm trải điều đó. Tâm trí đơn giản không thể nào quan niệm nổi, bởi vì tâm trí vận hành qua động cơ: phải có ham muốn, phải có mục đích, phải có người làm. Tâm trí nói nếu bạn không làm, làm sao điều đó sẽ xảy ra?

Nhưng hàng triệu điều đang xảy ra mà không có ai làm chúng cả. Ai đang làm cho các vì sao chuyển động? Vận hành của chúng chẳng tuyệt đối hoàn hảo đó sao? Cái gì lỡ? Cái gì thiếu? Ai đang xô những dòng sông này ra đại dương? Ai cứ điều khiển triều lên triều xuống? Ai cứ duy trì cái vô hạn này, cái mênh mông này? Chẳng có ai cả. Bởi vì không có ai cả, đó là lí do tại sao nó lại đẹp thế. Bởi vì không có ai cả, đó là lí do tại sao nó lại tuyệt đối hoàn hảo thế. Nếu ai đó có đó, thì có khả năng lỗi lầm. Nếu ai đó có đó, thì có khả năng sai lầm.

Không có ai cả - nó là từ cái trống rỗng.

Hạt mầm cứ nhú ra. Từng khoảnh khắc đều là phép màu, bởi vì từng khoảnh khắc sự tồn tại tới từ cái không. Từng khoảnh khắc hoa xuất hiện ra từ trời xanh. Không ai ép buộc nó, không ai kéo nó lên. Không có ai mở nụ; nó mở ra theo cách riêng của nó. Đây là điều Phât gọi là pháp, là luật, là luật tối thương của cuộc sống.

Người chứng ngộ không còn trong xung đột với luật tối thượng; người đó đã buông xuôi. Người đó nổi, người đó chảy cùng dòng sông. Người đó gần như trở thành con sóng trong dòng sông, người đó không tồn tại một cách tách biệt.

Người ta có thể sống và vận hành trong thế giới trong trạng thái của chứng ngộ hay vô trí không? Có chứ, người ta có thể vận hành. Người ta đã vận hành. Phật sống bốn mươi hai năm sau khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Mahavira sống bốn mươi năm sau khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Họ vận hành hoàn toàn tốt. Và vậy mà, cái đẹp hiện hữu, sự vĩ đại hiện hữu, điều không có ai làm nó cả.

Nó là phép màu từ khoảnh khắc nọ sang khoảnh khắc kia. Nó là điều tuyệt đối không thể nào tin được, điều lạ thường là nó vận hành từ cái không, vận hành từ không mục đích, vận hành từ vô trí. Chỉ vận hành mà không có trung tâm, không có cái ngã.

Người chứng ngộ là tự nhiên, tự phát. Người đó không có giải thích tại sao người đó lại đang vận hành. Người đó sẽ nhún vai nếu bạn hỏi câu hỏi 'Tại sao?' Người đó không thể giải thích được điều đó, người đó nhiều nhất có thể nói, 'Nó là cách nó thế. Nó là cách nó đang xảy ra.' Người đó sẽ nói, 'Tôi không biết, bởi vì không có ai để biết điều đó.' Nó là vận hành bí ẩn.

Tất nhiên vận hành sẽ là khác toàn bộ với vận hành của bạn. Từ vận hành của bạn, lo âu nảy sinh, căng thẳng. Từ vận hành của bạn, nỗi sợ nảy sinh. Nỗi sợ - bạn sẽ thành công hay không? Căng thẳng - bởi vì có cạnh tranh, xung đột; người khác cũng xô về cùng mục đích. Bạn sẽ có khả năng trở nên giầu không? Bạn sẽ có khả năng trở thành cái bạn muốn không? Điều đó dường như là dễ dàng.

Mulla Nasruddin một hôm nói với tôi, 'Khi tôi mười bốn tuổi tôi đã quyết định rằng tôi sẽ trở thành người giầu nhất trên thế giới, bằng bất kì giá nào.'

Thế là tôi hỏi anh ta, 'Thế rồi điều gì đã xảy ra? Anh chưa bao giờ trở thành người giầu nhất thế giới. Anh có thể là người nghèo nhất. Vậy thì điều gì đã xảy ra?'

Anh ta nói, 'Vào lúc tôi hai mươi mốt tuổi tôi nghĩ dễ thay đổi tâm trí mình hơn và trở thành người giầu nhất trên thế giới. Thay đổi tâm trí dễ dàng hơn.'

Mọi người đều muốn trở thành người giầu nhất thế giới. Mọi người đều muốn là người quyền lực nhất trên thế giới. Mọi người đều muốn là người mạnh nhất, đẹp nhất, thông minh nhất, nổi tiếng nhất trên thế giới. Tất nhiên nhiều lo âu đã được tạo ra. Trong lo âu đó bạn ở trong một loại ốm yếu liên tục, không thoải mái, bồn chồn, lên cơn sốt, trong đó bạn cứ liên tục run rẩy. Và mọi khoảnh khắc đều có thất vọng chờ đợi bạn.

Do đó mọi người nói, 'Con người đề nghị và thượng đế quyết định.' Thượng đế chưa bao giờ quyết định cái gì cả. Trong chính đề nghị của mình bạn đang quyết định thượng đế, do đó bạn lâm vào rắc rối. Bởi vì tự nhiên có cách riêng của nó, Đạo có cách riêng của nó; nó

có định mệnh riêng của nó. Cứ dường như bộ phận đang cố gắng đi con đường riêng của nó, bỏ cái toàn thể đằng sau. Điều đó là không thể được - bộ phận phải đi cùng với cái toàn thể. Cái đuôi phải đi cùng với con voi. Nếu cái đuôi bắt đầu đi theo cách riêng của nó ngược với voi, tách rời khỏi voi, thế thì sẽ có rắc rối - cái đuôi sẽ phát điên. Và thực tế nó sẽ phải lôi theo con voi; không có cách khác.

Cho nên chỉ có hai kiểu người trên thế giới. Một kiểu, những người có mục đích riêng tư - họ cảm thấy họ đang bị kéo lê; họ cảm thấy con người đề nghị, thượng đế quyết định. Thế rồi có kiểu người khác trên thế giới - rất ít, hiếm hoi, xa xôi, xa xăm và ít ỏi ở giữa, rất ít - những người đã vứt bỏ tất cả những đề nghị của mình. Họ không kéo lê, họ nhảy múa. Họ nhảy múa, bởi vì bất kì điều gì thượng đế đề nghị họ đều chấp nhận. Và họ không có đề nghị riêng tư nào, họ không có ham muốn nào của riêng mình.

Đó là điều Jesus nói trên cây thập tự, đó là thông điệp cuối cùng của ông ấy cho thế giới - 'Vương quốc của ngài tới, ý chí của ngài sẽ được thực hiện'. Chỉ một khoảnh khắc trước ông ấy còn ngần ngại chút ít, ngay khoảnh khắc trước ông ấy đã kêu lên và nói, 'Sao ngài đã từ bỏ con? Tại sao? Tại sao ngài cho con xem tất cả những điều này?'

Bạn không thể phàn nàn Jesus được - điều đó nữa cũng là tự nhiên và con người. Ông ấy mới chỉ ba mươi ba tuổi, ông ấy còn chưa già, ông ấy vẫn còn trẻ, ông ấy chưa thấy toàn thể cuộc sống, ông ấy còn chưa nếm trải, ông ấy còn chưa sống - và bỗng nhiên ông ấy thấy bản thân mình trên cây thập tự, kì quặc, bị lăng mạ, bị bác bỏ bởi chính người của mình. Và điều đó là tự nhiên khi ông ấy kêu lên với thượng đế, 'Sao ngài lại từ bỏ con? Sao ngài lại cho con xem tất cả những điều này?' - mang tính con người, rất con người.

Nhưng lập tức ông ấy trở nên nhận biết về điều đó. Điều đó phải đã vô tình buột ra - việc kêu lên phản đối thượng đế - vào khoảnh khắc của vô nhận biết. Nỗi đau có thể đã quá nhiều, khổ quá nhiều. Cái chết kề ngay bên cạnh; ông ấy đã bị sốc. Nhưng ông ấy đã lấy lại cân bằng. Ông ấy đã định đề nghị điều gì đó. Ông ấy đơn giản nói, 'Vương quốc của thượng đế tới, ý chí của thượng đế sẽ được thực hiện.' Ông ấy đã buông xuôi. Ông ấy chết như Christ.

Trong một khoảnh khắc ông ấy không còn là Jesus nữa, ông ấy đã là Christ. Trong một khoảnh khắc ông ấy không còn là con người nữa, ông ấy là siêu nhân. Lỗ hổng là rất nhỏ. Đó là lí do tại sao Phật nói, 'Bỏ lỡ nó chỉ một li thôi, hay một khoảnh khắc thôi, và các ông bị ném đi xa hàng triệu dặm.' Chỉ một li là khác biệt giữa hai câu này - không có mấy lỗ hổng, có thể chỉ một hơi thở. Nhưng ông ấy đã là người thường khi ông ấy kêu lên phản đối thượng để - con người, yếu đuối. Ngay một khoảnh khắc sau đó ông ấy đã được hoà giải; đã không có vấn đề nào. Nếu đây là cách thượng đế muốn nó xảy ra, thế thì đây là cách nó phải xảy ra. Ông ấy đã chấp nhận.

Nụ cười phải đã tới cho khuôn mặt ông ấy, và không chỉ cho khuôn mặt ông ấy mà còn cho cả trái tim ông ấy nữa. Trong khoảnh khắc đó ông ấy phải đã mở rộng. Bây giờ không có gì để co lại, để vẫn còn khép kín. Ngay cả cái chết cũng được chấp nhận. Khi bạn chấp nhận cái chết, bạn đã chấp nhận thượng đế. Mọi người đều ham muốn cuộc sống. Khi bạn chấp nhận cuộc sống bạn không chấp nhận nhiều. Khi bạn chấp nhận cái chết bạn đã chấp nhận tất cả.

Người chứng ngộ là người đã không chỉ chấp nhận cái chết, người đã thực sự chết. Người đó không còn đó nữa, ngôi nhà tuyệt đối trống rỗng. Hay người đó là sự trống rỗng ấy. Sự trống rỗng ấy là chói sáng, đầy ánh sáng. Bây giờ người đó đi tay trong tay với thượng đế. Bây giờ bất kì chỗ nào thượng đế đưa người đó tới, bất kì mảnh đất nào - chưa lên bản đồ, chưa vẽ bản đồ - người đó vẫn đi, nhảy múa. Người đó không bị kéo lê.

Nếu bạn bị cuộc sống kéo lê đi, thế thì bạn phải tranh đấu với nó. Nếu bạn bị cuộc sống làm cho chán chường, thế thì bạn phải tranh đấu với nó. Nếu bạn bị cuộc sống làm cho thất vọng, bạn phải tranh đấu với nó. Đây là những chỉ báo rằng bạn không được hoà giải với cuộc sống, rằng bạn vẫn chưa trở nên đủ chín chắn để buông xuôi; ban vẫn còn trẻ con, ban đang trong cơn cáu kỉnh trẻ con.

Người thực sự chín chắn không có ý chí của riêng mình. Người đó nói, 'Ý chí của ngài sẽ được thực hiện.' Chỉ tâm trí chưa chín chắn mới mang ý chí riêng của mình, và tất nhiên họ khổ sở. Ý chí đem tới khổ sở, ý chí là con đường tới địa ngục. Bạn đem vào đau khổ, bạn là con đường tới địa ngục. Bạn tạo ra đau khổ.

Tất nhiên, người chứng ngộ vận hành hoàn toàn khác. Bản thân người đó không biết mình đang đi đâu, và người đó không lo nghĩ về

nó. Người đó không nghĩ về nó - nơi người đó đi. Người đó tin cậy: bất kì chỗ nào người đó đi, nó đều tốt. Sự tin cậy của người đó là toàn bộ và vô hạn.

Người đó tin cậy vào cuộc sống, người đó tin cậy vào bản thân mình. Người đó tin cậy vào cái toàn thể, bạn tin cậy vào bộ phận tí hon. Người đó tin cậy vào cái mênh mông, cái vô hạn, bạn tin cậy vào tâm trí con người tầm thường. Tin cậy của người đó làm cho người đó thành trí huệ, tin cậy của bạn làm cho bạn thành ngu xuẩn. Bạn hoài nghi cái toàn thể và bạn tin cậy vào bản thân mình. Người đó đã vứt bỏ bản thân mình và người đó tin cậy vào cái toàn thể. Người đó không bao giờ bị thất vọng, người đó không nuối tiếc. Người đó không bao giờ nhìn lại sau, bởi vì bất kì cái gì có, đều đã có - và bất kì cái gì có, đều tốt.

Và đó không chỉ là điều tâm trí. Người đó cảm thấy nó, toàn thể sự tồn tại của người đó được rạng ngời với 'có!' Người đó nói 'có' với cuộc sống, bạn cứ nói 'không'. Nói không tạo ra bản ngã, nói có vứt bỏ bản ngã, giúp cho bản ngã được vứt bỏ và biến mất.

Người chứng ngộ là 'có' tuyệt đối, vô điều kiện. Rất khó hiểu điều đó trừ phi bạn đã nếm trải cái gì đó của nó. Đó là cách duy nhất để biết về nó.

Liệu người chứng ngộ có tự đầy đủ trong thế giới không? Đó là lí do tại sao tôi nói bạn có thể hiểu nó chỉ nếu bạn đã biết nó, nếu bạn đã trở thành nó. Bằng không bạn sẽ cứ hỏi những câu hỏi chẳng liên quan. Chẳng hạn: Liệu người chứng ngộ có tự đầy đủ trong thế giới không?

Người đó không có cái ngã, cho nên làm sao người đó có thể là tự đầy đủ được? Người đó không có cái ngã, cho nên làm sao người đó có thể là tự đầy đủ theo bất kì cách nào được? Tôi không nói rằng người đó không hài lòng. Tôi không nói rằng người đó không đầy đủ. Tôi đơn giản nói rằng người đó không thể tự đầy đủ được bởi vì người đó không có cái ngã.

Người chứng ngộ đi tới biết rằng độc lập là không thể được, phụ thuộc cũng không thể được. Thực tại không phụ thuộc không độc lập; thực tại là liên thuộc. Chúng ta cùng tồn tại với nhau. Và khi tôi nói 'chúng ta', cây cối cũng được bao hàm, núi non cũng được bao

hàm, bầu trời cũng được bao hàm. Khi tôi nói 'chúng ta', mọi thứ đều được bao hàm, không cái gì bị loại trừ. Chúng ta cùng tồn tại với nhau. Chúng ta cùng hiện hữu với nhau. Chính hiện hữu của chúng ta là sự cùng nhau. Không ai là tự đầy đủ.

Điều thông thường là chúng ta cố gắng để trở thành - tự đầy đủ. Đó là toàn thể cuộc tranh đấu của chúng ta - để cho chúng ta không còn phụ thuộc vào bất kì ai. Những thử nghĩ mà xem: liệu có thể tự đầy đủ được không? Và nếu điều đó là có thể cho con người trở thành tự đầy đủ, người đó có còn sống động không? Người đó sẽ chết. Chỉ khi bạn trong nấm mồ thì bạn mới tự đầy đủ. Bằng không bạn sẽ phải thở chứ - và bạn không thể là tự đầy đủ về điều đó được. Bạn sẽ phải lấy hơi thở, sinh lực, prana. Bạn sẽ phải đợi để mặt trời làm bạn ấm. Bạn sẽ phải ăn quả của cây để cho nước quả trở thành máu bạn. Bạn sẽ cần cả tỉ thứ. Làm sao bạn có thể là tự đầy đủ được? Chính ý tưởng này là ngu xuẩn.

Nhưng có những người, cái gọi là thánh nhân - người cứ dạy bạn 'trở nên tự đầy đủ'. Đó là việc đề cao lòng tự trọng. Tự đầy đủ không thể có được trong bản chất của mọi vật bởi vì cái ngã là giả. Cái ngã chỉ là ý tưởng, nó không có thực tại nào, cho nên làm sao bạn có thể tạo ra sự đầy đủ quanh ý tưởng giả tạo? Cái ngã trong bản thân nó là mang tính không tồn tại, cho nên làm sao bạn có thể tạo ra sự đầy đủ xung quanh cái gì đó không tồn tại?

Người chứng ngộ là người nhìn vào cuộc sống và đi tới biết rằng 'Mình không có, chỉ thượng đế có, chân lí có. Chân lí là tự đầy đủ, cái toàn thể là tự đầy đủ. Làm sao mình có thể là tự đầy đủ được?' Chúng ta được nối với mọi thứ khác, và việc nối này thực sự phức tạp. Tôi không chỉ được nối với bạn, bạn không chỉ được nối với những cây này, bạn không chỉ được nối với mặt trời hôm nay - bạn được nối với tất cả mọi người đã từng sống trên trái đất. Nếu cha mẹ bạn mà không có đó thì bạn đã không có ở đây rồi. Đi ngược lại, đi lùi lại - nếu Adam và Eve mà không có đó thì bạn đã không có ở đây rồi.

Cho nên không chỉ chúng ta được nối với sự tồn tại đương đại, chúng ta được nối với toàn thể quá khứ - không chỉ với nhân loại, mà với toàn thể vũ trụ. Điều này là dễ hiểu - rằng chúng ta được nối với toàn thể quá khứ - bằng không thì làm sao chúng ta có thể hiện

hữu được? Chúng ta là một phần của cuộc diễu hành, một phần của dòng sông, dòng sông đang tiếp diễn. Bạn cũng được nối với tương lai. Có chút ít khó khăn hơn bởi vì chúng ta nghĩ rằng có thể điều đó là đúng - chúng ta được nối với quá khứ - nhưng làm sao chúng ta lại được nối với tương lai?

Dòng sông có đôi bờ. Nó không thể chảy chỉ với một bờ, bằng không nó sẽ chẳng bao giờ đạt tới đại dương. Bờ bên kia có thể bị ẩn kín trong sương mù dày đặc, bạn có thể không có khả năng thấy nó, nó có thể ở rất xa xăm. Bạn không thể thấy được nó - nó ở bên ngoài đường chân trời - nhưng dầu vậy bạn vẫn có thể nghĩ rằng nó phải có đó. Quá khứ là bờ này của dòng sông thời gian, tương lai là bờ kia. Không có tương lai, quá khứ không thể tồn tại được; và không có quá khứ và tương lai thì hiện tại không thể tồn tại được. Hiện tại là dòng sông, quá khứ là bờ này, tương lai là bờ kia.

Chúng ta không chỉ được nối với quá khứ, chúng ta đang được nối với tương lai nữa. Bạn không chỉ được nối với cha mẹ mình, bạn được nối với con cái mình nữa - con cái còn chưa được sinh ra. Bạn không chỉ là một với quá khứ đã từng ở đây, mà cả với tương lai sẽ diễn ra ở đây. Bạn được nối với hôm qua và ngày mai - bằng không thì hôm nay không thể tồn tại được. Nó phải tồn tại giữa hôm qua và ngày mai những hôm qua và những ngày mai. Hôm nay chỉ là bước chuyển ở giữa.

Nếu bạn nhìn theo cách đó, thế thì trong không gian chúng ta được nối với mọi thứ. Nếu mặt trời chết hôm nay chúng ta tất cả đều sẽ chết. Nó ở xa thế; ánh sáng mất mười phút để tới chúng ta. Mười phút chẳng có vẻ gì là thời gian lớn cả, nhưng để ánh sáng đi ngần đó thời gian thì thực sự là lớn, bởi vì ánh sáng đi nhanh thế - ba trăm nghìn ki lô mét một giây.

Mặt trời ở xa mười phút. Nhưng nếu nó chết, bỗng nhiên bạn sẽ thấy những cái cây này chết, bỗng nhiên bạn sẽ thấy bản thân mình co lại và chết. Bỗng nhiên bạn sẽ thấy toàn thể cái đẹp biến mất khỏi trái đất, bởi vì toàn thể hơi ấm biến mất khỏi trái đất. Hơi ấm là cuộc sống. Chính sự đập rộn ràng của trái tim là được nối với mặt trời đấy. Nhưng các nhà khoa học nói bản thân mặt trời lại được nối với nguồn ánh sáng nào đó, vẫn còn chưa được phát hiện ra. Ở đâu đó tại chính trung tâm của toàn thể sự tồn tại phải có một nguồn mà mặt trời được nối vào.

Mọi thứ đều được nối. Bạn đã từng quan sát mạng nhện chưa? Chạm vào nó ở bất kì đâu và cả cái mạng rung lên. Đích xác theo cách đó là cuộc sống. Chạm vào nó ở bất kì đâu... chạm vào cái một nhành cỏ và bạn đã chạm vào tất cả các vì sao, bởi vì mọi thứ được liên nối thế. Không có biên giới - chúng ta không là những hòn đảo, chúng ta là lục địa. Không cái gì xác định bạn cả. Tất cả mọi định nghĩa đều nhân tạo. Tất cả mọi định nghĩa đều giống như hàng rào quanh nhà bạn - nó không phân chia trái đất. Tất cả các biên giới đều giống như trên bản đồ - nó không phân chia trái đất, nó không phân chia đại dương, nó không phân chia bầu trời. Nó chỉ là trên bản đồ.

Người chứng ngộ là người đã vứt bỏ mọi lắn ranh; không là người Ki tô giáo, không là người Hindu, không là người Mô ha mét giáo, không là Phật tử, không là người cộng sản, không là người phát xít, không là đàn ông, không là đàn bà, không là thanh niên, không là người già - người đã vứt bỏ tất cả mọi đường ranh giới, người sống không định nghĩa. Sống không định nghĩa là sống một cách vô hạn, bởi vì mọi định nghĩa đều là hữu hạn. Định nghĩa tức là làm thành hữu hạn.

Người chứng ngộ là người không định nghĩa được, vô hạn. Người đó không có ranh giới.

Ai đó hỏi Bokuju, một Thiền sư, 'Thưa thầy, thầy nói mọi thứ đều là một. Thế thì con chó cũng là vị phật sao?' Đó là cách thức hỏi của Thiền, 'Chó cũng là thượng đế được không?' Bokuju không trả lời bằng miệng; ông ấy bò trên bốn chi và bắt đầu sủa. Ông ấy đã là vị phật, một người chứng ngộ. Ông ấy đơn giản chỉ ra rằng, 'Có chứ. Trông đây - đây là con chó sủa, và đây cũng là vị phật.' Chó không là gì ngoài thượng đế đảo ngược. Cứ đọc ngược nó lại mà xem (dog - god); đó là sự khác biệt duy nhất.

Mọi thứ đều thiêng liêng và mọi thứ đều là một.

Người chứng ngộ không là tự đầy đủ. Người đó là đầy đủ, chắc chắn - nhưng không tự đầy đủ. Đầy đủ bởi vì không có vấn đề với người đó - cái toàn thể có sẵn cho người đó. Cái toàn thể cứ cung cấp cho người đó cho dù không được hỏi. Cái toàn thể chăm nom. Người đó đã tan biến vào trong cái toàn thể; bây giờ cái toàn thể chịu trách nhiệm. Cái toàn thể chăm nom người đó. Người đó được bảo vệ bởi cái toàn thể, người đó được che chở bởi cái toàn thể.

Người đó ở nhà trong cái toàn thể. Bất kì cái gì xảy ra cũng đều được đón chào, bởi vì nó đang xảy ra qua cái toàn thể. Làm sao nó có thể sai được? 'Ý chí của ngài sẽ được thực hiện, vương quốc của ngài tới.' Người đó chỉ là con số không.

Cho nên tôi không thể nói người đó là tự đầy đủ được. Người đó là cực kì đầy đủ, nhưng không tự đầy đủ. Sự đầy đủ của người đó không tới từ cái ngã của người đó, sự đầy đủ của người đó tới bởi vì người đó đã vứt bỏ cái ngã của mình. Người đó là đầy đủ bởi vì người đó là cùng với cái toàn thể - bây giờ làm sao người đó có thể thiếu được cái gì? Không thể nào thiếu được cái gì cả. Mặt trời cùng với người đó, mặt trăng cùng với người đó, cây cối, dòng sông, đại dương - người đó không còn nghèo nàn nữa.

Người chứng ngộ là người giầu nhất có thể có, nhưng cái giầu của người đó tới từ buông xuôi, không từ tranh đấu. Người đó không tranh đấu... người đó không có xung đột gì với cái toàn thể. Người đó đã rơi vào trong hài hoà, người đó là sự hài hoà.

Đứa trẻ ở rất gần với thượng đế bởi vì nó ở rất gần với tự nhiên. Đứa trẻ còn chưa được văn minh hoá, nó vẫn còn nguyên thuỷ. Đứa trẻ còn gần con vật hơn cái gọi là con người. Đứa trẻ vẫn sống qua hồn nhiên và không qua tri thức.

Đó là toàn thể nỗ lực của tôi, Parijat này. Đó là điều tôi đang cố gắng làm: phá huỷ - phá huỷ tất cả những cái đã trở thành việc bao vây bạn và thời thơ ấu của bạn. Vâng, đó là điều tôi đang làm. Tôi muốn bạn có thời thơ ấu khác. Tôi muốn bạn đi vào trong hồn nhiên của mình lần nữa, thu lại hồn nhiên nguyên thuỷ đó, được sinh ra.

Câu hỏi thứ hai

Nghe thầy hôm nay tôi trở thành đứa trẻ. Tôi muốn hét lên, 'Nhưng tôi mới chỉ ba tuổi,' như tôi đã làm một lần, nhiều năm trước đây tại lớp khiêu vũ. Phải làm gì đây?

Nicodemus hỏi Jesus, 'Thưa ông, tôi phải làm gì đế biết chân lí?'

Jesus nhìn vào ông ấy và nói, 'Ông sẽ phải được tái sinh. Như ông hiện tại thì ông không thể tạo được tiếp xúc nào. Ông mang quá nhiều chướng ngại, ông mang quá nhiều khối chắn. Ông sẽ phải trở thành đứa trẻ lần nữa.'

Câu hỏi này là từ Parijat. Điều này cũng là điệu vũ. Nghe tôi, bạn ở trong điệu vũ tinh tế. Ở cùng tôi, bạn ở trong điệu vũ với tôi. Điều đó có thể xảy ra. Nếu bạn thực sự trong điệu vũ, tuổi bạn có thể biến mất. Bạn có thể lại trở thành đứa trẻ, bạn có thể lấy lại cảm nhận đó, cái đã là của bạn khi bạn còn là đứa trẻ. Bạn có thể lấy lại sáng tỏ đó, cái đã là của bạn khi bạn còn là đứa trẻ. Bạn có thể lần nữa tới gần với thượng đế.

Có lần Jesus đang đứng trong bãi chợ, một đám đông đã tụ tập lại, và ai đó hỏi, 'Thưa ông, ông cứ liên tục nói về vương quốc của thượng đế, nhưng ông chẳng bao giờ nói với chúng tôi ai sẽ có khả năng vào trong vương quốc đó. Ai sẽ là người xứng đáng?' Jesus nhìn quanh. Một đứa trẻ nhỏ cũng có đó trong đám đông. Ông ấy công kênh nó lên trên vai mình và nói, 'Bất kì ai giống như đứa trẻ này. Chỉ những người giống như trẻ con mới có khả năng vào trong vương quốc của thượng đế.'

Đã có một thời thơ ấu bạn đã đánh mất - chẳng phải lo nghĩ gì về nó cả; điều đó là tự nhiên. Nó phải bị mất. Nó là ở trong tiến trình tự nhiên của mọi sự. Thời thơ ấu đó cũng là vô ý thức; bạn không thể mang được nó đi mãi mãi. Nó phải sụp đổ và biến mất. Nó giống như cái răng đầu tiên - chúng quá mềm. Chúng sẽ không có khả năng giúp cả đời bạn. Chúng phải bị bỏ đi và nhường chỗ cho răng khoẻ hơn.

Thời thơ ấu đầu tiên cũng giống như chiếc răng đầu tiên. Chúng đã biến mất, chúng không còn đó nữa, và bạn đang sống mà không có răng - không có thời thơ ấu của mình - do đó mới khổ. Bạn sẽ phải giành lại thời thơ ấu của mình lần nữa, bạn sẽ phải làm thời thơ ấu của mình lớn lên lần nữa. Và thời thơ ấu này sẽ rất mạnh, cực kì mạnh. Bởi vì bây giờ nó sẽ là cái gì đó có ý thức, nó sẽ là cái gì đó mà bạn đã phát triển tới.

Thời thơ ấu thứ nhất đơn giản là món quà của thiên đường, thời thơ ấu thứ hai sẽ là của bạn nhiều hơn. Nó sẽ bắt rễ sâu sắc hơn. Thời thơ ấu thứ nhất bị mất bởi vì nó là vô ý thức, và bạn càng trở nên có ý thức thì nó càng biến mất đi. Thời thơ ấu thứ hai phải có ý thức, thế thì sẽ không có vấn đề gì. Thế thì nó có thể ở cùng với bạn tới vĩnh hằng.

Đôi khi lặp đi lặp lại bạn đi tới một khoảnh khắc mà bạn có thể nghe thấy chim chóc rõ ràng hơn - lại giống như bạn vẫn hay nghe trong

thời thơ ấu của mình; khi bạn có thể thấy hoa rõ ràng hơn - chúng trở thành phiêu diêu, mầu sắc hơn. Bạn có thể thấy cây và mầu lục của chúng. Nó mạnh thế, nó gây thương tổn! Nó xuyên thấu vào trong tim.

Mọi thứ đều trở thành rất mãnh liệt khi bạn là đứa trẻ. Nó đã mãnh liệt một ngày nào đó. Nhớ bản thân bạn tung tăng chạy trên bãi biển, nhặt vỏ sò, hay chạy đuổi bướm trong vườn. Nhớ lại những điều đó đã hoàn toàn khác như thế nào, cuộc sống đã nhiều mầu sắc như thế nào, mọi thứ đã là phép màu và sự ngạc nhiên như thế nào. Cách mọi thứ đơn giản đáng ngạc nhiên, cách mọi thứ đẹp không thể nào tin nổi. Cách mọi thứ được dùng để lôi kéo chú ý của bạn, cách mọi thứ được dùng để tạo ra lãng mạn trong bạn. Và cách bạn đã tràn đầy năng lượng, rạng ngời, hừng hực, vui sướng. Cách cuộc sống đã là một chiều hướng hoàn toàn khác. Cách bạn đã vui sướng trong những điều nhỏ bé, trong những thứ vô nghĩa. Cách bạn đã vui đùa, cách mọi thứ đã là dấu hỏi, bí ẩn.

Cùng điều đó có thể lại xảy ra, nên xảy ra lần nữa. Đó là điều tất cả các tôn giáo đều động tới - để cho bạn thời thơ ấu thứ hai. Ở Ấn Độ chúng ta gọi người đó, người đạt tới thời thơ ấu thứ hai là dwij, được sinh ra hai lần. Người đó được sinh ra lần nữa - không về vật lí mà về tâm lí. Lần sinh thứ nhất là từ cha mẹ bạn, lần sinh thứ hai là từ thầy bạn. Lần sinh thứ nhất chỉ về thân thể, lần sinh thứ hai là về linh hồn.

Parijat nói,

Nghe thầy hôm nay con trở thành đứa trẻ... Bạn được ân huệ rồi - bây giờ đừng để mất nó. Ngay lúc ban đầu nó sẽ rất mong manh. Nó sẽ tới như làn gió thoảng và sẽ đi mất. Nó sẽ có đó nhảy múa quanh bạn trong một khoảnh khắc, và khoảnh khắc tiếp nó không có đó. Nó sẽ có đó giống như cửa sổ mở ra rồi đóng lại. Nó sẽ có đó rất mong manh, rất mảnh mai. Cho phép nó ngày một nhiều hơn, tận hưởng nó ngày một nhiều hơn. Hợp tác với nó ngày một nhiều hơn. Đợi nó ngày một nhiều hơn, cầu nguyện cho nó ngày một nhiều hơn - và nó sẽ tới ngày một nhiều hơn. Chẳng mấy chốc nó sẽ giống như cơn gió mạnh. Chẳng mấy chốc nó sẽ không chỉ là một thoáng nhìn, nó sẽ trở nên thực hơn, vững chắc hơn.

Thực tế, khi thời thơ ấu thứ hai của bạn trở thành thực, nó có sự vững chắc tới mức không vật chất nào có thể có sự vững chắc được

như thế. Nó là thứ vững chắc nhất trong sự tồn tại. Khi nó trở thành vững chắc, khi nó bao giờ cũng có đó - ngủ nó có đó, thức nó có đó, ăn, nói, ngồi trong im lặng nó có đó, bước đi ở bãi chợ nó có đó - khi bạn được bao quanh bởi nó... Ngay cả khi bạn hoạt động quá nhiều, nó bao giờ cũng có đó ở nền tảng.

Bất kì khi nào bạn bất hoạt nó đều đi tới chỗ sẵn sàng, bất kì khi nào bạn quá nhiều hoạt động nó đều đi vào nền tảng - nhưng nó cứ rì rầm. Đôi khi nó là tiếng rì rầm xa xa của thác đổ, đôi khi nó là tiếng ồn ào rất hoang sơ, nhưng bao giờ nó cũng vẫn còn.

Thoáng nhìn đầu tiên đã xảy ra, tia sáng đầu tiên đã đi vào. Bây giờ đi theo nó, bây giờ bắt giữ tia sáng này. Nó sẽ là mối nối đầu tiên của bạn với sự hồn nhiên. Đừng hoảng sợ bởi nó, bởi vì bị hoảng sợ là rất dễ dàng. Nghĩ bản thân mình lại là đứa trẻ, người ta trở nên hoảng sợ. Điều gì xảy ra? Bởi vì trong cái gọi là thế giới của chúng ta, cái gọi là xã hội và văn hoá, trên khắp thế giới, trẻ con không được kính trọng.

Đứa trẻ không được coi là thực, đứa trẻ bị coi là ở trạng thái đang lớn. Đứa trẻ bị coi là bước chuyển tới cuộc sống thực. Cuộc sống thực là khi đứa trẻ đã biến mất - đó là điều chúng ta đã từng được dạy. Thời thơ ấu không là gì ngoài việc chuẩn bị. Tới trường phổ thông, lên cao đẳng, vào đại học; được chuẩn bị, được sẵn sàng - thế rồi bắt đầu cuộc sống thực. Cho nên thời thơ ấu chỉ là phần lời nói đầu, nó không phải là cuốn sách thực. Đó là điều chúng ta đã từng được dạy.

Cho nên lần nữa khi bạn cảm thấy thời thơ ấu ngóc đầu dậy, người ta có thể trở nên hoảng sợ. Cái gì đang xảy ra? Mình đang mất kí ức sao? Mình đang mất việc học sao? Mình đang mất tuổi trưởng thành sao? Mình đang mất đi tất cả những cái mình đã học với chi phí cao thế, với những khó khăn thế, với những bài tập khó thế sao? - mình tụt lại sao? thoái lui sao?

Nếu bạn hỏi nhà phân tích theo Freud, ông ta sẽ nói, 'Parijat, bạn đang thoái lui đấy. Đề phòng đi, đừng cho phép điều này. Bằng không thì tất cả những điều bạn đã thu được với nỗ lực như vậy sẽ bị mất.' Nhưng tôi sẽ bảo bạn, bạn không thoái lui đâu. Đây không phải là cùng thời thơ ấu mà bạn đã đánh mất; đây là cái gì đó tuyệt đối mới. Nó giống như thời thơ ấu, nhưng nó là cái gì đó tuyệt đối

mới. Nó là thời thơ ấu mới, thời thơ ấu thứ hai, nó là việc tái sinh. Cho nên đừng hoảng sợ, đừng bắt đầu cảm thấy rằng cái gì đó sai.

Điều đó xảy ra cho người đàn bà khác... và nó có thể xảy ra cho đàn bà dễ dàng hơn đàn ông, bởi vì đàn bà vẫn còn chút ít chưa văn minh hoá hơn đàn ông. Họ vẫn gần với tự nhiên hơn. Bởi vì toàn thể xã hội này là hướng đàn ông, nên đàn bà đã bị bỏ lại sau. Theo một cách nào đó điều này là rất may mắn. Đàn bà vẫn còn hoang dã hơn. Đó là lí do tại sao họ có thể la hét và giận dữ và khóc lóc và nước mắt có thể chảy ra từ mắt họ. Đàn ông đã trở nên rất đông cứng; đàn bà vẫn còn linh động, lỏng lẻo hơn. Cho nên đi vào thời thơ ấu lần thứ hai với đàn bà dễ dàng hơn với đàn ông. Đàn ông sẽ phải nỗ lực gian nan hơn chút ít.

Với người đàn bà khác điều đó đã xảy ra. Bà ấy rất già, gần bẩy mươi. Bà ấy trở nên rất sợ hãi. Bà ấy tới tôi và bà ấy nói, 'Điều gì đang xảy ra vậy? Tôi cảm thấy giống như đứa trẻ. Mà không chỉ có thế - tôi cảm thấy cư xử y hệt đứa trẻ, cười như đứa trẻ, nói như đứa trẻ. Mà cũng không chỉ có thế - tôi muốn trêu mọi người.' Bà già bẩy mươi tuổi muốn trêu ghẹo mọi người như đứa trẻ nhỏ. Bà ấy sợ, một cách tự nhiên vậy. Tôi nói, 'Đừng lo nghĩ. Bắt đầu chơi với trẻ con đi.' Bà ấy nói, 'Cái gì? Bắt đầu chơi với trẻ con á? Thầy có thực ngụ ý như vậy không?' Tôi nói, 'Có.'

Và bà ấy thực sự là người đàn bà tốt, người đàn bà hiếm hoi. Bà ấy bắt đầu chơi với trẻ con - Siddhartha và Purva, và những sannyasins nhỏ trở thành bạn của bà ấy. Và ngay cả những người khác cũng bị phân vân và ngạc nhiên. Và ngay cả những người khác cũng cảm thấy cái gì đó cực kì đẹp đẽ đang xảy ra. Bà ấy hay chơi trong đạo tràng với trẻ nhỏ; con nhỏ của người lao động làm việc cho Phòng Phật, với chúng, bà ấy cũng trở thành bạn. Đó là một hiện tượng hiếm hoi. Bà ấy chấp nhận điều đó và cái gì đó đã bắt đầu lớn lên trong bà ấy.

Khi bà ấy ra đi, bà ấy lại tới và nói, 'Bây giờ tôi lại gặp rắc rối rồi. Osho ơi, thầy đã đẩy tôi vào rắc rối. Tôi đã thích thú điều đó nhiều lắm. Lần đầu tiên trong đời mình đã có cái gì đó có ý nghĩa. Nhưng làm sao tôi bảo vệ được nó ở phương Tây? Mọi người đơn giản cho tôi vào nhà thương điên. Ở đây thì điều đó là được. Ở đây có thầy, và ở đây các sannyasins chấp nhận, và họ nghĩ rằng khi Osho đã nói, thế thì moi sư là được. Nhưng ai sẽ bảo vê tôi ở đó? Và tôi

không muốn mất chiều hướng này đã mở ra, tôi không muốn đóng cánh cửa này. Toàn thể cuộc sống của tôi đã từng là sự phí hoài. Vài ngày này tôi đã lại trở thành đứa trẻ, tôi đã yêu mến việc hiện hữu, tôi đã trở nên biết ơn thế việc hiện hữu - phúc lành đã xảy ra.'

Cùng điều đó là có thể cho Parijat. Cô ấy có trái tim rất dịu dàng. Đế tia sáng đầu tiên này trở thành ngày một mạnh hơn. Đi cùng nó, nhảy múa cùng nó. Bắt đầu lại ca hát, lại bắt đầu chơi đùa. Cho dù mọi người có cho điều đó là điên, đừng bận tâm về những người đó. Bởi vì họ bao giờ cũng nghĩ theo cách đó. Họ nghĩ thánh Francis điên bởi vì ông ấy đã trở thành giống như đứa trẻ. Họ đã coi Jesus là điên, họ đã coi Phật là điên. Họ bao giờ cũng nghĩ theo thuật ngữ đó.

Thực tế, họ đã mất tất cả các tiếp xúc với tự nhiên. Họ là những người chết. Bất kì khi nào họ thấy ở đâu đó toả sáng nào đó, cuộc sống nào đó nảy sinh, họ bắt đầu cảm thấy bị bẽ mặt. Họ không thể tin được vào điều đó - rằng điều đó là có thể. Bởi vì điều đó đã không xảy ra cho họ, làm sao họ nó có thể xảy ra cho ai đó khác được? 'Sao anh dám nói vậy? Nó đã không xảy ra cho tôi, làm sao nó có thể xảy ra cho anh được? Không thể được! Anh phải tưởng tượng rồi, hay anh phải bị trục trặc tâm lí nào đó.'

Đừng bận tâm tới những người này. Xã hội này điên. Trong xã hội này mọi người lành mạnh đều bị coi là điên. Người đó có vẻ điên. Đó là xã hội của người mù. Bỗng nhiên mắt bạn mở ra và bạn bắt đầu nói về ánh sáng, và tất cả những người mù tập hợp lại với nhau và họ nói, 'Vô nghĩa làm sao. Người này đã phát điên rồi. Ánh sáng không tồn tại. Điều được viết trong kinh sách chúng ta là ánh sáng không tồn tại. Các nhà tiên tri của chúng ta đã chứng minh điều đó, các triết gia của chúng ta đã tranh cãi về điều đó - ánh sáng không tồn tại. Không có thượng đế, không có khả năng của thời thơấu thứ hai.' Họ sẽ phủ nhận.

Thực tế, trong khi họ đang phủ nhận, họ đơn giản tự bảo vệ mình. Họ sợ. Nếu điều này là đúng, thế thì nó sẽ tạo ra bồn chồn trong họ, không hài lòng - sự không hài lòng thiêng liêng. Và họ sợ không hài lòng đó, bởi vì điều đó sẽ thay đổi toàn thể cuộc sống của họ, toàn thể phong cách của họ. Nó sẽ phá huỷ quá khứ của họ. Với điều đó thì họ không có đủ dũng cảm. Với điều đó họ không đủ bạo dạn. Với

điều đó họ sẽ phải mất nhiều tiện nghi, nhiều thoải mái, cuộc sống lắng đọng, an ninh - không, họ không muốn đi xa thế.

Tốt hơn cả là nói 'thượng đế chết rồi'. Tốt hơn cả là nói 'thượng đế chưa bao giờ tồn tại'. Tốt hơn cả là nói rằng những người nói về thượng đế đều chỉ là nhà thơ, tay mơ, kẻ mơ ngày; những người nói về samadhi, cực lạc, thiền, đều chỉ là kẻ nhìn rốn, kẻ trốn chạy. Tốt hơn cả là kết án những người này. Đó là chính việc bảo vệ. Thế thì bạn có thể né tránh cuộc phiêu lưu của cái không biết.

Mọi người đều là kẻ hèn nhát; đừng lo nghĩ về họ. Cứ tiếp tục con đường của bạn, cứ tiếp tục con đường nhảy múa của bạn. Nhớ mỗi một điều: bất kì cái gì cảm thấy tốt đều là tốt, bất kì cái gì cảm thấy đẹp đều là đẹp, và bất kì cái gì làm cho bạn vui vẻ, vui tươi, thích thú, đều là chân lí. Để cho điều đó là tiêu chí riêng của bạn. Đừng bận tâm bởi ý kiến của người khác. Để điều này là hòn đá thử duy nhất của bạn - bất kì cái gì làm cho bạn hạnh phúc đều nhất định đúng. Ananda - phúc lạc - là tiêu chí duy nhất về chân lí.

Cho nên, Parijat này, nếu bạn cảm thấy tốt và hạnh phúc, thế thì đừng lo nghĩ.

Nghe thầy hôm nay tôi trở thành đứa trẻ. Tôi muốn hét lên, 'Nhưng tôi mới chỉ ba tuổi'. Hét điều đó cho cây cối, hét điều đó cho thế giới, hét điều đó cho các vì sao, rằng 'Tôi mới chỉ lên ba' - và hiện hữu. Ba là đích xác độ tuổi mà đứa trẻ chết đi, quãng ba tuổi. Đứa trẻ đánh mất tất cả mọi tiếp xúc với tự nhiên và trở thành một phần của xã hội. Đó là thời điểm, đường biên mà nó đi qua, đánh mất mọi tiếp xúc với bản thể riêng của mình, trở thành thành viên của xã hội. Mãi cho tới lúc đó nó giống như con vật và cây cối và tảng đá. Thế rồi nó là một công dân, thế rồi nó bắt đầu học cách xử sự, ngôn ngữ, phép xã giao. Thế rồi, dần dần nó lớn lên vượt ra khỏi thời thơ ấu, đi xa hơn xa mãi khỏi thượng đế.

Cho nên nếu điều đó xảy ra và bạn nhớ rằng 'tôi ba tuổi', hiện hữu, hiện hữu tại tuổi đó, và chẳng mấy chốc bạn sẽ bắt đầu đi thậm chí còn sâu hơn. Bạn sẽ tới hai tuổi, bạn sẽ tới một tuổi. Một ngày nào đó bạn bỗng nhiên sẽ thấy mình đang được sinh ra, đi qua kênh sinh nở, và một ngày nào đó bạn sẽ thấy mình đang trong bụng mẹ, được bao quanh bởi hơi ấm của mẹ bạn.

Và vào khoảnh khắc đó tỏ ngộ đầu tiên xảy ra, thoáng nhìn đầu tiên về samadhi. Bởi vì khi bạn đang trong bụng mẹ thì không có lo nghĩ, không có trách nhiệm. Bạn thậm chí không thở, mẹ thở cho bạn. Khi bạn đang trong bụng mẹ bạn cực kì trong buông xuôi. Trong bụng mẹ không có hoài nghi, tất cả đều là tin cậy. Trong bụng mẹ đứa trẻ biết vô trí, nó đơn giản ở đó không có cái ngã.

Thoáng nhìn đầu tiên về chứng ngộ tới khi người ta lần nữa đã đi vào trong bụng mẹ, người ta đã đi tới nhận ra rằng người ta lại trong bụng mẹ - toàn thể vũ trụ này trở thành bụng mẹ. Nó là bụng mẹ. Toàn thể vũ trụ trở thành mẹ bạn. Toàn thể vũ trụ bỗng nhiên trở thành hơi ấm, nó không lạnh lẽo. Nó là việc yêu. Bạn không trong thế giới xa lạ, bạn đang ở nhà. Bạn không phải là người ngoài, bạn là người trong. Tổ ngộ đầu tiên xảy ra khi bạn trở lại trong bụng của mẹ bạn.

Cho nên, Parijat này, đi ngược lại đi. Và việc đi ngược lại này không thực là đi ngược lại đâu, nó là đi tiếp đấy. Bởi vì bạn không có ngôn ngữ nào khác, đó là lí do tại sao 'thời thơ ấu', 'việc sinh', 'bụng mẹ', phải được dùng.

Freud có khả năng trực giác rất huyền bí, về việc nhận ra vài điều về cái mà ông ấy thậm chí còn không được thuyết phục. Đôi khi ông ấy chống lại chúng, bởi vì ông ấy không phải là người tôn giáo. Nhưng ông ấy có khả năng rất trực giác của việc nhận ra mọi thứ. Dù mơ hồ thế nào, nhưng ông ấy đã nhận ra nhiều điều.

Một trong những sáng suốt vĩ đại của ông ấy là thế này: rằng tôn giáo là việc tìm kiếm bụng mẹ, và người tôn giáo là người muốn lại là đứa trẻ trong bụng mẹ mình. Đích xác nó là vậy. Ông ấy đã nói về điều đó theo cách tiêu cực, ông ấy kết án nó. Nhưng nó đích xác là vậy. Thế thì đường tròn được hoàn chỉnh. Bạn đã đi tới bụng mẹ lần nữa; bây giờ bụng mẹ là toàn thể vũ trụ. Bây giờ toàn thể cuộc sống của bạn đã trở thành vòng tròn, đầy đủ - trống rỗng và đầy đủ, không cái gì và tất cả.

Câu hỏi thứ ba

Thầy đã nói về dục, tình yêu và từ bi. Tôi biết dục không có tình yêu là gì, và tôi đã biết tình yêu lãng mạn dựa trên những ham muốn không được hoàn thành. Nhưng tình yêu thực không có dục là gì? Từ bi là gì?

Con người có ba tầng: thân thể, tâm trí và linh hồn. Cho nên dù bạn làm bất kì cái gì, bạn có thể làm theo ba cách. Hoặc nó có thể là chỉ từ thân thể, hoặc nó có thể là từ tâm trí, hoặc nó có thể là từ linh hồn. Bất kì điều gì bạn làm, bất kì hành động nào của bạn, cũng đều có thể có ba phẩm chất. Dục là tình yêu thông qua thân thể; tình yêu lãng mạn là dục qua tâm trí; từ bi là qua linh hồn. Nhưng năng lượng là một. Khi đi vào theo cách sâu sắc, phẩm chất của nó thay đổi, nhưng năng lượng là một.

Nếu bạn yêu cuộc sống tình yêu của bạn chỉ qua thân thể, bạn sống cuộc sống tình yêu rất nghèo nàn, bởi vì bạn sống rất hời hợt. Dục, chỉ của thân thể, thậm chí không phải là dục - nó trở thành dâm dục. Nó trở thành khiêu dâm, nó trở thành tục tĩu chút ít, nó trở thành thú tính chút ít, xấu xí, bởi vì nó không có chiều sâu trong nó. Thế thì nó chỉ là việc phát tiết vật lí của năng lượng. Có thể nó giúp cho bạn trở nên bớt căng thẳng chút ít, nhưng chỉ trở nên được thảnh thơi hơn chút ít thì bạn đang làm mất đi năng lượng cực kì, năng lượng có giá trị cực kì.

Nếu nó có thể trở thành tình yêu, bạn sẽ không bị mất nó. Trong cùng hành động bạn sẽ được nữa. Trên bình diện vật lí chỉ có mất - dục đơn giản là mất năng lượng. Dục là cái van an toàn trong thân thể: khi năng lượng quá nhiều và bạn không biết phải làm gì với nó, bạn ném nó ra. Bạn cảm thấy được thảnh thơi bởi vì bạn được làm trống rỗng năng lượng. Một loại nghỉ ngơi kéo tới, bởi vì năng lượng bất ổn được tống ra - nhưng bạn lại nghèo hơn trước đó, bạn trống rỗng hơn trước đó.

Và điều này sẽ xuất hiện đi xuất hiện lại. Thế thì toàn thể cuộc sống của bạn sẽ trở thành chỉ là một thường lệ của việc thu thập năng lượng qua thức ăn, qua việc thở, qua luyện tập, và thế rồi xả nó ra. Điều này có vẻ ngớ ngắn. Trước hết ăn, thở, luyện tập, tạo ra năng lượng, và thế rồi bạn lo nghĩ phải làm gì với nó - thế rồi xả nó ra. Điều này là vô nghĩa, ngớ ngắn.

Cho nên dục rất mau chóng trở thành vô nghĩa. Và người đã biết chỉ mỗi dục của thân thể, và đã không biết tới chiều sâu sắc hơn của tình yêu, trở thành mang tính máy móc. Dục của người đó chỉ là việc lặp lại của cùng hành động lặp đi lặp lại mãi.

Prem Chinmaya đã gửi cho tôi một câu chuyện cười hay.

Có một người nông dân và anh ta có nhiều rắc rối với lũ gà mái của mình. Anh ta đọc quảng cáo trong báo về Siêu gà trống: 'Năm trăm đô la: chúng tôi đảm bảo tăng gấp đôi khả năng sinh sản gà của bạn.'

Năm trăm đô la là năm trăm đô la, và do vậy anh nông dân phải dành ra vài tuần để tính toán rằng điều đó là xứng với giá đó. Cuối cùng, một tuần sau khi anh ta gửi séc đi, một chiếc xe tải tới, cửa sau đung đưa mở ra, và người lái xe kéo ra môt cái lồng lớn với chữ 'Siêu gà trống' được viết khắp nơi bằng mực đỏ, trắng và xanh. Ngay khi người nông dân mở cái lồng thì Siêu gà trống nhảy ra.

'Chuồng gà mái ở đâu?' Siêu gà trống kêu lên. Sững sờ, người nông dân chỉ lên vài bước. Siêu gà trống lập tức chạy qua và nhảy lên các bậc và biến mất vào trong chuồng gà mái. Mười lăm phút sau Siêu gà trống hiện ra, thắng lợi.

Người nông dân nói, 'Điều đó thật là không thể tưởng được, tao chưa bao giờ thấy cái gì giống như điều đó trước đây trong đời mình. Mày đậu xuống đây và ăn no ngũ cốc này.'

'Không, không. Ông có vịt nào không? Tôi yêu vịt nữa,' Siêu gà trống nói. Người nông dân cố gắng làm cho Siêu gà trống nghỉ ngơi, vì anh ta biết những cơn hứng mới này của gà trống dễ dàng trở nên cạn kiệt thế nào, và sau rốt anh ta đã tốn cho nó năm trăm đô la. Mười phút sau Siêu gà trống trở về từ dòng suối nơi người nông dân đã ngần ngại bảo cho nó chỗ vịt đang ở.

Bây giờ người nông dân rất bực Siêu gà trống và bảo nó rằng nó thực sự phải nghỉ nếu không nó sẽ tự giết mình. 'Ông phải có vài con gà tây chứ? Đi đường nào tới chỗ gà tây?' Siêu gà trống kêu lên. Người nông dân cáu tiết tới mức anh ta vung tay lên trong không trung và bước đi. Từ khoé mắt anh ta thấy Siêu gà trống khệnh khạng đi về hướng chuồng gà tây.

Một giờ sau anh ta ngẫu nhiên nhìn lên trời và thấy chim ó bay liệng trên cánh đồng bên cạnh. Vừa nguyền rủa và chửi thề hổn hển, anh ta bước qua tới chỗ đó để bây giờ anh ta có thể thấy, cho đủ chắc chắn, Siêu gà trống năm trăm đô la của mình chết trên cánh đồng - nằm ngửa giơ chân lên không trung. Khi anh ta vừa định nắm lấy chân Siêu gà trống, thì Siêu gà trống mở một mắt ra và nói, thì thào, 'Tránh ra, tránh ra. Chúng đang tới gần hơn đấy.'

Một người sống cuộc sống dục vật lí thì không là gì ngoài Siêu gà trống. Anh ta sống và chết chỉ làm một điều thôi, và tất cả những cái khác đều được định tâm vào một điều đó. Và điều đó là vô tích sự, và nó không nuôi dưỡng. Dục không nuôi dưỡng, nó mang tính phá huỷ. Chừng nào nó còn chưa trở thành tình yêu thì nó không có năng lượng sáng tạo trong nó.

Thầy đã nói về dục, tình yêu và từ bi. Tôi biết dục không có tình yêu là gì... Cũng tốt là bạn nhận ra rằng bạn biết dục không có tình yêu là gì. Có nhiều người, hàng triệu người trong số họ, sẽ không nhận ra điều đó, những người thậm chí sẽ không chấp nhận điều này - họ cứ nghĩ và tin rằng họ yêu. Điều này là tốt - nhận biết này là tốt; thế thì các khả năng mở ra. Bởi vì một khi bạn nhận ra rằng bạn đã chạm tới chỉ một tầng của bản thể mình, thế thì tầng thứ hai có thể được mở ra, được xuyên thấu.

Nếu bạn nói rằng không, bạn biết bất kì cái gì có đó đều là yêu, thế thì rất khó giúp bạn. Cho nên, tốt, người hỏi có nhận biết... Tôi biết dục không có tình yêu là gì. Nó là khổ. Nó đơn giản cho bạn việc xả ra kiểu máy móc. Bạn có thể trở nên bị nghiện với nó: bạn không tận hưởng nó đã đành, nhưng bạn sẽ bỏ lỡ nó. Nếu bạn không đi vào trong nó bạn sẽ cảm thấy bất ổn, nếu bạn đi vào trong nó thì chẳng có gì trong nó cả.

Đó là điều đang xảy ra ở phương Tây. Mọi người đang đi ra ngoài dục - không hướng tới tình yêu, không hướng tới từ bi - bởi vì việc đi ra ngoài đó vẫn là ở bên trong; mọi người đang đi ra ngoài dục theo cách phủ định - dục trở thành ngớ ngắn. Họ bị kết thúc với nó. Họ đang tìm kiếm cái gì đó khác. Đó là lí do tại sao ma tuý đã trở thành quan trọng thế. Dục đã bị kết thúc - cái đó đã là ma tuý cổ nhất rồi, LSD tự nhiên. Bây giờ nó đã bị kết thúc, và mọi người không biết bây giờ phải làm gì. Ma tuý tự nhiên không còn hấp dẫn nữa, họ đã có đủ nó rồi. Cho nên hoá chất, LSD, marijuana, psilocybin và những thứ khác đang trở nên quan trọng hơn.

Ở phương Tây bây giờ không thể nào ngăn cản được mọi người khỏi ma tuý. Chừng nào dục còn chưa bắt đầu trở nên sâu sắc hơn và được biến đổi thành tình yêu, thì không có cách nào: mọi người sẽ phải đi tới ma tuý, một cách bất lực. Cho dù họ ngần ngại họ vẫn sẽ phải đi, bởi vì ma tuý cũ về dục đã bị kết thúc. Nó không bị kết

thúc bởi vì nó vô tích sự, nó bị kết thúc bởi vì mọi người đã sống chỉ ở mức độ bề ngoài. Họ chưa bao giờ thấm vào trong bí ẩn của nó.

Nhiều nhất mọi người cũng biết cái gì đó về điều họ gọi là tình yêu lãng mạn - cái đó nữa cũng không phải là tình yêu; cái đó là dục bị kìm nén. Khi bạn không có khả năng thực hiện tiếp xúc dục, năng lượng bị kìm nén đó trở thành lãng mạn. Thế thì năng lượng bị kìm nén đó bắt đầu trở thành của não, nó bắt đầu đi vào trong đầu. Khi dục đi từ cơ quan sinh dục hướng lên đầu, nó trở thành lãng mạn. Tình yêu lãng mạn không thực là tình yêu, nó là cái giả, nó là đồng tiền giả. Nó lại là cùng dục nhưng cơ hội lại không có đó.

Trong các thời đại quá khứ mọi người sống rất nhiều trong tình yêu lãng mạn bởi vì dục đã không dễ dàng thế. Nó đã rất khó, xã hội đã tạo ra nhiều chướng ngại thế. Dục đã khó tới mức mọi người phải kìm nén nó. Năng lượng bị kìm nén đó sẽ bắt đầu đi vào đầu họ - sẽ trở thành thơ ca, tranh vẽ và tiểu thuyết lãng mạn, và họ sẽ có những giấc mơ, giấc mơ đẹp.

Bây giờ điều đó đã biến mất, đặc biệt là ở phương Tây. Ở phương Đông nó vẫn có đó. Ở phương Tây nó đã biến mất bởi vì dục đã trở thành sẵn có. Nhờ Freud đã có cuộc cách mạng vĩ đại ở phương Tây. Cuộc cách mạng này đã vứt bỏ tất cả những rào chắn và cấm đoán và kìm nén đó lên năng lượng dục. Bây giờ dục dễ dàng có sẵn, không có vấn đề về nó.

Nó sẵn có nhiều thế, nhiều hơn bạn cần - điều đó đã tạo ra vấn đề. Tình yêu lãng mạn đã biến mất. Bây giờ ở phương Tây thơ lãng mạn không được viết ra. Ai sẽ viết thơ lãng mạn? Dục dễ dàng có sẵn đó trên thị trường, ai sẽ nghĩ về nó? Không có nhu cầu nghĩ về nó.

Tình yêu lãng mạn là mặt kia của dục vật lí, mặt bị kìm nén. Nó không phải là tình yêu. Cả hai đều ốm yếu. Điều bạn gọi là dục, dâm dục, và tình yêu lãng mạn - cả hai đều là những trạng thái ốm yếu của vấn đề. Khi thân thể và tâm trí gặp gỡ, có tình yêu. Tình yêu là lành mạnh. Trong dâm dục chỉ thân thể có đó, trong tình yêu lãng mạn chỉ cái đầu có đó. Cả hai đều bộ phận.

Trong tình yêu, thân thể và tâm trí gặp gỡ: bạn trở thành một thể thống nhất, còn hơn một thể thống nhất. Bạn yêu một người và dục tới như cái bóng của nó. Nó không có điều ngược lại. Bạn yêu

người này nhiều thế, năng lượng của bạn gặp với người này sâu sắc thế, bạn cảm thấy tốt thế bởi sự hiện diện của người khác, sự hiện diện của người khác cũng đáp ứng thế - nó làm đầy đủ bạn. Tình yêu tới như cái bóng của nó.

Dục không phải là trung tâm, tình yêu là trung tâm; dục trở thành ngoại vi. Vâng, đôi khi bạn muốn gặp gỡ cả trên bình diện vật lí nữa, nhưng không có khao khát về nó. Nó không phải là nỗi ám ảnh, nó chỉ là việc chia sẻ năng lượng. Điều cơ sở là sâu sắc. Ngoại vi là tốt. Có trung tâm, ngoại vi là tốt; không có trung tâm, nó trở thành dâm dục. Không có ngoại vi, nếu nó chỉ ở trung tâm, nó trở thành tình yêu lãng mạn. Khi ngoại vi và trung tâm cả hai cùng nhau, có sự cùng nhau của thân thể và tâm trí. Đấy không chỉ là bạn ham muốn thân thể người khác, mà bạn ham muốn bản thể người khác - thế thì có tình yêu. Tình yêu là lành mạnh.

Dâm dục và tình yêu lãng mạn đều ốm yếu, không lành mạnh. Chúng là một loại loạn thần kinh, bởi vì chúng tạo ra chia chẻ trong bạn. Tình yêu là hài hoà. Nó không chỉ là thân thể của người kia, mà chính bản thể của người kia, chính sự hiện diện của người kia, cái đó mới được yêu. Bạn không dùng người khác như phương tiện để xả ra. Bạn yêu người kia. Anh ấy không phải, hay cô ấy không phải là phương tiện, mà là mục đích tự thân lên cô ấy hay lên anh ấy. Tình yêu là lành mạnh.

Và có chiều sâu khác vẫn còn lại, điều tôi gọi là từ bi. Khi thân thể, tâm trí và linh hồn gặp gỡ, thế thì bạn đã trở thành sự thống nhất vĩ đại. Bạn đã trở thành ba ngôi. Bạn đã trở thành trimurti. Thế thì tất cả mọi điều là trong bạn, từ cái nông cạn nhất cho tới cái sâu sắc nhất, đều trong gặp gỡ. Linh hồn bạn cũng là một phần của tình yêu của bạn. Tất nhiên, từ bi là có thể chỉ qua thiền sâu.

Dâm dục có thể có mà không có hiểu biết nào, không có thiền nào. Tình yêu là có thể có chỉ với hiểu biết. Từ bi là có thể chỉ với hiểu biết và thiền, hiểu biết và nhận biết. Bạn không chỉ hiểu và kính trọng người khác, mà bạn đã đi tới cốt lõi sâu nhất của bản thể mình. Nhìn vào cốt lõi sâu nhất của riêng mình, bạn đã trở nên có khả năng nhìn vào cốt lõi sâu nhất trong người khác nữa. Bây giờ người khác không tồn tại như thân thể hay tâm trí; người khác tồn tại như linh hồn. Và các linh hồn là không tách biệt. Linh hồn bạn và linh hồn tôi là một.

Khi hai thân thể gặp gỡ, chúng là tách rời. Khi hai thân-tâm gặp gỡ, các biên giới của chúng chờm lên nhau. Khi hai linh hồn gặp gỡ, chúng là một. Từ bi là dạng cao nhất của tình yêu. Nó là có thể chỉ cho một Phật, hay một Christ, hay một Krishna để có từ bi.

Nhưng yêu là có thể cho nhiều người. Một chút ít hiểu biết hơn về cuộc sống, một chút ít quan sát hơn về cuộc sống, sẽ giúp cho nhiều người trở thành người yêu. Nhưng nếu bạn hoàn toàn vô ý thức thế thì bạn phải sống cuộc sống dục suy đồi. Trong từ bi, năng lượng là thuần khiết nhất; tình yêu hoàn toàn đã trở thành chiều sâu. Thực tế trong từ bi tình yêu không còn là mối quan hệ nữa, nó đã trở thành trạng thái.

Khi bạn đang trong dâm dục bạn không bận tâm nhiều về người bạn đang làm tình - bất kì thân thể nào cũng được. Bạn chỉ cần người đàn bà hay người đàn ông, bất kì thân thể nào cũng được. Bạn chỉ cần thân thể của người khác. Trong tình yêu, bất kì thân thể nào sẽ không có tác dụng, thân thể của bất kì ai sẽ không có tác dụng. Bạn cần một người đang trong tình yêu sâu sắc với bạn, người có sự hấp dẫn và hài hoà với bạn, trong sự hiện diện của người đó trái tim bạn bắt đầu ca hát, tiếng chuông sâu sắc bắt đầu ngân lên... trong sự hiện diện của người đó bạn cảm thấy phúc lành. Chỉ thế thì mới có khả năng cho bạn làm tình với người khác. Làm tình là có thể chỉ nếu sự gặp gỡ - sự gặp gỡ bên trong - đã xảy ra. Bằng không nó đơn giản không thể nghĩ được, ngay cả tưởng tượng rằng bạn đang làm tình với một người mà bạn không yêu.

Trong trạng thái của từ bi, dục hoàn toàn biến mất. Trong trạng thái của tình yêu, dục vẫn còn nhưng trở thành thứ yếu. Trong trạng thái của dâm dục, dục là điều duy nhất và điều chủ yếu. Trong trạng thái thứ hai - của tình yêu - dục là thứ yếu, đi theo như cái bóng. Ngọn lửa có đó và dục đi theo như khói. Trong trạng thái thứ nhất của dục, chỉ có khói, không có lửa; chất đốt quá ướt không bắt lửa được. Chỉ có khói và khói và khói. Trong trạng thái thứ hai có lửa nhưng khói vẫn có đó, bao quanh lửa. Lửa bị che mờ bởi khói. Trong trạng thái thứ ba của từ bi chỉ có lửa, không khói - nó là ngọn lửa không khói. Thuần khiết đã được đạt tới tuyệt đối.

Bạn có thế làm dục với bao nhiều người tuỳ bạn muốn bởi vì không có khu biệt. Nó mang tính con vật. Trong trạng thái của tình yêu, bạn khu biệt ra. Tình yêu mang tính rất cá nhân, nó rất chọn lựa. Trong

trạng thái của từ bi tất cả tính cá nhân đã biến mất; có tính phổ quát. Bạn đơn giản từ bi, bạn đơn giản yêu. Tình yêu cứ rơi xuống, tràn ngập. Bất kì ai tới gần bạn đều được đáp ứng. Bất kì ai dám tới gần bạn đều bị bắt lửa, đều mang vầng sáng mới.

Trong từ bi quan hệ bạn và người khác không thành vấn đề. Bạn không có đó, người khác cũng không có đó - chỉ một năng lượng, một năng lượng vô cùng của sự tồn tại, đang nhảy múa. Nó là nataraj, Shiva nhảy múa. Năng lượng này là trong tình yêu với bản thân mình. Nó cực kì cực lạc và hạnh phúc. Nó làm phấn chấn chẳng bởi lí do nào hết cả, nó lên quá mức. Nó nhiều tới mức nó cứ đổ ra. Nó là trò chơi.

Dục giống như công việc; bạn quá lo nghĩ về nó. Bạn muốn làm nó, bạn muốn kết thúc nó bằng cách nào đó. Nó giống như gánh nặng đè lên bạn. Tình yêu không như gánh nặng, nó là việc tận hưởng. Bạn ấp ủ nó, bạn thưởng thức nó - như người sành điệu thưởng thức rượu. Không vội vã gì. Không vội gì để kết thúc nó, bạn muốn nấn ná trong nó. Bạn chậm rãi, thong thả, kiên nhẫn.

Dục là tạm thời, tình yêu có thời gian dài hơn cho nó - nó nấn ná lần lữa. Từ bi là vĩnh hằng, nó là vô thời gian. Liệu ai đó có đó hay không, không phải là vấn đề nữa. Con người của từ bi có từ bi. Phật ngồi dưới gốc cây bồ đề cũng đáng yêu như khi ông ấy được bao quanh bởi các sannyasin. Khi ông ấy đi vào đám đông ông ấy cũng đáng yêu như khi ông ấy một mình. Bây giờ yêu là trạng thái.

Nếu bạn muốn thay đổi từ dục hướng tới yêu, cố gắng hiểu dâm dục của mình. Quan sát nó, quan sát tính máy móc của nó. Thấy cái vô tích sự, thấy toàn thế cái ngớ ngẩn của nó - nó không đưa bạn đến đâu cả. Trở nên tế nhị hơn chút nữa, trở nên tinh tế hơn chút nữa. Đừng tìm thân thể, mà tìm bản thể của ai đó. Quan sát, thám hiểm. Chẳng chóng thì chầy bạn sẽ tìm thấy ai đó khớp với bạn.

Điều đó thậm chí có thể xảy ra ngay thoáng nhìn đầu tiên, bởi vì khi năng lượng khớp nhau, thì chúng khớp. Nếu chúng không khớp, thì chúng không khớp. Bạn có thể tranh đấu cả đời mình - chúng sẽ vẫn không khớp. Nếu chúng khớp là chúng khớp ngay lập tức. Hôn nhân đã làm cho tình yêu biến mất một cách tệ hại, hôn nhân đã làm cho tình yêu biến mất khỏi trái đất này. Bởi vì với các xem xét khác thì hôn nhân là được dàn xếp - tiền bạc, tài chính, gia đình, danh vọng,

tử vi - tất cả đều ngớ ngẩn. Chúng chẳng liên quan gì tới trái tim của hai người đang sắp lấy nhau.

Cho nên hôn nhân bao giờ cũng gần như là thất bại; chỉ trong những sự ngẫu nhiên hiếm hoi nó mới không như vậy - nhưng chúng là ngẫu nhiên, ngoại lệ. Chúng không thể được tính toán. Hôn nhân bao giờ cũng ở trên đá, bởi vì nó dựa trên nguyên nhân sai. Chỉ tình yêu mới có thể trở thành nền tảng cho hôn nhân thực, không có cách khác. Bởi vì không có cách khác để tìm ra rằng chiều dài sóng của bạn là đích xác cũng như chiều dài sóng của người khác, rằng bạn rung động theo cùng cách như người khác. Không có cách khác để tìm ra nó.

Tử vi không ích gì, mà gia đình, danh tiếng của ai đó cũng chẳng ích gì. Không, chẳng cái gì quan trọng cả. Chỉ một điều là quan trọng - đó là hai người cùng nhau rung động theo cách các rung động của họ trở thành hình mẫu, hình mẫu hài hoà. Chỉ rung động mới có thể quyết định.

Trong một thế giới tốt hơn mọi người sẽ được phép đi và trộn lẫn và gặp gỡ nhiều người nhất có thể được để cho họ có thể thực sự tìm ra ai đó đi vào họ và họ đi vào người đó - ai đó có cùng phẩm chất khớp và làm cho bạn đầy đủ và hoàn thành bạn.

Tình yêu là có thể. Nếu xã hội có chút ít lành mạnh hơn và ít hư hỏng, thì tình yêu là có thể. Trong một xã hội lành mạnh tốt, tình yêu nên tự nhiên. Trong xã hội hư hỏng - xã hội trong đó chúng ta sống và cả thế giới sống - tình yêu đã trở thành không thể được; chỉ dục vẫn còn có thể. Nhưng từ bi sẽ trở thành có thể chỉ nếu bạn làm mọi nỗ lực để trở nên mang tính thiền, bằng không thì không thể được.

Giai đoạn cuối của từ bi tôi gọi là linh thiêng. Giai đoạn thứ nhất tôi gọi là không lành mạnh, ốm yếu; giai đoạn thứ hai tôi gọi là lành mạnh, bình thường - xã hội có thể đạt tới giai đoạn thứ hai này. Chỉ khi xã hội cản trở cuộc sống cá nhân và cố gắng thao túng cá nhân và chi phối nó, giai đoạn thứ nhất mới xảy ra.

Giai đoạn thứ ba tôi gọi là linh thiêng bởi vì nó chứa cái toàn thể. Điều đó là có thể chỉ nếu bạn làm nỗ lực cá nhân. Thiền sẽ đưa bạn tới từ bi. Phật đã nói: Nếu các ông thiền, từ bi sẽ tự động nảy sinh.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tôi nghe điều thầy đang nói, nhưng mọi thứ trong tôi lại đang nói không, không, không. Tôi muốn ra đi. Tôi muốn về nhà. Yogananda.

Yogananda, bạn là kẻ ngốc. Bạn đã về nhà rồi. Bạn muốn đi đâu khác đây?

Chuyện xảy ra:

Có một lần một người say quay về nhà giữa đêm khuya.

Anh ta quá say tới mức anh ta không thể nào nhận ra nhà mình. Anh ta gõ cửa. Mẹ già của anh ta ra mở cửa và nói, 'Vào đi.'

Nhưng anh ta nói, 'Bà già, tôi gõ cửa chỉ để hỏi - nhà tôi ở đâu? Nói cho tôi với. Tôi nhớ mơ hồ - nhà tôi ở đâu đó trong khu lân cận này. Con đường này dường như quen quen.'

Người đàn bà nói, 'Con nói gì đấy? Đồ ngốc! Vào đi! Đây là nhà con!'

Yogananda, cùng điều đó là câu trả lời của tôi cho bạn. Bạn đã tới nhà rồi. Bạn còn nói không, không, không với ai vậy? Nói có - và đi vào.

Chương 11. Chứng ngộ tâm linh

Phật nói:

Nhìn lên trời và nhìn xuống đất và chúng sẽ nhắc nhở các ông về sự vô thường của chúng.

Nhìn quanh thế giới và nó sẽ nhắc nhở các ông về tính vô thường của nó. Nhưng khi các ông thu được chứng ngộ tâm linh thì các ông sẽ tìm thấy trí huệ.

Hiểu biết đạt được như vậy đưa các ông lập tức tới đạo.

Phât nói:

Các ông nên nghĩ về bốn yếu tố tạo nên thân thể. Từng yếu tố trong chúng đều có tên riêng và không có thứ nào ở đó có tên là bản ngã. Vì bao giờ cũng thực sự không có bản ngã, nó giống như ảo ảnh.

Tôi nhớ về cái ngày định mệnh hai mươi mốt tháng ba năm 1953. Trong nhiều kiếp sống tôi đã làm việc - làm việc trên bản thân mình, tranh đấu, làm bất kì cái gì có thể được làm - mà chẳng cái gì xảy ra cả.

Bây giờ tôi hiểu tại sao chẳng cái gì xảy ra. Chính nỗ lực đã là rào cản, chính chiếc thang đã ngăn cản, chính thôi thúc tìm kiếm đã là chướng ngại. Không phải là người ta có thể đạt tới mà không tìm kiếm đâu. Việc tìm kiếm là cần thiết, nhưng thế rồi một điểm tới khi việc tìm kiếm phải bị vứt bỏ. Con thuyền được cần tới để vượt qua sông nhưng thế rồi tới một khoảnh khắc khi ban phải ra khỏi thuyền và quên tất cả về nó và bỏ nó lại đằng sau. Nỗ lực là cần, không có nỗ lực thì chẳng cái gì có thể có. Và cũng chỉ với nỗ lực thì chẳng cái gì có thể có.

Ngay trước ngày hai mươi mốt tháng ba năm 1953, bẩy ngày trước đó, tôi đã dừng làm việc trên bản thân mình. Một khoảnh khắc tới khi bạn thấy toàn thể cái vô tích sự của nỗ lực. Bạn đã làm tất cả những điều bạn có thể làm mà chẳng cái gì xảy ra cả. Bạn đã làm tất cả mọi điều có thểđược trong phạm vi hiểu biết của con người. Thế thì bạn có thể làm cái gì khác? Trong bất lực cùng cực người ta vứt bỏ mọi việc tìm kiếm.

Và cái ngày việc tìm kiếm dừng lại, cái ngày tôi không đi tìm cái gì đó, cái ngày tôi không trông đợi cái gì đó xảy ra, nó bắt đầu việc xảy ra. Một năng lượng mới trỗi dậy - chẳng từ đâu cả. Nó không tới từ bất kì nguồn nào. Nó tới từ không đâu cả và từ mọi nơi. Nó là trong cây cối và trong tảng đá và bầu trời và mặt trời và không khí - nó ở mọi nơi. Và tôi đã tìm kiếm vất vả thế, và tôi cứ nghĩ nó ở rất xa xăm. Và nó lại gần thế và gần gũi thế.

Chỉ bởi vì tôi đã tìm kiếm nên tôi đã trở nên không có khả năng thấy cái ở gần. Tìm kiếm bao giờ cũng về cái xa, tìm kiếm bao giờ cũng về cái xa cách - mà nó lại không phải là xa cách. Tôi đã trở thành người viễn thị, tôi đã làm mất tính cận thị. Mắt đã trở nên hội tụ vào cái xa xăm, đường chân trời, và chúng đã mất phẩm chất để thấy cái ở ngay gần, bao quanh bạn.

Cái ngày nỗ lực dừng lại, tôi cũng dừng lại. Bởi vì bạn không thể tồn tại mà không nỗ lực, và bạn không thể tồn tại mà không ham muốn, và bạn không thể tồn tại mà không cố gắng.

Hiện tượng của bản ngã, của cái ngã, không phải là vật, nó là quá trình. Nó không phải là chất liệu ngồi đó bên trong bạn; bạn phải tạo ra nó từng khoảnh khắc. Nó giống như đạp xe đạp vậy. Nếu bạn đạp nó sẽ đi tiếp, nếu bạn không đạp nó dừng lại. Nó có thể đi chút ít bởi vì đà quá khứ, nhưng khoảnh khắc bạn dừng đạp, thực tế xe đạp bắt đầu việc dừng lại. Nó không có năng lượng thêm, không có sức mạnh thêm để đi đâu cả. Nó sẽ đổ kềnh và ngã ra.

Bản ngã tồn tại bởi vì chúng ta cứ cho ham muốn, bởi vì chúng ta cứ cố gắng để được cái gì đó, bởi vì chúng ta cứ nhảy lên trước bản thân mình. Đó là chính hiện tượng của bản ngã - nhảy lên trước bản thân mình, nhảy vào tương lai, nhảy vào ngày mai. Cú nhảy vào cái không tồn tại tạo ra bản ngã. Bởi vì nó tới từ cái không tồn tại nên nó tựa như ảo cảnh. Nó chỉ chứa ham muốn và không gì khác. Nó chỉ chứa thèm khát và không gì khác.

Bản ngã không trong hiện tại, nó là trong tương lai. Nếu bạn ở trong tương lai, thế thì bản ngã dường như rất bản chất. Nếu bạn ở trong hiện tại bản ngã là ảo cảnh, nó bắt đầu biến đi.

Cái ngày tôi dừng việc tìm kiếm... và nói rằng tôi dừng việc tìm kiếm thì cũng không đúng, tốt hơn nên nói là cái ngày việc tìm kiếm bị dừng lại. Để tôi nhắc lại điều đó: cách tốt hơn để nói điều đó là cái

ngày việc tìm kiếm bị dừng lại. Bởi vì nếu tôi dừng nó lại thế thì tôi lại có đó rồi. Bây giờ việc dừng trở thành nỗ lực của tôi, bây giờ việc dừng trở thành ham muốn của tôi, và ham muốn cứ tồn tại theo cách rất tinh tế.

Bạn không thể dừng ham muốn lại được; bạn chỉ có thể hiểu nó. Trong chính việc hiểu là việc dừng của nó. Nhớ lấy, không ai có thể dừng việc ham muốn được, và thực tại xảy ra chỉ khi ham muốn dừng lại.

Cho nên đây là thế khó xử. Phải làm gì? Ham muốn có đó và chư phật nói ham muốn phải bị dừng lại, và họ nói trong hơi thở tiếp rằng bạn không thể dừng được ham muốn. Cho nên phải làm gì? Bạn đẩy mọi người vào thế khó xử. Họ đang trong ham muốn, chắc chắn. Bạn nói điều đó phải bị loại bỏ - được thôi. Và thế rồi bạn nói nó không thể bị dừng lại. Thế thì cái gì cần được làm?

Ham muốn phải được hiểu. Bạn có thể hiểu nó, bạn có thể thấy cái vô tích sự của nó. Cảm nhận trực tiếp là cần, xuyên thấu tức khắc là cần. Nhìn vào ham muốn, chỉ thấy nó là gì, và bạn sẽ thấy cái giả tạo của nó, và bạn sẽ thấy nó là không bản chất. Và ham muốn rơi rụng đi và cái gì đó rơi rụng đồng thời bên trong bạn.

Ham muốn và bản ngã tồn tại trong sự hợp tác, chúng phối hợp. Bản ngã không thể tồn tại mà không có ham muốn, ham muốn không thể tồn tại nếu không có bản ngã. Ham muốn là bản ngã được phóng chiếu, bản ngã là ham muốn được xen vào. Chúng là cùng nhau, hai mặt của cùng một hiện tượng.

Cái ngày ham muốn bị dừng lại, tôi cảm thấy rất vô vọng và bất lực. Không hi vọng bởi vì không tương lai. Chẳng có gì để hi vọng bởi vì tất cả mọi việc hi vọng đều đã chứng tỏ vô tích sự, nó chẳng dẫn tới đâu cả. Bạn đi lòng vòng. Nó cứ lủng lẳng ngay trước bạn, nó cứ tạo ra những ảo cảnh mới, nó cứ mời chào bạn, 'Lại đây, chạy nhanh vào, mình sẽ đạt tới.' Nhưng dù bạn có chạy nhanh đến đâu bạn vẫn chẳng bao giờ đạt tới.

Đó là lí do tại sao Phật gọi nó là ảo cảnh. Nó giống như đường chân trời bạn thấy quanh trái đất. Nó xuất hiện nhưng nó không có đó. Nếu bạn đi nó chạy khỏi bạn. Bạn chạy nhanh hơn, nó chuyển đi nhanh hơn. Bạn đi chậm hơn, nó chuyển đi chậm hơn. Nhưng một điều là chắc chắn - khoảng cách giữa bạn và đường chân trời vẫn

còn tuyệt đối như vậy. Thậm chí bạn không thể giảm bớt được một li cái khoảnh cách giữa bạn và đường chân trời.

Bạn không thế giảm được khoảng cách giữa bạn và hi vọng của bạn. Hi vọng là đường chân trời. Bạn cố gắng bắc cầu bản thân mình với đường chân trời, với hi vọng, với ham muốn được phóng chiếu. Ham muốn là chiếc cầu, chiếc cầu mơ - bởi vì đường chân trời không tồn tại, cho nên bạn không thể làm cầu tới nó được, bạn chỉ có thể mơ về cây cầu thôi. Bạn không thể được nối với cái không tồn tại.

Cái ngày ham muốn bị dừng lại, cái ngày tôi nhìn vào và nhận ra nó, nó đơn giản là vô tích sự. Tôi bất lực và vô vọng. Nhưng chính khoảnh khắc đó cái gì đó bắt đầu xảy ra. Cùng điều đó đã bắt đầu xảy ra cho điều trong nhiều kiếp sống tôi đã làm việc và nó đã không xảy ra.

Trong vô vọng của bạn là niềm hi vọng duy nhất, và trong vô ham muốn của bạn là sự hoàn thành duy nhất của bạn, và trong bất lực vô cùng của bạn bỗng nhiên toàn thể sự tồn tại bắt đầu giúp bạn.

Nó đang đợi. Khi nó thấy rằng bạn đang làm việc theo cách riêng của bạn, nó không can thiệp. Nó đợi. Nó có thể đợi vô hạn bởi vì chẳng có vội gì cho nó. Nó là vĩnh hằng. Khoảnh khắc bạn không theo cách riêng của mình, khoảnh khắc bạn vứt bỏ, khoảnh khắc bạn biến mất, toàn thể sự tồn tại xô tới bạn, đi vào bạn. Và lần đầu tiên mọi sự bắt đầu xảy ra.

Bẩy ngày tôi đã sống trong chính trạng thái vô vọng và bất lực, nhưng đồng thời cái gì đó đã nảy sinh. Khi tôi nói vô vọng tôi không ngụ ý điều bạn ngụ ý bởi từ vô vọng. Tôi đơn giản ngụ ý không có hi vọng trong tôi. Hi vọng vắng bóng. Tôi không nói rằng tôi đã vô vọng và buồn bã. Thực tế tôi đã hạnh phúc, tôi rất thanh bình, thanh thản và bình thản và định tâm. Vô vọng, nhưng trong nghĩa mới toàn bộ. Không có hi vọng cho nên làm sao có thể có tuyệt vọng được. Cả hai đã biến mất.

Vô vọng là tuyệt đối và toàn bộ. Hi vọng đã biến mất và cùng với thành phần tương ứng của nó, vô vọng, cũng đã biến mất. Nó là một kinh nghiệm mới toàn bộ - của việc hiện hữu mà không có hi vọng. Nó không phải là trạng thái tiêu cực. Tôi phải dùng từ này - nhưng nó không phải là trạng thái tiêu cực. Nó tuyệt đối tích cực. Nó không

chỉ là vắng mặt, sự hiện diện vẫn được cảm thấy. Cái gì đó đã tràn ngập trong tôi, tràn ngập tôi.

Và khi tôi nói tôi bất lực, tôi không ngụ ý từ này theo nghĩa từ điển. Tôi đơn giản nói tôi không có cái ngã. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói bất lực. Tôi đã nhận ra sự kiện là tôi không có, cho nên tôi không thể phụ thuộc vào bản thân mình, cho nên tôi không thể đứng trên mảnh đất riêng của mình - không có mảnh đất nền nào cả. Tôi ở trong vực thẳm... vực thẳm không đáy. Nhưng không có sợ hãi bởi vì không có gì để bảo vệ cả. Không có sợ bởi vì không có ai để sợ.

Bẩy ngày đó đã là biến đổi cực kì, biến đổi toàn bộ. Và ngày cuối cùng sự hiện diện của một năng lượng mới toàn bộ, một ánh sáng mới và niềm hân hoan mới, đã trở nên mãnh liệt tới mức gần như không thể chịu đựng nổi - cứ dường như tôi đã căng thẳng tới mức nó gần như không thể chịu được nữa cứ dường như tôi đã nổ tung, cứ dường như tôi đã điên với phúc lạc. Thế hệ mới ở phương Tây có từ đúng cho nó - tôi đã phúc lạc quá, đờ ra.

Không thể nào làm ra được nghĩa gì từ nó, điều đã xảy ra. Nó đã là một thế giới rất không có nghĩa - khó mà hình dung được nó ra, khó mà phân loại, khó mà dùng từ, ngôn ngữ, việc giải thích. Tất cả các kinh sách đều dường như chết và tất cả các từ đã từng được sử dụng cho kinh nghiệm này đều có vẻ rất mờ nhạt, xanh xao. Điều này sống động thế. Nó cũng giống như cơn sóng triều của phúc lạc.

Cả ngày đều kì lạ, sững sờ, và nó là kinh nghiệm đảo lộn hết thảy. Quá khứ đã biến mất, cứ dường như nó chưa bao giờ thuộc vào tôi, cứ dường như tôi đã đọc về nó ở đâu đó, cứ dường như tôi đã mơ về nó, cứ dường như nó là câu chuyện của ai đó khác mà tôi đã nghe và ai đó kể nó cho tôi. Tôi đã trở thành mơ hồ với quá khứ của mình, tôi đã bị bật gốc rễ khỏi lịch sử của mình, tôi đã đánh mất tiểu sử của mình. Tôi đã trở thành một sự không có, điều Phật gọi là anatta. Các biên giới đã biến mất, những phân biệt biến mất.

Tâm trí đã biến mất; nó ở hàng triệu dặm xa xôi. Khó mà bắt giữ được nó, nó đã chạy đi ngày một xa hơn, và đã không có thôi thúc để giữ nó ở gần. Tôi đơn giản dửng dưng tất cả về nó. Điều đó là tốt. Đã không có thôi thúc để vẫn còn liên tục với quá khứ.

Đến tối sự việc trở thành khó mà mang được nó - nó gây đau, nó là nỗi đau. Nó giống như khi người đàn bà đau đẻ khi đứa con sắp

được sinh ra, và người đàn bà chịu đựng đau vô cùng - cơn đau sinh thành.

Tôi hay đi ngủ vào những ngày đó quãng mười hai hay một giờ đêm, nhưng ngày hôm đó thì không thể nào vẫn còn thức được. Mắt tôi díp lại, khó mà giữ cho chúng mở ra. Cái gì đó rất sắp xảy tới, cái gì đó định xảy ra. Khó mà nói nó là gì - có thể nó sẽ là cái chết của tôi - nhưng không có nỗi sợ. Tôi đã sẵn sàng cho nó. Bẩy ngày đó đã từng đẹp tới mức tôi sẵn sàng chết, không còn cái gì hơn được cần nữa. Chúng đã là phúc lạc vô cùng, tôi đã mãn nguyện tới mức nếu cái chết mà tới, nó là việc đón chào.

Nhưng cái gì đó vẫn xảy ra - cái gì đó tựa như cái chết, cái gì đó rất mạnh mẽ, cái gì đó sẽ hoặc là cái chết hoặc là việc sinh mới, việc đóng đinh hay việc phục sinh - nhưng cái gì đó quan trọng vô cùng đã bao quanh góc kia. Và đã không thể nào giữ cho mắt mở được. Tôi đã bị như tác động của thuốc ngủ.

Tôi đi vào giấc ngủ gần quãng tám giờ. Nó không giống như giấc ngủ. Bây giờ tôi có thể hiểu điều Patanjali ngụ ý khi ông ấy nói rằng giấc ngủ và samadhi là tương tự. Chỉ với một khác biệt - rằng trong samadhi bạn hoàn toàn thức tỉnh và cũng ngủ. Ngủ và thức cùng nhau, toàn thân thể được thảnh thơi, mọi tế bào của thân thể đều được thảnh thơi toàn bộ, tất cả mọi vận hành đều được thảnh thơi, và vậy mà ánh sáng của nhận biết bùng cháy bên trong bạn... rõ ràng, không khói. Bạn vẫn còn tỉnh táo và vậy mà thảnh thơi, chùng lỏng nhưng thức tỉnh đầy đủ. Thân thể đang trong giấc ngủ sâu nhất có thể có và ý thức bạn ở đỉnh của nó. Đỉnh của tâm thức và thung lũng của thân thể gặp nhau.

Tôi đã đi ngủ. Đó đã là giấc ngủ rất kì lạ. Thân thể ngủ, tôi thức. Điều đó kì lạ thế - cứ dường như người ta bị xé ra theo hai hướng, hai chiều; cứ dường như cực đã trở nên hoàn toàn bị hội tụ, cứ dường như tôi là cả hai cực cùng nhau... cái tích cực và tiêu cực gặp gỡ, ngủ và nhận biết gặp gỡ, chết và sống gặp gỡ. Đó là khoảnh khắc khi bạn có thể nói 'đấng sáng tạo và việc sáng tạo gặp gỡ.'

Nó rất kì lạ. Lần đầu tiên nó gây sốc bạn tới tận gốc rễ, nó lay chuyển nền tảng của bạn. Bạn không bao giờ có thể còn như cũ sau kinh nghiệm đó; nó đem tới tầm nhìn mới vào cuộc sống của bạn, phẩm chất mới.

Gần quãng mười hai giờ mắt tôi bỗng nhiên mở ra - tôi đã không mở chúng. Giấc ngủ bị phá vỡ bởi cái gì đó khác. Tôi cảm thấy một sự hiện diện lớn lao quanh tôi trong phòng. Đó là căn phòng rất nhỏ. Tôi cảm thấy cuộc sống đập rộn ràng khắp quanh tôi, một rung động lớn lao - gần như cơn xoáy lốc, cơn bão lớn của ánh sáng, niềm vui, cực lạc. Tôi chìm vào trong đó.

Điều đó thực vô cùng tới mức mọi thứ trở thành không thực. Các bức tường của căn phòng trở thành không thực, ngôi nhà trở thành không thực, thân thể riêng của tôi trở thành không thực. Mọi thứ đều không thực bởi vì bây giờ lần đầu tiên mới có thực tại.

Đó là lí do tại sao khi Phật và Shankara nói thế giới là ảo vọng maya, ảo ảnh, điều đó lại khó hiểu đối với chúng ta. Bởi vì chúng ta chỉ biết thế giới này, chúng ta không có so sánh nào. Đây là thực tại duy nhất chúng ta biết. Những người này đang nói về gì vậy - đây là maya, ảo tưởng sao? Đây là thực tại duy nhất. Chừng nào bạn còn chưa đi tới biết thực tại thực, thì lời của họ không thể nào hiểu nổi, lời của họ vẫn còn mang tính lí thuyết. Chúng có vẻ như các giả thuyết. Có thể người này đang làm sâu sắc thêm một triết lí - 'Thế giới là không thực'.

Khi Berkeley ở phương Tây nói rằng thế giới là không thực, ông ấy đang đi bộ cùng với một trong những người bạn của mình, một người rất logic; người bạn gần như là một nhà hoài nghi. Ông ta lấy một hòn đá trên đường và ném mạnh vào chân Berkeley. Berkeley la lên, máu chảy xối ra, còn nhà hoài nghi nói, 'Bây giờ, thế giới có không thực không? Ông nói thế giới là không thực sao? - thế thì sao ông lại la lên? Hòn đá này mà không thực sao? thế thì sao ông đã la lên? Thế thì tại sao ông lại giữ lấy chân và sao ông lại biểu lộ đau đớn nhiều thế trên khuôn mặt ông. Chấm dứt điều này được chưa? Nó tất cả đều không thực mà.'

Bây giờ kiểu người này không thể nào hiểu được điều Phật ngụ ý khi ông ấy nói thế giới là ảo ảnh. Ông ấy không ngụ ý rằng bạn có thể đi qua tường. Ông ấy không nói điều này - rằng bạn có thể ăn đá và sẽ không khác gì liệu bạn ăn bánh mì hay ăn đá. Ông ấy không nói điều đó.

Ông ấy đang nói rằng có một thực tại. Một khi bạn đi tới biết nó, cái gọi là thực tại này đơn giản nhoà đi, đơn giản trở thành không thực.

Với thực tại cao hơn trong tầm nhìn việc so sánh nảy sinh, không khác được.

Trong giấc mơ; mơ là thực. Bạn mơ mọi đêm. Mơ là một trong những hoạt động lớn lao nhất mà bạn cứ làm hoài. Nếu bạn sống sáu mươi năm, hai mươi năm bạn sẽ ngủ và gần mười năm bạn sẽ mơ. Mười năm trong cuộc đời - bạn chẳng làm cái gì khác nhiều như thế. Mười năm mơ liên tục - nghĩ về điều đó. Và mọi đêm... Và mọi sáng bạn nói nó không thực, và lại đến đêm khi bạn mơ, mơ trở thành thật.

Trong giấc mơ sao mà khó nhớ rằng đây là giấc mơ thế. Nhưng vào buổi sáng nó lại dễ dàng thế. Điều gì xảy ra? Bạn là cùng một người. Trong mơ chỉ có một thực tại. Làm sao so sánh được? Làm sao nói nó là không thực? So sánh với cái gì? Nó là thực tại duy nhất. Mọi thứ đều không thực như mọi thứ khác cho nên không có so sánh. Vào buổi sáng khi bạn mở mắt ra thực tại khác có đó. Bây giờ bạn có thể nói nó tất cả là không thực. Được so sánh với thực tại này, mơ trở thành không thực.

Có việc thức tỉnh - được so sánh với thực tại đó của việc thức tỉnh đó, toàn thể thực tại này trở thành không thực.

Đêm đó lần đầu tiên tôi đã hiểu ra nghĩa của từ maya. Không phải là tôi đã không biết tới từ này trước đây, không phải là tôi đã không nhận biết về nghĩa của từ này. Khi tôi nhận biết, tôi cũng nhận biết về nghĩa - nhưng tôi chưa bao giờ hiểu được nó trước đây. Làm sao bạn có thể hiểu được mà không kinh nghiệm?

Đêm đó một thực tại khác đã mở ra cánh cửa của nó, một chiều hướng khác trở thành sẵn có. Bỗng nhiên nó có đó, thực tại khác, thực tại tách rời, thực tại thực, hay bất kì cái gì bạn muốn gọi nó - gọi nó là thượng đế, gọi nó là chân lí, gọi nó là pháp, gọi nó là Đạo, hay bất kì cái gì bạn muốn. Nó là vô danh. Nhưng nó có đó - mờ đục thế, trong suốt thế, vậy mà lại cứng rắn thế, người ta có thể chạm vào nó. Nó gần như làm tôi ngộp thở trong căn phòng đó. Nó quá nhiều và tôi còn chưa có khả năng hấp thu nó.

Một thôi thúc sâu sắc nảy sinh trong tôi để chạy xô ra khỏi phòng, chạy ra dưới trời - nó làm tôi ngộp quá. Nó quá nhiều! Nó sẽ giết chết tôi! Nếu như tôi còn ở lại vài khoảnh khắc nữa, tôi chắc đã chết ngộp nó giống như vậy đấy.

Tôi chạy xô ra khỏi căn phòng, đi ra phố. Một thôi thúc lớn lao có đó chỉ để ở dưới bầu trời với sao, với cây, với đất... ở với tự nhiên. Và lập tức khi tôi bước ra, cảm giác bị ngộp biến mất. Chỗ đó quá nhỏ cho một hiện tượng lớn như thế. Ngay cả bầu trời cũng là chỗ nhỏ cho hiện tượng lớn đó. Nó còn lớn hơn bầu trời. Ngay cả bầu trời cũng không phải là giới hạn cho nó. Nhưng thế rồi tôi cảm thấy thoải mái hơn.

Tôi bước tới khu vườn gần nhất. Nó là bước đi hoàn toàn mới, cứ dường như lực hút đã biến mất. Tôi bước đi, hay tôi chạy, hay tôi đơn giản bay; khó mà quyết định được. Không có sức hút, tôi cảm thấy vô trọng lượng cứ dường như năng lượng đang đem tôi đi. Tôi ở trong tay của năng lượng khác nào đó.

Lần đầu tiên tôi đã không một mình, lần đầu tiên tôi không còn là một cá nhân nữa, lần đầu tiên giọt nước đã đi tới và rơi vào đại dương. Bây giờ toàn thể đại dương là của tôi, tôi là đại dương. Đã không có giới hạn nào. Một sức mạnh vô cùng nảy sinh cứ dường như tôi có thể làm bất kì cái gì. Tôi không có đó, chỉ sức mạnh có đó.

Tôi tới khu vườn nơi tôi vẫn hay tới mọi ngày. Vườn đã bị khoá, khoá vào ban đêm. Lúc đó quá muộn rồi, lúc đó đã gần một giờ đêm. Người gác vườn đã ngủ say. Tôi phải đi vào vườn như kẻ trộm, tôi phải trèo qua cổng. Nhưng cái gì đó đã kéo tôi tới khu vườn. Điều đó không ở bên trong khả năng của tôi để tự ngăn cản mình. Tôi chỉ nổi.

Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói đi nói lại 'nối cùng dòng sông, không xô đẩy dòng sông'. Tôi đã thảnh thơi, tôi đã trong buông bỏ. Tôi đã không có đó. Nó có đó, gọi nó là thượng đế - thượng để có đó.

Tôi muốn gọi nó là nó, bởi vì thượng đế là một từ quá con người, và đã trở nên quá bẩn thỉu bởi quá nhiều việc sử dụng, đã trở thành quá bị ô nhiễm bởi biết bao nhiều người. Người Ki tô giáo, người Hindu, người Mô ha mét giáo, các tu sĩ và chính khách - họ tất cả đều đã làm suy đồi cái đẹp của từ này. Cho nên để tôi gọi nó là nó. Nó có đó và tôi đã được mang đi... được mang đi bởi con sóng triều.

Khoảnh khắc tôi đi vào vườn mọi thứ trở nên chói sáng, nó ở khắp chỗ đó - phúc lành, ân huệ. Tôi có thể thấy cây cối lần đầu tiên - mầu xanh của chúng, cuộc sống của chúng, chính nhựa cây của

chúng đang chạy. Toàn thể khu vườn đang ngủ, cây đang ngủ. Nhưng tôi có thể thấy toàn thể khu vườn sống động, ngay cả những chiếc lá nhỏ cũng đẹp thế.

Tôi nhìn quanh. Một cây cực kì chói sáng - cây maulshree. Nó hấp dẫn tôi, nó kéo tôi về nó. Tôi đã không chọn nó, bản thân thượng đế đã chọn nó. Tôi đi tới cây đó, tôi ngồi dưới cây đó. Khi tôi ngồi đó mọi sự bắt đầu ổn định. Toàn thể vũ trụ trở thành phúc lành.

Khó mà nói được tôi đã ở trong trạng thái đó được bao lâu. Khi tôi về nhà lúc đó là bốn giờ sáng, cho nên tôi phải ở đó ít nhất ba tiếng theo thời gian đồng hồ - nhưng nó là vô hạn. Nó chẳng liên quan gì tới thời gian đồng hồ cả. Nó là vô thời gian.

Ba giờ đó trở thành toàn thể vĩnh hằng, vĩnh hằng vô tận. Đã không có thời gian, không có việc chuyển thời gian; nó là thực tại trong trắng - không biến chất, không tì vết, không đo được.

Và ngày hôm đó một cái gì đó đã xảy ra mà đã tiếp tục - không như sự liên tục - nhưng nó vẫn tiếp tục như dòng chảy ngầm. Không phải như thường hằng - từng khoảnh khắc nó vẫn đang xảy ra lặp đi lặp lại. Nó đã là phép màu từng khoảnh khắc.

Đêm đó... và từ đêm đó tôi chưa bao giờ trong thân thể. Tôi lơ lửng quanh nó. Tôi trở nên cực kì mạnh mẽ và đồng thời rất mong manh. Tôi trở thành rất mạnh, nhưng sức mạnh đó không phải là sức mạnh của Mohammed Ali. Sức mạnh đó không phải là sức mạnh của tảng đá, sức mạnh đó là sức mạnh của hoa hồng - mảnh mai thế trong sức mạnh của nó... mảnh mai thế, nhạy cảm thế, tinh tế thế.

Tảng đá sẽ có đó, hoa có thể đi bất kì khoảnh khắc nào, nhưng dầu vậy hoa vẫn mạnh hơn đá bởi vì nó sống động hơn. Hay, sức mạnh của giọt sương trên nhành cỏ vừa long lanh lên; trong ánh mặt trời buổi sáng - đẹp thế, quí giá thế, và vậy mà có thể tuột đi bất kì khoảnh khắc nào. Vô song trong duyên dáng của nó, nhưng một làn gió thoảng nhỏ bé có thể tới và giọt sương có thể tuột đi và mất đi mãi.

Chư phật có sức mạnh không của thế giới này. Sức mạnh của họ là tính toàn bộ của tình yêu... Giống như hoa hồng hay giọt sương. Sức mạnh của họ là rất mảnh mai, mong manh. Sức mạnh của họ là sức mạnh của cuộc sống không của cái chết. Sức mạnh của họ không phải là sức mạnh của cái giết hại; sức mạnh của họ là sức

mạnh của cái sáng tạo. Sức mạnh của họ không phải là bạo hành, hùng hổ, sức mạnh của họ là sức mạnh của từ bi.

Nhưng tôi chưa bao giờ vào lại trong thân thế, tôi chỉ bồng bềnh quanh thân thể. Và đó là lí do tại sao tôi nói nó đã là phép màu vô cùng. Từng khoảnh khắc tôi đều ngạc nhiên tôi vẫn đây, tôi đáng không ở đây. Tôi đáng phải ra đi bất kì khoảnh khắc nào, dầu vậy tôi vẫn ở đây. Mọi sáng tôi mở mắt ra và tôi nói, 'Vậy là mình lại vẫn ở đây à?' Bởi vì dường như điều đó là gần không thể được. Phép màu đã là sự liên tục.

Mới hôm nọ ai đó đã hỏi câu hỏi - 'Osho ơi, thầy đang ngày càng mảnh mai và tinh tế và nhạy cảm thế với mùi dầu tóc và nước gội đầu tới mức dường như chúng tôi sẽ không thể nào thấy được thầy trừ phi tất cả chúng ta đều hói.' Nhân tiện, chẳng có gì sai với hói cả - hói là đẹp. Cũng như 'đen là đẹp', thì 'hói là đẹp' cũng vậy. Nhưng điều đó là đúng và bạn phải cẩn thận về điều đó.

Tôi mảnh mai, tinh tế và nhạy cảm. Đó là sức mạnh của tôi. Nếu bạn ném đá vào hoa chẳng cái gì sẽ xảy ra cho đá, hoa sẽ đi đời. Nhưng dầu vậy bạn không thể nói rằng đá mạnh hơn hoa. Hoa sẽ đi đời bởi vì hoa sống động. Và đá - chẳng cái gì sẽ xảy ra cho nó bởi vì nó chết. Hoa sẽ đi đời bởi vì hoa không có sức mạnh để phá huỷ. Hoa sẽ đơn giản biến mất và nhường đường cho đá. Đá có sức mạnh để phá huỷ bởi vì đá là chết.

Nhớ lấy, từ ngày đó tôi chưa bao giờ vào trong thân thể thực sự; chỉ một sợi dây tinh tế nối tôi với thân thể. Và tôi liên tục ngạc nhiên rằng bằng cách nào đó cái toàn thể phải sẵn lòng cho tôi ở đây, bởi vì tôi không còn ở đây với sức mạnh của riêng tôi nữa, tôi không còn ở đây theo cách riêng của tôi. Nó phải là ý chí của cái toàn thể để giữ tôi ở đây, để cho phép tôi nấn ná thêm một chút nữa trên bờ bên này. Có thể cái toàn thể muốn chia sẻ cái gì đó với các bạn thông qua tôi.

Từ ngày đó thế giới là không thật. Một thế giới khác đã được hiến lộ. Khi tôi nói thế giới này là không thật tôi không ngụ ý rằng những cây này là không thật. Những cây này là tuyệt đối thật - nhưng cách bạn thấy những cây này là không thật. Những cây này không phải là không thật trong bản thân chúng - chúng tồn tại trong thượng đế, chúng tồn tại trong thực tại tuyệt đối - nhưng cách bạn nhìn chúng

bạn không bao giờ thấy chúng; bạn đang thấy cái gì đó khác, một ảo ảnh.

Bạn tạo ra giấc mơ riêng của mình quanh bạn và chừng nào bạn còn chưa trở nên thức tỉnh thì bạn sẽ tiếp tục mơ. Thế giới là không thật bởi vì thế giới mà bạn biết là thế giới các giấc mơ của bạn. Khi giấc mơ bị loại bỏ và bạn đơn giản đương đầu với thế giới đang có đó, thế thì đó là thế giới thực.

Không có hai điều, thượng đế và thế giới. Thượng đế là thế giới nếu bạn có mắt, mắt sáng tỏ, không mơ nào, không bụi của mơ nào, không sương mù nào của giấc ngủ; nếu bạn có mắt sáng, rõ ràng, có tính cảm nhận, thì chỉ có thượng đế.

Thế thì ở đâu đó thượng đế là cây xanh, và ở đâu đó khác thượng đế là vì sao chói sáng, và ở đâu đó khác thượng đế là con chim cúc cu, và ở đâu đó khác thượng đế là hoa, và ở đâu đó khác là đứa trẻ và ở đâu đó khác là dòng sông - thế thì chỉ thượng đế hiện hữu. Khoảnh khắc bạn bắt đầu thấy, chỉ thượng đế hiện hữu.

Nhưng ngay bây giờ bất kì cái gì bạn thấy cũng không phải là chân lí, nó là dối trá được phóng chiếu. Đó là nghĩa của ảo ảnh. Và một khi bạn thấy, cho dù một phần khoảnh khắc thôi, nếu bạn có thể thấy, nếu bạn có thể cho phép bản thân mình thấy, bạn sẽ thấy phúc lành mênh mông hiện diện khắp nơi, mọi nơi - trong mây, trong mặt trời, trên đất.

Đây là thế giới đẹp. Nhưng tôi không nói về thế giới của bạn, tôi đang nói về thế giới của tôi. Thế giới của bạn rất xấu, thế giới của bạn là thế giới do cái ngã tạo ra, thế giới của bạn là thế giới được phóng chiếu. Bạn đang dùng thế giới thực như màn ảnh và phóng chiếu các ý tưởng riêng của mình lên nó.

Khi tôi nói thế giới là thực, thế giới là đẹp vô cùng, thế giới là chói sáng với cái vô hạn, thế giới là ánh sáng và hân hoan, nó là lễ hội, tôi ngụ ý thế giới của tôi - hay thế giới của bạn nếu bạn bỏ giấc mơ của mình.

Khi bạn vứt bỏ giấc mơ của mình bạn thấy cùng thế giới như bất kì phật nào đã từng thấy. Khi bạn mơ bạn mơ một cách riêng tư. Bạn có quan sát điều đó không? - rằng mơ là riêng tư. Bạn không thể chia sẻ chúng ngay cả cho người yêu của bạn. Bạn không thể mời vợ bạn vào giấc mơ của mình - hay chồng bạn, hay bạn của bạn.

Bạn không thể nói, 'Bây giờ, tối nay xin mời tới giấc mơ của tôi. Tôi muốn thấy giấc mơ đẹp cùng nhau.' Điều đó là không thể được. Mơ là điều riêng tư, do đó nó là ảo tưởng, nó không có thực tại khách quan.

Thượng đế là điều phổ quát. Một khi bạn bước ra khỏi giấc mơ riêng tư của mình, nó có đó. Nó bao giờ cũng có đó. Một khi mắt bạn sáng tỏ, sự chói sáng bất thần - bỗng nhiên bạn được tràn ngập với cái đẹp, cái vĩ đại và cái duyên dáng. Đó là mục đích, đó là định mệnh.

Để tôi nhắc lại. Không nỗ lực bạn sẽ không bao giờ đạt tới nó, có nỗ lực không ai đã từng đạt tới nó. Bạn sẽ cần nỗ lực lớn, và chỉ thế thì mới tới một khoảnh khắc khi nỗ lực trở thành vô tích sự. Nhưng nó trở thành vô tích sự chỉ khi bạn đã đi tới chính đỉnh của nó, không bao giờ trước điều đó. Khi bạn đã đi tới chính cao trào của nỗ lực của mình - mọi điều bạn có thể làm bạn đều đã làm rồi - thế thì bỗng nhiên không có nhu cầu làm bất kì cái gì thêm nữa. Bạn vứt bỏ cố gắng.

Nhưng không ai có thể vứt bỏ nó ở giữa được, nó có thể bị vứt bỏ chỉ ở điểm cực cuối. Cho nên đi tới cực điểm cuối nếu bạn muốn vứt bỏ nó. Do đó tôi cứ nhấn mạnh: làm nhiều nỗ lực như bạn có thể làm, đặt toàn thể năng lượng của bạn vào, toàn bộ trái tim vào trong nó, để cho một ngày nào đó bạn có thể thấy - bây giờ nỗ lực sẽ không dẫn mình đi tới đâu cả. Và ngày đó không phải bạn là người sẽ vứt bỏ nỗ lực, nó tự vứt bỏ đi theo cách riêng của nó. Và khi nó vứt bỏ theo cách riêng của nó, thiền xảy ra.

Thiền không phải là kết quả của nỗ lực của bạn, thiền là việc xảy ra. Khi nỗ lực của bạn bị vứt bỏ, bỗng nhiên thiền có đó... phúc lành của nó, hạnh phúc của nó, niềm vinh quang của nó. Nó có đó giống như sự hiện diện... chói sáng, bao quanh bạn và bao quanh mọi thứ. Nó rót đầy toàn thể trái đấy và toàn thể bầu trời.

Việc thiền đó không thể được tạo ra bởi nỗ lực con người. Nỗ lực con người là quá giới hạn. Phúc lành đó vô hạn thế. Bạn không thể thao tác nó. Nó có thể xảy ra chỉ khi bạn đang trong buông xuôi vô cùng. Khi bạn không có, chỉ thế thì nó mới có thể xảy ra. Khi bạn là vô ngã - không ham muốn, không đi đâu cả - khi bạn chỉ ở đây bây giờ, không làm gì đặc biệt, chỉ hiện hữu, nó xảy ra. Và nó tới trong sóng và sóng trở thành sóng triều. Nó tới như cơn bão, và đem bạn đi vào trong thực tại hoàn toàn mới.

Nhưng trước hết bạn phải làm tất cả mọi điều bạn có thể làm, và thế rồi bạn phải học không làm. Làm không làm là việc làm lớn nhất, và nỗ lực vô nỗ lực là nỗ lực lớn nhất.

Việc thiền của bạn mà bạn tạo ra bằng tụng mật chú hay bằng việc ngồi im lặng và tĩnh lặng và ép buộc bản thân mình, là việc thiền rất tầm thường. Nó được bạn tạo ra, nó không thể lớn hơn bạn. Nó là cái được tự sản xuất, và người làm bao giờ cũng lớn hơn cái được làm. Bạn đã làm ra nó bằng việc ngồi, áp đặt một tư thế yoga, tụng 'Rama, Rama, Rama' hay bất kì cái gì - 'blah, blah, blah' - bất kì cái gì. Bạn đã buộc tâm trí trở nên tĩnh lặng.

Nó là tĩnh lặng bị áp đặt. Nó không phải là tĩnh lặng tới khi bạn không có đó. Nó không phải là cái im lặng tới khi bạn gần như không tồn tại. Nó không phải là phúc lớn giáng lên bạn như chim bồ câu.

Tương truyền khi Jesus được John the Baptist rửa tội tại sông Jordan, thượng đế đã giáng xuống ông ấy, hay thánh thần linh thiêng đã giáng xuống ông ấy như con chim bồ câu. Vâng, điều đó đích xác như vậy. Khi bạn không có đó thì an bình giáng xuống bạn... vỗ cánh như chim bồ câu... đạt tới trong tim bạn và trú ngụ ở đó và trú ngụ ở đó mãi mãi.

Bạn là việc hoàn tác của mình, bạn là rào chắn. Thiền là khi thiền nhân không có. Khi tâm trí dừng lại với tất cả các hoạt động của nó - khi thấy rằng chúng là vô ích - thế thì cái không biết thấm vào bạn, tràn ngập bạn.

Tâm trí phải dừng lại để thượng đế hiện hữu. Tri thức phải dừng lại để việc biết hiện hữu. Bạn phải biến mất, bạn phải nhường đường. Bạn phải trở thành trống rỗng, chỉ thế thì bạn mới có thể đầy.

Đêm đó tôi đã trở thành trống rỗng và trở thành đầy. Tôi đã trở thành không tồn tại và trở thành sự tồn tại. Đêm đó tôi đã chết và đã được tái sinh. Nhưng người đã được tái sinh lại chẳng có liên quan gì tới cái đã chết, nó là sự gián đoạn. Trên bề mặt nó giống như sự liên tục nhưng nó là sự gián đoạn. Người chết, đã chết toàn bộ; không cái gì của người đó còn lại.

Tin tôi đi, chẳng cái gì của người đó đã còn lại, thậm chí cả cái bóng. Nó đã chết đi toàn bộ, hoàn toàn. Không phải là tôi chỉ là cái cũ đã được sửa đổi - được biến đổi, hình dạng sửa đổi, hình dạng được biến đổi của cái cũ. Không, đã không có sự liên tục. Ngày hai mươi

mốt tháng ba đó, người đã sống nhiều, nhiều năm, trong hàng nghìn năm, đơn giản chết đi. Người khác, tuyệt đối mới, không nối chút nào với người cũ, bắt đầu tồn tại.

Tôn giáo chỉ cho bạn cái chết toàn bộ. Có thể đó là lí do tại sao cả ngày trước khi điều đó xảy ra tôi đã cảm thấy sự cấp thiết nào đó như cái chết, dường như tôi sắp chết - và tôi thực sự đã chết. Tôi đã biết nhiều cái chết khác nhưng chúng không là gì khi so sánh với nó, chúng là cái chết bộ phận.

Đôi khi thân thể chết, đôi khi một phần tâm trí chết, đôi khi một phần bản ngã chết, nhưng khi có liên quan tới con người này, nó vẫn còn lại. Được đổi mới nhiều lần, được trang điểm nhiều lần, được thay đổi chút ít đây đó, nhưng nó vẫn còn lại, sự liên tục vẫn còn lại.

Đêm đó cái chết là toàn bộ. Nó là ngày tháng với cái chết và thượng đế đồng thời.

Bây giờ lời kinh này.

Ph ật nói:

Nhìn lên trời và nhìn xuống đất và chúng sẽ nhắc nhở các ông về sự vô thường của chúng.

Nhìn quanh thế giới và nó sẽ nhắc nhở các ông về tính vô thường của nó. Nhưng khi các ông thu được chứng ngộ tâm linh thì các ông sẽ tìm thấy trí huệ.

Hiểu biết đạt được như vậy đưa các ông lập tức tới đạo.

Nhìn lên trời và nhìn xuống đất và chúng sẽ nhắc nhở các ông về sự vô thường của chúng.

Nhìn. Bạn không nhìn, bạn chưa bao giờ nhìn cả. Trước khi bạn nhìn bạn có ý tưởng rồi. Bạn chưa bao giờ nhìn trong sự thuần khiết, bạn chưa bao giờ nhìn không định kiến. Bạn bao giờ cũng mang định kiến nào đó, bạn bao giờ cũng mang ý kiến nào đó, ý thức hệ, kinh sách - kinh nghiệm riêng của bạn hay kinh nghiệm của người khác, nhưng bạn bao giờ cũng mang cái gì đó trong tâm trí. Bạn chưa bao giờ được lột trần với thực tại.

Và khi Phật nói, Nhìn lên trời và nhìn xuống đất, ông ấy ngụ ý nhìn với con mắt trần, không phủ lên ý kiến, ý tưởng, kinh nghiệm, được vay mượn hay cái gì khác.

Bạn có nhìn bằng con mắt trần không? Khi có liên quan tới nhân loại rất hiếm khi bắt gặp con mắt trần. Mọi con mắt đều được trang điểm thế. Ai đó có con mắt Ki tô giáo, ai đó có con mắt Hindu, ai đó có con mắt Mô ha mét giáo. Chúng nhìn khác nhau.

Khi người Mô ha mét giáo đọc Gita người đó không bao giờ đọc cùng điều mà người Hindu đọc trong nó. Khi người Jaina đọc Gita người đó đọc cái gì đó lại khác nữa. Người Hindu có thể đọc Kinh Thánh nhưng người đó sẽ không bao giờ đọc cái mà người Ki tô giáo đọc. Kinh Thánh vẫn như thế thôi. Khác biệt này bắt nguồn từ đâu? Khác biệt phải bắt nguồn từ con mắt, khác biệt phải bắt nguồn từ tâm trí.

Bạn đã bao giờ đọc một trang cuốn sách mà không đem tâm trí của bạn vào trong nó, không làm biến chất nó bởi tâm trí bạn, bởi quá khứ của bạn không? Không diễn giải nó, bạn đã bao giờ nhìn vào bất kì cái gì trong cuộc sống không? Nếu không thế thì bạn đã không nhìn chút nào, thế thì bạn không có con mắt thực. Bạn chỉ có hố mắt mà không có mắt.

Mắt phải nhạy cảm, không hung hăng. Khi bạn có ý tưởng nào đó trong mắt, trong tâm trí bạn, nó là hung hăng. Nó lập tức áp đặt bản thân nó lên mọi sự. Khi bạn có con mắt trống rỗng, trần trụi, không che đậy, không Ki tô giáo, không Hindu, không cộng sản, chỉ cái nhìn thuần khiết, hồn nhiên... hồn nhiên nguyên thuỷ - hồn nhiên như mắt con vật hay trẻ con, đứa trẻ mới sinh. Đứa trẻ mới sinh nhìn quanh - nó không có ý tưởng về cái gì là cái gì. Cái gì đẹp và cái gì xấu, nó không có ý tưởng nào. Hồn nhiên nguyên thuỷ đó phải hiện hữu. Chỉ thế thì bạn mới có khả năng thấy điều Phật nói.

Bạn đã từng nhìn vào cuộc sống nhưng bạn đã không đi tới thấy rằng tất cả đều là vô thường. Mọi thứ đang chết đi, mọi thứ đều đang suy tàn, mọi thứ đều trong tiến trình chết. Mọi người đều đang đứng trong hàng đợi chết. Nhìn quanh mà xem - mọi thứ đều xô tới cái chết. Mọi thứ đều phù du, tạm thời, như luồng chảy; chẳng cái gì dường như kéo dài, chẳng cái gì dường như trụ vững, chẳng cái gì dường như còn lại. Mọi thứ cứ tiếp diễn, tiếp diễn, và cứ thay đổi. Có gì khác giấc mơ đâu?

Phật nói cuộc sống này, thế giới này mà bạn đang sống trong, cái đang bao quanh bạn, cái bạn đã tạo ra quanh bản thân mình, chỉ là

giấc mơ - vô thường, tạm thời. Đừng làm chỗ trú ngụ của bạn ở đó, bằng không bạn sẽ khổ sở. Bởi vì không ai có thể hài lòng với cái tạm thời. Vào lúc bạn nghĩ nó ở trong tay bạn, nó đã mất rồi. Vào lúc bạn nghĩ bạn đã sở hữu nó, nó không còn đó. Bạn đấu tranh vì nó - đến lúc bạn đạt tới nó, nó đã biến mất.

Cái đẹp là phù du, tình yêu là phù du, mọi thứ trong cuộc sống này đều phù du. Bạn đang chạy đuổi hình bắt bóng. Chúng trông thực đấy; đến lúc bạn đã đạt tới thì chúng lại tỏ ra là ảo ảnh.

Nhìn lên trời và nhìn xuống đất và chúng sẽ nhắc nhở các ông về sự vô thường của chúng. Nhìn quanh thế giới và nó sẽ nhắc nhở các ông về tính vô thường của nó.

Đó là một trong những nguyên tắc nền tảng nhất của Phật Gautam - rằng người ta nên trở nên nhận biết về thế giới vô thường đang bao quanh chúng ta. Thế thì ngay lập tức bạn sẽ có khả năng hiểu tại sao Phật gọi nó là mơ, ảo vọng - maya, ảo tưởng.

Ở phương Đông định nghĩa của chúng ta về chân lí là cái tồn tại mãi mãi, còn phi chân lí là cái có ở khoảnh khắc này và khoảnh khắc tiếp thì không có đó.

Phi chân lí là cái có thời hạn, tạm thời, vô thường. Và chân lí là cái đang đấy, bao giờ cũng có, đã từng có, sẽ có. Đằng sau những cái bóng phù du này, tìm ra cái vĩnh hằng, xuyên thấu vào cái vĩnh hằng, bởi vì có thể có phúc lạc chỉ với cái vĩnh hằng; khổ chỉ có với cái tam thời.

Nhưng khi các ông thu được chứng ngộ tâm linh...

Đó là lí do tại sao tôi nhắc lại kinh nghiệm riêng của mình và tôi đã nói về nó cho bạn.

Nhưng khi các ông thu được chứng ngộ tâm linh thì các ông sẽ tìm thấy trí huệ.

Trí huệ không thể được tìm thấy qua kinh sách; nó là kinh nghiệm. Nó không phải là tri thức, trí huệ không phải là tri thức. Bạn không thể thu thập nó từ người khác, bạn không thể vay mượn nó. Nó không phải là thông tin. Bạn không thể học được nó từ kinh sách. Chỉ có một cách trở nên trí huệ và đó là đi vào trong kinh nghiệm sống của cuộc sống.

Điều gì đó được Phật nói - bạn nghe nó; điều gì đó tôi nói - bạn nghe nó - nhưng bạn không trở nên trí huệ bởi việc nghe nó. Nó sẽ trở thành tri thức. Bạn có thể lặp lại nó, bạn có thể lặp lại nó thậm chí theo cách hay hơn. Bạn có thể trở thành rất khéo léo, hiệu quả, trong việc lặp lại nó. Bạn có thể nói nó trong ngôn ngữ tốt hơn, nhưng bạn không có kinh nghiệm này.

Bạn chưa bao giờ tự mình nếm rượu. Bạn đơn giản thấy người say nào đó đi lại, lảo đảo trên đường, ngã vào cống rãnh. Bạn đơn giản đã quan sát người say, cách người đó đi, cách người đó loạng choạng, nhưng bạn không biết kinh nghiệm này là gì. Bạn sẽ phải trở thành người say - không có cách khác.

Bạn có thể quan sát cả nghìn lẻ một người say và bạn có thể thu thập tất cả các thông tin về họ, nhưng điều đó sẽ là từ bên ngoài còn kinh nghiệm là bên trong. Điều đó sẽ là từ bên ngoài, và bạn sẽ thu thập nó như một khán giả. Và kinh nghiệm này không thể đạt tới được bằng việc nhìn, nó có thể được đạt tới chỉ bằng việc hiện hữu.

Bây giờ thế giới hiện đại đã trở nên rất bị ám ảnh bởi việc nhìn; thế giới hiện đại là thế giới của khán giả. Mọi người đang ngồi hàng giờ trong rạp chiếu phim, chỉ xem, chẳng làm gì. Ở phương Tây mọi người bị dính vào ghế hàng giờ đồng hồ, sáu giờ, thậm chí tám giờ, chỉ ngồi trước chiếc ti vi. Bạn nghe ai đó hát và bạn thấy ai đó nhảy múa và bạn thấy ai đó làm tình - đó là lí do tại sao mọi người lại quan tâm nhiều thế tới sách báo khiêu dâm - nhưng bạn là khán giả.

Con người hiện đại là con người giả dối nhất đã từng tồn tại trên trái đất này, và cái giả của con người bao gồm trong điều người đó nghĩ người đó có thể biết chỉ bằng nhìn, chỉ bằng việc là khán giả. Mọi người đang ngồi hàng giờ để xem trận khúc côn cầu, trận bóng chuyền, trận cricket - trong hàng giờ. Khi nào chính bạn sẽ đi chơi? Khi nào bạn sẽ đi yêu ai đó? Khi nào bạn đi nhảy múa và ca hát và hiện hữu?

Đây chính là cuộc sống vay mượn. Ai đó nhảy múa cho bạn; có thế bạn thích thú điều đó, nhưng làm sao bạn có thể biết tới cái đẹp của điệu vũ chừng nào bạn còn chưa nhảy múa? Nó là cái gì đó bên trong. Điều gì xảy ra khi một người nhảy múa? Điều gì xảy ra cho cốt lõi bên trong nhất của người đó?

Nijinsky, một trong những vũ công vĩ đại nhất, hay nói rằng sẽ tới những khoảnh khắc khi ông ấy biến mất, chỉ điệu vũ còn lại. Những khoảnh khắc đó là khoảnh khắc đỉnh - khi vũ công không có đó và chỉ điệu vũ có đó. Đó là điều Phật đang nói - khi cái ngã không có đó.

Bây giờ Nijinsky đang đi vào trong cực lạc, và bạn đang ngồi đó xem chuyển động. Tất nhiên những chuyển động đó là đẹp. Chuyển động của Nijinsky có vẻ duyên dáng, cực kì đẹp, nhưng nó không là gì khi so sánh với điều ông ấy đang cảm thấy bên trong. Điệu vũ của ông ấy là đẹp, ngay cả khi bạn là khán giả, nhưng chẳng có gì so sánh được với điều đang xảy ra bên trong ông ấy.

Ông ấy hay nói rằng có những khoảnh khắc khi sức hút biến mất. Tôi có thể hiểu được bởi vì bản thân tôi đã bắt gặp cảm giác này khi sức hút biến mất. Và nó là những khoảnh khắc duy nhất mà sức hút trái đất biến mất đối với tôi. Bây giờ tôi đã sống nhiều năm không sức hút. Tôi biết điều ông ấy ngụ ý.

Ngay cả các nhà khoa học cũng rất phân vân, bởi vì có những khoảnh khắc trong điệu vũ của Nijinsky ông ấy sẽ nhảy lên - và cú nhảy đó là những cú nhảy vô cùng, gần như không thể có được. Con người không thể nhảy được theo cách đó; lực trọng trường không cho phép. Và phần đẹp nhất và đáng ngạc nhiên nhất là ở chỗ ông ấy sẽ rơi xuống chậm tới mức điều đó không thể được. Ông ấy sẽ xuống từ từ dường như cái lá rụng từ cây xuống... rất chậm, rất chậm, rất chậm.

Điều đó là không có khả năng, nó ngược lại luật vật lí, nó ngược lại với vật lí. Lực hút không phân ngoại lệ nào, ngay cả đối với Nijinsky. Và người ta cứ hỏi đi hỏi lại ông ấy mãi, 'Điều gì xảy ra vậy? Làm sao ông rơi xuống chậm thế? Bởi vì nó không ở trong quyền năng của ông để điều khiển - sức hút kéo ông xuống.' Ông ấy nói, 'Điều đó không phải bao giờ cũng xảy ra, chỉ hiếm khi thôi - khi vũ công biến mất. Thế thì đôi khi tôi cũng phân vân, ngạc nhiên, không chỉ các ông. Tôi thấy bản thân mình xuống chậm thế, duyên dáng thế, và tôi biết rằng sức hút không tồn tại vào khoảnh khắc đó.'

Ông ấy phải vận hành ở chiều khác nơi luật vật lí không tồn tại, nơi luật khác có tác dụng mà các nhà tâm linh gọi là luật bốc lên.

Và điều dường như tuyệt đối hợp lí và logic là có cả hai luật này, bởi vì từng luật phải được làm đối trọng bởi luật khác theo chiều đối lập. Nếu có ánh sáng thì có bóng tối, nếu có cuộc sống thì có cái chết, nếu có sức hút trọng trường thì phải có bốc lên, cái kéo bạn lên. Phải có những cách mà con người được kéo lên.

Có những câu chuyện... đặc biệt là chuyện về Mohammed - rằng ông ấy lên trời bằng thân thể vật lí; không chỉ bằng thân thể vật lí của ông ấy, mà còn với cả ngựa. Ngồi trên ngựa, ông ấy đơn giản đi lên trời, đi thẳng lên. Điều đó có vẻ ngớ ngẩn, người Mô ha mét giáo đã không có khả năng chứng minh điều đó, nhưng nghĩa lại rõ ràng. Câu chuyện này có thể đã không xảy ra đích xác như vậy, nhưng nghĩa là rõ ràng.

Nghĩa là để được hiểu, nó rất mang tính biểu tượng. Nó đơn giản nói rằng có luật bốc lên và nếu Mohammed không thể được kéo lên bởi việc bốc lên, thế thì ai sẽ được kéo lên? Ông ấy là đúng người, người không tồn tại. Bản ngã là dưới sức hút, vô ngã là không dưới sức hút - vô trọng lượng nảy sinh.

Nijinsky đã phát điên bởi vì ông ấy đơn giản là một vũ công và ông ấy không bao giờ biết cái gì về thiền, cực lạc, chứng ngộ. Điều đó đã trở thành rắc rối cho ông ấy.

Nếu bạn không hiểu và nếu bạn không đi cùng nhận biết và đột nhiên bạn loạng choạng vớ phải cái gì đó mà không thể giải thích được bằng các luật thông thường, bạn sẽ phát điên. Bởi vì bạn sẽ bị nó quấy rối. Nó kì lạ thế, nó kì quái thế. Bạn không thể giải thích được nó. Bạn bắt đầu bị nó quấy rối. Bản thân ông ấy bắt đầu bị quấy rối bởi hiện tượng này. Chung cuộc nó gây sửng sốt thế, nó quấy rối toàn thể tâm trí ông ấy.

Thượng để mang tính rất phá huỷ. Nếu bạn không đi đúng, bạn sẽ bị tiêu diệt, bởi vì thượng để là lửa. Nhiều người phát điên nếu họ không đi đúng. Nếu họ không đi theo hướng dẫn đúng thì họ có thể phát điên. Đó không phải là trò chơi trẻ con, người ta phải hiểu.

Và thượng đế - nếu ngài xảy ra như điều ngẫu nhiên - bạn sẽ không có khả năng hấp thu. Thế giới cũ sẽ bị tan tành và bạn sẽ không có khả năng tạo ra một trật tự mới, một hiểu biết mới. Bởi vì với hiểu biết mới bạn sẽ cần khái niệm mới, khuôn khổ mới, động thái mới. Đó là toàn thể ý nghĩa của việc tìm thầy.

Không phải là chỉ từ cả tin mà mọi người mới trở nên bị gắn bó với các thầy, nó có cơ sở khoa học cho nó đấy. Đi vào trong cái không biết là rủi ro vô cùng. Người ta nên đi với ai đó đã đi vào trong nó. Người ta nên đi tay trong tay với ai đó biết lãnh thổ này. Bằng không thì sự việc có thể xảy ra mang tính phá huỷ tới mức bạn sẽ bị lúng túng.

Nhiều người phát điên nếu họ không biết rằng giúp đỡ của ai đó là cần thiết. Ai đó được cần tới như bà đỡ. Bạn sẽ được sinh ra, nhưng ai đó sẽ được cần tới để theo dõi điều đó. Chính sự hiện diện của người đó sẽ có ích; bạn có thể thảnh thơi. Bà đỡ có đó, bác sĩ có đó - bạn có thể thảnh thơi.

Họ không làm nhiều đâu - bạn có thể hỏi Ts. Ajit Saraswati - họ không làm nhiều; họ có thể làm được điều gì? - nhưng chính sự hiện diện của họ làm thảnh thơi cho người đàn bà sắp sinh nở. Cô ấy biết bác sĩ có đó, y tá có đó, bà đỡ có đó. Mọi thứđều ổn, cô ấy dấn lên, cô ấy thảnh thơi, cô ấy không còn tranh đấu nữa. Cô ấy biết nếu cái gì đó đi sai thì mọi người xung quanh sẽ làm cho nó đúng. Cô ấy có thể thảnh thơi, cô ấy có thể tin cậy.

Cùng điều đó xảy ra cho đệ tử. Nó là quá trình tái sinh. Thầy là cần. Nhưng từ thầy đừng cứ thu thập tri thức; từ thầy hãy nhận hướng dẫn và đi vào trong kinh nghiệm.

Tôi nói về thiền. Bạn có thể làm hai điều. Bạn có thể thu thập bất kì điều gì tôi nói về thiền, bạn có thể biên soạn nó. Bạn có thể trở thành người vĩ đại, thông thái về thiền - bởi vì mọi ngày tôi cứ nói về thiền từ các chiều hướng khác nhau theo những cách khác nhau. Bạn có thể thu thập tất cả những cái đó, bạn có thể được bằng tiến sĩ PhD từ bất kì đại học nào. Nhưng điều đó sẽ không làm cho bạn trí huệ, trừ phi bạn thiền.

Cho nên bất kì điều gì tôi đang nói, thử nó trong cuộc sống đi. Khi tôi ở đây đừng phí thời gian trong thu thập tri thức. Điều đó bạn có thể làm mà không có tôi, điều đó bạn có thể làm trong thư viện. Trong khi tôi đang ở đây, lấy bước nhảy, bước nhảy lượng tử vào trí huệ. Kinh nghiệm những điều tôi đang nói cho bạn.

Nhưng khi các ông thu được chứng ngộ tâm linh thì các ông sẽ tìm thấy trí huệ.

Trí huệ chỉ có thông qua kinh nghiệm riêng của người ta. Nó chưa bao giờ bắt nguồn từ bất kì ai khác. Trí huệ bao giờ cũng xảy ra như hoa nở... giống điều đó. Khi trái tim bạn mở ra, bạn có hương thơm - hương thơm đó là trí huệ. Bạn có thể đem hoa nhựa từ chợ về, bạn có thể lừa hàng xóm.

Có thời tôi thường sống gần nhà Mulla Nasruddin. Tôi hay nhìn anh ấy hàng ngày tưới nước vào chậu hoa treo trong cửa sổ nhà anh ta, với những bông hoa đẹp. Tôi quan sát anh ta nhiều lần. Bất kì khi nào anh ấy tưới nước, đều không có nước, chậu hoa trống rỗng. Tôi có thể thấy rằng không có nước và chậu trống rỗng, nhưng anh ấy sẽ tưới hai lần mỗi ngày, mang tính tôn giáo.

Tôi hỏi Nasruddin, 'Anh đang làm gì vậy? Anh không có nước và anh cứ tưới nước, cái không có ở đó! Và tôi đã quan sát anh trong nhiều ngày.' Anh ta nói, 'Đừng bị rối trí. Những hoa này đều là hoa nhựa cả. Chúng không cần nước đâu.'

Hoa nhựa không cần nước, chúng không sống. Chúng không cần đất, chúng không sống. Chúng không cần đất phì nhiêu, chúng không sống. Chúng không cần bất kì phân bón nào, chúng không sống.

Hoa thực giống như trí huệ. Trí huệ giống như hoa thực, tri thức là như nhựa. Đó là lí do tại sao nó lại rẻ. Nó rất rẻ, bạn có thể có được nó chẳng mất gì, bởi vì nó được vay mượn. Kinh nghiệm là sự thay đổi triệt để trong cuộc sống của bạn; bạn không thể vẫn còn như cũ.

Nếu bạn muốn trở nên trí huệ bạn sẽ phải trải qua nhiều biến đổi, cả triệu lẻ một biến đổi. Bạn sẽ phải qua thử lửa. Chỉ thế thì bất kì cái gì có đó mà xấu và vô dụng mới bị đốt cháy, và bạn sẽ bước ra như vàng ròng.

Phật gọi nó là pháp, Đạo. Thế thì bạn đang trong hài hoà - điều Pythagoras gọi là hài hoà. Thế thì bạn bỗng nhiên không có đó, chỉ luật có đó, pháp có đó, đạo có đó - hay gọi nó là thượng đế... đang có đó. Thế thì bạn đơn giản cùng với cái toàn thể. Bạn đi cùng với nó tới bất kì đâu nó tới. Thế thì bạn không có mục đích nào của riêng mình. Thế thì định mệnh của cái toàn thể là định mệnh của bạn. Thế thì không có lo âu, không căng thẳng. Thế thì người ta được thảnh thơi mênh mông.

Thực tế, người ta được thảnh thơi tới mức người ta không có! Bản ngã không là gì ngoài sự căng thẳng tích luỹ qua các kiếp sống. Khi bạn được thảnh thơi toàn bộ và bạn nhìn vào bên trong, không có người nào cả. Nó đơn giản là sự thuần khiết, trống rỗng, bao la.

Phật nói:

Các ông nên nghĩ về bốn yếu tố tạo nên thân thể. Từng yếu tố trong chúng đều có tên riêng và không có thứ nào ở đó có tên là bản ngã. Vì bao giờ cũng thực sự không có bản ngã, nó giống như một ảo cảnh.

Hiểu biết đạt được như vậy đưa các ông lập tức tới đạo.

... Và trí huệ duy nhất. Tri thức do vậy được đạt tới thông qua kinh nghiệm riêng của người ta, thông qua kinh nghiệm chứng ngộ riêng của người ta, thông qua tỏ ngộ, samadhi riêng của người ta, làm cho bạn có khả năng rơi vào hài hoà với đạo.

Phật nói bản ngã chỉ là khái niệm, ý tưởng; nó không tồn tại trong thực tế. Khi đứa trẻ được sinh ra, nó được sinh ra mà không có cái 'tôi' nào. Dần dần nó học cái đó, dần dần nó học rằng có người khác và nó là tách biệt khỏi họ. Bạn có quan sát đứa trẻ nhỏ khi nó bắt đầu nói không? Chúng không nói, 'Tôi khát.' Chúng nói, 'Bobby khát.' Chúng không nói, 'Tôi khát.' Chúng không có cái 'tôi' nào.

Dần dần chúng học cái 'tôi', bởi vì chúng bắt đầu cảm thấy 'người'. Người tới trước, rồi tôi tới, như một phản ứng với người. Chúng bắt đầu cảm thấy rằng có người khác, người tách bạch khỏi Bobby, và chúng được gọi là 'người', bạn. Thế thì dần dần nó bắt đầu học cái 'tôi'.

Nhưng đó chỉ là tiện ích. Hữu dụng, hoàn toàn hữu dụng - cứ dùng nó. Tôi không nói đừng dùng 'tôi', bởi vì điều đó sẽ tạo ra rắc rối. Nhưng biết rõ rằng không có 'tôi' bên trong bạn; nó chỉ là qui ước ngôn ngữ. Cũng như cái tên là một qui ước thì cái 'tôi' cũng vậy.

Khi đứa trẻ được sinh ra nó không có tên. Thế rồi chúng ta gọi nó là Ram hay Krishna, và nó trở thành một Ram. Về sau nếu bạn xúc phạm cái tên 'Ram' nó sẽ bắt đầu đánh nhau, và nó đã đi vào trong thế giới này mà không có tên nào. Và nó không có tên, đó chỉ là một cái nhãn - tiện ích, cần thiết, nhưng chẳng có gì đúng trong nó cả.

Nó có thể được gọi là Krishna hay Mohammed hay Mansoor hay bất kì cái gì. Bất kì cái tên nào cũng được bởi vì nó là không tên.

Đó là lí do tại sao tôi đổi tên bạn khi tôi điểm đạo cho bạn có tính chất sannyas - chỉ để cho bạn cảm giác rằng cái tên có thể được thay đổi, nó không thuộc vào bạn. Nó có thể dễ dàng được thay đổi. Nó có tiện ích trong thế giới, nhưng nó không có thực tại.

Đứa trẻ biết rằng tên nó là Ram. Cái tên này để người khác gọi nó. Nó không thể tự gọi mình là Ram được bởi vì điều đó nữa sẽ gây lẫn lộn. Người khác gọi nó là Ram, nó phải gọi bản thân nó là cái gì đó khác, bằng không nó sẽ lẫn lộn.

Swami Ram Teerth hay tự gọi mình là Ram, ở ngôi thứ ba. Điều đó gây rất lẫn lộn. Ông ấy là người tuyệt vời, và chỉ mỗi không dùng 'tôi' - bởi vì cái 'tôi' đã tạo ra nhiều rắc rối thế - chỉ như một cử chỉ, ông ấy quen tự gọi mình là Ram. Khi ông ấy tới Mĩ ông ấy đột nhiên nói, 'Ram khát,' và mọi người không hiểu. Ông ấy ngụ ý gì? - 'Ram khát.' Họ sẽ nhìn quanh - ai là Ram? Và ông ấy sẽ nói, 'Ram này khát.' Nhưng điều này gây lẫn lộn. Bạn nói, 'Tôi khát,' và mọi sự được giải quyết. Bởi vì khi bạn dùng tên điều đó dường như ai đó khác khát.

Cho nên có nhu cầu về cái tên để người khác gọi bạn, và có nhu cầu về cái gì đó, một kí hiệu, để bạn có thể tự gọi mình. Nó là nhu cầu của xã hội, nó không liên quan gì tới sự tồn tại hay thực tại.

Các ông nên nghĩ về bốn yếu tố tạo nên thân thể...

Phật nói thân thể bao gồm lửa, đất, nước, khí - bốn điều này có đó, chúng đều là những thứ thực, và không có gì khác. Đằng sau bốn thứ này chỉ có không gian thuần khiết bên trong bạn. Không gian thuần khiết đó là điều bạn thực sự là gì - không gian số không đó.

Phật không muốn gọi nó thậm chí là cái ngã, bởi vì cái ngã lại mang sự phản chiếu xa xăm nào đó của bản ngã. Cho nên ông ấy gọi nó là vô ngã, anatta. Ông ấy không gọi nó là atma, ngã, ông ấy gọi nó là anatma, vô ngã. Và ông ấy phải, ông ấy tuyệt đối phải. Người ta không nên gọi nó bằng bất kì cái tên nào.

Tôi đã bắt gặp nó. Nó không có tên, và nó không có hình dạng. Nó không có bản chất, và nó không có trung tâm. Nó chỉ mênh mông, thuần khiết, trống rỗng, đầy đủ. Nó là phúc lạc thuần khiết - Satchitanand. Nó là chân lí, nó là tâm thức, nó là phúc lạc, nhưng nó

không có cảm giác 'tôi' ở trong đó. Nó không bị giới hạn bởi cái gì cả, nó không có biên giới. Nó là không gian thuần khiết. Đạt tới thuần khiết đó là điều Phật nói là niết bàn.

Từ niết bàn là hay. Nó nghĩa là 'thổi tắt ngọn lửa'. Có ngọn đèn, bạn tới và thổi ngọn lửa của chiếc đèn. Thế thì Phật nói, 'Ông hỏi ngọn lửa bây giờ đã đi đâu rồi? Người nào có thể trả lời ngọn lửa bây giờ đã đi đâu không?' Phật nói nó đã đơn giản biến mất vào trong vô hạn. Nó đã không đi đâu cả, nó đã đi mọi nơi. Nó đã không đi tới một địa chỉ đặc biệt nào, nó đã trở thành vũ trụ.

Thối tắt ngọn lửa là nghĩa của từ niết bàn. Và Phật nói khi bạn thối tắt bản ngã của mình, ngọn lửa của bản ngã, chỉ không gian thuần khiết còn lại. Thế thì bạn không là ai cả nói riêng, bạn là mọi người. Thế thì bạn mang tính phổ quát. Thế thì bạn là phúc lành bao la này, phúc lạc này, phúc lớn này. Thế thì bạn là nó.